



M A C N G Ô N

RỪNG XANH LÀ ĐỎ

TIỂU THUYẾT
Người dịch
TRẦN ĐÌNH HIẾN

vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

**RUNG
XANH
LA
ĐỒ**

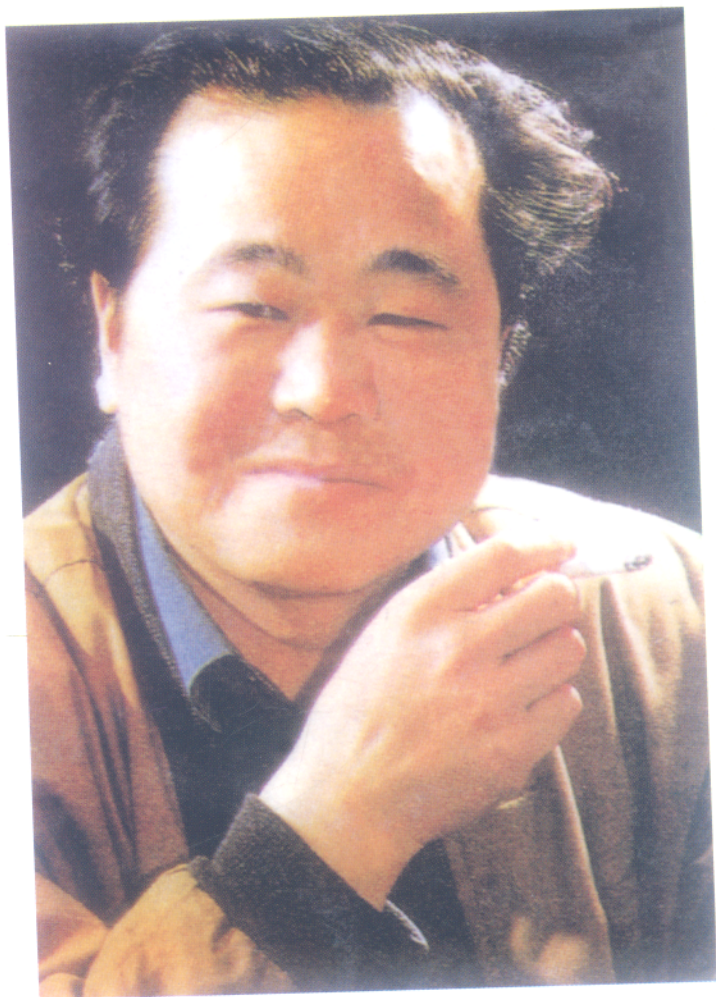
M A C N G Ô N

RỪNG
XANH
LÀ
ĐỎ

TIỂU THUYẾT

TRẦN ĐÌNH HIẾN dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
HÀ NỘI - 2003



李 昌

她穿着一件质地朴素如正军绿色长衫，肩
上披着一件网眼很大的白色短袖。短袖已经穿
脏，流着汗渍印在一起，成了团儿。她脚上穿着
一双棕色的牛皮靴，尽管靴上沾满污泥，但依
然可以看出这靴子质地优良，既古朴又华贵，
仿佛是托尔斯泰笔下的安娜依·娜塔莎所穿靴
的。她看起来还很年轻，不会超过二十五岁。
那张脸庞和流苏的帽子相称上，相貌只既俊俏
又深邃的棕色大眼睛，鼻子高挺，鼻尖略呈尖
形。人中很短，下面是一张紫红色的嘴唇。她的
头发是浅蓝色的，湿漉漉地披散在肩膀上。其
实，上述种种，王四当时并没有看清。当时，
1 扳开火机的时候，光线下，最先映入他的眼帘并
使他感到突然袭来的是那去春时，是女人怀里
抱着的那朵鲜花。

作者手迹

Nguyên tác HỒNG THỤ LÂM
Hải Thiên xuất bản xã xuất bản

LỜI GIỚI THIỆU

Một cô gái làng chài đẹp mặn mà rời quê hương Rừng Vẹt lên thành phố mưu sinh, gặp bao cảnh trở trêu cay đắng, nhưng cô không chịu khuất phục, dũng cảm đương đầu với số phận...

Hai người bạn quen biết nhau từ thuở ấu thơ, dang đẳng ba mươi năm trắc trở, mối tình sâu nặng mà không thành, tưởng hợp rồi lại tan, cuối cùng mỗi người mỗi ngả, nhưng “dẫu lìa ngó ý còn vương tơ lòng”, vẫn hẹn nhau có ngày gặp lại.

Ba bạn học cùng lớn lên dưới ngọn cờ Cách mạng văn hóa, bước vào thời kỳ cải cách mở cửa, có người không trụ nổi trước cám dỗ tình, tiền, quyền lực, rơi xuống vực thẳm của sự sa đoạ; nhưng cũng có người trong sạch không chút bụi trần, “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”...

Những nhân vật đầy cá tính hoạt động trên một sân khấu xếp đặt sẵn, cho ta thấy hàng loạt những mâu thuẫn đời sống trong thời kỳ kinh tế thị trường, sự phức tạp trong tính cách của con người đương đại, câu chuyện cứ thế mở ra, cả vui lẫn buồn...

Nhà xuất bản Văn học xin trân trọng giới thiệu tiểu thuyết “Rừng xanh lá đỏ” của nhà văn Mạc Ngôn, tiếp theo ba truyện dài của ông: “Báu vật của đời”, “Đàn hương hình”, “Cây tỏi nổi giận” đã ra mắt bạn đọc, cùng một nhà văn-dịch giả Trần Đình Hiến dịch.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

CHƯƠNG MỘT

Đêm hôm ấy nàng lái xe trở về biệt thự bí mật bên bờ biển. Mặt đường sau cơn mưa loáng nước. Đường vắng tanh, từ xa vọng lại tiếng biển gầm gào. Theo thói quen, nàng không đi giày khi lái xe tốc độ cao, chiếc xe màu đỏ lao vút đi như con cá mập, nước bắn tung toé dưới bánh. Nhìn nàng lái mà tôi run lên. Lam ơi, bất tất phải như thế! Tôi hiểu tâm trạng em, thực ra em không cần phải như thế! Tôi hạ giọng khuyên nhủ. Xe ngoặt gấp, y hệt con thú trong tranh liên hoàn, khựng lại trước cổng, tiếng phanh rít chói tai, át cả tiếng huyên náo của thủy triều, nước mưa đọng trên lá cây trút

xuống mui xe như có người đùa nhả. Nàng ra khỏi xe, vai đeo sắc da, tay xách giày, sập mạnh cửa xe, chân trần giẫm trên nền đá rửa của tam cấp. Tôi theo vào động bí mật của nàng. Chùm đèn pha lê đột nhiên bung ra ánh sáng màu vàng kim, chiếc sắc da màu xanh da trời bay đánh vút một cách ngổ ngáo, đôi giày cao gót màu xanh da trời bay đánh vù, chiếc quần dài màu xanh da trời bay lên nhẹ nhàng, rồi sau đó là đôi tất lụa màu xanh da trời, chiếc nịt vú màu xanh da trời, quần xịt màu xanh da trời bay lên. Trong khoảng khắc, bà Phó Thị trưởng thường mặc màu xanh da trời của thành phố Nam Giang, trở lại một mỹ nhân trong ngọc trắng ngà, không mảnh vải trên người, chạy ào vào buồng tắm.

Tôi mở vòi sen, mấy chục tia nước trùm lên người nàng. Nàng rên lên trong lưới nước ken dày. Nước lạnh rồi phải không? Không, các người đừng lo cho tôi, hãy để tôi chết! Lam ơi, sao lại thế? Núi cùng sông không tận, liễu héo còn hoa tươi, trời không chặn đường ai! Tôi chỉnh cho nước nóng lên, đứng bên thủ thủ khuyên nhủ nàng. Hơi nước vạt vờ bay trong ánh đèn màu vàng kim, đọng một lớp trên mặt gương lớn, người phụ nữ với đường cong tuyệt mỹ trong gương trở thành bóng trắng mờ ảo, da

nàng mịn mà săn, vú đầy và căng như quả bóng. Tôi mát xa nhẹ nhàng cho nàng, từ bờ vai đến ngực, từ mặt xuống chân, vừa xoa vừa thủ thỉ bên tai nàng những lời đường mật: Xem này, xem này, bốn mươi lăm tuổi mà thân hình, da dẻ còn như thế này! Đúng là một kỳ tích!

Giơ tay gạt nước trên gương, nàng trông thấy thân hình mình trên vệt sáng có những giọt nước đang lăn. Hai tay nâng vú, mắt nhìn xuống, miệng hé mở như định ti bầu sữa của mình. Tôi đứng sau lưng cười thầm. Lăn trong tiếng cười của tôi, cổ họng nàng phát ra những tiếng nhộn nhạo khó nghe. Sau đó, tôi trông thấy nàng ứa hai hàng nước mắt.

Khóc đi, cứ khóc đi! Tôi xoa nhẹ lưng nàng, vỗ về nàng.

Được tôi khuyến khích, nàng vứt bỏ cái lối Thị trưởng, đột nhiên cất tiếng khóc thê thảm. Bốn mặt tường đều ốp gạch men ngoại, cộng hưởng tốt, tiếng khóc bỗng bền như sóng. Nàng vừa khóc vừa vớ lấy những thứ đặt trước gương, ném lên tường. Lọ kem dưỡng da bằng một ngọc trai vỡ tan, nhũ tương lấp lánh màu bạc bắn đầy trên tường và nền nhà, không khí trong buồng vệ sinh phẳng phất mùi buồn thê, bọt màu nổi trên mặt nước,

Rừng xanh lá đồ

mùi thơm ngạt mũi. Tôi không chịu nổi cái mùi thơm đó, liên tục hắt hơi. Nàng cũng hắt hơi. Hắt hơi khiến nàng ngừng khóc. Rồi nàng ngồi phệt xuống nền nhà. Tôi định nhắc nàng về những mảnh thủy tinh có thể cắm vào móng, thì nàng đã ngồi xuống rồi.

Nàng ngồi đó, hai tay ôm đầu, cằm đặt trên gối, ánh mắt đờ đẫn nhìn hình ảnh mình nhoè nhoẹt trong gương, khiến tôi liên tưởng nàng như một con chim đậu trên chạc cây vì rã cánh. Em đang nghĩ gì vậy? Tôi quì sau lưng nàng, thận trọng hỏi. Nàng không trả lời. Tôi cũng không mong nàng trả lời. Tôi vô cùng thông cảm và ái mộ người đàn bà xinh đẹp này. Tôi theo sát nàng như hình với bóng đã mấy chục năm, chưa một ngày rời. Nàng vui, tôi nở mày nở mặt. Nàng buồn, tôi héo ruột héo gan. Tôi ghé tai nàng, nói nhỏ: 'Tất cả là tại cái thằng Mã chết tiệt, hắn đã hại em!'

Không được nhắc đến hắn! Câu nói của tôi chẳng khác châm lửa vào thùng thuốc súng, nàng nổi cơn điên, hét toáng lên. Về nhu mì, yếu đuối của phụ nữ, thoát cái biến mất. Nàng đỏ mắt, y hệt con chó bị dồn vào chân tường, trông đen thẫm thẫm phút chốc biến thành cục than trong lò. Nàng điên cuồng đập tay lên ngực bình bịch, làn da trắng ngà giờ

nổi lên những vết đỏ tía. Em tự hành hạ mình, tôi xót xa nhào tới, từ phía sau ôm lấy hai vai nàng. Nàng vùng vẫy để thoát ra, nàng cắn mu bàn tay tôi. Rồi nàng dứt dứt chuỗi ngọc trai nổi tiếng của Nhật Bản đeo trên cổ, ném xuống trước mặt gương lớn. Chuỗi hạt tung toé, những viên ngọc trai đập lên tường, nảy lóc cóc trên nền nhà lát đá hoa, một bản nhạc nào lòng vang lên trong phòng tắm.

Tôi biết nàng yêu ngọc trai như yêu sinh mạng của mình. Nàng bảo vệ ngọc trai như giữ gìn hàm răng của mình. Huỷ hoại ngọc trai, tức là nàng tuyệt vọng đến nỗi có thể tự sát. Tôi mồm môi vắn chặt vùi nước. Những giọt nước đọng trên gương sen như nước mắt thánh thót rơi. Tôi choàng khăn tắm lên vai nàng, rồi cầm khăn bông lau khô tóc cho nàng. Bôi kem dưỡng da ngọc trai sau khi tắm là một bí quyết giữ vẻ thanh xuân, nhưng tôi đoán hôm nay nàng không còn nghĩ đến chuyện này. Tôi một tay nâng chân, một tay đỡ gáy, bế nàng vào buồng ngủ. Trong khi tôi bế, nàng ôm chặt cổ tôi bằng cả hai tay. Mặt nàng kề sát mặt tôi, một khuôn mặt vô cùng sinh động và ương bướng, phụng phịu như cô bé bị đòn oan. Thực tình tôi quá yêu người phụ nữ này! Dù nàng cướp của giết người, nàng thông dâm mua dâm cũng không hề ảnh hưởng tình yêu của tôi đối với nàng. Nhiều khi tôi cầm nàng, cầm đến độ nghiêng răng nghiêng

lợi, nhưng chỉ cần nhìn thấy mặt nàng, sóng tình lại chìm tôi chìm ngấm. Hơi thở nóng hổi của nàng phả vào tai tôi, khiến tôi như mù đi. Tôi rất muốn thơm nhẹ lên khuôn mặt nàng nhưng không dám. Nỗi sợ phái đẹp kiềm chế tôi hữu hiệu hơn ý chí, tôi thường kìm được dục vọng vào thời điểm quan trọng nhất.

Tôi đặt nàng trên chiếc giường ngoại cỡ rồi lui về chỗ tối bên giường, đứng xuôi tay, đợi nàng sai bảo. Nàng giạng chân tay thành hình chữ “đại” không hề ngượng. Da nàng sáng lên dưới ánh đèn êm dịu. Trong một thoáng, thân thể nàng bất động, một chút phập phồng trên bộ ngực cũng không, y như một xác chết đẹp. Lòng tôi như dao cắt, vì trên đời này không có người thứ hai yêu nàng như tôi.

Quả thật nàng đẹp, đẹp hơn cả cái đẹp. Nói chung, người đàn bà khi đã nằm giữa thì cặp vú bị dẹt xuống, nhưng với nàng thì vẫn giữ nguyên bầu vú căng tròn, vú nàng đẹp đến nỗi người ta không dám tin là thật. Tôi nhớ lại một đêm cách đây không lâu, Kim Đại Xuyên nằm trên giường nghịch cặp vú của nàng. Khi ấy, tôi cũng đứng ở chỗ này, giương mắt nhìn Kim Đại Xuyên diều vô giường oai trên người nàng. Tôi ghét cay ghét đắng cặp chân đầy lông và cái mông rắn chắc của hắn,

tôi tiếc không thể chém bay cái móng của hắn. Nhưng tôi bất lực, cứ đứng ở chỗ tôi mà nghĩ rằng nghĩ lợi, để cho lòng ghen tức gặm nhấm con tim! Tôi trông thấy hắn cắn đầu vú nàng không chút nể nang, hắn dần cặp đùi hộ pháp của hắn... Kìa, sao em lại thuận tình với những hành động bạo ngược, thậm chí còn rên lên đầy thoả mãn, y như con lợn bột bị cù vào nách! Tôi cảm thấy trái tim tôi bị vỡ làm trăm ngàn mảnh như quả bóng bay. Cuối cùng, hắn và nàng xoắn chặt vào nhau như sợi dây thừng, mồ hôi ướt đầm khăn trải giường, căn phòng sặc mùi nồng nồng của hai con vật dưng mảnh đang giao phối. Nếu như không được mục kích, tôi nằm mơ cũng không thể nghĩ rằng, cơ thể bà Phó Thị trưởng thành phố Nam Giang lại phô bày nhiều tư thế khả ố đến như vậy dưới sự dẫn dắt của người đàn ông. Đương nhiên, tôi cũng không ngờ một bà Phó Thị trưởng lúc nào cũng nghiêm túc đường hoàng, mà khi làm tình chẳng khác con hổ cái. Tôi nhớ Kim Đại Xuyên cười hi hi tỏ ra vô cùng thoả mãn: “Cô phải là võ sĩ nhu đạo mới đúng!” Mất nàng toé lửa, không rõ lửa tình đầm thắm hay lửa giận sục sôi, đúng lúc Kim Đại Xuyên không kịp phòng bị, nàng bất thần đạp hắn bắn xuống chân giường.

Giờ thì em nên tỉnh lại? Tôi đứng bên giường nói nhỏ vào tai nàng, đàn ông ở thành phố này đều tính toán, đều lợi dụng em, chỉ có tôi là trung thành tuyệt đối với em, nhưng em không trân trọng lòng trung thành của tôi. Nàng mở mắt nhìn tôi, miệng mấp máy, hình như muốn tôi nói mấy câu tỏ tình. Thế là tim tôi vỡ ra ngay lập tức, em yêu, trái tim của tôi, buồng gan của tôi, lá phổi của tôi, em không cần nói lời khách sáo với tôi, tôi là đầy tớ, là con chó của em, chỉ khi em đá tôi tôi mới sống, nếu em coi tôi như con người, nói những lời dịu dàng lễ độ với tôi, thì chính là muốn tôi chết. Tôi như một làn khí lạnh bịt chặt miệng nàng. Tôi xốc nách để nàng tựa lưng vào chông gối, cầm chiếc lược mà mỗi răng đều gắn một viên ngọc trai, nhẹ nhàng chải đầu cho nàng. Tóc nàng đẹp lắm, như đám phượng vĩ mọc trên mảnh đất phì nhiêu, dày và mượt. Nhưng hôm nay, tóc nàng rụng từng đám như cỏ bị thổi rã. Em ngắm mớ tóc ken đầy răng lược, nước mắt lưng tròng. Tôi ngửi thấy trên người em những tín hiệu chẳng lành. Thành Đại Hồ con trai em, môi tình trác trở đầy cay đắng của em, khiến em chịu không thấu, cái giá đáng sợ và không thể cưỡng lại, đã bắt đầu.

Em giằng lấy chiếc lược trong tay tôi ném vào

xó nhà. Sau đó, lục lọi trong tủ ngủ ở đầu giường, lấy ra bao thuốc lá nghe đâu những ba trăm đồng một bao, tôi vội vàng bật lửa cho em châm thuốc. Rất thành thạo, hai luồng khói đục tuôn ra từ lỗ mũi của em. Tôi rất buồn khi nhớ lại, cách đây nửa năm, nàng còn chau mày khi ngủ phải khói thuốc. Khi đó, các cán bộ dưới quyền không ai dám hút thuốc trong phòng làm việc của Phó Thị trưởng Lam. Tôi nhớ khi hút hơi thuốc đầu tiên, nàng chảy nước mắt, ho rũ, mặt đỏ bừng như quả thanh long.. Khi đó, Mã Thúc còn gượng gạo khuyên nàng: Sao lại thế? Sao lại tự huỷ hoại thân mình như thế? Nàng giận dữ trả lời: Chẳng phải anh đang mong như thế này sao? Anh rất muốn tôi bị tàn phá cơ mà! Thoát cái, nàng đã trở thành con nghiện. Nàng rít xèo xèo, đầu đổ điếu thuốc nhích lại gần môi. Lúc này, mặt nàng trắng bệch, khoé mép và đuôi mắt đầy những nếp nhăn. Tầm xuân chỉ một trưa đã chín, người đàn bà chỉ một đêm đã già!

Nhân lúc nàng vừa hút thuốc vừa trầm ngâm suy nghĩ, tôi rót cho nàng một ly rượu. Rượu là rượu vang Pháp, ly là ly dạ quang bôi. Rượu vang quý màu đỏ sẫm sừng sánh trong cốc pha lê, hắt ra những tia lóng lánh như kim cương. Một phụ nữ “nuy” hoàn toàn trong một biệt thự hào hoa ven

Rừng xanh lá đỏ

biển, tay trái kẹp điều thuốc, tay phải cầm ly rượu, ngửa cổ uống cạn một hơi. Tôi cứ miên man với cảnh tượng này, cảnh tượng mà cách đây ba mươi năm có nằm mơ cũng không thấy.

Cách đây ba mươi năm, em còn là cô nữ sinh trung học để tóc kiểu bàn chải. Khi ấy, em lông mày rất đậm, da đen giòn, cặp mắt to ném ra những cái nhìn bạo dạn, không sợ bất cứ cái gì. Chân em rất dài, nên nửa người trên tưởng như rất ngắn, y hệt con ngựa mới lột lòng mẹ được ít hôm, thân hình chưa cân đối. Dáng em đi liêu xiêu, không đụng đầu vào cửa kính thì lại đụng mũi vào khung cửa ra vào. Giữ được đầu thì lại bỏ đuôi, hình như trong đầu em thiếu một điểm thăng bằng. Khi đó em là tiểu đầu lĩnh Hồng vệ binh trường trung học số 1 huyện Nam Giang. Em mặc một chiếc áo quân phục giặt nhiều trở thành màu trắng lôi ra từ đáy hòm, tay trái đeo băng đỏ, thắt lưng là thắt lưng cha em năm xưa đã dùng, ngả màu đen vì năm tháng, nhưng khoá đồng thì em lấy cát mịn đánh bóng. Vòng eo em quá nhỏ, cách lỗ khoá khá xa, em tìm Mã Thúc. Mã Thúc kiếm được chiếc đinh to và một hòn đá quạ, đem vào đột lỗ thắt lưng trên bụng giăng trong lớp. Bọn tôi nhìn bàn tay khéo léo

của Mã Thúc. Cách cách cách, cách cách cách, hòn đá quạ đập trên đầu đỉnh, xuyên thủng thất lưng như đóng đinh một con rắn. Các cậu làm gì ở đây thế? Kim Đại Xuyên giắt ở thất lưng quả lựu đạn chày dùng để huấn luyện, rẽ mọi người lách vào. Để tớ xem nào! Những đồ ngốc này xúm đen xúm đỏ làm cái gì thế? Chà, da bò thật đấy! Của ai thế? Của cậu đấy à, Mã Đại Cáp? Nào nào nào, đưa tao xem! Hắn giơ bàn tay hộ pháp chộp lấy chiếc thất lưng. Mã Thúc chặn cổ tay Kim Đại Xuyên, nói nhỏ: Bỏ ra! –Của mày à? –Không phải của tôi. nhưng xin anh bỏ tay ra! –Tao không bỏ ra thì sao? Mã Thúc giơ hòn đá quạ lên. Kim Đại Xuyên rút phất quả lựu đạn chày ở thất lưng giơ lên quát: Mẹ kiếp, mày dám? Tao ăn thua đủ với mày! Em cầm lấy hòn đá quạ trong tay Mã Thúc, khê gõ lên quả lựu đạn chày của Đại Xuyên, nói: Thất lưng là của tớ! – Của Lam à? Hắn đã bớt hung hăng, cười hi hi: Mẹ ranh lấy ở đâu của quý này thế? Lục soát nhà ai phải không? Cho tớ đi! – Phì! Suýt nữa thì em nhỏ trúng mặt hắn. – Cậu có xứng với nó không? Bố tớ dùng thất lưng này khi đánh giặc, xem đây, em chỉ vào vết xước trên thất lưng, đây là vết đạn do giặc bắn. Thất lưng này bác Mã tặng bố tớ, không có nó, bố tớ bị giặc bắn chết rồi, bố tớ mà chết thì cũng không có tớ. Em lấy viên kẹ

trong túi ra, bỏ giấy bọc rồi nhét vào miệng Mã Thúc. Mã Thúc giơ tay che miệng, nói liú riu: Làm gì thế cậu, cậu làm gì thế! Em tóm tay Mã Thúc, nhét viên kẹo vào cái miệng hết lắc sang trái lại lắc sang phải của cậu ta. Mã Thúc định nhổ cái kẹo, nhưng em đã giơ nắm đấm tí xiu lên dọa: Cậu dám? Cậu nhỏ đi thì tớ không chơi với cậu nữa. Mã Thúc ngậm viên kẹo, mặt đỏ như mào gà trống. Em không nhìn thấy, nhưng tôi thấy rất rõ, khi em dút kẹo vào miệng Mã Thúc, sắc mặt Kim Đại Xuyên rất khó coi, không phải giận, cũng không phải đổ kỵ, mà là vô cùng lúng túng. Bọn tôi vỗ tay hét âm lên: Hay lắm, hay lắm! Mã Thúc-Lâm Lam có chuyện rồi, ăn kẹo mừng rồi! Trong tiếng hoan hô của bọn tôi, Kim Đại Xuyên lẳng lặng chuồn mất cùng với quả lựu đạn chày của hắn.

Nàng chồm lên, lắc lư xông tới tử đựng rượu vào lấy cái bình, và hệt như những phụ nữ quý phái trong phim ảnh, nàng ngửa cổ tu một hơi hết quá nửa bình rượu. Rượu đỏ như máu chảy trên ngực, giữa hai khe vú, xuống rốn...Tiếp theo là nàng ném cái bình xuống đất. Tiếp theo nữa là nàng nhào lên giường, nơi nàng si mê nhất. Chính em nói với Kim Đại Xuyên, giường là nơi em lưu luyến nhất, hơn cả chỗ quan trường. Em vui mặt sâu trong

gối, nắm tay đập lên thành giường. Em thân yêu, phải nghỉ cho thoáng, không ai nắm tay suốt ngày đến tối! Tôi như bà mẹ chồng khuyên nhủ nàng, định nắm lấy tay nàng, để phòng nàng sưng đỏt ngón tay bởi những động tác quá khích. Nhưng bàn tay nàng vừa nóng vừa trơn, y hệt chiếc chân giò vừa lấy ra khỏi chảo mỡ. Thế là những giọt nước mắt như rỉ ra từ kẽ nham thạch, lạnh như băng của tôi, rơi thánh thót trên cái rãnh sâu trên lưng nàng.

Nước mắt tôi nhiều vô cùng, rất nhanh chảy đầy cái rãnh trên lưng rồi từ từ tràn xuống cặp mông vồng lên như con ngựa tơ của nàng. Tôi di chuyển đầu, để nước mắt rơi thẳng xuống mông nàng. Ngọc trai thật tuyệt! Nếu như không được nuôi dưỡng bằng nhũ ngọc trai, thì cặp mông của em sau bốn mươi lăm năm từng trải phong sương, làm sao vẫn mịn màng như châu, trắng trong như ngọc? Nước mắt tôi rót trên mông em như rót trên tàu lá sen, trôi tuột, không để lại vết gợn. Lòng tôi rộn lên tình cảm ngọt ngào, chuyện cũ như triều dâng, vỗ sóng trong tâm khảm, dấp dấp dưng mãnh của em trong đại hội diên kinh các trường trung học toàn thành phố cách đây mấy chục năm, lại hiện ra trước mắt tôi.

Hồi đêm mưa một trận, những chỗ trũng trên sân vận động đầy nước đục. Đường chạy bốn trăm mét rải bằng xỉ than như hình chiếc khuyên tai, ôm lầy cái sân đất đỏ, cỏ dại mọc không đều. Hai đầu sân dựng hai cầu môn sắt gỉ lổm đổm. lưới thì không bao giờ có, xà ngang treo một bi đồng quân dụng bẹp gí. Cột dọc buộc một con dê trắng, sợi thừng rất dài, bán kính hoạt động phải năm mươi mét. Bầu vú của con dê kéo lê trên mặt đất, to như cái túi đựng bột mì. Cuộc thi chưa bắt đầu, nhưng các học sinh trung học Nam Giang chúng tôi đã ngồi trên khán đài lộ thiên hình bậc thang. Nền gạch màu xanh trên khán đài ướt mềm, có chỗ đầy nước đọng, có chỗ đầy phân chim. Chúng tôi đều không muốn ngồi, nhưng thầy Tôn dạy điền kinh lệnh cho chúng tôi ngồi xuống. Một cái bột to tướng màu xanh choán hết mắt phải, cái bột khiến thầy oai như hổ, nhưng cũng khiến thầy như vừa bị một đấm vào mắt. Chúng tôi đặt cho thầy cái biệt hiệu “Thú Mặt Xanh”. Thầy nói, các trò phải biết phân biệt hay dở, sân vận động chỉ mỗi khán đài tí tẹo này, may mà chúng ta đến sớm, nếu muộn, sẽ bị trường khác giành mất. Quả nhiên, chúng tôi nhìn thấy đội ngũ trường trung học Hướng Dương đang chạy vào sân.

Đây là một sân vận động không đúng qui cách. Bên cạnh, cách một hàng rào dây kẽm gai là sân trường chúng tôi. Cái sân này vốn của thành phố, nhưng gần như nó là của riêng trường chúng tôi. Sau giờ học, chúng tôi ra đây đá cầu, bắt cào cào châu chấu. Thời ấy, trường chúng tôi cũng như các trường học khác trong toàn Trung Quốc, con trai và con gái không chơi với nhau. Thực ra, tôi rất thích những bạn gái xinh đẹp. Các bạn nữ như nam châm, chúng tôi như magnet. Nhưng chúng tôi cố ý tỏ ra ghét thậm tệ các bạn gái, không thêm chuyện trò với họ. Còn các nữ sinh thì sao? Thực ra, các nữ sinh cũng rất thích các bạn trai, nhưng họ cũng giả vờ ghét cay ghét đắng. Em đến như một con bướm màu nhập vào đoàn chúng tôi. Lúc này, chúng tôi đang lên lớp giờ thể dục, hàng ngũ lộn xộn, nghe thầy thể dục hướng dẫn tập nhóm động tác thứ ba của bài thể dục trên đài. Chúng tôi nhìn thấy cô giáo chủ nhiệm Trạc dắt tay một cô gái chui qua hàng rào dây kẽm gai, tiến về phía chúng tôi. Nắng bùng lên rực rỡ khi em đến, đội ngũ đang ỉu xìu bỗng linh hoạt hẳn lên. Thấy Tôn ngoảnh lại chào cô giáo Trạc và em. Em đi đôi giày màu đỏ sẫm, hai quả cầu nhung nhỏ xíu điểm tuyết trên đôi tất trắng tinh, chân em thon dài,

dầu gối xinh xắn, váy ngắn màu thanh thiên lồng quanh eo thanh mảnh, áo ngắn tay trắng như tuyết tôn vẻ yêu kiều của tấm thân. Cổ em rất dài, đầu không to, đường nét phân minh tươi tắn, khiến ai gặp rồi khó mà quên được. Cô giáo Trạc vỗ tay ba cái, vui vẻ nói: “Giới thiệu với các em bạn học mới: Lâm Lam”. Ánh mắt chúng tôi đã tập trung vào em từ lâu. Kim Đại Xuyên, con trai Tham mưu trưởng sân bay đóng tại địa phương, giọng ma mãnh, hỏi: “Lâm nào?” Em giơ ngón trỏ tay phải vẽ trong không khí: Hai chữ mộc! Kim Đại Xuyên lại hỏi: “Lam nào?” Em lại vẽ: Chữ sơn trên chữ phong, là khí núi. Kim Đại Xuyên rĩ tai Lý Cao Trào bên cạnh: Khí núi, sao lại là khí núi? Thực tình khi đó chúng tôi chưa biết từ này, không biết “lam” đó là “lam sơn chưởng khí”. Cô giáo Trạc xoa đầu em, giao em cho thầy Tôn rồi ra về. Thầy Tôn dắt tay em điếu qua hàng quân, hình như định tìm vị trí thích hợp để cài em vào. Đột nhiên bọn tôi thấy trong lòng phấp phồng, chỉ mong thầy Tôn cài em bên cạnh mình. Nụ cười thơ ngây trên môi, em như phu nhân một nguyên thủ ngoại quốc, có thầy Tôn tháp tùng, đi duyệt cái đội ngũ xộc xệch của chúng tôi. Lúc đầu, thầy Tôn cài em đứng giữa Kim Đại Xuyên và Lý Cao Trào, Kim Đại Xuyên

vênh bộ mặt khinh khỉnh ra về ta đây con nhà quân sự, Lý Cao Trào thì nghiêng nghiêng cái đầu con nhà tài xế cáo đội lông công. Thầy Tôn lập tức kéo em ra khỏi chỗ vừa cài vào. Kim Đại Xuyên lộ rõ vẻ thất vọng, Lý Cao Trào nịnh hấn: Chúng mình chen bật cô ta ra rồi! Thầy Tôn xếp em vào giữa tôi và Mã Thúc. Thầy lùi lại hai bước, ngắm nghía, nói: Được rồi, ở chỗ này! Đúng là chỗ thích hợp với em, Mã Thúc cao hơn em một chút, tôi thấp hơn em một chút. Em nhìn trái nhìn phải, gật đầu với tôi, nháy mắt, làm ngoáo ộp với Mã Thúc. Trong lòng tôi ngẩn ngơ như đánh võ bình rượu ngũ vị. Trời ạ, cười với tôi có nghĩa là lịch sự, là khách sáo, là giữ lễ, khoảng cách ngàn dặm. Làm ngoáo ộp với Mã Thúc, có nghĩa là thân thiết, là hiểu nhau, dầu mảy cuối mắt, tuy hai mà một. Nhưng tôi còn hạnh phúc hơn Kim Đại Xuyên, tôi sướng lịm người khi hít đầy lồng ngực mùi hương trên cơ thể em, có lẽ trên quần áo của em. Khi đó tôi tưởng là mùi xà phòng thơm hoặc kem bôi nẻ. Nhiều năm sau tôi mới ngộ ra rằng, cái mùi mà tôi ngửi thấy trên người em là mùi thanh tân của người thiếu nữ. Trên đời này có mấy chục vạn mùi mà mũi con người có thể ngửi thấy, duy chỉ có mùi này là hấp dẫn nhất, nó ào tới như sóng xung kích, khiến tôi

cảm thấy sung sướng vô ngần, nắng vàng chói lọi, gió thu mát mẻ, trời mênh mông như biển, người tười tắn như hoa, tất cả vì em mà trở nên đẹp đẽ, y như những bộ phim ca tụng công đức từng thể hiện. Sau đó chúng tôi tản ra theo đội hình thể thao. Khi vận động cơ bụng và lưng, bọn tôi ăn bớt động tác để đỡ đau gân cốt, nhưng em thì thực hành đến nơi đến chốn, người em mềm mại như sợi bún, trong nhu có cương, mềm mại mà rắn rỏi. Thầy Tôn rất khen em. Thầy gọi em ra trước hàng quân, bảo em làm động tác mẫu. Xem bạn học mới này làm như thế nào! Các em là đồ...Thầy không nói tiếp. Thầy không nói tiếp, nhưng chúng tôi cũng đoán được cái từ mà thầy bỏ dở chừng, nó không phải là “lười chầy thầy” thì là “đồ hậu đậu”! Em rất tự nhiên, chẳng có vẻ dụt dè, e thẹn của một học sinh mới. Em vổng mông lên với chúng tôi, cái mông tròn lẳn như mông con ngựa tơ. Từ giờ phút ấy trở đi, tôi bị ảo giác: Cho rằng em mọc đuôi ở chỗ xương cụt, y như cái đuôi của con công đực. Đặc biệt khi em chạy, tư thế của em, động tác của em, thái độ của em thậm chí cái mùi của em, đều chứng tỏ em có một cái đuôi, không cần bàn cãi!

Thầy trò trường Hướng Dương cảm tức nhìn chúng tôi ngồi trên khán đài. Họ đành đứng trên

bãi lầy bên ngoài đường chạy. Họ đều quay mặt về phía ánh nắng ban mai, mặt vàng rực như một đám hoa quỳ. Chúng tôi trông thấy thầy lãnh đội của trường Hướng Dương mặt hầm hầm đi tới trước mặt thầy “Thú Mặt Xanh”. Thầy to con, lưng hơi gù, khi đi cái cổ cứ giật cục về phía trước. Hai tay thầy dài kỳ lạ, thậm chí chúng tôi có cảm giác hai nắm đấm của thầy không phải nắm đấm, mà là hai quả địa lôi thầy xách trên tay. Lão Vu, Số 1 là trường anh cả, nhưng cũng không được khinh rẻ lũ tiểu đệ! Thầy lãnh đội trường trung học Hướng Dương vung nắm đấm hộ pháp, cười khẩy nói với thầy “Thú Mặt Xanh”, thái độ cực kỳ bất mãn. Thầy “Thú Mặt Xanh” đảo mắt theo nắm đấm của thầy lãnh đội, vẻ cao ngạo: “Thầy Hiệu trưởng đừng quá xúc động, có chuyện gì cứ nhẹ nhàng thôi!” Cái cười tùm của “Thú Mặt Xanh” tiêu tan cơn giận của thầy Hiệu trưởng Trương. Thầy nhìn chúng tôi, rõ ràng là Cục giáo dục phân cho trường Hướng Dương khăn đài này, sao trường số 1 lại chiếm của chúng tôi? “Thú Mặt Xanh” rói: Lại có chuyện ấy à? Sao tôi không biết nhỉ? Hiệu trưởng Trương nói: Biết thì anh cũng nói là không biết, trường số 1 các anh xưa nay không nói phải trái, tự cao tự đại, cậy thế khinh người! Chà chà, Hiệu trưởng Trương

của tôi, sao anh nói khó nghe thế? “Thú Mặt Xanh” nói to: Chẳng qua chỉ mấy mét khán đài, chúng tôi giãn ra để các anh ngồi, được chưa? Các em, đứng dậy! Nhường chỗ khán đài này! Đúng lúc ấy, Hiệu trưởng trường trung học Hướng Dương ôm mặt rú lên thê thảm rồi ngồi thụp xuống đất. Sao thế, anh Trương? “Thú Mặt Xanh” cúi xuống ân cần hỏi. Hiệu trưởng Trương bỏ bàn tay xuống ngấm nghĩa, bàn tay đầy máu. Máu! Thầy la thất thanh như trẻ con rồi ngồi phệt xuống đất, bất kể đó là vùng nước bẩn. Chúng tôi trông thấy trán thầy nổi một cục rất to, dòng máu đen từ đó chảy xuống hai cánh mũi rồi chảy vào miệng thầy. “Thú Mặt Xanh” cúi xuống lời nhưng thầy nhất quyết không đứng dậy. “Thú Mặt Xanh” nhặt được viên bi bằng đất gán chỗ thầy Trương, đặt trong lòng bàn tay ngấm nghĩa. Sau đó, thầy bước lên mấy bước, nghiêm giọng hỏi chúng tôi: Trò nào làm chuyện này?

Em lật người, mắt nhìn không chớp lên trần nhà rồi nghiêng mình lúi ngán kéo tủ đầu giường. Tôi lập tức đoán ra em muốn gì? Tôi biết trong ngăn kéo có một cửa quý. Tặng em của quý đó là Lã Siêu Nam, một học giả nữ quê Nam Giang. hiện đang công tác ở Viện Khoa học Xã hội tỉnh. Cô ta hút

thuốc, uống rượu, khi nói nước bọt bắn tung toé, vừa là người tổ chức phong trào nữ quyền, vừa là kẻ thực hành chủ nghĩa độc thân. Không ai ngờ em lại là bạn thân của người đàn bà ấy. Tối hôm đó, em chiêu đãi Lã Siêu Nam tại phòng số 8 chiêu đãi sở thị uỷ, tôi đứng một xó đợi em sai bảo.

Như một viên đại tướng, Lã Siêu Nam phẩy tay bảo cô phục vụ lui ra, lui, lui! Cô lui ra đi, tôi có chuyện quan trọng muốn bàn với Thị trưởng Lam. Ranh ma như một con cáo, cô phục vụ nhìn em. Em mỉm cười, nhìn cô phục vụ, gật đầu. Cô ta mỉm cười lui ra. Cô Lã rót đầy cốc rượu vang cho mình, rót rượu trắng cho em, em giơ tay bịt miệng cốc.

Giờ thì, Siêu Nam nói, mình không gọi cậu là Thị trưởng nữa, được không?

Lý ra phải thế từ lâu rồi.

Không không, khi cần vẫn cứ phải đóng kịch. Trước mặt các bộ hạ của cậu, mình vẫn phải bảo vệ cái uy cho cậu.

Nói đi, cậu về lần này định nhờ mình chuyện gì?

Cậu đã hỏi, mình cũng không khách sáo. Siêu Nam ngửa cổ tợp nửa chén rượu, mặt càng căng, nhưng ánh mắt thì cầu khẩn. Mình viết một quyển về vấn đề giới tính, người phụ nữ nhận thức về

mình như thế nào trong xã hội hậu hiện đại. Bản thảo đã được giáo sư Macolina, một đại sư trong phong trào nữ quyền, đề tựa. Trong lời tựa, bà ấy khen mình hết lời, nói quyển sách là một tổng kết phong trào nữ quyền của thế kỷ này và mở đầu cho thế kỷ sau.

Em mỉm cười, ngắt lời cô ta: Nhà xuất bản đòi cậu bao nhiêu tiền?

Ba mươi ngàn, lũ súc sinh ấy dữ như sư tử. Thực ra, Siêu Nam nói, nếu họ chịu bỏ vốn ra quảng cáo, ai dám bảo sách của mình không *best seller*? Ở phương Tây, sách về nữ quyền, hễ in là in mấy chục vạn bản.

Tài trợ cho cậu ba mươi ngàn đồng để in một quyển sách là điều không thể. Nhưng mình có thể lập một danh mục, khiến cậu kiếm được ở chỗ mình mười ngàn một cách danh chính ngôn thuận.

Mười ngàn cũng được!

Thành phố mình đang chuẩn bị lễ hội ngọc trai, cần biên soạn một số tài liệu để tuyên truyền quảng cáo, có điều, giết gà phải dùng đến dao mổ trâu như cậu thì uống quá!..

Ôi, bà chị thân yêu! Cô ta nhảy cẫng, điệu bộ hoan hô rất khoa trương.

Biết ngay mà, gặp cậu thì không có chuyện nào

là khó giải quyết! Cô ta vòng ra phía sau ôm cổ em. nghiêng đầu hôn đánh chụt vào má em. Em ngửi thấy từ miệng cô ta mùi rượu trộn lẫn mùi nấm, cái mùi khiến em liên tưởng đến mùi xì ra ở mũi con trâu. Em không ghét cái mùi đó, nhưng em lúng túng trước cử chỉ quá nồng nhiệt. Em gỡ tay cô ta, nói khê: Bỏ mình ra, cái cậu này...

Yên tâm đi, cô ta bô bô, mình đảm bảo với cậu mình không yêu đồng giới. Nhưng trong khi nói câu ấy, cô ta lại sờ vú em.

Bỏ tay ra, con ranh! Em gạt tay cô ta, giọng nghiêm chỉnh, thế nào? Có đồng ý đánh thuê cho bọn mình không?

Không hề gì, trong lịch sử thế giới, biết bao văn hào đã vì miếng cơm manh áo mà phải làm những việc mà người đời coi là hèn hạ. Gôroki đánh giày trên đường phố, Giắc Lơđơn làm cướp biển, Banzắc làm chân chạy bàn trong nhà chứa...Ôi, làm người lên voi xuống chó, lúc vinh lúc nhục...

Vậy coi như đã quyết. Ngày mai, Cục trưởng văn hoá Ngụy sẽ đến chiêu đãi sở gặp cậu.

Em đứng dậy bắt tay chào từ biệt.

Cô ta cười khúc khích: Bà chị, đàn em được hưởng ơn sâu nghĩa nặng, không biết lấy gì đền đáp, tặng chị chút quà này để tỏ tấm lòng.

Cô ta rút trong túi xách một chiếc hộp bọc giấy rất kỹ hình chữ nhật, khua một vòng trước mặt em, nói: Vật vô giá, đảm bảo cậu sẽ rất vui.

Của gì thế? Cậu định hối lộ mình đấy phỏng?

Không đáng gọi là hối lộ.

Em định cầm lấy chiếc hộp, nhưng cô ta mở xắc tay của em nhét cái hộp vào.

Cô ta chặn miệng xắc, nói: Về nhà hẵng xem. Xem bây giờ mất thiêng!

Gì mà úp úp mở mở thế?

Cô ta nhìn em chằm chằm, lưu luyến không nỡ chia tay, rồi đột nhiên đổi giọng ma mị: Lam ơi, chỉ tiếc tại sao mình không là đàn ông...

Tối hôm đó em mặc chiếc váy dài màu thanh thiên, cổ áo rất trễ, chuỗi ngọc trai lấp lánh.

Về đến biệt thự ven biển, em nôn nóng mở cái hộp. Lột bỏ lớp giấy màu hồng, lộ ra lớp giấy màu vàng; Lột bỏ lớp giấy màu vàng, lộ ra lớp giấy màu trắng, lột nốt lớp giấy màu trắng, bên trong là một chiếc hộp bọc gấm vô cùng tinh xảo. Gì mà cầu kỳ đến vậy, em tự hỏi khi mở cái hộp.

Một sinh thực khí ngoại cỡ xuất hiện trước mắt em.

Em hét lên một tiếng, đẩy hộp lại, tay rút về

như phải bỏng đặt lên ngực, nén trái tim đang đập thành thạch, mặt nóng ran, đỏ như mặt gà mái mớ đẻ quả trứng đầu tiên.

Con yêu tinh, dúm cho mình cái của này làm mình sợ chết khiếp... Em cúi gằm, miệng lẩm bẩm nhìn quanh. Động tác và thần sắc của em y hệt một cô gái trước khi ăn vụng. Mắt em sáng long lanh, nghe nói đó là dấu hiệu người phụ nữ khi hứng tình.

Em đi ra cửa buồng ngủ khẽ cài chốt cửa, tắt đèn trần, kiểm tra kỹ các rèm cửa sổ. Tôi đứng ở xó nhà, không nhìn được cười. Tôi nói, Lam ơi, em dốt như thỏ đế! Sợ cái gì? Em đang trong nhà mình cơ mà! Em không đếm xỉa những lời của tôi, đến bên giường bật đèn bàn, điều chỉnh ánh sáng đúng màu vàng kim. Em nín thở, thận trọng đặt đầu ngón tay lên nắp hộp. Cử chỉ kỳ cục của em khiến tôi rất buồn cười, cứ như trong hộp có một con chim, mở ra là bay lên trời xanh; cứ như trong hộp có quả lựu đạn, mở ra là nổ bùng. Tôi bảo, mở ra, không có ai nhìn thấy, điệu bộ mà làm gì? Em hé hàm răng trắng bóc cắn chặt môi dưới đỏ thắm, mở nhanh cái hộp. Tất nhiên, chẳng có con chim nhỏ bay lên, càng không có lựu đạn, chỉ có mỗi cái chim to màu phấn hồng, sống động như thật, nằm trong hộp. Em cầm nó lên, vẫn rất thận trọng, như

thể sợ nó chạy mất. Nó có lông, có hột, phần đầu nam một chuỗi bảy hạt ngọc trai có thể xoay theo vòng tròn. Em cầm từ đáy hộp lên bản hướng dẫn sử dụng. Qua lời em đọc, tôi được biết nó nhập khẩu từ Mỹ, rập đúng kích thước của mình tinh mần bạc Hôliút ... , nguyên liệu là loại silicon cao cấp, dùng hai cục pin số 3, nhiều công năng, có thể co duỗi, rung lắc, xoay đảo. Nó đem lại khoái cảm cao nhất, an toàn nhất cho phái nữ. Sản phẩm chất lượng thượng hạng, an toàn tin cậy, từ khi có mặt trên thị trường, được nữ giới, đặc biệt là trí thức nữ hoan nghênh nhiệt liệt.

Hơi nóng từ người em toả ra đã nâng nhiệt độ của căn phòng, tôi biết, em đã đổi ý. em muốn thử, tôi cũng biết trong lòng em đầy mâu thuẫn. Em ngừng đầu lên, hai má đỏ bừng, nhìn tôi như khăn cầu đem lại dũng khí cho em. Em run run hỏi tôi: Được không? Mình có thể thử một tí không?

Chuông điện thoại réo như trên người. Em đập nắp hộp theo bản năng, giấu đi cái bảo bối khiến em bần rần.

Mình đây, cô nàng nữ quyền - Siêu Nam cười khúc khích, hỏi: Thử chưa? Cảm giác thế nào?

Con chết tiệt!

Thưa chị Lam, đừng có giả vờ! Chị và tôi đều

chấn đơn gối chiếc, đồng bệnh tương liên. Tụt quần ra, Thị trưởng cũng là đàn bà! Nghe đây, tôi đọc cho chị nghe một đoạn trong tờ báo lớn ra ngày hôm qua: Người phụ nữ có quyền tự thoả mãn mình. Trong một xã hội lấy tính dục nam làm chủ thể, thì hành động tự thoả mãn của người phụ nữ bị ngăn trở, bị khinh miệt... Theo điều tra, hai phần ba phụ nữ trên thế giới cho đến cuối đời chưa một lần hưởng cái thú cực khoái. Tự thoả mãn rất có lợi cho cuộc sống chất lượng cao, cho thân thể khoẻ mạnh... Hồi chị em, đã đến lúc phải dũng cảm nhìn thẳng vào bản thân và những ham muốn của mình! Đã đến lúc tự mình thoả mãn khoái lạc cho mình! Thân thể các bạn là của các bạn, bất cứ ai cũng không có quyền can thiệp! Người nào can thiệp vào công việc tự thoả mãn của chúng ta, người ấy là kẻ thù của chúng ta!

Được Lã Siêu Nam cổ vũ, em bớt đi mặc cảm tội lỗi, quyết định vứt bỏ hoàn toàn cái lối Thị trưởng, không cần ai hướng dẫn, em tiến hành một cuộc thăm dò của thú chơi mới.

Từ đó, vở này em diễn thường xuyên.

Vì vậy, khi em mở ngăn kéo tủ ngủ, tôi ân cần đưa nó cho em. Em đón lấy, mở công tắc. Nó rung lên trong bàn tay run rẩy của em, những mạch máu giống như thật căng dần lên, những chiếc lông

màu vàng nhạt cũng khẽ lay động, vòng ngọc trai trên đầu từ từ xoay, hơn nữa, còn lấp lánh những tia sáng kỳ lạ, như mắt của quái vật. Đột nhiên, em xây xẩm mặt mày, cái mùi silicon lạnh tanh trên mình nó khiến em buồn nôn, đây là lần đầu tiên em ngửi thấy mùi này. Em đâm hoảng khi nghĩ rằng, cái vật mà em thường xuyên chơi đùa và tưới tắm cho nó đã thành cơ thể sống, biết thở, biết hồi hộp, có hơi ấm, thậm chí có tình cảm, em thường gọi nó là Chú Em, nhưng giờ đây nó trong tay em, dưới mắt em, toả hơi lạnh kinh người. Em nheo mắt nhìn con mắt duy nhất của ống dẫn tinh, dần dà ảo giác khiến em cho đó là con rắn độc. Em rú lên quát nó đi. Nó đập vào tường, bật xuống nền nhà, run rẩy trên mặt đất như con chuột ăn phải bả.

Ngay cả nó mà em cũng vút, tôi hiểu được chiều sâu của nỗi đau trong em.

Em trợn mắt như định đánh nhau với tôi, quát: Tôi cảm anh!

CHƯƠNG HAI

Sáng sớm, em ngồi trong xe bắt chọt ngẩng đầu lên, trông thấy anh ta lái thẳng con bằng xe đạp, có vẻ vội. Các rãnh hai bên đường đọng đầy nước thủy triều, mấy chục con tàu đánh cá đang neo ở đó, ngủ mê mết. Em giảm tốc độ, hạ kính xe, theo sau họ. Mùi gió biển mặn chát và mùi cỏ cây ven đường lùa vào trong xe. Thằng nhỏ đầu tròn xoay, hai tay ôm eo bố, cặp sách trên lưng khiến thằng bé hơi ngửa ra sau. Anh ta vừa đạp xe vừa ngoái lại nói gì với thằng con. Mây hồng nhuộm đỏ mặt anh ta, một tình cảm đau xót bóp chặt trái tim em. Lâm Lam, tôi không thể không nhắc em, ở vào

hoàn cảnh hiện nay của em, không nên có tâm trạng nhi nữ tình trường! Nếu em có ý định gây dựng lại gia đình thì anh ta cũng không thích hợp. Nhưng em không bao giờ nghe lời khuyên của tôi, bao giờ em cũng làm ngược lại điều tôi khuyên bảo. Em đuổi kịp anh ta, ló đầu ra ngoài cửa xe, hẹn anh ta tối đến dự sinh nhật em, khách toàn là bạn học cũ. Trong quá trình chạy song song, em thử bắt quen với thằng nhỏ, nhưng nó gườm gườm nhìn em đầy ác ý. – Ta đoán ngay ra cháu là Ngựa Non. – Cháu không đoán cũng biết cô là con lừa già. – Mã Câu (Ngựa Non), không được hôn! Em cười, nói: Đúng là cha nào con ấy!

Chiều tối, tại nhà em – lầu số 2 khu vực thị uỷ, Đại Hồ con trai em dùng móng chặn cửa buồng của nó, tay cầm điện thoại di động nhấn hiệu “Báu vật” như đồ chơi của trẻ con, nói chuyện với Tiên Nhị Hồ – tức Hai Hồ, thằng bạn chó má của nó. Đại Hồ to con, chân tay cân đối, da trắng bóc, mắt lá rậm, bộ mặt tươi cười bẩm sinh, một thân hình to lớn nhưng hiếu động. Nó dần giọng, hỏi nhỏ: A lô, ở đâu? – Ở nhà hàng Phong Lưu, đại ca đến ngay nhé! Tối nay có vở hay, anh em đang chờ đại ca. - Các cậu đừng sốt ruột, tối nay sinh nhật mẹ tớ tròn bốn lăm tuổi, mời cơm toàn bạn học cũ, bảo

tổ cùng tiếp khách. - Đại ca này, đại ca mà không đến là tội tôi sai trước! -Đố dám, ông không đến, không được mở màn!

Nó rón rén mở cửa, men theo tường phòng khách định chuồn.

Đại Hồ, đứng lại mẹ bảo.

Mẹ, nó gãi gáy, nói leo lẻo: Chúng con bàn chuyện kinh doanh.

Cút! Bọn bay mà bàn chuyện kinh doanh!

Bàn thật mà, mẹ! Chúng con chuẩn bị một dây chuyền sản xuất kem ngọc trai, kỹ thuật nhập từ Nhật. Kem ngọc trai của chúng con, nói chữa bệnh thì trị bách bệnh, không bệnh tật gì thì ăn vào khoẻ đẹp ra. Chúng con bám chắc Nam Giang tiếp thị thế giới, chỉ đạo phong trào sử dụng các loại kem. Mẹ, chúng con đang chuẩn bị xin mẹ cho vay vốn...

Đừng có dẻo mồm! Tao hỏi mày, Công ty ngọc trai của mày bao giờ phá sản?

Mẹ, sao mẹ lại mong chúng con phá sản! Tình hình sản xuất của chúng con ngày một phát triển tốt đẹp!

Em thở dài, nói: Đại Hồ, đến khi nào thì mẹ mới đỡ lo về con? Mẹ làm Thị trưởng thì còn có người

bộ đỡ con, mẹ không làm Thị trưởng nữa thì con chỉ là bãi cứt chó!...

Mẹ, cán bộ tốt như mẹ sao không làm Thị trưởng? Nếu mẹ không làm Thị trưởng, chắc chắn mẹ làm Tỉnh trưởng. Tính cùng kỳ lý, khi mẹ không còn làm gì nữa, thì Công ty chúng con đã trở thành Công ty xuyên quốc gia, tiên tiêu không để đâu cho hết, mẹ cứ ở đấy mà hưởng phúc.

Em ngoài miệng thì mắng, nhưng trong bụng quả thật cảm thấy dễ chịu. Thăng nhỏ tuy chưa làm nên vương tướng gì, nhưng nó nói năng ngọt như mía lùi, nét mặt nhanh nhẹn hoạt bát, rất dễ mến. Em nói với tôi ở xó nhà. Tôi nói, đương nhiên rồi, Đại Hổ là thằng bé ngoan, nó đem lại cho em rất nhiều nguồn vui. Nếu không có nó, em cũng không chống đỡ được đến bây giờ, em vừa nói vừa chảy nước mắt. Tôi biết em lại nhớ chuyện cũ đây cay đắng. Lâm Lam, nói thế nào nhỉ, chuyện đời có khi nào tròn trĩnh, mười phần vẹn mười! Cuộc sống tình cảm của em có chỗ bất cập, nhưng con đường hoạn lộ của em lại thuận buồm xuôi gió, ông Thị trưởng già thì nằm Viện dài hạn, em mới ngoài bốn mươi, tiền đồ thênh thang lắm! Những lời của tôi rõ ràng khiến em bằng lòng, nét mặt em đã nói lên tâm trạng em. Lúc này, Đại Hổ vừa cười

lấy lòng em, vừa nhích dần ra cửa. Em thần nhiên dọn dẹp trên bàn, giả vờ không thấy quỹ kế của nó. Khi Đại Hồ ra sau cửa đang cầm tay nắm, em chợt quay lại quát: Định lĩnh hả? Đêm nay anh cứ ở nhà hộ tôi, không đi đâu hết!

Mẹ, khách thương ngoại quốc đang đợi con ở khách sạn để đàm phán!

Chỉ bịa!

Giữa khi đó có người bấm chuông ngoài cửa.

Đại Hồ mở cửa: Chào chú Mã!

Đại Hồ, nghe nói đã là Giám đốc phải không?

Nhăng nhít ấy mà, chú! Thế là chú đã đến, mẹ cháu mong chú mãi!

Mời chú ngồi, mẹ cháu sẽ tiếp chuyện chú, cháu có công chuyện nghiệp vụ, không hầu chuyện chú được, cháu xin cáo lỗi!...Nó nói như liên thanh, vừa nói vừa đùn Mã Thúc vào phòng khách rồi luôn qua khe cửa như một con lươn.

Em nhìn anh ta bằng cặp mắt khiêu khích. Anh ta cũng nhìn em bằng cặp mắt ứng chiến, chuẩn bị chống trả. Nhưng tôi hiểu anh ta không phải đối thủ của em. Từ khi tôi quen biết hai người, em luôn lãnh đạo anh ta, đương nhiên là em luôn bảo vệ anh ta. Quả nhiên, anh ta cụp mắt, nhìn xuống đầu ngón chân.

Minh tưởng cậu không đến!

Đâu dám. anh ta nói, Thị trưởng đã ra lệnh, đâu dám không đến.

Nếu vậy thì, cậu về đi! Em quay vào phòng ngủ, bỏ anh ta trở lại phòng khách.

Nhưng em không đóng cửa phòng ngủ. Ngồi trước bàn trang điểm, em bắt đầu vẽ mắt tô môi. Sắc xuân tràn ngập căn phòng. Em ngồi trước gương, có thể nhìn thấy vẻ lúng túng trên mặt anh ta. Em nhếch mép cười. Em chọn trong đồng ngọc trai, lấy ra đôi khuyên vành bán nguyệt, đeo vào tai. Sau đó, em chọn một chuỗi ngọc trai biển màu nguyên thủy, nâng trên lòng bàn tay, ngắm nghía. Em hoàn toàn có thể tự đeo nó lên cổ, nhưng em chợt thấy lòng ấm lên, một tình yêu trai gái mà nhiều năm nay chưa từng thể nghiệm, trào lên trong trái tim em.

Này cậu, lại đây!

Khuôn mặt đen nhẻm của anh ta lộ vẻ lúng túng, nhột nhạt. Đèn trong phòng sáng trưng khiến tôi nhìn thấy mồ hôi rỉ ra trên trán anh ta. Anh ta nhìn tôi nấp trong xó nhà như để cầu cứu, miệng lập bập, hai tay cứ miết trên đường chỉ quần, nói: Thế này...thế này...

Tôi cười cười nhìn anh ta tỏ ý khích lệ. Anh ta có thể hiểu tôi thích anh ta nhưng không giúp đỡ gì được, hoặc hi vọng anh ta mạnh dạn dẫn tôi, đừng để lỡ thời cơ.

Cho cậu vào mà, nghe rõ không đấy?

Em nửa như làm nũng, nửa đánh đá, gọi mà không ngoài lại. Cái giọng mơn trớn của em khiến tôi – một người cặp kè với em suốt mấy chục năm như hình với bóng, vô cùng ngạc nhiên. Tôi cũng như những người khác, quen nhìn em mặc bộ quần áo màu xanh da trời đi họp, đón và tiễn khách. Em có mấy chục bộ quần áo màu xanh da trời, hình như em chỉ Sài có mỗi màu đó. Nhắc đến thị trưởng Lâm Xanh Da Trời ở Nam Giang thì ai cũng biết. Lâm thị trưởng mặc bộ màu xanh da trời đã để lại ấn tượng tốt đẹp cho những người nhìn thấy em. Nhưng giờ đây em lại dùng cái giọng đàn bà để nói chuyện với người đàn ông góa vợ. Anh ta là bạn học cùng lớp của em, nay là Trưởng phòng công tố Viện kiểm sát thành phố. Em và anh ta con chấy cắn đôi, nhưng cuối cùng mỗi người mỗi ngã. Anh ta dụt dề đứng sau lưng em, cố làm ra vẻ thản nhiên, hỏi:

Thị trưởng Lâm, xin đồng chí chỉ thị.

Cậu có muốn mình gọi là Trưởng phòng Mã không đấy, hử Trưởng phòng Mã?

Anh ta ngượng nghịu gãi gáy, cười gượng.

Em không ngoảnh lại, đưa cho anh ta chuỗi hạt trai: Đeo hộ cái!

Em nhìn rõ mặt anh ta trong gương, anh ta nhìn rõ khuôn mặt của cả hai người, vội đưa mắt đi nơi khác.

Anh ta cầm lấy chuỗi hạt, lóng ngóng đeo vào cổ cho em, tâm tình hoảng loạn vì mùi hương trên người em.

Mình là hổ hay sao mà sợ thế?

Còn đáng sợ hơn hổ.

Vụng thế!

Em gạt tay anh ta, tự đeo chuỗi hạt, ngoảnh lại nhìn anh ta không chớp: Cậu sống thế nào?

Tạm tạm.

Bác khoẻ không?

Cũng khoẻ.

Thằng nhỏ giống cậu quá.

Cũng giống.

Em thở dài, nói: Tóc mai của cậu đã có sợi bạc.

Già rồi.

Cậu già hơn mình hay sao?

Cậu không già, chỉ như mới ngoài ba mươi một tí...

Từ trước đến nay mình cứ nghĩ cậu là người thật thà, không ngờ cũng nói dối như cuội.

Mình nói thực lòng.

Bây giờ còn ai nói thật?

Em nhìn anh ta đăm đăm.

Anh ta cúi xuống.

Em định nói gì nhưng lại thôi. Cuối cùng, bảo: Ra ngoài đi, họ đến rồi đây.

Bước vào là Trưởng phòng trình sát Cục công an Kim Đại Xuyên, Cục trưởng tài chính thành phố Tiền Lương Câu, Giám đốc Công ty xây dựng Lý Cao Trào. Họ đều là bạn học của em.

Lão Mã, anh chàng này nhanh chân thật! Kim Đại Xuyên nói.

Hề hề, chim ngó bay trước.

Thị trưởng Lâm, tối nay cậu lộng lẫy quá! Tiền Lương Câu nói.

Em gọi điện thoại, loáng cái, một thanh niên mặc áo bờ lu trắng bê mâm thức ăn vào.

Ngại xuống bếp, đặt thức ăn ở nhà hàng, các bạn thông cảm.

Chỉ một thoáng, chiếc bàn chính giữa sảnh đã bày đầy sơn hào hải vị.

Chúng tôi ngồi quanh em như các vì sao vây

quanh mặt trăng. Bên trái em là Mã Thúc. Kim Đại Xuyên ngồi bên phải em.

Tiên Lương Câu nói: Bên trái kiểm sát, bên phải công an, đúng là tả bàng hữu tí, hai bên hai trợ thủ.

Em nói: Tả cũng không phải cánh tay, hữu cũng không phải cánh tay.

Kim Đại Xuyên nói: Mình tình nguyện làm con chim nhỏ dưới cánh cậu.

Kính khủng kính khủng! - Lý Cao Trào nói.

Đúng là đầu trâu mặt ngựa - Tiên Lương Câu nói.

Bảo đảm cho các bạn học cũ liên tục thăng tiến. Lý Cao Trào nói.

Đừng lôi tôi xuống địa ngục là được!

Lý Cao Trào lấy từ trong túi chiếc hộp màu xanh cổ vịt, ấn nút, nắp hộp mở ra: Một chuỗi ngọc trai màu huyền.

Tiên Lương Câu lôi trong bọc ra một con hổ ghép bằng ngọc trai.

Kim Đại Xuyên lấy ra chiếc áo đính ngọc trai, nói:

Chúc cho thọ tinh của chúng ta trẻ mãi không già!

Mã Thúc ngăn người. Anh ta vội vàng đứng dậy, thò tay tìm trong túi áo lôi ra chiếc ná cao su bằng gỗ bạch liễu, dây thun màu đỏ, ngượng nghịu: Tôi quên đem quà tặng...Cái này là tôi làm cho thằng con...Tặng bạn học cũ...

Lão Mã, cậu rán sành ra mõ, thế này mà gọi là quà tặng? Cậu định để Thị trưởng Lâm của chúng mình chơi súng cao su như bọn trẻ phải không?

Em cầm lấy cái ná, kéo thun nhằm miệng Kim Đại Xuyên, nửa đùa nửa thật: Kim Đại Xuyên, cầm miệng hộ tôi!

Kim Đại Xuyên giơ hai tay tỏ ý đầu hàng, không giấu thái độ ghen tuông: Bao giờ cậu cũng bênh cậu ta!

Cậu ta thực thà hơn cậu, em nhìn Mã Thúc, nói: Cảm ơn cậu Mã! Đây là món quà quý nhất tôi nhận đêm nay.

Thế là không công bằng, Kim Đại Xuyên nửa đùa nửa thật, cậu Mã trốn tặng quà, đỡ mất tiền, lại còn được khen.

Chẳng lẽ em quên? Tiền Lương Câu nói rằng, thời ấy có biết bao chuyện xung quanh cái ná cao su. Cậu Mã bề ngoài có vẻ hiền lành, thực ra khôn hơn rận!

Em kéo căng dây cao su rồi bật mạnh, “phụt”, tuy không lấp đạn, nhưng Tiền Lương Câu nhắm tịt mắt vì sợ.

...

Nói, đứa nào bắn? Thầy “Thú Mặt Xanh” đặt viên đất trong lòng bàn tay, nạt nộ chúng tôi. Mọi người nhìn mặt thầy tím tái, cũng run. Đương nhiên, cái gọi là “mọi người”, là chỉ một nhúm dất như thỏ trong đó có tôi. Có người không hề biết sợ, chí ít là kẻ đã bắn thủng trán thầy hiệu trưởng trường Hướng Dương không biết sợ, vì rằng bắn trúng mục tiêu là kết quả mà hắn mong đợi, đứng trước kết quả ấy, hắn vui sướng, chứ sao lại sợ? Chỉ có bọn dất như cáy chúng tôi mới sợ.

Khán đài im phăng phắc, chúng tôi hết nhìn mắt thầy “Thú Mặt Xanh”, lại nhìn trán thấy hiệu trưởng Trương, lúc lại nhìn các bạn đứng bên trái bên phải, truy tìm cao thủ đã bắn lên. ánh mắt tôi vô tình nhìn Kim Đại Xuyên. Cậu ta là con em cán bộ quân đội, leo cao nhảy xa, ngày thường rất thích chơi trội, chỉ mỗi cậu ta coi thường “Thú Mặt Xanh”. Lại nữa, cậu ta có một chiếc ná mà dây thun cắt từ sấm máy bay, nạng thì bằng thép không gỉ, ổ đạn bằng miếng da bò mềm, cây ná tốt nhất trường chứ không chỉ nhất lớp. Ná tốt, còn đạn thì không

bao giờ cạn. Cung cấp đạn cho cậu ta là bọn sâu bọ Tiên Lương Cầu, Lý Cao Trào... Nghe nói có buổi sáng cậu ta bắn chết bốn mươi tám con chim sẻ và ba con cú mèo. Nhưng Kim Đại Xuyên ngồi bó gối, mắt nhìn đi đâu, nét mặt thản nhiên, hoàn toàn không giống một kẻ thủ ác. Sau đó, tôi chuyển cái nhìn sang Mã Thúc. Mã Thúc sáng dạ khéo tay - một ân sủng của Thượng đế. Hồi đó, cả xã hội thượng võ, toàn dân là lính, thành phố chúng tôi có diễn vở “Anh hùng thiếu niên”, nhân vật thiếu niên anh hùng sử dụng cây ná làm vũ khí, chiến đấu với bọn đặc vụ Tưởng Giới Thạch xâm nhập đại lục, bắn chúng mù hết cả hai mắt, vẹo hết các sống mũi, thu súng và điện đài, bắt sống cả nhóm. Đây là hoàn cảnh ra đời cao trào súng cao su trong các trường tiểu, trung học toàn thành phố. Mã Thúc vận vẹo cơ thể như người mót đi tiểu. Tôi mỗi khi trong bụng có chuyện gì cũng giống như cậu ta, nhấp nhồm đứng ngồi không yên. Vì vậy tôi cho rằng cậu ta là người bắn lén. Cậu ta cũng có cây ná rất nổi tiếng, tuy không dùng nguyên liệu cao cấp, nhưng chế tác cực kỳ tinh xảo, ý tưởng mới mẻ, các nữ sinh mê tít. Nghe nói có mấy gia đình nữ sinh giàu có hỏi mua cái ná nhưng Mã Thúc không bán. Cậu ta chạm trổ rất nhiều hoa văn đẹp trên nạng, cuối nạng gắn một chiếc ngù bằng chì

tơ màu đỏ. Phần trên của cán gấn hai viên bi thủy tinh. Cây ná của Mã Thúc đẹp như một tác phẩm nghệ thuật. Cậu ta cũng là một xạ thủ nổi tiếng. Trong cuộc thi bắn ná toàn trường, cậu ta chỉ kém Kim Đại Xuyên một điểm, đúng thứ nhì. Cuộc thi do thầy “Thú Mặt Xanh” chủ trì, cự li hai mươi mét, mục tiêu là cái dùi treo dưới chiếc chuông. Đầu dùi nhỉnh hơn trứng chim câu một chút, đúng cách hai mươi mét mà ngắm, nó chỉ là cái chấm đen mờ ảo, hơn nữa, cái chấm ấy lại đung đưa mỗi khi có gió, bắn trúng không dễ. Vì rằng ná cao su chỉ là đồ chơi của trẻ, không phải súng, cũng không phải cung nỏ, không có hệ thống ngắm tiêu chuẩn, nên bắn hoàn toàn dựa vào cảm giác, hoặc có thể nói, dựa vào thiên tài. Mã Thúc và Kim Đại Xuyên đều là thiên tài về chuyện này. Hai người đã loại một số lượng lớn đối thủ, kết cục là đứng trước vạch phấn do chính tay “Thú Mặt Xanh” vẽ, tranh ngôi quán quân cuộc thi. “Thú Mặt Xanh” cũng bắn ná cao su rất giỏi, hơn nữa, thầy được coi là có kiến thức thể dục thể thao nhất trường. Thầy kiểm tra ná của Kim Đại Xuyên và của Mã Thúc, nói: Hai em phải đem hết tài nghệ ra thi thố, không ai được nhường ai. Giải nhất một số tay chất lượng cao; giải nhì một quả bóng bàn. Nào, bắt đầu!

Kim Đại Xuyên bắn trước, chân phải trước, chân trái sau thành chữ “đình”, rồi thì tay trái như nâng Thái sơn, tay phải như bông trẻ nhỏ, “hây” một tiếng, một viên bay đi. Viên bi bắn trúng cái chùy, chùy đập vào chuông “boong” một tiếng. Đám nữ sinh đứng sau vạch phấn vỗ tay hoan hô. Nữ sinh bao giờ cũng cổ vũ nam sinh, trước kia là thế, bây giờ cũng chẳng có gì thay đổi. Tiếp theo đến lượt Mã Thúc. Mã Thúc không có hoàn cảnh trời cho chơi đùa với súng đạn như Kim Đại Xuyên. Kim Đại Xuyên tinh thần phấn chấn, Mã Thúc vật vờ như kẻ mất hồn, như ba ngày chưa được miếng cơm vào bụng. Thần thái ấy thì chưa tỉ thí đã thua! Thầy “Thú Mập Xanh” tinh thông kỹ thuật thi đấu lắc đầu, tỏ vẻ không bằng lòng về tuyển thủ này. Nhưng Mã Thúc cũng bắn rất giỏi, tuy rằng tư thế đứng bắn không đẹp mắt bằng Kim Đại Xuyên, đạn không đi mạnh bằng Đại Xuyên, nhưng vẫn bắn trúng cái chùy, cái chuông cũng “boong” một tiếng, các nữ sinh cũng đồng thanh hoan hô! Mỗi xạ thủ bắn mười phát, Kim Đại Xuyên trúng chín, Mã Thúc trúng tám. Bắn xong mười phát, Kim Đại Xuyên quay lại nhìn Mã Thúc bằng nửa con mắt.. Lúc này, Mã Thúc mồ hôi đầy mặt. Sắc mặt cậu ta rất xấu, sạm như da nổi đất, mắt sưng húp, gân

như không mở được ra. Thân hình cao như cây sào của cậu lão đảo, khiến người ta càng nghĩ rằng cậu đã ba ngày không có miếng cơm vào bụng. Chúng tôi nhìn cậu thông cảm, chỉ sợ bắn xong phát thứ mười cậu ngã gục. Phát thứ mười cậu không bắn trúng cái chùy, sau đó cậu từ từ ngồi xuống bắt đầu nôn ọe, lúc đầu là một chất dịch màu xanh, y như con cào cào bị thương nôn ra cỏ. Bọn tôi nghĩ thầm, chẳng lẽ cậu này ăn cỏ? Tiếp đó, cậu nôn ra mấy con giun dưa, tởm quá! Các nữ sinh đều quay mặt đi, chỉ mỗi mình Lâm Lam đến bên, định kéo tay cậu ta đứng lên. Nhưng chính em lại nôn ọe. Bọn tôi đoán rằng, hoặc là em nôn vì phản ứng dây chuyền, hoặc em lợm giọng vì những con giun ngộ nguậy. “Thú Mặt Xanh” ngán ngấm tuyên bố: Kim Đại Xuyên quán quân, Mã Thúc á quân, cuộc thi kết thúc, lát nữa các trò về phòng làm việc của tôi lĩnh thưởng! Nói xong thầy vội vã bỏ đi.

Em nôn ọe khi đến diu Mã Thúc chỉ là phản ứng sinh lý của cơ thể, không liên quan đến phẩm chất con người. Hôm ấy chỉ mỗi mình em đến biểu thị sự thông cảm với người thua cuộc. Cử chỉ này khiến bọn tôi bái phục, ngay cả Kim Đại Xuyên cũng phải thốt lên: Lâm Lam cừ đấy! Hôm sau,

trước buổi học, em dúm vào túi áo Mã Thúc gói kẹo giun, dặn: Mỗi ngày ba viên, trước bữa ăn nửa tiếng, kiêng thức ăn tanh. Cậu ta vỗ vỗ túi áo định nói câu gì đó nhưng lại thôi.

Các trò không nói, tôi cũng biết ai bắn! “Thú Mặt Xanh” dứt viên đạn vào túi áo, nói: Tôi không tha các cậu đâu, tôi sẽ làm tới cùng chuyện này, tôi không tha các cậu!

“Thú Mặt Xanh” quay lại trước mặt hiệu trưởng Trương, cúi xuống thành thực xin lỗi: Ông Trương, quả thực không phải với ông... Ông yên tâm, chuyện này tôi sẽ báo cáo ngay với Ban Giám hiệu, nhất định chúng tôi sẽ chop được tên bắn lên....Thầy vừa nói vừa nắm cánh tay hiệu trưởng Trương định kéo ông ta đứng dậy.

Hiệu trưởng Trương giằng tay ra, nhích dít về phía sau, giãn ra một khoảng cách với “Thú Mặt Xanh”. Thầy ngược mắt nhìn “Thú Mặt Xanh” với thái độ dũ dằn, làm như bắn thầy vỡ đầu chảy máu chính là “Thú Mặt Xanh” chứ không phải ai khác. “Thú Mặt Xanh” cúi xuống dang hai tay tiến lên, thầy tiến một bước, hiệu trưởng Trương nhích lùi hai cái, để lại những vết hằn của móng trên vũng bùn. Quả thật không phải...- “Thú Mặt Xanh” nói. Hiệu trưởng Trương giờ hai tay như đầu hàng, sau

đó cái miệng rộng của thầy mím lại như sợi chỉ, nhếch sang bên trái một cái, nhếch sang bên phải một cái, rồi đột nhiên thầy há miệng khóc oà. Tiếng khóc của thầy nỉ non như tiếng khóc của cô gái có điều oan khuất. Thầy khiến chúng tôi chẳng hiểu ra làm sao, gần như không tin rằng tiếng khóc kia lại phát ra từ miệng một ông hiệu trưởng! Chúng tôi thông cảm với thầy, đồng thời cũng ngán thầy. Thầy càng khóc càng thê thảm, trên khuôn mặt chữ điền đầy nước mắt và mũi dãi. Thầy khiến chúng tôi vô cùng khó chịu. Thầy “Thú Mặt Xanh” vốn nổi tiếng bình tĩnh mà cũng hết chịu nổi. Lúc này có mấy trường vác hiệu kỳ tiến vào sân vận động, cùng vào sân còn có lãnh đạo huyện, trong đó người tóc bạc phơ, da dẻ hồng hào là bố em – Huyện trưởng Lâm Vạn Sâm. Khi ấy chúng tôi chưa biết ông là bố em, sau đó nửa năm nổ ra đại cách mạng văn hoá, mới biết. Đi sau bố em có mấy chục người, ai nấy ăn mặc chỉnh tề, thái độ nghiêm cẩn. Trông thấy họ, “Thú Mặt Xanh” quỳnh lên. Trước hết, thầy lệnh cho chúng tôi đứng lên, chuẩn bị tư thế đứng nghiêm chào đón lãnh đạo huyện, rồi thầy cúi xuống kéo cánh tay thầy Trương, nói: Tôi xin anh, anh nể tôi một tí, tôi nợ anh nón nợ nhân tình, trường trung học số 1 nợ anh một món nợ nhân tình, được chưa? Để lãnh đạo huyện nhìn

thấy, biết ăn nói thế nào? Tôi bị xấu mặt, chẳng lẽ đường đường một vị Hiệu trưởng như anh mà ngồi bệt dưới đất bù lu bù loa thì cũng chẳng vẻ vang gì? Bọn tôi nhìn thấy thầy “Thú Mặt Xanh” rút khăn tay kẻ ô, chùi máu, nước mắt, mũi dãi trên mặt cho thầy Trương, chỉ một thoáng, chiếc khăn đã nhem nhuốc như một giẻ lau. Tôi van anh! Thầy chấp tay, làm động tác vái rất cổ điển. Cuối cùng, thầy Trương nín khóc nhưng vẫn ngồi thừ dưới đất. “Thú Mặt Xanh” lại vái một vái nữa, nhân thể lạy một lạy, thầy Trương mới chậm rãi đứng lên.

Bố em có rất nhiều người tháp tùng, oai vệ điếu qua trước mặt chúng tôi. Chúng tôi nhìn bố em, băn khoăn: Một người tóc bạc phơ mà sao sắc mặt đỏ như táo chín và tươi tắn đến thế? “Thú Mặt Xanh” rặn ra một nụ cười, mặt quay theo hướng đi của bố em. Thầy Hiệu trưởng Trương dùng ngón cái và ngón trỏ tay phải vắt nước mũi. Hình như bố em có liếc sang chỗ thầy, trên mặt thầy cũng có rặn ra một nụ cười. Nụ cười của thầy xóa sạch sự thông cảm của chúng tôi đối với thầy.

Bố em dừng lại chỉ con dê cái buộc dưới cầu môn, hỏi: Thế này là thế nào?

Những người đứng sau bố em cũng giơ tay chỉ xuống cầu môn hỏi “Thú Mặt Xanh” và thầy

Trương: Chuyện gì thế? Đây là sân vận động hay là bãi chăn thả?

“Thú Mặt Xanh” nói: Có lẽ là dê của dân!...

Mau đưa nó đi chỗ khác! Người đứng sau bố em ra lệnh.

Kim Đại Xuyên, Tiền Lương Câu, hai trò đuổi con dê đi chỗ khác! - “Thú Mặt Xanh” nhìn khán đài, gọi to.

... Tôi bút ra khỏi những chuyện đã qua, ngẩng nhìn Kim Đại Xuyên và Tiền Lương Câu đang có mặt trong bữa tiệc sinh nhật Lâm Lam bốn mươi lăm tuổi. Thiếu quang thẩm thoát đã ba mươi năm, dáng dấp họ đã thay đổi nhiều, nhưng mắt thì không hề thay đổi. Kim Đại Xuyên vẫn cặp mắt tối rằm không rõ tính cách hào kiệt hay thổ phỉ? Tiền Lương Câu vẫn cặp mắt ti hí không hiểu gian xảo hay linh hoạt? Hai thằng một cao một thấp này đã từng nổi danh là đồ sâu bọ ở trường. Kim có biệt hiệu là Sói, Tiền có biệt hiệu là Lợn. Sói và Lợn cặp kè bên nhau như bóng với hình, thường thì Lợn thận trọng theo sau, cặp mõng núng nính. Chúng tôi cho rằng tất cả những chuyện xấu xa, nghĩ ra là thằng Lợn, thực hiện là thằng Sói.

... Kim Đại Xuyên và Tiên Lương Câu chạy từ trên khán đài xuống, mắt sáng lên vì hưng phấn. Tiên Lương Câu chạy đến chỗ cầu môn, Kim Đại Xuyên chạy thẳng đến chỗ con dê. Con dê trắng ngừng gặm cỏ, nhìn con Sói hung dữ một thoáng rồi lê cái bụng nặng nề, bỏ chạy. Lợn đã cửi dây thừng, đi giật lùi. Sợi thừng một đầu là dê, một đầu là Lợn thẳng căng. Sói nhảy vọt lên, đá một phát trúng mông con dê. Con dê kêu thất thanh, chân sau nhũn ra, mông vẹo sang một bên gần như ngã lảo, nhưng nó ngoan cường đứng lên, chạy thực mạng về phía khán đài. Sói như nổi cơn điên, hấn cao hứng tột độ, trước mặt mấy ngàn học sinh của mấy trường, hấn phát huy tối đa tiềm năng, hình như sức hút của trái đất giảm đi một phần tư đối với hấn, hấn bay nhẹ nhàng như trên cung trăng, lại phóng một đá vào mông con dê khốn khổ...

“Đ. mẹ mày!” Trên khán đài, cụ thể là ngay bên cạnh tôi, vang lên tiếng chửi rất tục. Cùng với tiếng chửi, là một thân hình cao và gầy đứng phắt dậy. Đó là Mã Thúc. Cậu không chọn đường, gần như đập trên vai chúng tôi, nhảy xuống khán đài đuổi theo Sói.

Kim Đại Xuyên đưa ly rượu qua mặt Lâm Lam, dừng lại trước mặt Mã Thúc, vẻ ồm ồm, nói: Anh bạn, hôm nay tôi của người phúc ta, mượn rượu chúc tình hữu nghị giữa cậu và vợ mình, cạn chén!

Lý Cao Trào hỏi đùa: Cậu Kim, cậu nói vậy là ý gì?

Mã Thúc cầm ly lên, lạnh nhạt: Tình hữu nghị chiến đấu!

Lâm Lam hỏi: Các cậu làm trò khi gì thế?

Kim Đại Xuyên nói: Đừng hiểu lầm, tiện nội là chỉ đạo viên đồn Công an Cây Đa, năm ngoái từng phối hợp với cán bộ kiểm sát Mã phá một trọng án. Để phá án, họ từng rong ruổi hàng ngàn dặm, gần như cả tháng mình không thấy mặt.

Lâm Lam nói: Vì công tác cả thôi!

Tiên Lương Câu nói: Thấy chưa? Lại giọng điệu Thị trưởng rồi!

Kim Đại Xuyên nói: Phật ba chén rượu!

Lâm Lam nói: Cậu Tiên, cậu quả là Con Lợn lấm mọo nhiều mưu!

Hồi đó, Mã Thúc thiếu dinh dưỡng, nói da bọc xương thì hơi quá, nhưng đúng là không có thịt, mỡ lại càng không. Cậu ta lao xuống khán đài, có

thể vì giận, cũng có thể do chóng mặt, cậu ngã chúi tuy chẳng vấp phải cái gì, mặt bết bùn, dính luôn cả mấy cọng cỏ. Không thèm để ý mặt bẩn hay sạch, cậu vùng dậy, lảo đảo nhưng chạy rất nhanh về phía con dê đồng thời cũng là phía Sói. Mã Thúc, trò định làm gì vậy? “Thú Mặt Xanh” hét to. Nhưng tôi đoán cậu ta không nghe tiếng, toàn bộ tinh thần tập trung vào con dê và Sói. Sói lại lần nữa đá trúng hông con dê, lần này mạnh hơn, nửa người con dê tung khỏi mặt đất, xô luôn cả nửa phía trước, con dê lộn một vòng ngã xuống bãi cỏ, bốn vó chống lên trời, nó vùng vẫy đứng dậy một cách khó nhọc. Không đợi Sói co chân đá tiếp, Mã Thúc từ phía sau dùng toàn bộ cơ thể chồm lên người Sói. Rất may, và có lẽ do luyện tập công phu, hai ngón tay cái của Mã Thúc thọc luôn vào hai bên mép Sói, còn tám ngón kia móc chặt lấy cằm. Quang cảnh hôm đó khiến chúng tôi vừa kinh ngạc vừa buồn cười, không nhìn thấy mặt Mã Thúc, chỉ nhìn thấy mặt Kim Đại Xuyên. Chính xác mà nói, mặt Kim Đại Xuyên không còn là khuôn mặt nữa. Dưới sức ấn của hai ngón tay cái, miệng Kim Đại Xuyên há to hết cỡ, vành môi như chiếc dây thun kéo căng, trắng bệch vì không có máu, toàn bộ răng lợi lộ ra hết, ngay cả răng hàm. Có lẽ hấn ta gào

hay chửi tục, nhưng chúng tôi không nghe rõ, mà chỉ nghe thấy tiếng “gừ gừ” kỳ quặc như người bị bóng đè. Sống mũi rất cao, giò bẹp gí, hai mắt vốn rất to, giò đây không mở được ra. Sau đó, đầu hẳn ta ngật ra phía sau, hai tay khua loạn xạ, hoàn toàn không còn sức chống lại, cuối cùng đổ ụp như một bức tường. Mã Thúc cũng ngã theo, nhưng tay vẫn bóp chặt miệng Sói, tiếng “gừ gừ” nói lên điều ấy.

Sự việc xảy ra đột ngột thu hút hàng ngàn học sinh của sáu trường trung học. Tuy học sinh các trường khác không có điều kiện theo dõi từng chi tiết của cuộc đấu tay đôi, nhưng chỉ riêng xung quanh chuyện giành giật con dê, đã hấp dẫn bằng mấy thi đấu thể thao thể dục. Chuyện xảy ra đột ngột, chúng tôi và ngay cả thầy “Thú Mặt Xanh” không kịp phản ứng. Bố em chỉ xuống, hỏi thầy “Thú Mặt Xanh”: Làm gì thế kia? Sao lại đánh nhau ở đây? Thầy “Thú Mặt Xanh” như ngủ mê sức tỉnh, chạy xuống lôi hai người ra, vừa lôi vừa chửi: Loạn rồi, chẳng ra thể thống gì cả! Rất nhanh, thầy phát hiện Kim Đại Xuyên đã mất khả năng chống đỡ, muốn tách hai người, phải làm cho Mã Thúc bỏ tay ra. Thầy kéo tay Mã Thúc, nhưng tay Mã Thúc vẫn không nhả Kim Đại Xuyên. Thầy đá

một phát vào mông Mã Thúc. chửi: Đồ khốn kiếp! Bỏ tay ra! Mã Thúc không buông, khiến thầy phải gõ từng ngón tay, vậy là cuộc đấu tay đôi trở thành đấu tay ba. Bố em rất khó chịu: Chẳng ra thể thống gì cả! Chẳng ra thể thống gì cả! “Thú Mặt Xanh” mệt bã người mới gõ được. Mã Thúc vẫn còn giận, nhìn Kim Đại Xuyên bằng cặp mắt căm thù. Kim Đại Xuyên mép chảy máu, miệng méo xệch, có lẽ từ khi lọt lòng mẹ đến nay hắn chưa bao giờ bị đau đến như thế. Như con mãnh thú bị thương, hắn định chồm lên Mã Thúc nhưng “Thú Mặt Xanh” ngăn lại, và cũng không còn nghĩ đến thân phận mình là ai, chửi rất tục: Đ. mẹ tổ tông nhà chúng mày! Vẫn chưa thôi à?

Bố em bước tới, giận tím mặt, hỏi: Các anh là trường nào? “Thú Mặt Xanh” khom người, thưa: Xin lỗi Lâm Huyện trưởng, chúng tôi là trung học số 1 ... Trung học số 1 ? Trung học số 1 sao để xảy ra chuyện này? Hai đứa là bạn học sao đánh nhau? Và lại còn định đánh chết thôi! Xem kìa, xé rách miệng nhau ra thế này! Chẳng lẽ các cháu không phải anh em cùng giai cấp? Sao nỡ hạ độc thủ với anh em cùng giai cấp? Con dê cũng của trung học số 1 phải không? Cháu này ngừng đầu lên! Huyện trưởng bảo ngừng đầu lên, có nghe thấy không?

“Thú Mặt Xanh” nâng cằm cho Mã Thúc ngẩng mặt lên. Bố em nhìn mặt Mã Thúc, hỏi: Mã Câu đây phải không? Cậu ta nhìn bố em rồi cúi gầm. Bố em bảo: Đúng là cháu rồi! Bố cháu đâu? Bảo bố là bác sẽ đến thăm. Bố em quay lại đi về phía lễ đài, được mấy bước, ông quay lại, nói: Cái Lam cũng học ở trung học số 1, cháu gặp nó chưa?

Thái độ của “Thú Mặt Xanh” đột nhiên quay ngoắt một trăm tám mươi độ. Thầy hỏi: Dê của em hả? Sao không nói sớm để khỏi hiểu lầm! Thôi được, em dắt con dê buộc ra chỗ khác. Kim Đại Xuyên lầu bầu: Thưa thầy, cái miệng của em thì sao? “Thú Mặt Xanh” sốt ruột gọi: Tiên Lương Câu, dẫn Kim Đại Xuyên đến phòng y tế bôi thuốc đỏ, đi cho mau về cho chóng.

Nếu mình nhớ không lầm, Tiên Lương Câu cười títt mắt, nói: Đây là chiếc ná thứ hai Mã Thúc tặng Lâm Lam.

Em mỉm cười không nói gì.

Cậu ta lại gãi cổ theo thói quen, nói: Mình quên...

Em giơ li rượu, nói: Các bạn, vì những điều đã quên, cạn chén!

Chúng tôi có thể quên tất, nhưng không quên được chiếc ná cao su. Chiếc ná được đính một ngù đỏ, khảm hai viên bi thủy tinh, rất hấp dẫn cánh nữ sinh. Ngày thứ hai sau hôm em tặng cậu ta kẹo giun, buổi chiều lúc tan học, nhân lúc mọi người không để ý, cậu ta nhét một gói giấy vào túi em. Sau đó, như một con ngựa non, cậu ta nhảy qua cây đa con bên đường, chui qua dây kẽm gai, chạy như điên trên sân vận động. Em đường hoàng mở gói giấy thì thấy một chiếc ná cao su. Nó có giá đến nỗi các nữ sinh đều ngoái lại nhìn, miệng reo lên: Chà chà, chà chà! Tất cả những điều cần nói, đều gói trong hai tiếng “chà chà” ấy.

Mã Thúc, Tiền Lương Câu, Lý Cao Trào có mặt hôm nay đều không biết Kim Đại Xuyên cũng tặng Lâm Lam một chiếc ná cao su.

Tất nhiên, đó là chiếc ná nổi danh, chiếc ná giúp Kim giành ngôi quán quân xạ kích, chiếc ná từng kết liễu bao nhiêu sinh mạng chim chóc, cũng có thể nói chiếc ná tội ác chồng chất. Kim Đại Xuyên rất khéo chọn thời gian và địa điểm trao tặng. Trên con đường từ trường ra nhà xí có một hành lang mà hàng rào bằng cột bê tông đầy dây cát đắng và nho, cành lá rậm rạp, quả lúc lỉu. Em gặp Đại Xuyên đi ngược chiều. Em thấy mắt cậu ta sáng

lên, hàng ria con kiến khiến em rất ón, em thường nói vụng với các bạn học là trông cậu ta giống thằng lưu manh. Cậu ta đứng chắn giữa đường không cho em đi. Cậu muốn gì? Em không sợ gì hết, trừng mắt nhìn cậu ta. Khuôn mặt dài ngoẵng của cậu ta đỏ ửng, cậu ta lắp bắp: Mình...mình...Em hừ một tiếng tỏ vẻ khinh bỉ, gạt cậu ta sang bên. Tránh ra, em nói. Cậu ta túm chặt tay áo em. Cậu định làm gì thế? Giở trò lưu manh phải không? – Lâm Lam, mình muốn tặng cậu chiếc ná. Cậu lôi chiếc ná trong túi nhét vào tay em. Em giấu tay ra sau lưng, lạnh nhạt: Cảm ơn lòng tốt của cậu, tôi có rồi! Nói xong, em huýt sáo miệng như con trai, nghênh ngang bước đi. Đi hết hành lang, em ngoảnh lại nhìn, cậu ta đứng như trời trồng ở chỗ cũ.

Giờ đây, chắc Kim Đại Xuyên nhớ lại một số chuyện xấu hổ ngày trước, em cụng li với cậu ta, bóng gió xa xôi: Oán thù nên cỏi, không nên thất!

Kim Đại Xuyên uống cạn li rượu, lau miệng bằng giấy ăn.

“Thú Mặt Xanh” nói: Tiên Lương Cầu, tôi bảo em dẫn Kim Đại Xuyên đến phòng y tế lau rửa máu miệng, sao em còn đứng đây? Kim Đại Xuyên lau máu miệng, nghiêng răng nghiêng lợi, nói: Thằng

Mã kia, thế nào tao cũng phải báo thù mày! Mã Thúc ngồi xổm sờ nắn cái chân bị thương của con dê, mắt mọng nước, hình như không hề nghe thấy lời dọa dẫm của Đại Xuyên. “Thú Mặt Xanh” nói: Còn Mã Thúc, hay là trò dắt con dê đi chỗ khác, đợi kết thúc thi đấu, lại dắt về. Mã Thúc đứng lên, cuốn thùng từng vòng trên cánh tay, y hết một thuỷ thủ chuẩn bị quăng neo. Cậu lặng lẽ nhìn Kim Đại Xuyên và Tiên Lương Câu, rồi nắm dầm dắt dê đi. Lúc này, mấy ngàn thầy trò của năm trường trung học đều nhìn theo cậu và con dê, mọi người cảm thấy lạ lùng và ngọt ngào.

Bố em nói ngắn gọn vài câu, đại hội điền kinh lần thứ nhất của các trường trung học Giang Nam bắt đầu. Đại bộ phận những người có mặt không biết rằng, bố em đến dự là do em động viên, mọi người cứ tưởng ông Huyện trưởng mới rất quan tâm đến phong trào thể dục.

Tại đại hội này, em tham gia môn chạy thi tám trăm mét nữ. Em mặc chiếc quần ngắn màu xanh da trời, đi đôi giày vận động viên màu trắng. Trước khi bắt đầu, em tập co giãn tay chân, nhảy tại chỗ, gót chân chạm mông. Chân em đặc biệt dài so với các bạn xung quanh. Bố em ngồi trên khán đài, nói với Cục trưởng Giáo dục ngồi bên: Trông thấy

chưa? Đưa chân dài nhất là con gái tôi đây! Mặt ông đây vẻ tự hào. Cục trưởng Giáo dục nói rất to: Thấy rồi, đúng là dài thật! Y như con hạc đứng giữa đàn gà.

Vài phút trước khi thi đấu, Tiền Lương Câu dẫn Kim Đại Xuyên trở lại. Chúng tôi không nhịn được cười khi thấy thuốc đỏ bôi đầy cái miệng rộng của cậu ta. Nam sinh cười còn có mức độ, nữ sinh thì cười rữ. “Thú Mặt Xanh” nghiêm mặt chỉnh: Cười gì? Có gì đáng cười? Không được cười! Nhưng khi trông thấy mặt Đại Xuyên, thầy cũng không nhịn được cười.

Kim Đại Xuyên giận dữ đứng dậy chửi chúng tôi: Đ. mẹ chúng mày! Chửi xong, cậu ta rẽ mọi người bỏ đi. “Thú Mặt Xanh” vội cản lại: Cậu còn môn chạy một trăm mét nam kia mà? Nhà trường đang đợi huy chương vàng của cậu!

Kim Đại Xuyên nói: Cút mẹ nó cái huy chương vàng!

“Thú Mặt Xanh” nói: Cái cậu Đại Xuyên này sao lại thế? Xây xước có một tí mà cậu định trốn hả? Khó chịu có một tí mà định bỏ hả? Được được, cậu đi đi, đã đi thì đừng quay lại nữa!

Lúc này, súng lệnh phụt khói, chạy tám trăm mét nữ bắt đầu.

Vừa khởi đầu, em đã bứt lên, bỏ những người khác lại phía sau. Chân dài khiến em chiếm lợi thế. Cặp mông tròn lẳn, cái đuôi vô hình ngồng lên, em dẫn đầu, chúng tôi gào võ hòng động viên em: Lâm Lam, cố lên! Lâm Lam, cố lên! Ngay cả Kim Đại Xuyên cũng hò cùng chúng tôi. Bỏ em đứng dậy trên khán đài, mắt dõi theo em, miệng há hốc, nhều cả nước miếng. Hết vòng thứ nhất, sang vòng thứ hai, em là người đầu tiên về đích, bỏ người thứ hai đến mười mấy mét. Em dễ dàng đoạt chức quán quân chạy tám trăm mét nữ tại đại hội thể dục thể thao các trường trung học Giang Nam, hơn nữa, phá kỷ lục về cự li này của toàn tỉnh. Tiếng vỗ tay râm ran trên khán đài, ngay cả trường trung học Hướng Dương có thù với chúng tôi cũng vỗ tay hoan hô em. Phá kỷ lục của tỉnh, em không chỉ là niềm tự hào của trường trung học số 1, mà còn là niềm tự hào của các trường trung học toàn tỉnh. “Thú Mặt Xanh” động viên các tuyển thủ trước khi lên đường đua: Học tập Lâm Lam, giành vinh quang cho trung học số 1! Thầy nhìn Kim Đại Xuyên: Kim Đại Xuyên, là lừa hay là ngựa phải trên đường đua, tranh tài cao thấp ở chỗ khác có nghiã gì!

Dau thương có thể biến thành sức mạnh, cặm

thù cũng có thể biến thành sức mạnh, thất tình cũng có thể biến thành sức mạnh. Súng lệnh vừa nổ, cậu ta băng lên như một con chiến mã, đạt thành tích mười một giây chín, kém không phẩy một giây so với kỷ lục này của tỉnh. Anh chàng rộng miệng này lập tức trở thành anh hùng, chúng tôi hoan hô cậu ta, tự hào vì cậu ta, quên sạch những hành vi không đẹp của cậu ta. Trên khán đài, bố em vui vẻ nói: Phải chịu khó bồi dưỡng, cái trò thể dục thể thao đúng là xúc động lòng người!

Tôi nghĩ, nếu sau đó không nổ ra đại cách mạng văn hoá, em và Kim Đại Xuyên có thể từng bước tiến tới một cảnh giới huy hoàng. Đương nhiên, đã vậy thì làm gì có những chuyện sau này, làm gì có buổi chiêu đãi sinh nhật đêm nay.

Mượn rượu, Kim Đại Xuyên nói: Nếu không có cách mạng văn hoá, rất có thể vợ mình họ Lâm.

Tiền Lương Câu liếc trộm sắc mặt tái đi của em, nói: Thằng cha Kim say rồi!

Kim Đại Xuyên nói: Tổ thể xác say, hồn không say!

Lý Cao Trào nói: Say rồi say rồi!

Mã Thúc đứng lên: Các vị, tôi xin cáo từ.

Tiền Lương Câu, Lý Cao Trào cũng đứng lên: Bọn tôi cũng xin rút lui để Thị trưởng Lâm nghỉ.

Lâm Lam nói: Các cậu về đi, cậu Mã ở lại, mình có chuyện muốn nói với cậu...

Mã Thúc nói: Thằng con đang đợi mình ở nhà...cho mình xin lỗi!...

Lâm Lam xua tay, nói: Đi, cút hết cho tôi!...

Còn lại một mình, hai tay ôm má nhìn cây nến chảy nước mắt, em hỏi tôi: Bọn Đại Hồ hiện đang làm gì?

CHƯƠNG BA

Hai man đồng (tiếp viên nam) mặt mũi sáng sủa đứng hai bên cửa chính. Cả hai mặc đồng phục trắng, cầu vai ngù kim tuyến, đầu đội mũ ống, chóp đỉnh dải lụa đỏ, kiểu trang phục rất giống các nguyên soái của Napôlêông. Hơi giống tay chân của Viên Thế Khải, và cũng giống anh hề trong rạp xiếc. Phía sau man đồng là cửa kính quay, sau cửa kính, chiếc quầy kê gọn một góc, một cô gái béo đở như chiếc dùi lợn, ngồi vồng mông nhiệt tình đón khách.

Đại Hồ quăng xe mô tô bên lề đường, bước lên

tam cấp trải thảm đỏ, chạy vào bên trong. Hai man đồng nặn ra bộ mặt tươi cười cúi chào, ngả hai tay trong tư thế mời. Đại Hồ tò mò về cách ăn mặc của hai man đồng, hỏi: Kiếm đâu ra những quần áo này thế?

Man đồng vẫn giữ nụ cười, không trả lời.

Đại Hồ cúi: Tôi hỏi các cậu đấy?

Man đồng cúi chào lần nữa, ngả tay mời vào.

Đại Hồ bị phốt lờ, nổi điên, dang tay đánh bay cái mũ trên đầu man đồng, chửi: Đồ chó đẻ, khi đội mũ làm người!

Man đồng bị đánh rơi mũ đâm hoảng, hỏi lại: Thưa ông, sao ông đánh tôi?

Đại Hồ cười: Thì ra là biết nói! Ta cứ tưởng là hai thằng câm!

Trong khi nói chuyện, cái mũ lăn trên tam cấp xuống sân, man đồng vội đuổi theo, trượt chân, cũng lăn lông lốc theo chiếc mũ. Khi cậu ta đứng dậy, bộ đồng phục trắng tinh giờ đây lấm bê bết, cậu nhăn nhó, vẽ hào hoa học đòi, tan biến.. Đại Hồ không nhìn được cười. Cậu thuận tay lột luôn chiếc mũ trên đầu man đồng đội lên đầu mình, khệnh khạng bước vào tiên sảnh. Man đồng chạy theo van xin: Tiên sinh, tiên sinh, tôi xin lại chiếc mũ.

Trả lại cậu? Đại Hồ cúi tiết, ta định đem về làm bồ đi tiểu.

Ồ kìa, Giám đốc Lâm! Một nàng to con, môi thâm mắt xanh, mặc váy đen tong tã chạy ra cầm tay Đại Hồ, nói: Chị có điều gì để em phật lòng mà không thấy tấm hơi đâu cả? Mụ vừa nói vừa lột cái mũ trên đầu Đại Hồ đưa cho man đồng. Man đồng cúi chào, chạy trở lui.

Đại Hồ nói: Ồ kìa, sao chị lấy mũ tôi?

Mụ thân mật vỗ vỗ mu bàn tay Đại Hồ: Tổng Giám đốc rồi mà còn nghịch như trẻ con!

Đại Hồ nói: Tôi tưởng chúng câm kia đấy, chẳng dè chúng biết nói.

Mụ nói: Cậu đường đường là một Giám đốc lớn, giận bọn khỉ ấy làm gì? Cậu không thuận mắt thì chị cho bọn chúng thôi việc!

Đại Hồ nói: Đừng đừng, thấy chúng ăn mặc buồn cười, trêu cho vui, chị mà đuổi việc, chúng kiếm cơm ở đâu bây giờ?

Mụ nói: Không ngờ cậu có tấm lòng Bồ tát!

Đại Hồ nói: Điều này thì chị nói đúng! Tôi từ nhỏ rất mừng lòng khi trông thấy người khác chịu khổ. Xem ti vi, xem phim tôi thường cảm động chảy nước mắt, chị có tin không?

Mụ nói: Tất nhiên là tôi tin. Không tin lời cậu thì tin lời ai trên đời này?

Đại Hổ nói: Chỉ có chị Diên là hiểu tôi!

Mụ nói: Thôi, mau lên, anh em đang đợi cậu.

Hai người vừa nói chuyện vừa đi trong hành lang sâu hút, nền trải thảm ni lông màu đỏ, tranh phong cảnh vẽ trên tường. Trần thấp, bóng đèn bé tí như những ngôi sao.

Đại Hổ nói: Mấy bữa không đến, chỗ chị thay đổi hoàn toàn.

Mụ véo Đại Hổ một cái, tiếng nói rít qua kẽ răng: Cậu là đồ vô lương tâm, tròn nửa năm không thêm đặt chân đến!

Đại Hổ hỏi: Đúng là đã nửa năm không đến à?

Mụ bỗng trở nên thô lỗ: Cậu kể l. mà ngáy, còn nhớ đến ai nữa!

Đại Hổ vừa cười vừa nói: Chớ nói vậy, chị Diên! Chẳng phải tôi đến đây rồi sao?

Mụ nói: Cái bọn “Qua sông đấm b. cho sóng” ấy vừa gây sự với chị.

Đại Hổ nói: Chắc chúng ấm đầu rồi! Ai không biết chị Diên có thể lên trời hái trăng, xuống biển bắt thuồng luồng. Chúng động vào chị, chỉ có thiệt!

Mụ nói: Vấn đề then chốt là phải có lương tâm

nghề nghiệp, không phạm pháp, không phạm qui thì cây ngay không sợ chết đứng. Chứ không à! Quần suốt ba tháng, thế nào? Chị vẫn là chị, ai bắt đóng cửa thì người ấy phải mở.

Đại Hồ nói: Đúng đúng, từ Nam Kinh đến Bắc Kinh ai không biết bà Diên Xuân Phong!

Mụ nói: Chị có nói với Thị trưởng Lâm, chỉ mỗi nhà hàng Phong Lưu của chị ở Nam Giang này là tuân thủ pháp luật, nếu đóng cửa nó thì đóng cửa luôn thị uỷ, Uỷ ban thị.

Đại Hồ nói: Mẹ tôi bảo sao?

Mụ nói: Tất nhiên mẹ cậu ủng hộ chị, hàng năm chị nộp ba triệu đồng tiền thuế cơ mà!

Đến cuối hành lang, trước mặt là chiếc gương dị hình. Đại Hồ nhìn lên, giật thót vì trông thấy hai quái vật trong gương. Mẹ ơi, yêu quái nào thế này? Cậu thấy mình tròn vo như cái chum đựng rượu, người phụ nữ cao lêu đêu bên cạnh cũng thế. Trong gương, một phụ nữ có cặp môi thâm dài nửa thước, cười khanh khách, hỏi: Người anh em, chị cậu nhiều ý tưởng kỳ cục không?

Đại Hồ nói: Đâu chỉ là ý tưởng kỳ cục, mà là ghê gớm!

Mụ nói: Tôi muốn bất cứ ai đến đây đều nhìn

thấy bộ mặt thật của mình, cú tưởng ghê gớm lắm, thực ra thật nực cười. Xã hội này như một chiếc gương dị hình khổng lồ!

Đại Hồ nói: Chị Diễm, ý tưởng ấy thì chị phải là Tỉnh trưởng mới đúng!

Mụ nói: Tỉnh trưởng là cái đỉnh gì! Chú em, chị chú chỉ tiếc sinh ra phận nữ, nếu chị là thằng đàn ông thì.... mụ lắc đầu, ý tứ sâu xa, không nói hết câu.

Đại Hồ nói: Chị như vậy là được rồi, mở nhà hàng to như thế, tiền vợ từng nắm, còn muốn gì nữa?

Mụ nói: Bằng sao được mẹ cậu!

Đại Hồ nói: Mẹ tôi thì nói làm gì! Đại ngốc! Người ta Thị trưởng, Bí thư vợ đầy hầu bao, đảng Cộng sản không sập thì thôi, sập thì lắc một cái, họ biến thành tư bản dễ như bỡn!

Mụ nói: Tôi cứ tưởng cậu chỉ biết chơi nhõn, ai dè cũng biết tính toán đâu ra đấy.

Đại Hồ nói: Tôi đang tiến bộ đây!

Mụ hỏi: Ai dạy cậu những lời vừa nãy?

Đại Hồ nói: Tự tôi nghĩ ra.

Mụ cười: Cậu mà nghĩ ra được những câu ấy, cậu không còn là Lâm Đại Hồ nữa.

Mụ ấn nút ngầm trên tường, chiếc gương dị hình xoay sang một bên để lộ một cửa động hình trăng tròn. Mụ nói : Đây là động trời.

Đại Hổ vô cùng ngạc nhiên: Y như trong truyện chưởng! Đúng là Tỉnh uỷ bí mật!

Mụ ấy Đại Hổ một cái, nói: Đừng nắc nỏ nữa, theo chị.

Đại Hổ khom người đi theo mụ vào động Trăng Tròn. Mụ ấn nút, chiếc gương xoay về chỗ cũ.

Đoạn đường này ánh sáng chan hoà, mặt đất trải thảm len, trên tường vẽ toàn những cô nàng béo tốt. Những tác phẩm điêu khắc phỏng theo phong cách phương Tây, bày cách nhau đều đặn hai bên đường, khiến khách hàng có cảm tưởng đi giữa hàng rào danh dự như quan khách. Đến cuối đường hầm, mụ nói: Chú em, đây là phòng thuê bao cao cấp mới trang bị, nếu không phải bận chí cốt, chị không cho thuê, dù có trả núi vàng cũng kệ!

Đại Hổ dạo một vòng, chỉ thấy toàn những tranh phụ nữ khoả thân, không thấy phòng buồng nào cả, bèn hỏi: Phòng thuê bao ở đâu?

Mụ cố ý trêu chọc: Xa tận chân trời, gần trong gang tấc!

Đại Hổ tay gõ tường, chân gõ sàn tìm cửa bí mật.

Ngốc ạ! Đừng gõ nữa! Mụ ấy cậu ta một cái, chỉ vào bức tượng nữ khoả thân bằng đồng thau, hỏi, trông thấy chưa?

Đại Hổ dán mắt nhìn khắp, không phát hiện được điều gì.

Mụ tay ấn núm vú pho tượng miệng nói: Miệng ngậm vú, có biết bú không? Lờ chưa dứt, y như trong mơ, cánh cửa ngâm trên bức tường phẳng lì tối trần bỗng tách ra, để lộ một căn phòng rộng, sang trọng, đẹp mê hồn. Mấy thằng bạn cây bạn cáo của Đại Hổ rời pho tới đứng dậy vỗ tay: Hoan nghênh, nhiệt liệt hoan nghênh!

Bốn em D quần ngắn màu cánh trả, cổ đeo vòng hoa dạ lai hương, số hiệu trên lưng hình tròn, te tái chạy ra, riu rít dẫn Đại Hổ vào sa lông. Các cô như một lũ tiểu yêu vây quanh Đại Hổ, cô lau mồ hôi, cô bưng nước, cô đấm lưng, cô không còn việc gì để làm thì ghé tai Đại Hổ thủ thủ những lời đường mật. Đại Hổ bị các cô làm cho rối tinh rối mù, sốt ruột nói: Thôi nào thôi nào, để anh hút điếu thuốc đã.

Các em đều rút bật lửa ga trong túi bật soành soạch, tranh nhau châm lửa cho Đại Hổ.

Hai Hồ nói với Ba Hồ: Xem kìa, đại ca có số đào hoa, vừa nãy bốn em ngồi thu lu trong ghế bành như chim sẻ chưa mọc lông, không thềm liếc chúng mình lấy một cái! Đại ca đến, các em cứ như chim sau khi sải ma tuý, hoạt bát hẳn lên, lú ra lú rú.

Hai Hồ nói: Đại ca là đại ca, không giống là không giống, người độ người thì chết, vật độ vật thì vút, lẽ đời đơn giản vậy mà anh Hai cũng phải dạy em sao?

Mọi người thấy nói năng ngồ ngộ, cười âm lên.

Đại Hồ vừa hút thuốc vừa hỏi: Thế nào, chưa ăn à?

Hai Hồ nói: Đại ca chưa đến, ai dám khai mạc?

Đại Hồ nói: Anh em với nhau. khách khí làm gì? Ăn thôi!

Những người anh em, cứ chơi cho thoải! Mụ môi thâm kêu lên.

Sao cơ? Chị Diễm không cùng vui với anh em ? Hai Hồ hỏi.

Xin lỗi, chị phải ra ngoài kia hỏi han một tí, lát nữa vào chúc rượu các vị. Mụ chấp tay chào, quay sang dặn dò các tiếp viên: Phải tiếp đãi cho tốt!

Các tiếp viên ríu rít như một bầy chim: Chị Diễm yên tâm!

Mụ Điền quay ra, cánh cửa khép lại như cũ. Đại Hồ khoát tay như một ông cốp, ra lệnh: Bắt đầu!

Cậu ta đến bàn ăn ngồi xuống đầu tiên, Hai Hồ, Ba Hồ và bọn “Vương tử Đế” Lư Bật chia nhau ngồi hai bên, bốn tiếp viên ngồi xen kẽ. Đây là một chiếc bàn tròn to kỳ lạ, phần giữa bàn phủ vải nhung màu thanh thiên, chính giữa bàn có mấy chiếc đệm xếp thành giường hình tròn. Trên bàn không bày món ăn nào, trước mặt mỗi người chỉ có dao, đĩa, đũa, thìa, cốc to, cốc nhỏ, cốc nhỏ. Hai cô phục vụ rót cho mỗi người rượu trắng, rượu mùi và bia. Đại Hồ không hiểu ra sao, gọi: Thức ăn? Thức ăn đâu? Chẳng lẽ bọn anh uống chay?

Các cô phục vụ cười mỉm, không nói gì, đám tiếp viên cũng che miệng cười. Hai Hồ vừa cười vừa nói: Đại ca yên tâm, “Vương tử Đế” đã mời cơm, sao lại uống xéch?

“Vương tử Đế” nói lấp: Dem...dem thức ăn ra! Dem...dem thức ăn ra!

Cô phục vụ ấn chuông, bức tường trước mặt Đại Hồ lộ ra một cửa nhỏ, làn khói trắng như mây tuôn ra trong tiếng nhạc du dương. Đại Hồ xúc động kêu: Hay, hay! Lời khen chưa dứt, một cô gái độ tuổi trăng tròn, khoác tấm voan màu đỏ, chân đi giày cao gót, cười mây bay ra.

Đại Hổ mất dán chặt vào cô gái, miệng trễ xuống, bất giác nhều nước miếng. Cô tiếp viên ngồi bên lấy giấy ăn nhẹ nhàng lau miệng cho cậu. Đại Hổ bực bội hỏi: Làm gì thế? Mắt vẫn nhìn không chớp cô gái tóc bông, khuôn mặt như trăng rằm, miệng mỉm cười e lệ. Đại Hổ buột miệng : Dương Quý Phi!

Cô gái khẽ gật đầu với Đại Hổ như thưởng cho người bạn tri âm. Đại Hổ quá xúc động, nói: Quả nhiên là Dương Quý Phi!

Dương Quý Phi khoát tay, tấm voan đỏ nhẹ nhàng rời khỏi thân, một toà thiên nhiên ngà ngọc, lồ lộ trước mặt mọi người. Đại Hổ hưng phấn tới mức nhân mặt nhú mày, dẫn đầu đám khách vỗ tay tán thưởng: Hay, hay lắm, hay lắm! Tớ rất thích loại mồm mĩm này!

Cô gái đưa mắt tổng tình Đại Hổ, rồi, trên người không mảnh vải, chân đi giày cao gót, cô bước lên chiếc ghế đầu, từ đó bước lên giữa bàn phủ nhung màu da trời, nằm xuống, kê đệm dưới nách, tay phải chống má, nửa người trên nằm nghiêng, nửa người dưới nằm ngửa, trên mặt nở nụ cười.

Chiếc bàn bắt đầu xoay chậm chậm, các bộ phận trên người cô gái lần lượt điều qua trước mặt từng người.

Lư Bội đứng dậy nâng cốc: Tôi đề nghị cạn li rượu này vì tình hữu nghị giữa chúng ta!

Mọi người đứng dậy cùng li, uống cạn.

Đại Hồ trợn mắt: Ăn gì đây? Thế nào cũng phải có chút gì nhắm rượu chứ?

Lư Bội cười: Kìa Lâm đại ca, thức ăn ngay trước mặt đại ca đây!

Đại Hồ nhìn người đẹp trên bàn, bắn khoăn hỏi: Chẳng lẽ ăn cô ta?

Tất nhiên là có thể ăn, nếu không bày lên làm gì? Lư Bội nói, món thứ nhất: Vú hấp. Để tôi làm mẫu cho các vị.

Anh ta cầm đũa nhúng vào bát tương ớt trước mặt, sau đó dùng đũa gấp đầu vú Dương Quý Phi một cái, đưa đưa lên miệng mút, khen : Béo ngậy, mùi vị ngon tuyệt!

Đại Hồ không nhịn được cười: Ăn thua gì? Đây chỉ là trò đùa!

Lư Bội nói: Đại ca, muốn biết mùi vị ra sao, xin hãy tự mình thưởng thức.

Người đẹp vẫn xoay, những người trên bàn tiệc bắt chước Lư Bội, gấp vú rồi đưa lên miệng mút. Bốn cô tiếp viên cũng nếm thử. Bốn đàn ông đều nói ngon, bốn con gái cúi đầu cười khúc khích.

Vú người đẹp đã xoay đến trước mặt Đại Hổ. Cô phục vụ điều khiển từ xa cho chiếc bàn dừng lại trước mặt Đại Hổ. Người đẹp mỉm cười, cố ý ưỡn ngực cho bầu vú nhô ra, núm vú run rẩy để kêu gọi Đại Hổ. Đại Hổ giờ đưa lịch sự xin lỗi người đẹp, nói: Ngượng quá, thật đắc tội! Nói rồi giờ đưa nhằm đầu vú bên phải đã bị mọi người gấp đồ cả lên, gấp nhẹ một cái. Một sức mạnh như rồng như hổ chuyên qua đưa lên tay Đại Hổ. Hai Hổ nói: Đại ca mạnh tay một tí! Ăn cũng là nhiệm vụ, không nhẹ nhàng như thêu hoa.

Đại Hổ nói: Tớ không thể dã man như các cậu. Cô ấy bị đau thì làm thế nào? Cái bảo bối ấy sau này còn để nuôi trẻ.

Lư Bật nói: Lâm đại ca đúng là con người thương hoa tiếc ngọc!

Hai Hổ nói: Đại ca chúng tôi sống rất có tình.

Cô phục vụ lại ấn nút điều khiển, người đẹp tiếp tục quay.

Đại Hổ hào hứng hỏi: Vương tử ơi, tiếp theo?

Lư Bật mở to cặp mắt hiếng, tỏ ý không hiểu câu hỏi: Tiếp theo gì cơ?

Đại Hổ nói: Tay này làm ra vẻ ngơ ngẩn, ta hỏi tiếp theo ăn món gì? Ông không thể cho bọn ta ăn chay!

Lư Bột cười: Xem ra Lâm đại ca lần đầu tiên ăn món sành điệu rồi.

Hai Hồ, Ba Hồ đều nói: Nói gì Lâm đại ca, ngay bọn tớ cũng lần đầu tiên thưởng thức!

Hai vị đừng có ngây thơ cụ! Những nơi ăn chơi nhảy múa ở đất Nam Giang này, có chỗ nào các vị chưa đến?

Hai Hồ nói: “Bột đại ca lại nói lung tung rồi! Những năm trước quả là anh em tôi la cà khắp chốn, nhưng từ khi cùng Lâm đại ca sáng lập Tổng Công ty Ngọc trai, chúng tôi cách tân bộ mặt, thay xương đổi thịt, quẳng dao đi, thành phật thành tiên! Giờ đây, trong đầu bọn tôi toàn là công tác, sự nghiệp, lý tưởng, tiền đồ, đến nỗi người đẹp tênh hênh ngay trước mặt, em bé của bọn tôi vẫn cứ ỉu xiu.

Tiếp viên D chọc Đại Hồ một cái, nói: Ông Tổng Giám đốc nhắc nhở thủ hạ nói năng lịch sự một tí.

Đại Hồ nửa đùa nửa thật phê bình Ba Hồ: Không được nói bậy! Lời hay ý đẹp để đâu mà không dùng?

Ba Hồ nói: Chẳng lẽ tôi nói năng khiếm nhã? Tôi mà khiếm nhã thì tìm đâu ra người ăn nói lịch sự trên đời này?

Đại Hồ nói: Đừng có đánh trống lảng, vừa nãy

nói gì ấy nhỉ? Ừ phải, nói ăn, bụng đang đói meo đây này!

Để đại ca sốt ruột rồi, vừa rồi là món khai vị, món chủ lực vẫn chưa đem ra. Lư Bột gọi cô nhân viên bồi bàn: Mau đem thức ăn ra, đại ca đói rồi!

Cô nhân viên ấn nút loa trên tường, khê nói câu gì đó.

Vài phút sau, cánh cửa ngấm mở ra, chiếc xe đẩy bằng i nốc tiến vào, trên xe xếp đầy những quả dừa đang bốc hơi nghi ngút. Cô nhân viên lựa một quả lớn bê đến trước mặt Đại Hổ, xương to: Món vây tằm cốt dừa!

Đại Hổ cúi xuống ngửi, mùi thơm xộc lên mũi, miệng tứa nước bọt.

Tiếp theo là tiếng húp soàn soạt.

Lư Bột hỏi xen vào: Ngon không, Lâm đại ca?

Đại Hổ nuốt một thìa, vui vẻ khen: Sữa thế mới là sữa!

Lư Bột nói: Nếu như không có món khai vị vú hấp khi này, thì món sữa bây giờ chưa hẳn đã ngon.

Đại Hổ cười khi, châm một điếu thuốc lá, đưa mắt nhìn sang hai bên. Hai Hổ, Ba Hổ và bọn Lư Bột mút vây chùn chụt, không còn thì giờ nói chuyện. Bốn cô tiếp viên cũng quảng phong thái

lịch sự sang một bên, bốn cái đầu to nhỏ cùng cúi xuống, gần như bò ra bàn mà húp soàn soạt. Tự nhiên Đại Hổ sinh ra ngán ngấm mấy cô, nhưng bản tính khoan dung, cậu không hoạnh hoệ mấy cô như Hai Hổ, Ba Hổ, chỉ cầm cúi múc từng thìa sữa dừa thơm phức đưa vào miệng. Nhưng cậu chợt cảm thấy hình như quên bằng một chuyện quan trọng nào đấy, ngẩng nhìn lên, cậu nhớ ra mình quên chuyện gì: Người đẹp nằm trên bàn đăm đăm nhìn cậu, miệng hé mở để lộ đầu lưỡi đỏ hồng, rõ ràng là nàng đang đói. Nụ cười cũng không còn ngọt ngào, chỉ khi bắt gặp ánh mắt của cậu, nụ cười thường trực mới trở lại trên khuôn mặt nàng. Đại Hổ áy náy, bảo cô: Tiểu thư tha lỗi, bọn tôi mãi ăn quên cả tiểu thư. Người đẹp quay đầu đi nhưng ánh mắt vẫn dõi theo Đại Hổ, dành cho cậu mối tình cảm đặc biệt. Đại Hổ quay lại gọi nhân viên phục vụ: Cho một cốt dừa nữa!

Cô phục vụ nhìn chủ tiệc Lư Bột, ra hiệu cô ta không dám tự quyết. Đại Hổ cáu: Ta bảo cô lấy thêm món vây cốt dừa, cô nghe rõ không đấy?

Lư Bột thấy Đại Hổ cáu, liền bảo cô nhân viên: Gọi thêm suất nữa.

Cô nhân viên ấn nút trên tường nói nhỏ, rồi quay lại nói với Đại Hổ: Xin lỗi tiên sinh, món vây cốt dừa phải đợi ba tiếng.

Đại Hổ hỏi lại: Ba tiếng? Ba tiếng là tôi bay đến Bắc Kinh!

Một cô tiếp viên nói: Lâm đại ca, em còn nửa chung, đại ca dùng đi!

Đại Hổ bỗng nổi cơn điên, dằn mạnh cái môi xuống bàn, chửi: Cút mẹ cô đi, cô coi ta là cái thứ gì mà bảo ta ăn cơm thừa canh cặn của cô?

Lư Bật thấy Đại Hổ cáu, liền mắng cô tiếp viên: Đồ thôi thây! Ta cho cô một trận bây giờ!

Ba Hổ chửi: Đồ chó đẻ, đồ giẻ rách, mày là ai mà dám cho đại ca của ta uống nước rửa ... của người, chắc người không thiết sống nữa chứ gì?

Đại Hổ nghe Ba Hổ nói không ngửi được, liền bảo: Ba Hổ, thằng khốn, cậu chửi ai đấy?

Ba Hổ tủi thân, nói: Đại ca, tôi xả hơi cho bỏ tức giúp đại ca mà!

Hai Hổ nói: Thôi đi, thằng ngốc, có giúp thì cũng không được giúp kiểu ấy.

Lư Bật bảo cô tiếp viên: Đi mời má mì vào đây!

Cô tiếp viên sợ xanh mặt, kéo tay Đại Hổ: Đại ca, xin đại ca tha cho em!

Lư Bật nói: Hôm nay tha cho cô, để ngày mai cô ỉa lên đầu Lâm đại ca hả?

Đại Hổ nói: Các người là một lũ mất dạy, nói

toàn giọng khó nghe! Các người giúp ta hay chứ ta đây?

Lư Bật cười: Đại ca đừng giận, bọn tôi điên đầu vì mấy con đi này nên câu chữ nhầm lẫn, còn động cơ thì tốt, tôi nói đúng không, Lý huynh?

Ba Hổ nói: Điều này chả phải bàn, ba anh em chúng tôi là tân Đào viên kết nghĩa, đã thấp hương vái Quan công.

Đại Hổ nói: Cậu nói in ít thôi, không ai bảo cậu câm mà sợ!

Ba Hổ nói: Vâng vâng vâng, tôi câm miệng đây. Nhưng con điếm này đúng là coi trời bằng vung, hôm nay không cho nó một trận, ngày mai không hiểu nó hung hăng như thế nào?

Cô tiếp viên ngồi lên đùi Đại Hổ, nũng nịu: Đại ca, đại ca, em trẻ người non dạ không biết ăn nói, mong đại ca mở lượng hải hà mà tha cho, lát nữa em xin hầu hạ đại ca...

Đại Hổ hỏi: Cô hầu hạ ta như thế nào?

Cô tiếp viên nói: Tùy đại ca định đoạt! Em như cây nến, đại ca đốt thế nào thì cháy thế ấy!

Cô tiếp viên có hàm răng khấp khểnh chín sáu ba không, khi nói nước bọt bắn vào mặt Đại Hổ khiến cậu ta rất khó chịu, hầy cô ta xuống.

Cô ta hỏi: Anh có tha lỗi cho em không?

Đại Hồ hỏi: Tha lỗi vì chuyện gì?

Cô ta dẫu mở nói: Người ta trẻ dại mà!

Hai Hồ nói: Gái điếm Trung Quốc kêu kỳ bực bực quá đấy. Ngày nào cũng ăn sơn' hảo hải vì không mất tiền, hát karaôkê không mất tiền, chẳng khó nhọc gì mà vợ tiền cả năm. Nhà nước thu thuế tất cả mọi người, nhưng với gái điếm thì hậu đãi đặc biệt, một xu cũng không thu. Cô tự nhận xét xem nào, làm gái điếm Trung Quốc có sướng không?

Hai Hồ đang nói hăng, cô tiếp viên ngồi trên gối câu ta đứng dậy, mặt hầm hầm: Làm điếm mà sướng như thế, sao anh không cho chị em nhà anh đi làm?

Hai Hồ cứng họng, hồi lâu không nói được gì.

Cô tiếp viên cũng là loại người không biết lui tới, thấy Hai Hồ đuối lý, liền giở trò đánh đá, chỉ vào mũi Hai Hồ nói: Nếu anh không có chị em gái thì bảo vợ, mẹ anh đi làm đi, cái nghề sung sướng như thế, không làm cũng phí!

Hai Hồ rút cuộc sực tỉnh, chửi: Con đi, mày dám mó dái ngựa, to gan! Ông hôm nay không dạy cho mày một bài học thì chớ kể!

Hai Hồ đứng dậy, đánh cô tiếp viên D một bạt tai.

Cái bạt tai khiến mọi người ngẩn ra.

Cô tiếp viên ôm mặt, đột nhiên cô gào toáng lên, vừa gào vừa khóc. Cô cầm chiếc đĩa trên bàn ăn đâm Hai Hồ một nhát. Hai Hồ tránh được, tóm gáy cô ta dúm đầu xuống đất, rồi úp chiếc ghế dựa lên mông cô ta, bốn chân ghế chụp vừa khít cái mông. Hai Hồ ngồi luôn lên ghế.

Cô tiếp viên D chửi rủa thậm tệ bằng tiếng địa phương.

Hai Hồ vớ bình rượu tu ừng ực, nói: Cứ chửi đi, chửi mà nghe không hiểu thì tức là chửi chính cô!

Đại Hồ thấy cô tiếp viên giãy giụa dưới ghế thì trong lòng bất nhẫn, bảo Hai Hồ: Thôi thôi, tha cho cô ta.

Thôi là thế nào, đâu dễ thế? Hôm nay tôi phải học tập Lôi Phong quét lù chấy rận này ! Hấn vừa nói vừa nhồm đít lên rồi ngồi phịch xuống thật mạnh, cô tiếp viên đau quá, kêu oai oái, nước mắt giàn giụa. Rồi thì tiếng kêu nhỏ dần, chỉ còn tiếng sụt sịt.

Mẹ kiếp, sao không chửi nữa đi? Hai Hồ cúi xuống hỏi, lại đập mạnh thêm mấy cái nữa.

Lư Bật cúi nhìn cô tiếp viên, nháy mắt với Hai Hồ, nói: Anh Lý, anh tha cho nó như đánh một tiếng rầm đi. Tầm cở chúng ta mà chơi tay bo với đám này thì xoàng quá. Huống hồ, ngộ nhỡ...

Hai Hồ nổi máu côn đồ, trợn mắt hỏi: Huống hồ cái gì, ngộ nhỡ cái gì? Loài sâu mọt này làm hủ hoá cán bộ già, tan nát gia đình trẻ, gieo rắc bệnh AIDS, để chúng làm gì?

Đại Hồ nói: Đủ rồi, Hai Hồ! Đừng quậy nữa, quá mù ra mưa!

Hai Hồ nói: Nó bảo mẹ tôi đi làm đi, anh có nghe thấy không?

Ba cô tiếp viên kia thấy tình hình không hay liền xúm lại xin cho cô tiếp viên dưới ghế: Xin đại ca giờ cao đánh sẽ, bọn em không lấy tiền boa đêm nay, các đại ca cứ vô tư đi. Đại ca, bọn em van đại ca đấy!

Đại Hồ cúi: Đ. mẹ thằng Hai Hồ, đừng quậy nữa, không nhân lúc này mà thôi thì đợi khi nào!

Nể mặt ông anh, ta tha cho các người. Hai Hồ đứng lên, nhắc ghế ra, đập vào mông cô tiếp viên: Cút!

Cô tiếp viên đứng dậy, tóc rối bù, mặt nhem nhuốc, không còn ra hồn người nữa. Cô vừa khóc

thút thít vừa cầm lấy sắc đeo lên vai, đi ra cửa ngẫm. Cô vừa lách ra, cửa ngẫm sập ngay lại.

Lư Bội ngán ngẫm bảo cô phục vụ: Mau đem thức ăn ra.

Cô tiếp viên không dám chậm trễ, vội lớn tiếng giục.

Hai Hồ nói với ba cô kia: Ông hôm nay giết gà dọa khỉ, cho chúng mày mở mắt ra. Chúng mày đừng nghĩ rằng con đười cao hơn người mà kiêu kỳ bắc bậc, khinh người như rác, quên cả cha mẹ, chỉ biết có tiền. Người ta càng yêu thương, chúng mày lại càng phải khiêm tốn nhã nhặn, nhớ chưa?

Ba cô tiếp viên đồng thanh: Nhớ rồi ạ, nhớ rồi ạ!...

Đại Hồ cười dỏ mếu dỏ: Cái thằng...Cậu ăn nói lung tung những gì thế?

Hai Hồ nói: Tôi đang lên lớp cho chúng nó, nhân chi sơ, tính bản thiện, chó không dạy, mèo không nện, túi thuốc làm chảo xào trứng gà, ông thầy ăn, trò đứng xem, ông thầy đúng là đồ bất nhân.

Ba cô tiếp viên cười khanh khách.

Đại Hồ nói: Cậu đúng là thằng mất dạy số một trong thiên hạ.

Ba Hồ nói: Đại ca quả tình đơn giản dễ sợ.

Đại Hồ nói: Bọn mình đập phá ở đây quên cả việc chính.

Ba Hồ hỏi: Đại ca có chuyện gì, tiểu đệ xin gắng sức.

Đại Hồ nói: Cô D chả có công gì mà được hưởng lộc, ăn vây cùng chúng ta, vậy mà tiểu thư trên bàn đây cống hiến nhiều nhất mà chẳng được gì, thế thì công bằng ở chỗ nào? Minh ăn, người ta thì phải trả ơn, mà phải ăn một trả mười, đúng không? Cậu ta vừa nói vừa xúc một thìa vây đưa đến trước mặt cô gái khoả thân nằm trên bàn. Cô phục vụ nhanh tay, vội hăm bàn dừng lại.

Lư Bật vỗ tay khen: Lâm đại ca đúng là giống đa tình! Tôi đoán anh là hoá thân của Giả Bảo Ngọc.

Đại Hồ được Lư Bật tặng bốc, mặt tươi rói rói, đưa chiếc thìa đồng kề sát miệng người đẹp, dỗ dành: Uống đi, cô em thân mến, vây cá rất tốt cho sắc đẹp.

Người đẹp há miệng nuốt thìa canh.

Mọi người vỗ tay bôm bốp.

Ba Hồ nói: Ngọc mà giả thì báu nổi gì, mần tới mần lui vẫn là đồ giả. Cái của đại ca tôi mới là ngọc quý!

Hai Hồ nói: Cái thằng một chữ bẻ làm đôi không biết, cậu biết Giả Bảo Ngọc là ai không?

Ba Hổ nói: Định kiểm tra tôi phải không? Giả Bảo Ngọc là ai hả? Giả Bảo Ngọc là người trong *Hồng lâu mộng*, là ông chủ đám phụ nữ trong vườn Đại Quan!

Mọi người cười vui, vừa nghe Ba Hổ và Hai Hổ đấu khẩu, vừa xem Đại Hổ bón từng thìa vẩy cho người đẹp, dần quên khuấy chuyện không vui ban nãy.

Lúc này cô phục vụ đưa món lợn sữa quay vào, đặt trước mặt mỗi người một cái đĩa, rồi bẻ bát nước chấm lên, hỏi Lư Bật: Thưa tiên sinh, trình tự như ghi trong thực đơn chứ ạ?

Lư Bật nói: Cái ấy thì có gì phải hỏi.

Cô phục vụ mỉm cười, ý tứ gạt đầu không nói gì nữa, lấy ra tàu lá sen tươi trải lên bụng người đẹp.

Đại Hổ hỏi: Định làm gì thế?

Lư Bật mỉm cười: Món “GiangNam thái liên”!

Đại Hổ hỏi: Nghĩa là gì?

Lư Bật nói: Chỉ nghe họ gọi thế mà không hiểu nghĩa.

Cô phục vụ đặt bát nước chấm lên tàu lá sen.

Đại Hổ cười: Mẹ kiếp, đúng là thiên tài. sao lại có thể nghĩ ra cái trò ma mãnh như vậy chứ!

Hai Hổ nói: Không ăn thua, không ăn thua, cách một lần lá, mất mùi rồi!

Đại Hổ nói: Bàn đến đây thôi. Đổ ngay nước chấm lên bụng người đẹp cũng chẳng mùi mẽ gì.

Lư Bật gấp miếng thịt quay chấm lên da bụng người đẹp, nói: Xin mời, xin mời thưởng thức món tương sen.

Đại Hổ gấp một miếng thịt quay, chấm rồi không đưa lên miệng mình. Cậu nói với mọi người: Nói gì thì nói, không được quên cho người đẹp ăn. Cậu đưa miếng thịt đến bên miệng người đẹp, nói: Cô em thân mến, miếng đầu tiên dành cho cô.

Người đẹp mím môi, khẽ lắc đầu.

Đại Hổ mời mọc: Nếu em không ăn thì bọn tôi còn mặt mũi nào ăn một mình.

Người đẹp vẫn lắc đầu.

Hai Hổ hét kiên nhẫn, quát tháo âm ỉ: Hừ hừ, lên mặt rồi đấy! Hồi nãy tôi dạy các cô kia, cũng là dạy cả cô. Đại ca chúng tôi lá ngọc cành vàng hạ mình hầu hạ cô, nhưng cô là loại chó nháy bàn độc, không biết mình biết người!

Lư Bật cũng khuyên: Cô nương không nên phụ lòng Lâm đại ca.

Đại Hổ nói: Các người sao thô bạo thế? Dưa chín ép không ngọt, đúng không nào? Cô em, cô mà không ăn thì tôi rất buồn, cố ăn lấy một miếng.

Thế là người đẹp phải ăn miếng thịt.

Sau món thịt lợn sữa là món gỏi tôm hùm. Tôm hùm để trong chậu hình chiếc thuyền, đặt giữa hai chân người đẹp. Thịt tôm còn sống, hai chiếc râu dài ngất ngểu thò lên phía trên như hai lông chim trĩ trên mũ các diễn viên Kinh kịch. Đại Hồ gắp một miếng tôm trong suốt chấm gia vị đút cho người đẹp. Rõ ràng là cay quá, người đẹp nước mắt giàn giụa.

Cô phục vụ bê ra hai khay lớn, một đựng dưa chuột, một đựng củ cải đỏ, mời mọi người: Đây là dưa hỏ.

Lư Bật mỉm cười tinh quái, nói: Cách ăn dưa hỏ ở đây với ở Đông Bắc có khác nhau. Để tôi biểu diễn các vị xem.

Lư Bật chọn một củ cải đỏ dài và tròn, chuẩn bị luồn vào giữa hai chân người đẹp...

Mọi người đang mê mẩn thì có tiếng kệt của sau lưng, vội quay lại nhìn, thấy một người đàn ông thân hình như một con báo, đầu to như quả bí ngô. Hắn đá bật cửa, hai nắm tay như hai quả chùy, khom người bước vào. Bước qua cửa rồi, hắn mới đứng thẳng người lên, cuối cùng, đầu hắn gần chạm trần nhà. Theo sau hắn là cô tiếp viên D bị Hai Hồ

lúc này làm nhục. Theo sau cô D là một người đàn bà miệng rộng mắt sâu, da đen nhẻm. Đại Hồ nhận ra người đàn bà này, biết mù là một trong ba má mị nổi tiếng vùng Nam Giang, luôn như trạch giữa ánh sáng và bóng tối. Cảm thấy có chuyện không hay, Đại Hồ đứng dậy chào mù má mị: Chị Hai Hồ, lâu quá không gặp. Nhưng mù làm như không quen Đại Hồ, dằn giọng hỏi: Kể nào dám đánh tiểu thư của ta?

Hai Hồ tiến ra, nói: Ông đánh đấy, thế thì đã sao?

Mù má mị họ Hồ hỏi: Vì sao mà đánh nó?

Hai Hồ nói: Nó không hiểu “luật” nên phải đánh!

Má mị cười nhạt: Cho dù nó không hiểu “luật” thì cũng chưa đến cái mặt mày được đánh nó.

Hai Hồ nói: Đánh thì đánh mất rồi, chị bảo bây giờ làm thế nào?

Mù má mị nói: Bọn tao cũng chẳng làm gì mày, có điều phải trả lại sự công bằng cho nó.

Mù đưa mắt ra hiệu cho tên hộ pháp, hấn lưng lưng tiến tới thộp cổ Hai Hồ xách lên như người ta nhổ một cây hành. Hai Hồ không cam chịu, có sức gỡ tay tên hộ pháp nhưng không sao gỡ được. Tên hộ pháp xách cổ Hai Hồ đi mấy vòng rồi lẳng về

phía bức tường. Hai Hồ đập vào tường, người cuộn tròn rơi xuống đất, bật lên tiếng rú thê thảm.

Ba Hồ rút con dao cạo trong túi ra, quát: Thăng kia, mày dám đánh anh Hai tao, tao quyết liều với mày!

Ba Hồ cầm dao đâm tới, tên hộ pháp to con nhưng không ngờ cực kỳ nhanh nhẹn, Ba Hồ đâm hụt. Hộ pháp chém một nhát vào vai Ba Hồ bằng cạnh bàn tay, Ba Hồ ngã lăn ra đất.

Đại Hồ thấy tình thế nguy cấp, vội đứng dậy vòng tay cúi chào Hồ má mì, nói: Thưa chị Hai, sự việc hôm nay tất cả là tại tôi, đừng trách hai thằng em tôi, cần đánh thì chị sai ông này đánh tôi. Nếu đánh cũng không hết chuyện thì, Đại Hồ vừa nói vừa cúi xuống nhặt con dao của Ba Hồ đưa cho má mì, xin chị Hai Hồ đích thân ra tay, Lâm Đại Hồ này nếu chớp mắt thì là con chó!

Lư Bật nói: Hồ má mì, hôm nay tôi chủ chi, có chuyện gì tôi chịu trách nhiệm tất. Với lại, tiểu thư của chị sai lẽ lẽ chứ không đâu!

Hồ má mì nói: Cũng khó tránh sai sót trong phục vụ, trong nói năng, chúng còn trẻ, các cậu nên rộng lượng. Nếu nhất định phải đánh thì để tôi, không cần đến các vị ra tay. Làm cái nghề này, hèn hạ

thì quả có hèn hạ đôi chút, nhưng chúng tôi cũng là con người, có cái giá của con người, đúng không cậu? Đám tiểu thư của tôi không phải là chưa từng trải, Hồ má mì chỉ cô tiếp viên D bị Hai Hổ đánh, hỏi: Các cậu có biết nó thường đi hầu ngủ ai không? Nói tên ra chắc cậu ngất xỉu...

Ái chà, sao thế này? – Chị Hai Điền người chưa tới, tiếng đã oang oang - Đúng là nước lũ đánh sập miếu Long vương, trong nhà cả, không nhận ra nhau à?

CHƯƠNG BỐN

Tôi nhặt cái thứ mà nàng vứt ra xó nhà đem vào buồng vệ sinh xối nước rửa sạch sẽ rồi đem trở lại buồng ngủ. Trước mặt nàng, tôi lấy khăn bông trắng lau thật khô, lấy vuông lụa bọc lại rồi cất trong tủ đầu giường. Tôi khề khàng bảo nàng: Tâm trạng em hiện giờ không tốt, em căm ghét đàn ông, chỉ thiếu nước lấy dao chém sạch tất cả những gì dính dáng đến đàn ông. Nhưng tâm trạng em không phải cứ xấu mãi, những lúc vui vẻ dễ chịu, rất có thể em lại dùng đến nó, bây giờ không cất đi, lúc cần lấy đâu ra? Nàng tuyệt vọng: Tôi mà vui trừ phi mặt trời

mọc đằng tây! Tôi lắc đầu bác bỏ lời của nàng, nhưng không tranh luận với nàng. Thực ra, tâm tình phái nữ như thời tiết tháng sáu, thay đổi xoành xoạch. Nam giới cũng vậy. Những năm tháng này có một sự chuyển dịch giới tính, mà như lời Lã Siêu Nam – người tôn sùng chủ nghĩa nữ quyền - đàn ông không ra đàn ông, đàn bà không ra đàn bà.

Tôi cất cái bảo bối của nàng, thuận chiều ngồi ghé bên giường nhẹ nhàng không một tiếng động, chỉ sợ nàng giật mình. Tôi vừa gãi lưng cho nàng vừa trò chuyện.

Lâm Lam, tôi biết em không vui: Đại Hổ trong tâm ngắm của công an, Kim Đại Xuyên tâm địa rất xấu, Trần Tiêu Mai dở dở ương ương, Trần Ngọc Trai rắp tâm gây họa, Mã Thúc và Ngưu Tấn bí mật thu thập tang chứng để đưa Đại Hổ vào đất chết. Bấy nhiêu chuyện, em vui sao được? Nhưng giặc đến thì đánh, nước đến thì chặn, đó là câu cửa miệng của em. Em là hào kiệt trong đám nữ lưu, từng đứng vững nơi đầu sóng ngọn gió, quyết không chết đuối trong vũng bùn! Trong giờ phút gian nguy này cần phải hết sức giữ gìn sức khỏe, còn rừng còn củi, không lo thiếu củi đun!

Nàng lấy chân khoác lên vai, tựa lưng vào đầu

giường, nhìn tôi mà nước mắt chạy quanh. Em hỏi, tôi làm gì bây giờ? Tự tử hay đi đầu thú? Lâm Lam, đừng có những ý nghĩ vớ vẩn. Tôi nhớ không chỉ một lần em nói với người khác: Con người ta, lúc không có chuyện thì trái tim nên nhỏ, lúc có chuyện thì cái gan phải to! Người đời thường là vậy, khuyên người khác thì nói đầu ra đấy, đến chuyện của mình thì lúng túng như gà mắc tóc. Nhưng ở em thì không nên như thế, vì em là người từng trải, là người chịu được gió to sóng cả, em đã trải qua những nỗi đắng cay mà người khác chưa bao giờ trải qua, giành lấy vinh quang như bây giờ đâu có dễ! Vậy nên em phải yêu quý tất cả những gì có trong tay, không được dễ dàng vứt bỏ. Đã đến bước đường cùng đâu mà! Anh bảo tôi nên làm gì bây giờ? Ăn cho tốt, ngủ cho tốt. Nhưng mà tôi không ngủ được. Nhà hàng “QUẢ VẢI ĐỎ” có món vây cá cốt dừa, chỉ năm phút xe là tới, chắc chỉ ăn một bát là ngủ ngon.

Nàng hất chăn, nhảy xuống đất, mở tủ lấy bộ quần áo thụng trắng mặc vào người, bên trong không mặc xit cũng không nịt vú, cơ thể trần trụi bên trong quần áo rộng thụng thình, thoải mái vô cùng. Sau đó vẫn chân trần, nàng sục chân vào đôi giày da dê, lấy chiếc khăn lụa buộc tóc sau gáy. tô

diễm khuôn mặt rồi ra cửa lên xe. Biển đêm lồng gió ùa vào trong xe, tràn đầy lồng ngực, thành phố yên tĩnh và thần bí, đèn đường lạng lề soi những vũng nước trên đường, không khí trong sạch, mùi thơm đáng của cây cỏ thấm vào phế phủ. Nàng hít một hơi dài, đột nhiên cảm thấy dễ chịu.

Em xách túi bước vào nhà hàng. Em nghĩ có người nhìn em nhưng không ai nhìn em. Người thì bước qua cổng vào bên trong, người thì từ bên trong bước qua cổng mà ra ngoài, nhưng chẳng một ai liếc ngang liếc dọc, không ai thèm nhìn ai. Em vốn định ngồi một lúc ở phòng lớn, trên ghế xô pha bọc da thật, nhả bóng vì ngồi nhiều, ngồi đấy mà quan sát, nhưng đã có một cặp ôm nhau nằm ở đấy, hai cái đầu kề sát nhau, hai cặp chân trần như những nòng pháo đập loạn xạ, không thể phân biệt đâu là chân nam đâu là chân nữ. Trên quầy lễ tân có hai nhân viên phục vụ nét mặt phờ phạc, thấy khách đi tới họ cố làm ra vẻ tươi tỉnh, khi khách đã ra ngoài tầm, họ lại ỉu xiu như cũ. Trên tường sau quầy treo một dãy đồng hồ cùng kiểu, báo giờ của một số thành phố nổi tiếng trên thế giới. Em bước trên thảm đỏ trải trên cầu thang, bước lên lầu hai, nghe tiếng nhạc chói tai từ vũ trường bên cạnh thang gác. Em ngó vào bằng ánh mắt khinh

bỏ, thấy vài khuôn mặt nhợt nhạt và mấy bộ quần áo trắng xanh đang quay cuồng thoát ẩn thoát hiện dưới ánh đèn, làn không khí nặng nề từ đó bay ra khiến em liên tưởng đến không khí nơi hầm mộ hoặc nơi cử hành lễ tang. Tại hành lang của vũ trường, có đến mười mấy tiểu thư chân thoa phấn phản quang, môi thoa son đỏ chót đang phục trên lan can, chân gõ nhịp liên tục, miệng thổi bóng cao su, y như một đàn long ngư vẩy bạc.

Em vào phòng Hoàng Cung Đỏ của tầng hai, chọn một chỗ vắng vẻ ngồi xuống. Một tiếp viên nam da ngăm đen đến hỏi khế: Tiểu thư dùng gì ạ? Em thờ ơ lật thực đơn, nói: Một vây cá cốt dừa! Người phục vụ cúi chào, nói: Xin đợi cho một chút!

Em châm một đèn thuốc, trườn dài người, tựa gáy vào lưng ghế, cụp mắt xuống quan sát xung quanh. Hoàng Cung Đỏ màu sắc rực rỡ, phía tường đối diện khảm rồng vàng phượng ngọc, phía dưới long phượng là tượng Quan công mặt đỏ, khói hương nghi ngút, ánh nến rung rinh. Phòng ăn rộng nhưng chỉ ít khách ngồi rải rác, có mấy đôi xem ra hết sức thân mật và có vẻ mỗi một, số còn lại thì độc thân như em. Khách độc thân, bất kể nam nữ đều lặng lẽ, không nhìn thẳng vào ai, toàn liếc xéo. Em liếc nhanh mấy cặp trai gái, khế hỏi

tôi: Này, có thể cho tôi biết mối quan hệ của họ được không? Tôi dùng đầu ngón chân đập nhẹ ngón chân em dưới gầm bàn, nói khẽ: Cô không biết thật hay cố ý giả vờ không biết? Em nói nghiêm chỉnh: Quả thật tôi không biết. Anh biết đấy, tôi không dễ dàng đến được chốn này, mà đến thì ban ngày ban mặt, tiền hô hậu ủng, làm sao trông thấy cảnh tượng này được! Tôi nói: Cô đã không biết thì tôi nói cho biết vậy, thực ra thì cô cũng thấy thời buổi này, có cặp vợ chồng nào dắt nhau đến ăn ở đây! Ở đây không là anh đàn ông với gà(điểm) thì là một chị đàn bà với vịt (đĩ đực). Em đột nhiên tỏ ra cực kỳ thích thú, hỏi nhỏ: Có thể chỉ cho tôi biết những ai không? Cặp nào là nữ và vịt? Cặp nào là nam và gà? Tôi nói: Chẳng cần phải chỉ, cứ quan sát kỹ khác rõ.

Nàng đưa mắt quan sát khắp lượt những đôi nam nữ, nói: Quả thực tôi không thể nhận ra. Tôi bảo: Cô giả vờ ngây thơ chứ gì! Nàng nói: Đây có phải bí mật thương trường đâu mà anh không bảo tôi. Bất tôi vắt óc suy nghĩ chuyện này làm gì? Tôi nói: Được được, tôi sẽ cho cô biết. Tôi dẫn môi về phía một cặp đang cầm đầu ấn súp, nói: Đôi này là đàn ông và gà. Làm sao biết? Nàng cười, hỏi tôi. Tôi nói: Nghe tiếng cười, tôi biết cô giả vờ ngơ ngẩn

để trêu tôi. Nàng nói: Đâu dám đâu dám, quả thực tôi không phân biệt được. Tôi nói: Rất có thể là múa rìu qua mắt thợ đây? Tôi cho cô biết nhé, gà bao giờ cũng trẻ, thường phẩn son loè loẹt , ngoài ra, về ăn mặc cũng mang đặc điểm của nghề. Thí dụ: Váy da ngắn, quần siêu ngắn viền lông v...v... Dương nhiên, bây giờ có loại điểm ăn mặc ra vẻ ngây thơ trong trắng, loại siêu điểm này thường ở những thành phố lớn, lui tới ở những khách sạn năm sao và nơi miếu đường nghệ thuật trang nhã. Họ không nói tục, phong thái ung dung, ngồi với họ học thêm được khối thứ. Loại gà này ở Nam Giang chúng ta không nhiều. Nàng hỏi: Vì sao? Tôi nói: Vì Nam Giang chúng ta quê mùa, chém to kho mặn, gà ngây thơ không có đất dụng võ. Nàng tự điều: Xấu hổ quá! Xem ra tôi là một Thị trưởng tồi. Tôi hỏi: Nên hiểu câu này như thế nào? Nàng nói: Cách đây mấy hôm, lão Ngụy, Cục trưởng văn hoá thị nói với tôi, muốn đánh giá trình độ văn hoá của một thành phố thì phải xem xét tình hình đi điểm ở thành phố đó, lúc đó tôi chưa hiểu ý nghĩa của câu nói này, giờ thì đã hiểu. Tôi nói: Nhưng gà thì vẫn là gà, bất kể ăn mặc thế nào, thoáng qua đã biết đó là điểm. Kinh nghiệm của những vị chơi gái kỳ cựu thực ra rất đơn giản: Bọn gà không bao

giờ nhìn người bằng con mắt bình thường. Và cũng có nghĩa là, những người đàn bà liếc mắt đưa tình với đàn ông, thì dù có ăn mặc sang trọng như thế nào, dáng dấp cao ngạo như thế nào, tám chín phần mười là con điểm. Nàng khê bảo tôi: Cái anh này, chắc chắn anh chơi gái có hạng. Tôi nói: Ở kia, lại thế rồi! Tôi không nói, cứ bắt phải nói, nói rồi lại chụp cho tôi cái mũ xấu xa ấy lên đầu! Nàng cười: Đùa tí chút mà! Sợ xanh mặt ra rồi. Tôi nói: Tôi chẳng sợ gì hết. Tôi với cô như bóng với hình, sống chết có nhau, tôi sợ cái gì? Nàng nói: Tôi biết anh chẳng sợ gì cả, vì anh là con người cao thượng. Nào, chỉ ngay cho tôi, đôi nào là vịt và người đàn bà của hần? Tôi nói nhỏ: Cái đôi ngay trước mặt cô thịnh hành nhất bây giờ đấy, thằng đi đực gọi là vịt cồ. Nàng hỏi: Vịt cồ có gì đặc biệt? Tôi nói: Vịt là những thanh niên đẹp mã, tóc để rất mốt, trước trán rử một đám uốn cong như mào gà trống. Ngoài ra, chúng thích mặc âu phục không đủ bộ, áo vét không sơ mi, nói chung áo màu nhạt, quần kiểu ông chủ màu sẫm, cũng có vịt mặc đồ thể thao. Cặp với chúng là những bà nạ dòng rất phong độ, rất khí phách, đương nhiên rất nhiều tiền. Nuôi vịt tốn gấp nhiều lần so với nuôi gà.

Em không còn thích thú nghe tôi giới thiệu, em

đang mãi ngắm một bà với con vịt của bà ta. Con vịt choai rất đáng yêu, mặt trắng đầy lông tơ, mắt không to nhưng sáng long lanh. Mê nhất là đôi tai, vừa trắng vừa to vừa dày rất gợi tình, khiến người chỉ muốn ngậm nó trong miệng. Bà chần vịt cũng rất khá, má cao mắt lồi, răng trắng môi thâm, cằm đầy đặn, váy dài màu đen, cặp vú đồ sộ, khe vú sâu đến nỗi có thể cài được quả dưa chuột, cổ đeo sợi dây chuyền vàng chói, hai tai đeo hai quả ớt cũng bằng vàng. Em lắc đầu khi nhìn trang phục của bà ta. Em lảm bảm, bà này không biết cách ăn mặc. Em trông thấy bà ta xúc một thìa vẩy dút cho con vịt, ánh mắt rất tình cảm, như vịt mẹ, như người chị, và cũng chẳng như gì cả. Trong đầu em thoáng hiện cảnh bà ta kéo con vịt vào lòng, không phải để cho bú mà để làm tình. Con vịt hình như không thích món vẩy, miệng vận vẹo hết bên nọ sang bên kia tránh cái thìa nhưng không hẳn là tránh né. Bà ta nũng nịu, mắt đưa tình, miệng dở dành: Ngoan nào, Hổ ngoan nào. Con vịt này tuổi Hổ hay tên là Hổ? Em nghĩ, mắt vẫn nhìn bà ta dút thìa vẩy vào miệng con vịt. Thằng vịt húp sùm sụp rồi nuốt đánh ực.

Tôi đá nhẹ vào mũi giầy em, nháy mắt hỏi khê: Thấy rồi chứ? Nó đấy.

Em hơi bản thân: Thật đáng thương!

Tôi hỏi: Cái gì mà đáng thương?

Em có vẻ hoảng loạn, nói: Không, tôi không nói với anh.

Người phục vụ bê món vây cốt dừa nóng hôi hổi đến, lễ phép mời: Thưa tiểu thư, món vây của tiểu thư đây ạ!

Em múc một thìa, lơ đãng dút vào miệng, lập tức em nhảy dựng lên, em ú ớ vội lấy tay bịt miệng lại. Tôi bảo: Nhỏ ra, mau lên! Nhưng em phẩy tay không nghe theo, xem ra em không muốn nhỏ ra. Súp bỗng nhào lộn trong miệng, em không nhỏ vì xấu hổ, nên một liều ba bảy cũng liều, em dướn cổ nuốt đánh ực, cảm thấy như một ngọn lửa trôi từ họng xuống dạ dày, nước mắt trào ra.

Tôi nhìn em thông cảm, nói: Lẽ ra cô phải nhỏ đi, cố giữ thể diện để phải chịu tội sống! Ở nơi này cô muốn làm gì thì làm, không ai dám chê bai nửa câu.

Lúc này, con vịt phía trước mặt âu yếm nhìn em, không thể đoán hần có ý gì? Hần múc một thìa súp đưa lên miệng thổi rồi dút cho bà nạ dòng có cặp vú vĩ đại. Khi làm công việc ấy, hần nhìn bà nạ dòng nhưng ánh mắt thì tia sang em – hần nhìn

trộm. Em biết con vịt đang quan sát em, và bằng vào bản năng em biết hẳn rất thích em, dù rằng hành vi của hẳn là hành vi của kẻ ăn cây táo còn đào cây sung, nhưng cây-sung-em vẫn lơ mơ cảm thấy tự hào. Em cảm nhận mãnh liệt nỗi chán chường của con vịt về mặt sinh lý khi phải tiếp xúc với bà ta, thế là em sinh lòng thù ghét bà kia và tỏ ra thông cảm với con vịt. Em như tự nhủ, lại hình như hỏi khế tôi: Sao vậy nhỉ? Rõ ràng là cậu ta rất ớn mà vẫn chăm chút phỉnh nịnh bà ta? Đàn bà bán cái cười vì tiền, còn đàn ông thì sao? Đàn ông bán nụ cười trên khuôn mặt trắng trẻo là vì cái gì?

Suýt nữa thì tôi cười thành tiếng, tôi nói: Khi nào thì cô thôi giả vờ ngơ ngẩn trước mặt tôi? Đàn bà làm điếm vì tiền, đàn ông làm đi không vì tiền, mà vì không có tệ thì đô la Mỹ, không đô la Mỹ thì đô la Hồng Kông cũng xong!

Tôi quả thực không thể ngờ nhân loại sa đoạ đến nông nổi này! Sau khi nghe giải thích, em múc một thìa súp đưa lên miệng vừa thổi vừa nói.

Nhớ lại cuộc biểu diễn không lấy gì làm đẹp mắt của nàng cách đây nhiều nhất là hai tiếng đồng hồ, tôi hơi khó chịu cái giọng phê bình xã hội của

nàng. Tôi nói, chỉ cần mặc quần áo vào, con người ta tự nhiên trở nên giả dối.

Em trừng mắt nhìn tôi: Anh bảo tôi giả dối?

Có lẽ cô không tự mình nhận ra, tôi nói, giả miết thì tin đó là thật!

Tôi chưa bao giờ giả dối trong tình cảm, em đồ mắt, nếu giả dối, tôi không chịu nhiều đau khổ đến như thế. Người khác không hiểu tôi, chẳng lẽ anh cũng không hiểu nốt? Anh biết đấy, tôi từng chịu bao nhiêu vết thương ghê gớm về tinh thần, chôn chặt trong lòng bao nỗi niềm cay đắng. Anh có biết tôi sống như thế nào với con người mà tôi gọi là chồng?... Chính mắt anh trông thấy tôi yêu Mã Thúc, chân thành với Mã Thúc như thế nào, vậy mà chỉ qua một đêm, cậu ta thay đổi hẳn, nói thôi là thôi luôn...

Nàng húp từng ngụm lớn, quên cả thể hiện phong thái cao đẹp của người thực nữ qua cái ăn, húp soàn soạt như một bà nhà quê húp cháo. Tôi biết đó là tiêu chí mỗi khi em nhớ lại quá khứ đau khổ. Bà Thị trưởng thành phố Nam Giang ăn uống nhồm nhoàm không còn ra thể thống gì, ấy là lúc bà ta lún sâu vào quá khứ đau khổ, không thoát ra được.

Anh còn nhớ con dê sữa không? Con dê trắng, buộc ở cột dọc cầu môn sân bóng đá. Anh còn nhớ lần đánh nhau giữa cậu ta với Kim Đại Xuyên trong Đại hội Thể dục thể thao các trường trung học? Cậu ta ra tay mới độc chứ, gần như xé nát miệng Kim Đại Xuyên. Sau Đại hội, bố tôi bảo tôi: “Lam à, con thay mặt bố đến thăm bác Mã và cô Tô, hình như cuộc sống của họ cực kỳ bê bối. Bác Mã là con người ngoan cố, không biết lui tới, nhưng đáng mặt một trang hảo hán.” Bố tôi và bố cậu ta là bạn chiến đấu, sống chết có nhau trong đội du kích Rừng Vết. Tôi và cậu ta cùng vào nhà trẻ, học cùng lớp, tôi bạo dạn, cậu ta dút dút, thường bị bạn bắt nạt, khóc khóc mếu mếu, tôi cứ phải trả thù hộ cậu. Sau đó bố tôi được điều đi Tam Giang, cả nhà đi theo, khi điều trở lại, cả nhà lại về. Lần đầu gặp lại, trông mặt thì quen, nhưng tôi không nghĩ đó là cậu ta. Cậu ta đã quên tôi, nhưng về sau nói là không quên, nhưng tôi biết cậu ta nói dối, ai nhớ được bạn từ hồi ở nhà trẻ?

Khi nhắc đến bố cậu ta, bố tôi linh hoạt hẳn lên, miêu tả cực kỳ sống động, thái độ vô cùng cảm khái. Bố cậu ta đậm màu huyền thoại, nếu không

phạm sai lầm, rất có thể làm Tỉnh trưởng. Anh biết bố cậu ta phạm sai lầm gì không? Bây giờ nghĩ lại rất buồn cười, nhưng khi ấy xôn xao toàn tỉnh, là chuyện hiếm thấy trong cả nước: Bố cậu ta trong cuộc họp thường vụ huyện uỷ đấm gậy hai răng của Bí thư Địa uỷ Tần. Bí thư Địa uỷ ép huyện tố sai sự thật, nói một mẫu lúa nước cho tám nghìn cân thóc. Khi nhắc lại chuyện này, bố tôi khóc đỏ mếu dở, nói bác Mã là con người lỗ mãng, sẵn sàng chết bỏ. Thực ra, bố tôi nói, mình là con em nông dân, ai chẳng biết mỗi mẫu được bao nhiêu cân thóc? Xu thế chung đã vậy mình có nói cũng vô ích. nhưng lão Mã nhất quyết không đồng ý tố lên tám nghìn cân, khiến Bí thư Địa uỷ tức quá tuyên bố kỷ luật ngay tại chỗ. Khi đó bố cậu ta là Phó Huyện trưởng huyện Nam Giang, bố tôi mới là Trưởng phòng Nông nghiệp huyện. Bố tôi nói chiều hôm ấy họp thường vụ huyện uỷ để giúp đỡ bố cậu ta, có Bí thư Địa uỷ dự. Trước khi họp, bố tôi nói riêng với bố cậu ta: Lão Mã này, hảo hán đừng để ngay trước mắt đã bị thiệt, làm cái kiểm điểm là xong! Bố cậu ta trừng mắt, nói: Cậu bắt tôi theo Lư Nam Phong phải không? Anh có biết Lư Nam Phong là ai không? Lư Nam Phong là Đội phó Đội

du kích chống Nhật, một điển hình về con nhà tăng lớp trên đánh giặc, thời kỳ đầu có công lớn với cuộc kháng chiến chống Nhật, về sau bị giặc Nhật bắt, chịu không nổi tra tấn trở thành tên phản bội. Năm trước lão từ Nhật Bản về đây tài trợ xây ngôi trường tiểu học Rừng Vẹt. Con người này cũng nhiều chuyện thú vị, khi nào rồi, sẽ kể anh nghe. Bố tôi chân tình khuyên nhủ nhưng không ăn thua, bèn bảo: Cậu là con ngựa bất kham, hay đỡ mặc xác cậu! Bố tôi bảo, trước cuộc họp bố cậu ta trốn vào nhà xí uống rượu, mấy người vào gọi không được, sau đó Huyện trưởng phải vào lôi ra. Mất ông đồ ngẫu như mất sói. Cuộc họp bắt đầu, Bí thư Địa uỷ chủ trì hội nghị, phê bình ông tư tưởng bảo thủ, là đàn bà bó chân. Bí thư Địa uỷ phê xong, đến lượt Bí thư huyện uỷ phê, Bí thư huyện uỷ phê xong, đến lượt Huyện trưởng phê. Lúc đầu ông chỉ lặng lẽ hút thuốc, sau đó nổi khùng, nhảy dựng lên, chửi: Các anh là đồ chó đẻ, đều không phải lớn lên bằng lương thực, lương tâm để đâu mà ăn nói như thế! Bí thư Địa uỷ nói: Mã Cương, anh là phản tử chống Đảng! Bố tôi nói, Bí thư Địa uỷ chưa dứt tiếng, ông đã tay trái tì lên mặt bàn, người dướn về phía trước, vươn tay qua bàn đâm một quả trứng giữa mặt Bí thư Tần, rắc một tiếng. Bí thư Tần

ngã ngựa cùng với chiếc ghế. Mọi người sợ hãi đứng đực ra hồi lâu mới vực tỉnh, vội vàng đỡ Bí thư Tần dậy. Ông ta cúi xuống nhổ vào lòng bàn tay hai chiếc răng cửa lẫn máu...

Nghe bố kể, tôi có cảm tình đặc biệt với bố cậu ta. Một Phó Huyện trưởng dám đâm gậy răng cửa bí thư Địa uỷ trong cuộc họp thường vụ huyện uỷ, đúng là một hành động vĩ đại. Ngày hôm sau, khi tan học, tôi bảo cậu ta: “Thúc này, bố tôi là bạn chiến đấu của bố cậu, bố tôi bảo cậu đưa tôi đi thăm bố cậu”. Cậu ta lạnh lùng nhìn tôi, không nói gì. Bỏ sung một câu, khi ấy cậu chưa tặng tôi chiếc ná cao su, bảo bối của cậu ta. Cậu ta đi trước, tôi đi theo. Đến rào dây thép gai, cậu ta dừng lại, giọng rất không thân thiện: “Lam đi theo tôi làm gì? Dễ ghét!” Cậu ta dám công nhiên bảo tôi là đáng ghét! Khi đó tôi chẳng sợ bất cứ cái gì, quan niệm về giới tính rất lơ mơ, lại thêm bố tôi là Huyện trưởng, người khác sợ tôi, tôi chẳng sợ ai. Nhưng tôi không giận cậu ta, tôi thấy hay hay khi cậu ta tức giận, tôi bảo, cậu không nên vong ân bội nghĩa, quên cả người ta đánh giúp khi ở nhà trẻ! Cậu ta không nói gì, chui qua hàng rào dây thép gai. Tôi cũng chui theo. Cậu ta đi về phía con dê. Tôi cũng đi về phía con dê. Một toán học sinh đang đá bóng, trong

đó có Kim Đại Xuyên, hấn rất tích cực luyện tập. Tôi theo sát cậu ta đi ngang sân bóng, chỉ muốn là tôi đá trúng gót chân cậu ta. Cỏ đuôi chó khô vàng quệt vào bắp chân ngựa ngựa dễ chịu. Các học sinh đều nhìn về phía chúng tôi, ngây ra nhìn, quên cả đá bóng. Ngày ấy học sinh trung học ngôn ngữ không phong phú như bây giờ. Chúng la hét để biểu thị tình cảm: Lêu lêu lêu! Lêu lêu lêu! Tôi không thêm để ý những tiếng lêu lêu của chúng, nhưng cậu ta thì quan tâm, dừng lại bảo tôi: “Cậu có thể không đi theo tôi được không? Cậu đi theo như thế này thật chẳng ra làm sao! Chẳng lẽ tôi nợ nần gì cậu?” Tôi nói: “Cậu cần cứ vào đâu mà bảo tôi đi theo cậu? Chẳng lẽ sân vận động này là đất phần trăm của gia đình cậu?” Cậu ta bị tôi hỏi vắn cững họng, mắt trợn trừng. Cậu ta định bỏ chạy để cắt đuôi tôi, nhưng đừng quên rằng tôi chạy nhanh nhất trong đám nữ sinh, đem về cho trường huy chương vàng trong Đại hội Thể dục thể thao cách đây mấy hôm. Cậu ta chạy phía trước, tôi đuổi sát nút phía sau, phải nói rằng cậu ta chạy cũng nhanh, nhưng tôi thừa sức bám. Cậu ta uốn ngực, đầu ngửa ra sau, tay vung rộng, miệng thở phì phì như con nghé. Chạy một lúc, cho rằng đã bỏ lại tôi ở phía sau, cậu ta chạy chậm lại. Kỳ thực

cậu không chạy được nữa, ngoảnh lại thấy tôi bám sát phía sau, cậu ta cực kỳ lúng túng. Miệng sùi bọt, ngực phập phồng dữ dội, thở hồng hộc y hệt một anh mắc bệnh lao. Tôi nhả mặt làm ngoáo ộp, tỏ vẻ coi khinh: Chạy nữa đi, cậu có chạy lên trời thì tôi vẫn tóm được đuôi cậu! Cậu ta mặt trắng nhợt, thở gấp, còn tôi mặt không đổi sắc, tim đập bình thường. Cậu ta quay người chạy tiếp, tôi bám riết đằng sau. Giờ thì cậu ta lấy hết sức bình sinh ra chạy, nhưng càng chạy tốc độ càng chậm. Tôi chỉ cần đẩy nhẹ một cái từ phía sau là cậu ta ngã lộn tùng phèo, mà như vậy thì răng cửa của cậu ta chắc gặp tai hoạ. Tôi không phải một con bé có ác ý mà chỉ trêu tức cậu ta cho vui. Cậu ta chạy càng chậm, chân không còn linh hoạt, vấp phải viên gạch vỡ, tôi đã nắm lấy áo cậu ta nhưng không kịp, cậu ta vẫn ngã lăn quay, may mà cổ rất dày, nếu không chắc chắn vỡ mặt. Tôi mất đà, ngã lên người cậu ta, nghe thấy đám học sinh reo lên. Tuy tôi tính cách hoang dã, không có những ý nghĩ lãng nhãng, nhưng lần đầu tiên nằm lên người đàn ông, tôi hơi ngượng. Tôi vùng dậy, chạy lên trước mặt cậu ta, hỏi: “Chạy đi, sao không chạy?” Cậu ta nằm dài trên cỏ, mặt úp xuống như đã chết. Tôi bảo: “Dậy đi, chạy nữa đi!” Cậu ta chậm rãi ngồi dậy, mặt đỏ

lụng trông như to hơn ngày thường. Đám học sinh chỉ trở, bàn tán vụng với nhau, Kim Đại Xuyên hai tay ôm vai đứng tựa cầu môn làm như không thèm để ý, không đáng bàn. Hấn gườm gườm liếc xéo chúng tôi, cái miệng bị Mã Thúc xé rộng, mím chặt, khiến bộ mặt hấn trở nên quái dị. Tôi nhớ mình đã trông thấy khuôn mặt như thế này ở con gì, nghĩ mãi thấy giống mặt con ếch nếu như con ếch có mặt. Trước những lời sấm sì của các bạn học và cái nhìn khinh khỉnh của Kim Đại Xuyên, lòng tự trọng của cậu ta bị tổn thương ghê gớm, cậu ta vừa khóc vừa nói: “Sao cứ theo tôi mãi thế?” Tôi nói: “Chỉ cần cậu đưa tôi đến thăm bác là tôi không bám cậu nữa!” Cậu ta kiên quyết không chịu: “Không được”. Rồi đi về phía con dê của cậu ta. Tôi đi theo sau, cậu ta cũng không thèm để ý. Xem ra cậu ta thà để tôi bám sau lưng, làm trò cười cho các bạn, còn hơn đưa tôi đi thăm bố cậu ta.

Con dê ăn cỏ đã no, ve vẩy cái đuôi chạy về phía cậu ta, miệng kêu “be be”. cậu ta men theo sợi thừng đến chỗ cầu môn, đối mặt với Kim Đại Xuyên. Tôi thấy Kim Đại Xuyên miệng méo không thèm nhìn cậu ta. Sợi thừng buộc con dê ngay sau chân Kim Đại Xuyên, muốn cởi thì phải bảo Kim Đại Xuyên tránh ra, hoặc vòng ra phía sau Kim

Đại Xuyên. Cậu ta không bảo Kim Đại Xuyên tránh ra, mà dù có bảo Kim Đại Xuyên cũng không tránh;

Cậu ta không vòng ra phía sau cửi dây thừng, mà dù có vòng ra phía sau, Kim Đại Xuyên cũng không cho cậu ta cửi dây thừng. Và thế là hai người chiếu tướng nhau, hận thù tăng dần lên. Em đứng một bên như trọng tài không bên nào, nhưng thực ra em muốn hai người đánh nhau, mà đánh nhau kiểu anh hùng hảo hán, chứ không cào mặt xé miệng như đàn bà. Nhưng kết cục lại không như em tưởng: Cậu ta rời khỏi ánh mắt Đại Xuyên, bước thụt lùi đến mười mấy bước, khiến em cảm thấy vô cùng thất vọng, lại nghĩ đến bố cậu, người dám đâm gãy hai răng cửa Bí thư Địa uỷ, chắc chắn ông sẽ lắc đầu ngán ngẩm đứa con cơ vùi lại trước đôi thủ như thế này. Nhưng tình hình lại diễn biến theo cách khác. Cậu ta lùi lại mười bước rồi cúi xuống rút dao nhíp cắt sợi dây thừng. Con dao cùn, cậu ta mồm môi mồm lợi cắt mãi mới đứt. Cậu ta đứng lên, gật đầu nhìn Đại Xuyên, rồi dắt con dê đi về. Đại Xuyên bị hẫng, cứ lý mà suy, là người thắng cuộc, lẽ ra cậu ta phải vênh váo, đằng này hần ta lại ỉu xiu. Vụt cái, tôi thấy cậu ta lại là người chiến thắng, cậu ta dùng chiến thuật con cá mực, bỏ một đoạn dây mà tránh được sự quấy nhiễu

của kẻ thù, ung dung dắt dê đi. Tôi phải thừa nhận đó là cao kiến. sau khi tìm hiểu gia cảnh cậu ta, tôi nghĩ cậu ta chỉ có thể làm như thế, vì cậu ta không có thì giờ đánh nhau.

Hôm ấy tôi đi theo cậu ta. Cậu ta biết không sao rũ bỏ được tôi, liền coi như không có tôi đi theo. Tôi theo cậu ta ra khỏi sân vận động, rẽ vào đường Sức Khỏe khi ấy còn rất hẹp và bẩn, đi về hướng nam. Khi ấy, cả thành phố chỉ có mỗi một ngôi nhà ba tầng, mỗi con đường rải nhựa, gọi là đường nhưng chỉ rộng mười mét, còn lại là nhà cấp bốn chẳng khác nhà ở nông thôn. Mặt đường Sức Khỏe chỉ chít những ổ gà đầy nước bẩn, cậu ta dắt dê đi sát lề đường, bên đường là tường vây bằng gạch chạy quanh sân vận động, đầu tường căng dây thép gai han gỉ, ai không biết cứ tưởng bên trong là trại giam. Con đường Sức Khỏe đến chỗ có ba ngôi nhà cấp bốn thì cụt, giữa sân có một đồng rác, một con lợn đang dũi đất kiếm ăn, mấy con gà đang bới rác. Gà và lợn đôi khi tranh nhau mẩu thức ăn, nhưng sau đó không xảy ra đánh nhau. Mùi rác rưởi và mùi nhà xí khiến tôi sảy xẩm, tôi hỏi: “Nhà cậu ở đây à?” Cậu ta nhìn tôi như khiêu khích: “Sao thế? Chúng tôi ở đây không được à?” Tôi nhăn mặt không nói gì. Cậu ta nói: “Cậu thấy

đấy, chúng tôi ở với lợn, chúng tôi ở với gà, chúng tôi ở với dê, cậu bằng lòng chưa?” Lúc này, mũi tôi cũng quen dần với mùi xú uế, vả lại tôi rất không bằng lòng về thái độ của cậu ta. Tôi nói: “Cậu tưởng chỉ vài câu khó nghe là có thể đuổi tôi đi phỏng? Đừng hòng! Tôi cất công đến đây là để thăm bố cậu, không gặp được bố cậu, tôi quyết không về”. Cậu ta nói: “Bố tôi không ở đây.” “Bố cậu không ở đây thì ở đâu?” Cậu ta ghìm thùng cho con dê đi sát nhà xí, tôi bám sát từng bước. Cậu ta nổi cáu: “Sao cậu đáng ghét thế? Gia đình tôi nợ nần gì cậu?” Tôi cũng nổi cáu: “Cậu mới đáng ghét! Tôi đến thăm bố cậu chứ không phải đến thăm cậu”. Cuộc tranh cãi khiến mấy bà để ý. Một bà có chiếc răng bằng thép không gỉ, miệng dính đầy rau phi, la toáng lên: “Ồ kìa, Mã Câu dẫn cô dâu về đấy à?” Cậu ta nhổ bãi nước bọt về phía bà kia, nói: “Đồ thối thây, lại phun cứt đại ra rồi!”. Mụ thối thây nhìn tôi từ đầu đến chân, nói: “Cô bé này xinh thật đấy, cô đừng lấy nó, cô mà lấy nó chẳng khác hoa nhài cắm bãi cứt trâu!” Cậu ta buộc dê vào cọc bên cạnh chuồng xí, bên một đồng cỏ úa vàng, xung quanh vương vãi những cục phân dê tươi. Buộc dê xong, cậu ta quay lại đẩy cánh cửa tróc sơn, kính vỡ nát. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là

nhà cậu ta. Không cần giữ lịch sự, tôi chui vào theo, cậu dùng tay đẩy tôi ra, đứng chặn cửa, khẩn khoản: “Bạn Lam, mình xin cậu đừng vào!” Tôi nói: “chẳng lẽ nhà cậu có điện đài?” Tôi gạt cậu ta, lách vào trong.

Trong buồng tối mờ, muỗi bay vo ve bên tai, mùi xú uế xộc thẳng vào mũi. Lát sau tôi mới nhận ra đây là một gian buồng chữ nhật rất dài, hao hao giống cái hang trên Thiểm Bắc, ngăn đôi bằng một tấm ri đô ở giữa. Bên ngoài đặt bếp than tổ ong và một cái trạn đóng bằng gỗ ẩm mốc, trên trạn bày ít chai lọ ố dầu mỡ. Trên bếp đặt ấm đun nước bằng sắt tây. Phía trong là chiếc giường đôi, trên giường có một em bé đầu rất to. Lúc này vừa bước từ ngoài vào, tôi nghe có tiếng chóp chép trong bóng tối như có con gì đang ăn. Cậu ta vịn bậc đèn, bóng đèn bần thủ, bặm đầy xác những con thiêu thân. Cậu ta có vẻ phần uất, nói: “Thích xem thì xem đi, thừa tiểu thư cao quý.” Tôi cúi: “ Con người cậu mà nói như bọn lưu manh!” Nhưng cậu ta không thèm chấp những lời trách móc nặng nề của tôi, cầm chiếc ca sứ pha trà đi ra sân.. Tôi vén ri đô nhìn vào, thấy em bé to đầu vịn vẹo như muốn ngồi dậy, nhưng không cất đầu lên nổi, chiếc chăn mỏng đắp lên thân hình ngắn ngủn, rất không

tương xứng với cái đầu. Trông thấy tôi, cái đầu trên gối lắc lư rất dữ, cặp mắt đùng đục như mắt con thiêu thân, miệng nhai chóp chép – cái tiếng tôi nghe thấy ban nãy. Tôi sờn tóc gáy, định cất tiếng kêu nhưng tắc trong cuống họng. Tôi bàng hoàng đưa mắt nhìn quanh: đúng là nghèo rớt mồng tơi! Trên tường những vết ố tròn tròn, xó nhà đầy mạng nhện.

Tôi ra sân, đứng bên bức tường nhà xí hơi thối, nhìn cậu ta ngồi xồm phía chân sau con dê mà vắt sữa thành thạo, hai tay vuốt xuôi bầu vú, sữa chảy thành tia xuống ca sứ. Con dê giạng hai chân sau, đầu tì vào tường nhà xí, một sự phối hợp ăn ý, không hiểu đau khổ hay hạnh phúc. Cậu ta biết tôi đứng phía sau nhưng lơ tịt, lăm lũi tiếp tục công việc của mình, nhưng thực ra trong lòng đang nổi gió, chứng cứ là tay cậu ta trở nên lóng ngóng, là tia sữa bắn lên mu bàn tay cậu ta chứ không bắn vào ca.

Vắt sữa xong, bê chiếc ca sứ có chữ “thuởng”, cậu ta không thèm nhìn tôi, cúi đầu bước vào trong nhà. Máy đưa trẻ chơi trận giả lách qua trước mặt cậu ta gần như đụng phải cái ca, nhưng cậu ta không cúi. Tôi theo cậu ta vào trong buồng. Lúc

này tôi không giận cậu ta, mà thấy cảm cảnh, có lẽ là thông cảm với cậu ta. Cậu ta dùng một miếng vải xô lọc sữa rồi mở nắp lò, đặt chiếc xoong méo mó lên. Lúc này chân tay có vẻ rồi, cậu ta đứng trước mặt tôi với một tâm trạng thấp thỏm, cứ chùi mãi vết sữa dính trên mu bàn tay như đứa trẻ phạm lỗi. Tôi chợt cảm thấy yêu cậu ta, hơi yêu thôi. Cậu ta lúi từ dưới gầm giường chiếc ghế đầu đặt trước mặt tôi, không nói nửa câu. Tôi cũng không nói nửa câu. Chúng tôi nghe thấy tiếng trẻ hô “giết” ngoài sân, nghe thấy tiếng kêu của chó lợn gà vịt, tiếng búa máy đập trên phôi thép của xưởng đóng thuyền. Lúc này sữa đã sôi. Tôi hăng hái bê giúp ca sữa trên bếp xuống, tay bỏng rát, giá như ở nhà thì tôi đã quẳng đi, nhưng ở nhà cậu ta tôi cố chịu đựng, cậu ta vội đón lấy ca sữa, kéo tay tôi lại để xem vết bỏng. Tôi rút tay lại. Cậu ta hỏi: “Đau không?” Tôi cho ngón tay vào miệng mà mút, nói: “Tôi không có cái thói làm nũng.” Thực ra, tay tôi rất rát. Cậu ta nói: “Nhà bên có dầu hoa hồng, để tôi đi xin cho Lam một tí.” Tôi kéo áo cậu ta, nói: “Khỏi!”

Tôi thấy cậu ta cho em bé trên giường ti sữa trong cái bình hình quả soài. Tôi hỏi: “Em trai cậu phải không?” Cậu ta nói: “Không phải, em gái.”

Tôi nói: “Nó đáng thương quá!” Cậu ta nhìn tôi, không nói gì. Trông cái vẻ tham lam ngốn ngấu của đứa em gái cậu ta, tôi trong lòng không vui.

Chiều tối, mẹ cậu ta lê tấm thân mệt mỏi đến rã rời về nhà. Trí nhớ tôi về mẹ cậu rất mờ, một thân hình rất cao, mắt đen rằm, có cảm tưởng như một cây bạch dương. Nhưng giờ đây xuất hiện trước mặt tôi là một bà già tóc muối tiêu lưng khom, chẳng giống chút nào với người di trong tưởng tượng. Cậu ta nói với tôi: “Đây là mẹ mình” Tôi chào: “Cháu chào dì Tô”. Bà ta gật đầu, treo chiếc túi màu vàng lên tường, rồi lặng lẽ cởi chiếc áo choàng dính đầy vảy cá. Về sau tôi mới biết mẹ cậu làm việc ở Công ty thủy sản trên huyện, hàng ngày đánh bắt với cá, cá tươi, cá khô, tất nhiên không ít cá thối. Bà cởi áo đến nửa chừng thì dừng lại, hỏi tôi: “Làm sao cháu biết tên dì?” Tôi định giải thích, cậu ta đã cướp lời: “Con cho bạn ấy biết” Bà không hỏi gì nữa, cởi áo treo lên tường, ngồi xuống mép giường lôi bao thuốc nhãn hiệu “cần kiệm” bẹp dí, lấy một điếu châm lửa hút, trong buồng lập tức khói thuốc nồng nặc. Đứa con gái nằm phía sau lại phát ra những tín hiệu tham lam nhưng bà không ngoảnh lại. Bà vừa hút thuốc vừa nói: “Trong túi còn một chiếc bánh bột ngô, con ăn

chưa?” Cậu ta nói: “Mẹ ăn đi!” Bà đặt tay lên trán nói: “Mẹ ăn cơm rồi.”

Tôi chào mẹ cậu ra về. Cậu ta ra tiễn tôi. Tôi nói: “Cậu về đi, không cần tiễn”. Cậu ta không nói gì, theo tôi lên đường Sức Khỏe. Tôi thấy trong lòng nặng nề, muốn an ủi cậu nhưng không tìm được lời lẽ thích hợp. Đi được một đoạn, tôi dừng lại bảo: “Cậu về đi, đừng tiễn mình nữa!” Cậu ta nói: “Mình tiễn cậu đến đầu đường”. Tôi dậm chân: “Mình bảo không tiễn là không tiễn nữa!” Cậu ta dừng lại, nói: “Cậu không thích thì tôi thôi vậy.” Tôi quay đi, cậu ta vẫn theo sau. Tôi nói: “Cậu sao thế?” Cậu ta nói: “Tôi có chuyện phải nói với cậu” Tôi hỏi: “Chuyện gì?” Cậu ta nói: “Bố mình li dị mẹ mình từ lâu” Tôi giật mình, thời ấy, đối với tôi, li dị là chuyện đại nghịch vô đạo. Tôi tỏ ý căm phẫn: “Ông ấy bỏ rơi cả anh em cậu?” Cậu ta nói: “Em gái mình là con của mẹ với người chồng sau.” “Thế ông ấy đâu?” “Ông ấy cũng lại li hôn rồi!” “Sao lại có thể như thế?” “Mẹ mình chủ động li hôn với bố mình, bà cũng chủ động li hôn với người chồng sau.” “Mẹ cậu thích li hôn lắm hả?” Cậu ta trả lời nghiêm chỉnh: “Cậu nói gì cũng được, nhưng đừng nói xấu mẹ mình. Kẻ nào nói xấu mẹ mình, mình táng cho đấy!” Nói xong câu ấy, cậu ta quay lại đi về luôn. Tôi

nhìn theo cậu ta, trong lòng cảm thấy ngỡ ngàng. Trăng đã lên. Tôi bước lên cái bóng đỏ dài của mình trên đường Sức Khỏe, nghe tiếng côn trùng buồn thảm trong đám cỏ hai bên đường.

Em ăn xong bát vẩy, dùng giấy ăn lau miệng rồi châm một điếu thuốc. Lúc này, mấy cặp đi cái đi đực đã ôm nhau đi đâu cả. Em hỏi tôi: Họ đi đâu cả rồi? Tôi nói: Theo tôi được biết, họ đều thuê phòng phía sau. Tôi hỏi: Chẳng lẽ họ không sợ kiểm tra hành chính? Tôi cười: Họ sợ gì kiểm tra? Bây giờ là cuối những năm chín mươi, không như cái hồi các vị nói chuyện yêu đương ở trường trung học số 1. Em thở ra một hơi, than thở: Chuyện cũ không bao giờ trở lại.

Cậu thanh niên trẻ măng từ nãy vẫn ngồi một chỗ nhìn trộm em, giờ tiến đến trước mặt em, trên mặt nở nụ cười ngọt ngào, hỏi em bằng một giọng nhừa nhựa: Chị Hai cho em một điếu thuốc được không? Em ngồi rất xa mà vẫn ngửi thấy mùi thơm đặc biệt của nó, chắc là nó rất đắt. Em cười nhẹ, đẩy bao thuốc và cả cái bật lửa có gắn viên ngọc trai về phía cậu thanh niên. Em thấy hắn cầm bao thuốc bằng những ngón tay thanh tú, trước hết ngấm vỏ bao trình bày tinh tế mà đẹp, sau đó giờ

ngón giữa bôi móng xanh búng nhẹ cho một điều ló đầu ra. Rồi hấn ta thưởng thức mùi vị của sợi thuốc bằng cách đưa lên mũi ngửi. Động tác của hấn ta cực kỳ chuyên nghiệp, như một nhân viên giám định chất lượng thuốc lá. Trong khi làm những chuyện đó, hấn ta vẫn giữ vẻ khiêm tốn, lịch sự. Cuối cùng, hấn ta thưởng thức cái bật lửa, bật lên, châm thuốc, rít một hơi dài, mắt lim dim, mặt hơi ngửa lên trong trạng thái ngây ngất. Khi khói thuốc tuôn ra hai lỗ mũi, hấn ta mới từ từ mở mắt, nở nụ cười quyến rũ: Cảm ơn chị Hai, thuốc ngon quá!

Em rất có cảm tình với hấn ta, đẩy bao thuốc hấn ta vừa trả lại, nói: Cậu đã thích thì tôi tặng cậu!

Hấn ta nói: Ai lại thế, loại thuốc xịn này có tiền cũng không mua được!

Em nói: Ngựa quý tặng anh hùng, của ngon tặng người sành điệu mà.

Nói xong câu vô thưởng vô phạt ấy, em cười. Hấn ta cầm lấy bao thuốc, nói: Cung kính không bằng vâng lời, em không dám khách khí nữa, lần nữa xin cảm ơn chị, chị Hai xinh đẹp.

Tôi ghé sát tai em, nói nhỏ: Chú ý, đây là thằng vịt!

Hắn ta nói: Chị Hai, em có thể ngồi đây một lúc không?

Em nói: Cứ tự nhiên.

Tôi bảo em: Chú ý, màn kịch đã bắt đầu.

Em vừa hút thuốc vừa ngắm hắn ta ngồi hút thuốc trước mặt.

Hắn ta dáng người thanh mảnh, mặc chiếc áo vét nhạt màu mà các công tử ăn chơi thường mặc, tuy hơi lỗi mốt nhưng là sản phẩm của một hãng danh tiếng, bên trong không mặc sơ mi.

Em ca cẩm với tôi: Hắn không mặc sơ mi.

Tôi nói: Không mặc thì vẫn là đồ vẹt, tôi đoán chắc.

Mặt hắn hơi gầy, sống mũi rất cao, chóp mũi hơi vuông. Đây là loại mũi em rất thích. Hai mắt to, lông mi dài tới mức không thật, cong lên rất đẹp, chắc chắn là gia công ở mỹ viện. Giờ thì em rõ rồi chứ, nếu không là đi đực thì ai hoài hơi đi mỹ viện để sửa sang mày mặt như lũ điếm. Cặp lông mày của hắn vừa đen vừa rậm, nhưng nhìn kỹ, thấy chúng đã được chăm sóc cẩn thận, sắc nét, tề chỉnh, không một sợi tạp, nếu không tỉa tốt quyết không thể có loại lông mày ấy. Lông mày hắn như hậu hoa viên trong cung Fansai, em chợt nảy ra

sự so sánh kỳ quặc trong đầu. Râu cầm hấn rất rậm, mỗi ngày cạo phải hai lần, giống Mã Thúc. Em thấy ngứa ran, nhớ lại cảm giác mê mê khi râu đàn ông cọ vào da. Hấn rẽ ngôi giữa, cổ điển mà vẫn ăn chơi, tóc đen như mun.

Em ca cẩm tôi: Hấn không để chỏm mào gà trên đỉnh đầu như anh nói.

Tôi nói: Không có chỏm mào gà vẫn là thằng vẹt, tôi đảm bảo.

Hấn nói: Chị Hai, em cảm thấy chị hơi có vẻ cô đơn!

Em mỉm cười không nói.

Hấn dịch ghế về phía em, mạnh dạn cầm tay em, nói: Để em xem tướng tay cho chị.

Em thuận theo, cảm thấy ở chàng thanh niên da ngăm đen này có một sức cảm dỗ không thể cưỡng, nó như nam châm với magnet. Một ví von thoáng hiện trong đầu. Không, hấn như cái xoáy nước mà mình là người đang bơi. Khi hấn cầm tay là lúc con người em ngây ngất lao vào xoáy nước, không hề cưỡng lại. Hấn nhìn tay em một lúc rồi ngẩng lên ngắm khuôn mặt em, ngắm rất lâu, nói chính xác là nhìn sâu vào trong mắt em. Hấn nói: Trước hết, chị Hai thuộc dòng dõi cao quý, thậm chí đại quý.

Em không biết nói sao, chỉ mỉm cười.

Hắn nói: Sự nghiệp của chị Hai ngày càng tấn tới, của cải cũng vào như nước. Nhưng cuộc sống tình cảm của chị thì không thuận. Trong đời chị đã từng yêu mê mết, nhưng người tình đã phụ bạc chị, chị giận đời, lấy một người mà mình không yêu, hình như chị có mấy đứa con với người ấy.

Em nhếch mép cười châm biếm.

Hắn dùng ngón tay cái dè lên đường vân trong lòng bàn tay của em, điệu bộ rất nghiêm túc, rồi hấn ngẩng đầu lên, nhìn như chiếu tướng vào mắt em, nói chắc như đinh đóng cột: Chị có một con với người ấy, một thôi, không phải vài, lúc này em nói sai. Đứa con này bây giờ đã trưởng thành, chị đang đau đầu vì cậu ta.

Em thấy trong người dâng lên một tình cảm mãnh liệt, không rõ là sợ hãi, hốt hoảng hay cảm động? Em cảm thấy mình như bị lột truồng, hấn nhìn thấy hết, cả trong lẫn ngoài.

Hắn không phán ra những lời khiến em rụng rời tay chân nữa, chỉ đăm đăm nhìn vào mắt em bằng ánh mắt như hộp lấy hồn con người ta. Em cảm thấy ánh mắt hấn sờ nắn được như vật chất, vừa dính như mật ong vừa khôu gọi như thuốc kích

dục. Xem tướng xong, hấn không những không buông tay em ra, trái lại, cầm bàn tay còn lại của em ép trong tay hấn. Bàn tay nóng ấm, mạnh mẽ của hấn bóp chặt tay em khiến em cảm thấy hơi đau, nhưng là một cái đau dễ chịu. Em bất giác rên lên một tiếng, tất nhiên là khe khẽ, như rên như không, khuôn mặt trắng bệch của em vì thiếu ngủ ửng hồng lên, ánh mắt long lanh, ướt đẫm.

Hấn thì thào vào tai em: Chị Hai cần em không?

Em cảm thấy gân cốt rã rời, em nghệt thở vì tủi thân và xúc động, gật đầu một cách khó khăn.

CHƯƠNG NĂM

Chiếc xe Chevrolet mang biển số công an bóp còi inh ỏi, quật ngang rẽ dọc trong tiếng nguyên rủa, chạy ra ngoại thành rồi bon bon trên đường quốc lộ. Hai Hồ hai tay cầm vô lăng, đầu lắc lư theo tiếng nhạc thời thượng. Lý Tam Hồ bê hộp đựng đế, ngồi bên cạnh Hai Hồ. Đại Hồ và thư ký Hứa Yến ôm nhau ở ghế sau. Đại Hồ mân mê Hứa Yến một cách lơ đãng, làm như đó là cái núm bằng cao su. Hứa Yến vận vẹo mông, rên ư ử, thò tay sờ suộm Đại Hồ. Đại Hồ như mê ngủ chợt tỉnh, hỏi: Làm gì vậy? Định làm gì vậy?

Khuôn mặt bầu bĩnh của Hứa Yến đỏ ửng. Cô

ta hất tay Đại Hồ trên ngực, nghiêng người dịch mông ra phía ngoài, chửi: Từ lúc lên xe, cái tay chó không chịu yên, khi người ta nóng lên thì lại giả vờ!

Ba Hồ nói: Đại ca, chị Hứa đừng đùa nhau trên xe. Sắp xung trận, đừng để Đại tướng mất oai trước quân địch.

Hứa Yến chửi: Đ. mẹ, nói như cút ấy!

Đại Hồ cũng chửi: Hãy biết trông nom cái hộp để cho tốt, những chuyện khác đừng có dính vào.

Ba Hồ nói: Không dính sao được? Tôi mà không dính thì anh chị bây giờ đã “nhập khẩu” rồi!

Hai Hồ lạnh như tiền, nói: Văn hoá gồm nhì, “nhập khẩu” hả, sao không gọi thẳng “đút vào” cho gọn chuyện?

Đại Hồ nói: Tổ là Tổng Giám đốc, lệnh cho các cậu cầm mồm!

Ba Hồ nói: Cầm thì cầm, hai vị đằng sau “nhập khẩu” thì “nhập”, “đút vào” thì “đút”. tôi coi như không nghe không thấy gì hết.

Đại Hồ sờ đùi Hứa Yến tỏ ý xin lỗi. Hứa Yến hất tay hất ra, ngoảnh nhìn phong cảnh bên đường.

Chiếc xe rời đường cái lớn, rẽ sang con đường cấp phối, vẫn chạy với tốc độ rất nhanh, bánh xe

cuốn sỏi đập vào kính chắn gió rào rào, hai bên đường là những cây keo tai tượng thẳng tắp, thân cây màu xám, trông như đổ rạp ra phía sau.

Các anh em, hôm nay thằng Bọt sẽ đưa con gì ra chơi?

Nghe đâu hần vừa bỏ ra năm nghìn mua con “Hắc ma đầu”.

Xe của chúng lướt sát bụng con trâu, vụt đi. Ông lão chặn trâu sợ đến nỗi mắt dờ ra, mặt như chàm đỏ.

Đ. mẹ, chạy cẩn thận nào!

Đại ca yên tâm, thằng này tay lái lùa số dách!

“Hắc ma đầu” hay “bạch ma đầu” cũng không thắng nổi “Kim xí đại vương” của ta.

Tối hôm nọ bỏ ra bấy nhiêu tiền chiêu đãi chúng ta ở nhà hàng, tổ nghị bụng, chẳng lẽ vì một cuộc chơi đế - Đại Hồ nghi ngờ – Thằng Bọt lắm mưu nhiều kế, tổ nghị có sự gian trá.

Đếch phải, Ba Hồ nói, thằng cha thua đậm, định vót vát!

Hai Hồ nói: Hần tính sai rồi. “Kim Xí đại vương” của ta vô địch trong thiên hạ.

Hứa Yến cười nhạt: ...Ra đường lắm kẻ còn giòn hơn ta!

Chiếc xe rời đường cấp phối, rẽ sang con đường trải nhựa cũ kỹ, khắc khừ tiến lên. Phía trước, một ngôi nhà màu đỏ gạch nổi lên giữa màu xanh bao vây xung quanh.

Có phải cái thành cổ này không? Đại Hồ hỏi.

Cũng chưa được gọi là thành cổ, cách đây hơn bảy mươi năm, cụ nội của thằng Bọt xây tặng cụ tổ năm đời thằng Bọt nhân dịp sinh nhật lần thứ tám mươi. Hai Hồ nói, mỗi bốn công trình sư người Pháp thiết kế, còn thợ mộc thợ nề đều lấy từ Quảng Châu.

Ba Hồ nói: Nói phét.

Hai Hồ nói: Không phét đâu, khi xây ngôi lầu này, ông nội tôi làm thợ phụ mài gạch lát. Ông tôi nói, một ngày chỉ mài một viên, mài nhiều hơn bị quật bằng roi da, mài ít hơn cũng bị quật bằng roi da.

Ba Hồ nói: Súc trâu mới làm được một viên.

Hai Hồ nói: Trâu thế nào, phải là khỏe như hổ. Khi đó, ông nội thằng Bọt là Trưởng Ty Tài chính kiêm Trưởng Ty thuế vụ tỉnh Quảng Đông, em vợ ông nội thằng Bọt là Cục trưởng Cục cảnh sát tỉnh Quảng Đông, nhà họ cần tiền có tiền, cần quyền có quyền, cần súng có súng.

Đại Hồ nói: Sao họ không đón cụ nội về Quảng Châu mà hưởng phúc, xây nhà to cửa rộng ở cái nơi thâm sơn cùng cốc này làm gì?

Hai Hồ nói: Đại ca không hiểu rồi. Ngày xưa, những người thăng quan phát tài ở bên ngoài đều về quê xây cửa cao nhà rộng. Cụ nội ở quê là để trấn phong thủy, không thể tùy tiện dời đi.

Đại Hồ nói: Phải là tở, tở quyết không chịu ở lại cái nơi khỉ ho cò gáy này.

Hai Hồ nói: Đại ca, lát nữa đại ca sẽ thấy ông cụ tổ nhà họ Lư ngày ấy sống sung sướng như thế nào!

Ba Hồ nói: Ngày ấy chưa có điện, sung sướng nỗi gì?

Hai Hồ nói: Cậu lại càng không hiểu. Cậu tưởng có điện mới sung sướng sao? Điện không có thì chiếu sáng bằng đèn nến; không có điện thoại thì đã có những chân chạy để đưa tin; không có quạt điện, thì có mười mấy a hoàn luân phiên đứng quạt; không có tivi, có các gánh hát đến tận nơi diễn trò. Cậu bảo cần gì đến điện? Gió từ quạt điện có thể so sánh với gió từ người đẹp không?

Đại Hồ nói: Hủ bại, hủ bại quá!

Hai Hồ nói: Chuyện nhà thằng Bột hấp dẫn đấy,

ông mình chỉ kể loáng thoáng, chẳng đã thềm, lúc nào bảo thằng Bọt kể cho nghe lịch sử cách mạng gia đình hẳn.

Chiếc xe đỗ trước cổng nhà Lư Bọt. Trước khi xuống xe, Đại Hồ nói, giọng nghiêm túc: Các anh em, đừng cho là tổ lắm lời. Một lần nữa, tớ dặn các cậu, khi chỉ có mấy anh em mình, các cậu muốn nói gì thì nói, gọi gì thì gọi. Nhưng hề có người ngoài là các cậu phải tăng bậc tổ.

Ba Hồ nói: Đại ca yên tâm, trò này diễn quen rồi.

Hứa Yến hừ một tiếng.

Ba Hồ xuống trước mở cửa xe, lại học tác phong của các vệ sĩ cho các nhân vật bự, lấy tay che mép trên cửa xe để Đại Hồ không cộc đầu.

Một thiếu niên mặt choắt, tóc rối bù, ăn mặc như tũn bảo đời Minh chạy ra đón, lễ phép hỏi: Ông Tổng Giám đốc phải không ạ? Ông Lư chúng tôi có lời mời.

Ông Lư nhà anh đang ở đâu?

Thiếu niên mặt choắt đáp: Đang đợi ông trong phòng khách, rất vinh dự được mời ông!

Trong sân cỏ dại mọc lút đầu gối, chuồn chuồn bướm bướm bay đầy sân. Một cái bia vỡ cắm trên

một khối đá Thái Hồ hình thù quái gở. Mấy con mèo rình bắt chim sẻ trên cây đa giữa sân. Trên rễ phụ cây đa buộc một số dải lụa điều và một cái chảo thủng tròn. Đại Hồ phân vân, khê bảo Ba Hồ: Y như vào sào huyết của thổ phỉ.

Ba Hồ vỗ vỗ thất lung, nói: Đại ca yên tâm, tôi và Hai Hồ đều đem theo giò lợn!

Thiếu niên mặt choắt đi trước, dẫn cả bọn qua chiếc cửa tò vò, những viên đá rửa lát nền in dấu chân người lồi lõm nhưng vẫn trơn bóng. Vài con én bay lượn trên cao khiến cả bọn ngẩng đầu lên. Trên những đỉnh vòm đắp nổi những trẻ con trần truồng có cánh sau lưng. Đại Hồ nói: Ông tổ bốn đời thẳng Bột chắc chắn là ông già râu tóc bạc phơ rất thích chơi với trẻ con, các cậu có tin như vậy không?

Ba Hồ miết giày lên những viên gạch nhẵn bóng, nói: Mình phải bảo ông già nhà mình đến xem mới được, cách đây mấy chục năm mà gạch của người ta nhẵn và đẹp hơn gạch của Công ty ông bây giờ.

Hứa Yến nói: Ông cụ nhà anh chỉ chăm chăm ăn bột nguyên vật liệu thì làm sao đảm bảo chất lượng!

Ba Hồ chửi: Mẹ kiếp, làm sao cái gì cô cũng biết thế?

Đại Hồ lườm Ba Hồ, nói nhỏ: Lại cãi nhau rồi, nghiêm chỉnh một chút nào!

Hai bên tường vẫn còn những biểu ngữ, khẩu hiệu từ thời cải cách ruộng đất và cách mạng văn hoá.

Thiếu niên mặt choắt dẫn bọn Đại Hồ vào một gian phòng rộng lớn, cửa sổ rất lớn, đều treo rèm đen, những cây nến thò ra trên tường như những cánh tay, mỗi ngón cầm một cây nến nhỏ. Lửa nến lung linh, không khí sặc mùi ma quái. Giữa phòng kê chiếc bàn vuông màu đen trông như đúc bằng sắt, nhìn thoáng cũng biết là đồ cổ. Trên bàn có một cái hộp bằng gỗ đàn hương, một con đế đang kêu ri ri bên trong. Thằng Bọt trông như diễn viên Kinh kịch, hai tay luân phiên rũ ống tay áo, bước từng bước dài ra đón.

Chà chà, Đại Hồ ngạc nhiên quá đổi, thằng Bọt hôm nay không phải thằng Bọt hôm kia. Thằng Bọt hôm kia mặc bộ quần áo tây nhàu nát, cổ thắt khăn đỏ dính đầy mỡ như lưỡi chó; thằng Bọt hôm nay mặc quần lụa đen rộng ống, áo chên màu đen khuy con rết cài ngang, chân đi giày vải đế nhiều lớp, tóc xúc dầu rẽ giữa thấy rõ đường ngôi trắng như một vết sẹo dài; thằng Bọt hôm nay bảy phần giống Hán gian thường thấy trong phim cũ, ba

phần giống đảng viên Cộng sản hoạt động bí mật trong phim mới. Thăng Bội hôm kia lịch sự lễ phép, cẩn thận khiêm nhường; thăng Bội hôm nay thần thái ngông nghênh, phong lưu mã thượng. Hấn chấp tay chào bọn thăng Hổ: Lâm huynh, Tiên huynh, Lý huynh, Hứa tiểu thư hạ cố thật là vẻ vang cho tậ xá. Người anh em không đi đón được, rất mong tha lỗi.

Đại Hổ ngó người trước những câu chữ văn viết chẳng ra văn viết, văn nói chẳng ra văn nói của thăng Bội, miệng trề xuống, không đối đáp được câu nào, để đến hai phút sau mới nói: Anh bạn, anh đừng có tỉnh tướng, đủ rồi!

Thăng Bội không chấp nê câu nói của Đại Hổ, khuôn mặt lưỡi cày thuôn ra, chìa tay mời bọn Đại Hổ ngồi xuống chiếc ghế băng dài nơi chân tường, nói: Mời ngồi.

Đại Hổ cố nhin cười dẫn ba thủ hạ của mình, không biết nên đi chân trái trước hay chân phải trước, ù ù cạc cạc đi đến chân tường ngồi xuống ghế. Mặt ghế hẹp, lại không có chỗ tựa, Đại Hổ ngồi thẳng đuồn, vẻ mặt nghiêm túc như chuẩn bị gặp nhân vật bự.

Thăng Bội ra lệnh: Mời trà!

Hai cậu thiếu niên cũng mặt choắt, cũng tóc bù

xù như cậu kia, mỗi cậu bê hai bát men xanh đi đến trước mặt bọn Đại Hồ.

Đại Hồ đón cái bát bằng cả hai tay, không phải vì lịch sự, mà vì cái bát khá to, không những to mà còn bốc hơi nghi ngút, những cánh chè nhào lộn trong bát như những con sâu.

Thằng Bọt nói: Trà của nhà trồng, gọi là cây nhà lá vườn, Đại Hồ ngửi thấy mùi thơm nhẹ nhẹ, định uống thì có ai đá vào gót chân. Cậu ta giật mình, biết là Hứa Yến cảnh báo. Liếc sang, thấy ba người tay bê bát, mắt nhìn chăm chú như trong bát có hiện tượng kỳ lạ gì đó.

Thằng Bọt hỏi: Các vị nghĩ rằng trà nhà chúng tôi không ngon chăng?

Ba Hồ kẹp hộp đế giữa hai chân, tay bê bát nước trà, hỏi thẳng thùng: Lão Lư, trà này không có thuốc mê chứ?

Thằng Bọt ngớ ra, sau đó cười khanh khách, đỡ lấy bát nước trà trong tay Ba Hồ, nói: Bát này đúng là đã bỏ thuốc mê. Nói xong, hấn ngửa cổ uống cạn như cách uống rượu của những hảo hán. Đại Hồ ngăn người, trong lòng vô cùng cảm phục thằng Bọt. Hấn không phục thằng Bọt uống nhiều nước trà, mà phục thằng Bọt uống nóng giời. Nước trong bát thấp nhất cũng phải tám mươi độ, Đại Hồ vừa

chạm đầu lưỡi đã như bị điện giật, nhưng thằng Bột thần nhiên uống như uống nước lã, chịu bỏng như vậy là hiếm thấy. Uống cạn bát nước, thằng Bột mặt không đổi sắc, thuận tay ném cái bát về phía sau. Cái bát bay trong không trung như con bướm xanh., thiếu niên mặt choắt nhảy vọt lên đón cái bát đúng lúc nó dừng lại ở độ cao nhất để rơi xuống, y hệt một thủ môn đẳng cấp cao.

Đại Hồ rất muốn vỗ tay hoan hô, nhưng vướng cái bát nên chỉ khen miệng: Giỏi, giỏi! Lão Lư, đẳng ấy đúng là anh hùng!

Ba Hồ cũng bô bô: Lư đại ca, tôi cứ tưởng đại ca là loại chùi dít không sạch, không ngờ đại ca là loại cao thủ.

Đại Hồ thổi dạt những cánh chè nổi trên mặt nước, thè lưỡi cuốn một ngúm nhỏ nước trà, mùi thơm ngát xông lên mũi, hần khen: Trà ngon!

Ba Hồ tỉnh bơ: Ngon đến mấy thì cũng là trà!

Thằng Bột nói: Trà này ông nội tôi gửi bằng khinh khí cầu cho tôi.. Nó là trà tuyết, trên đỉnh núi quanh năm sương mù che phủ thuộc Đài Nam, trước kia chuyên cung cấp cho Tưởng Giới Thạch, Tưởng Giới Thạch chết chuyên cung cấp cho Tưởng Kinh Quốc, Tưởng Kinh Quốc chết chuyên cung cấp cho ông nội tôi.

Nói xong, thằng Bọt cười trước, bầu không khí trở nên thoải mái, Đại Hồ rất bằng lòng, quên cả mục đích chuyến đi. Hấn uống từng ngụm, vừa uống vừa thổi, một chốc đã hết gần nửa bát. Hứa Yến và Hai Hồ cũng húp xì xụp. Ba Hồ hai tay bó gối ngồi trên ghế, tức tắc ho.

Thằng Bọt thấy bọn Đại Hồ uống đã hòm hòm bèn ra lệnh: Dọn trà!

Mấy thiếu niên tiến lên đón bát trà trong tay bọn Đại Hồ.

Thằng Bọt nói: Thưa Lâm huynh, chén trà nhạt đã dùng xong, giờ ta vào chuyện chính. Hai chúng ta quyết đấu đã nhiều năm, tổng cộng mười ba trận, kẻ mọn này một là kỹ thuật nuôi kếm, hai là chưa gặp vạ đỏ, nên thua dài dài. Hôm nọ gặp nhau tại nhà hàng Phong Lưu, kẻ mọn hẹn ngày tác chiến tại tệt xá để phân định ngôi vua. Kẻ hèn vẫn tưởng Lâm huynh không dám ứng chiến, ai ngờ đúng hẹn là tới, bậc đại trượng phu lời nói ngàn vàng, khiến Lư mỗ vô cùng khâm phục.

Ba Hồ hỏi: Lão Lư, nói nhiều thế có mệt không?

Hai Hồ nói: Nghe lời quân tử, nước miếng cứ ứa ra!

Đại Hồ nói: Lư huynh là người có văn hoá, xin

đừng chấp những người anh em của tôi. Họ thiếu văn hoá, không quen nghe những lời hoa mỹ của huynh, nhưng tôi thì rất quen, huynh nói hay lắm.

Thằng Bọt nói: Chọi đế là lối chơi tao nhã. Năm xưa ông nội tôi là ông Nam Phong mỗi độ hoa đậu ván trên hàng rào rưng, thu hứng lằng lằng, là ông lại triệu tập dân nghiện chọi đế ở tỉnh Quảng Đông về đây đả lôi đài. Khi ấy trước cửa nhà họ Lư ngựa xe nườm nượp, mũ áo như mây. Trong sân treo đèn kết hoa, phòng khách cao nhân ngồi kín. Ông nội tôi ngồi chính giữa, tuyên bố khai mạc hội chọi đế, ngoài sân pháo nổ ran. Các huynh có biết không, xưởng pháo nhà họ Lư lớn nhất tỉnh Quảng Đông, riêng cối nghiền thuốc pháo đã mười tám chiếc, năm mươi tư con la làm việc theo chế độ tám tiếng, một ngày ba ca, la nghỉ cối không nghỉ phút nào. Cho các huynh biết một kỳ tích, tin hay không thì tùy: Những con la nhà họ Lư y như con người, chỉ mỗi không biết nói, chuyện kinh doanh còn giỏi hơn người. La nhà họ Lư không cần dẫn dắt, chúng tự lo liệu mọi việc. Mỗi khi thay ca là mười tám con xếp hàng đi từ chuồng la đến xưởng pháo xa ba ngàn mét – vì sao phải xa đến thế? Tất nhiên là vấn đề an toàn – dọc theo con sông Song Khê đẹp như tranh, hình thành con đường chuyên

dùng của la, mặt đường rắn như đất nện. Lư Gia Đường tên hiệu là “Kiêm Tế”, “Kiêm Tế Đường có trước, Nam Giang Phủ có sau”, đội la của Kiêm Tế Đường thay ca là một cảnh sắc của Nam Giang. Các vị cứ giở tư liệu của Hội nghị chính trị hiệp thương ra mà xem, rất nhiều hồi ký nhắc đến xưởng pháo nhà họ Lư, hồi ký nào cũng nhắc đến năm mươi tư con la nhà họ Lư. Đội la nhà họ Lư thay ca nghi thức trang nghiêm như Đội bảo vệ Hoàng cung Anh quốc thay ca. Các vệ binh Hoàng gia Anh quốc đội mũ da gấu hình ống. Những con la nhà tôi không đội mũ, nhưng đeo một chuỗi nhạc ở cổ, những tiếng nhạc giòn tan từ xa đến gần, từ gần đến xa, quanh năm suốt tháng, ngày cũng như đêm, trong mưa trong gió, bên hoa dưới trăng. Ánh trăng trắng ngần, mười tám con la bụi cỏ cao ngực nở, lông bóng mượt, tiếng nhạc loong coong, lấp lánh như dòng thủy ngân, chảy đi chảy về. Những năm tháng đó, các trẻ con thường nửa đêm chạy ra bờ sông xem đám la nhà họ Lư thay ca, một cảnh kỳ thú suốt đời không thể quên, dù có làm đến tỉnh trưởng, đến cấp tướng.

Xưởng pháo nhà họ Lư thuê tám mươi tám nữ công nhân cuốn giấy, năm mươi tám công nhân nhồi thuốc, ba mươi công nhân làm tạp dịch. Pháo hoa nhãn hiệu “Chấn Hoàn” của nhà họ Lư nổi

tiếng trong thiên hạ, tiêu thụ trong cả nước. Năm 1933 xưởng pháo “Chấn Hoàn” sản xuất một dây pháo có tên “ Pháo Trần Văn Võ”, gồm hai vạn tám nghìn quả, đưa đi dự đấu xảo tại Chicagô, được trao giải đặc biệt. Hàng năm sau tiết đông chí, thuyền buôn pháo đậu kín cảng Nam Giang. Pháo hoa “Chấn Hoàn” sở dĩ nổi tiếng, một là do chất lượng thượng hạng, hai là giá cả phải chăng. Ngoài ra, “Chấn Hoàn” còn có hàng độc, đó là pháo bông “tháp chín tầng”, chỉ truyền nghề cho con trai, không truyền cho con gái. Hồ Lai Phúc, ông chủ xưởng pháo số 1 “Vĩnh Khánh Tường” Hồ Nam, giắt theo ba mươi thoi vàng đến mua công thức thuốc pháo, cụ tổ dẫn ông ta vào thăm phòng trưng bày trâu vàng, ông ta ngượng chín mặt, rút lui.

Trừ trường hợp đại hỷ, gia đình tôi không sản xuất “tháp chín tầng” tùm lum. Một dây “tháp chín tầng” phải tám trăm cân thuốc, ôxit đồng tám mươi cân, ôxit sắt tám mươi cân, ôxit bạc năm mươi cân, nghe nói bụi vàng cũng phải hai mươi lạng. Gia đình tôi không sản xuất “tháp chín tầng” một cách tùy tiện, nguyên nhân không phải vì thiếu vốn, mà vì khách hàng phải đặt cọc tám mươi phần trăm giá trị hàng, nước mắm cá chấu cá, đây là vấn đề kinh tế. Lại nữa, sản xuất “tháp chín tầng” là

cướp quyền sáng tạo của ông trời, là chuyện kinh thiên động địa, không phải chuyện tầm phào, do vậy gia đình tôi không thể tùy hứng. Tục ngữ có câu: “Phép màu không thể dùng bữa”, mặt khác của vấn đề thì như ông tổ năm đời của tôi đã kể một chuyện vui, kể rằng nhà nọ mở quán bán bánh bao, mẻ thứ nhất hấp xong, không ngon lắm. Mẹ chồng bảo, bánh này thì bán cho ai, để lại mình ăn. Bà cùng mấy cô con dâu ăn sạch. Ra mẻ thứ hai, mẻ này rất ngon, con dâu bảo mẹ chồng, bánh ngon thế này ai nỡ bán đi? Để lại mình ăn. Rồi mấy cô con dâu ăn sạch. Mẻ bánh bao làm sao sánh với “tháp chín tầng” của nhà chúng tôi. Sản xuất “tháp chín tầng” chẳng khác để được đưa con khôi ngô trắng trẻo, bán con khác gì xẻo thịt trên người. Điều chí mạng là, cả dòng họ nhà chúng tôi chỉ mỗi ông chủ Chấn Hoàn biết công nghệ làm pháo “Tháp chín tầng”, chỉ trước khi tắt thở, cụ mới chịu truyền nghề cho cụ nội tôi. Nói vậy cũng có nghĩa là cụ nội tôi đích thân mó tay vào mới sản xuất được “tháp chín tầng”. Cụ này về cuối đời chỉ vui thú với đàn bà, phần lớn thời gian trong ngày đều ở trong buồng tắm với đám mỹ nữ, làm tình trong khi tắm, tắm trong khi làm tình. Bảo cụ gác chuyện làm tình để đi làm pháo, phải có sự hối thúc ghê gớm lắm mới dứt được ra.

Cách mạng Tân Hợi thành công, thành lập

Trung Hoa Dân quốc, cụ nội tôi phấn khởi lạ thường, gạt hết những cái mông trần truồng sang một bên, khoác lên người chiếc áo dài bước ra khỏi buồng tắm. Vì thi trượt miết, cụ nội cảm thù chế độ khoa cử. Nhà Mãn Thanh sụp đổ, khoa cử coi như phế bỏ, lại nữa, cụ tổ có quan hệ với Tổng thống Tôn Trung Sơn, một mối quan hệ khác người, cụ gọi Tôn Trung Sơn bằng cái tên “Đại bác”, nói “Đại bác” đã làm nên chuyện, thằng Mãn Thanh tiêu rồi, cụ sướng quá, rồi buồng tắm tuyên bố: Làm “tháp chín tầng”!

Không ai ngờ “tháp chín tầng” lần này lại là lần “tháp chín tầng” cuối cùng trong lịch sử pháo hoa thế giới, có thể nói nó là bản hợp xướng tuyệt diệu lưu danh thiên cổ, mà trong khoảng ba mươi năm đằng đằng kể từ “tháp chín tầng” bắn lên trời lần cuối, nước Mỹ thả quả bom nguyên tử đầu tiên, bán cầu Đông Tây chưa bao giờ trời đêm chói lọi đến như thế. Vì rằng, cụ tổ chúng tôi sau khi làm dàn “tháp chín tầng” cuối cùng, đột nhiên bị bạo bệnh, đem theo bí mật công nghệ vào quan tài. Đây là chuyện sau này, khi nào có dịp sẽ kể, bây giờ hãy nói về sản xuất “tháp chín tầng”.

Hay là thôi không kể quá trình sản xuất “tháp chín tầng”?

Đại Hồ khẳng khái không chịu: Không không, nhất định phải nói.

Thằng Bọt nói: Vì đâu mà pháo hoa nhà “Kiêm Tế Đường” nổi danh trong thiên hạ? Cái chính là dựa vào phối liệu rất khoa học và trình tự nghiêm ngặt trong công nghệ. Nói gì “tháp chín tầng”, ngay loại pháo hoa thường như “Thiên nga ôm trứng”, “Khói xanh chọc trời” cũng đã phải bảy mươi hai bước, thiếu một bước không xong. “Tháp chín tầng” có bao nhiêu công đoạn? Chịu, chỉ cụ nội tôi biết. Chuyện là như thế này: Khi cụ nội bước ra khỏi buồng tắm, đứng giữa sân tuyên bố làm “tháp chín tầng”, liền chui luôn vào phòng kín của xưởng pháo Chấn Hoàn ba tháng liền không ra ngoài, ăn tại chỗ ngủ tại chỗ, còn ngủ hay không thì không rõ. Sau ba tháng, khi cụ chui ra, khuôn mặt vốn béo trắng như mâm bột, giờ đen như cục than, khiến ông nội tôi không thể nhận ra đó là bố mình.

“Tháp chín tầng” đã xong, sau đó ít lâu là tết nguyên tiêu. Cái tin nhà “Kiêm Tế Đường” sẽ đốt pháo bông tại bãi Trạng Nguyên bên ngoài cửa Đông huyện thành Nam Giang, không cánh mà bay đi rất xa. Trời hãy còn sáng, hàng vạn người đã châu chực đông nghịt, trong đó có nhiều người từ Quảng Châu tới, ngoài ra còn có những người

đến từ Cáp Nhĩ Tân, Thẩm Dương, Tây An, Lan Châu, Thanh Đảo, Thiên Tân, Singapo, Malaixia... Những người này là khách hàng của “Kiêm Tế Đường”. Ông tôi (Lư Nam Phong) nói rằng, cụ nội tôi cho người đi Nam Kinh mời Tôn Trung Sơn về dự, nhưng không hiểu vì sao không có hồi âm, đây là một đòn nặng nề đối với cụ tổ. Ông nội Thiên Cang khuyên giải mãi, cụ nội mới khuây khoả.

Đêm nguyên tiêu, mặt trăng tròn vành từ từ nhô lên đỉnh núi Cọp Nằm, bãi Trạng nguyên nước sáng như gương, long lanh ánh bạc. Khán giả chờ đợi sốt ruột, chốc chốc lại có tin mới do người nào đó nhanh chân đem tới, lúc thì bảo Tôn Trung Sơn sắp tới, lúc lại bảo Tôn Trung Sơn đã tới, đang uống rượu trên lầu Khôi Tinh, lúc lại bảo Tôn Trung Sơn không đến, chỉ có thư ký đến tiền trạm, vì vậy hôm nay không bắn pháo hoa, hôm nào Tôn Trung Sơn đến mới bắn. Cụ nội Lư Chấn Hoàn là anh em kết nghĩa với Tôn Trung Sơn, do vậy nhà họ Lư không tiếc tiền làm pháo “tháp chín tầng” siêu hạng, xưa nay chưa hề có. Tôn Trung Sơn không về thì đốt thế nào được? Mọi người rối tinh rối mù, có người văng tục, người chửi đồng, người tranh thủ cầu chỉ đàn bà con gái, có đứa trẻ lạc mẹ, có

người mẹ lạc con, mặc dù vậy, không một ai bỏ về, sốt ruột nhưng vẫn đợi, trong lòng thấp thỏm, buồn thì ít, hi vọng thì nhiều. Cứ như vậy mấy tiếng đồng hồ đã trôi qua, chỉ biết trăng càng sáng, mặt hồ càng long lanh, là lúc mấy cỗ xe ngựa từ lâu Khôi Tinh chạy tới, tiếng vó giòn tan náo nức lòng người. Cụ tổ Chấn Hoàn từ chiếc xe đầu chui ra, suýt ngã chúi mũi xuống đất vì uống nhiều rượu, may mà có mấy người đỡ kịp. Xe thứ hai bước xuống một ông mặc lễ phục, đội mũ đen, ria mép chữ bát, tay cầm ba toong. Ông này xuống xe liền ngả mũ chào hàng ngàn vạn người đứng dưới trăng. Những người có kinh nghiệm giật thót về điệu bộ đó, vì rằng những người như thế, sau cái ngả mũ sẽ diễn thuyết, mà vì có tài ăn nói, nên nói một lèo thường là ba bốn tiếng đồng hồ, giọng không khản, như một cái loa. Nhưng thật là vạn hạnh, ông này không nói chuyện sau khi chào, mà cùng Cụ nội trèo lên chiếc thuyền nhỏ bơi ra đảo giữa hồ, ở đó, “Tháp chín tầng” được bố trí trên một cái bệ bằng đá lát, trông như một quả núi nhỏ, trên phủ vải điều, có người canh gác. Tám vải đội Tôn Trung Sơn nhắc ra, nhưng Tôn Trung Sơn không đến, nghi thức ấy chuyển sang người mặc đồ đen. Không có cảnh ngựa trâu chó cày ruộng, cảnh này diễn ra hàng ngày trên thế giới, chẳng có gì mới mẻ.

Với đám khán giả cháy ruột cháy gan vì chờ đợi, ai nhắc tằm vãi điều lên không quan trọng, mà quan trọng là mau chóng đốt dây dẫn để “Tháp chín tầng” tung màu sắc đẹp mê hồn lên bầu trời.

Cụ nội tôi giờ cao chiếc sào dài, đốt dây dẫn “Tháp chín tầng” rồi kéo tay người áo đen cấp tốc xuống thuyền. Dây cháy chậm phát ra những tiếng xì xì, cháy chậm rãi, xem ra chẳng có gì nguy hiểm. Con thuyền vội rời đảo, những người trên thuyền nhìn không chớp “Tháp chín tầng”. Đột nhiên một tia lửa xanh bay vụt lên bầu trời, ở độ cao mấy chục trượng cùng với tiếng nổ long trời, mấy chục bông cúc xanh nở bung, trời màu xanh, hồ cũng màu xanh. Đám đông vỗ tay reo hò, nhưng ngay sau đó vội ngậm miệng vì đã xuất hiện cảnh tượng đẹp hơn. Tầng thứ nhất nên gọi là “Trăm hoa đua nở”, mẫu đơn, thược dược, nguyệt quý, tường vi...muôn hồng nghìn tía, các loài hoa trên mặt đất nở rộ trên bầu trời, tiếng reo hò đợt này tiếp đợt khác. Tầng thứ nhất bắn xong, ngừng một thoáng, tầng thứ hai tự động bắn tiếp. Tầng hai trình diễn tích “Tây du ký”, bắt đầu từ con khỉ Tôn chui ra từ kẽ đá, đến bốn thầy trò gặp Như Lai Phật tổ tại Tây thiên, thiên biến vạn hoá. ma quỷ nhan nhản đầy đường. Những tầng tiếp theo càng kỳ lạ, hoa

cả mắt, tâm thần mê mẩn. Cuối cùng là một tràng pháo rung chuyển bầu trời, bung ra sáu chữ, mỗi chữ to bằng con lạc đà. Sáu chữ đó là: “Trung Hoa Dân quốc muôn năm!” duy trì đến nửa phút rồi mới rơi xuống kéo theo những làn khói xanh. “Tháp chín tầng” kết thúc, toàn bộ quá trình kéo dài ba tiếng đồng hồ.

Thằng Bọt ngậm miệng vì kể đã xong, còn Đại Hồ thì miệng vẫn há hốc. Nửa phút sau mọi người mới sực tỉnh.

Hai Hồ nói: Tổ đã bảo mà, gia đình hấn không vừa đâu.

Thằng Bọt hỏi: Thế nào, chọi nữa hay thôi, thưa ngài Tổng?

Đại Hồ nói: Dừng vội, giờ hãy cho bọn tôi xem nơi sản xuất “Tháp chín tầng” cái đã!

Cả bọn theo thằng Bọt đi khắp ba ngôi lầu, nhìn tận mắt cái bể nước mà cụ nội thằng Bọt tắm cùng các a hoàn xinh đẹp, nhân đó thằng Bọt kể một số chuyện vui của cụ nội khiến mọi người cười rữ. Cười dữ nhất là Hứa Yến, cô nàng gặp người lại mà cười, cặp mông rung lên khiến thằng Bọt không rời mắt. Thằng Bọt tuy gầy nhưng rất giống cụ nội nó, chỉ thích những cô mũm mĩm. Cả bọn còn tham quan gian phòng xưa kia tàng trữ các đồ vật quý, nghe

kể lai lịch bảy mươi hai con trâu vàng và những chuyện hoang đường xung quanh bảy mươi hai con trâu đó. Cuối cùng, cả bọn dừng lại ở một sân nhỏ, nơi có một bà tóc bạc phơ và bốn con vịt bé tí của bà.

Bốn con vịt vui đùa trong vũng nước đục ngầu ở giữa sân, bà già tóc bạc ngồi nhặt những con mọt trong gạo. Thằng Bọt bảo, bà là a hoàn được cụ nội sung ái nhất, tên bà là Tuý Nguyệt, có lẽ nay đã trăm tuổi? Tôi không rõ tuổi thực của bà. Bà Tuý Nguyệt ngẩng nhìn bọn chúng, miệng lập bập hồi lâu mới phều phào được hai tiếng: Cậu Cả...

Đại Hồ hỏi thằng Bọt: Bà cụ gọi đằng ấy phải không?

Thằng Bọt nói: Tất nhiên là gọi tôi, chẳng gọi tôi thì gọi các anh chắc?

Đại Hồ hỏi: Chính là cái cô a hoàn gội nước lạnh khiến cụ nội rứt chim lại?

Thằng Bọt nói: Đúng đấy!

Đại Hồ lại hỏi: Bà ta tội nặng như vậy sao còn sống đến tận bây giờ?

Thằng Bọt nói: Bà ta bị lột trần truồng, treo lên cây đa ba ngày ba đêm, người dài thêm nửa thước. Giữa lúc bà ta đang thoi thóp thì cụ nội Chấn Hoàn

chết, ông nội trở thành gia trưởng. Ông nội tuy quyền quý nhưng cái tâm không ác, cho rằng treo người trần truồng trên cây là chuyện xấu hổ cho gia đình, liền sai người cởi dây hạ xuống. Có người đề nghị trám miệng bà ta bằng thuỷ ngân rồi chôn theo cụ nội nhưng ông nội không nghe. Ông nội là sinh viên trường đại học nông nghiệp Nhật Bản, tư tưởng tiến bộ, tất nhiên không chấp thuận những hành vi tàn bạo. Về ông nội Nam Phong của tôi thì không cần kể lễ dài dòng, vì người ta có câu: Không biết Nam Phong thì sống ở Nam Giang cũng bằng thừa!

Góc sân là tháp pháo cao cao. Nhà họ Lư có bốn tháp pháo như thế ở bốn góc, trên mỗi tháp đều đặt đại liên Măcxim, mấy trăm gia đình luân phiên canh gác ngày đêm, không chút lơ lửng. Năm Dân quốc thứ mười ba, đại thổ phỉ Trương Lạc Cổ đem ba nghìn quân bao vây khu nhà chúng tôi, hết đào đường hầm lại đánh hoả công, cuối cùng đành chịu, không vào nổi trong nhà. Thổ phỉ là những tên bạt mạng, chúng đội chảo treo lên. Gia đình nhà chúng tôi toàn những tay thiện xạ, cứ nhằm chảo mà nhắm đạn, chảo thủng lỗ chỗ như sàng. Trận chiến kết thúc, phải dùng bao tải để chuyển vỏ đạn xuống dưới. Từ đó, xưởng pháo nhà chúng tôi bắt đầu

nghiên cứu sản xuất đạn và tạc đạn, cũng như xưởng sản xuất máy kéo chuyển sang sản xuất xe tăng, có khó khăn, nhưng không phải là không làm được. Thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến, xưởng pháo nhà chúng tôi trên thực tế là binh công xưởng của du kích. vì vậy, dù ông nội Nam Phong lí lịch có vết, nhưng công bằng mà xét, công nhiều hơn tội. Họ nhà Lư chúng tôi mà không tham gia thì không có cuộc kháng chiến chống Nhật của vùng Nam Giang. Điều này tôi không nói nữa. Nhưng có một chuyện không thể không nói, đó là ngôi nhà kiên cố, tường đồng vách sắt của nhà họ Lư lại bị Bát lộ quân đánh chiếm. Nguyên do là có kẻ phản bội. Tên phản bội đó họ Mã tên Cương, cùng là du kích chống Nhật với ông nội ở rừng vẹt, về sau, hấn gặp ông nội, làm Đội trưởng bảo vệ cho gia đình chúng tôi. Hấn bắn giỏi như thần, cưỡi con ngựa trắng, hai tay hai súng, người ta gọi hấn là Bạch mã Tướng quân. Hấn bỏ đảng Cộng sản về với ông nội tôi. Ông nội tôi mừng quá, giao quyền cao chức trọng cho hấn, lại còn tặng hấn một con a hoàn để hầu hạ, rửa chân cho hấn. Ai ngờ thằng cha này là do đảng Cộng sản cài vào làm nội ứng, ít lâu sau, bọn chúng trong ứng ngoài hợp, đánh chiếm cơ ngơi nhà chúng tôi. Chuyện này hãy gác lại. sau hấn nói, bây giờ tôi đưa các vị lên xem tháp pháo.

Thằng Bọt dẫn mọi người bám chiếc thang bằng đồng, trèo lên tháp pháo. Chiếc thang han gỉ, không bám thì nguy hiểm, mà bám thì tay đầy gỉ xanh. Thằng Bọt nói, xưa kia chiếc thang bóng loáng không một vết gỉ, bóng đến nỗi có thể soi gương, Năm xưa, không cho bọn gia đình bước xuống từng bậc, mà phải hai tay ôm hai bên thang, co chân tụt một lèo xuống đất. Chắc các vị không biết Mã Cương đâu nhỉ? Hắn vẫn còn sống, con trai hắn hiện giữ chức Trưởng phòng quen ở viện Kiểm sát thành phố Nam Giang. Thằng cha Mã Cương cũng khiếp lắm, thời kỳ đại nhảy vọt năm 58, hắn đâm một quả gậy hai răng cửa Bí thư Địa uỷ.

Tháp pháo tối mò, vài tia sáng yếu ớt lọt qua lỗ châu mai chiếu trên bức tường đối diện. Thằng Bọt ấn công tắc, đèn điện bật sáng, ngọn đèn để đến hai trăm oát, sáng trắng, không dám nhìn thẳng vào. Bọt nói, công việc đầu tiên trong việc gây dựng lại cơ nghiệp nhà họ Lư là mắc điện, ông nội tôi bảo thế. Sau ngày giải phóng, nhà chúng tôi bị chiếm làm trường học. Cách đây mấy năm, ông nội tôi bỏ tiền xây dựng một trường tiểu học hiện đại, Chính phủ trả lại cho chúng tôi ngôi nhà cũ. Gay go quá, tôi lại là người kế thừa duy nhất của nhà họ Lư. Tất nhiên có nhiều người tranh giành di

sẵn, nhưng họ chỉ là dây mơ rễ má, ông nội tôi chỉ thừa nhận mỗi mình tôi.

Dưới ánh đèn sáng chói, bọn Đại Hồ trông thấy tường xây bằng những viên đá học cực lớn, chẳng trách đạn sơn pháo của giặc Nhật hồi ấy chỉ nhu gãi gẻ. Thằng Bột nói, Bát lộ quân đánh bọc phá rất thạo, nhưng họ quên rằng gia đình chúng tôi nổi tiếng về nghề pháo, chúng tôi chuyển sang làm thuốc nổ cũng dễ dàng như đang làm bánh cảo chuyển sang bánh bao. Vì vậy khi xây dựng tháp pháo, chúng tôi có tính đến vấn đề đánh bọc phá. Anh có thể bóc từng mảng, nhưng không thể đánh sập tháp pháo. Bát lộ quân không đánh sập được tháp pháo của chúng tôi, nên sai Mã Cương đến giả vờ đầu hàng. Vấn đề ở chỗ, họ giả vờ mà như thật, khiến ông nội dính bẫy mà không biết. Chuyện này để sau hãy nói.

Trên tường tháp pháo treo bốn bức chân dung đóng khung lồng kính, phía trước bày hương án và đồ cúng tế: vài quả táo, quýt đã khô héo, hai đĩa mít trái cây. Mùi đàn hương thoang thoảng trong ẩm mốc. Thằng Bột chỉ bức chân dung ở chính giữa, bảo: Đây là kỵ nội Chấn Hoàn. Bọn Đại Hồ thấy cụ Chấn Hoàn có bộ râu sơn dương, đầu đội mũ quả dưa nhỏ xíu, mắt sáng như sao, quả nhiên rất

khác người thường. Bức ảnh bên trái là cụ nội Thiên Cang, Trưởng Ty Tài chính kiêm Tổng Cục trưởng Tổng Cục thuế tỉnh Quảng Đông. Cụ Thiên Cang mặc bộ Tôn Trung Sơn, mặt mũi phương phi, đúng là bậc chính nhân quân tử. Bên phải là chân dung con rể cụ nội: Tần Gia Long, khi đó là Cục trưởng Cảnh sát tỉnh Quảng Đông. Có người nói ông con rể này bộ mặt hao hao giống tên bán nước Viên Thế Khải, đương nhiên nếu Viên Thế Khải không bán nước thì bộ mặt lão ta cũng đẹp đấy chứ? Có thể các vị sẽ hỏi: Ông Gia Long này không phải họ Lư, vì sao lại chiếm một chỗ trên bàn thờ tổ tiên nhà họ Lư? Hỏi thế mới là hỏi. Chẳng nói thì các vị cũng rõ, ông Tần Gia Long lúc sinh thời ở ngôi quyền quý, nên chúng tôi đặt ngang hàng với tổ tiên chúng tôi, nếu ông là tên ăn mày thì chúng tôi đâu dám đặt ngang hàng với các cụ? Tháp pháo này đại diện cho nhà họ Lư một thời hiển hách, là tượng đài của gia đình chúng tôi, là nơi tưởng niệm sự nghiệp vẻ vang của tổ tiên chúng tôi, là nơi chúng tôi phản tỉnh về những lỗi lầm của mình. Hôm nay mời các vị tham quan để chứng tỏ tình cảm sâu sắc đối với các vị, và cũng xin nói huých toẹt ra rằng, đồng thời cũng là sự vẻ vang cho các vị.

Đại Hổ không hiểu Hai Hổ, Ba Hổ và Hứa Yến nghĩ thế nào, riêng hắn ta thì ù ù cạc cạc như đang mơ ngủ. Hắn leo xuống thang, thấy bà a hoàn ngày xưa đang thổi cơm trên bếp ngoài trời, làn khói mỏng manh luồn qua kẽ đá xây tường, bay lên. Bà ta cúi húi quạt lửa bằng chiếc quạt rách, không thèm để ý đến mọi người xung quanh.

Trở về phòng lớn, những ngọn nến trên tường đã cháy quá nửa. Mấy cậu thiếu niên mặt choắt đang chụm đầu quanh chiếc bàn gỗ gụ xem con đề chơi. Đại Hổ rất muốn ngó con đề trong lọ nhưng sợ người ta cho mình thiếu chừng mực, nên bấm bụng đứng yên.

Thằng Bột cười tít, hỏi: Tổng Lâm, bắt đầu được chưa?

Đại Hổ nói: Được rồi!

Lúc này, một ông lão mặc áo chùng, chiếc lược bằng sừng trâu đeo lưng lủng lẳng dưới cúc áo bằng đồng sáng loáng, từ trong xó bước ra giữa phòng, kéo dài giọng đọc một đoạn cổ văn mập mờ khó hiểu. Đọc xong, rút bài văn vào túi, ông ta tuyên bố: Trận đấu giành ngôi đại tướng bắt đầu!

Như hai đội bóng đá trước cuộc đấu, Đại Hổ và thằng Bột dẫn đầu đám tay chân của mình xếp hàng hai bên bàn.

Ông lão hô to: Mỗi bên xưng rõ họ tên!

Đại Hổ cao giọng xưng: Kim Xí Đại Vương.

Thằng Bọt cười ranh mãnh, xưng: Thằng Lười Chả Thây!

Đại Hổ hỏi: Sao cơ? Chẳng phải huynh mới mua con “Hắc ma đầu” sao?

Thằng Bọt cười mỉm, không nói gì.

Lão già lại hô: Hai bên ra mắt!

Đại Hổ đón chiếc hộp từ tay Ba Hổ rồi bê bằng cả hai tay đến bên bàn gỗ mun, Thằng Bọt cũng bê chiếc lọ đựng đế đến bên bàn.

Cả hai cùng đặt lọ lên bàn, gần như cùng một lúc mở nắp lọ, đẩy đến trước mặt đối phương.

Đại Hổ cúi nhìn con đế của thằng Bọt, nó là con đế thường, về mùa thu chỗ nào cũng có. Hắn nhìn thằng Bọt với vẻ nghi ngờ. Thằng Bọt cười: Lâm Tổng đừng có trông mặt mà bắt hình dong, chê bai con đế của tôi!

Lão già hô: Đã xong phần kiểm tra, hai bên xuống tiền!

Đại Hổ vẩy Hứa Yến, bảo: Đặt toàn bộ số tiền!

Hứa Yến đặt ba vạn nhân dân tệ lên bàn.

Thằng Bọt cũng vẩy vẩy phía sau, một thiếu

niên mặt vàng cũng bê đến ba vạn nhân dân tề đặt lên bàn.

Lão già hô: Thả đế vào thạp, cuộc đấu bắt đầu!

Đại Hổ và thằng Bọt cùng lùi lại hai bước, hai thiếu niên mặt vàng tiến lên, mỗi người trút một con đế xuống thạp. Cũng phải giới thiệu đôi câu về chiếc thạp này, hiển nhiên nó là đồ cổ, lòng thạp màu men trứng vịt, bên ngoài vẽ hai con đế to béo. Chúng không đánh nhau mà ăn chung một ngọn cỏ, rất thân thiện. Thoạt tiên, con Kim Xí Đại Vương có lẽ tù cẳng, nhảy nhót như ngựa vía, còn con Lười Chảy Thây thì nằm dài bên mép thạp lử khử như một nông dân lười nhác, chỉ khẽ nhúc nhích hai sợi râu trên đầu. Cậu thiếu niên lấy râu chuột chọc hoài, con Lười Chảy Thây vẫn nằm im. Đại Hổ cười, bảo: Bọt huynh, đại tướng của huynh ngủ rồi. Thằng Bọt mỉm cười, cái cười chứng tỏ đã toan tính đấu vào đấy.

Kim Xí Đại Vương cọ đôi cánh phát ra những tiếng động êm tai như ca khúc hải hoàn. Nói thì chậm, chuyện xảy ra thì nhanh, Lười Chảy Thây nhảy vọt nhanh như chớp rơi trúng đầu Kim Xí Đại Vương. Bọn Đại Hổ la thất thanh, mất đồ dẫn. Chỉ một thoáng, Lười Chảy Thây lại nhảy về chỗ cũ, vẫn cái vẻ thờ ơ như thế, y như không có

chuyện gì xảy ra. Nhưng thắng bại đã rõ: Kim Xí Đại vương bị võ đầu, óc phọt ra ngoài.

Ôi, Kim Xí Đại vương của ta! Đại Hồ cầm con đế lên, nhếch miệng khóc.

Lão già có móng tay trở rất dài tuyên bố: Con Lười Chạy Thây thắng! Đội vương miện cho đấu sĩ!

Người đứng phía sau thành Bột vợ sáu vạn đồng đem đi.

Trên đường trở về thành phố, Đại Hồ nghĩ mãi không ra, làm sao một con đế cỏ mà có thể cắn chết Kim Xí Đại Vương?

Hai Hồ cười nhạt: Trò gian lận rồi!

Ba Hồ nói: Chắc chắn là con đế đã được uống thứ thuốc gì đấy!

Đại Hồ chợt tỉnh ngộ: Hay là khi chúng mình lên lầu tham quan, chúng cho con đế uống thuốc?

Ba Hồ nói: Dù có uống thuốc đi chăng nữa, thì con đế cỏ vẫn là con đế cỏ. Tức là nói như vậy: Cho Hứa Yến nhà mình uống đến nửa cân thuốc kích thích, thì cũng không chạy được quá Vương Quân Hà!

Hứa Yến nói: Đừng bàn gì về tôi, ba chàng đàn a.

Đại Hồ nói: Hứa Yến, tôi giao nhiệm vụ cho cô: Giả vờ phản tôi, cô tìm cách lọt vào nội bộ thằng Bọt tìm cho ra bí mật của chúng, sửa cho chúng một trận. Chúng cướp của ta ba vạn, ta bắt chúng phải nộp trả cả vốn lẫn lãi!

Hứa Yến nói: Tôi không đi, các người coi tôi là hạng người nào?

Hai Hồ hỏi lại: Thế cô cho cô là hạng người nào?

CHƯƠNG SÁU

Hắn đứng lên, gật đầu với em đầy ngụ ý rồi bước đi. Em như người bị thôi miên, len lỏi giữa các dãy bàn ghế, bước ra khoảng trống của phòng ăn, theo hắn đến cầu thang máy. Hắn đợi em bên trong. Em bước vội vào, thang máy khép lại không một tiếng động. Chỉ có hai người, em thở gấp, hơi sợ, hơi ngượng, hơi thấp thỏm. Nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra, hắn chỉ nhìn em mỉm cười.

Ra khỏi thang máy, em đi theo hắn trên hành lang trải thảm đỏ, rẽ rất nhiều lần, cuối cùng dừng lại trước căn phòng số 1418. Em sốt ruột đợi hắn mở khoá. Trong khi chờ đợi, em cảm thấy có rất

nhiều cặp mắt đang nhìn em từ phía sau, vì vậy em thấy thời gian lâu quá. Em không dám ngoái lại, cũng không dám nhìn ngang, chỉ đắm đắm vào những ngón tay thon thon trắng bột và chiếc chìa khoá xoay trong ổ hình cầu. Tôi đứng sau thở gấp, không hiểu vì luống cuống hay vì xúc động. Rồi thì khoá cũng mở. Thực ra chỉ mất mấy giây đã mở được. Thực ra chẳng có ai để ý, em có thể gạt bỏ tất cả mọi thứ trong đầu, cứ vô tư mà bước vào.

Thân hình cao dong dỏng, hần đứng bên cửa, ngả tay lễ phép mời em vào. Tôi nhắc khế bên tai em: Cẩn thận đấy, vào phòng này như bước sang một thế giới khác! Nhưng em không đếm xỉa lời khuyên của tôi. Em lao ngay vào, làm như không thể đợi được nữa. Hần vào theo rồi đóng cửa lại. Hình như hần hiểu ý em, cố ý phô trương động tác chốt cửa. Tôi bảo, động tác ấy là thừa, trong nhà hàng này chẳng ai để ý chuyện các người. Do vậy, nhà hàng này tuy vô đạo đức, nhưng vẫn được coi là văn minh.

Ánh đèn rực rỡ trùm lên chiếc giường lớn kê chính giữa phòng, chiếu sáng chiếc gương lớn trên tường, chiếu sáng lọ hoa hồng nhung đặt trên bàn. Căn phòng dễ chịu, rất thích hợp cho những cặp tình nhân. Rèm cửa sang trọng, ghế đệm lò so nhún

nhảy, đầu giường treo bức tranh sơn dầu, vẽ một phụ nữ khoả thân, núm vú như hai hạt anh đào.

Như một con báo đen, hắn lẳng lặng đi tới trước mặt em, bước chân nhún nhảy kiêu kỳ. Tóc hắn đen bóng như xúc dầu, dưới ánh đèn rực rỡ, mắt hắn biến thành màu vàng kim. Em run run như có luồng điện chạy qua, tóc trên đầu em, tĩnh điện nổ tanh tách, làn gió mát lạnh lướt qua, khiến em nổi da gà. Một giọng nói xa xăm nhắc nhở em: Rút lui! Phải rút thôi! Nhưng em đã mất tự chủ. Hắn dừng lại trước mặt em một thoáng, mắt cười cười như đùa, cầm gấu áo em lột lên như lột vỏ chuối. Khi hắn lột, em không chống lại. Miệng em lẩm bẫm câu gì đó mà ngay cả em cũng không nghe rõ, hai tay giơ lên để hắn kéo áo qua đầu. Ngực em phập phồng vì xúc động hiện ra lồ lộ. Theo bản năng, hai tay em bắt chéo qua vai để che vú. Hắn quăng cái áo, hai tay nắm quần em, tụt mạnh xuống dưới, em trần truồng đứng trước mặt hắn. Sau đó, em rút chân ra khỏi ống quần. Không để em kịp cởi giày, hắn bế xốc em lên. Mắt nẩy dom đóm, tai ù đi, em bất giác ôm choàng lấy cổ hắn. Hắn quăng em lên giường một cách thô bạo, lò so nhún nhảy dưới lưng em. Mắt em loé sáng, trong ánh mắt có nước, trong nước có hình ảnh người đàn ông kỳ lạ

này. Hấn bắt đầu chậm rãi cởi quần áo, treo cẩn thận từng chiếc trên mắc ở góc phòng, lúc quay lại, em trông thấy bộ ngực nở và cái bụng thon, hai đầu vú như hai hạt đậu đen đeo lưng lẳng bốn viên ngọc trai màu trắng; bằng một điệu bộ rất khoa trương, hấn tự vuốt ve trước mặt em y như lũ trẻ khoe chim với bạn. Trống ngực em đập thành thịch, hơi thở nóng như lửa. Khi hấn phủ trên người, em tự động rướn lên, và thế là em hôn lia khỏi xác, rồi hôn với xác lại nhập làm một... Rồi sau đó, em cảm thấy chỉ còn mỗi cái đầu là còn sống, còn tất cả đều đã chết, y như người mắc bệnh bại liệt. Em như nằm trong nước, lại như nằm trên mây, trong đầu lúc sáng lúc tối như chạy trong rừng phi lao...

Rừng phi lao bắt đầu từ bãi bồi bên ngoài cảng họ Hà, kéo dài cho đến tận rừng vẹt. Cuối cùng, em thuyết phục được Mã Thúc đồng ý đưa em đi thăm bố cậu ta - anh hùng chiến đấu Mã Cương, người một mình vào tận sào huyệt diệt tên phản cách mạng ngoan cố, người đâm Bí thư Địa uỷ gãy răng cửa. Mấy tuần nay, qua lời kể của bố liên miên bắt tận về sự tích Mã Cương, em càng sốt ruột. Để cậu ta đưa em đến rừng vẹt, em lén bỏ

vào cặp sách cậu ta hai chục chiếc kẹo, không phải là kẹo thường, mà là kẹo trái cây nhập khẩu từ Hồng Kông, giấy bóng kính lấp lánh, loại kẹo mà rất nhiều cô gái mơ ước. Những năm tháng đó, mười cái kẹo loại này có thể dụ được một cô gái, hai mươi kẹo dụ được hai cô. Bóc giấy bọc ngoài, bên trong có một lớp giấy mờ, kỳ thực không phải giấy, mà là màng tinh bột, tan ngay trong miệng, giàu dinh dưỡng, ngon tuyệt. Loại kẹo này không dễ mua, có tiền cũng không có chỗ mà mua, chỉ phát cho cán bộ cao cấp để bồi bổ cơ thể. Bố em là Huyện trưởng, chưa phải cán bộ cao cấp. Bạn bố em là Bí thư Địa uỷ Tân – người bị bố Mã Thúc đâm gãy răng cửa, coi như cán bộ cao cấp. Ông đến chơi nhà em, cho em gói kẹo trái cây cao cấp nhập khẩu có giá trị bổ dưỡng. Ông nắm em từ đầu đến chân, nói: Lam càng lớn càng giống mẹ! Con người này về sau còn có quan hệ vô cùng quan trọng đối với em, sau này khi nhớ lại chuyện gói kẹo, em cảm thấy nó đúng là bùa mê thuốc lú. Em không chỉ cho cậu ta hai chục chiếc kẹo, em còn giúp cậu ta chăn dê, thậm chí em còn học vắt sữa dê, để mong sớm gặp bố cậu ta, người anh hùng kỳ lạ. Em bê cái vại gốm mẻ mà không hiểu người nào trong gia đình cậu ta mua được bằng sức lao động chân chính, ngồi xồm

bên mông con dê cái già, vắt sữa bằng bàn tay xinh xắn của em. Máy bà chính trị nửa mùa quán xà cạp trên bàn chân không bó, bình phẩm công khai: “Trông kìa, người ta không thể trông mặt mà bắt hình dong, thằng nhỏ nhà Mã đã câu được con vớ rồi!” Mẹ Mã Thúc làm công việc mổ cá ở Công ty Thủy sản nói với một bà chuyên cáo mượn oai hùm, làm chuyện xằng bậy, mềm nắn rắn buông: “Có biết con gái nhà ai không? Mở cặp mắt cầu trệ mà nhìn cho rõ, đây là con gái Huyện trưởng Lâm huyện ta.” Bà già chính trị kia trợn tròn mắt, từ đó về sau, gặp em là chào hỏi lễ phép. Em có quan hệ tốt đẹp với bà mẹ sặc mùi cá của cậu ta. Em còn cố nén cảm giác ghê sợ đứt cơm cho đứa em gái to đầu cùng mẹ khác cha của cậu ta. Em có cảm giác con nhỏ không có chân này giống như một con cá kỳ lạ chứ không phải con người, nhất là khi mắt nó trắng dã, thè cái lưỡi đỏ chót ra thở, lại càng giống một con cá mắc cạn đang giãy giụa.

Em nói tình cảnh nhà cậu ta với bố, nhất là khi nói dì Tô tóc hoa râm, người sặc mùi cá, miệng hôi mùi thuốc thì bố em tỏ vẻ thương xót. Ông nói: “Thật đáng tiếc. Tô Thuyền Quyên năm xưa là một hoa khôi của thành phố Nam Giang!” Em hỏi: “Bố có theo đuổi dì ấy không?” Bố em nghiêm nghị bảo:

“Con nhỏ này nghĩ lung tung, dì ấy lấy Mã Cương là do bố mẹ làm mối. Khi ấy, dì Tô vừa tốt nghiệp Học viện Y khoa phân công về đây, mẹ con là Bí thư Đảng uỷ Bệnh viện.” Em bảo: “Nếu vậy sao bố không đến thăm dì Tô?” “Không hợp với hoàn cảnh của bố hiện nay...Huống hồ, dì ấy đã li hôn với Mã Cương, hơn nữa lại bị qui là phái hữu...có điều...” Bố nói, “Con bảo dì là bố mẹ gửi lời thăm dì, bọn ta không phải loại người tham vàng bỏ gái...”

Em theo sau Mã Thúc, liên tục đá vào gót chân cậu ta, giận dữ: “Cậu dẫn mình đi thăm bố cậu, nghe rõ chưa?”

Những người đi trên đường Sức Khỏe ai cũng đứng lại nhìn hai đứa. Em nghe người ta khen: Con nhỏ khéo chưa kia, bước nào cũng đá trúng gan bàn chân thẳng nhỏ!

Cậu ta dừng chân, quay lại bảo: “Không cho phép cậu đá chân tớ, cậu còn đá, tớ...”

“Thì cậu làm gì tớ?” Em vừa nói vừa tung chân đá. Chân em đi đôi giày màu đỏ.

Cậu ta nói: “Nếu cậu không là con gái, tớ đã thụi cho một quả!”

“Cậu thụi đi, thụi đi!” Em như con gà sống choai, uốn ngực áp sát Mã Thúc, khiến cậu ta lùi từng bước.

“Được rồi, tớ dẫn cậu đi, được chưa?”

“Nếu nói sớm, tớ đã không đá cậu!”

Cậu ta nói: “Nhưng không được nói với mẹ tớ về chuyện đến Rừng Vẹt.”

Em nói: “Tớ nói dối giúp cậu, nói trường tổ chức đi lao động nông thôn.”

“Cậu mượn một xe đạp” Cậu ta nói “Tớ chưa biết đi xe đạp, nhân dịp này tập một thể.”

“Cậu này rất cáo! Bảy giờ sáng mai đợi nhau ở cổng trường”.

Cậu ta nói: “Không nên gặp nhau ở cổng trường, thiên hạ trông thấy ảnh hưởng không tốt”.

Em ngang như cua: “Ảnh hưởng cái cóc khô! Đứa nào nói láo, tớ xé miệng nó! Tất nhiên về khoản xé miệng, cậu là chuyên gia...” Nhớ lại chuyện xé miệng Kim Đại Xuyên, em bật cười.

Cậu ta nhếch mép, cười ngượng, nói: “Chúng mình gặp nhau ở chỗ cây đa Cửa Đông”. “Dứt khoát ở đấy nhá!” Em đập tay đánh bốp vào tay cậu ta, nói: “Cậu mà đánh lừa tớ, tớ giết con dê nhà cậu!”

Thằng vịt lặn từ trên người em xuống, gào lên một tiếng quái gở. Em đang uốn cong như tấm thép bồng chùng xuống, khí cùng lực kiệt, từ kêu gào

chuyển sang rên rỉ không biết xấu hổ. Em cảm thấy mình như đang trong dòng nước, cơ thể dập dềnh như súc gỗ trôi. Hấn lặn từ trên người em xuống khiến tôi nhớ lại quang cảnh cặp thỏ nhà ông Mã Cương giao phối trong vườn ở rừng vẹt, con thỏ đực ngoạm chặt gáy con thỏ cái rừng mình mấy cái rồi kêu lên một tiếng lạnh lói ngã lặn xuống. Khi đó, tim em đập như trống làng, cuộc giao phối tàn khốc khiến em kinh sợ, đồng thời khiến em mê mẩn.

Thằng khốn lặn xuống, nháy mắt với em, rồi đi vào nhà vệ sinh. Tiếng nước chảy ào ào khiến em càng cảm thấy mình bồng bênh trong dòng thủy triều. Em vẫn còn hưng phấn, nhưng một nỗi cay đắng đang từ từ dâng lên trong tim. Cuộc tình kéo dài, thuần sinh lý khiến thú tính bột phát, em quên tất, chỉ còn mỗi cảm thụ nhục thể giữa em và hắn. Em như con thú động đực, gào lên chói tai, nước bọt ứa ra hai bên mép, em và hắn như hai con yêu tinh trần truồng vờn nhau. Tám gương trên tường lung linh hình ảnh hai người lặn lội, căn phòng dội lại tiếng va đập giữa hai cơ thể. Mắt em loé lên những tia sáng xanh như mắt mèo, như mắt hổ, như mắt sói. Đúng là “Ba mươi như sói, bốn mươi như hổ, sói hổ bằm bở không bằng đàn bà bốn lăm!”...

Trên phòng áp mái nhà hàng, trước màn hình, cậu trực ban từng quen với cảnh này dụi mắt lẩm bẩm: “Hai món hàng này kinh khủng thật, đâu phải người, mà là lợn! Cô Triệu này, đến mà xem hai quán quân đêm nay!” Trực ban gọi đồng nghiệp. Một cô má trắng môi son bước tới hỏi: “Phải thằng Lợn khoang không?” “Không phải, thằng Đen!” “Thằng Đen thường thôi mà!” “Thằng này hôm nay đánh đấm cực đẹp!” “Với cái bà giàu xụ Đài Loan à?” “Không phải, người khác.” “Thằng Đen hay thật, bà Đài Loan bỏ tiền chặn nó, vậy mà nó lén kinh doanh thêm!” Cô đồng nghiệp tì cằm vào vai bạn, mắt nhìn màn hình. Cô ta chột hạ giọng kêu khê: “Trời ơi! Chẳng phải thị trưởng Lâm đấy sao?” “Nói bậy! Thị trưởng Lâm mà làm cái trò này?” “Đúng là bà ấy!” Lúc này, em ngồi lên bụng thằng Đen, đầu ngửa ra sau, hai tay chắp sau gáy, em nhấp nhồm như người già gạo, mắt nhắm nghiền, miệng há, răng nhe, họng phát ra những tiếng hự hự, nhìn bề ngoài đâu phải đang làm tình, mà là đang báo thù, “Diên thật! Bà ấy lấy đâu ra sức mạnh ấy nhỉ?” Người trực ban chép miệng than thở, chột sinh nghi: “Có lẽ không phải thị trưởng Lâm?” “Hôm trước em vừa mới gặp bà ấy tại lễ khánh thành trụ sở Công ty Ngọc Trai, nhầm thế

nào được!" Họ vươn cổ như muốn chui vào màn hình. "Ghi lại, nhanh lên!" cô gái giục, "Có thể đây là tài liệu quý!" Bỗng từ chạy xè xè, lòng tôi như lửa đốt, nhưng nghĩ lại, thấy cũng chẳng sao. "Trước kia tổ cứ nghĩ, nhân vật bị là những con người nửa âm nửa dương, không sai những thứ như người thường", anh ta nói, "Ai ngờ họ cũng sai, hơn nữa, lại...", "Lại thủng trống long chiêng mới chết chứ!" Cô gái tiếp lời, nói rất to. Lúc này, em và thằng Đen lại đổi sang một tư thế kỳ quặc. Cô gái nói: "Trông kìa, sức tưởng tượng của bà mới khiếp chứ, đầy sáng tạo, đủ kiểu, không giống người trần tục tí nào!" "Thị trưởng Lâm ơi, biểu diễn nữa đi!" Người trực ban vẫn sợ lắm, lại hỏi: "Mình nghi lắm, thị trưởng Lâm mà biết mần những trò này?" "Nếu không phải bà ta, anh cứ móc mắt em đi!" "Anh không nỡ!" Người con trai nói, "Nghe nói con trai thị trưởng Lâm đã bị công ăn bắt." "Đúng vậy." Cô gái nói, "Bà ta đi tìm sự kích thích!" Người em dầm dìa mồ hôi, màn hình lấp lánh. "Coi bà ta không chê vào đâu được!" Người trực nam tỏ vẻ thán phục, "Ngay cả 'Chú Em' của tổ cũng ngổng dậy rồi!" Cô gái cũng một phát lên đầu chàng trai, hỏi: "Cậu dám không?" "Nếu đảng ấy đồng ý, tổ dám!" Chàng trai nheo

mắt cười: “Nếu như mần được thị trưởng Lâm thì chẳng khác đi săn bắt được hổ, đi câu vớ cá kình, đủ vốn liếng để nói phét cả đời!”. Cô gái nói: “Đàn ông các người là lũ lợn đực!”

Quả vậy, trong tất cả những kiểu giao phối mà tôi nhìn thấy, chỉ có lợn mới ngang tài ngang sức với em và hấn. Chiếc giường lò xo cao cấp rên lên trước những cú huých, bụi trong đệm bay ra từng đám. Đệm giường kêu cọt két ảnh hưởng đến tình tự, chiến trường liền chuyển xuống đất, trên thảm, vằn nhau trên thảm một hồi, chuyển sang trên ghế dựa, chơi chán trên ghế dựa lại chuyển sang xô pha, ngán xô pha liền chuyển lên mặt bàn, sau đó hai người di chuyển vào buồng vệ sinh, lợi dụng suốt lượt thùng, lavabô, bồn tắm, cuối cùng là động tác quái đản: Hấn dùng hai tay bê hai chân em, còn em thì hai tay chống trên ngực hấn, đi lại trong phòng trong tư thế kỳ quặc, vừa đi vừa khám phá nhau không biết mệt, mồ hôi chảy từng dòng trên người, lấp lánh như da cá, đen như da cá quả, trắng như da cá măng. Từ khi em và hấn làm tình trong khi đi hoặc đi trong khi làm tình thì hình ảnh bị hịt hắng, lúc có lúc không, vì camera đặt ở góc hẹp, không bao quát được toàn bộ căn phòng. Khi hấn rên lên như thỏ nhà lăn xuống giường thì đôi

nam nữ trên phòng giám sát thở hắt ra. Chàng trai nói: “Trời ạ, xem họ làm tình còn mệt hơn chính mình làm!” Cô gái tỏ vẻ coi thường chàng trai, hỏi: “Anh dù chỉ bằng phần mười thằng Đen là em mãn nguyện lắm rồi” Thế là hai cô cậu xoắn lấy nhau.

Em và cậu ta đèo nhau trên con đường rải sa thạch ven biển. Gió đông từ biển thổi vào, biển nổi sóng, lớp sau dồn lớp trước, nổi nhau thúc con đập chấn sóng, tung bọt trắng, vỡ tan. Gió biển mang hơi nước, những cây sam trên dê ướt đầm. Máy chục thuyền máy của đội đánh bắt cá Hướng Dương đang ra khơi, tiếng máy điêzen như hực hơi, khói đen phụt thẳng lên trời, cánh buồm vá chằng chịt, ử rử trên đầu cột tượng trưng cho thất bại hoặc không cách mạng, khiến cô cậu cảm thấy không vui. Vài phụ nữ làng chài tay bế con, vai khoác súng đứng trên mặt đê, ngó theo những chiếc thuyền đánh cá đang rời cảng. Những đứa trẻ tay nắm chân đạp, đang bú mẹ. Những khẩu súng trường mới toanh toả ánh biếc trên lưng, đen như cánh quạ. Người nào cũng mông lỏng bần, quần rộng dũng, ống quần căng phồng trước gió, bần chân rắn chắc, ngón toe sang hai bên. Một thoáng ưu tư trên những khuôn mặt ngăm đen.

Em đầu ngẩng cao, đi trong nắng. Em cất tiếng hát. Đây là thời kỳ em sung sướng nhất trong đời. Em hát : “Ta đi trên con đường lớn, ý chí sục sôi, đấu chí hiên ngang, Mao Chủ tịch lãnh đạo cách mạng, vượt mọi chông gai quyết tiến lên!” Cậu ta ngồi yên lặng trên cái đèo hàng phía sau. Em đi chiếc xe đạp nữ, hai chân cậu ta gần như chạm đất. Em không vui, hỏi: “Sao cậu không hát cùng mình?” “Mình hát không ra tiếng.” “Sao lại hát không ra tiếng?” “Mình đau họng.” “Đau họng cũng phải hát!” “Mình không hát được, xưa nay mình không hát.” “Giờ học hát cũng không?” “Giờ học hát mình cũng không hát” “Thầy dạy nhạc không nói gì à?” “Tớ há miệng nhưng không hát, thầy không phát hiện ra.!” “Nhưng hôm nay mình bắt cậu hát, không hát không xong!”. Cậu ta ậm ừ như đang chuẩn bị cho cuộc trình diễn thật. Em thúc cùi chỏ, giục: “Hát đi, dứt khoát phải hát!”. Cậu ta ho sù sụ như một con nhím già. Em cảm thấy hơi thở cậu ta sau lưng nóng hổi. Cậu ta không nhìn thấy mặt em, có lẽ sợ em giận, thực ra khi đó mặt em tươi hơn hớn. “Cậu có hát không thì bảo? Cậu mà không hát là mình quăng cậu xuống!” Em cố ý lắc cho xe loạng choạng, phía sau không động tĩnh, ngoảnh lại, thấy cậu ta đứng ở chỗ cách xe đến

mấy chục mét. “Đồ tồi!” Em nhảy xuống, lớn tiếng quát: “Sao cậu nhảy xuống, sao nhảy xuống mà không bảo tớ?” Cậu ta không nói gì, quay trở về thành phố. Em nổi cáu: “Ồ kìa, cậu đi đâu thế? Đồ tồi, cậu định quay về hay sao?” Cậu ta không trả lời, cũng không ngoái lại, tiếp tục lộn lại con đường vừa đi. Em nhảy lên xe đuổi theo, dùng xe chắn đường cậu ta. “Cậu chẳng ra thể thống gì!” Khuôn mặt cậu ta gầy và đen như mặt cô dân quân đeo súng. “Được, tớ sợ cậu rồi, tớ không bắt cậu hát nữa, được chưa? Đảm bảo là không bắt cậu hát nữa!” Em cuống quýt vỗ về cậu ta. Cậu ta đứng như trời trồng, dăm dăm nhìn vào mắt em. “Cậu nói đi, Mã Thúc, ông Mã, ông còn muốn gì nữa ở tôi?” Cậu ta cuối cùng mở miệng: “Đưa xe đạp cho tớ!” “Nhưng mà cậu chưa biết đi xe đạp! Thôi được, tớ đưa cho cậu, được chưa? Coi như hôm nay tớ thua cậu! Đây là lần đầu tiên tớ chịu khuất phục trước một nam sinh đấy nhá!” Em đưa xe đạp cho cậu ta. Cậu ta lên xe kiểu chó chực, nghiêng xe vắt chân qua rồi ngồi lên yên, sau đó vung về đạp, xe loạng choạng lăn bánh. Cậu ta gằn như vận dụng toàn thân. Lúc này em mới nhớ ra cậu ta muốn tập xe đạp. Em bảo: “Mắt nhìn thẳng phía trước, không nhìn bánh xe! Ngốc ời là ngốc, nhìn phía

trước, bánh xe không mất đi đâu mà sợ". Em chạy theo sau. Cậu ta vẹo người, chiếc xe đổ về bên trái, cậu ta chống chân xuống đất. Rất nhanh, cậu ta phối hợp được các động tác. Em chạy bỏ hơi tai, cuối cùng không theo kịp. Em ngồi phệt xuống đất, gào toáng lên: "Cậu chết đi!" Em trông thấy chiếc xe chạy một đường thẳng tuy còn vụng về đôi chút, cậu ta ngồi thẳng đuồn, mái tóc đen bay như một làn khói. Cậu ta đã đạp xe khuất sau rừng phi lao. Em chửi: "Tên cướp biển!" Tiếng chim hải âu kêu lảnh lói phía xa.

Em ngồi bên đường, giận dữ, nhưng thực ra cũng không phải là giận. Em cảm thấy Mã Thúc như người anh cùng cha khác mẹ, thân không thân, mà sợ cũng không sợ, nhưng dứt khoát không phải quan hệ bạn bè, cũng không phải quan hệ yêu đương. Khi đó, em đang đọc "Thép đã tôi thế đấy" nổi tiếng của Liên Xô, điều kỳ quặc là em thường tưởng tượng mình là cô tiểu thư quý tộc Tônhia. Mối tình đầu giữa Tônhia và Paven bên hồ khiến em thần hồn điên đảo. Em gần như ngửi thấy mùi khói trên tóc người thanh niên bên lò than, em thường xuyên tưởng tượng ra cảnh chạy thi ở ngoại ô với người thanh niên đen nhẻm, gió thổi tung mái tóc như chim xù lông. Em trông thấy một cô

gái xinh đẹp với đôi chân trần thon thả lấp loá dưới nắng, màu trắng xanh như pha lê, còn phía sau cô là chàng thanh niên đốt lò, thích đánh nhau. bám sát. Chàng thanh niên có đôi mắt đen rằm và hàm răng trắng loá. Phía xa là phân xưởng đúc, khói đen cuộn cuộn bốc lên. Gần đây là ga xe lửa, các toa móc vào nhau, bánh xe sơn đỏ chuyển động chậm chạp nhưng đầy sức mạnh của cánh tay đòn. Phía dưới đầu tàu, hơi nước phụt đã man, phía trên, ống khói xổ tàn bạo. Một tiếng còi tàu như xé toang gan ruột, đất trời cũng tái mặt. Bộ đồng phục hải quân màu xanh da trời của em phấp phới như cánh chim hải âu. Tóc em màu hạt dẻ, tết thành đuôi sam to tướng sau lưng, phảng phất mùi thơm của cỏ hun. Ai ngửi thấy mùi thơm này, chắc chắn có cảm tình với em. Ai ngửi mùi thơm này mà không có cảm tình với em, chắc chắn đó là anh ngốc! Em chạy đã mệt, kỳ thực em không thể chạy tiếp vì ống khói lò nung đã ở trước mặt, em không muốn mấy thằng cha thô lỗ bình phẩm về em. Em dừng lại, hơi ngả người ra sau, thực ra em muốn dựa vào bộ ngực không mấy nở nang của cậu ta. Dựa vào bộ ngực của cậu ta không phải em tìm nơi nương tựa, mà vì em muốn ngửi cái mùi hoang dã, mùi than, mùi chó sói ở cậu ta. Cậu ta nắm vai

em, kêu to: “Bắt được rồi! Bắt được rồi! Con chim nhỏ của tôi!” Những ngón tay cậu ta cứng như thép, tay của giai cấp công nhân có khác, tuy cậu ta chưa phải giai cấp công nhân thực thụ, nhưng những ngón tay đã nắm chặt người con gái không buông. Một bàn tay đen nhẻm nắm bờ vai một thiếu nữ dịu dàng như hoa bách hợp. Bàn tay như vuốt chim ưng chộp gà mái tơ, đừng hòng chạy thoát. Sao lại phải chạy nhỉ? Tổ muốn cậu túm lấy tổ rồi bay lên cao, để tầng bình lưu nâng lồng ngực tổ, để đất đai, sông ngòi, núi non đều ở phía dưới, mở ra như một tấm hoa đồ đẹp mắt. Tay cậu ta để lại mấy vết nhỏ trên vai áo lính thủy của em. Em trề môi kêu: “Ôi chao! Đau quá, đồ dã man!” Cậu ta ngượng, không biết giấu tay chân đi đâu, lúng búng xin lỗi: “Xin lỗi tiểu thư!” Em dí ngón tay vào trán cậu ta, nói: “Không cho gọi là tiểu thư!” “Vậy mình gọi cậu thế nào?” Em tình tứ liếc cậu ta, cú liếc như một mũi dùi xuyên suốt trái tim, khiến cậu đau không chịu nổi, khiến suốt đời cậu không thể quên, sau đó, một đám mây hồng bay lên má em, bay lên khuôn mặt người thiếu nữ, em hạ lông mi dài như đuôi én, thì thầm: “Gọi ...là...”, cái từ đẹp đẽ ấy tan trong miệng như mật ngọt, em bưng khuôn mặt nóng bừng, chạy vụt qua đường sắt. Em nghe

cậu ta gọi giật giọng đằng sau: “Nguy hiểm, tàu hoả!” Em vừa chạy qua đường sắt thì chuyến tàu khách từ Kiép đi Maxcova ầm ầm lao qua, em đứng ngây nhìn các cửa sổ toa tàu loang loáng trước mặt, nhìn các thiếu nữ đầu chít khăn hoa và những thanh niên mặc sơ mi cổ hai màu, nhìn những nữ bôn-sê-vich mặc áo da màu đỏ, cả những “Trê-ca” mặc áo da màu đen, khẩu súng ngắn lủng lẳng bên hông, và cả những chiến sĩ Hồng quân súng trường Mô-de khoác chéo trên lưng... Những giọt nước mắt hạnh phúc lấp lánh trên cặp mắt đẹp mê hồn của em...

Lúc này, Mã Thúc đạp xe trở lại trước mặt em. Lợi dụng lúc em hoá thân vào Tôn-hia, cậu ta đã đi được xe đạp. Cậu ta đỏ mặt sung sướng vì nắm được kỹ thuật đi xe. Cậu phấn khởi reo to: “Lâm Lam xem này, mình đi được rồi! Mình cứ tưởng xe đạp khó học lắm kia đấy, ai ngờ dễ ợt!” Bộ mặt vui vẻ của cậu làm em không bằng lòng. Em lập tức so sánh cậu ta với Paven Coóc-xaghin, cảm thấy chàng đen này thua kém chàng đen của xứ sở Ucraina. Chàng đen Ucraina bằng một quả móc tuyệt đẹp, đánh ngã tên quý tộc Vich-to xuống hồ, còn chàng đen đứng trước mặt thì móc mép người ta, đây là món võ của đàn bà, không phải của bậc tu mi nam

tử. Chàng đen Ucraina mới gặp chỉ mấy hôm đã đem lòng yêu Tônhia. Chỉ một ánh mắt của Tônhia ngẫu nhiên dừng lại ở chỗ áo rách mà chàng đen lập tức đi làm thêm ca đêm lấy tiền may một áo sơ mi mới tinh, lại còn đến hiệu cắt tóc sửa sang lại món tóc xoăn bết lại vì mồ hôi và bụi than. Còn anh chàng họ Mã này thì cứ như một khúc gỗ, coi mình không bằng con dê cái nhà cậu ta... Em nhập cục tình hình trước mắt với “Thép đã tôi thế đấy”, cái kiểu hoà trộn ấy làm nảy sinh một cảm giác kỳ diệu, như thật như ảo, như mê như tỉnh, có không gian rộng lớn để tưởng tượng, có góc cạnh chật hẹp về tình cảm để em chìm đắm trong đó như cá như tôm, một trái tim thiếu nữ đầy thương cảm tiểu tư sản, nước mắt chảy mãi, ướt đầm cả khuôn mặt.

Mã Thúc đang vui chột trông thấy em nước mắt giàn giụa thì sững người. Cậu để xe xuống, hai tay buông thông hai bên đùi, rất muốn nói gì đấy nhưng lại không nói được gì - điệu bộ của anh ngố. Trong trường hợp này mà anh chàng mở miệng, chắc chắn là những câu ngớ ngẩn. Cậu ta nói lắp bắp: “Mình không đánh hỏng xe của cậu...Chân mình dài, xe nghiêng là mình chống chân không cho đổ...” Chỉ vài câu đã xoá sạch khung cảnh nên thơ mà em cất công xếp đặt. “Cậu là đồ ngốc! Cậu

ngốc khổ ngốc sở!” “Tớ chưa đánh hỏng xe của cậu, không tin cậu cứ kiểm tra...” Em nhặt viên đá bên đường ném trúng đầu gối cậu ta, viên đá bật trở lại. Cậu ta cúi xuống xoa xoa đầu gối. Sau đó, em rất mong đầu gối cậu ta chảy máu, tất nhiên không nên chảy nhiều, để em lấy khăn tay của mình buộc vết thương cho cậu, khi buộc, ngón tay em nên run run, miệng lẩm bẩm: “Anh yêu...anh yêu...thương biết mấy, trái tim của em!...” Nhưng chân cậu ta không chảy máu, cậu mặc quần soóc xanh, hai chân dài ngoẵng như chân sếu. Đầu gối không những không chảy máu, mà ngay cả dấu vết bị ném đá cũng không. Thất vọng và buồn, em không khóc nữa, ngốc thế thì khóc nữa làm gì? Trong con mắt Mã Thúc, mặt em dài ra còn đáng sợ hơn đầm đìa nước mắt. Cuối cùng, cậu nghĩ ra một cách. Cách này rất hay, về sau, mỗi khi vui hay buồn cậu lại biểu diễn cho em xem. Cậu ta chống tay xuống đất trông cây chuối. Để giữ thăng bằng, cậu gấp khúc hai chân, như vậy hai chân càng tỏ ra rất dài, hai bàn chân càng tỏ ra rất to. Chân cậu đi dép cắt từ lốp xe ô tô, các ngón chân tòi ra đầu dép. Lấy tay làm chân, cậu đi lộn ngược trước mặt em như một con quái vật. Cuối cùng, cậu dừng lại trước mặt em, hai chân hạ thấp, thấp nữa, vậy là

cả chân lẫn tay đều chạm đất, người cậu cong như một cây cầu, cổ rướn cao, đầu ló lên giữa hai lông mày, mắt nhìn em không chớp. Mặt cậu hơi tái, mắt đỏ ngầu, em biết đó là do xung huyết. Cậu nhìn em, đáng thương như đứa trẻ nhìn người lớn khi mắc lỗi nặng mong được tha thứ. Từ lúc trồng cây chuối đến khi uốn thành cây cầu, tất cả đến năm phút. Lúc đầu em ngạc nhiên, sau đó em vỗ tay cổ vũ, đến khi cậu uốn hình cây cầu thì em khâm phục thật sự. Tuyệt kỹ của cậu ta đã khai tử Paven. Em xem xiếc, xem các diễn viên trồng cây chuối, nhưng đó là dân chuyên nghiệp, biểu diễn kiếm cơm, không như cậu ta. Hơn nữa, em vẫn cho rằng những người trên vũ đài không phải người bình thường trong cuộc sống, họ đi lộn ngược là chuyện đương nhiên. Khi thấy Mã Thúc trồng được cây chuối, em không dám tin là thật. Nhưng đây là sự thật, diễn ra trước mắt em, hơn nữa, vì em mà biểu diễn, vì em mà đi bằng hai tay! Em cảm động, nói: “Đứng lên đi, anh ngố!” Cậu ta không chịu đứng dậy, em định đỡ cậu ta, nhưng với kiểu tạo hình kỳ quặc, em không biết nắm vào đâu để lôi cậu ta dậy? Vậy là em dậm chân: “Ngốc ơi là ngốc! Đứng lên đi!” Cậu ta lần lượt thả hai chân đứng thẳng người lên, kéo ống quần bị lộn xuống, lấy

mu bàn tay day mũi, cười hểnh hếch: “ Hề hề...hề hề...” Em nhại: “Hề hề...hề hề...”

Cậu đi lộn ngược để hoá giải nỗi bức dọc của em, cậu đi lộn ngược để lấy lại tự tin. Cậu dắt xe, nói: “Để mình đèo cậu!” “Cậu đèo?” “Minh bảo đảm không để cậu ngã!” Cậu ta trèo lên xe, đạp mấy cái lấy đà, em chạy theo sau, tay vịn yên xe. “Lên mau!” Cậu ta giục. Em nhảy lên ngồi trên yên phụ. Xe loạng choạng nhưng rất nhanh, cậu ta lấy lại thăng bằng. Em ngồi cho chân sang hai bên. Kiểu ngồi này, nếu không ôm eo người lái thì không vững, vì vậy đây là kiểu ngồi thích hợp cho những cặp tình nhân. Em không chút do dự, vòng tay ôm eo cậu ta. Cậu ta vẹo người một cái, nhưng lập tức trở lại bình thường. Đang xuống dốc, xe gần như bay trên đường, gió biển táp trên mặt, những cây bạch đàn chưa bị đốn trụi năm 58 để luyện thép, vẫy lá rồi rít chào hai người. Em cụng trán vào lưng cậu ta. Cậu ta bỗng cất tiếng hát, giọng khô đặc, khi lên cao lại rít lên the thé, mặc dù vậy, không ảnh hưởng đến tình tự của em. Em cùng hát với cậu ta, bài hát vẫn là “Ta đi trên đường lớn, ý chí sục sôi, đấu chí ngoan cường...”, vẫn là “Mao Chủ tịch lãnh đạo chúng ta”...Chỗ nào quên thì một trận cười trừ. Cười rồi lại hát tiếp. Con

đường cát ven biển hôm ấy là con đường riêng của em và cậu ta, là con đường lãng mạn của em và cậu ta. Nhưng tôi quên nhắc em, “vui quá hoá buồn”, xe vấp hòn đá củ đậu đổ văng ra, em và cậu ta ngã xuống, xe dề lên đùi cậu ta, em và cậu ta còn trượt một đoạn nữa mới dừng lại, tiếng ca tắc nửa chừng trong họng. Em khó nhọc bò dậy. Mả Thúc bị xước bằng bàn tay trên đùi, chảy máu, cát dính đầy vết thương. Cổ tay em cũng bị xước da chảy máu. Mông em đau nhói vì quật xuống đất. Em đứng lên trước, nhắc xe trên đùi cậu ta dựng sang một chỗ. Cậu ta đau đến nổi mặt nhăn như bị, nhưng cậu chỉ quan tâm đến em và chiếc xe của em. Về sau, cậu nói rằng, sợ nhất là hỏng xe vì thời đó, chiếc xe là cả một gia tài, nhà cậu kiếm đủ ăn đã khó, hoàn toàn không có khả năng mua một chiếc xe mới. Ngoài ra, có tiền chưa chắc đã mua được xe tốt, nhất là loại xe nổi tiếng. Trên mặt là mồ hôi, trong mắt là nước mắt, chân chảy máu, cậu luôn miệng xin lỗi, xin lỗi, xin lỗi! Lúc này, trong lòng em rộn lên tình cảm tiểu tư sản dịu dàng như nước, rộn rã như triều dâng. Em lấy khăn tay màu trắng thêu mấy đoá hoa bách hợp, buộc vết thương cho cậu ta. Chiếc khăn quá nhỏ, hì hục mãi mới buộc xong. Em quì trước mặt cậu

ta, vừa buộc vừa hỏi: “Đau không?” Cậu ta nói: “Không đau. không đau!” Chưa hẳn là không đau, nhưng với Mã Thúc nghèo rớt mồng tơi, được con gái Huyện trưởng quì dưới chân băng bó vết thương, quả thật vô cùng hạnh phúc. Con gái Huyện trưởng cũng bị thương, nhưng cô không quan tâm bản thân cô, chỉ lo cho vết thương người khác, tinh thần hỉ xả đó chưa chắc Lôi Phong đã có. Lôi Phong chưa từng làm như em vừa rồi, chẳng qua là Lôi Phong chưa gặp trường hợp nào như thế, chứ không phải trình độ giác ngộ thấp. Nếu gặp, Lôi Phong cũng làm như em. Mã Thúc xúc động ướt nước mắt, cảm nhận sự dịu dàng thân thiết qua những ngón tay mềm mại của em trên vết thương, cậu mong nó cứ kéo dài mãi nhưng hiển nhiên là không thể.

Bây giờ nhớ lại, cú ngã rất có ý nghĩa trong tình sử giữa hai người. Cũng có thể nói đó là bước ngoặt, cũng có thể nói đó là thuốc kích thích, vì rằng, sau khi băng bó xong vết thương, tiếp tục lên đường, hai người đã trở nên gần gũi. Hai người xuyên qua rừng bạch đàn dài ba mươi dặm đến rừng vẹt. Bố Mã Thúc sau khi đâm rụng răng của Bí thư Địa uỷ, bị giáng liên ba cấp, tiếp theo là vợ bỏ, tiếp theo là phạm những lỗi mà không hề hay biết, cuối

cùng trở thành người bảo vệ nghĩa trang liệt sĩ kể bên rừng vẹt...

Em thức giấc trong một trạng thái nửa sống nửa khổ, nửa tỉnh nửa mê, trông thấy ánh sáng ban mai lọt qua rèm cửa rơi vào trong phòng. Thằng vẹt nằm ngủ nghiêng bên cạnh, một tay đặt trên ngực em. Căn phòng y hệt bãi chiến trường, ghế đổ, khăn trải giường rơi xuống đất, đệm xô pha dựng bên cửa ra vào, bộ quần áo ngủ của em, chiếc vút xó nhà, chiếc mắc trên đèn tường. Em nhìn mình không mảnh vải trên người. Cuộc vật lộn đêm qua hiện rõ mồn một, em kinh hoàng, miệng lẩm bẩm: “Thật vô lý!”

Em hất bàn tay đang chụp trên ngực, nghiêng người bước xuống đất. Chân em tự nhiên nhũn ra như đứng trên đồng băng. Em cảm thấy toàn thân rã rời – tuổi tác không tha ai đâu, Lam ơi! Tôi đứng sau lưng chì chiết em. Thằng vẹt thức giấc, neoh mắt nhìn em cười. Em cảm thấy hấn không có thiện chí, vì sau nụ cười là bộ mặt nham hiểm. “Cô nàng thân mến, mệt không?” Hấn nằm nghiêng trên giường, tay chống má, hỏi em. Hàm răng trắng loá trong bóng tối y hệt răng con sói trong hang ở vườn thú. Lập tức em nhớ lại hành động điên cuồng trong

đêm mà cảm thấy lộn mửa. Em bung miệng chạy vào buồng vệ sinh, nôn thốc nôn tháo. Càng nôn, miệng em càng nồng nặc, em nôn hết mật xanh mật vàng. Em ngẩng lên, khuôn mặt đầm nước mắt, em ấn nút, nước xối ào ào khiến em đỡ buồn nôn. Em bước vào bồn tắm xối nước lạnh lên người, em cảm thấy cơ bắp dần săn lại, tinh thần và trí lực lại hồi phục.

Em lấy chiếc khăn bông quấn quanh người, bước đến trước gương. Em kinh hoảng khi nhìn thấy mặt mình. Mặt em phủ lên một lớp bụi mờ, rửa không sạch, mắt thâm quầng, vết hằn hai bên mép chạy thẳng xuống cằm. Chỉ một đêm mà em già đi hai mươi tuổi. Em chợt nhớ lại câu chuyện cổ tích được xem hồi nhỏ. Chuyện kể một tên phù thủy chuyên ăn cắp tuổi xuân của người ta, khiến rất nhiều bé trai râu tóc bạc phơ, nhiều bé gái mặt đầy nếp nhăn. Chính là cái thằng đang nằm trên giường ngoài kia, đang tiêu hoá tuổi xuân của em. Em căm giận nó, tiếc nổi không thể xông ra nhảy lên giường bóp cổ hắn, bắt hắn nhả tuổi xuân trả lại cho em. Bên ngoài, điện thoại di động của em réo chuông.

Em tìm thấy túi xách phía sau tivi, lấy ra điện thoại di động, bật nắp, nghe rõ giọng Đại Xuyên: “Chào thân mến, đang ở đâu đấy?”

Em nghĩ một thoáng, trả lời: “Mình cũng không rõ đang ở đâu, có lẽ là âm tào địa phủ!”

Đại Xuyên vừa cười vừa nói: “Chỗ ấy tốt đấy, nhưng đừng lưu lại quá lâu, sáng nay luật sư Thượng Hải xuống, ngoài ra, về chuyện tuổi mình đã làm xong.”

Em lặng im, không biết có nên cảm ơn cậu ta hay không. Em cảm thấy vô cùng chán nản, bèn tắt máy.

Em mặc quần áo xong, cầm lấy xác, không nhìn lại, đi ra. Nhưng sự việc đâu có đơn giản như vậy. Khi em ra đến cửa buồng, thằng đi đã khoanh tay đứng chặn cửa, chân phải vắt trên chân trái, đầu lắc lư, vừa cười nhạt vừa nói, “Bà chị, tôi đang đợi bà!”

“Tránh ra!” Em lạnh lùng bảo.

“Bà chị thân mến! Cứ vậy mà đi được sao?”

“Anh còn muốn gì nữa?”

“Bà không hiểu luật lệ ở đây hay là giả vờ không hiểu?”

“Nói rõ xem nào, anh định làm gì?”

“Tôi hầu bà suốt đêm, bà phải cho tôi tiền boa chứ!”

“Xưa nay đều là nam phải trả tiền” Em cúi
“Không nghe nói nữ phải trả cho nam!”

“Thế mới gọi là nam nữ bình đẳng!”

Em không muốn dài dòng với nó, mở túi xách lấy tất mấy trăm đồng còn lại, quăng lên giường: “Coi như rui ro!”

“Bà chị ăn nói gì lạ vậy? Chẳng phải bà chị tình nguyện cùng tôi lên phòng đấy sao? Chẳng lẽ tôi dùng bạo lực đối với bà chị? Chẳng phải bà chị sướng đến nỗi chết đi sống lại? Xem ra, bà chị là con người từng trải, sao không hiểu lẽ phải? Thường chỉ nghe đàn ông bạc tình, mặc quần vào là phối, ai ngờ nữ cũng vậy! Chẳng lẽ bà chị là con bọ ngựa cái? Chẳng lẽ bà chị là con rết cái? Chơi xong, quay lại xoi luôn người tình!” Thằng đực chỉ những chỗ bầm tím trên vai, nói: “Phải tận mắt trông thấy những vết răng này, mới biết bà chị điên cuồng tới mức nào!”

Em cũng hòng trước lời lẽ đầy thuyết phục của nó, giơ tay lên bảo hấn: “Được rồi. Tiền đã trả, anh cho tôi đi được chưa?”

Thằng khốn liếc mấy tờ giấy bạc, nói: “Bà chị coi tôi là thằng ăn xin rồi!”

Em giật mình, nói: “Anh đừng có được đằng chân lân đằng đầu! Cái thân tôi anh vẫn suốt đêm, lại còn phải trả anh ba trăm đồng. Có chuyện nào béo bở như vậy không?”

“Bà tưởng tôi lải nhải để đòi thêm tiền chứ gì? Bà cứ đi hỏi, ở nhà hàng QUẢ VẢI ĐỎ giá bao nhiêu?”

Em hỏi: “Anh nói đi, đòi bao nhiêu?”

“Chiếu cổ bà chị lần đầu, chỉ tính tám mươi phần trăm, mười hai ngàn tệ! Đô la Mỹ thì chỉ một ngàn là đủ.”

Em kinh hoàng thất sắc, giận dữ: “Anh định róc xương tôi đấy phỏng? Anh định bịp tôi phải không? Tôi bảo thật cho anh biết, đừng có mắt như mù!”

“Bà chị đừng giở trò với tôi! Làm nghề này, chẳng có loại người nào mà tôi chưa gặp? Bà chị muốn xã hội đen thì tôi cũng chiều, muốn xã hội trắng thì tôi cũng chiều. Nhưng hôm nay, chừng nào bà chị chưa trả đủ tiền thì bà chị cứ phải ở lại.”

Em giận điên lên, muốn chửi vung lên cho hả nhưng vẫn phải ngậm miệng. Em hiểu rằng, chửi hấn câu nào thì câu ấy lại văng vào mặt mình, y như vút bóng bàn vào tường. Nhiều năm nay em quen được người ta kính trọng tuy rằng em cũng phải tươi cười ngọt nhạt với cấp trên của em, nhưng đó là đôi khi, vả lại rất lịch sự lễ phép, chưa bao giờ gặp cảnh gay cán như thế này. Em mở máy di động định gọi cho Đại Xuyên, nhưng lập tức đổi ý, em không muốn Đại Xuyên biết quá nhiều, anh ta là một con sói đáng gờm.

Em lùi lại mấy bước, ngồi lên giường, tìm thuốc lá trong túi xách nhưng không thấy. Em nhớ tối qua đã hào phóng cho nó cả gói thuốc, đó là lúc em có cảm tình với hắn. Em ngẩng lên nhìn thẳng lưu manh trần truồng, hỏi: “Cho điếu thuốc!”

Thằng đực tới chỗ mắc áo, lấy thuốc lá và bật lửa trong túi áo vét. Hắn lấy ra một điếu tỳ châm lửa cho hắn, rồi quăng cho em một điếu. Em cầm bao diêm trên mặt tủ ngủ đầu giường, đánh diêm. Tay cầm diêm run rẩy, tay cầm thuốc cũng run. Thằng vọt lui ra cửa, dứt khoát ngồi phệt xuống thảm. Khói thuốc phủ kín mặt em, vết nám trên mặt càng rõ, vết hằn trên mép càng sâu. Tôi hết sức thông cảm hoàn cảnh của em. Lâm Lam, giờ thì em đã hồi chưa? Đêm qua tôi đã khuyên em trước khi bước vào cửa, là nghĩ cho chín rồi hãy vào, nhưng em bỏ ngoài tai. Giờ đây, em thoát bằng cách nào! Thực ra, bọn đi đực đi cái đều không còn là người, chúng là đồ súc sinh, sở dĩ chúng dám hoành hành là do đám quan lại các người gây ra. Dân chúng nói rằng, bọn đi đực đi cái là chấy rận ký sinh trên người bọn tham quan ô lại, nhưng bọn ấy lại nói rằng, tham quan ô lại sống bám trên người chúng, ai phải ai trái không rõ? Cán bộ nam đi chơi đi thì nhiều, ngày nào cũng có. Nhưng cán

bộ nữ mà đi chơi đi thì hiếm như lông phượng sừng lân, một khi bại lộ là vua biết mặt chúa biết tên!

Trong lòng em như có cỗ xe chạy tới chạy lui chưa quyết hướng nào. Tôi nhìn chăm chăm vào mặt em, thằng khốn cũng quan sát khuôn mặt của em. Hắn tỏ ra độ lượng, bảo: “Bà chị có thể để điện thoại di động lại rồi về nhà lấy tiền!” Em dụi thuốc vào gạt tàn, nhếch mép cười khinh miệt. Tôi biết em đã có chủ định. Động tác tiếp theo của em không ngoài dự đoán của tôi: Em cầm máy di động lên, ấn khoá mã, liên lạc đã thông. Ông nội ơi, em dám gọi cho Mã Thúc! Em nói: “Tôi đây, Lâm Lam đây! Mời cậu đến nhà hàng QUẢ VÀI ĐỎ, hạn trong hai mươi phút có mặt, tôi đợi cậu!”

Gọi xong, em lặng lẽ ngồi xuống giường. Nhìn thần sắc, không ai hiểu em đang nghĩ gì. Thằng khốn lấu bầu: “Gọi ai đến vậy?”

Em cười khúc khích: “Chồng tôi.”

“Gọi ai đến thì gọi, nợ dứt khoát phải trả.”

Mã Thúc gõ cửa. Em nói: “Mở cửa!”

Thằng kia lưỡng lự.

Em hẩy nó sang bên, mở cửa ra. Mã Thúc giật mình trông thấy thằng kia.

Em nói: “Gì thì gì chúng ta cũng là bạn học cũ, cậu dẹp hộ tôi chuyện này!”

Em dợm đứng lên định đi. Mã Thúc kéo tay em: “Chuyện gì vậy, Lâm Lam?”

Thằng này đòi tôi mười hai ngàn tệ, cậu thanh toán giúp tôi!”

Mã Thúc bị choáng, găm lên: “Sao cậu lại làm thế? Sao cậu dám làm cái trò này?”

“Chẳng phải đúng như cậu mong đấy sao?” Em thản nhiên chọc một câu.

Cậu ta tay ôm ngực, mặt xanh mét, môi trắng bệch, y hệt lão già bị nhồi máu cơ tim!

Em dàng hoàng bỏ đi, đầu ngẩng cao, phong độ không chê vào đâu được.

Chui vào xe, em gục sau tay lái khóc rấm rứt.

Mã Thúc tay run bắn như một diễn viên Kinh kịch.

Thằng kia nói: “Đây là nghề của chúng tôi.”

Mã Thúc từng bước áp sát, thằng đực từng bước tháo lui.

Cậu ta tóm cổ thằng vịt, giần từng tiếng: “Quân đồn mặt, tao tiếc không thiến được mày!”

CHƯƠNG BẢY

Cô gái họ Trần, tên Ngọc Trai, năm nay hai mươi tuổi, cùng tuổi với Đại Hồ. Ngôi nhà ven biển hai gian lợp cỏ nân, cửa sổ chấn song gỗ là nhà của cô. Cô có thằng em trai mười hai tuổi, tên Hải. Năm ba tuổi nó bị sốt cao, khỏi sốt, nhưng từ đó nó không mở miệng nói một tiếng, người trong thôn gọi nó là thằng Câm. Ai gọi nó là thằng Câm, Ngọc Trai đều cự nự, cô tin chắc sẽ có ngày em cô lại nói được. Bố mẹ mất sớm, chị em cô dựa vào nhau để sống. Bố mẹ Ngọc Trai cũng có quan hệ nào đó với Lâm Lam, đó chính là “Không phải oan gia chằng gặp nhau”. Năm xưa, khi em và Mã Thúc đi thăm Mã Cường ở

rừng vẹt, từng gặp bố cô. Tên ông là Trần Ba Lượng, một ngư dân trung hậu, cẳng dài như cẳng sếu, lắc lư khi đi đường. Khi em và Mã Thúc gặp Ba Lượng ở chỗ gần rừng vẹt, anh ta đã có vợ. Em cũng đã gặp vợ anh ta, đó là người đàn bà mặt đen đào sa trùng ở rừng vẹt. Chắc em chưa quên hốc mắt sâu và cặp mắt u buồn của chị ta? Chắc em còn nhớ đứa con gái chị ta cõng trên lưng. Đó là chị của Ngọc Trai, chết yếu. Những đứa tiếp theo đều chết cả. Ngọc Trai là con thứ tư của vợ chồng nhà này, sống được. Bố Trần Ba Lượng là Trần Đại Quan, lớn lên trong rừng vẹt như bố em. Bố em và bố Mã Thúc tham gia đội du kích chống Nhật, bố Trần Ba Lượng không tham gia. Trần Đại Quan dút dất, thời nào cũng là dân lương thiện. Những người như vậy không thể tham gia cách mạng, cũng không thể tham gia phản cách mạng. Ông là cao thủ mò ngọc trai, có tài lấy hơi dưới nước, nghe nói có thể lặn năm phút, đây là nguyên nhân chủ yếu khiến ông trở thành cao thủ. Thời ấy chưa có thiết bị lặn như bây giờ, nếu có cũng ít người dám dùng. Cuộc đời dân mò ngọc trai quá khổ, em là hậu duệ của dân mò ngọc, em thấy rõ điều đó. Tục ngữ có câu: “sinh nghề tử nghiệp”, quá nửa số người mò ngọc chết ngoài biển, không bị cá mập ăn thịt thì bị sặc nước biển, hoặc bị phủ

quan bức tử. Thời kỳ “Cách mạng văn hoá” tổ chức đại hội tố khổ, cụ bà Mạc ở thôn Rừng Vẹt đứng lên ca bài mò ngọc trai, một bài hát cổ, không hiểu có từ đời nào. Em còn nhớ câu nào không? “Mò ngọc trai, mò ngọc trai, quan dữ như sói, nha dữ như hổ. Mò ngọc trai, mò ngọc trai, một viên ngọc trai, một thuyền nước mắt. Mò ngọc trai, mò ngọc trai, nàng Tiên Ngọc Trai, thí cho viên ngọc!” Làn điệu đơn giản nhưng thể lương, như một chuỗi dài những tiếng kêu ai oán. Hàng ngàn năm nay, các thế hệ mò ngọc trai vừa ca bài ca nào lòng đó, vừa bơi chiếc thuyền mò ngọc hình chữ nhật mà lao động trên vụng biển, từ thiếu nữ trở thành đàn bà, từ đàn bà trở thành bà lão. Người họ Trần hiền lành trung hậu, đời nào cũng vậy, nhưng đời nào cũng có người hoang tưởng. Bắt đầu từ đời ông của Trần Đại Quan đã bắt đầu thí nghiệm cấy ngọc, sản xuất ngọc nhân tạo. Bố Trần Đại Quan là Trần Thọt vốn là một cao thủ trong nghề mò ngọc, sau bị cá mập đớp mất một chân không thể ra biển, liền thực hiện thành công ý tưởng hoang đường của người cha. Ngày mồng chín tháng sáu đời Quang Tự thứ 18, Trần Thọt hai mươi bốn tuổi, dùng dao cạy con trai đã được cấy ngọc. Chợt mắt ông sáng lên: Một viên ngọc hình bán nguyệt nằm

trong con trai. Gần như đồng thời, tại một huyện đảo ở Nhật Bản, một người Nhật dùng dao nhọn mở miệng con trai, lấy ra viên ngọc trai nhân tạo đầu tiên. Đây là sự kiện vĩ đại trong lịch sử loài người, mười mấy năm sau, vợ chồng người Nhật đó nhờ nuôi trai lấy ngọc mà trở nên nổi tiếng, giàu nứt đổ đổ vách. Còn ở rừng vẹt chúng ta, Trần Thọt bị coi là phù thủy, trói vào gốc cây đa, chết củi thiêu sống. Thấm thoát năm mươi năm trôi qua, Mã Cương bị đày về đây trông nom nghĩa trang liệt sĩ, trong cảnh rối rĩ không có việc gì để làm, chợt nhớ chuyện Trần Thọt, ông nảy ra ý tưởng : Tại sao không nuôi trai lấy ngọc? Giai cấp vô sản không đeo ngọc trai trên cổ, không đeo ngọc trai trên tai, nhưng chúng ta có thể bán ngọc trai cho giai cấp tư sản. Mà nếu chúng ta không thích chơi với giai cấp tư sản, thì chúng ta dùng ngọc trai làm thuốc, phục vụ đồng đảo quân chúng công nông binh. Ông tìm được hậu duệ họ Trần là Trần Đại Quan, tìm thấy những ông già được người Nhật thuê nuôi trai lấy ngọc. Trần Đại Quan lắc đầu, hỏi mãi mới nói: “Nghe nói tổ tiên từng mê nuôi trai lấy ngọc mà bị đại họa, ngoài ra chẳng biết gì hết. Những ông già từng được người Nhật thuê ở trại nuôi trai, nói: “Chẳng lẽ ông quên, người Trung

Quốc chúng ta chỉ làm những việc như khâu vác cây cọc, dựng chòi, xách lồng sắt..., còn như cấy ngọc thì toàn là người Nhật làm, ông còn nhớ những phụ nữ Nhật đi guốc mộc, lưng đeo ba lô không? Họ là những kỹ sư cấy ngọc". Mã Cương không chịu thất bại, cố động viên Trần Đại Quan. Cuối cùng, Trần Đại Quan đưa cho ông một quyển sách màu vàng, một đời tâm huyết của Trần Thọt. Ông cùng Trần Đại Quan thí nghiệm theo chỉ dẫn trong sách, nhưng không thành công. Trước khi nổ ra "Cách mạng văn hoá", giáo sư Hùng Nhân của Học viện thuỷ sản Nam Hải, về lao động ở rừng vẹt, cùng ông và Trần Đại Quan sáng lập trại nuôi trai ngọc.

Sáng sớm ngày thứ ba kể từ hôm các bạn học cũ mừng sinh nhật lần thứ bốn mươi lăm của em, lũ chuột cắn nhau khiến Trần Ngọc Trai hồi tỉnh. Cô trông thấy ánh sáng ban mai chiếu trên cửa sổ, đồ đạc trong buồng lờ mờ. Cu Hải đang ngủ ngon lành trên giường - chiếc hòm hình chữ nhật bằng gỗ bạch đàn, phải dỏng tai mới nghe thấy tiếng thở nhẹ. Cô nhìn trần trần lên nóc nhà tối mờ, nghe thấy tiếng rì rầm thần bí của thuỷ triều đang bò trên rãnh biển, sau đó, nghe thấy tiếng kêu lạnh lói của con ngỗng từ trong thôn vọng lại. Cô bước

xuống giường, nhón gót đi lại trong buồng như mèo. Cô mở nắp bếp lò, bắc nồi nhôm lên, rồi ngồi trên chiếc ghế nhỏ, tay chống cằm, mắt nhìn ngọn lửa xanh đang từ từ dâng lên, thả hồn về nơi xa xăm.

Cu Hải nhồm dậy, mở cửa chạy ra ngoài. Gió biển lạnh ầm xộc vào trong buồng, lửa trong lò bốc cao hơn, nước trong nồi đã bắt đầu reo, bên ngoài vọng lại tiếng nước đá cu Hải xả xuống biển.

Cu Hải trở lại buồng, ngồi duỗi dài hai chân trên giường, đầu cúi thấp như quá nặng. Buồng vẫn tối, Ngọc Trai thấp nển, mức một gáo nước lạnh trong ang đổ vào chiếc chậu nhựa màu đỏ, giục cu Hải rửa mặt. Cu Hải rửa qua quít, dùng cánh tay trần lau mặt, trở lại ngồi trên giường. Ngọc Trai rửa mặt bằng nước cu Hải vừa rửa, chải tóc bằng chiếc lược gãy nhiều răng. Cô vừa chải đầu vừa liếc nhìn em trai mà trong lòng xót xa.

Mặt trời ló nửa khuôn mặt màu hồng ngoài khơi xa tít tắp, là lúc Ngọc Trai dắt tay cu Hải ra khỏi nhà. Vùng vịnh rực rỡ, mặt biển nhấp nháy ánh vàng chen ánh bạc, từng mảng màu riêng biệt, thoát cái trộn vào nhau, nhòa lẫn. Những cây vẹt xanh um đã ngập nửa thân, những chỏm cây màu kim nhũ ló khỏi mặt nước, đuối nhau chạy sâu vào trong vịnh. Nơi tiếp giáp giữa rừng vẹt và biển,

mọc lên mấy chục chiếc chòi canh ngọc trai cao cao, chòi nọ cách chòi kia một khoảng rộng, nhìn từ xa giống những vọng gác. Có chòi cắm ngọn cờ hồng. Chúng ta đều biết đó là chòi canh của những người nuôi trai lấy ngọc, là nơi trú chân của họ khi thủy triều lên. Người không biết, tưởng đó là thiết bị quân sự, hoặc giàn khoan thăm dò đáy biển.

Trại nuôi trai ngọc Rừng Vẹt là trại tốt nhất trong toàn quốc, thậm chí tốt nhất trên thế giới. Đáy biển bằng phẳng, nước trong xanh, tỉ trọng ổn định, lượng giao hoán lớn, sóng gió bình ổn, thức ăn phong phú, không khí trong sạch, một trại nuôi trai lấy ngọc tự nhiên. Trong thời kì chiến tranh chống Nhật, thương nhân Nhật đã lập trại nuôi trai ở đây. Khi đó, trên mỗi chòi đều có hai lính bông súng đứng gác, một lính Nhật, một lính Trung Quốc. Lính Trung Quốc tự nhiên trở thành lính nguy đáng ghét. Hồi đó, mục tiêu của đội du kích là tập kích những tên lính trên chòi. Ca nô tuần tiểu của Nhật chạy như con thoi, mặc dù vậy, do rừng vẹt che khuất, những tên lính gác chòi vẫn bị du kích tiêu diệt. Đội ngũ của bố em cũng hi sinh rất nhiều. Lính Nhật bắn rất chuẩn, lại từ trên cao nhìn xuống, nếu lọt vào tầm ngắm của chúng là cầm chắc nhận giấy thông hành đi gặp Diêm

Vương. Cuộc chiến đấu với bọn Nhật bên trong và bên ngoài Rừng Vẹt như huyền thoại, có thể dựng thành phim. Các chiến sĩ du kích đã nghĩ ra không biết bao nhiêu cách tiếp cận chòi canh. Lặn dưới nước, thở bằng miệng ngậm ống sậy, ẩn dưới đáy thuyền hoặc mảng của trại nuôi trai, trôi theo thủy triều tiếp cận chòi canh. Người Nhật cũng thông minh, họ thừa biết rừng vẹt là bức màn che đội du kích, nên họ đưa dân công đến chặt hạ những cây vẹt. Vậy là lại nổ ra cuộc đấu tranh giữa dân công bản xứ hay dân công là người nước ngoài, chặt cây và chống chặt cây. Cây vẹt quanh năm ngậm mình dưới nước, thân cành rắn như thép, một nhát búa chỉ để lại một vết chém màu đỏ nâu, nhựa lập tức tứa ra, đỏ như máu, thậm chí đỏ hơn máu. Bao nhiêu chiến sĩ anh hùng đã đổ máu trong Rừng Vẹt này. Bố em và các chiến sĩ du kích tập kích pháo đài bọn Nhật bên Rừng Vẹt, bắt sống mấy phụ nữ Nhật. Đội phó du kích Lư Nam Phong là cậu ấm Kiêm Tế Đường, từng du học Nhật Bản, tính tình phóng khoáng, nhất quyết đòi chia những phụ nữ này cho lãnh đạo du kích, bố em một cô, Mã Cương một cô, bản thân Nam Phong chiếm hai cô, lí do để chiếm hai là anh ta biết nói tiếng Nhật. Mã Cương dấm một quả để bác bỏ đề nghị hoang

đường của Nam Phong. Mỗi Nam Phong sưng vù, rất may là răng vẫn còn nguyên, chưa bị gãy chiếc nào. Hơi một tí là vung quả đấm, vốn là tật cố hữu của Mã Cương. Thời chiến đầu óc giắt trên thất lưng, lỗ đánh còn có thể cho qua, nhưng sau ngày giải phóng đấm gãy răng của Bí thư Địa uỷ thì không xong rồi. Cậu ấm Nam Phong, một nhân vật trứ danh dám bỏ cả cơ nghiệp để chống Nhật, một con người đòi ngủ với phụ nữ Nhật, một con người thừa kế tính trăng hoa của tổ tiên, rốt cuộc sống lưu vong ở Nhật Bản, bảo rằng Hán gian cũng chẳng phải, bảo rằng anh hùng cũng chẳng phải. Ông ta quên bég người vợ ở quê, lấy một phụ nữ Nhật, đẻ ra một đấm con lai hữu nghị Trung- Nhật, trở thành lái buôn ngọc trai Nhật Bản. Máy chục năm sau trở lại Rừng Vẹt gặp Mã Cương, ông ta ăn một quả thối sơn của Mã Cương, cúi xuống nhổ ra chiếc răng hàm, đó là chuyện chính mắt em trông thấy, không cần dài lời. Sau đó, giặc Nhật ném bom na pan định đốt trụi rừng vẹt, để du kích không còn chỗ ẩn nấp. Chiêu này độc, nhưng trời có mắt, mỗi khi ném bom na pan trời lại mưa như trút. Vòi cứu hoả chỉ dập được lửa xăng dầu, chỉ có mưa rào mới dập được lửa na pan. Rừng Vẹt là trang trại của nàng Tiên Ngọc Trai, là nơi linh

thiên, đốt sao được! Nói điều này với em, chẳng khác đếm xem trong nhà em có bao nhiêu ngọc trai, tôi thật ngố.

Ngọc Trai tay xách làn đựng cơm, tay kia dắt bé Hải, vội vã bước trên cầu khỉ dẫn ra vịnh. Nước triều tràn lên trên các cây gỗ thân cầu khi triều lên. Hai bên cầu, những thân vẹt thẳng đuột như hàng rào, rắn như thép, lá vẹt như được cắt từ đồng lá. Nơi đây, mặt nước phẳng như gương, không một gợn sóng, bóng cây in rõ trong lòng nước, đẹp hơn cây thật. Nếu có ai đó ném đồng xu xuống nước, đồng xu sẽ vừa lạng vừa chìm xuống đáy như một con cá bạc. Những năm gần đây, dân thành phố thích về đây chơi. Họ đứng trên cầu ném những đồng tiền kim loại xuống nước. Bé Hải nhảy ào xuống dưng mãnh như sư tử, dùng miệng ngoạm đồng tiền đem lên. Thành nhỏ như một tinh linh của biển cả, vùng vẫy thoải mái trong nước như người-cá. Vụng biển sù vẹt là nơi tập trung người-cá đông nhất trên thế giới. Thân hình trắng mịn của chúng đẹp hơn làn da mĩ nữ, con cái cũng như người, có hai bầu vú đầy đặn. Nhân ngư con ngậm vú mẹ mà bơi trong rừng vẹt. Chúng bơi đủ kiểu, ngửa, sấp, lộn vòng tròn. Chúng vừa bơi vừa hát, giọng nhỏ mà du dương. Khi triều xuống,

chúng ra khơi, khi triều lên, chúng lại vào gần bờ. Bé Hải rất thân với đàn người-cá, như trời sinh ra là để làm bạn với nhau. Đôi khi nó còn cuồi lên lưng một con, người và cá cùng vọt lên khỏi mặt nước, đẹp không thể tả.

Hôm ấy có một tốp thanh niên nam nữ từ thành phố tới. Họ cười nói râm ran. Người mặc váy dài, người mặc váy ngắn hở nửa mông; Người đi giày da đế cao hơn bề dày viên gạch, người đi dép nhựa trong suốt, trông thấy cả móng chân màu hồng; Người tết đuôi sam dài thướt dính đầy những hạt cỏ, người để tóc ngắn. Họ cầm trong tay đồ uống, máy ảnh, bánh bao, lạp sườn; Miệng họ ngậm thuốc lá thơm, nhai kẹo bạc hà. Họ nối đuôi nhau đi trên cầu khỉ. Người cá và bé Hải nấp dưới những cây hoa đồng nhìn đám người vô công rồi nghề. Một cô nửa người trên mặc may ô trắng, nửa dưới mặc váy ngắn viền lông, tóc nhuộm loè loẹt, kêu toáng lên: “Kìa thằng đen, thằng đen, người-cá, người-cá!” Trên áo may ô của cô in dòng chữ: Hãy hôn mông tôi! Hai vú to bự không đeo nịt, núm vú đội căng áo lót, gần như có thể nhảy xổ ra bất cứ lúc nào.

Bé Hải không biết em đã có cái tên nổi tiếng: Thằng Đen. Qua lời đồn của những người thành

phố, em đã trở thành huyền thoại: Một tinh linh của biển sống chung với người-cá. Họ móc trong túi những đồng tiền kim loại ném về phía người-cá và bé Hải, nhưng em và người-cá nấp dưới tán cây hoa đồng, nhìn không chớp những kẻ không mời mà đến. Những đồng xu đánh văng trong nước biển rồi chìm xuống đáy. Thằng Đen, thằng Đen, ngoạm đồng xu lên đây! Thằng Đen, cùng người-cá nhảy qua cầu đi! Họ có nói cũng vô ích, bé Hải và người-cá không làm theo ý họ. Lũ người đồn mạt ném về phía em và người-cá những đồ phế thải. Em lặn xuống đáy mò được mẩu gạch vỡ, ném trúng ngực một cô mô dec. Cô ta ôm ngực ngồi thụp xuống, lớp phấn trên mặt nứt ra, để lộ nước da đen nhem.

Người-cá bơi như con thoi giữa những cây vẹt, những con kỹ thuật siêu phàm thì cất mình nhảy qua cây cầu như những tia chớp đen. Ngọc Trai và bé Hải vì đã quen nên cho đó là thường, còn những người mới thấy lần đầu thì vui sướng vô cùng, cho là chuyện lạ. Ngọc Trai dắt em đi thoăn thoắt trên cầu, chiếc cầu dập dình dưới bước chân của hai chị em, chân cầu liên tục toả những vòng sóng nhỏ. Những con chim lớn đậu trên ngọn cây hai bên cầu, với tay là chạm, chúng rất gần gũi hai chị em.

Đã đến đầu cầu. Đầu cầu dựng một túp lều lợp

rong biển. Phía bên ngoài túp lều là rãnh biển. Chiếc thuyền nhỏ của Ngọc Trai buộc ở chân lều.

Chị em bước lên thuyền, Ngọc Trai chèo, bé Hải ngồi so vai ở mũi thuyền. Lạnh không, Hải? Bé Hải không trả lời. Con thuyền nhỏ kéo kệt một điệp khúc, tiến sâu vào rừng vẹt. Nước trong vắt, cá như bơi trong không khí. Mái chèo quạt nước như trộn màu xanh lơ li. Chiếc thuyền kéo theo một cái đuôi dài màu xanh cánh trả, luồn giữa những thân cây màu xanh hoặc màu phấn hồng. Thi thoảng một phiến lá thu cà quệt trên tóc, hoặc một quả dưa đại nhỏ xiu quệt trên trán Ngọc Trai. Búp dương toả mùi thơm đậm, quả lăng giắc nhót và tanh như mùi cá, cây hoa đồng toát ra cái mùi thum thum, chua chua, mạnh mẽ đẩy sức sống như mùi nách đàn bà, tất cả những mùi đó hoà quyện vào nhau, trùm lên rừng vẹt như một màn sương. Các loài cây trong rừng vẹt ánh lên màu đỏ đậm nhạt khác nhau dưới ánh nắng ban mai. Từng chiếc lá rực rỡ như được nhúng trong dầu ô liu. Năm xưa, những chiếc ca nô của người Nhật chạy trong rừng vẹt, chỉ vài lần ngoặt là mất phương hướng, bị kệt trong bùn đỏ khi nước triều rút. Rừng vẹt bắt chúng nếm trải trăm cay nghìn đắng, mặc dù vậy, những tên giặc sống sót đến chết vẫn không

thể quên khu rừng dọc ngang chỉ mấy chục ki lô mét vuông, nhưng là một kỳ tích của tạo hoá. Chẳng thế, viên thiếu tá Nhật lái ca nô năm xưa giờ râu tóc bạc phơ, đã cất công trở lại chiêm ngưỡng nơi này lần chót trong đời!

Chiếc thuyền nhỏ chui ra khỏi rừng vệt hỗn hợp, tiến vào khu rừng thuần cây thanh quả, tầm nhìn đã thoáng hơn nhiều. Trên thuyền còn vương vài chiếc lá cây giống hệt những phiến vàng lá, Ngọc Trai cầm lên ngửi rồi vút xuống nước, mấy con cá màu đỏ lập tức vây quanh, đùa giỡn với mấy chiếc lá vừa vút xuống. Trong nắng sớm và trong màn sương mỏng lung, những chồi canh y hệt những con sò biển khổng lồ bày trên chợ cá.

Ngọc Trai vừa chèo thuyền vừa bảo: “Hải này, chị định lên thành phố làm thuê, em bằng lòng không?”

Bé Hải nhìn trân trân vào mắt chị gái.

“Hải đừng nhìn chị như thế – Ngọc Trai xót xa. Chị cũng không muốn xa em, nhưng ngọc trai ngày càng hiếm, trại của Đại Đồng không kiếm ra đồng nào, chúng ta sắp đói đến nơi...Chị lên thành phố làm thuê, kiếm tiền mua thịt cho em ăn, mua quần áo cho em mặc...Khi có nhiều tiền, chị đưa em lên những bệnh viện lớn ở Bắc Kinh, Thượng Hải để người ta khám cho em, chị tin rằng em lại nói được.”...

Con thuyền len lỏi trong những lời thủ thỉ của Ngọc Trai. Mỗi khi cô dừng, chỉ có tiếng mái chèo lóc bóc trong khung cảnh tĩnh mịch, một con chim cất tiếng kêu thê thảm, tiếng kêu như xé vải, khiến lá vệt run lên vì khiếp hãi. Ngọc Trai bất giác quạt nhanh mái chèo. Bé Hải khẽ cầm lấy cung tên ở mũi thuyền, bắn một phát xuống nước rồi nó vút cây cung, nhào xuống biển. Ngọc Trai kinh hoảng kêu: “Hải ơi!”

Bé Hải nhô lên khỏi mặt nước, tay cầm một con cá quả dài nửa thước. Con cá trúng tên, máu loang một khoảng rộng trong nước. Bé Hải quẳng con cá lên thuyền rồi em cũng trèo lên.

Ngọc Trai nhìn con cá to bự nhảy tung tung trong thuyền, trêu mếu: “Em ơi, em là người trần hay là người-cá hở em?”

Con thuyền rồi cũng ra khỏi khu rừng rậm. Nơi tiếp giáp giữa rừng và biển, những con cò hoảng hốt khi nhìn thấy con thuyền. Chúng bay vọt lên, cả bầy lượn vòng như một vầng mây trắng rồi đổ xuống ở những ngọn cây phía xa, trắng đến loá mắt dưới nắng, y như những quả bạc trên cây vàng. Tầm nhìn rộng mở khiến Ngọc Trai phấn khởi, cô gọi to về phía cái chòi cắm ngọn cờ đỏ:

- Đại Đồng ơi...Đại Đồng!...

Chồng chưa cưới của Ngọc Trai là Lã Đại Đồng chui ra khỏi chòi, đứng trên tấm ván nhìn xuống thuyền. Cậu cũng gọi to:

- Ngọc Trai, Ngọc Trai!

Ngọc Trai và bé Hải cột thuyền vào chân chòi rồi xách làn trèo lên.

Đại Đồng và bé Hải húp cháo soạn soạn, vừa nghe Ngọc Trai bàn chuyện lên thành phố làm thuê. Ngọc Trai bảo, một Công ty Ngọc Trai trên thành phố đang tuyển công nhân nữ. Đại Đồng đặt bát xuống sán, trợn mắt:

-Em cho rằng thành phố dễ kiếm tiền vậy sao?

-Khó mấy cũng phải kiếm, chẳng nhẽ cứ ngồi mà nhịn đói!

-Anh nuôi các em là được rồi!

-Bọn em tay chân lạnh lặn, ai cần anh nuôi?

-Bố anh có nói, có vợ thì có cơm ăn, với lại, anh là thằng đàn ông!

-Thôi thôi, thằng đàn ông của anh hãy chịu khó nuôi trai lấy ngọc, không phải bù lỗ là tốt rồi.

-Phải đi thì cứ đi, em đã quyết chuyện gì thì ba ngựa cũng không kéo lại!

-Đại Đồng, em nói thực, Hải bị bệnh cũng như em bị, em định lên thành phố kiếm ít tiền, đến bệnh viện chữa chạy cho nó, để nó lại nói được.

-Em nghĩ gì thế, nó sốt cao hồng mắt thanh đới, chắc là cảm suốt đời.

-Ai bảo nó cảm là em không chịu – Ngọc Trai mắt đỏ hoe- Đại Đồng, nếu anh ngại chị em chúng em gây phiền hà cho anh, thì chúng ta có thể chia tay!

-Sao em lại nói những lời như vậy? – Đại Đồng cuống lên, quát lớn – Em coi anh là loại người nào vậy?

-Anh cuống lên rồi kia!

-Sao không cuống kia chứ!

-Em ra thành phố làm thuê, gửi thằng Hải cho anh chăm nom.

-Em yên tâm, anh có ăn thì nó không đói.

-Hàng tuần em về thăm hai anh em. -Hải, em phải nghe lời anh Đồng!

-Em yên tâm, gắng giữ thân, đừng để người thành phố làm hại. Kẻ xấu của thành phố còn nhiều hơn sa trùng ở rừng vẹt.

Sau khi “Gửi lại em cô”, Trần Ngọc Trai để lại thuyền cho Đại Đồng và bé Hải, còn cô chống chiếc bè của Đại Đồng trở về nhà của cô ở đầu ghềnh bên ngoài rừng vẹt. Cô nhặt nhạnh các thứ vật

dụng gói trong một cái dây vải hoa xanh đeo chéo qua vai, lên thành phố với niềm hi vọng tràn trề. Cô mặc bộ quần áo may lấy bằng vải hoa xanh kiểu cổ, theo truyền thống con nhà chài: Áo vạt chéo, cổ cao tay bó, quần rộng ống, gió thổi phồng lên như đèn lồng. Bím tóc to tướng thả sau lưng, một hàng tóc con rủ trước trán, mũi cao miệng rộng, mắt như hai quả bồ đào. Thời nay, loại thực nữ cổ điển còn hiếm hơn sừng mọc trên đầu lạc đà. Bởi vậy, khi xuất hiện trên đường phố Nam Giang cô đã thu hút bao ánh mắt nhìn theo.

Mùa thu hoạch ngọc trai sắp bắt đầu, Tổng Công ty ngọc trai Ba Hồ quảng cáo trên báo chí, phát thanh và vô tuyến truyền hình, còn thuê một số kẻ ăn không ngồi rồi dán quảng cáo khắp nơi. Quảng cáo lớn thì chúng còn giữ ý, nhưng quảng cáo nhỏ thì chúng ra sức bốc phét: Công ty chúng tôi liên doanh với nước ngoài, lực lượng kỹ thuật hùng hậu, công nghệ tiên tiến, sản phẩm bán khắp năm châu, đôi khuyên ngọc trên tai phu nhân Tổng thống Bin Clinton là do Công ty chúng tôi chế tác, kem dưỡng da trên mặt người đẹp nổi tiếng thế giới Cindy được sản xuất từ bột ngọc trai của Công ty chúng tôi. Công ty chúng tôi trả lương theo sản phẩm, lương tháng tối thiểu năm trăm tệ, lương tối đa thì không

hạn chế, những người làm việc xuất sắc thì có thể chuyển hộ khẩu ra thành phố.

Hôm ghi tên, trời chưa rạng, hàng ngũ ngoài cổng Công ty đã dài dằng dặc. Trong đám mấy trăm cô gái làng chài, có xen lẫn vài công nhân nữ đi làm chậm giờ. Giao thông tắc nghẽn, xe cộ phải đi vòng lối ngõ. Công ty chiếm một diện tích khoảng mười lăm mẫu, bốn bề rào sắt vuông vắn, chính giữa là ngôi nhà ba tầng, hai dãy nhà cấp bốn lợp ngói đỏ liên kê hai bên cổng. Cổng cũng không phải cổng thường, mà là cổng xếp bằng hợp kim nhôm chạy trên đường ray, có thể điều khiển từ xa một trăm mét, vang lên kìn kít khi chuyển động. Trụ cổng ốp bằng đá đỏ Lai Dương, gắn biển “Tổng Công ty ngọc trai Ba Hồ”, chữ mạ vàng lấp lánh. Mấy thằng ba trợn đỏ trang hoàng cho cái cổng đến khiếp, đương nhiên chúng ta đều biết chúng không phải loại người làm được những việc đó, nhưng nếu không làm thì chúng biết làm gì khác.

Ngọc Trai rời Rừng Vẹt từ tỉnh mơ, dọc đường cô đáp nhờ một chiếc máy kéo, đến cổng Tổng Công ty ngọc trai thì đã mười hai giờ trưa. Những người xếp hàng đã quá mệt, người ngồi xồm, người chạy đến bên cổng nhìn vào trong. Ngọc Trai hỏi cô gái xinh xắn xếp cuối hàng: Em ơi, chưa bắt đầu à? Cô

gái nói: Người của Công ty chưa đến! Ngọc Trai thở phào nhẹ nhõm, bèn chuyện vãn với cô gái.

Cô gái co ro như sợ lạnh. Ngọc Trai thì mình ấm mồ hôi.

Ngọc Trai hỏi: Em lạnh à?

-Không, nhưng em sợ...

-Em sợ gì?

-Sợ họ không tuyển em.

-Em tên gì?

-Em tên là Vân.

-Vân năm nay bao nhiêu tuổi?

-Mười tám.

Ngọc Trai nói nhỏ: Quá lắm em chỉ mười ba.

Bé Vân ngạc nhiên: Sao chị biết?

Ngọc Trai cười: Chị biết xem bói.

-Vậy chị bói giúp, em có được nhận hay không?

Ngọc Trai bảo: Em nên đi học mới phải.

Bé Vân nói; Mẹ em mới mất, bố em lại ốm, nhà hết tiền, chị dâu em suốt ngày chửi chớ không giúp nhà, gà không đẻ trứng, em hiểu là chị ấy chửi em...

Ngọc Trai nhìn Vân thông cảm, cảm thấy gần bó với cô gái này.

Bé Vân nói: Chị ơi, nếu họ không tuyển, chị nói

hộ em một câu được không? Bố em ốm nặng lắm, không có tiền chắc chết mất!

Ngọc Trai nắm chặt tay em, cố gặt đầu.

Đúng lúc ấy, chiếc xe Corolla màu trắng vừa bóp còi vừa rẽ đám đông trườn tới. Đám đông nhốn nháo, có người kêu lên: Ông chủ tới rồi! Ông chủ trong xe! Các cô ra sức nhìn vào trong xe nhưng không nhìn thấy gì. Cánh cổng rít kìn kịt co vào bên trong. Các cô gái ùa lên như một bầy ong, hai nhân viên bảo vệ đeo băng đỏ, tay cầm gậy từ phòng trực chạy ra, dồn mọi người ra ngoài cổng. Chiếc xe chậm rãi tiến vào, các nhân viên bảo vệ đứng nghiêm chào chiếc xe. Xe vừa vào sân, chiếc cổng lại rít kìn kịt, đóng lại như cũ. Mấy công nhân chậm giờ cố sức xông vào bên trong, các bảo vệ lại chạy ra, đuổi họ chạy tán loạn khắp sân, tóm cổ được người nào liền tống ra ngoài cổng. Đám phụ nữ đập cổng kháng nghị: Các ông nói là tám giờ bắt đầu chiêu sinh, vậy mà bây giờ đã hai giờ chiều vẫn chưa mở cổng. Các ông là quân bịp bợm!

Tiếng hò của đám phụ nữ vọng lên tận lầu ba, Đại Hồ đang đá chân bàn, đập mặt ghế vì trong trận quyết đấu với Lư Bột, con rể của Đại Hồ lại thua.

Ba Hồ nói: Đại ca, dứt khoát là để nó tắm thuốc.

Hai Hổ nói: Nhưng mà nó tắm cho con để trước mặt chúng mình kia mà!

Hứa Yến nhả khói thuốc thành vòng tròn, chốc lại bĩu môi cười khẩy.

Đại Hổ nói: Mẹ kiếp, tôi buồn nấu ruột mà cô lại còn cười!

Hứa Yến nói: Không cho cười thì tôi khóc à?

Đại Hổ nói: Mẹ kiếp, ta đang muốn khóc!

Ba Hổ nói: Em cũng muốn khóc đây, sáu vạn đồng mất toi, không kịp nghe keng một tiếng.

Đại Hổ nói: Tiền là chuyện nhỏ, xấu hổ quá, lần trước con “Kim xí đại vương”, lần này con “Thiết kim cương”, chỉ một miếng là toi!

Ba Hổ nói: Chắc chắn là thằng Bọt bùa phép cho con để của hấn.

Hứa Yến nói: Bùa phép thì không, nhưng cho uống thuốc thì có.

Đại Hổ vội hỏi: Làm sao em biết?

Hứa Yến nói: Chẳng phải lần trước anh bảo em đi điều tra là gì!

Đại Hổ hỏi: Kết quả thế nào?

Hứa Yến nói: Em tìm lão Cầu – cái tên vẫn cặp kè với thằng Bọt, lão cam như hến, không moi được gì. Không còn cách nào khác, em dùng một dây

chuyên bạch kim mua được con Thanh chuyên trách bê hộp đế cho thằng Bột, mới dò ra bí mật của chúng.

Đại Hồ: Nói mau, nó là gì?

Hứa Yến nói: Chúng mua thuốc kích thích nhân hiệu “Sư tử đực số 1” từ Ma Cao, trộn với thịt cua cho để ăn. Thuốc này mạnh, kích thích rất lâu, một lần ăn, hưng phấn liền ba ngày. Đế đã bị thải cho ăn thuốc này vẫn cần chết để đại tướng.

Đại Hồ nói: Thằng Bột bí mật ta rồi!

Ba Hồ nói: Thù này không trả, quyết không phải người quân tử!

Hai Hồ nói: Bằng cách nào cũng phải bắt hắn nộp sáu vạn đồng ra!

Tiếng ồn ngoài cổng khiến bọn chúng tạm gác chuyện chơi đế sang một bên. Đại Hồ đẩy cửa sổ, trông thấy đám phụ nữ ngoài cổng lớn. Đại Hồ nói: Làm việc thôi! Làm ra làm, chơi ra chơi. Khi nào Công ty vào nền nếp, ta phải tìm thằng Bột để trả thù, phải tẩm máu trang trại nhà hắn!

Chúng mở cổng cho đám phụ nữ vào trong sân. Trưởng phòng nhân sự Hai Hồ vênh vác ngồi trước bàn kiểm tra chứng minh thư, Trợ lý Tổng Giám đốc Hứa Yến ngồi bên cạnh ghi tên từng người.

Trưởng phòng Bảo vệ Ba Hồ tay cầm loa điện, oang oang: Vào hàng, vào hàng, từng người tiến lên! Còn Đại Hồ thì làm gì? Đại Hồ ti bụng trên bậu cửa sổ phòng làm việc của hấn, chia ống nhôm hệ số khuếch đại lớn về phía đám phụ nữ, lôi từng người đến trước mặt hấn.

Đám phụ nữ, có người được nhận ngay, có người phải về nhà đợi tin. Người được tuyển thẳng mặt mày hớn hở, người bị loại thì buồn rầu hoặc giận dữ. Đến lượt Ngọc Trai và bé Vân thì trời đã nhập nhoạng tối. Ngọc Trai cầm chứng minh thư bước đến bên bàn. Hai Hồ nhìn thấy khuôn mặt Ngọc Trai, trong đầu hấn oà lên một tiếng, hấn bị choáng, mắt nảy đom đóm. Sao vậy nhỉ? Hấn lắc lắc đầu như con chó bị nện trúng sọ. Rất nhanh, hấn hiểu ra rằng, hấn bị choáng vì khuôn mặt thánh thiện của cô gái. Hứa Yến nhìn Ngọc Trai bằng cái nhìn của đàn bà, cô ta chưa xót mà thừa nhận rằng, người con gái làng chài này đẹp tuyệt trần, chỉ cần dùng kĩ thuật hoá trang hiện đại tác động đôi chút là cô ta trở thành hoa khôi thành phố Nam Giang.

Cùng lúc, thậm chí sớm hơn Hai Hồ, Đại Hồ nhảy dựng bên cửa sổ như bị điện giật. Hấn kêu lên: Mẹ ơi! Rồi hấn chạy quanh y hệt đứa trẻ thấy

chuyện lạ, vội chạy đi mách người lớn. Nhưng Văn phòng lúc này không có người. Hấn lẩm bẩm: Đẹp quá, xinh quá, bắt mắt quá! Hấn trở lại chỗ của sổ, điều chỉnh tiêu cự sao cho hình ảnh nét nhất, thu gọn Ngọc Trai vào ống kính. Lúc này, hấn nhìn nghiêng khuôn mặt Ngọc Trai: Tóc mai loà xoà, hàng mi dài, mũi cao, khoé mép vênh. Đại Hồ đã chung chạ với rất nhiều phụ nữ, béo có, gầy có, cao có, thấp có, Trung Quốc có, nước ngoài có. Thời buổi này, tình dục đã trút bỏ chiếc áo khoác trang nghiêm thần bí, tình dục là tình dục, là loã lồ, không mảnh vải che thân. Quan niệm của cánh trẻ thời nay hoàn toàn khác chúng ta, bạn rất khó đoán định được giá trị của sự vật. Thế giới là của họ, là của chúng ta, nhưng rốt cuộc là của họ bất kể bạn yên tâm hay không, vài chục năm sau, thiên hạ là của những thanh niên bây giờ. Đại Hồ nhìn thấy Ngọc Trai, chẳng khác người đã ngán thịt cá trông thấy đĩa dưa chuột muối, y hệt người quen thưởng hoa mẫu đơn màu sắc rối rắm, chột nhìn thấy màu trắng trong tinh khiết của hoa thủy tiên. Những so sánh của tôi đều khắp khiêng, nhưng thật tình tôi không thể nghĩ hơn. Lenin nói rằng, mọi so sánh đều khắp khiêng. Đương nhiên, lời thầy là chân lý.

Hai Hồ vội đứng dậy rồi lại vội ngồi xuống. Sao hấn lại như vậy? Hấn xài gái đã ngán tận cổ, nhưng vẫn rất nhậy cảm trước cái Đẹp. Điều này chứng tỏ cái Đẹp như sấm sét, sét đánh người, cái Đẹp cũng đánh người. Hứa Yến xuất phát từ bản năng phụ nữ, vì ghen tị nên trong lòng không vui, cô ta gõ bút chì lên mặt bàn, sốt ruột hỏi:

-Cô tên gì?

-Trần Ngọc Trai.

- Bao nhiêu tuổi? – Câu này là của Hai Hồ, hấn lườm Hứa Yến, tỏ vẻ bất mãn.

Ngọc Trai đưa chứng minh thư ra.

Hai Hồ nhìn chứng minh thư rồi ngẩng lên nhìn Ngọc Trai; Nhìn Ngọc Trai rồi lại nhìn chứng minh thư, y như một nhân viên Hải quan.

Ngọc Trai, Ngọc Trai! Tổng Công ty ngọc trai tuyển mộ một viên Ngọc Trai, hay tuyệt! Nét mặt cầu cạu của Hai Hồ biến mất, thay vào đó là nụ cười hớn hở.

-Cô được nhận, ngày mai đi làm.

Ngọc Trai đứng sang bên, bé Vân sợ sệt tiến lên.

Đại Hồ bỏ ống nhòm xuống, chạy như bay xuống cầu thang. Hấn sợ Hai Hồ không tuyển cô gái đẹp.

Bé Vân bị trục trặc. Trước mặt người đẹp Ngọc Trai, Hai Hồ nói nghiêm chỉnh: Em bé, đừng đánh lừa bọn tôi, em không đánh mất chứng minh thư! Em chưa đến tuổi làm chứng minh thư thì làm gì có mà mất?

Bé Vân van nài, nước mắt chỉ chực ứa ra.

Ngọc Trai nói hộ bé Vân. Hai Hồ nói: Cô Ngọc Trai, Công ty chúng tôi làm ăn đàng hoàng, tuyển dụng trẻ em là phạm pháp, chúng tôi không dám.

Lúc này, Đại Hồ đã chạy tới chỗ tuyển dụng công nhân, dài giọng ra vẻ cán bộ cao cấp, hỏi: Có chuyện gì vậy?

Hai Hồ nói: Thưa Tổng Giám đốc, chuyện là như thế này, cô bé này muốn vào làm ở Công ty ta nhưng chưa đủ mười tám tuổi.

Đại Hồ cố ý không nhìn thẳng vào Ngọc Trai, hỏi với vẻ quan cách: Sao có thể thế được? Cô còn nhỏ quá, khóc ra đấy thì ai dỗ?

Bé Vân vội nói: Thưa ông Tổng Giám đốc, em từ bé đã không khóc, chị dâu cầm dùi đâm em cũng không khóc... Em vừa nói vừa chảy nước mắt.

Đại Hồ chỉ vào mặt em, nói: Trông kìa, nói là từ bé đã không khóc, thế mà đã khóc rồi!

Bé Vân dùng tay áo lau nước mắt, nói: Thưa

ông Tổng Giám đốc, mẹ em mới chết, bố em đang ốm, không tiền chạy chữa rồi cũng chết mất, chị dâu ngày nào cũng chửi, không cho bố em mời thầy thuốc...- Em lại khóc, quì xuống lạy – Thưa ông Tổng Giám đốc, em van ông, việc gì em cũng làm được, khổ mấy em cũng chịu được!...

Hai Hổ nói: Tuyền là vi phạm pháp luật...

Ngọc Trai nước mắt rưng rưng, nói: Thưa Tổng Giám đốc, nó là em gái em, em thay mặt nó van xin ông...

Nhìn thấy nước mắt Ngọc Trai, Đại Hổ bỗng thấy vô cùng thương cảm, một tình cảm đau xót mà xưa kia hắn chưa từng trải qua. Mũi cay sè, những giọt nước mắt to tướng lăn trên gò má, hắn dùng mu bàn tay chùi nước mắt, phẩy tay một cái, tuyên bố dứt khoát: Tôi chính là luật pháp!

CHƯƠNG TÁM

Chớm đông, khi gió lạnh trời quang là vào vụ thu hoạch ngọc trai. Hai năm trước, những mảnh dẹt hoặc tròn của vỏ trai được cấy trong thịt con trai, qua bảy trăm ngày đêm đã thai nghén những hạt ngọc trai to bằng hạt đậu, tất nhiên là có hạt to hạt nhỏ. Người nông dân nuôi trai ngọc ngâm đắng nuốt cay bảy trăm ngày, giật mình hốt hoảng bảy trăm ngày mới có những giờ phút thu hoạch này. Còn con trai thì sao? Chúng cảm giác như thế nào trong bảy trăm ngày đó? Hai năm trước, những bàn tay phụ nữ to bè, đen đũi vớt chúng ra khỏi bể nuôi, đặt chúng sát nhau trong những chiếc lồng

sáu cạnh, treo trên giàn nôi, bắt chúng phải mở miệng. Khi chúng mở miệng, những người phụ nữ nhanh nhẹn cài chiếc lẹm bằng gỗ để chúng không thể ngậm miệng lại, để sang một chỗ đợi làm thủ thuật. Cá biệt có con thông minh không mở miệng. Không mở cũng phải mở, người ta dùng dụng cụ tách miệng, bắt con trai phải mở miệng ra. Vậy thì tại sao không tự mình mở miệng cho đỡ khổ. Trước mặt những người phụ nữ cấy ngọc, những con trai chỉ biết phục tùng, đừng hòng chống lại. Cấy ngọc bắt đầu. Trước tiên, họ giết mấy con trai khoẻ mạnh để lấy vỏ cắt thành những mảnh nhỏ để trên mặt kính, dùng kẹp lỏi lười và chân trai ra, châm mấy lỗ thật sâu bằng chiếc kim rồng ruột, thường là ba lỗ, có khi hai lỗ, nhưng cũng có những phụ nữ rất tham, châm tới bảy tám lỗ, chỉ tiếc không thể bắt con trai làm thật nhiều ngọc. Những con trai này đành dùng cái chết để phản đối. Người ta nhét những mảnh vỏ còn cạnh hoặc đã mài nhẵn vào trong lỗ châm, rút lẹm ra, thả vào bồn gỗ lớn có chứa nước biển trong hai ngày rồi bỏ vào lồng thả xuống biển, neo lại bằng phao. Từ đó, chúng cứ đung đưa trong nước cho đến ngày thu hoạch. Đôi khi người nuôi lỏi chúng lên mặt nước xem xét rồi lại thả chúng xuống biển. Cũng có khi ký sinh

trùng bám đầy ngoài vỏ, người ta ngâm chúng trong một dung dịch thuốc, thanh lý hết vật bám rồi lại thả chúng xuống chỗ cũ. Những con trai ngọc bị những người phụ nữ nhét vật lạ vào sâu trong thịt còn đau khổ hơn những cô gái trinh bị làm nhục. Dưới biển, con trai ngọc gào khóc, cố đùn cái vật lạ ra khỏi người, nhưng con người sau hàng ngàn lần thử nghiệm đã nhét cái mảnh vỏ vào những nơi mà con trai không thể đùn ra. Con trai chỉ có thể chọn một trong hai cách, hoặc là chết, hoặc là sống, sống thì phải tiết ngọc dịch bao kín cái vật làm cho nó khổ sở, bao thật tròn, thật trơn. Chuyện này cũng giống con mắt lập tức tiết nước khi vật lạ rơi vào. Quá trình đau khổ tự cứu cũng là quá trình con trai ngọc thai nghén ngọc trai cho con người. Biết bao sự vật đẹp đẽ trên đời kết tinh từ đau khổ? Hàng ngàn năm nay, sự hiểu biết được tích góp lại từ đời trước sang đời sau, người ta đã tìm hiểu căn rễ tập tính của loài trai và nguyên lý con trai làm ngọc. Khoảng một trăm năm trước, một ngư dân Nhật và vợ dám nhét hạt cát vào trong con trai, hi vọng nó sẽ sinh ngọc. Gần như cùng thời gian đó, ở Rừng Vẹt có Trần Thọt – Cụ tổ Ngọc Trai, cũng nhét cát vào trong thân con trai, cũng hi vọng nó sẽ biến thành ngọc. Trong con mắt người

thông minh cùng thời, họ là những kẻ hoang tưởng, bất cứ chớ biến thành vàng! Hàng ngàn lần thí nghiệm, hàng ngàn lần thất bại, không biết bao nhiêu con trai đã trở thành vật hi sinh, cuối cùng, con người nắm được bí mật sinh ngọc, nắm được kỹ thuật thay quyền tạo hoá, bắt cát biến thành ngọc.

Những con trai bị lẳng nhục nhốt trong lồng treo lửng lơ dưới biển. Chúng không thể di chuyển thoả mái, tự do tự tại trên cát bùn mềm mại dưới đáy như tổ tiên của chúng. Chúng chỉ được sống lửng lơ trong nước, mấy chục anh em chen chúc trong một chiếc lồng. Làm ngọc trai nhân tạo, số phận của chúng đã được định đoạt ngay từ khi chào đời. Trong vùng vịnh xinh đẹp, vào lúc đêm khuya thanh vắng, những người ngồi co ro trong chòi có thể nghe thấy tiếng rên rỉ xót xa của những con trai ngọc. Đặc biệt những đêm trăng tròn, ánh trăng trắng ngần soi tỏ vùng vịnh, thân cành cây vệt như dát vàng, lá như dát bạc, những con chim biển đậu trên ngọn cây im như tượng đá, vụng biển mênh mông như trong thần thoại. Đêm trăng là lúc con trai ngọc đau đớn nhất, cũng là lúc con trai làm ngọc nhanh nhất. Tiếng rên rỉ của những con trai từ dưới biển vọng lên, khiến những người nuôi

trai tâm thần không yên, trần trọc thâu đêm. Họ thấp thỏm chờ mong, đồng thời cũng vô cùng khiếp hãi. Chờ mong thì đã rõ, nhưng khiếp hãi thì không cất nghĩa được.

Người chồng chưa cưới của Trần Ngọc Trai là Lã Đại Đồng đang nằm suy nghĩ mông lung trong chòi. Ánh trăng lọt qua lỗ thủng trên nóc, khiến mặt anh trắng như tờ giấy. Anh nhìn theo ánh trăng ra mãi phía xa, cảm thấy đêm nay ánh trăng không có bóng. Anh biết ngọc trai là do con người trồng cấy mà có như người ta trồng nấm, chẳng có gì là bí hiểm. Nhưng trên chiếc chòi chơ vơ giữa biển, dưới ánh trăng trong vắt, trong một khung cảnh như mơ như ảo, truyền thuyết xa xưa về ngọc trai lại trở về trong đầu. Lúc này, anh tin rằng ngọc trai là vật báu có linh tính, ngọc trai là giọt nước mắt của con gái Long vương, ngọc trai là ánh trăng ngưng kết lại. Anh nhắm mắt hình như trông thấy hàng ngàn con trai đang mở rộng miệng mà ngốn ngấu ánh trăng, ánh sáng lạnh của ngọc trai hắt ra trong nước biển hoà quyện với ánh trăng, biển trời một màu đồng nhất, trên dưới trong xanh, hình thành một thế giới quang ảnh trắng ngần. Anh đang tưởng tượng, nàng tiên Ngọc Trai xuất hiện vào những đêm trăng như thế này. Nàng như

một bông sen nhô lên mặt nước: Búi tóc cao cao, xiêm y đón gió, thân nhẹ như cánh én, nhẹ nhàng vừa múa vừa ca. Nàng là bông hoa đẹp nhất trong ngàn vạn bông hoa, là viên ngọc trai tròn nhất, rực rỡ nhất trong hàng ngàn hàng vạn viên ngọc trai. Nàng là thủ lĩnh ngọc trai vùng Nam Hải, là linh hồn của biển cả. Trước chòi của anh, nàng múa điệu múa ngọc trai, ca bài ca ngọc trai. Cuối cùng, nàng vọt lên khỏi mặt nước bay vào giữa chòi anh, phất tay áo dài: Một hồ rượu, một bát thịt nướng xuất hiện trước mặt. Ăn đi, uống đi, nàng giục anh. Ăn no uống say rồi, anh dùng mu bàn tay lau miệng, tay và miệng đều nhòe mờ. Tự nhiên anh cảm thấy ngượng, chỉ sợ nàng tiên cho mình khiếm nhã trong khi ăn. Nhưng nàng khoé mắt thu ba, sóng tình lai láng, không chút phật lòng. Sự việc tiếp theo thê thảm xảy ra: Nàng bắt đầu cởi xiêm áo, quăng từng chiếc xuống biển như từng cụm mây trắng trùm lên mặt nước rồi lặn vào trong sóng. Da nàng mịn như ngọc trai, sáng lên dưới ánh trắng, thứ ánh sáng mà trên trần thế không bao giờ thấy. Ánh sáng của ngọc trai là khí thiêng từ cơ thể, không phát ra từ cái vẻ bề ngoài. Rồi nàng dường hoàng chui vào trong chăn của anh, tấm chăn thấm mặn mùi nước biển... Tỉnh dậy sau giấc

mơ ngọt ngào, anh không sao ngủ tiếp, bèn khoác chăn ra ngồi trên tấm ván trước chòi. Rừng vệt nửa đêm về sáng hơi nước bốc lên cuộn cuộn, những cành vệt dung đưa như những con rắn bạc. Trăng càng sáng, mặt biển nháy múa ngàn vạn vầng trăng, tiếng rên rỉ của những con trai ngọc khiến anh càng bối rối. Anh thầm gọi: Ngọc Trai, Ngọc Trai! Anh nghĩ, ngày mai đã thu hoạch ngọc, nếu năm nay được giá, anh có thể trả hết nợ năm ngoái và còn dôi ra ít nhiều. Bán xong ngọc, nên cưới Ngọc Trai. Có tiền hay không cũng cứ cưới, anh cảm thấy không thể chờ đợi lâu hơn nữa. Khuôn mặt xinh đẹp của Ngọc Trai hiện ra trước mắt anh, giống hệt nàng tiên trong giấc mơ.

Từng sọt trai ngọc, từng bao trai ngọc, từng xe trai ngọc toả mùi tanh tanh, từ bốn phương tám hướng lũ lượt kéo về thành phố. Đây là lúc nhộn nhịp nhất của thành phố ngọc trai.

Đại Đồng dụ một sọt trai ngọc, đứng vào hàng những người đợi bán trai trước cổng Tổng Công ty Ba Hổ. Anh đến để thăm dò, nên chỉ đem đi số trai ngọc của hơn mười lồng. Kinh nghiệm năm ngoái cho thấy, càng về cuối vụ giá càng cao, những người bán muộn kiếm bộn tiền, những người bán sớm

đều thua lỗ. Năm ngoái, anh bán sạch ngay từ đầu năm trăm lông, khi kết toán, lỗ hơn tám trăm đồng, công sức bỏ ra không tính. Những người bán muộn, giá gấp đôi. Anh dậm chân bành bạch mà chửi trên chòi, dẫm gãy hai tấm ván, bắp chân bị xước chảy máu, suýt lộn cổ xuống biển, băng bó vết thương hết mấy chục đồng, sửa lại chòi cũng hết mấy chục đồng, đúng là số khó chó cắn thêm. Anh tự nhận thấy năm ngoái là năm hạn, nên cùng Ngọc Trai đến thắp hương ở miếu Bà Cô, cầu xin năm nay gặp may. Năm nay quyết không bị lừa, có trai không phải người nghèo, vội gì! Anh vừa nghĩ vừa nhích lên theo dòng người. Những người nông dân nuôi trai đang bắt mắt về giá cả, họ rửa bọt gian thương, miệng cứ rửa, nhưng chân cứ nhích từng bước về phía bàn cân bên cổng lớn.

Đứng cân là một ông già đeo kính cận mặc bộ Tôn Trung Sơn cứng đờ, đeo tay áo giả bằng vải xanh, liếc qua cũng có thể đoán ông từng là kế toán của một cơ quan nào đó, đi làm thêm sau khi nghỉ hưu. Sáu bảo vệ đứng trờc cổng lớn. Ba Hồ, Hai Hồ tay cầm điện thoại di động đi đi lại lại, mặt khó đầm đẫm, tỏ ra lo lắng với công việc. Sau khi qua cân, người nông dân trút trai vào những sọt to tướng, cầm lấy mảnh giấy tính tiền ở tay ông kế

toán, sang xếp hàng trước cửa tò vò bên kia cổng
dội lĩnh tiên, không còn dính líu với những con trai
rên rĩ bên tai suốt hai năm qua. Mấy công nhân
nữ khiêng sọt vào trong sân, đổ đồng trên nền xi
măng. Ở đây chia thành mấy chục nhóm, mỗi nhóm
ngồi thành vòng tròn, trước mặt mỗi người đều có
một chậu và một thùng bằng nhựa màu đỏ. Chậu
để ngọc trai, thùng đựng thịt trai. Vỏ trai ném về
phía sau, dân chất cao như quả núi nhỏ. Bán trai
xong, Đại Đồng ngó vào trong sân tìm Ngọc Trai
trong đám công nhân nữ. Họ đang cắm đầu làm,
những vỏ trai ngoài đen trong trắng từ trên đầu
họ bay vút ra phía sau lưng, đầu người quay đảo,
vỏ trai nối đuôi nhau bay vùn vút khiến Đại Đồng
hoa cả mắt. Ngọc Trai ở đâu? Ngọc Trai ở đâu? Đại
Đồng sốt ruột gọi rất to. Đêm qua, sau khi tỉnh
mộng Vu sơn, anh càng nhớ Ngọc Trai da diết, rất
muốn kể lại cho cô nghe, rất muốn cùng cô làm
chuyện ấy. Đại Đồng và Ngọc Trai thuộc loại thanh
niên thủ cựu, chưa xảy ra chuyện ấy giữa hai người.
Đang lúc giương mắt nhìn vào trong thì Hai Hổ đi
tối, cảnh giác nhìn Đại Đồng từ đầu đến chân,
hỏi: Thằng kia, nhìn gì trong ấy?

Tui tìm Ngọc Trai.

Tìm ngọc trai ở đâu?

Tui tìm Ngọc Trai Rừng Vẹt.

Ở đây toàn là ngọc trai rừng vẹt.

Tui không tìm ngọc trai, tui tìm người, vợ tui tên là Ngọc Trai.

Mày làm tao không hiểu ra sao cả! Cứ cho là mày tìm vợ, cứ cho là vợ mày đang ở trong kia cũng không thể gặp, vì đang giờ làm. Mau rút đi cho tao nhờ!

Đại Đồng đáng thương vội lánh sang bên, nhận tiền xong, ngồi xổm chân tường chờ đợi.

Ngọc Trai ở đâu? Cô không ở chỗ đám công nhân tách ngọc. Cô đang ở đầu phía đông, khuất sau dãy nhà. Ở đó kê một cái bàn vuông cực lớn phủ vải đen, trên đặt chiếc cân. Bên bàn là hai chiếc ang lớn đựng đầy nước xà phòng, còn có một vòi cao su kéo nước sạch từ xa đến, chảy liên tục. Đây là nơi rửa ngọc. Ngọc Trai làm ở đây, có bé Vân phụ việc. Sau lưng cô bày một dãy hơn mười chiếc chậu nhựa màu đỏ to nhỏ khác nhau, chứa những viên ngọc trai do đám nữ công nhân tách ra. Chỗ rửa ngọc đối diện với văn phòng Công ty, Đại Hồ thì người trên bậu cửa sổ, từ trên cao nhìn xuống sân, đương nhiên hẳn chú ý nhiều nhất là Ngọc Trai và chậu ngọc.

Hôm trước lần đầu gặp Ngọc Trai, hấn suýt ngất xỉu vì sắc đẹp của cô. Cô không son phấn, cái đẹp của cô giống như sắc màu lung linh của ngọc trai, toát ra từ bên trong, không phải ở bên ngoài. Đại Hồ mê tít cô, định tuyển cô làm thư ký, nhưng Hứa Yến kiên quyết phản đối. Điều quan trọng là Ngọc Trai không muốn làm thư ký, nếu không, Hứa Yến có chống đối cũng chẳng làm gì được nhau. Nhìn thái độ của Hứa Yến, Ngọc Trai hiểu ngay mối quan hệ giữa cô ta với Tổng Giám đốc, cô không muốn sa vào cái vũng bùn đó. Cô rất cảnh giác với người thành phố, dù rằng vị Tổng Giám đốc này có vẻ không phải người xấu, nhưng biết người biết mặt, biết lòng làm sao? Lại nữa, trên đời này làm gì có chuyện béo bở như thế? Đến một cái là trở thành thư ký Tổng Giám đốc, rõ ràng là một cái bẫy đã cài sẵn. Ngọc Trai không muốn huỷ hoại sự trinh trắng, cô dành chuyện ấy cho Đại Đồng.

Ngọc Trai kiên quyết không chịu làm thư ký, không còn cách nào khác, Đại Hồ đành bố trí cho cô rửa ngọc trước ngôi nhà tắm. Công việc này suốt ngày đánh bọt với nước, không gắn với chất nhớt và mùi tanh như tách ngọc. Những con trai ngọc rời khỏi nước biển, phơi nắng mười mấy tiếng đồng hồ, chết quá nửa, chưa chết thì cũng ngắc

ngoài. Nội tạng chúng đã bị thối rữa, chưa thối cũng đã mọng nước, phân và dịch thể quyện lẫn, trông rất kinh. Các công nhân nữ tách ngọc ra khỏi con trai, còn thịt trai thì bỏ vào thùng nhựa màu đỏ phía sau. Thịt này cũng không bỏ đi, mà đem làm mắm, người miền Bắc rất thích. Toàn thân con trai ngọc đều có giá, vỏ trai bị quăng ra phía sau cũng không biến thành phế thải mà đắt như vàng. Bạn nghĩ rằng thuốc rỏ mắt bán ở các hiệu thuốc, bào chế từ những viên ngọc trai chứ gì? Không phải. Dùng ngọc trai làm thuốc là chuyện trong xã hội cũ. Xã hội mới bây giờ khoa học phát triển, người ta bảo rằng, lớp phát sáng bên trong vỏ con trai cùng chất với ngọc, mà chất lượng không hề thua kém. Vậy là người ta dùng máy mài đi lớp vỏ đen bên ngoài, nghiền lớp trắng bên trong thành bột, gọi đó là bột ngọc trai. Thuốc rỏ mắt ngọc trai được bào chế từ vỏ con trai ngọc. Bạn cho rằng, mỹ phẩm ngọc trai cao cấp là luyện từ bột ngọc trai? Sai rồi, nó được luyện từ bột vỏ trai ngọc. Do vậy mà vỏ trai ngọc giá rất đắt.

Trên dải đất trống bên ngoài Rừng Vẹt có một con dê dài hơn mười dặm. Con dê không đắp bằng đất, mà bằng vỏ sò tích tụ lại từ đời nọ sang đời kia. Từ đời Tấn, nơi đây đã là vụng ngọc của triều

đình, hàng năm phải dâng ngọc trai tiến vua. Vì sao gọi là vụng? Vụng là một vùng biển trũng đáy phẳng, gió êm sóng lặng, sinh vật phù du đặc biệt nhiều, các loại trai sò thích sinh sống ở đây. Đương nhiên, vụng ở đây cực rộng, không nhỏ như ao đầm trên đất liền. Vùng vịnh ở Rừng Vẹt có hơn chục cái vụng nổi tiếng. Nào là “Thanh Anh”, “Đương Mai”, “Chu Sa”, “Đoạn Vững”...đều là tên những vụng cổ, có từ đời nhà Tống. Lại nói về trai ngọc. Trai ngọc có rất nhiều loại, hắc điệp, bạch điệp, xà cừ, phiến bối... Có thể nói rằng, hể có vỏ điệp là có khả năng làm ngọc. Trai hắc điệp cho ngọc màu huyền, huyền ngọc ánh sáng lung linh, đẹp mê hồn. Màu huyền là màu thần bí, cao quý như thiên nga đen, mẩu đơn đen, hoa cúc đen chẳng hạn. Viên huyền ngọc đặt trên mâm có thể tự động lăn không ngừng, y như một sinh linh bé nhỏ. Huyền ngọc ánh lên những tia thần bí, không thể diễn tả bằng lời. Những con trai hoang dã ngày xưa không nhỏ như trai nuôi bây giờ, chỉ dài độ mười mấy xăngtimét, vỏ mỏng thịt gầy. Con trai hoang dã ngày xưa vỏ như một chiếc thuyền nhỏ. Cách đây mấy năm, lúc bột vỏ trai ngọc bán chạy, người ta điên cuồng đào bới con đê để lấy vỏ trai – Người ngoại tỉnh cũng kéo đến, xe tải, súng tự tạo, chẳng

khác bọn cướp biển – từng đào được một cái vỏ xà cừ dài hai mét, rộng một mét rưỡi, bên ngoài sù sì, rất nhiều con hà ký sinh trên đó, giống hết một khối tiêu thạch, bên trong là lớp ngọc màu lòng đỏ trứng gà rất dày, ước đoán khi còn sống nó phải nặng đến ba tạ. Ai từng thấy con trai nặng ba tạ? Tình trai trong truyền thuyết cũng chỉ to đến thế là cùng! Nếu như lấy được viên ngọc của con trai đó, thì nó to bằng ngần nào? Viên ngọc trai nặng sáu ngàn năm trăm carat lưu giữ tại ngân hàng Hônôlulu (Mỹ quốc), phải chăng là do con trai này sinh ra? Theo tư liệu lưu trữ, viên ngọc này do một Hoa kiều bán cho ngân hàng Mỹ với giá ba vạn mỹ kim, nhưng giờ đây viên ngọc lớn nhất thế giới này đã trở thành vật báu trấn trạch của ngân hàng Hônôlulu, trả bốn triệu đô la Mỹ mà họ không bán. Thực ra, trả bốn mươi triệu đô la chắc gì họ đã bán. Bốn mươi triệu có thể kiếm, nhưng kiếm đâu ra viên ngọc trai thứ hai lớn như thế? Ngay dù chỉ một mảnh vỏ – chỉ đào được một mảnh, còn mảnh kia không biết ở đâu – một nhà buôn Singapo đặt giá năm mươi ngàn đô la Mỹ để mua làm bốn tấm cho con gái, thành phố Nam Giang chúng ta dứt khoát không bán. Hồi đó, đa số lãnh đạo thành phố đã đồng ý bán, nhưng thị trường

Lâm Lam kiên quyết không chịu, nói rằng, thành phố Nam Giang không có năm mươi ngàn mỹ kim vẫn hoạt động như thường, nhưng cái vỏ con trai lớn đường ấy, bán là mất, không bao giờ có lại. Chuyện kể rằng, Tô Đông Pha khi bị biếm chức về đảo Hải Nam, từng cưỡi ngựa đi qua nơi này. Khi ấy đây còn là nơi hoang vu, dân cư thưa thớt, ông bị lạc đường. Đang lúc người mệt ngựa mỏi, tưởng khó lòng thoát chết, chợt trông thấy quang sáng trong rừng và ngửi thấy mùi nước ngọt. Con ngựa đánh hơi rồi chạy về phía đó. Trông thấy hai vũng nước, người ngựa uống căng bụng. Uống xong, Tô Đông Pha mới nhận ra đó là hai mảnh vỏ trai cực lớn. Ông cởi quần áo nháy vào tắm hàng nửa giờ. Ngâm mình trong nước, ông nhắm mắt ôn lại nửa cuộc đời đã qua, ngộ ra rất nhiều điều mà xưa kia ông không hiểu. Ông đứng lên, trong lòng khoan khoái như hứng gió xuân, như gọi mưa hè, như được tái sinh một cuộc đời mới. Vậy là ông lên ngựa, thanh thản đi nhậm chức ở đảo Hải Nam. Con ngựa trắng của ông cũng phấn khởi, cất vó lao đi như một làn gió. Lâm Lam bảo, ai dám nói rằng không phải cái vỏ con trai đã cứu nguy cho Đông Pha, đã giúp ông ngộ ra lẽ sống ở đời? Chúng ta phải xây dựng Rừng Vẹt thành một khu du lịch,

hoàn toàn có thể dựng một ngôi đình phía trước Rừng Vẹt, bày mảnh vỏ trai ở đấy. Trước đình dựng một tấm bia, ghi rằng đây là nơi Đông Pha được cứu rồi, hoặc nơi Đông Pha giác ngộ. Có thể mời nhà thơ nào đó làm mấy câu thơ khắc trên bia. Bây giờ người ta bịa mà như thật, chúng ta không nhất thiết phải thành thực! Ta tuyên bố, rằng mảnh vỏ trai đã cứu Tô Đông Pha, cả tư tưởng lẫn thể xác. Ta cứ nói đóng sống rằng, viên ngọc trai của ngân hàng Hônôlulu là do con trai khổng lồ này sinh ra, bị một Hoa kiều đem lên ra nước ngoài. Ai dám bảo ta nói láo? Các đồng chí nên nghĩ lại, chẳng lẽ chỉ nhõn năm vạn mỹ kim mà chúng ta bán mất báu vật của thành phố?

Còn mảnh kia của con trai thì sao? Giá trị của nó lớn như thế, đương nhiên là nhiều người ao ước, và thế là họ sẽ xối tung con dê này lên. Lâm Lam ra lệnh phải bảo vệ mảnh vỏ trai còn lại. Nhưng mọi người vẫn rập tâm ăn cắp, ôm mộng phát tài, đêm đêm vẫn đào trộm trên dê. Những người canh gác nã súng về phía họ, người nào bị thương cũng không dám đi kiện, đành cắn răng cho qua.

Các triều vua đều biết nơi đây có ngọc, nên trở thành nơi chuyên mò ngọc cho triều đình. Đây không phải là vinh dự, mà là kiếp nạn! Từ triều

Minh trở lại đây, nhu cầu ngọc trai ngày càng lớn, bảy mươi hai phi tần trong tam cung lục viện của nhà vua đều thích bôi kem dưỡng da làm từ bột ngọc trai để cho da sáng và mịn. Trong cung cần nhiều như thế, nên nhà vua đặc biệt quan tâm chuyện cung cấp ngọc. Thường thì thu hoạch ngọc theo mùa, nhưng các quan trông nom việc mò ngọc muốn lấy lòng nhà vua, hối thúc dân chài xuống biển bất kể xuân hạ thu đông, bão chết cò cũng không được nghỉ ở nhà. Không biết bao nhiêu người đã vùi xác ngoài biển. Nhà vua không tin các quan ngọc, sai thái giám thân tín đến giám sát, mà thái giám vì không còn “số ta” nên tham kinh khủng, rốt cuộc dẫn đến cuộc nổi dậy của dân mò ngọc do một dân chài họ Mã cầm đầu, giết phăng viên thái giám Châu công công rồi trốn đi nơi khác. Một viên thái giám hiện vẫn còn ở Rừng Vẹt.

Các nữ công nhân tách rất nhanh viên ngọc ra khỏi thịt trai nhót như mũi, từng viên nhảy tung tung trong chậu nhựa đỏ. Trưởng phòng bảo vệ Ba Hổ cùng hơn chục đội viên đứng giám sát xung quanh chị em, tên nào tên ấy mắt không chớp. Một cô công nhân vươn vai liền bị Hai Hổ đá một phát vào mông. Cô công nhân ức lắm, nhưng trước mặt

đám bảo vệ như hùm như sói, đành nuốt hận không dám nói gì. Xã hội mới chủ trương bình đẳng, không cho phép đánh chửi người, nhưng trên thực tế những hiện tượng tồi tệ đó vẫn đầy rẫy, Đảng và Chính phủ có muốn cấm cũng không cấm được.

Những viên ngọc trai vừa tách ra liền đem đi rửa. Ngọc Trai và bé Vân trút hết các chậu nhỏ vào một bồn lớn, đổ lên vài chậu nhỏ nước xà phòng rồi dùng giẻ khoảng đều trong chậu, sau đó xối nước cho đến lúc không còn bọt xà phòng, trút vào một cái rây để ráo nước, rồi đổ ra tấm nhung màu đen trải trên bàn, lấy khăn bông trắng lau khô, đổ vào một chậu sạch đem cân. Xương cân là một ông đứng tuổi, già dặn. Ông là nhân viên bảo vệ, bên cạnh ông có một người ghi sổ. Cân xong mẻ nào lập tức đóng vào túi vải buộc chặt, gắn niêm phong, hai người chuyển túi vào kho bên cạnh Văn phòng. Vì vậy trên kia có nói bọn Đại Hồ là những thằng mất dạy, nhưng về phương pháp, chúng làm việc rất có bài bản.

Làm công việc rửa ngọc, Ngọc Trai có một cái thú, đó là cảm giác vui sướng của người nông dân khi thu hoạch mùa màng, của người dân chài khi đánh được một con cá to. Cô là hậu duệ của những người mò ngọc, xưa nay gắn bó với ngọc. Gia cảnh

bần hàn, cô không có vốn để làm chủ một trại nuôi trai ngọc, bèn sang phụ giúp bên trại nuôi trai của chồng chưa cưới là Đại Đồng. Cô cũng là cao thủ trong nghề nuôi trai lấy ngọc. Khi cấy nhân vào trong thân con trai, cô cảm nhận được nỗi đau của nó, y như mũi dao chích trên cơ thể cô, vì vậy cô biết dùng sức đến mức nào để con trai đỡ đau. Cô có đôi bàn tay thêu hoa, những con trai thật là có phúc khi được cô cấy ngọc bằng những ngón tay khéo léo và sự thông cảm dịu dàng. Tỷ lệ trai sống do cô cấy đến chín mươi lăm phần trăm, còn ở những người khác cao nhất là tám mươi nhăm phần trăm. Những khi rảnh rỗi, Ngọc Trai và bé Hải thường bơi con thuyền chuyên dụng ra vùng nước sâu trong vịnh, khai thác trai ngọc hoang dã bằng phương pháp nguyên thủy. Nhưng những năm gần đây, người ta dùng thuyền gắn máy càn ngang càn dọc những bãi trai ngọc truyền thống, khiến chúng gần như tuyệt chủng. Trai ngọc không còn, làm sao có ngọc trai? Ngọc Trai và bé Hải ra biển chẳng qua để tiến hành một nghi thức mò trai tự nhiên cổ xưa, để những phương pháp đó không rơi vào quên lãng. Con nhà nuôi trai ngọc được bố trí rửa ngọc trai, có thể tưởng tượng cô sung sướng đến mức nào.

Ngọc Trai sờ nắn mân mê những viên ngọc trai. Cô có cảm giác chúng là những đứa con của cô. Chúng nhanh nhẹn trườn dưới vôi nước, vẽ trong nước những quang sáng thân thiết, dịu dàng. Những viên ngọc như tự thân vận động chứ không phải do nước xối, nhanh nhẹn chẳng khác những sinh linh. Chúng rượt đuổi nhau, chúng ca hát nhảy múa mà chỉ Ngọc Trai mới nghe thấy, mới hiểu được ý nghĩa lời ca.

Đại Hồ phục trên bậu cửa sổ, lúc dùng ống nhòm lúc không, lúc quan sát Ngọc Trai rửa ngọc trai, lúc quan sát ngọc trai trong tay Ngọc Trai. Ngọc Trai vòng eo mềm mại, cô làm hăng đến nỗi mồ hôi ướt đầm, hiện rõ rãnh lưng sau làn áo, mông vồng lên như con ngựa cái tơ, thân hình bốc lửa, sức trẻ tràn trề. Đại Hồ đưa gọn cặp mông vào trong ống nhòm, trống ngực đập thình thịch, tay ướt đầm mồ hôi. Hứa Yến đứng phía sau dèm pha tĩa tót, thậm chí động tay động chân. Đại Hồ quay lại, trừng mắt quát: Mẹ kiếp, ông đang làm việc, mi quậy vừa vừa chứ! Để chúng mình là đang làm việc, Đại Hồ chĩa ống nhòm vào chậu ngọc trai đang phản quang dưới nắng, đồng thời toả ánh sáng êm dịu từ bản thân viên ngọc. Mỗi viên ngọc là một điểm sáng, một chậu ngọc là một chậu hào quang.

Làm việc cái cóc khô! Anh mê tít con bé nhà quê kia thì có! Hứa Yến cần nhàn. Đại Hổ không thêm ngoảnh lại, chửi: Câm miệng! Hứa Yến nói: Lâm Đại Hổ, anh mà dính vào con ấy, tôi thề sẽ dao trắng đâm vào dao đỏ rút ra với anh! Đại Hổ nói: Cô dọa tôi sợ quá! Hứa Yến nói: Tôi không dọa anh, tuổi xuân của tôi đã bị cột chặt vào anh, tôi đâu có dọa! Đại Hổ không còn thì giờ đấu khẩu với Hứa Yến. Hắn trông thấy Hai Hổ tay cầm roi mây, lượn vòng ra phía sau lưng Ngọc Trai, nheo mắt, miệng há hốc, nhìn cặp mông Ngọc Trai không chớp. Đại Hổ chĩa ống nhòm vào mặt Hai Hổ, thấy rõ dấu hiệu lưu manh trên mặt hắn. Hai Hổ tiến lên một bước, cúi xuống giả vờ nhìn ngọc trai trong chậu, tay xoa mông Ngọc Trai. Ngọc Trai rướn thẳng lưng quay ngoắt lại, mặt đỏ như gấc, mồ hôi đầy mặt. Đại Hổ nghe tiếng Ngọc Trai hỏi: Ông làm gì thế? Nghe tiếng Hai Hổ trả lời: Chẳng làm gì cả. Nay cô, hãy làm việc cho tốt, tôi sẽ tăng lương cho cô. Đại Hổ nghe tiếng cười hí hí của Hai Hổ, chửi: Thằng khốn! Rồi quay lại bàn làm việc, hắn quay số điện thoại gọi Hai Hổ. Máy di động cầm tay của Hai Hổ réo chuông. Không đợi Hai Hổ thông máy, Đại Hổ nhào tới bên cửa sổ, lộ hẳn nửa người ra ngoài, quát to: Đ. mẹ thằng Hai Hổ, lên tao bảo!

Hai Hổ vừa bước vào cửa liền bị Đại Hổ nấp sau cánh cửa thụi một quả giữa ngực, mạnh đến nỗi mặt vàng như nghệ, loạng choạng suýt ngã.

Sao đại ca đánh tôi?

Mày còn hỏi vì sao đánh mày hả? - Đại Hổ vừa hỏi lại vừa đấm tiếp.

Hai Hổ tránh quả đấm, chộp luôn cổ tay Đại Hổ vặn ngược, gào lên: Mẹ kiếp, đánh nha dịch là quan lắm lắm rồi!

Đại Hổ giằng tay ra, chửi: Mày mới là thằng khốn kiếp giả vờ lắm lắm!

Hai Hổ hỏi: Anh nói gì thế, tôi không hiểu.

Đại Hổ hỏi: Tao hỏi mày, bàn tay chó của mày vừa làm chuyện gì hồi nãy?

Hai Hổ nói: Chẳng làm gì cả.

Đại Hổ hỏi: Mày sờ mông cô ta phải không?

Hai Hổ cười: Thì ra là chuyện ấy! Cái cô nhà quê ấy à?

Đại Hổ nói: Thằng khốn! Tao cảnh cáo: Mày mà đụng vào cô ta là tao chặt tay mày!

Hai Hổ nói: Đại ca đã chắm cô ấy, bọn em không dám đụng nữa, không những thế mà còn không cho người khác đụng vào.

Đại Hổ nói: Thế mới là anh em chứ!

Hứa Yến nói: Các người là một lũ lưu manh.

Hai Hồ nói: Ghen hả?

Hứa Yến nói: Ghen với cô ta? Chú mày đánh giá chị hơi thấp đấy! Lâm Đại Hồ, anh là loại người ăn trâu cả cứt!

Đại Hồ nói: Đừng có lảm điều! Trêu vào tôi là không xong đâu!

Hứa Yến nói: Tôi lạ gì đàn ông các người! Một lũ chó! Thấy chó cái là nhảy.

Đại Hồ nói: Anh em có nghe không, ăn nói có văn hóa chưa kìa!

Hứa Yến cười rữ: Các người mà cũng nói văn hoá!

...

Dưới sân ồn ào làm gián đoạn câu chuyện. Đại Hồ ló đầu ra ngoài cửa sổ, thấy Ba Hồ lôi một nữ công nhân dung nhan tiêu tụy về phía bể rửa ngọc.

Nữ công nhân rúm người lại, cố sức giằng ra khỏi Ba Hồ, miệng hỏi: Chuyện gì thế này? Chuyện gì thế này?

Ba Hồ nói: Chuyện gì à? Vừa nãy cô nhét gì vào miệng?

Nữ công nhân nói: Chẳng nhét gì cả.

Ba Hồ nói: Chính mắt tao trông thấy mày nhét cái gì vào miệng mà lại.

Nữ công nhân nói: Thế có trời đất, tôi không nhét gì vào miệng.

Ba Hồ nói: Mày nhét một viên ngọc to vào miệng.

Nữ công nhân nói: Ông nói điều!

Ba Hồ nói: Chính mắt tao trông thấy, mày còn nỏ mồm chối cãi!

Nữ công nhân nói: Quả thật tôi không lấy.

Ba Hồ quát: Bay đâu!

Một số bảo vệ tay đeo băng đỏ chạy tới, hỏi: Trưởng phòng bảo gì ạ?

Ba Hồ nói: Lôi mũ mặt vàng này vào trong phòng rửa ruột.

Bọn bảo vệ lôi kéo cô công nhân, cô giẫy rụa kêu khóc: Oan tôi quá, oan tôi quá!

Ngọc Trai giần mạnh chậu ngọc trai xuống nền nhà một tiếng “bộp”, hàng trăm viên ngọc bắn tung ra ngoài, nhảy lóc cóc. Mọi người đứng ngẩn ra nhìn.

Ba Hồ: Đ. mẹ, mày muốn chết chắc? Trói nó lại!

Mấy tên bảo vệ dậm xông tới, chúng rất phấn kích, tên nào tên ấy hơn hờ như một lũ chó cún.

Trong lúc cấp bách, Ngọc Trai cầm lấy cái vôi cao su, bóp dẹt miệng vôi lại rồi chĩa vào bọn bảo

vệ. Bọn này uớt từ đầu đến chân, ngay cả Ba Hổ cũng không thoát.

Cánh cửa sổ trên lầu mở toang, Đại Hổ ló đầu ra, phẩn khởi la lớn: Tuổi ra tuổi!

Đại Hổ chạy như bay từ trên lầu xuống, khệnh khạng hỏi: Có chuyện gì vậy?

Ba Hổ nói: Đại ca...

Đại Hổ nghiêm giọng ngắt lời Ba Hổ: Ai là đại ca của người?

Hai Hổ đứng bên đỡ lời: Gọi Tổng Giám đốc.

Ba Hổ nuốt nước bọt, nói: Hôm nay sao vậy, thưa Tổng Giám đốc?

Đại Hổ nói: Nói đi!

Ba Hổ đứng nghiêm, vờ vệt: Báo cáo Tổng Giám đốc, cô này nhét một viên ngọc trai vào miệng.

Người nữ công nhân nói: Thưa ông Tổng Giám đốc, ông ấy vu oan giá họa cho tôi!

Đại Hổ nói: Chúng tôi không để một ai bị oan, cũng không để kẻ gian lộng lười. Hôm nay ta đứng ra làm Bao Công xử án này. Ba Hổ!...

Ba Hổ: Có tôi.

Đại Hổ nói: Giam nhà chị này trong một gian

phòng bỏ không trong ba ngày, nếu chị ta ị ra viên ngọc, ta đuổi việc; nếu không thấy ngọc, bản quan bắt nhà người ăn phân!

Mọi người cười ầm.

Chị công nhân vái Đại Hổ: Ông Tổng Giám đốc quả sáng suốt!

Ba Hổ đỏ mặt hỏi: Nếu chị ta nhịn ị thì sao?

Đại Hổ tỏ ra cương quyết: Thì giam sáu ngày, chín ngày!

Ba Hổ nói: Ngộ nhờ viên ngọc tiêu đi thì sao?

Đại Hổ: Hỏi như cúť ấy!

Ba Hổ nói: Tôi không đồng ý với cách xử của ông quan lắm cảm!

Đại Hổ: Đồng ý hay không cũng phải chấp hành!

Ba Hổ: Đại Hổ, anh là thằng khốn nạn!

Ba Hổ quay ngoắt, chạy đi.

Đại Hổ xua đám nữ công nhân: Đi làm, đi làm!

Đại Hổ dừng lại trước mặt Ngọc Trai. Hắn nhìn vào mắt cô, cô cũng nhìn vào mắt hắn. Đại Hổ thấy trong lòng buồn vui lẫn lộn, một loại tình cảm xa lạ, xưa nay không có ở hắn. Trong khoảng khắc, hắn cảm thấy cô ị, không mẹ không cha.

Ngọc Trai tránh cái nhìn của Đại Hổ. Cô ngồi

xuống nhặt những viên ngọc vãi ra trên nền nhà. Cô phụ việc cũng ngồi xuống nhặt giúp.

Đại Hồ nói: Ngọc Trai, cô lên văn phòng! Tôi cần nói chuyện với cô.

Ngọc Trai không trả lời.

Hai Hồ bảo: Nghe thấy không đấy? Tổng Giám đốc cần nói chuyện với cô.

Ngọc Trai đứng dậy sửa lại tóc mai, theo Đại Hồ lên lầu.

Đại Hồ và Ngọc Trai gặp Hứa Yến ở ngoài hành lang, lúc cô ta đi xuống. Đại Hồ hung hãn ép cô ta đứng sang một bên. Đợi hăn đi qua, cô ta đứng giữa cầu thang, khoanh tay nhìn xuống. Cô ta bặm môi giận dữ, vừa khinh vừa ghen với Ngọc Trai.

Ngọc Trai đứng sang một bên, nhường đường cho Hứa Yến. Cô ta không chịu xuống, đứng chắn giữa cầu thang, tay chống nạnh, chân giạng ra trông rất khó coi, y hệt tên sĩ quan Nhật trong phim.

Ngọc Trai quay lại, đi xuống. Được mấy bước, có tiếng kêu thảm thiết phía sau, chưa kịp ngoảnh lại, cô đã thấy một khối thịt lăn lông lốc xuống chân cầu thang.

Hứa Yến nằm co quắp dưới chân cầu thang mà khóc, mũi rỉ máu, chảy thành một vệt trộn lẫn với son môi, thuốc đen nhuộm lông mi theo nước mắt chảy dài hai bên má. Vừa nãy oai vệ là thế, vậy mà bây giờ ngồi khóc ở chân cầu thang, trông cô ta thật thảm hại và bẩn mắt. Đột nhiên, cô cất tiếng chửi rất tục, vẻ hào hoa của cô thư ký Tổng Giám đốc biến mất, cô trở nên nanh nọc.

Ngọc Trai lâm vào tình thế lên dở xuống cũng dở. Cô nhìn lên, nét mặt Đại Hồ không nói lên được điều gì, chỉ nghe hần chửi, vẻ ngán ngấm: Đ. mẹ, già chết phải không? Tôi đã đụng vào cô đâu?

Ngọc Trai nhìn xuống, Hứa Yến nhếch miệng chửi Đại Hồ: Lâm Đại Hồ, đồ táng tận lương tâm! Nhà ngươi không thể chết yên.

Hai Hồ chạy lên, túm tóc Hứa Yến dựng dậy. Hứa Yến ngửa mặt, hai tay khua loạn xạ như người chết đuối vớ lấy cái gì đó. Hai Hồ nói: Mi gào há? Chúng ông mà điên lên thì mi lãnh đủ. Mi là ai? Mi chỉ là con chó bên cạnh đại ca, vâng lời thì còn nuôi ít bữa, không vâng lời thì đưa ra phản thối! Hần dùng sức ẩy một cái, Hứa Yến xoay nửa vòng rồi lăn lông lốc xuống phía dưới. Tiếng khóc lạnh lói của cô ta khiến Ngọc Trai chân tay bủn rủn. Cô định chạy xuống, nhưng Hai Hồ cười hì hì đứng chắn trước mặt.

Ngọc Trai nói: Cho tôi xuống!

Hai Hồ nói: Tổng Giám đốc đang đợi cô trên kia.

Đại Hồ nói: Tôi muốn bàn công việc với cô.

Hai Hồ nói: Nghe rõ chưa? Bàn công việc với cô.

Ngọc Trai bị choáng, cô cảm thấy tức ngực, cái cảm giác như khi lặn dưới biển sắp phải lên lấy hơi.

Hai Hồ lại giục. Cô đành leo lên cầu thang, vào phòng làm việc của Đại Hồ.

Đại Hồ vội vàng rót nước nhưng cô không uống, đưa kẹo nhưng cô không ăn.

Đại Hồ phân trần: Quả thực tôi chưa đụng vào cô ấy, mà là cô ta nằm co lại rồi lăn xuống. Tôi nói chính xác đấy, tôi mà đơm đặt thì chỉ là con chó!...

Hai Hồ nói: Tổng Giám đốc chúng tôi bụng dạ cực tốt. Đám ăn mày trên phố thấy anh ấy hiền lành cứ vây chặt...

Đại Hồ nói: Ngọc Trai này, chúng ta phải mở rộng Công ty, phải vươn ra ngoài nước, cần quảng cáo mà Fứa Yến không đảm đương nổi. Dem cô ta đi xuất ngoại, cô ta chuyên làm hồng việc.

Hai Hồ xen vào: Cô ta là hung tính, đồ vô tích sự, chỉ làm hồng việc!

Đại Hồ nói: Cô phải giúp anh em tôi. Mẹ tôi bảo,

tổ chức lễ hội quốc tế ngọc trai là cơ may phát triển Công ty chúng tôi, cô đến với Công ty, anh em tôi như mọc thêm đôi cánh!

Ngọc Trai nói: Thưa ông Tổng Giám đốc, em người nhà quê, không có văn hoá, chỉ quen chém to kho mận.

Đại Hổ nói: Ai có văn hoá? Kẻ nào có văn hoá, kẻ đó là tên khốn kiếp! Anh em tôi đều không có văn hoá mà lập được Công ty đấy thôi!

Hai Hổ nói: Văn hoá là cái gì? Văn hoá của đàn ông là tiền bạc, văn hoá của đàn bà là khuôn mặt.

Đại Hổ nói: Đúng đúng đúng! Cậu ăn mặc như thế này sao gọi là có văn hoá? Ngày mai tôi dẫn cậu đi trung tâm thương mại mua bộ quần áo xịn, cậu lập tức có văn hoá!

Ngọc Trai nói: Thưa Tổng Giám đốc, em không làm thư ký đâu!

Hai Hổ nói: Cô này rượu mừng chẳng uống uống rượu phạt! Người ta có nằm mơ cũng không mơ thấy công việc tốt như thế, đảng này cô lại từ chối! Cô là nhân viên của Công ty thì cô phải phục tùng mệnh lệnh. Công ty chúng tôi là một xí nghiệp lớn, không bé tí hỉn như cái làng chài nhà cô!

Ngọc Trai nói: Sợ em là kẻ xấu, các ông có thể

không cho em làm nữa, nhưng bắt em làm thư ký thì em quyết không chịu.

Hai Hồ nói: Cô là cô không tin bọn tôi! Nói cho cô hay, mẹ Tổng Giám đốc chính là Thị trưởng Lâm của thành phố ta, bố tôi chính là Cục trưởng cục Tài chính của thành phố ta. Cô xem, bọn tôi có phải loại người xấu không?

Ngọc Trai nói: Em biết các ông là người tốt, nhưng quả thực em không biết làm thư ký.

Đại Hồ nói: Không làm thư ký thì làm Chủ nhiệm văn phòng cho tôi.

Ngọc Trai nói: Em càng không làm nổi.

Hai Hồ đập bàn quát: Cô thật là ngốc khổ ngốc sở!

Đại Hồ mặt sa sầm: Thôi thôi, không ép người ta nữa, không làm thì thôi... Cô không làm thì tôi làm Tổng Giám đốc có nghĩa gì? Dẹp!

Hai Hồ nói: Xem kìa, cô làm cho đại ca của tôi tức đến nổi quên luôn cả sự nghiệp!

Đại Hồ nói: Các người đi đi, đừng quan tâm đến tôi làm gì! Ngọc Trai, tôi xin cô một điều: Một mai sau khi tôi chết, cô đốt trước mộ cho tôi một đỉnh tiền... Đừng gượng ép, không thích thì thôi, tôi và cô mới quen nhau được mấy hôm, không nợ tình cũng chưa nợ tiền!...

Hai Hổ nói: Đại ca đừng nghĩ quẩn, anh mà chết bọn tôi biết làm thế nào? Xây dựng được cái Công ty Ngọc Trai này đâu có dễ!

Đừng nói gì nữa, tôi tuyệt vọng rồi - Đại Hổ nói, nước mắt chạy quanh.

Hai Hổ nói: Anh đừng khóc...

Hai Hổ chưa dứt lời, nước mắt Đại Hổ đã rơi lã chã.

Hai Hổ nói: Ngọc Trai, cô đã khiến Tổng Giám đốc của chúng tôi giận đến nông nổi này!

Đại Hổ khóc sục sịt: Tôi không giận, tôi chỉ buồn...

Hai Hổ nói: Đại ca chúng tôi xưa nay thà chết chứ không khóc, vậy mà hôm nay lại...

Đại Hổ nằm sấp trên bàn, cất tiếng khóc ồ không giấu diếm, vừa khóc vừa dấm vào đầu, có vẻ đau xót thực sự, dứt khoát không phải giả vờ.

Hai Hổ vỗ vai Đại Hổ, vụng về can: Đừng khóc nữa, đại ca, sức khỏe anh hệ trọng lắm, anh có mệnh hệ nào, bọn tôi chắc tan đàn xẻ nghé!

Đại Hổ vừa khóc vừa nói: Các người đi đi, mặc kệ tôi!

Hai Hổ giận dữ nhìn Ngọc Trai đang đứng như trời trồng, nói: Cô đã khiến Tổng Giám đốc nên

nông nổi này mà cứ như người vô can! Người ta bảo phụ nữ hay mềm lòng, vậy mà trái tim cô còn hơn sắt đá!

Xưa nay Ngọc Trai chưa hề thấy một người đàn ông to như hộ pháp mà nói khóc là khóc liên, lại còn khóc rất thâm, mà lại vì cô mà khóc! Như một đứa trẻ mắc lỗi, tay cô mân mê tà áo một cách vô thức, hồi lâu khẽ nói: Xin lỗi ông Tổng Giám đốc!...

Vừa nói được có vậy, nước mắt cô đã ứa ra. Rồi như tơ vò, cô thấy nếu cứ ở đây, chắc chắn cô sẽ khóc, bèn bỏ chạy.

Lúc cô quay ngoắt đi, chiếc đuôi sam to tướng vung vẩy, kéo theo một làn gió nhẹ.

CHƯƠNG CHÍN

Quần nhau suốt đêm mà em vẫn không vơi được nỗi đau. Sau cơn cực khoái, em rơi, rơi mãi, rơi xuống đáy đen của tình trạng vô cảm, và nỗi đau dềnh lên từ đám rác rưởi ấy, cắn xé càng dữ trái tim em. Em gọi Mã Thúc, xẻ một nửa cái đau cho anh ta. Em nghĩ, nếu anh ta yêu em, anh ta sẽ đau vì sự truy lạc của em. Em thoát khỏi nhà hàng, gán nỗi đau cho người khác, trong phút chốc cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm và một khoái cảm ác độc. Nhưng khi ngồi trước tay lái, nỗi đau lại trở về trong em, mãnh liệt hơn. Em khóc không thành tiếng, nước mắt chan hoà. Tôi dang tay ôm em từ

đang sau, nhẹ nhàng xoa bóp bầu vú sưng lên vì xung huyết của em. Em ngửa mặt, mái tóc rối bù trên đầu cọ xát trên mặt tôi.

Bạn đang cười giễu tôi, đúng không?

Lam ơi, sao em lại nghĩ vậy? Giữa hai ta ai phụ thuộc vào ai? Cười nhạo em cầm bằng cười nhạo chính tôi!

Chúng mình vì sao đến nông nỗi này? Sai lầm của chúng mình là ở chỗ nào?

Lâm Lam, chúng mình không sai.

Không sai thì vì sao gian truân đến thế?

Có thể đó là do số phận.

Cái gì là số phận?

Em đứng trên đỉnh gò phía ngoài Rừng Vẹt, một tay chống nạnh, tay kia cầm ống nhòm quan sát toàn cảnh vùng vịnh. Gió biển lùa trong tóc, gió thấm ướt thân thể, con tim thư giãn, tinh thần sảng khoái, bất giác em vươn người tới trước. Em thu gọn cảnh đẹp vùng vịnh trong tầm mắt: Chòi canh, cây vẹt, đàn cò trắng in ngược bóng trên mặt nước phẳng như gương, lồng với bóng của mây trời trắng muốt, chẳng khác bỗng lai tiên cảnh. Khi ấy vận đen chưa hỏi thăm em. Khi ấy, nỗi đau năm

xưa đã ém tận đáy lòng, em hằng hái chuẩn bị cho lễ hội ngọc trai lần thứ nhất. Em chủ trương lễ khai mạc phải được tổ chức trên gò bên cạnh Rừng Vẹt. Em dự kiến dựng một sân khấu vĩnh cửu, thiết kế chi tiết em đã nhập tâm. Nó phải như từ mặt đất bay lên, sừng sững như một lâu đài. Em lợi dụng tổ chức lễ hội, biến nơi này thành khu du lịch, không chỉ bán ngọc trai mà còn bán phong cảnh. Trong đêm khai mạc, em muốn quan khách trong nước và quốc tế ngồi thuyền to thuyền nhỏ xem điệu múa ngọc trai kỳ ảo trên sân khấu giữa khu Rừng Vẹt, cho họ xem pháo hoa. Em từng nghe xưởng pháo nhà họ Lư sản xuất được pháo “Tháp chín tầng”. Muốn khôi phục lại công nghệ đã thất truyền ấy, em đã Fax cho Hoa kiều yêu nước Lư Nam Phong, mời ông ta về nước tham gia lễ hội ngọc trai. Trong Fax em đã đề cập đến kỹ thuật sản xuất pháo “Tháp chín tầng”, rất mong ông ta cung cấp tư liệu. Tính nết em rất hợp với ông ta. Ông tuy đã già, nhưng tâm hồn rất trẻ, đầu nhẵn như gáo đồng nhưng mặt mũi hồng hào như trẻ nhỏ. Cách đây năm năm về đầu tư xây dựng một trường tiểu học, ông đội tóc giả, trông như một trung niên khỏe mạnh. Kỳ thực, ông hơn bố em một tuổi. Ông là bạn chiến đấu cũ của bố em và

Mã Cương, là Đội phó đội du kích Rừng Vẹt, là cậu ấm dám thực hiện vườn không nhà trống ngôi nhà của mình để chống Nhật. Khi biết em là con gái Lâm Vạn Sâm, ông ta kêu lên: Trời ơi, sao cô lại là con gái thằng khốn đó? Cô biết tôi là ai không? Em mỉm cười: Tất nhiên là biết, "Có nhà họ Lư rồi mới có huyện Nam Giang". "Từ Quảng Tây sang Quảng Đông, ai ai cũng biết Lư Nam Phong!" Ông thở dài, nói: Sao cô không là con gái của tôi nhỉ? Em bảo: Thực ra cháu cũng là con gái của bác. Ông nói: Năm xưa tôi là tên phản bội, chắc bố cô đã nói vậy. Em nói: Chắc là bác chịu không nổi tra tấn, nên mới khai báo. Ông nói: Con ơi, con làm rồi! Quân Nhật kẹp hai chân bác, gi sắt nung đỏ lên ngực bác, đóng đinh tre mười đầu ngón tay bác, bác chịu được tất! Cháu có biết vì sao bác đầu hàng không? Bởi vì, không hiểu từ đâu, chúng biết bác sợ bắn, vậy là chúng trét cút lên người bác, đổ phân lỏng vào miệng bác... Ông vừa nói vừa nôn khan. Nôn xong, nước mắt giàn giụa, ông nói: Mẹ kiếp, bác là tên phản bội hạng bét...

Một Cục trưởng trẻ măng đứng phía sau khe nói với mọi người xung quanh: Các vị xem, Thị trưởng của chúng ta có khác gì một Đại tướng! Mọi người ồ lên tán thưởng. Em biết, câu ấy cố ý dành

cho em, lại còn tăng bốc quá đáng, nhưng ai mà chẳng thích lời đường mật? Em dặng hắng một tiếng, bỏ ống nhòm xuống, quay lại hỏi: Nói xấu tôi gì thế? Mọi người cười cười không trả lời.

Em ngoảnh lưng ra biển, mặt quay về dãy núi xanh mờ xa xa, trên đất liền, diễn thuyết trước đám tay chân của em: Các đồng chí, Thị uỷ và Ủy ban thị uỷ quyền cho tôi triệu tập cuộc họp tại chỗ này. Không nói các đồng chí cũng rõ, tổ chức lễ hội ngọc trai là công tác quan trọng của ta trong năm nay. Từ nay đến hôm khai mạc chỉ còn hơn năm tháng, vậy mà công việc chuẩn bị chưa đâu vào đâu, chỉ được cái nói khoác là giỏi. Trước tình hình như vậy, thị uỷ quyết định cử tôi Ban chỉ đạo chuẩn bị lễ hội, chỉ định tôi làm trưởng ban. Mấy tháng sắp tới tôi cũng như các đồng chí, chúng ta phải dốc sức cho công việc này, công việc của đơn vị giao cho người khác. Các vị coi như cùng hội cùng thuyền với tôi, hì hì hì! Lễ hội thành công, chúng ta đẹp mặt; lễ hội thất bại, chúng ta xấu mặt. Không hoàn thành đúng kỳ hạn công việc chuẩn bị, tôi xin từ chức, không hoàn thành công việc tôi giao, các đồng chí mất chức. Tôi nói trước để khi chuyện xảy ra đừng trách không có tình... Theo tôi, gian chính của lễ hội, ta không cần bàn nữa:

Bên cạnh Quảng trường Nhân dân. Cửa hàng Hoa Thông nếu vương thì cho dỡ đi, bất kể Tổng Giám đốc của nó là cậu ấm cô chiêu nào! Quảng trường Nhân dân sau khi đổi tên thành Quảng trường Ngọc Trai, nó vẫn thuộc về nhân dân, đừng có nghe những kẻ ngựa miệng bàn ra tán vào. Phần điêu khắc ở trung tâm quảng trường, theo tôi nên chọn phương án thiết kế số 1, khoả thân ư, đạo đức ư, toàn chuyện vờ vĩnh! Quần chúng phản ánh cái gì? Tượng chưa dựng thì quần chúng phản ánh cái gì? Không nên mượn danh nghĩa quần chúng để mưu toan chuyện gì đó, cũng không nên lấy quần chúng ra làm mộc che chắn. Còn về công trình xây dựng thì đấu thầu với chả đấu thầu, toàn là trò bịp che mắt quần chúng. Ta không có thì giờ cãi vã, càng không thể mời những đội bát nháo đến thi công, thơm tho chó đẻ người ngoài, giao ngay cho Công ty xây dựng của thành phố mình. Anh Lý, đình chỉ mọi việc của Công ty anh lại, kéo hết tinh binh mãnh tướng của anh đến đây, gian đại sành mà không đẹp, anh đừng hòng về nhà ngủ.

Lý Cao Trào nói: Tôi cảm thấy sức ép lớn quá...

Em nói: Anh bị ép lớn, vậy ai bị ép nhỏ? Sức ép là động lực. Tôi mời các vị đến đây là để ngắm cảnh đẹp, nghe sóng biển, để áp lực nhẹ bớt.

Mọi người cười.

Em nói tiếp: Các đồng chí, bây giờ người ta nghiện mở hội, nào là lễ hội bia, lễ hội đậu phụ, lễ hội thả diều, lễ hội dưa hấu, lễ hội hoa quế, lễ hội hoa mẫu đơn, lễ hội thạch lựu... Lễ hội ngọc trai thì có hai thành phố đang tổ chức, chúng ta có làm thì phải rầm rộ hơn, hay hơn, chắc chắn là thế. Chúng ta đặt lòng tin vào cảnh tiên nơi hạ giới này.

Em quay lại, nhìn ra biển xanh với những con sóng đang dồn đuổi nhau và những cây vẹt chốc chốc lại đổi màu.

Cách đây ba mươi năm, em sững người khi lần đầu nhìn thấy cây vẹt. Mã Thúc, xem kìa, đẹp quá! Không ngờ Nam Giang chúng mình phong cảnh đẹp đến thế! Em cầm tay Mã Thúc, phấn khởi reo to. Còn Mã Thúc thì ỉu xiu: Đẹp gì mà đẹp? Tổ chẳng thấy đẹp ở chỗ nào! Em giúi cậu ta một cái, bảo: Đồ chết tiệt, trơ như phỗng!

Hồi đó biển biếc hơn bây giờ, trời xanh hơn bây giờ, không khí trong sạch hơn bây giờ, người ít hơn bây giờ. Khi đó, Nam Giang chúng ta còn là một huyện nhỏ, chưa được nâng cấp lên thành phố. Con đường cát chạy dọc ven biển, nối huyện lỵ với Rừng

Vết dài năm mươi dặm không một bóng xe động cơ. Mặt đường trải cát trắng vừa sạch vừa mát mát, nằm lăn ra đường cũng không cảm thấy bẩn.

Cổ tay em bị xước, cậu ta giúp em băng vết thương. Khi cậu ta băng, một tình cảm khác lạ rộn lên trong tim, em cứ mong công việc dừng kết thúc nhưng không thể. Khi em và cậu ta xuất hiện ở khu nghĩa trang liệt sĩ Rừng Vết, một con chó vàng to lớn từ sau cánh cổng lao ra nhanh như chớp. Em hoảng sợ, nấp sau lưng Mã Thúc, vô tình ôm chặt eo lưng cậu ta. Lúc này, một giọng khàn khàn cất lên: Con Vàng!

Con chó vàng lĩnh sang bên, miệng vẫn sủa gâu gâu, nhưng không tỏ vẻ thù địch nữa.

Một người đứng tuổi cao mà gầy, khom người chui ra khỏi cửa buồng thấp lè tè. Ông cởi trần, xương sườn lộ hết cả ra. Ông chỉ mặc mỗi chiếc quần lửng chấm gối khó nói là màu gì, nhưng vải thì tốt, có lẽ may từ tấm vải buồm, mỗi bước chân lại vang lên tiếng sột soạt. Cái đáng chú ý trên người ông không phải là chiếc quần, mà là vết sẹo màu đỏ tía, sù sì bên ngực phải. Nhìn vết sẹo có thể đoán ông bị gãy mấy chiếc xương lồng ngực, có thể nội tạng cũng bị thương. Người ông hơi lệch sang một bên mỗi khi cử động để phối hợp với bên

có vết sẹo. Vết sẹo khiến em rùng mình, em sợ nó hơn sợ con chó vàng. Em cố trấn tĩnh để khỏi nấp sau Mã Thúc. Ánh mắt ông sắc như mũi dùi, nhìn em từ đầu đến chân, không nói gì. Mã Thúc không nhìn ông, cũng không nhìn em, cúi nhìn đầu ngón chân, nói nhỏ: Đây là bạn học, cô ấy muốn thăm...

Ông cười nhạt, hỏi: Cháu là ai? Tên gì?

Cháu là Lâm Lam.

Ta không hỏi cháu.

Em hiểu vì sao Mã Thúc không muốn em đến thăm bố cậu ta.

Ông nhìn chằm chằm mái tóc rối bù của Mã Thúc, nói: Anh bạn, không gọi bố cũng được, nhưng dù sao cũng nên chào một câu, đàn ông với nhau, đừng có lèm bèm, từ nay cứ gọi tôi là Mã Cương, nhưng không được vắn mắt với tôi.

Mã Thúc cúi gằm, không dám nhìn thẳng vào bố.

Em nói: Thưa bác, cháu là con gái Lâm Vạn Sâm. Bố cháu bảo cháu đến thăm bác.

Ông nói: Ta biết cháu là con gái Lâm Vạn Sâm, nhưng cháu giống mẹ, không giống bố.

Ông quay lại đi vào trong buồng.

Mã Thúc đứng đực ra, con chó vàng nhìn hai đứa, vẻ tò mò.

Em lắc cánh tay Mã Thúc, hỏi: Sao cậu không gọi bố?

Mã Thúc gỡ tay ra, cần nhằn: Đừng có chõ vào chuyện người khác!

Ông đứng bên cửa buồng, bảo: Vào đi, còn đứng đấy làm gì?

Em và cậu ta bước vào trong buồng, con chó vàng cũng theo vào. Em ngửi thấy mùi cơm. Em trông thấy hai hòn đá kê làm kiềng ở xó nhà, trên bắc nồi gang. Lửa trong bếp chưa tàn, vài sợi khói trắng nhẹ nhàng bay lên, hơi cay mắt, nhưng mùi củi đun thật dễ chịu.

Đói chưa? - Ông hỏi.

Em vui vẻ đáp: Cháu đói muốn chết!

Mã Thúc không hé răng.

Ông lấy từ trên bậu cửa sổ hai cái bát đàn đầy bụi. Lau bụi bằng bàn tay hộ pháp, rồi ông đặt bát xuống đất, mở vung, một làn khói trắng bốc lên. Khói tan, lộ ra cháo đã nhuyễn. Ông múc hai bát, bẻ mấy cành củi làm đũa đưa cho hai đứa, bảo: Ăn đi!

Em và cậu ta bê bát cháo lên, dùng cành cây khuấy đều, mùi đắng của vỏ cây quện với mùi thơm của cháo khiến em thêm rõ dãi. Em húp một

ngậm, cảm thấy miệng thơm một mùi thơm thanh khiết.

Ông bốc mấy hạt muối từ ống bơ, rắc vào bát em, bảo: Ăn chút muối cho cứng xương. Em trông thấy nét mặt cau có của ông giãn ra, ánh mắt trở nên hiền từ.

Em hé hàm răng trắng bong, hỏi: Bác không ăn hở bác?

Ông hứ một tiếng bằng giọng mũi, ngồi lên chiếc đôn bằng một khúc cây, xé mẩu giấy báo cũ, nhón một nhúm thuốc bào trong hộp đầu giường cuốn một điếu thuốc, rồi dùng hai que củi gấp hòn than đỏ, châm hút. Ông vừa hút thuốc vừa nhìn hai đứa. Em vừa ăn cháo vừa nhìn trộm khuôn mặt chìm trong khói thuốc của ông. Em không dám tin ông là người anh hùng thích cưỡi con ngựa bạch như trong truyền thuyết, là con người mà kẻ thù nghe tên đã kinh hồn táng đởm, là con người dám gây răng cửa Bí thư Địa uỷ. Năm đó, ông mới ngoài bốn mươi, nhưng da mặt sù sì như vỏ cây. Lốp người như ông già trước tuổi, bố em cũng vậy. Bố em ít hơn một tuổi mà đầu đã bạc phơ. Nhưng mặt bố em đỏ hồng, mặt ông đen sạm. Tóc ông cũng đen, húi cua, tóc rẽ tre, sợi nào ra sợi ấy, dựng đứng như lông gáy lợn. Tóc bố em mịn như lông cừu,

ngoan ngoãn nằm bẹp trên da đầu, bóng mượt. Em nghĩ, may mà có chiếc sẹo trên ngực, nếu không, chẳng thấy phong cách anh hùng của ông ở chỗ nào. Chiếc sẹo chứng minh lịch sử vẻ vang trong cuộc đời ông.

Hai đứa đến có chuyện gì?

Nghe kể chuyện chiến đấu.

Ông cười nhạt, hình như định nói một câu khó nghe nhưng lại thôi.

Em và Mã Thúc tiếp tục ăn. Em húp hai bát, Mã Thúc húp ba bát. Mã Thúc cầm đầu húp soàn soạt. Hai đứa húp sạch nổi cháo. Mã Thúc thè lưỡi liếm quanh bát, hình như cậu ta chưa no. Em hỏi: Bọn con ăn sạch cháo của bác rồi, bác ăn gì bây giờ?

Cháo này nấu riêng cho tụi bay.

Bác biết chúng con đến à?

Ông không trả lời.

Đây là bữa cháo ngon nhất mà em được ăn, mấy chục năm sau em còn nhớ hương vị của nó.

Ông lôi trong bọc một gói giấy quàng cho Mã Thúc, bảo: Về đưa cho mẹ mày, nhắc bà ấy giữ gìn sức khỏe.

... giữ lấy mà tiêu, ở nhà ...

Ông đứng lên, nhặt chiếc áo trên giường khoác lên vai, nói: Hai đứa đi xem vườn rồi về. Nói xong ông bỏ đi, con chó vàng đi theo.

Em hỏi: Bác đi đâu thế, cho chúng con đi cùng được không?

Ông không trả lời, cũng không ngoảnh lại.

Em nhìn theo, nói: Bố cậu là con người kỳ quặc!

Mã Thúc cầm gói giấy đút túi.

Sao cậu không gọi bố?

Mã Thúc ắng đi một lúc: Không mở được miệng...

Vậy mà mở được miệng để ăn cháo, một lèo ba bát!

Mã Thúc nói: Tổ đang lớn nên phải ăn nhiều.

Tổ cam đoan bố cậu chưa ăn cơm.

Ông không bao giờ bị đói. Vào Rừng Vẹt khối thú ngon.

Trong Rừng Vẹt thì có gì ngon?

Ông có nói, những năm đánh giặc, các ông ẩn trong Rừng Vẹt, ăn sống tôm cua, không bắt được tôm cua, thì ăn sa trùng.

Cái cậu này!

Nghĩa trang nhỏ, bằng thời gian chưa húp xong bát cháo đã đi được một vòng. Mộ liệt sĩ rất giản

dị, năm đất hình bánh bao, xung quanh trồng mấy cây thông. Hai đứa đếm được cả thảy hai mươi bốn năm, trước mỗi năm đều có vòng hoa đã rách nát - hoa giấy không chịu được mưa gió đập vùi. Trong thực tế không phải mộ nào cũng có đầy đủ hài cốt, có mộ chỉ còn một nửa liệt sĩ, có mộ chôn chung mấy liệt sĩ. Thời kỳ đầu giải phóng, người ta qui tập hài cốt các chiến sĩ du kích bị giặc Nhật giết hại từ đê bồi về đây thì trời đổ mưa rào, chẳng ai còn bụng dạ nào phân loại cho cẩn thận, đắp điểm qua quít cho xong, sống oanh liệt là chính, phần mộ chẳng qua là để cho người sống ngắm. Hai đứa dừng lại trước tấm bia giữa nghĩa trang, nhắm văn bia nửa vẫn viết nửa vẫn nói. Đọc xong văn bia, hai đứa trèo lên tường vây ngó xuống Rừng Vẹt. Nghĩa trang xây dựng trên gò cao, bao quát toàn cảnh vùng vịnh, khung cảnh huyện thành thu gọn trong tầm mắt, có điều, vì khoảng cách khá xa, nhà cửa giống như những hộp diêm. Ống khói cao nhất ở huyện là ống khói đài hoá thân. Trước mắt hai đứa, nó như một diều xì gà đang nhả khói. Thiêu xác ai thế nhỉ? Không biết. Tường bao nghĩa trang chỉ cao một mét, chạy nhấp nhô theo thế đất, ngăn sơn dương hoặc thỏ rừng vào ăn cỏ bên trong nghĩa trang.

Trên một khoảnh đất trũng bên trái nghĩa trang, lơ thơ mấy chiếc lều lợp cỏ nước. Đó là trụ sở Đội sản xuất Rừng Vẹt. Căn nhà của Trần Ngọc Trai trên gò cao bên phải nghĩa trang. Chỗ em đứng diễn thuyết chỉ cách nhà Ngọc Trai hai mươi mét. Sau khi em xác định địa điểm dựng sân khấu, Cục trưởng Cục quản lý ruộng đất chỉ ngôi nhà Trần Ngọc Trai, nói: Vương ngôi nhà này. Em nhìn ngôi nhà, trong đầu gợi lại ấn tượng về nó cách đây ba mươi năm. Khi ấy em không có cảm giác nó thấp bé, vậy mà bây giờ em nghĩ, thế mà cũng là nhà? Chẳng lẽ con người có thể ở trong ngôi nhà như thế này? Em bảo: Vận động người ta dời đi. Rồi thì, như có quỷ thần dẫn dắt, em chui vào, trông thấy cặp mắt loé sáng của bé Hải trong bóng tối. Em bắt chước trò hề của những nhà chính trị, ân cần hỏi han, nhưng thằng bé đen nhẻm không nói một tiếng, ánh mắt thù địch. Từ ấy, ánh mắt thằng nhỏ theo em cả trong giấc ngủ. Em khẳng khái lệnh cho cấp dưới: Trợ cấp cho họ ít tiền, dựng cho họ căn nhà mới. Ta không nên để dân bị thiệt, đó là nguyên tắc.

Trên bãi cát phía ngoài Rừng Vẹt có hai chiếc thuyền, một chiếc lật sấp, đáy chống lên trời, phía dưới thuyền có hai người ngồi, nắng trưa gay gắt

không trông rõ mặt, chỉ thấy bóng lên như đồng hun. Rừng Vẹt khi triều xuống, bùn đen lộ ra như thuốc cao. Một phụ nữ đu con trên lưng, đang cào gì đó bằng chiếc cào, cứ vài nhát lại cúi xuống nhặt rồi ném vào cái sọt dưới chân. Em hỏi: Họ đào gì thế?

Đào sa trùng.

Làm sao biết đó là sa trùng?

Tớ khẳng định chị ta đang đào sa trùng.

Thế còn hai người ngồi dưới thuyền đang làm gì?

Tớ không rõ.

Liệu có phải là đặc vụ của Tưởng không?

Cậu ta lắc đầu: Đặc vụ? Đặc vụ đến đây làm gì?

Có lẽ chúng định phá hoại nghĩa trang liệt sĩ.

Vì sao chúng phá nghĩa trang liệt sĩ?

Chúng phá vì căm các liệt sĩ. Ta vừa phá mộ nhà tên đại địa chủ kiêm đại tư bản kiêm đại quân phiệt Lư Thiên Cương đấy thôi!

Mộ nhà ấy rắn kinh khủng, bê tông cốt thép, cuốc toé lửa!

Ngoan cố đến mấy cũng không ngăn cản được chúng ta.

Nghe đồn nhà lão có bảy mươi hai con trâu bằng

vàng, mỗi con nặng hai cân. Đây là quà mừng của các huyện trong tỉnh nhân dịp sinh nhật lão bảy mươi hai tuổi, khi ấy con trai lão là Cục trưởng Tài chính kiêm Thuế vụ, con rể là Cục trưởng Cảnh sát.

Bố tớ kể cho nghe chuyện này từ lâu. Bố tớ bảo hồi cải cách ruộng đất, mấy nghìn bần cố nông đào khắp dinh cơ sâu ba thước, đào đến nước mạch mà không thấy con nào. Bố tớ dẫn đầu, bố cậu cũng tham gia.

Có thể không hề có chuyện trâu vàng.

Khẳng định là có. Bố tớ thẩm vấn đám người ở, họ nói đúng là có bảy mươi hai con trâu bày trên chiếc bàn bát tiên để mọi người cùng xem.

Đào được đám trâu đó, huyện ta phát tài to.

Đào được cũng không được lấy, phải nộp nhà nước.

Vàng dùng để làm gì nhỉ?

Nhiều việc lắm! Nồi súp de trên máy bay làm bằng vàng, nhất thiết phải bằng vàng, kim loại khác không được!

Tớ không tin.

Kim Đại Xuyên nói thế, bố hần là Tham mưu trưởng không quân.

Cậu ta xì một cái, vẻ khinh miệt.

Cậu không chịu hả? Cậu mà không chịu... –
Bỗng em kêu lên – Xem kìa, bố cậu...

Hai đứa trông thấy Mã Cương hai tay chống nạnh, loạng choạng đi tới chỗ hai người ngồi dưới chiếc thuyền, mình trần, áo vắt vai, da như đồng hun, con chó vàng to dùng theo sau, màu lông lấp lánh như kim tuyến.

Bố cậu hội ý với đặc vụ chẳng?

Bố cậu mới hội ý với đặc vụ!

Cậu cầm ông ấy lăm kia mà, sao còn bênh ghê thế?

Ai bảo cậu tố cầm ông ấy?

Không cầm sao không gọi bố?

Tố là...tố ngược không dám gọi.

Hay thật, bố mà không dám gọi là bố!

Cậu thật bực mình! Mã Thúc quay mặt nhìn ra bức tường vây.

Giận à? – Em chọc cậu ta một cái.

Đừng động vào tố!

Chà, giận thật rồi! Nhìn kìa, họ đang trao đổi ám hiệu.

Hai đứa trông thấy Mã Cương đứng trước hai

người ngồi trong thuyền giờ tay chỉ về phía Rừng Vẹt và vùng vịnh, câu nói của ông lúc được lúc mất, chẳng khác chiếc loa khi có sự cố.

Họ đang bàn tính chuyện gì đó – Em nói.

Chuyện gì?

Nghe kìa!

Hai đứa đồng tai, nhưng xa quá, nghe không rõ.

Đến tận nơi xem.

Tớ không đi.

Sao vậy?

Tớ sợ ông ấy đánh!

Ông ấy đánh cậu lần nào chưa?

Chưa...

Ông khẳng định đã đánh cậu. Em vui vẻ kêu lên - Ông đánh kiểu gì? Bằng roi à?

Ông ấy chưa hề đánh tớ!

Cậu nói dối! Ông khẳng định đã đánh cậu thâm tím mặt mày. Dám đánh Bí thư Địa uỷ thì sợ gì con mình mà không đánh?

Cậu ở lại đây nhé, tớ về đây!

Mã Thúc đi về phía nghĩa trang.

Dừng lại, dừng lại! Tớ không nói nữa, được chưa?

Tớ cam đoan không nói tới chuyện cậu bị đánh nữa...

Tớ đã bảo tớ không bị đánh.

Không bị thì thôi, cậu làm gì? Thực ra, bị bố đánh có gì xấu? Tớ bị bố đánh luôn.

Mã Thúc trở nên vui vẻ, mặt sáng lên, hỏi: Cậu là con gái mà cũng bị bố đánh à?

Đánh chứ, đánh chết thôi! Cậu nghĩ mà coi, thế hệ các ông ấy, ba ngày không đánh ai là chân tay ngứa ngáy rồi.

Bố cậu đánh cậu như thế nào?

Thùng ngâm nước muối quật vào mông; Que cời nung đỏ áp lên bụng; dùng nòng súng quật gãy xương sườn...

Bố cậu dữ hơn bố tớ – Mã Thúc nói – Bố tớ quá lắm chỉ đá dít.

Em xách giày, chân trần dẫm trên cát trắng, mon men lại gần chiếc thuyền, mùi hôi bốc ra từ trong giày. Em bị mồ hôi chân. Em hỏi: Có người thấy mùi hôi không? Cậu ta lắc đầu, nói: Không thấy. Em bảo: Như vậy chứng tỏ cậu có cảm tình với tớ. Cậu ta bỗng mất tự nhiên, em cũng thấy má nóng bừng. Em chạy rất nhanh trên bãi cát, miệng la: A...a...a...! Em cảm thấy cực kỳ dễ chịu

khi chân trần chạy trên cát ẩm. A...a...a...! Khoái quá, dễ chịu quá! Em quăng đôi giày lên trời, nghiêng người lộn một vòng rồi lại một vòng nữa, cuối cùng ngã lẫn ra. Trên bãi cát có rất nhiều sa trùng nhỏ xíu thập thò trong các lỗ tròn xoay, không thể nhìn thấy chân chúng chuyển động vì các động tác cứ rối tinh lên, hoa cả mắt. Cậu ta đứng sau em, nói: Đứng lên đi, các ông ấy đang nhìn chúng mình! Em bảo: Sợ à? Cậu đâu phải cô dâu mới về nhà chồng, sợ người ta xem mặt? Cậu ta lầu bầu: Tổ chẳng sợ, tổ là con trai, chẳng sợ gì hết!... Em nói: Nam không sợ xem mặt, vậy nữ thì sợ hản? Lô gic gì mà lạ thế? Cậu ta nói: Tổ không tranh cãi với cậu, cậu biết, tổ chẳng bao giờ cãi nổi cậu!

Hai đứa dắt tay nhau đi về phía chiếc thuyền cũ, nói chính xác là em dắt tay cậu ta. Cậu ta định rút tay lại, nhưng em nắm chặt không buông. Em cảm thấy lòng bàn tay cậu ta đầm mồ hôi, liếc nhìn trên mặt, mồ hôi cũng chảy thành dòng, đến nỗi mặt nhợt nhạt. Em cười thầm. Em trông thấy bố cậu ta đứng bên chiếc thuyền úp sập, tay che ngang mày như Tôn Ngộ Không, ngó về phía hai đứa. Hai người ngồi trong thuyền cũng ngoảnh nhìn theo. Cậu ta dùng tay kia nắm chặt cổ tay em để gỡ tay bị nắm ra.

Hai đứa đứng trước mặt họ. Ông giới thiệu với hai người kia: Con trai con gái tôi đây. Em rất vui về lời giới thiệu của ông. Ông đầu hói đeo kính khen: Đúng là Kim Đồng Ngọc Nữ! Lời khen khiến em càng vui. Cái đầu hói của ông rất thú vị: Hói hai vệt từ hai bên trán ra phía sau, hình thành tóc ba chòm như đầu con gà trống. Người thứ hai thì vừa đen vừa gầy, cặp mắt buồn, mặt đầy nếp nhăn. Ông ta không nói gì, nhưng cái nhìn lương thiện của ông khiến người có cảm tình. Khi đó hai đứa chưa biết ông là Trần Ba Lượng, bố đẻ Trần Ngọc Trai, giờ đây hai người cũng không biết rằng đã từng gặp bố đẻ Ngọc Trai. Hai người còn trông thấy mẹ Ngọc Trai. Đó là người phụ nữ đào sa trùng trong rừng vẹt. Đứa trẻ trên lưng bà là chị Ngọc Trai, ốm chết sau đó ít lâu.

Hôm ấy họ bàn việc nuôi trai ngọc. Buổi chiều hôm đó đáng ghi vào lịch sử nghề nuôi trai ngọc của thành phố Nam Giang, thậm chí là ngày kỉ niệm về nghề này của toàn Trung Quốc. Trại Nam Giang là trại nuôi trai ngọc đầu tiên của Trung Quốc. Ông hói đầu chính là giáo sư Hùng Nhân của Học viện Thủy sản, là phái hữu bị đưa về đây cải tạo bằng lao động. Ông nói nhỏ nhẹ nhưng đầy kích động như đoạn tự bạch trong Kinh kịch: Ta

nên trình bày với huyện đề nghị cấp kinh phí lập trại. Nghề nuôi trai ngọc Nhật Bản hàng năm đạt doanh thu một tỉ đô la Mỹ. Điều kiện tự nhiên của ta ưu việt hơn nhiều, không tận dụng kể cũng đáng tiếc!

Trần Ba Lượng trầm giọng nói: Thăng Nhật đã để mất tới nơi này từ lâu...

Mã Cương nói: Thăng Nhật nhắm nơi này từ lâu. Cách đây mười mấy năm chúng đã lập trại nuôi trai, nếu du kích không phá, chúng sẽ mở rộng từ đời nào. Ở vùng vịnh này chúng chết ba chục thăng. Tất nhiên chúng ta cũng phải trả giá: Hai mươi bảy đội viên cộng với hơn ba chục dân thường, hai mạng đổi một!

Giáo sư Hùng Nhân nói: Tôi mạo muội nói một câu phản động, nếu các vị không tập kích trại nuôi trai, mà tích cực phối hợp xây dựng trại cho tốt, thì bây giờ không đến nỗi mất công thế này!

Mã Cương nói: Ông nói như cúť ấy! Nếu như cả nước đều nghĩ như ông, cùng chúng mở đường sắt, khai thác mỏ, thì mất Trung Quốc từ lâu rồi!

Giáo sư Hùng Nhân nói: Tôi nói đùa thế thôi, ông đừng cáu!

Mã Cương nói: Ông đừng đem bọn Nhật ra nói đùa với tôi. Hễ nói tới bọn Nhật là tôi tức ứa máu!

Bọn Nhật đã nhìn ra đây là thánh địa của ngọc

trai, nếu ta không khai thác sẽ có lỗi với các liệt sĩ và bà con – Giáo sư Hùng Nhân nói.

Khó khăn đến mấy cũng phải lập trại bằng được. Mã Cương kiên quyết nói. Rồi ông nhìn em, hỏi: Đúng không, con gái? Con thấy chúng ta có nên lập trại nuôi trai ngọc, so tài với thằng Nhật xem ai hơn ai kém?

Em nói: Rất đúng ạ. Nhưng có thể nuôi ngọc trai?

Giáo sư Hùng Nhân nói: Có thể. Tôi tin là kỹ thuật của ta tiên tiến hơn của Nhật.

Mã Cương nói: Lam này, lát nữa cho bác gửi cái thư cho bố cháu, mong ông về Rừng Vẹt. Cháu nói với bố, rằng cây không quên gốc, người không quên cội nguồn, Lâm Vạn Sâm không nên quên Rừng Vẹt!

Trại nuôi trai ngọc được thành lập, phải nói là có phần đóng góp quan trọng của em. Em đưa thư của Mã Cương cùng với hai viên ngọc trai cho bố em. Bố em xem xong, hồi lâu không nói gì. Nhìn nét mặt, em biết trong lòng ông đang nổi gió. Bây giờ em hiểu ý nghĩa to lớn của thử nghiệm thành công nuôi cấy trai ngọc, khi ấy em chưa hiểu. Bố em lẩm bẩm: Vậy là họ đã làm được...

Ngày hôm sau bố em về Rừng Vẹt. Hai tháng sau, trại nuôi trai ngọc hình thành. Mã Cương được chỉ định làm Trại trưởng, giáo sư Hùng Nhân Trại phó, trụ sở đặt tạm tại nghĩa trang liệt sĩ.

Ba năm sau, hai người không phải lên núi, nhưng không tránh được về nông thôn lao động. Phần đông học sinh trường Trung học số 1 thành phố Nam Giang trở thành công nhân tạm thời của trại nuôi trai ngọc Rừng Vẹt, mỗi người được phát mười tệ một tháng, nữ công nhân được thêm một đồng, mỗi tháng mười hai ki lô lương thực, tuy không đủ no, nhưng cũng tạm tạm, bọn em là may nhất trong đám thanh niên tri thức toàn quốc lên núi xuống làng. Vì sao được ưu ái thế? Vì Bắc Kinh rất cần ngọc trai, công việc sản xuất ngọc trai gần bó mật thiết với sự nghiệp vĩ đại Cách mạng văn hoá chống đế quốc chống xét lại. Bọn em thân tại Rừng Vẹt, mắt nhìn về Thiên An Môn, mỗi viên ngọc trai là một trái tim hồng dâng Mao Chủ tịch...

Đứng trên gò cao bên Rừng Vẹt, chuyện cũ dần dập trở về. Trong khi em làm công nhân ở Rừng Vẹt thì bố em trở thành phái cầm quyền đi theo con đường tư bản, mẹ em thất cổ chết. Mẹ Mã Thúc cũng tự sát bằng treo cổ, trước mẹ em một ngày, y như hai người có hẹn từ trước.

Cách mạng văn hoá lúc mới nổ ra, bọn em vô cùng phấn khởi. Thực ra, bọn em cũng không hiểu thế nào là Cách mạng văn hoá. Hôm em và Mã Thúc đang ở trong lớp sáng tác thơ ca phê phán “Thôn ba nhà” thì Kim Đại Xuyên hùng hổ xông vào. Các cậu còn ở đây à? Cậu ta cúi xem thơ của hai đứa: “Đặng Thác, Ngô Hàm, Liêu Mạt Sa, Ba tên một giuộc, lũ yêu ma”. Các cậu còn viết loại thơ này à? Lỗi thời rồi! Cách mạng văn hoá bắt đầu rồi! Hai đứa khiêm tốn hỏi: Thế nào là cách mạng văn hoá? Hắn giơ tay trái khoe chiếc băng đỏ, hỏi: Thấy chưa? Hồng Vệ binh, Hồng Vệ binh của Mao Chủ tịch, tạo phản rồi! Hai đứa trông thấy ba chữ rất to viết bằng sơn vàng trên băng đỏ mà thấy trong lòng xốn xang. Tay đeo băng mà thấy nặng vô cùng, nhất cử nhất động đều phải vận dụng sức mạnh toàn thân. Em dè dặt hỏi: Ai phát cho cậu băng này? Hắn nói: Mao Chủ tịch phát. Mã Thúc hỏi: Bọn tớ muốn tham gia Hồng Vệ binh có được không? Hắn đáp ứng: Các cậu...không biết có được không? Tớ sẽ giúp các cậu nói với Đoàn trưởng của tớ. Ai là Đoàn trưởng? Thầy Trương, Trương Trố! Chính ông ấy, cái lão lưu manh chuyên sờ soạng nữ sinh?

Do Kim Đại Xuyên giới thiệu, hai người được

vào Hồng Vệ binh, nhận bằng đỏ từ Trương Trố. Lão bảo, người khác vào Hồng Vệ binh của lão phải nộp năm hào, còn hai người thì được miễn vì Kim Đại Xuyên giới thiệu. Chuyện này khiến hai người hơi có cảm tình với Kim Đại Xuyên. Hai người đeo băng lên cánh tay trái, lập tức cảm thấy tay nóng ran, các bộ phận khác của thân thể như chỉ làm nền để tôn vinh cánh tay trái. Sau đó, hai người đi theo bọn chúng “phá bốn cū”. Bọn hấn đập vỡ ngói trên mái nhà, đốt phục trang của đoàn kịch, cắt bím tóc phụ nữ, một số người còn mang nặng tư tưởng bảo thủ không cho cắt thì đuổi theo cắt bằng được, dè nghiêng xuống đất mà cắt, phụ nữ chạy trốn đầy đường, những người bị dè, kêu thét như bị bọn lưu manh cưỡng hiếp. Về sau Kim Đại Xuyên nói rằng, lúc dè phụ nữ xuống để cắt tóc, hạ bộ của hấn cương lên, sợ người ta bảo thế là tư tưởng không tốt, hấn thò tay vào trong đũng quần bóp mạnh cái chim rắn cằng như khẩu súng lục. Chỉ trong một tuần, phụ nữ toàn thành phố đã bị cắt tóc ngắn rẽ ngôi lệch, kiểu tóc của phụ nữ trong căn cứ du kích thời kỳ chống Nhật. Nhiều bà già bị cắt bím tóc, ngượng không dám ra đường, phải lấy khăn vuông bịt đầu. Tiếp theo, bọn hấn quét sạch các đình chùa, từ điện thờ Quan công đến đình thờ

Thành hoàng, miếu thờ Khổng tử. Lịch sử Nam Giang từng có mười tám tiến sĩ, văn miếu xây cất bề thế, có tượng Khổng tử bằng gỗ đàn hương - còn gọi là đàn La Hán, do mấy ông tiến sĩ chung tiền mua gỗ từ Thái Lan về, kể cả cước phí vận chuyển mấy nghìn lượng bạc. Sau khi chở gỗ về, hơn chục thợ giỏi làm ròng rã hơn một năm, chủ trì công trình là sư phụ Khoái, nghe nói là hậu duệ của đại sư Khoái Thông, vị công trình sư thiết kế điện Kim Loan ở Bắc Kinh. Pho tượng nếu còn đến bây giờ, chắc hẳn được coi là hiện vật cổ nhất của vùng, nhưng đã bị bọn hán châm lửa đốt. Khi cháy, nhựa đàn hương chảy ra như dầu, ngọn lửa màu đỏ tía, mùi thơm ngậy ngát toả khắp thành phố. Chuyện lập tức trở thành thần thoại, rằng khi đốt, tượng Khổng tử chảy rất nhiều máu tươi, lại còn đồn rằng, tượng hô vang trong lửa phần phật: Cách mạng không sợ chết, sợ chết không làm cách mạng! Đốt cháy Khổng tử rồi, chân tay bọn hán ngứa ngáy vì nhàn rồi, mặt thuồn ra vì không biết công việc tiếp theo là gì. Một thằng béo phục phịch nói: Tổ nghĩ ra rồi. Bà ngoại tổ ở Rừng Vẹt, gần đấy có miếu thờ Bà chúa Ngọc Trai, ta đến phá miếu quẳng xuống biển. Đám Hồng Vệ binh ồ lên một tiếng, mặt mày hớn hờ. Trương Trố ra lệnh: Cách

mạng không được bỏ sót xó xỉnh nào, xuất phát! Thế là như một bầy ong, chúng chạy ủa ra ngoại thành. Rừng Vẹt cách thành phố mười lăm dặm, chạy chưa được mười dặm, có đứa đã ngồi phệt xuống đất há miệng ra mà thở, mặt bê bết bùn đất, tuyên bố không chạy nữa. Trương Trố dẫn lời Mao Trạch Đông để động viên, chúng gắng gượng đứng dậy đi được vài bước lại ngồi phệt xuống, lần này thì tha hồ mà đọc ngữ lục, đọc đến sùi bọt mép, chúng cũng không đứng dậy nữa. Nhưng cũng có những nhà cách mạng ý chí kiên cường, tiếp tục chạy theo Trương Trố, chạy được một đoạn chuyển sang đi, hơn nữa, càng đi càng chậm, càng đi đội ngũ càng giãn ra. Bọn hần trong thấy Trương Trố mặt mũi lem luốc thì biết rằng ông ta cũng đã quá mệt. Kỳ thực ông ta còn mệt hơn bọn hần, bọn hần đang sức trai, còn ông ta thì đã ngoài ba mươi, lại nữa, đang bị bệnh phổi. Những người bị lao thường rất mạnh cái khoản ấy, đấy là nghe Lâm Lợi nói thế khi ông ta sờ soạng đám nữ sinh. Mẹ Lâm Lợi làm ở bệnh viện Lao, tất nhiên là loại cỡ. Bọn hần nghe thấy Trương Trố cổ họng kêu khùng khục như gà trống, trông thấy môi lão tím tái, lưỡi xanh lét, chân răng chảy máu, ngửi thấy mùi máu tươi tanh ngòm từ miệng lão thở ra. Bọn hần thường xuyên tập thể dục, từng tham gia các đại hội thể

thao, quen chạy dai sức, do vậy không cảm thấy quá mệt. Bọn hấn mà mệt tưởng chết, thì Trương Trố đáng chết hai mươi lần.

Trương Trố nhìn bọn hấn. Nhìn mặt biết lão đang nghĩ gì. Lão rất muốn kiếm cớ quay về nhưng nghĩ không ra. Bây giờ mà có ai đề xuất là lão hưởng ứng liền. Nhưng bọn hấn đều là phái cách mạng đến cùng, là những anh hùng trẻ tuổi được nuôi dưỡng bằng những chuyện chiến đấu trong các gia đình cách mạng, mơ làm cách mạng cả trong khi ngủ, làm gì có chuyện giữa đường bỏ dở? Huống hồ cách mạng là phá miếu đốt chùa, sướng quá đi chứ! Nếu không là cách mạng, anh cứ thử đốt xem, Công an lập tức gô cổ anh lại.

Cuối cùng, bọn hấn cũng tới được Rừng Vẹt. Thằng Béo dẫn các hấn đến miếu Bà chúa Ngọc Trai. Bọn hấn đẩy cái cửa ọp ẹp bước vào, trông thấy khuôn mặt Bà chúa tròn vành vạnh, mắt ti hí, lông mày như sợi chỉ, mũi xinh xinh, cằm tròn trịa, y hệt một em nhỏ. Trương Trố nhìn Bà Chúa, sắc mặt ông ta càng sạm đi, cuối cùng là màu vàng kim. Ông ta hỏi: Bà chúa Ngọc Trai đây à? Thằng Béo nói: Đây chính là Bà chúa Ngọc Trai. Trương Trố nói: Các em khênh bà ta đi! Nhưng lúc này có một đám ngư dân tay cầm gậy gộc, trong đó có bố

mẹ thằng Béó, xông tới. Một bà cụ tóc bạc phơ, khẽ
lẩm bẩm: Phải tội quá! Bố thằng Béó vụt thằng
Béó một gậy vào mông, Trương Trố nôn ra một
bùm máu, ngồi tựa vào bệ thờ. Em phát hiện khuôn
mặt màu vàng kim của lão phủ một lớp gỉ xanh,
khiếp quá! Lão giơ tay lên khua khua, không hiểu
bảo bọn hần rút đi hay bảo bọn hần tiến lên. Bọn
hần nhìn lên khuôn mặt Bà Chúa, cảm thấy hình
như Bà mỉm cười nảo nùng, rồi rã ra từng mảng,
rơi lả tả trên người Trương Trố, đầu bà kề bên đầu
ông ta, một khuôn mặt trắng phau, một khuôn mặt
xanh lét. Máu miệng Trương Trố làm hoen ố khuôn
mặt Bà Chúa. Qua đám bụi tung lên mù mịt, em
trông thấy các ngư dân nhất loạt quì xuống, dập
đầu lạy như tế sao, miệng cầu khẩn: Xin Bà Chúa
tha tội! Xin Bà Chúa tha tội! ...

CHƯƠNG MƯỜI

Giao thẳng vịt – cái thẳng hồi đêm thì dịu dàng rất mực, nhưng trời rạng sáng lập tức trở thành lưu manh có hạng – cho Mã Thúc, em đã trừng phạt cậu ta một cách dã man! Dù rằng cậu ta đang đưa con trai em là Đại Hồ xuống Suối vàng, dù cậu ta nhiều lần cự tuyệt mối tình em đem đến tận cửa, em vẫn thấy rất rõ tình cảm của cậu ta đối với em. Khó ló cái khôn, tuyệt chiêu của em một tên trúng hai đích: Bản thân em thoát hiểm; lách một dao giữa tim cậu ta.

Lúc em phóng xe về biệt thự ven biển, Mã Thúc bóp họng thẳng Đục đẩy lùi nó áp tường. Thằng

Đục giã giữa, miệng lúng búng: ...Đó là vợ ông ga tôi...đừng trách tôi...

Mã Thúc tông đầu gối vào hạ bộ, một cái, hai cái...Thằng Đục rú lên, người uốn cong như lưỡi câu rồi mềm nhũn, rũ xuống chân tường. Mã Thúc nghiêng răng nghiêng lợi: Đồ cặn bã! Rồi nhổ một bãi nước bọt lên mặt nó. Thằng khốn mắt trắng dã, mặt tái mét, cuồn người lại như con nhím. Mã Thúc nói: Gặp lần nữa là ông thiên!

Cậu ta đi ra, nghe thấy thằng khốn chửi với: Thằng mũ xanh chết tiệt!

Không có chủ đích rõ rệt, nhưng cậu ta chạy như điên trên phố, lòng dạ rối bời, trước mắt liên tục diễn lại cái cảnh phượng loan nghiêng ngửa giữa nàng và thằng khốn, y như chính mắt trông thấy. Cậu ta cảm thấy đầu óc mù đi.

Cậu ta mê, chẳng lẽ em tỉnh? Em còn mù hơn cậu ta. Từ lúc thằng khốn trở mặt đòi tiền, em đã cảm thấy nhục nhã ghê gớm, nhục hơn bị cưỡng hiếp. Em phóng xe như tên bắn, xe cộ và người đi đường hoảng hốt dạt sang hai bên. Viên cảnh sát giận dữ ra hiệu dừng xe, nhưng em không trông thấy, anh ta trưng dụng một chiếc tắc xi đuổi theo đến biệt thự ven biển. Anh ta sững sờ khi thấy em chui ra khỏi xe, rửa khê: Bọn tham quan ô lại chết tiệt!

Em bước qua cửa vào trong buồng, nhào lên giường, đệm lò so nhún nhẩy mấy cái rồi nằm yên. Em như đã chết, nhưng tôi biết em còn sống. Tôi còn biết, quần nhau suốt một nửa đêm, nên phía hạ bộ ngâm ngấm đau, tai ong ong, hình ảnh trong đầu diễn ra như đèn kéo quân, không, nhanh hơn đèn kéo quân, nhoang nhoáng như ti vi khi có sự cố, không, còn dữ dội điên cuồng hơn ti vi có sự cố. Đầu trâu mặt ngựa, người ngợm đảo điên, tay chân xoắn chặt, rối rít như bắt hổ kéo cối xay. Trong trạng thái thần hồn điên đảo, em cảm thấy nửa người dưới như bị một lực vô hình hút mạnh lên phía trên nhà, em định dùng tay giữ chặt mép giường thì hai tay bất lực như bị bệnh bại liệt. Trong lúc cấp bách, em cắn chặt vỏ đệm, vậy là em thấy cổ mình dài ra, dài mãi như vô tận và gần như có thể đứt đôi bất cứ lúc nào, y như chiếc lò so đã căng hết mức. Trong giờ phút nguy nan đó, chính tôi đã lấy tay đè lên cái mông vồng cao, cứu em khỏi tình trạng đứt ra làm mấy khúc. Em nhả miệng ra, rên lên một tiếng đau khổ. Tôi tìm thấy chiếc thắt lưng kết bằng những chuỗi ngọc trai, vắn quanh đầu em, lại tìm được một viên ngọc trai rất to nhét vào miệng em. Những lúc nguy cấp, em có thói quen ngậm ngọc trai, ngọc trai là thần dược

đối với em. Hễ ngâm ngọc trai là em trở nên bình tĩnh chủ động, biến nguy thành an. Viên ngọc nhả bóng trong miệng khiến hơi thở thơm tho, lời lẽ trau chuốt. Em rướn cổ nuốt viên ngọc đánh ực. Em điên rồi sao? Sao em lại nuốt ngọc? Em điên thật rồi! Em đi tìm sự thư giãn, không dè nó làm em phát điên! Em mở hộp, bốc một nắm ngọc trai nhét vào miệng. Tôi chặn họng, không muốn em nuốt những viên ngọc quý ấy vào bụng. Chúng là ngọc trai thiên nhiên loại cao cấp, mỗi hạt đều to bằng hạt đậu hoản, tròn xoay, không cần gia công, nghìn viên chỉ chọn được một. Em túm tay tôi, móng tay cào rách da thịt, tôi buông tay để cho em nuốt, ngày mai phân của em sẽ dắt lằm dấy. Mấy phút sau, chuyện lạ đã xảy ra: Em trở lại bình tĩnh, em khóc, nước mắt chảy dài theo vết nhăn mới có, chảy xuống tóc mai, lúc tràn xuống suối tóc thì bắn tung toé. Nước mắt em chảy, chảy mãi rồi cạn. Em nghiêng người ngồi dậy, mắt đục như bã thủy tinh, điệu bộ như một bà già lẩm cẩm. Em hỏi: Sao lại thế này? Cho tôi biết, đã xảy ra chuyện gì? Tôi hỏi: Chẳng lẽ em quên sạch mọi chuyện? Em nói: Quả vậy, đầu óc tôi quánh lại như hồ, phải chăng tôi đang mơ ngủ? Tôi bảo: Em không mơ ngủ, quả thực đã xảy ra chuyện tồi tệ, tôi rất thông cảm với

em vì số phận chúng ta ràng buộc với nhau, nhưng tôi chẳng có cách nào giúp em. Em nói: Không phải chuyện thật, mà là nằm mơ. Tôi mơ thấy ngôi miếu thờ Bà chúa Ngọc Trai bên Rừng Vẹt, mơ thấy Trương Trố bị tượng Bà chúa đè chết. Để kéo em trở về hiện thực – mặc dù đó là hiện thực tàn khốc, tôi đành kể lại từng chuyện xảy ra trong hơn nửa năm nay.

(1) Đại Hổ, Hai Hổ và Ba Hổ mỗi người một xe mô tô YAMAHA phóng như bay trên đường. Chúng đội mũ bảo hiểm, mặc áo da, ra vẻ lăm. Mỗi khi vào cửa, chân chúng lại khuỳnh ra, đầu gối gần như chạm đất. Kỹ thuật lái tốt, nếu thành phố Nam Giang tổ chức đua xe, đảm bảo chúng thắng cuộc. Người đi đường nhìn theo chúng bằng ánh mắt kinh dị, y như chúng đến từ thế giới khác. Chúng nhắm hướng trang viên nhà họ Lư mà phóng, Ba Hổ đeo trên lưng một chiếc ba lô, trong đó có hộp đựng đế, trong hộp không có đế mà chỉ có vôi bột. Đến trang viên, bắt đầu chơi đế, Đại Hổ lợi dụng lúc đối phương “Kiểm tra đế”, hất vôi bột vào mắt thằng Bột. Hai Hổ và Ba Hổ lôi các túi vôi bột trong bọc đập vào mặt bọn tay chân. Thằng Bột và bọn tay chân ôm mặt kêu thảm thiết. Bọn Đại Hổ thừa cơ

xông tới đám đá, bọn thằng Bọt phải rút lên pháo đài. Bọn Đại Hổ hăng hái xông lên, liền bị bọn thằng Bọt dùng pháo dây đánh lui. Đám con cháu bất hiếu nhà họ Lư có xưởng pháo uy danh lừng lẫy, đã tích trữ trên pháo đài một lượng lớn pháo bánh và pháo hoa. Tối hôm đó, trang viên nhà họ Lư pháo nổ rầm trời, pháo hoa sáng rực, quỉ khóc thần sầu, nửa như chiến trận, nửa như lễ hội. Bọn Đại Hổ thắng trận trở về, vui như Tết. Về đến thành phố, chúng vào nhà hàng trên đường Hải Tân ăn món cá quả bỏ lò, uống mười hai chai bia. Con cá quả nặng gần mười hai cân, cá cái, bụng đầy trứng. Ba Hổ ăn cần gấp trứng cá bỏ vào bát Đại Hổ, còn nói ăn cá con cường dương, Hai Hổ nói, cái chim của đại ca đã cường đến nỗi sắp nổ tung. Ăn no uống say xong, chúng rượt mô tô, tiếng nổ âm âm phát ra từ ống xả, đình tai nhức óc. Hai Hổ nói, xưởng Nông được có mấy em công nhân rất bắt mắt. Đại Hổ hỏi có đẹp bằng Ngọc Trai không? Hai Hổ nói: Đại ca, xem ra anh mê tí Ngọc Trai rồi! Đại Hổ nói: Quả là tao mê cô ta. Hai Hổ nói: Đại ca lần nữa rồi, con gái trong thiên hạ, số ta đứa nào chẳng giống nhau. Đại Hổ net Hai Hổ và Ba Hổ, không được lơ mơ với Ngọc Trai. Hai Hổ hỏi: Phải chăng đại ca định cưới cô ta làm chị dâu

bọn tiểu đệ? Đại Hổ nói: Rất có thể. Rất có thể tổ lấy cô ta làm con dâu mẹ tớ. Nửa đêm, chúng phục trong ngõ tối phía ngoài cổng xưởng Nông được, đợi đám nữ công nhân tan ca đêm. Hai cô công nhân đi xe đạp từ xưởng ra, chúng trở tài dùng mô tô lượn vòng bao vây cho đến khi hai cô sợ quá ngã bổ chửng. Chúng vác hai cô vào một căn nhà xây dở, hai cô hét toáng lên, đánh động Mã Thúc đi xe đạp qua đó. Mã Thúc rút súng ngắn nhảy vào giải cứu hai cô công nhân, tóm được ba tên Hổ. Hai cô công nhân thừa cơ bỏ chạy, Mã Thúc định bảo các cô về đồn lấy lời khai, nhưng vì quá sợ, các cô chạy nhanh hơn thỏ khi nghe tiếng súng. Mã Thúc giải ba tên Hổ về đồn công an Cây Đa. Đi đường, ba thằng miệng như tép nhảy, vui nhất là câu nói của Ba Hổ: Bác Mã, xin bác nể mặt bố mẹ chúng cháu là bạn học cũ của bác, mà thả chúng cháu như đánh một cái rắm thôi! Sắp đến đồn Cây Đa, Hai Hổ xin phép đi ỉa, Ba Hổ kêu đau bụng, Đại Hổ kêu mót đại. Nhân lúc Mã Thúc sơ sẩy, ba thằng hè nhau chạy trốn, khiến Mã Thúc nổi cáu, quát tháo âm ỉ. Chỉ đạo viên của đồn Cây Đa là Ngưu Tấn, vợ Kim Đại Xuyên. Ngưu Tấn quen Mã Thúc, hai người từng vài lần phối hợp đánh án. Ngưu Tấn đang trực đêm, nghe tiếng hò la của Mã Thúc, nhận ra

người quen, mời vào uống cà phê. Đúng lúc đó, Kim Đại Xuyên đến lấy chìa khoá ở Ngưu Tấn thấy Mã Thúc ở đấy liền nói bóng nói gió, Ngưu Tấn rất khó chịu về những câu bóng gió của chồng.

(2) Em và Tiên, Lý đang xem xét bản thiết kế gian triển lãm ngọc trai, Mã Thúc gõ cửa. Em nói: A, lão Mã, vị khách hi hữu! Mã Thúc nói: Vô sự không ai đến cửa chùa! Mã Thúc kể cho ba người nghe chuyện ba thằng Hồ làm bảy đêm qua. Tiên, Lý cho là chuyện không bình thường, đề nghị Mã Thúc cắt cả mẻ vó. Em bảo Tiên, Lý lui ra, xin Mã Thúc một miếng thuốc lá. Đó là miếng thuốc đầu tiên trong đời, em bị sặc, nước mắt giàn giụa. Em nhận ra sự quan tâm đặc biệt của Mã Thúc đối với em. Em giao Đại Hồ cho Mã Thúc dạy dỗ như con. Em phát biểu vòng vo nhưng cũng rất rõ ràng tình ý của em với Mã Thúc, nhưng cậu ta cứ như không nghe thấy. Em không hiểu cậu ta lắm cảm thật sự hay giả vờ.

(3) Trong căn nhà của NgọcTrai kê bên Rừng Vẹt, cán bộ Cục quản lý nhà cửa và Cục Ruộng đất đến động viên dời nhà. Chồng chưa cưới của cô -

Lã Đại Đồng, toàn quyền thay mặt Ngọc Trai ra giá đền bù, đòi năm vạn đồng. Cán bộ Cục Nhà cửa yêu cầu cho xem giấy tờ, Đại Đồng không có, cán bộ Cục Quản lý nhà cửa tuyên bố ngôi nhà xây dựng bất hợp pháp, hạn phải dỡ bỏ. Hôm sau, Đại Đồng dắt bé Hải lên thành phố báo cho Ngọc Trai biết tình hình.

(4) Ba tên Hồ bắt đẽ trong công viên Bờ biển, thấy một đám đông đang thi hét to. Đang lúc rối rã, chúng len vào nhập cuộc. Một chiếc sào dài cắm giữa những cây dừa, đầu sào treo một bóng đèn điện sáng chói. Giữa hai cây dừa căng một biểu ngữ với hàng tít lớn: Hiệp hội Gào Thét thành phố Nam Giang. Một nhân vật quái dị đứng diễn thuyết dưới ánh đèn: Sinh mạng tồn tại là do vận động, cách vận động tốt nhất là gào thét. Khi gào, thải ra khí bẩn, hít vào khí sạch. Gào thật to sẽ nở phổi, gào là môn thể thao của lực phủ ngũ tạng, gào là sự vận động tốt nhất: ngăn ngừa cơ thể suy thoái, kéo dài tuổi thọ. Hôm nay chúng ta tổ chức hội thi để kỉ niệm lần thứ ba ngày thành lập Hiệp hội Gào Thét thành phố, đồng thời cũng là dịp cung cấp kĩ thuật gào thét cho những ai yêu thích môn

này. Hoan nghênh tất cả các vị tham gia, người thắng cuộc sẽ được trao giải Giọng Vàng. Một bà cụ đầu tóc bạc phơ là người đầu tiên trèo lên bục, bước đi không vững, nhưng giọng thì tốt lạ lùng. Tiếng hét của cụ vang lên tận ngọn cây. Ra đường lắm kẻ còn giòn hơn ta, một cụ ông hét to hơn cụ bà khi nãy. Ba thằng Hổ không kìm được, lần lượt trèo lên gào. Đại Hổ đáng mặt Nguyên soái, tiếng hét của hắn khiến lá dừa rung lên xào xạc. Mọi người nhất trí bầu hắn là nhà vô địch về gào của Nam Giang, trao cho hắn chiếc huy chương vàng to bằng miệng bát. Người chủ trì cuộc thi tán thưởng: Đúng là thiếu niên anh hùng!

(5) Em khoác áo choàng sau khi tắm, mùi thơm nhẹ trên người phảng phất, mùi của kem ngọc trai, sương ngọc trai, cao ngọc trai. Duy chỉ nước hoa ngọc trai là thơm hơn cả. Em tựa lưng vào đầu giường gọi điện cho Mã Thúc. Chuyện này mà cậu ta cũng quên được sao? Vì rằng em đang hưng phấn, vì rằng em đang khát khao được yêu sau khi mát xa làn da mịn màng, nên em run rẩy lạc cả giọng. Em mượn chuyện Đại Hổ để chuyện trò với Mã Thúc, nhưng cuối cùng chốt lại bằng câu

này: Cậu có thể đến nhà mình chơi một lát không? Em nghe tiếng phân trần từ đầu dây bên kia:...Ngày mai mình phải dậy sớm cho thằng nhỏ đi học. Em giận dỗi gác máy, cảm thấy lòng tự trọng bị tổn thương ghê gớm, suýt bật khóc. Mặt đỏ bừng, em nhìn tôi không chớp, hỏi: Cậu có thấy mình hèn hạ không? Tôi nhẹ nhàng khuyên giải: Lam đừng nghĩ vậy, tôi đảm bảo là cậu ta cũng yêu em...Em giấu mặt giữa hai đầu gối hồi lâu, rồi ngẩng lên tự vả nhẹ vào mặt một cái, mắng: Mẹ kiếp, mình đúng là hèn hạ! Đường đường là một Thị trưởng mà lòng thông với một tay Trưởng phòng! Em mở ngăn bàn lấy bốn viên an thần nuốt chửng, không cần chiêu nước.

(6) Đại Hồ thả Hứa Yến, bắt Ngọc Trai làm thư ký cho hắn. Hắn kéo Ngọc Trai đi siêu thị Ngọc Trai Đen mua sắm quần áo. Ngọc Trai thấp thỏm không yên, Đại Hồ một mực chèo kéo. Cô bán hàng rất tinh mắt, thoáng cái biết ngay là khách sộp, bèn kéo Ngọc Trai vào gian hàng thời trang, thử quần áo như manơcanh. Cô bán hàng uốn ba tấc lưỡi nói như liên thanh, không để Ngọc Trai nói lại

nửa câu, mặc cho cô ta định đoạt. Đại Hồ đứng bên, luôn miệng hít hà mỗi khi Ngọc Trai thử bộ mới. Lúc đầu, Ngọc Trai còn cảnh giác, dứt khoát không mặc quần áo do Đại Hồ mua cho. Nhưng khi ngắm mình trước gương, cô chóng mặt. Cái đẹp thường khó cưỡng lại, hướng hồ cô nhân viên bán hàng không cho cô cưỡng. Cuối cùng, cô mặc chiếc quần dài màu huyết dụ, chân đi giày da cao gót, Đại Hồ xách bảy tám túi giấy đựng quần áo đủ màu, hai người như một cặp vợ chồng sắp cưới đưa nhau đi mua sắm, bước ra khỏi nhà hàng Ngọc Trai Đen trước ánh mắt hâm mộ của mọi người. Đại Hồ vút quần áo cũ của Ngọc Trai vào sọt rác, Ngọc Trai giằng lại. Đại Hồ không vui: Em giữ làm gì những thứ tã ấy? Ngọc Trai ứa nước mắt, nói: Ông Tổng Giám đốc, ông đừng ép buộc tôi...

Khi Đại Hồ và Ngọc Trai bước ra khỏi nhà hàng Ngọc Trai Đen đúng lúc xe em chạy qua. Thoáng cái, em nhận ra Đại Hồ và cô gái xinh đẹp đi cùng. Em bảo lái xe chạy chậm lại, ngắm cô gái từ đầu đến chân. Không thời trang nào lấn át được vẻ thuần khiết của cô gái, em thấy như đã quen cô ta từ lâu, trong lòng dậy lên một tình cảm ấm áp khi thấy cô vụng về bước đi trên đôi giày cao gót, thái

độ dịu dàng che chở của Đại Hồ đối với cô. Vậy là em thích ngay cô gái, thấy đây là cô con dâu hợp ý em, trong lòng chứa chan tình cảm của người mẹ. Lái xe hỏi: Thưa bà, có dừng lại không ạ? Em bảo: Không.

(7) Đại Đồng dẫn bé Hải lên thành phố tìm đến Công ty gặp Ngọc Trai nói chuyện căn nhà ở Rừng Vẹt. Ngọc Trai vô tình nói dối ba tên Hồ, nói Đại Đồng là anh trai.

Ba tên Hồ cười mô tô đeo Đại Hồ, Ngọc Trai và bé Hải, phóng một mạch về Rừng Vẹt, nện một trận tới bởi anh cán bộ địa chính đang chỉ huy dân công dỡ nhà Ngọc Trai.

Cục Quản lý nhà và Cục Địa chính phát đơn kiện lên Văn phòng Thị trưởng.

Buổi tối, em trách cứ Đại Hồ, hấn không chịu, leo lẻo rằng không thể làm ngơ khi thấy chuyện bất bình. Lúc này em mới vỡ lẽ ra rằng, Trần Ngọc Trai ở Rừng Vẹt chính là cô gái em gặp bên ngoài nhà hàng Ngọc Trai Đen. Em hỏi kỹ tình hình Ngọc Trai và cảnh cáo Đại Hồ phải nghiêm chỉnh trong chuyện yêu đương, không được đùa giỡn bậy bạ. Hồ Lớn đề nghị thay đổi địa điểm dựng sân khấu,

em không chịu, thực tình trong bụng không coi chuyện này là ghê gớm, dịch sang phía tây ba mươi mét, em chỉ cần điện cho Chỉ huy công trình Lý Cao Trào là xong. Thương thay hai cán bộ nhà và địa chính, chẳng đâu vào đâu bị một trận đòn. Nhưng họ cũng không đến nỗi mất trắng. Bị con Thị trưởng và Cục trưởng đánh, tuy có đau về xác thịt, nhưng về tinh thần thì vớ bở, có thể do đó mà tiền đồ rộng mở cũng nên. Ở Nam Giang chúng ta, biết bao người rất mong được con Thị trưởng và Cục trưởng đánh!

(8) Em đề nghị Mã Thúc giúp em dạy bảo Đại Hồ, thực ra “đâu phải vì rượu mà ông say”, nhưng Mã Thúc cứ tưởng thật, kéo Đồn trưởng đồn Cây Đa Ngưu Tấn, năm lần bảy lượt xuống Tổng Công ty Ngọc Trai điều tra vụ ba tên Hồ cưỡng hiếp nữ công nhân xưởng Nông dược. Ba tên này, tránh mặt được thì tránh, không tránh được thì nhả nhỏ như những tên vô lại. Ngưu Tấn ức quá bảo: Mã Thúc, quên bống vụ này đi.

(9) Đại Đồng đến Công ty thấy ánh mắt Đại Hồ nhìn Ngọc Trai, trong lòng phấp phỏng không yên..

Anh định bán xong ngọc trai thì làm lễ cưới, ai ngờ chỉ một đêm, kẻ trộm vét sạch chỗ trai đã thành thực cùng với năm trăm chiếc lông. Bọn trộm này đi thuyền nhỏ, theo thủy triều từ Rừng Vẹt lên vào Trại, im ắng đến nỗi lũ cò đậu trên ngọn cây không hề hay biết. Chúng dùng dao sắc cắt đứt dây ni lông, nếu bị người trên chòi phát hiện, chúng nổ máy cho thuyền quay đầu đông thẳng ra biển. Chúng ý vào tốc độ, bỏ chạy rất có bài bản. Người coi trại biết những tên cướp biển hiện đại đều có súng, không phải súng nội, mà súng ra súng, mua lậu từ Việt Nam. Bị đuổi gấp, chúng sẽ bắn trả, đạn veo veo xuyên qua chòi. Đối mặt với chúng không phải chuyện chơi. Người nuôi trai muốn bảo vệ tài sản phải nghĩ cách tự vệ. Mình cũng phải vũ trang để đối phó với bọn cướp biển có vũ trang. Nhưng bỏ tiền ra mua một khẩu súng lục không chỉ giá rất đắt, mà còn lo phạm pháp, vậy là vũ khí thô sơ ra đời. Khi có nhu cầu, sức sản xuất, sức sáng tạo của quần chúng là vô cùng vô tận. Trên tất cả các chòi đều bố trí giàn thun cực mạnh, hoặc cũng có thể gọi là giàn bắn đá thời cổ. Họ dùng thép tròn uốn thành cái nạng, dùng sấm xe đập làm dây thun, dùng một miếng da bò hoặc miếng

vải buồm làm ổ đạn, đạn là đá củ đậu xếp đầy mặt sàn. Họ thường xuyên tập bắn vào ban ngày, đặt hòn đá vào ổ, kéo căng dây thun rồi bất thành linh buông tay ra, hòn đá bay vù đi như viên đạn cối, rơi xuống biển dựng lên một cột nước cao hơn đầu người. Bắn xa bắn gần đều do sức khoẻ của xạ thủ. Tất nhiên chất lượng của dây thun và trọng lượng của đạn cũng là nhân tố quan trọng. Trong khoảng cự li một trăm mét, giàn thun này lợi hại hơn súng lục, bất kể đường kính nòng lớn nhỏ thế nào. Viên đá củ đậu ấy mà rơi trúng đầu thì chẳng khác đá chọi vào trứng, đầu vỡ toác, óc chảy ra, cầm chắc là chết. Gần đến mùa thu hoạch, những người nuôi trai hò hét tập bắn đá giữa ban ngày, cái chính là đánh tiếng cho bọn cướp biển rờ hồn! Người nuôi trai đều hiểu, chân nhân thì không lộ mặt, lộ mặt không phải chân nhân. Một tên ban ngày thì vật vờ, có đá vào dít cũng không nhúc nhích, vậy mà đêm đến mắt long sòng sọc, lại là tên cướp biển đáng gờm. Cũng có thể ban ngày cùng làm việc với anh trong Trại, đến đêm dùng thuyền nhỏ lẻn vào ăn cắp của anh. Cũng có người khéo tay, chế tạo được súng kíp bằng thép ống không có mối hàn. Bắn ban ngày phụt ra một làn khói trắng, ban đêm

dầu nòng phụt ra một quả cầu lửa. Còn có đám con cháu những thợ sản xuất pháo ở xưởng Hoàn Cầu, chế tạo được tạc đạn, đốt dây cháy chậm rồi ném, cũng dựng nên một cột nước trên mặt biển, may mà rơi trúng thuyền bọn cướp, coi như cả thuyền lẫn người đi tong. Trên chòi canh của Đại Đồng chỉ trang bị máy bắn đá, có sức khỏe, anh bắn xa tới hai trăm mét. Nhưng lúc bọn kẻ cắp tới ăn trộm ngọc, anh ngủ say như chết, bọn trộm lấy hết trai ngọc, còn treo lên chòi thó luôn chiếc quần dài mắc trên máy bắn đá và đôi giày mới bằng da bò hằn hoi, kê dưới gối. Xem thế đủ hiểu, vũ khí chỉ là nhân tố quan trọng chứ không phải là nhân tố quyết định thắng lợi, nhân tố quyết định là con người chứ không phải vũ khí. Sáng sớm hôm đó, lúc mở mắt ra Đại Đồng biết là hỏng to rồi! Chăn không còn, giày cũng không còn, vùng biển trước mặt – nơi có những con trai của anh, không còn nghe tiếng hát của chúng nữa, vắng lặng như chiếc chuông lộn sau khi đàn lợn chạy sạch. Anh nhảy dựng lên, trông thấy mặt biển vật vờ đoạn dây ni lông màu xám để neo lồng. Năm trăm chiếc lồng mà anh gửi gắm biết bao hi vọng và mơ ước, đã không cánh mà bay, chỉ còn sót lại hai chiếc ở gần

chòi. Anh ngồi ngẩn ra hồi lâu rồi bật khóc. Khóc chán, lửa giận phùng phùng, anh đứng dậy bắn đá. Mặt trời đỏ rực, nước biển đỏ ngầu như nước gang, viên đá màu đen bắn lên những tia đặc quánh khi chạm mặt nước rồi mất tăm.

(10) Ông bố Đại Đồng lôi trong kẽ tường ra một gói giấy dầu, mở hết lớp này đến lớp khác, tòi ra hai nghìn tẻ sặc mùi mốc. Ông bảo con trai: Mẹ mày lúc sinh thời tích góp được hai nghìn đồng, nói rõ là để cho mày cưới vợ. Mày lên tỉnh mua sắm vài thứ, nhân tiện bảo con Ngọc Trai về mà cưới đi. Thành phố không phải là chỗ của chúng ta. Chúng mày lấy nhau, bố không còn lo lắng gì nữa, linh hồn mẹ mày cũng được yên nghỉ.

Đại Đồng cầm hai nghìn tẻ lên thành phố, bị hai thằng mất dạy bán vàng rộm lừa mất tiền. Trở về, Đại Đồng thú thật với bố, ông già tức nổ đom đóm mắt, đánh con trai một bạt tai. Nhưng rồi ông an ủi con: Thôi, của đi thay người, có tiền thì cưới, không tiền cũng cưới. Ông sai con trai gấp rút đi gọi Ngọc Trai về, kéo đêm dài lắm mộng, rách việc!

(11) Chính trong những ngày này đã xảy ra một

chuyện, khi đó thì em thấp thỏm không yên, sau đó thì tồi tệ hết mức: Lý Cao Trào đến văn phòng em, khi trình bản dự toán kinh phí Hội chợ và sân khấu, hắn đặt trước mặt em “Giấy chứng nhận” ngôi biệt thự ven biển và một xâu chìa khoá vàng choé. Giấy chứng nhận mang tên Đại Hồ.

Và cũng tối hôm đó, Đại Hồ dẫn Ngọc Trai về nhà. Em cảm nhận được vai trò mẹ chồng tương lai của mình, nên vui vẻ tiếp đãi con dâu tương lai. Em trực tiếp quan sát cô con gái làng chài và có ấn tượng rất tốt về cô. Em bất giác thần phục con trai tình mắt. Những cô gái trong trắng, chính trực như cô gái này hiếm như lông phượng sừng lân trong xã hội bây giờ. Em phát hiện cô gái có cặp đùi rất dài và đôi tay dài hơn người bình thường. Em nghĩ đến chuyện chọn Hoa hậu Ngọc Trai cho Hội chợ. Em biết trước danh hiệu Hoa hậu Ngọc trai chắc chắn thuộc về cô gái này, nên quyết định cho cô đi học múa ở đoàn Văn công thành phố. Em còn quyết định dựng tấm biển quảng cáo cao to, vẽ chân dung cô ở quảng trường Ngọc trai. Chân dung cô còn được in trên các ấn phẩm tuyên truyền cho Hội chợ. Cô là biểu tượng của ngọc trai, cũng là biểu tượng của thành phố ngọc trai. Một cô gái trong

trắng như nước mạch đầu nguồn, nụ cười e ấp, xuất hiện trước mặt, trên tay quan khách, còn hấp dẫn hơn ngàn lời tán tụng! Em còn quyết định dựng một màn múa hoành tráng mà chất liệu lấy từ vũ điệu khai thác ngọc trai nguyên thủy. Ý tưởng đó bắt nguồn từ khi em chuyện trò với Ngọc Trai, cô nói rằng, ở Rừng Vẹt có một bà cụ trên trăm tuổi, trong bụng là cả một kho chuyện có liên quan đến ngọc trai. Cụ còn biết múa những điệu múa cổ, vừa múa vừa hát những bài hát cổ. Em lập tức điện cho Cục trưởng Cục Văn hoá, yêu cầu tổ chức một tổ sáng tác xuống ngay Rừng Vẹt gặp gỡ bà cụ.

(12) Thăng Bọt đau mắt do trúng vôi bọt của Đại Hồ. Hứa Yến đem ngọc trai nước đến chữa mắt cho thăng Bọt. Cô ta đến với thăng Bọt để trả thù Đại Hồ đã thay lòng đổi dạ.

(13) Đại Hồ, Hai Hồ và Ba Hồ tổ chức mừng sinh nhật Ngọc Trai ở nhà hàng Phong Lưu. Ngọc Trai nhà nghèo, xưa nay không tổ chức sinh nhật bao giờ, nói gì đến tổ chức linh đình theo kiểu Tây. Cô rất cảm động, đồng thời trong lòng cũng đầy

mâu thuẫn. Dần dà cô có cảm tình với Đại Hổ, nhất là từ sau lần gặp em. Sự quan tâm có tính chất đùm bọc của em khiến cô cảm thấy như tình mẹ con, một tình cảm cô chưa khi nào được hưởng. Thời gian này, Đại Hổ ngày nào cũng đánh xe đưa cô đến đoàn Văn công học múa. Vũ sư Thẩm nhận xét, cô rất có năng khiếu về múa. Những quan tâm nho nhỏ, nét vui vẻ trẻ trung của Đại Hổ khiến cô cảm thấy gần gũi. Nhưng lúc nào cô cũng nhớ Đại Đồng, cô không dám quên ân tình của cả nhà Đại Đồng đối với gia đình cô. Bố cô xuống biển mò ngọc, bị cá mập dớp mất một chân, chết vì mất máu. Mẹ ốm liệt giường, may mà được cả nhà Đại Đồng quan tâm chăm sóc. Mẹ cô lúc lâm chung ngỏ ý gả cô cho Đại Đồng để trả ơn. Đại Đồng là một thanh niên giỏi giang trong thôn, chắc sẽ chẳng có chuyện gì nếu Ngọc Trai không lên thành phố. Bất hạnh là ở chỗ cô lên thành phố, bất hạnh hơn là Đại Hổ thích cô, bị kịch bắt đầu từ đó. Ba tên Hổ thiên hô bát sát, tán tưng hết lời, đổ rượu cho cô thiếu nước say xỉn. Trong ba tên, Hai Hổ là tên nhiều mưu mẹo nhất, đa phần những chuyện xấu xa của chúng là do tên này đầu têu. Đại Hổ say ngất ngư, được Hai Hổ và Ba Hổ dìu vào một căn phòng đặt sẵn. Hai

thằng không ngờ Đại Hồ yêu Ngọc Trai thật sự, cứ tưởng cậu ta chơi bời nhăng nhit như từ trước đến nay, nên cũng lôi Ngọc Trai vào phòng, chốt cửa lại cho hai người “thành thân”. Trong cơn mê say, Ngọc Trai mặt tựa hoa đào, khoé mắt như nước hồ thu, không phải tiên mà đẹp hơn tiên. Đại Hồ ôm lấy Ngọc Trai đòi quan hệ sinh lý. Ngọc Trai tỉnh hẳn rượu, phản đối quyết liệt. Những năm đó Đại Hồ có quan hệ xác thịt với nhiều người, không coi chuyện ấy là quan trọng, vì vậy hắn ngạc nhiên: Sao cơ? Lại có cô gái dám từ chối? Ngọc Trai càng chống càng khơi dậy tà tâm ở Đại Hồ. Hắn mượn hơi rượu, đè Ngọc Trai xuống thảm. Ngọc Trai bấn quá cắn cổ tay Đại Hồ rồi giật cửa bỏ chạy.

Ngọc Trai chạy về Công ty, trút bỏ quần áo do Đại Hồ mua sắm, thay bộ đồ cũ của cô rồi trở về Rừng Vẹt.

Đại Hồ rất hối hận sau khi tỉnh rượu. Hai Hồ và Ba Hồ trêu chọc khiến Đại Hồ điên tiết, suýt đánh nhau. Hai Hồ nói: Ba Hồ, đại ca bị con hồ ly tinh Rừng Vẹt bắt mất hồn rồi! Ba Hồ nói: Kỳ thật! Có loại đàn bà nào mà đại ca không biết, vậy mà lại đi yêu một con bé nhà quê?

Đại Hổ về Rừng Vẹt tìm đến nhà Ngọc Trai. Hấn gặp bé Hải, bảo bé Hải chèo thuyền đưa hấn ra biển tìm Ngọc Trai. Ngồi trên thuyền, hấn nghĩ bé Hải là thằng ngốc nên lời lẽ có chỗ xúc phạm. Bé Hải lật thuyền cho hấn ngã xuống biển, suýt chết đuối.

Trên chòi canh, Ngọc Trai cùng Đại Đồng bàn bạc về cuộc sống trước mắt. Hoà vô đơn chí, Đại Đồng suy sụp cả về tinh thần. Anh căm thù bọn thành phố, thề rằng sẽ giết chúng. Ngọc Trai bàn nên làm đám cưới rồi không nuôi trai ngọc nữa, lên bờ chuyển sang trồng ngô. Cô nghe nói có giống ngô ngọt của Nhật, bắp bé tí, người thành phố rất thích ăn, nên rất được giá. Ngọc Trai ra sức động viên để Đại Đồng phấn chấn lên, thua keo này bày keo khác, quyết chí làm giàu. Đại Đồng thối chí, nhất thời không thấy hào hứng trước lời khuyên nhủ của Ngọc Trai, cứ nghĩ đến năm trăm chiếc lồng trai ngọc và món tiền hai nghìn tệ lúc sinh thời mẹ để lại, là anh lại ứa nước mắt.

Đại Hổ trèo lên chòi Đại Đồng. Hấn không tình ý, cứ tưởng Đại Đồng là anh ruột Ngọc Trai. Đại Hổ mời Ngọc Trai về Công ty làm việc nhưng Ngọc Trai không về. Đại Hổ lấy ra hai nghìn tệ, bảo là

lượng của Ngọc Trai. Ngọc Trai không nhận, nói lương cô không cao đến thế. Đại Hồ hỏi, có lẽ cô chê ít. Đại Đồng xen vào: Ít gì nữa? Lương tháng hai nghìn đồng, nhiều rồi! Đại Đồng cầm tiền phơi từng tờ lên sàn. Nhân lúc Đại Đồng phơi tiền, Đại Hồ kéo tay Ngọc Trai, nói: Mẹ tôi sai tôi về bảo cô, thành phố quyết định cô là Ngọc Trai Tiểu Thư của Hội chợ Ngọc Trai lần thứ nhất của thành phố, các giáo sư của Viện Mĩ thuật đang đợi vẽ chân dung cô. Đại Đồng khuyên cô nên trở về thành phố. Ngọc Trai nói, anh cần đi thì đi, em không đi đâu cả. Đại Hồ ngượng ngùng lên thuyền bé Hải trở về. Đại Đồng nói: Anh thấy ông Tổng Giám đốc này là người tốt. Gió thổi tiền bay hết xuống biển, Đại Đồng nhảy xuống vớt, Ngọc Trai thấy Đại Đồng mắt sáng lên vì tiền thì thất vọng vô cùng.

Ngày hôm sau, Ngọc Trai trở về Công ty, Đại Hồ vui mừng như điên. Đại Hồ dắt Ngọc Trai lui tới các nhà hàng, vũ trường, bắt cô kiên trì học nhảy ở đoàn Văn công. Đại Hồ còn dắt cô đi cùng trong những cuộc thương thảo về ngọc trai. Sắc đẹp của Ngọc Trai và chất lượng của những viên ngọc đánh giá theo cảm tính, khiến khách hàng có ấn tượng sâu sắc.

(14) Em lái xe đến biệt thự ven biển. Dọc đường xe chạy rất chậm vì trong lòng em đầy mâu thuẫn. Em dùng chìa khoá Lý Cao Trào đưa cho, mở lần cửa sắt chống trộm và lần cửa trong bằng gỗ pơmu dày và nặng. Khi bật chùm đèn pha lê ở sảnh ngoài, em sững người, vì không thể tưởng tượng nội thất lại được trang bị hào hoa đến thế, bố trí đẹp mắt đến thế. Chỗ ở như thế này chỉ thấy trong phim ảnh. Em đi khắp các phòng, càng đi càng cảm thấy ưng ý, càng thấy nơi này đẹp. Em ngồi trầm tư trên xôpha kiểu Ý bọc da thật, trong đầu có hai Lâm Lam đang tranh luận, một Lâm Lam cho rằng dứt khoát không nên ở nhà sang trọng như thế này; một Lâm Lam lại bảo, em cố gắng cho Nam Giang lớn nhường ấy, có lấy ngôi nhà này cũng không hổ thẹn. Nước quá trong không có cá, người quá xét nét không có kẻ đồ dân! Trong khi em đang nghĩ tới nghĩ lui, một bóng đen xuất hiện trước cổng biệt thự, hần cười nhạt khi nhìn số xe của em. Hần là Kim Đại Xuyên chứ không phải ai khác.

(15) Đêm khuya, Kim Đại Xuyên trở về nhà liền cãi nhau với vợ. Quan hệ giữa hắn và vợ lâu nay lung củng. Bằng trực giác, Ngưu Tấn biết Kim

Đại Xuyên yêu Lâm Lam, điều hấn là con cóc muốn ăn thịt ngỗng trời. Hấn nói, hấn không phải con cóc, Lâm Lam cũng không phải ngỗng trời!

(16) Tại lễ động thổ dựng sân khấu bên Rừng Vẹt, Lý Cao Trào ý tứ hỏi: Thị trưởng Lam, bên này đẹp hơn bên ấy không? Em cũng bóng gió: Phải quan sát rồi mới kết luận được. Kim Đại Xuyên đến duy trì trật tự trị an, chen vào một câu: Xin báo một tin vui, tôi sắp li dị vợ. Em dừng dừng: Tôi thích nghe tin người ta lấy nhau!

(17) Quan hệ với Đại Hổ ngày càng thân mật, thì nỗi khổ của Ngọc Trai ngày càng lớn. Một hôm, sau khi thương thảo xong, Đại Hổ mời Ngọc Trai đi ăn hải sản ở một nhà hàng ven biển. Khi ăn, Đại Hổ lại ngỏ lời cầu hôn, Ngọc Trai phải nói thực cô đã đính hôn với Đại Đồng. Đại Hổ cho là chuyện vặt, nói: Ngày mai anh tản cho hấn một trận, xem hấn còn dám tranh chấp với anh nữa không? Ngọc Trai nói: Anh mà đụng vào anh ấy là em không để anh yên.

(18) Hứa Yến gặp Ngọc Trai, nói hết với Ngọc

Trai về những chuyện bậy bạ của ba tên Hổ. Ngọc Trai chết lặng.

(19) Đại Hổ ráo riết tấn công Ngọc Trai. Cô cáo bệnh, trốn về Rừng Vẹt. Đại Hổ đem mười vạn tệ đến chòì canh của Đại Đồng để thoải hôn. Đại Đồng phân vân vì chưa bao giờ thấy số tiền lớn như thế, nhưng cuối cùng cũng phải phát biểu: Không, tôi không bán vợ!

(20) Ngọc Trai và Đại Đồng lên trụ sở Ủy ban xã đăng ký kết hôn.

Đại Đồng khuyên Ngọc Trai trở lại Công ty. Ngọc Trai không nghe, Đại Đồng không vui. Đại Đồng nói: Anh phải phá trình em, kéo người khác phá mất. Ngọc Trai vô cùng chán ngán khi thấy rõ tâm địa của Đại Đồng.

Ngọc Trai trở lại Công ty, bảo Đại Hổ: Em đã đăng ký kết hôn với Đại Đồng. Nếu ông vẫn cần thì em ở lại làm, nếu ông không cần, em đi ngay. Đại Hổ rất đau khổ, gặng hỏi đã ngủ với Đại Đồng chưa? Trong lúc giận dữ, Ngọc Trai nói luôn: Ngủ rồi! Đại Hổ nổi cơn điên định làm bậy. Ngọc Trai đâm Đại Hổ chảy máu mũi rồi bỏ chạy. Hai Hổ và Ba Hổ bất bình, ráp tam báo thù cho Đại Hổ.

(21) Hứa Yến hiến thân cho thằng Bọt. Thằng Bọt dẫn tay chân đánh ba tên Hồ một trận, nói là để báo thù cho em họ là Ngọc Trai.

(22) Hai Hồ và Ba Hồ nhân đó gọi chuyện để Đại Hồ căm thù Ngọc Trai. Ba tên đeo mặt nạ, dùng túi đen chụp kín đầu Ngọc Trai, nhốt bé Hải vào hòm. Trong lúc hỗn loạn bé Hải bắn một phát tên trúng mông Đại Hồ. Ba tên luân phiên hăm hiếp Ngọc Trai.

Ngọc Trai bị làm nhục, đau khổ không thiết sống. Cô đến đồn công an tố cáo, nhưng nhìn thái độ thờ ơ của người có trách nhiệm, cô hiểu có tổ cũng bằng thừa nên thôi. Cô đoán ba tên Hồ làm chuyện này, nên giắt dao sắc trong người lên phòng làm việc Đại Hồ. Đại Hồ làm như không biết gì khiến cô phân vân, có thể mình đoán sai.

Ngọc Trai kể với Đại Đồng về chuyện bị làm nhục. Đại Đồng gần như phát điên, bảo rằng biết thế chẳng thà lấy quách của Đại Hồ mười vạn đồng. Giờ thì coi như mất toi mười vạn đổi lấy món hàng tầm tầm.

Ngọc Trai phát điên, đau khổ không còn lối thoát. Cô dầm trong nước, cô gọi trong mưa, nếu

không có bé Hải bám sát từng bước, thì mười Ngọc Trai cũng chết cả mười.

Ngọc Trai tìm bà Vạn, bà tắm cho cô, khuyên nhủ cô đừng chết.

Đại Đồng bị bố mắng, trở lại xin lỗi Ngọc Trai. Ngọc Trai nghe theo lời khuyên của bố, Đại Đồng tổ chức lễ cưới. Trong đêm tân hôn, Đại Đồng lỡ lời xúc phạm, Ngọc Trai đòi li dị. Đại Đồng nhắc món nợ của gia đình Ngọc Trai khiến cô càng tê tái, nói: Dù phải bán máu cũng phải trả cho xong món nợ nhà Đại Đồng.

(23) Ngọc Trai lại lên thành phố tìm Hứa Yến. Thương người cùng cảnh, Hứa Yến giới thiệu Ngọc Trai làm tiếp viên nhà hàng Hồng Miên. Ngọc Trai lần đầu làm gái nhà hàng, bị mấy khách hàng sàm sỡ. Không chịu nhục, cô nổi giận đánh khách hàng rồi nhảy từ tầng ba xuống, rơi trúng tán cây nên không việc gì. Khách hàng định làm dữ, nhưng sợ vỡ mật trước hành vi quỳ sinh của cô, nên thôi. Giám đốc nhà hàng không dám giữ cô lại, cho cô ít tiền, lựa lời ngon ngọt khuyên cô tìm việc khác. Hành vi của Ngọc Trai khiến Hứa Yến xúc động sâu sắc, cô cũng quyết tâm từ bỏ thân phận gái bao.

(24) Sau khi li dị Ngọc Trai, Đại Đồng lên thành phố gặp Đại Hổ, đưa giấy chứng nhận li hôn cho hắn xem, một mực khẳng định anh ta và Ngọc Trai chỉ là vợ chồng trên danh nghĩa, chưa hề ăn nằm với nhau. Đại Hổ trong lòng ngổn ngang trăm mối. Đại Đồng đề xuất chuyện nhường vợ cho Đại Hổ, để đổi lấy mười vạn đồng. Đại Hổ gọi Hai Hổ và Ba Hổ tới, nện cho Đại Đồng một trận. Đại Đồng những tưởng phát tài, chẳng dè bị một trận mê tơi, anh ta lại càng căm ghét người thành phố. Không còn mặt mũi nào trở lại Rừng Vẹt, anh ta ở lại thành phố kiếm sống, đôi lúc lén chọc túi xách xe cho bồ ghét người thành phố.

(25) Đại Hổ hối hận vô cùng khi biết mình hiểu nhầm Ngọc Trai. Hai Hổ và Ba Hổ bị Đại Hổ chửi thậm tệ. Hai Hổ bảo Ba Hổ: Đại ca coi sắc đẹp hơn bạn, vì một con đàn bà mà trở mặt với bọn mình. Đốt ông ấy đi!

Đại Hổ tức tốc về Rừng Vẹt định mời Ngọc Trai trở lại để giảm nhẹ mặc cảm tội lỗi. Ngọc Trai lạnh nhạt. Lợi dụng mối quan hệ, Đại Hổ yêu cầu nhà bếp Ủy ban xã mua sa tròng của chị em Ngọc Trai

với giá cao. Khi biết là do Đại Hổ sắp đặt, Ngọc Trai không đi đào sa trùng nữa. Hai chị em sửa sang thuyền và dụng cụ của bố mẹ để lại, bơi ra vùng vịnh, luân phiên xuống biển mò ngọc.

(26) Đại Đồng lang thang trên phố, đói thì vào hàng cơm xin ăn, bị người ta đá dít như đá con chó ghê. Đêm hôm ấy em đến nhà Mã Thúc, nấu cho cậu ta bữa cơm chiều. Hai người chuyện rất vui. Em mong cậu ta hôn em, nhưng cậu ta kiềm chế được, không hôn. Em cảm thấy cậu ta đang cố nén, nên tuy không được hôn, em vẫn thấy thoả mãn. Em biết quan hệ giữa hai người đang phát triển. Khi cậu ta tiễn em ra cổng thì bất gặp Đại Đồng từ ngõ tối xông ra định đâm em. Mã Thúc xông lên bảo vệ em, liền bị một nhát vào cánh tay. Thằng cha Đại Đồng đã dùng cây sắt nhọn này chọc thủng rất nhiều lốp xe.

Viện kiểm sát định khen thưởng Mã Thúc, nhưng cậu ta không nhận. Đại Hổ xách túi quà vào bệnh viện thăm Mã Thúc. Mã Thúc nhắc lại chuyện cũ, Đại Hổ quảng túi quà bỏ chạy.

Kim Đại Xuyên đến thăm em, tay xách túi quà, nói là để em đỡ sợ. Cậu ta nói: Ngoài phố đồn rằng,

Thị trưởng giúp con trai cướp vợ người ta, nên bị người chồng trả thù.

(27) Bố Đại Đồng gặp Ngọc Trai, khóc như mưa như gió, nhờ Ngọc Trai tìm cách cứu Đại Đồng. Nghĩ tới mối ân tình của ông già đối với gia đình mình, Ngọc Trai nhận lời, lên thành phố gặp Đại Hổ. Đại Hổ nói: Đại Đồng suýt đâm chết mẹ tôi thì tôi khó có thể giúp được gì. Rồi Đại Hổ lại tỏ tình, hấn quì dưới chân Ngọc Trai, nước mắt nước mũi giàn giụa. Ngọc Trai nói: Ông Tổng Giám đốc, tôi thế này mà ông vẫn yêu... thôi thì xin chiều ông...

Ngọc Trai nằm lên giường, cầm chiếc khăn mặt bông day lên mặt. Đại Hổ lật khăn, thấy Ngọc Trai nước mắt giàn giụa, bảo: Không, tôi không thể yêu cô trong tình trạng như thế này!...

Đại Hổ tìm gặp em, em hỏi: Vì Trần Ngọc Trai phải không?

(28) Đêm trăng, trời xui đất khiến thế nào, bé Hải vớ được con trai ngọc màu đen cực lớn. Ngọc Trai dùng dao tách vỏ, lấy ra viên huyền ngọc to bằng trứng chim sẻ. Viên ngọc phát ra những tia mê hồn lung linh thần bí, hai chị em quì trên thuyền, cùng dán mắt vào viên ngọc. Nó vô giá,

trong mười viên ngọc nổi tiếng thế giới, chỉ mỗi một viên màu huyền.

(29) Em có thể quên tất, nhưng không thể quên cái đêm đầy lãng mạn đó. Em lôi cậu ta về Rừng Vẹt, mượn chiếc thuyền nhỏ của Ngọc Trai, bơi vào vịnh. Vầng trăng vàng vạc, nước biển trong xanh, lá cây bóng loáng như bôi mỡ. Rồi thì cũng đến lúc hai đứa dán môi vào nhau, thoát đầu, em nồng nhiệt, cậu ta thờ ơ, sau đó cậu ta cũng trở nên cuồng nhiệt. Em nhận thấy miệng cậu ta có vị đắng như vị của thuốc lá nhưng hình như không phải. Em ghì chặt cậu ta, bảo: Thúc ơi...lấy mình đi!...

(30) Em bảo Đại Hồ là em định lấy Mã Thúc. Đại Hồ phản đối quyết liệt, nói rằng Mã Thúc suốt ngày làm khó dễ với hần, một con người như thế mà làm dưỡng của hần thì chẳng khác rước hổ về nhà. Em nổi đóa, em buồn rầu, em kể lể về gia đình cách mạng của em. Đại Hồ đồng ý cho em lấy Mã Thúc với điều kiện: Em kiếm cho hần một ngôi nhà.

(31) Ngọc Trai lên thành phố gặp đám nhà buôn ngọc trai dám hỏi bán viên ngọc huyền. Đám nhà

buôn thấy viên ngọc quý thì đỏ mắt, định dìm giá. Ngọc Trai có nghề, rất biết giá trị của viên ngọc.

(32) Đã có mấy vụ án mạng xảy ra xung quanh viên ngọc huyền ở Rừng Vẹt. Em là người mê ngọc, nên đặc biệt chú ý, cho người đi điều tra, động viên Ngọc Trai hiến viên ngọc cho nhà nước. Trần Ngọc Trai không nhận là bắt được ngọc.

(33) Đại Đồng công gạo xách ngỗng đến thăm Ngọc Trai. Anh ta hi vọng tràn trề khi nghe tin Ngọc Trai bắt được ngọc. Ngọc Trai nhìn thấu tim đen của anh ta nên vô cùng lạnh nhạt, và nói rằng chẳng bao lâu nữa sẽ trả được nợ.

Cuối cùng, Đại Đồng qua bé Hải, dò ra nơi cất giấu viên ngọc. Anh ta lẻn vào nhà Ngọc Trai luồn tay vào bệ đất tìm ngọc, liền bị rắn độc cắn trong bệ đóp trúng tay, phải đi cấp cứu ở bệnh viện.

(34) Đại Hổ theo lệnh mẹ, về mời Ngọc Trai lên thành phố đảm nhiệm vai Ngọc Trai tiểu thư, diễn viên chính trong điệu múa ngọc trai.

Em rất cảm động khi xem điệu múa mò ngọc cổ.

Em lạy trước thần tượng Bà chúa Ngọc Trai, chợt nhớ xưa kia đã từng theo thầy Trương Trố đập nát bức tượng.

(35) Ngọc Trai và bé Hải sáng sớm ra biển, phát hiện trên cầu khỉ có hai xác chết. Biết tình thế nguy hiểm, cô mua vé ca nô định đi Hải Nam nương náu nhà người quen, nhưng có hai tên gian tặc bám riết, hai chị em đành trở về nhà. Buổi tối, chị em đang bàn nhau ném viên ngọc xuống biển thì hai tên gian đập cửa xông vào, tìm không thấy ngọc, chúng bắt bé Hải đem đến một đảo hoang để Ngọc Trai đem ngọc đến chuộc. Lúc này, chính Ngọc Trai cũng không biết bé Hải giấu ngọc ở đâu. Ngọc Trai chạy đến cầu cứu Đại Đồng thì anh ta đã bị hai tên gian đe dọa, sợ chết khiếp. Không còn cách nào khác, Ngọc Trai đi tìm Đại Hổ, nhưng ba tên Hổ phạm tội hiếp dâm Tiểu Vân, đã bị Ngưu Tấn tóm về đồn công an.

Ngọc Trai như sét đánh ngang tai khi nghe tin Tiểu Vân bị ba tên Hổ hãm hiếp. Nhưng bé Hải còn trong tay kẻ gian, cô không còn thì giờ lo cho Tiểu Vân. Hứa Yến dùng mô tô đưa cô về Rừng Vẹt và tặng cô khẩu súng bắn hơi cay để phòng thân.

Ngọc Trai bơi thuyền ra đảo hoang, trông thấy bé Hải bị treo trên cành cây. Trông thấy chị bé Hải mở miệng kêu, viên ngọc từ trong miệng rơi ra. Hai tên gian mải tranh nhau viên ngọc, quên cả bé Hải. Tên A đâm chết tên B rồi định tẩu thoát. Chị em Ngọc Trai đuổi riết. Cuối cùng, tên gian chết đuối, chị em Ngọc Trai thu hồi viên ngọc.

(36) Kim Đại Xuyên tiết lộ chuyện Đại Hổ cho em qua điện thoại.

Ngay trong đêm, em báo cho Mã Thúc về chuyện Đại Hổ, không ngờ Mã Thúc tỏ ra mặt sắt đen sì, chỉ đứng về phía pháp luật, khiến em vừa giận vừa thất vọng.

Em trở về biệt thự ven biển, nằm sấp trên giường mà khóc rất to. Lúc này, một người đứng trong bóng tối cất tiếng: Thị trưởng đừng buồn quá như thế! Người nói câu ấy là Kim Đại Xuyên. Anh chàng này đúng là công an, thần xuất quỷ một. Thoạt đầu, em còn làm ra vẻ đứng đắn, nhưng bị Kim Đại Xuyên nhanh chóng đánh trúng điểm yếu, anh ta lột từng lớp vỏ trên người em như người ta lột vỏ. Sau khi tước bỏ lớp vỏ tinh thần, anh ta lột dần từng lớp quần áo trên người em, lột trần

truông. Cũng đừng trách anh ta bắt bí, mà một phần do em tự nguyện truy lạc. Anh ta kêu gọi tình dục ở em từ lâu bị dồn nén, kêu gọi sự khoái lạc thuần sinh lý như người ta hít hơi độc, như người ta thủ dâm! Em và anh ta đã làm một cuộc đổi chác. Em thoả mãn ba mươi năm khao khát của anh ta, anh ta thì trở thành tên lính xung kích của em. Anh ta bày mưu tính kế, hơn nữa đích thân hành sự, làm thối án ba tên Hồ.

(37) Kim Đại Xuyên sai người dùng tiền mua chuộc chị dâu Tiểu Vân, đồng thời lợi dụng chức vụ lên vào đồn, bày cho ba tên Hồ phản cung. Cục trưởng công an Lưu định thả con săn sắt bắt con cá sộp, mượn cố chưa đủ chứng cứ, cho ba tên Hồ tại ngoại. Viện kiểm sát vào cuộc, Mã Thúc và Ngưu Tấn nhận nhiệm vụ bí mật điều tra.

Em cho rằng sóng gió đã qua, một mặt tăng cường rắn dạy Đại Hồ, mặt khác, ra sức chuẩn bị Hội chợ ngọc trai. Quan hệ giữa em với Kim Đại Xuyên ngày càng thân thiết.

Kim Đại Xuyên mượn cố điều tra vụ án giết người ở Rừng Vẹt, bắt giữ Ngọc Trai, mục đích là giành viên ngọc. Em tuy không nói ra miệng, nhưng rất muốn có viên ngọc đó.

Ngưu Tấn lỗ miệng, để lộ đang bí mật điều tra vụ cưỡng hiếp Tiểu Vân. Em hoảng sợ căn vặn Đại Hổ, mới biết ba thằng Hổ từng hãm hiếp tập thể rất nhiều cô gái, trong đó có Trần Ngọc Trai. Kim Đại Xuyên cho rằng, các cô đó, người thì đã ra nước ngoài, người thì đã lấy chồng, vì danh dự bản thân và gia đình, họ sẽ không làm nhân chứng. Nan giải vẫn là Tiểu Vân và Ngọc Trai. Tiểu Vân đã bị bệnh tâm thần sau khi bị làm nhục, nghe nói Mã Thúc đã đưa cô ta vào viện điều trị. Kim Đại Xuyên nói, bệnh của Tiểu Vân khó chữa, phải thêm tiền cho người chị dâu để bịt miệng. Còn với Trần Ngọc Trai, Kim Đại Xuyên đề nghị Đại Hổ nên lấy cô ta. Em hỏi Đại Hổ. Hổ đảm bảo Ngọc Trai không biết rõ những ai đã hiếp cô ta, tuy nghi thì cứ nghi. Em dặn Đại Hổ, dù gươm kề cổ thì cũng không nhận. Đại Hổ cho rằng Hai Hổ và Ba Hổ đều đã hiếp Ngọc Trai, bây giờ hấn lấy cô thì chẳng ra làm sao. Em chửi cho Đại Hổ một trận thậm tệ.

(38) Cục trưởng Lưu đích thân thả Ngọc Trai và xin lỗi cô. Ngọc Trai về nhà phát hiện bé Hải ốm nặng. Cô thuê xe đưa em lên bệnh viện thành phố, bác sĩ sơ bộ kết luận Hải bị bệnh đại hoặc viêm màng não. Tóm lại, bệnh nặng, lành ít dữ nhiều. Ngọc Trai thế chấp viện phí bằng viên ngọc quý.

Lúc này, Viện trưởng đang kiểm tra sức khoẻ cho em tại phòng làm việc của ông ta. Chủ nhiệm khoa cấp cứu cầm viên ngọc tới, em cố kìm xúc động ngấm nghĩa viên ngọc, biết nó là vô giá, nhưng vẫn nói đây là viên ngọc cấy, chẳng đáng mấy đồng. Em chỉ thị Viện trưởng nhận bé Hải, tổ chức hội chẩn ngay trong đêm, cứu bé Hải bằng mọi giá, mọi phí tổn do em chịu. Được em can thiệp tích cực, bé Hải thoát khỏi lưỡi hái của tử thần.

Em bảo Đại Hổ đến bệnh viện thăm bé Hải, tranh thủ tình cảm của Ngọc Trai. Ngọc Trai có ý nghi ngờ, chất vấn Đại Hổ về chuyện Tiểu Vân, Đại Hổ chối phắt, nói rằng công an hiểu lầm. Đại Hổ mời Ngọc Trai trở lại Công ty, nói rằng đó là ý của em. Còn bảo đã chọn Ngọc Trai làm tiểu thư Ngọc trai trong lễ hội, chọn cô là diễn viên chính trong điệu múa ngọc trai cổ. Còn nói đã dựng một bức chân dung cô trên quảng trường. Ngọc Trai tỏ ra không mặn mà trước những tin tức của Hổ Lớn.

(39) Sau khi bé Hải xuất viện, Ngọc Trai tính đưa em đi Hải Nam, đang xếp hàng lên tàu thì Đại Hổ đến khuyên Ngọc Trai ở lại. Ngọc Trai không nghe, Đại Hổ cắn chảy máu ngón tay, quì xuống khóc khiến cô cảm động không đi nữa.

Kim Đại Xuyên lập mưu đốt nhà Ngọc Trai khiến chị em cô không còn nơi cư trú, đành phải ở ngôi nhà trên phố do em bố trí. Em đích thân xuất tướng, trò chuyện chân tình với Ngọc Trai. Ngọc Trai cảm cái ơn cứu sống bé Hải, hơn nữa, không còn con đường nào khác, đành nhận lời lấy Đại Hổ.

Hôn lễ của Ngọc Trai và Hổ Lớn rất trọng thể, xe hoa diễu khắp phố lớn, người xem chật đường. Bé Hải hoàn toàn lệt xết, trang điểm như một thân sĩ.

Em mời Mã Thúc dự tiệc cưới, Mã Thúc y hẹn đến dự. Cỗ bàn xong xuôi, em đề nghị Mã Thúc thương cảnh mẹ goá con cô mà tha cho Đại Hổ. Mã Thúc trong lòng đầy mâu thuẫn.

(40) Bệnh tình của Tiểu Vân không thuyên giảm. Để có tiền nộp viện phí, Mã Thúc và Ngưu Tấn bí mật bán máu.

Cháu ruột Tiên Lương Câu - Triệu Hồng là y tá khoa nội, phụ trách buồng bệnh Tiểu Vân. Kim Đại Xuyên chỉ thị cho Tiên Lương Câu, dùng tình cảm gia đình mà khuyên nhủ, dùng quà cáp biểu xén làm mỗi nử, để Triệu Hồng hạ độc thủ, nhằm giết người diệt khẩu. Sự việc vỡ lở, Triệu Hồng bị

cách li để điều tra. Kim Đại Xuyên bảo vợ Tiên Lương Câu tiếp tế cơm cho Triệu Hồng, bàn bạc cách thông cung. Kim lén trôn cianuya thủy ngân vào cơm, khiến vợ Tiên Lương Câu và Triệu Hồng trúng độc chết. Kim Đại Xuyên lại đầu độc nhân viên bảo vệ làm nhiệm vụ canh giữ Triệu Hồng. Anh này cũng trúng độc cianuya mà chết, tạo nên một hiện trường giả giết nhau vì tình. Lúc Kim Đại Xuyên trèo tường nhảy vào bệnh viện, bị bọn thằng Bọt và Hứa Yến trông thấy.

Sự việc vỡ lở, Cục trưởng Lưu tương kế tựu kế, giả vờ đình chỉ công tác kiểm sát của Mã Thúc và Ngưu Tấn, yêu cầu hai người làm kiểm điểm. Mã Thúc và Ngưu Tấn tiếp tục thu thập chứng cứ một cách bí mật. Chị dâu Tiểu Vân cảm động, nói hết sự thực.

Mã Thúc, Ngưu Tấn, Ngọc Trai được mời dự lễ cưới linh đình của Bọt và Hứa Yến. Bọt, Mã Thúc và Hứa Yến trở thành bạn thân, từ đó Mã Thúc mới biết chuyện Kim Đại Xuyên đang đêm trèo tường vào bệnh viện. Đến đây, Mã Thúc và Ngưu Tấn đã có đầy đủ chứng cứ, có thể bắt ba tên Hồ bất cứ lúc nào.

(41) Sau khi Ngọc Trai về làm dâu, em dàng

hoàng vận động cô ta hiến viên ngọc để trưng bày tại Hội chợ. Em nói với mọi người là không hề có viên ngọc như thế, nhưng vì đã trót tuyên truyền, những khách hàng đến dự Hội chợ Nam Giang đều được thông báo có một viên ngọc quý hiếm, nên đành phải sai thợ giỏi chế tác một viên ngọc giả, màu sắc kích cỡ y như thật.

(42) Đại Hồ khi tắm để lộ vết thương do bị bé Hải bắn ở mông, bé Hải truy kích đến cùng để báo thù cho chị. Ngọc Trai cuối cùng mới vỡ lẽ, người chồng của cô hiện nay chính là thằng khốn nạn đã hiếp cô dạo nọ. Trăm mối tơ vò, cô vừa yêu vừa căm Đại Hồ. Cô định đâm cho Đại Hồ một nhát, nhưng nhớ lại những điều tốt của hắn nên lại thôi. Đại Hồ van xin Ngọc Trai tha thứ.

(43) Lễ hội Ngọc trai khai mạc đúng hạn, một buổi biểu diễn qui mô hoành tráng đã diễn ra trên sân khấu ngoài trời bên Rừng Vẹt. Pháo hoa rực rỡ muôn màu, soi sáng vùng vịnh. Hai Hồ và Ba Hồ ngồi trên một thuyền nhỏ trong Rừng Vẹt xem biểu diễn. Đại Hồ ôm bó hoa to tướng đứng sau sân khấu, đợi tặng diễn viên chính Ngọc Trai.

Bé Hải bí mật tiếp cận đánh đắm thuyền bọn Hai Hồ để Ngưu Tấn bắt chúng qui án.

Mã Thúc và Ngưu Tấn ra phía sau sân khấu bắt Đại Hồ đúng lúc Đại Hồ đang tặng hoa cho Ngọc Trai. Mã Thúc rất buồn, nhưng pháp luật không nể ai, đành còng tay Đại Hồ ngay trước mặt Ngọc Trai.

(44) Em cùng bọn Kim, Tiên, Lý hội ý trên thuyền tìm cách đối phó. Tiên Lương Câu chết mất vợ nên chửi Kim Đại Xuyên thậm tệ. Kim Đại Xuyên nói tố vì các cậu mà liều mình. Em khuyên giải bọn họ. Cả bọn nhất trí mời một luật sư giỏi bào chữa cho các con. Kim Đại Xuyên đề nghị mua hộ tịch viên ở đồn Cây Đa để sửa lại tuổi cho mấy thằng nhỏ, nếu là vị thành niên thì tội trạng sẽ được giảm nhẹ.

(45) Sau khi hội ý trên thuyền, một lần nữa, em lại đến nhà Mã Thúc.

Em gõ cửa, nhìn thấy vẻ kinh hoàng, thậm chí vẻ lúng túng trên khuôn mặt Mã Thúc. Đầu tóc rối bù, em không còn vẻ hào hoa như xưa. Em nghe cậu ta nói: Lam chửi tôi đi, hãy tát cho tôi một cái

hoặc nhỏ nước bọt vào mặt tôi, nếu vậy tôi sẽ dễ chịu hơn... Thú thật, khi còng tay Đại Hổ, mắt tôi mọng nước... Em nói: Đêm nay tôi đến gặp bạn không phải vì chuyện thằng Hổ. Tôi muốn hỏi bạn một câu: Hai mươi tám năm trước, vì sao bạn không lấy tôi? Cậu ta nói: Đó là sai lầm nghiêm trọng nhất trong đời tôi...

Trên giường, em vùng dậy cắt ngang những câu lảm nhảm, đầu cua tai nheo của tôi. Em tỉnh lại sau trạng thái mụ mẫm, trí nhớ hồi phục, hiện thực tàn khốc bày ra trước mắt, muốn tránh cũng không tránh được, muốn đẩy cho ai cũng không đẩy được! Đại Hổ là hồn máu của em, em lo cho tính mạng nó, em càng lo cho tương lai của em. Cách đây nửa năm, tiền đồ của em như gấm như hoa, nhưng giờ thì, em cảm thấy đang bên bờ vực thẳm, em không thể dừng lại vì trận cuồng phong đang từ phía sau thổi tới. Cổ em chẳng khác cổ non bị sương muối, mềm oặt không đỡ nổi cái đầu, ánh mắt thất thần, em như người trong mơ: Đúng là một cơn ác mộng! Hai giọt nước mắt ngẫu đục từ từ ứa ra trên khoé mắt em.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Thằng Đại Hồ của em vai khoác chiếc túi bằng vải bạt, loạng choạng đi trên chiếc cầu khỉ bên Rừng Vẹt. Chiếc túi vốn có màu xanh lá cây, nay trở nên trắng bệch vì năm tháng và vì xà phòng. Ngôi sao năm cánh và dòng chữ đỏ thêu trên nắp túi cũng đã phai màu. Chiếc túi là kỷ vật của em, tượng trưng cho một thời. Khi em khoác chiếc túi này xuống trại nuôi trai ngọc ở Rừng Vẹt, em hãy còn là một thiếu nữ phơi phới tuổi thanh xuân. Khi đó, bão táp của thời kỳ đầu “Cách mạng văn hoá” đã qua, sức chịu đựng của em đã khá hơn. Em cuồng nhiệt trong giai đoạn “Phá bốn cũ, xây

bốn mới” của giai đoạn đầu, tình cảm bột phát trong tim như muốn đốt cháy lồng ngực. Nhưng chỉ trong nháy mắt, em bị giội gáo nước lạnh lên đầu. Bố mẹ em đều trở thành “phái dương quyền đi theo con đường tư bản”. Khi lần đầu tiên trông thấy bố bị người ta xích cổ lôi đi diễu phố như con chó, em nhảy dựng lên – cao dễ đến nửa mét, rồi ngã cắm đầu xuống đất. Những người đứng xem thì thầm hỏi nhau: Con nhà ai thế? – Thiên kim tiểu thư của Huyện trưởng Lâm. – Chà con nhỏ này hoá vượng thật! Khi em khoác túi về lao động ở trại nuôi trai ngọc, mẹ em đã tự vẫn trong bệnh viện một năm trước đó. Bà dùng chiếc thắt lưng của một thanh niên chết vì bội thực dầu cháo quấy để treo cổ. Đám Hồng Vệ binh đưa bà xuống nhà lạnh, bày trò bắt cái xác của bà ngủ với cái xác cậu thanh niên. Xác bà đậm mùi dầu rán. Mẹ chết, bố bị người ta quăng ra đường chẳng khác quăng miếng kẹo cao su khi đã nhạt thếch. Hồng Vệ binh đấu chán, bắt bố ra đun nước sôi bên mép cống Uỷ ban cách mạng. Ông chăm chỉ cần mẫn, chịu khó nghiên cứu, chẳng bao lâu đã trở thành chuyên gia về trà nước. Ông tiết kiệm được rất nhiều than, cung ứng đủ nước sôi, được cán bộ và quần chúng cách mạng khen.

Trước khi về nông thôn lao động, em khoác chiếc túi vải bạt đến chào ông. Ông chậm rãi kéo bể, ngọn lửa xanh liếm đáy ấm bằng sắt tây, nước trong ấm reo như một bản nhạc khiến ông ngây ngất. Ông nheo mắt nhìn ngọn lửa – lửa sáng bừng trên mặt ông – Hôm ấy trời u ám, khí áp thấp, từng cuộn khói than nối nhau trườn trên đường. Mặt ông vàng bủng, chẳng khác khối ngọc đục màu dưới ánh lửa, hai túm lông mũi thò ra ngoài như đuôi của con dế, mặt đầy bụi than, hai cục gỉ mắt to tướng. Để phòng Hồng Vệ binh túm tóc –tóc ông trắng như tóc Lưu Thiếu Kỳ, Hồng Vệ binh rất thích túm tóc ông, coi như tóc Lưu Thiếu Kỳ mà giật, vì rằng miền duyên hải xa xôi không có điều kiện đấu trực tiếp. Những sợi tóc mảnh mai nhú lên khỏi mái đầu đen kịt bụi than, y hệt mầm non trôi lên mặt đất đen. Không tìm đâu ra phong độ phi phàm của người Huyện trưởng năm xưa. Em nói khê: Bố, con đi đây! Cánh tay kéo bể khê run lên, ngọn lửa cũng run lên. Em trông thấy trong mắt ông có hai chấm sáng lung linh, tiếp theo là cơn ho. Ông cúi xuống nhổ ra một cục đờm quánh và đen kịt y như cứt quạ. Ông nói: Con... hãy tự lo lấy thân!... Giọng khê đặc, lổn nhổn như tiếng gừ của con mèo hen, trái ngược hoàn toàn cái giọng

oang oang như lệnh võ khi ông làm huyện trưởng. Em trong lòng rối bời, vừa thương hại vừa ngán ngẩm cho ông. Em nhớ lại hình ảnh ông Mã Cương – bạn chiến đấu của ông, kiên cường bất khuất trong đại hội phê đấu, ba tên Hồng Vệ binh mà không đề được đầu ông xuống. Còn bố thì tìm mọi cách lấy lòng Hồng Vệ binh. Hồng Vệ binh yêu cầu viết kiểm điểm, bố không những chụp cút lên đầu mình, mà còn bôi nhọ bao nhiêu người khác. Ông nói Mã Cương từng là Hán gian trong chiến tranh chống Nhật, là tên phản bội trong chiến tranh giải phóng, là tên chống Đảng, chống chủ nghĩa xã hội từ sau giải phóng đến giờ, khiến Mã Cương tức chảy máu mũi. Thôi, không kể lể dài dòng chuyện cũ, giờ nói chuyện Đại Hổ. Đại Hổ đi trên cầu khỉ, vai khoác túi vải bạt cũ, mặc bộ quân phục cũ, đi đôi giày đế vải cũ, ba phần giống ông cán bộ cách mạng kỳ cựu, ba phần giống anh hát rong, bốn phần chẳng giống ai hết. Hấn dưng gì trong đó mà cái túi vải vuông vức như thế? – Mười vạn nhân dân tệ!

Đại Hổ đã đi đến đầu mút của cầu khỉ. Đầu cầu gác lên chiếc chòi lợp bằng rong biển, bên ngoài là rãnh biển chạy thẳng ra vịnh. Nước triều đang rút, để lại vết ngấn trên những thân vệt màu đỏ nâu.

Rãnh biển có một chiếc bè, trên bè là một bé trai đen nhẻm, chẳng nói cũng rõ đó là bé Hải, em Ngọc Trai. Thằng nhỏ nhìn Đại Hồ bằng cặp mắt căm thù. Đại Hồ đã nếm mùi, biết bé Hải không vừa, hấn khúm núm: Cậu bé, cho tôi vào chỗ chị cậu có chuyện cần. Bé Hải nhìn hấn, cảnh giác, mắt tối sầm. Đại Hồ vỗ cái túi, nói: Tôi tìm chị cậu là có ý tốt, tôi phải cứu chị cậu! Bé Hải ngoảnh đi, không thèm nhìn Đại Hồ. Đại Hồ lấy trong túi ra tờ giấy bạc năm mươi đồng, khua khua: Cậu cho tôi ra thì tờ bạc này là của cậu. Bé Hải không thèm nói lại. Đại Hồ nói: Hay chữa kìa, ai đời có kẻ không thích tiền! Hấn lấy trong bọc chiếc bật lửa hình súng lục, bật đánh tách một cái loé ngọn lửa xanh biếc. Hấn đốt cành vẹt chia vào trong chòi, lá vẹt quăn lại, nổ lách tách. Bé Hải giơ tay về phía Đại Hồ. Đại Hồ cho em chiếc bật lửa rồi nhảy lên bè. Chiếc bè chòng chành, nước vọt lên qua kẽ cây ghép, giấy Đại Hồ ướt dầm. Bé Hải chống sào, chiếc bè từ từ trườn lên. Đại Hồ đứng không vững, đành ngồi phệt xuống bè, ướt quần cũng mặc. Bé Hải chống sào thành thạo, chiếc bè men theo rãnh biển, vào sâu trong Rừng Vẹt. Nhìn bé Hải chống sào vun vút như múa, Đại Hồ khen nức nở.

Đại Hồ trèo lên chòi nuôi trai, thấy Ngọc Trai

đang tháo chiếc áo len cũ màu tương ợt. Sợi len bắn bị kéo ra, bốc lên mùi khăn khăn. Đại Đồng ngồi vắt vẻo trên tấm ván bên cạnh, hai chân buông thõng. Chàng trai chất phác này bị lừa lên lừa xuống, thiếu chút mắc bệnh tâm thần. Cách đây không lâu, Đại Hồ giúp anh ta hai ngàn tệ, ai dè càng làm cho bệnh nặng thêm. Trước đây anh ta là một thanh niên yêu lao động, giờ thì anh ta chỉ biết có tiền. Anh ta mơ tưởng Ngọc Trai đem lại cho anh ta hàng đồng tiền, nhưng Ngọc Trai lại bỏ việc mà về. Ngọc Trai bàn: Nếu nghề nuôi trai ngọc nguy hiểm, nếu không chống nổi bọn hải tặc thì dứt khoát lên bờ thuê đất trồng cây thuốc. Mình có đôi tay, mình lao động được, thể nào cũng no ấm. Nhưng Đại Đồng không đồng ý, anh ta muốn cô trở lại thành phố, anh ta bảo, ông chủ tốt với cô như thế, lương tháng hai ngàn tệ, làm trong hai năm là phát tài to, cần gì trồng cây thuốc? Ngọc Trai nói: Đại Đồng, anh quên rồi sao? Chẳng lẽ anh không nhận ra cái ông giám đốc ấy rắp tâm hại em sao? Đại Đồng nói: Rắp tâm thì làm gì em? Chỉ cần em đừng mềm lòng, hấn dấn cương hiếp? Ngọc Trai giật mình trước lời lẽ của Đại Đồng. Cô nói mà nước mắt chạy quanh: Đại Đồng, chẳng lẽ vì mấy đồng bạc mà anh nhẫn tâm đưa em vào

miêng hồ? Đại Đồng nói: Sự việc không nghiêm trọng như em nói, anh đã tìm hiểu, Tổng Giám đốc Lâm là con trai Thị trưởng Lâm Lam, người ta không hề yêu em mà chỉ chơi bởi vậy thôi. Ngọc Trai nói: Ý anh là em cứ việc chiều chuộng ông ta chứ gì? Đại Đồng nói: Đừng để ông ta phá thân em là được, những chuyện khác không sao! Ngọc Trai ứa nước mắt, nói: Đại Đồng, nếu có nhà chứa, chắc anh bán em cho họ! Đại Đồng nói: Em nghĩ gì lạ thế? Hai chuyện hoàn toàn khác nhau. Ngọc Trai nói: Anh đừng gãi đi già mồm, em biết tổng anh rồi!

Họ trông thấy từ xa bé Hải chống bè lướt tới, trên bè có người đang ngồi. Ngọc Trai đoán ra ngay Đại Hổ. Đại Đồng cũng nhận ra Đại Hổ. Họ không nói gì nữa, mỗi người có suy tính riêng. Đại Hổ ôm mười vạn tệ vốn lưu động của Công ty, giấu nhem Hai Hổ và Ba Hổ, cậu quý tử của em không cần biết trời cao đất dày, thích gì thì làm bằng được, bất chấp hậu quả. Nó vênh váo, tiền làm nó tự tin, nó hư cấu một cảnh tượng trong đầu: Quảng mười vạn tệ trước mặt Đại Đồng rồi cầm tay Ngọc Trai yêu mến bước xuống thuyền hoặc xuống bè, như một viên đại tướng. Không nhịn được, nó hồi hả trèo lên chòi, bảo Đại Đồng: Đại Đồng, ta quyết đấu với anh một keo!

Đại Đồng dục dè hỏi: Quyết đấu? Anh quyết đấu với tôi vì cái gì?

Đại Hổ nói: Tôi yêu Ngọc Trai!

Ngọc Trai nhìn Đại Đồng dăm dăm, ánh mắt sắc lạnh, hình như đang chờ đợi chuyện gì.

Đại Đồng nhìn Ngọc Trai rồi nhìn Đại Hổ, nói: Ngọc Trai là vợ tôi, cả thôn đều biết.

Đại Hổ nói: Anh không xứng với cô ấy, chẳng khác bông hoa nhài cắm bãi cứt trâu!

Đại Đồng đỏ mặt tía tai: Anh khinh người quá quắt!

Đại Hổ nói: Đại Đồng, tôi biết anh đã tiêu nhiều tiền cho Ngọc Trai, tôi sẽ trả anh. Tôi thay Ngọc Trai trả anh gấp mười lần, gấp trăm lần, được chưa?

Đại Đồng lắc đầu: Sao anh khinh người thế?

Đại Hổ nói: Tôi đưa tiền anh lấy vợ khác.

Đại Đồng nói: Sao anh khinh người thế?

Đại Hổ nói: Ngọc Trai ở cùng anh thì làm được gì? Nuôi trai hay đánh cá?

Đại Đồng hỏi lại: Ngọc Trai đi với anh thì làm được gì?

Đại Hổ nói: Tôi sẽ đào tạo cô ấy thành diễn viên múa nổi tiếng thế giới, tôi còn cho cô ấy làm Tổng Giám đốc Công ty.

Đại Đồng nói: Xạo, bịp! Anh đào tạo cô ta thành diễn viên múa, tôi còn nửa tin nửa ngờ, còn như cho cô ấy làm Tổng Giám đốc thì không thể tin. Thế cô ấy mà làm Giám đốc thì anh làm gì?

Đại Hồ nói: Cô ấy làm Tổng Giám đốc thì tôi cấp cấp đi theo.

Đại Đồng nói: Anh coi tôi như trẻ con! Anh tưởng tôi mắc lừa bọn thành phố các anh chắc? Bọn thành phố các anh, tên nào cũng gian xảo, tìm tên nào cũng đen, đen như mực trong bụng con cá mực. Lần trước tôi lên thành phố, các anh đã lừa của tôi hai ngàn đồng. Hai ngàn! Mẹ tôi tích cóp cả đời mới được hai ngàn để tôi cưới vợ...

Đại Hồ nói: Anh nhường Ngọc Trai cho tôi thì từ nay đến cuối đời anh không lo thiếu tiền tiêu!

Đại Đồng nhìn Ngọc Trai, Ngọc Trai nhìn ra biển, mặt lạnh tanh.

Đại Hồ cởi dây buộc, dốc ngược cái túi, mười cục tiền rơi lạch bạch xuống sàn.

Hắn tưởng tượng nhiều lần một cảnh tượng như sau: Ngọc Trai nước mắt lưng tròng, Đại Đồng run lên bần bật, nhét từng cục tiền vào bọc, bảo hắn: Anh đem cô ấy đi, cô ấy là của anh!

Nhưng cảnh ấy không xảy ra. Ngọc Trai mặt

quay ra biển, một cái liếc cũng không. Đại Đồng ngồi xồm hai tay ôm đầu, lúc nhìn Ngọc Trai, lúc nhìn Đại Hổ, lúc nhìn đồng tiền, tưởng như đó là những con rắn độc, không cần thận là bị cắn.

Bé Hải không lên chòi. Em ngồi dưới bè, nghịch chiếc bật lửa súng lục, lúc thì nhắm vào Đại Hổ, lúc nhắm Đại Đồng rồi bóp cò, một tia lửa xanh phụt ra.

Đại Hổ xếp từng cục tiền trước mặt Đại Đồng rồi vỗ tay đánh bốp, bảo: Chỉ cần anh nhường Ngọc Trai cho tôi, số tiền này là của anh.

Đại Đồng ngửa mặt nhìn đám mây trắng trên trời, cất giọng như say mà chẳng phải say: Anh lừa tôi...anh định lừa tôi...anh tưởng tôi lại mắc lừa người thành phố các anh sao? Lần trước các anh dùng vàng rơm lừa của tôi hai ngàn đồng, bây giờ thì dùng tiền giả lừa tôi để lấy Ngọc Trai của tôi... Đừng hòng, tôi không mắc lừa các anh nữa!...

Đại Hổ vớ hai cục tiền ném vào bọc Đại Đồng, nói: Mẹ kiếp, mở mắt ra mà trông, phải tiền giả không? Vừa lĩnh từ ngân hàng về, đây buộc còn nguyên!

Ngón tay Đại Đồng run run chọc vào những cục tiền, miệng lập bập, mũi nhú lại, má cũng giật giật, tưởng như anh ta vừa trải qua một nỗi đau

ghê gớm về tinh thần, như đang bị bệnh hội chứng liệt rung. Anh ta nói như khóc, bằng giọng mũi: Giả...giả tất!...

Đại Hồ nói: Đ. mẹ anh, bị lừa sợ rồi phải không? Lâm Đại Hồ mà không tin thì tin ai?

Cuộn len trên tay Ngọc Trai rơi xuống sàn, từ sàn lăn xuống biển, đập dềnh bên những sợi ni lông bị cắt nham nhở. Sợi len đỏ đã ngả màu đen uốn thành một hình cánh cung tuyệt đẹp giữa mặt chòi và mặt nước.

Ngọc Trai đứng dậy phủi những sợi len bám trên người. Cô đá từng cục tiền tới trước mặt Đại Đồng, động tác rất dẻo và chuẩn xác.

Cô bảo Đại Đồng, giọng bình thản: Đại Đồng, đây là tiền thật!

Đại Đồng ngẩng nhìn Ngọc Trai bằng cặp mắt đáng thương, hỏi: Ngọc Trai, em nói đi! Em bằng lòng đi với anh ta?

Ngọc Trai lạnh như băng: Đại Đồng, em là người của anh, tuy anh định liệu. Anh thích bán, em đi với người ta ; anh không bán, em ở với anh.

Đại Đồng run lên , toàn thân co rúm như bị lạnh. Anh ta khẽ rên hừ hừ, giọng mảnh như tơ: Anh bảo đảm Ngọc Trai làm Tổng Giám đốc?

Đại Hồ nói: Tôi bảo đảm.

Đại Đồng lại hỏi: Anh bảo đảm cô ấy trở thành diễn viên múa?

Đại Hồ nói: Tôi bảo đảm.

Ngọc Trai giọng lạnh nhạt: Đại Đồng, anh nên bắt ông ta bảo đảm tiền này không phải tiền giả!

Đại Hồ nói: Nếu giả, tôi đổi cho tiền khác.

Ngọc Trai nói: Vậy được, Đại Đồng, anh quyết đi!

Đại Đồng đứng lên, loạng choạng đi vài bước trên căn chòi chật hẹp rồi hai chân kẹp lại như xoắn thùng, anh ta như một đứa trẻ mất cái, vừa chạy quanh vừa nói: Tránh ra, tránh ra...tôi mất cái!

Ngọc Trai thương hại nhìn anh ta.

Đại Hồ quay mặt đi, bảo: Anh cái đi!

Đại Đồng rút cuộc không cái, anh ta ngồi phệt xuống sàn, nhech miệng khóc: Các người vào hòa với nhau ép tôi!...Các người ép tôi!...

Nước cái chảy xuống đùi, anh ta vừa khóc vừa nói: Tôi...không...bán vợ..tôi không bán...

Ngọc Trai nói: Đại Đồng, anh hãy nghĩ cho kỹ kéo lại hối.

Đại Hồ hỏi: Anh không bán vì lẽ gì? Với anh thì người đàn bà nào mà chả được! Ngần này tiền anh mua được rất nhiều vợ.

Đại Đồng nhặt con dao chẻ củi dưới sàn, vung lên yếu ớt: Tao thì giết mày... Tao phải giết cái thằng súc sinh này!...

Dĩ nhiên Đại Đồng không dám chém Đại Hồ. Anh ta chỉ bỏ lưỡi dao xuống ván sàn, rồi nằm phục xuống mà khóc. Đại Hồ đành lặng lẽ rút lui. Ngọc Trai đứng bên cười nhạt, nhìn anh ta nhạt nhẽo những cục tiền cho vào túi vải bạt. Tiếng cười của Ngọc Trai khiến Đại Hồ rùng rờ. Nếu như ga lăng thật sự, nếu như yêu thật sự thì sau cú đả kích nặng nề như vậy, còn tâm trí đâu mà thu nhặt mười vạn đồng! Lẽ ra phải choáng váng mà nhảy xuống biển, lẽ ra phải quên cả tiền mà nhảy xuống bè, vừa khóc vừa bơi vào bờ, lẽ ra phải ra bậc đàn anh mà tặng mười vạn đó cho Đại Đồng và Ngọc Trai, chúc hai người hạnh phúc! Nhưng Đại Hồ nhà em không làm thế. Hắn chưa hề nghĩ tới ba chiêu thức nói trên, nhằm tôn vinh phong độ của hắn. Nếu nghĩ, hắn dám làm như thế, hắn mà nổi máu thì việc gì hắn cũng dám làm. Nhưng mà những mười vạn đồng, món tiền không nhỏ đối với

Đại Hồ nhà em. Với Ngọc Trai và Đại Đồng, quả là món tiền khổng lồ, nếu không thì làm sao Đại Đồng lúng túng đến thế? Như một trận chiến đụng chạm đến tâm linh. Đại Hồ có phần lúng túng như tên quân gia của địa chủ vừa bị bắn cố nông nện cho một trận, tụt xuống chồi, sợ hãi xen kinh hoảng, khoác trên vai cái túi năm xưa em từng khoác, định chuồn. Vì sao nói hấn kinh hoảng? Vì trong khi chống bè, bé Hải vẫn luôn tay nghịch chiếc bật lửa súng lục, hơn nữa, lại giở ngọn lửa xanh lè vào mông hấn. Bè chật không còn chỗ tránh, cái chính là hấn như con vịt cạn, ngã xuống biển chỉ biết uống no nước, ngoài ra không biết làm gì khác! Bè đứng yên, hấn chỉ chống mặt. Bè hơi lắc, hấn đã nằm phục xuống chống mông lên, vừa khéo để cho bé Hải chêm dít. Thằng Hồ nhà em về Rừng Vẹt lần này thảm hại quá. Bị lép vế trước đại Đồng và Ngọc Trai thì không nói làm gì, mà với bé Hải thì đúng là con em bị nhục hình trên bè hấn hoi, bộ quân phục đã ngả màu trắng thủng mấy chục lỗ, thoát nhìn tưởng trúng một băng đạn tiểu liên.

Đại Đồng tỏ ra đáng ghét trước món tiền lớn, nhưng rồi anh ta đã chịu được thử thách, Ngọc Trai cũng bỏ qua cho anh ta. Đúng vậy, đừng nhìn diễn

biến mà nhìn kết quả. Dịch địa vị mình vào đó, làm được vậy đâu có dễ. Kết quả cuối cùng là Đại Đồng chiến thắng sức mê hoặc của đồng tiền, mặc dù thắng lợi có phần gượng gạo – chưa bán vợ chưa cưới, nói cách khác, chưa bán linh hồn.

Ngọc Trai và Đại Đồng đứng trước cổng Ủy ban xã. Cô nhìn vào mắt Đại Đồng, hỏi: Đại Đồng, bây giờ anh nghĩ lại cũng vẫn còn kịp.

Đại Đồng nổi cáu: Đến giờ phút này mà em vẫn nói như thế! Em còn đòi hỏi gì ở anh?

Họ bước vào phòng làm việc của Trợ lý dân chính phụ trách đăng ký kết hôn. Đại Đồng đặt gói kẹo trước mặt anh Trợ lý trẻ tuổi, anh ta rời mắt khỏi tờ báo thời trang, liếc gói kẹo giá rẻ như bèo, lạnh nhạt hỏi: Người thôn nào?

Cả hai trả lời những câu hỏi như lấy cung của Trợ lý dân chính.

Ánh mắt viên Trợ lý quét ngang quét dọc trên người Ngọc Trai.

Anh chị kết hôn có tự nguyện không?

Đại Đồng và Ngọc Trai nhìn nhau, không nói.

Do bố mẹ thu xếp phải không?

Không, tự nguyện.

Tự nguyện.

Viên Trợ lý đẩy tờ khai tới trước mặt, bảo: Điền chỉ vào!

Đại Đồng và Ngọc Trai lại bốn mắt nhìn nhau.

Sao vậy? Có chuyện gì phải không? – Viên Trợ lý mắt sáng lên, xem ra anh ta là con người thích đùa.

Ngọc Trai giờ ngón tay chấm mực đỏ trong hộp mực rồi lăn trên tờ khai.

Đại Đồng cũng bắt chước Ngọc Trai lấy dấu tay.

Viên Trợ lý hùng hổ: Thủ tục đăng ký năm mươi đồng, tài liệu tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch năm mươi đồng, tiền bảo lãnh đứa con đầu lòng một trăm năm mươi đồng, dụng cụ tránh thai năm mươi đồng, tổng cộng mỗi người ba trăm đồng, hai người vị chỉ sáu trăm đồng. Anh ta vừa nói vừa quăng lên bàn mấy tài liệu in rônêô và gói dụng cụ tránh thai có mùi phấn rôm.

Đại Đồng giật mình, sau đó nổi cáu: Đăng ký mà những sáu trăm? Các ông lột da người ta!

Anh ăn nói cái kiểu gì thế? – Trợ lý dân chính cao giọng – Nói để anh biết, ở đây là rẻ nhất đấy. Anh sang bên kia sông mà hỏi, bên ấy đăng ký một nghìn hai trăm, gấp đôi bên này.

Đại Đồng xuống nước, van nài: Ông Trợ lý, bọn tôi không đủ tiền... Không lấy tài liệu sinh đẻ có kế hoạch, được không?

Viên Trợ lý giọng khinh bỉ: Anh chàng này có tiền mua thịt lợn mà lại không có tiền mua hành, xấu hổ quá!

Đại Đồng nói: Các ông thu lung tung, tôi sẽ đi tố cáo!

Viên Trợ lý nói: Đi mà kiện! Phòng làm việc của ông Xã trưởng ngay trước mặt kia kia!

Đại Đồng nói: Tôi không có nhiều tiền như thế!

Viên Trợ lý nói: Không tiền thì lấy sao được vợ? Tôi đăng ký cho không biết bao nhiêu đám, nhưng đây là lần đầu tiên gặp đám cò kè chuyện tiền nong. Chú em, đòi người chỉ có một lần!

Đại Đồng xử nhũn: Liệu có ưu ái chút nào không?

Viên Trợ lý hỏi: Hay là anh có tật ở chỗ nào?

Ngọc Trai lấy ra ba trăm đồng quảng lên bàn trước mặt viên Trợ lý, lẳng lặng cầm lấy một tờ đăng ký, chạy biến.

Đại Đồng chạy theo, vừa chạy vừa gọi: Ngọc Trai, đợi tí đã!

Viên Trợ lý nói: Đàn ông gì cái thứ anh, chết đi còn hơn!

Đại Đồng ra khỏi phòng làm việc của viên Trợ

lý dân chính thì đã trông thấy Ngọc Trai chạy tới trước cổng trụ sở Ủy ban, cách chỗ anh đứng ba mươi mét. Anh gọi to: Ngọc Trai, Ngọc Trai!

Những người rồi rã đang tản bộ trong sân Ủy ban tò mò nhìn Đại Đồng. Anh ta ngượng, vội cầm miệng, cầm cúi đầu theo Ngọc Trai, nghe thấy sau lưng viên Trợ lý nói với mọi người: Thằng keo kiệt, đăng ký kết hôn mà còn mặc cả, tôi mà là đàn bà con gái thì tôi đi vào lấy cái thằng ấy!

Ngọc Trai chạy phía trước, bước chạy nhịp nhàng, tư thế uyển chuyển, hoàn toàn không giống một người đang giận dỗi bỏ chạy mà như một vận động viên đang thi chạy đường dài. Đại Đồng tăng tốc, mong đuổi kịp Ngọc Trai để nói cho ra nhẽ. Người đi đường nhìn anh ta, anh ta vừa thẹn vừa giận. Vừa đăng ký xong đã bỏ chạy, sau này đời còn dài, còn không ít chuyện bất bình, không vừa ý là bỏ chạy thì chẳng ra sao cả! Đại Đồng cứ nghĩ chỉ vài phút là đuổi kịp, nhưng anh đánh giá hơi thấp tài chạy của Ngọc Trai. Thực tế là về đến Rừng Vẹt vẫn chưa đuổi kịp. Anh ta thở hồng hộc đứng trước cánh cửa khép chặt của nhà Ngọc Trai.

Đại Đồng hết ngọt đến xăng, Ngọc Trai trong nhà vẫn không nói nửa câu. Rồi thì tiếng khóc thút thít vọng ra. Đại Đồng chịu lép, nói: Ngọc Trai, tôi

ra chòi canh đây, em thật quá đáng, khiến tôi chẳng thiết sống nữa!

Đại Đồng thần thờ bước vào Rừng Vẹt đúng lúc nước triều rút hết, bùn lút mất cá chân, đôi giày da sử dụng đặc biệt cho lễ đăng ký, lập tức biến dạng. Rất nhiều sinh vật nhỏ hoạt động trong bùn, các loài chim biển mỏ nhọn đủ kiểu, tích cực bắt mồi. Mùi thối rửa ngọt ngào khiến Đại Đồng choáng váng. Anh cảm thấy mũi bị tắc, dạ dày ợ chua, miệng đắng ngắt. Rừng Vẹt sau khi triều rút, nhìn bề ngoài có vẻ yên tĩnh, thực ra đầy nguy hiểm. Năm xưa bọn Nhật từng nếm mùi đau khổ tại nơi này. Mặt đất có những ổ sinh dim chết người không để lại dấu vết. Trên cây có rắn độc, chỉ một cú dớp là mất trắng dã. Loài rắn này thay đổi màu sắc theo màu lá của cây vẹt, không thể phát hiện được. Nhưng ổ sinh và rắn độc cũng không phải là thứ đáng sợ nhất, chỉ cần chú ý cẩn thận là có thể tránh. Cái đáng sợ nhất là khí độc thoát ra từ lá mục, nó đưa rất nhanh con người vào trạng thái mù mẫm, tinh thần hoảng loạn, cứ loay hoay trong rừng không nhớ lối ra, cho đến khi chết đuối lúc triều lên. Năm xưa, bố em và Mã Cương mỗi khi dụ được quân Nhật vào Rừng Vẹt là coi như thắng trận.

Trong thời kỳ chống Nhật đã có hơn tám mươi tên lính Nhật bỏ mạng trong Rừng Vẹt, quân hàm cao nhất là Đại tá. Tiêu diệt hơn tám mươi tên lính Nhật thuần chủng không phải chuyện đùa, chẳng lẽ em không nghe bố kể lại? Những tên Nhật ấy bắn mới chuẩn làm sao, ý chí mới kiên cường làm sao!

Thực ra tôi hoàn toàn không cần nói với em về Rừng Vẹt, nói chuyện Rừng Vẹt với em chẳng khác đánh trống qua cửa nhà sấm. Tổ tiên em gốc gác Rừng Vẹt. Thời kỳ “Cách mạng văn hoá”, em về Rừng Vẹt lao động ba năm, những chuyện quan trọng nhất trong đời em đều xảy ra ở Rừng Vẹt, kể cả chuyện yêu ghét của em.

Tất nhiên em biết rằng, người Rừng Vẹt sở dĩ dám vào sâu trong rừng vẹt bắt cá mò cua mà không sợ hôn mê vì chướng khí, là bởi họ ngậm trong miệng một mâm ôliu biển, như người ta ngậm xì gà. Trước khi ngậm, họ cắn bỏ chóp nhọn để nhựa đắng chảy ra, thấm sâu vào lưỡi giữ cho đầu óc luôn luôn tỉnh táo không lạc đường, không bị thủy triều nhấn chìm, làm môi cho chim, cá.

Đại Đồng miệng ngậm mâm ôliu, men theo rãnh biển tiến vào cánh rừng thuần ôliu biển. Qua rừng thuần ôliu biển, là cánh rừng tạp gồm cây keo biển

và cây thành ngạnh biển mọc xen kẽ. Đây cũng là nơi có nhiều cò trắng nhất, chúng thích tụ tập một chỗ, hàng ngàn con quây quần bên nhau, có thể làm thay đổi màu sắc của một mảng rừng. Bị kinh động, chúng nhất loạt bay lên, xoay tròn như một vầng mây trắng. Cò ở đây có thể coi là sạch sẽ nhất hành tinh. Chúng bắt mồi trong nước biển, bay lượn trên bầu trời xanh trong, đậu trên ngọn cây chót vót, có thể nói, không nhiễm bụi trần! Ra khỏi cánh rừng hỗn hợp mênh mông này là nhìn thấy những chòi nuôi trai ngọc cao cao trên mặt nước. Tiếp tục tiến lên thì phải nhảy xuống biển mà bơi. Đôi giày da mới của Đại Đồng đã bị tụt khỏi chân tự khi nào, anh ta vốn là người căn cơ, tính toán chi li, vậy mà hôm nay để nguyên giày lội bùn, chúng tỏ anh ta tuyệt vọng đến mức nào! Nói tuyệt vọng thì cũng không hẳn, là cái gì rất khó giải thích. Chỉ biết rằng, từ lúc Đại Hồ cống mười vạn đồng lên chòi đã làm đảo lộn tất cả, tâm trạng anh ta không lúc nào được yên. Anh nhìn chiếc chòi của anh, thấy nó đơn côi trên mặt biển xanh như một phong cảnh nhân tạo. Ngoài đó chẳng còn gì nữa, trai ngọc đã bị ăn trộm hết. Anh ta cũng chưa kịp nghĩ có nên mua trai giống để nuôi tiếp, nhưng anh ta không có cách nào tốt hơn, chỉ ở lại đây mới

cảm thấy có chỗ bầu vú. Anh ta bước xuống nước, nước biển chồm lên đùi. Tiếp tục đi ra, nước đã lên chấm rốn. Anh ta nhoài người bơi ra trèo lên chòi, trông thấy làn khói mỏng toả trên nóc nhà Ngọc Trai bên Rừng Vẹt. Anh ta nằm ngửa, nhìn những đám mây trắng trôi nhẹ nhàng trên bầu trời, trong lòng cảm thấy trống vắng quá.

Đại Đồng nằm đó nhìn mặt trời từ từ ngả về tây, từ trưa ngả về chiều. Rừng Vẹt trong hoàng hôn mới đúng là rừng vẹt. Lá vẹt tranh nhau phát sáng, chẳng khác lau sạch bề mặt một lớp sơn rồi quang dầu lên. Những con cò trắng cũng nhàn đó mà trở thành cò đỏ, chúng phấn khởi bay lên rồi lại sà xuống, sà xuống rồi lại bay lên, cứ đùa giỡn như thế, khiến khu rừng tràn đầy sức sống. Nhưng chúng không kêu, không một âm thanh khiến khung cảnh trở nên huyền bí. Nước biển cũng không bỏ lỡ dịp chuyển màu, thoát tiên là màu vàng kim, sau đó là màu đỏ cò, tiếp theo là màu tía. Khi nước biển chuyển sang màu tía, là lúc mặt trời đã chìm dưới biển, trong khoảng khắc, trời nhập nhoạng tối, triều đêm từ từ tràn lên bờ cát, nhấn chìm những cây vẹt. Trắng vàng vặc giữa trời.

Có tiếng chèo thuyền từ Rừng Vẹt vọng tới, Đại Đồng vui mừng nhồm dậy, biết Ngọc Trai đã đến.

Quả nhiên Ngọc Trai bơi chiếc thuyền nhỏ từ Rừng Vẹt chui ra. Thân hình cô như phiêu diêu dưới ánh trăng, toả sáng lấp lánh như ngọc trai. Đang đói nên Đại Đồng đánh hơi rất nhạy, còn rất xa mà anh ta đã ngửi thấy mùi thức ăn. Một nỗi xúc động trào lên, anh ta nghĩ đến toàn những cái tốt của Ngọc Trai. Tuy rằng ban ngày có cuộc chia tay không vui, nhưng cô vẫn không quên đưa cơm, tình vợ chồng vẫn còn. Lúc này, anh ta cảm thấy xấu hổ về sự dao động của mình trước món tiền khổng lồ, đồng thời cũng cảm thấy tự hào vì đã trụ được trước sự cám dỗ.

Ăn cơm xong, Đại Đồng vô tình khơi lại chuyện ban ngày. Anh ta làu bàu: Những thằng khốn kiếp, quân trộm cướp, nghĩ đủ cách vơ vét tài sản của dân! Trời đánh thánh vật chúng nó! Cầu cho chúng nó chết vì bội thực thịt lợn, cho chúng nó hóc xương cá mà chết!

Ngọc trai hỏi: Anh hối rồi phải không?

Đại Đồng trợn mắt nhìn chằm chằm vào mặt Ngọc Trai dưới ánh trăng, giận dữ: Tôi hối cái gì? Mười vạn đồng đến tay tôi còn chẳng thêm, bỏ ra mấy trăm đồng thì hối hận cái gì? Mười vạn đồng! Dưới gầm trời này tìm đâu ra người thứ hai như tôi?

Ngọc Trai nói: Chính vì anh không bán em như bán lợn nên em mới quyết định đi đăng ký.

Đại Đồng nói: Đăng ký rồi thì thế nào? Không có tiền thì cưới xin thế nào?

Ngọc Trai nhìn dăm dăm vào mặt Đại Đồng, ánh mắt sắc lạnh, lạnh hơn cả ánh trăng.

Đại Đồng dăm hoảng, hỏi: Em nhìn gì thế? Chẳng lẽ tôi nói sai? Cưới thì cũng phải dăm mâm mời khách, phải sửa sang lại nhà cửa, phải mua sắm vài bộ quần áo. Chẳng lẽ em bằng lòng cưới ở cái chòi này?

Ngọc Trai nói: Còn gì nữa, anh nói nốt đi!

Đại Đồng nói: Ngọc Trai, tôi nói em đừng giận, hôm nay anh nằm đây nghĩ tới nghĩ lui, thấy tốt nhất em nên trở lại Công ty, tệ nhất thì cũng đem được mấy tháng lương về đây!

Ngọc Trai hỏi: Anh không sợ Đại Hồ cướp mất em à?

Đại Đồng nói: Anh đã nghĩ kỹ...

Ngọc Trai hỏi: Nghĩ thế nào?

Đại Đồng nhìn không chớp khuôn mặt Ngọc Trai, nhích lại gần cô. Anh ta vòng tay ôm lấy cổ cô, nói nhỏ vào tai: Ngọc Trai, chúng mình đã đăng ký, đã là vợ chồng hợp pháp, anh ngủ trước với em, Đại Hồ nó mà...

Rừng xanh lá đỏ

Đại Đồng không nói hết câu, nhưng Ngọc Trai đã hiểu hết. Anh ta hôn lia lịa lên cổ cô, mạnh tay dần ngửa cô xuống sàn.

Ngọc Trai chống cự quyết liệt, Đại Đồng không đạt mục đích, nổi hung: Cô là vợ tôi, tôi phải chiếm hữu trước, phòng khi thằng Đại Hồ chiếm đoạt cô, nó phải xài “sái hai”...

Ngọc Trai giận quá co chân đạp thật mạnh, Đại Đồng bắn ra sau, may mà ôm được cột chòi không bị rớt xuống biển.

Đại Đồng cầu thật sự. Anh ta lại chồm tới, nhưng Ngọc Trai đã nhào xuống biển.

Đại Đồng hốt hoảng gọi: Ngọc Trai!

Ngọc Trai nhô lên mặt nước rồi trèo lên thuyền. Đại Đồng lóng ngóng xuống thang, nhưng Ngọc Trai đã bỏ mạnh mái chèo, chỉ vài nhát, chiếc thuyền đã rời xa cái chòi. Cô ra sức chèo tiếp, con thuyền lướt nhanh như cá, khuất sau Rừng Vẹt. Cô nghe thấy Đại Đồng gọi nhưng không trả lời. Cô ghét cay ghét đắng cái giọng của anh ta, nước bọt của anh ta trên cổ khiến cô ngứa ngáy khó chịu. Cô cúi xuống, vớt nước biển rửa cổ, cảm thấy khuôn mặt ướt mềm, không rõ đó là nước mắt hay nước biển?

Con thuyền đã vào sâu trong rừng vẹt, cô dùng chèo, ôm mặt khóc nức nở. Hơn chục con nhân ngư bơi lội nhào lộn quanh thuyền, lại còn phát ra những âm thanh du dương như tiếng sáo từ cái miệng bóng nhẫy tỏ ra thông cảm với cô, vỗ về an ủi cô. Khi chúng vọt lên mặt nước, thân hình loang loáng ánh bạc, lấp loá ánh dầu, bằng mắt cô cũng cảm nhận được chúng trơn tru, sạch sẽ. Được lũ người-cá vỗ về, cô bình tâm trở lại, trong đầu đã có chủ định ngày mai phải làm gì. Cô hoàn toàn hiểu rằng không thể trông mong gì ở con người trên cái chòi phía sau lưng, từ nay cô đi một mình trên đường đời, gian nan đến mấy cũng chỉ có một mình. Tất nhiên còn có bé Hải, lực lượng duy nhất để cô nương tựa, dù nó yếu ớt mảnh mai. Nhớ tới bé Hải, cô lại chăm chú quan sát lũ người-cá đang nhào lộn, chúng đón cô theo lệnh của bé Hải, cô đoán chắc như thế. Cô bơi con thuyền sao cho giống con nhân ngư đang bơi, thế là lũ cá bơi theo cô, lúc vượt lên trước, lúc lùi lại sau, cho đến chỗ cầu khỉ. Lúc con thuyền rúc vào rừng ôliu, cô trông thấy cái bóng của bé Hải, cưỡi trần ngồi trên cầu, hai chân dầm trong nước, trầm tư như một con nhân ngư.

Hôm sau, Ngọc Trai xuất hiện tại Công ty của Đại Hồ. Đại Hồ mừng quýnh, nhảy dựng lên đổ cả

ghế. Ngọc Trai đặt tờ đăng ký kết hôn trước mặt Đại Hồ, nói: Thưa Tổng Giám đốc, tôi đã kết hôn với Đại Đồng, nếu Công ty còn cần, tôi xin ở lại, nếu Công ty không cần, tôi xin đi ngay.

Đại Hồ nhìn giấy đăng ký, lập tức mặt đỏ hoe. Hấn nói: Ngọc Trai ôi Ngọc Trai! Hồ này đổ bao tâm huyết vì cô, tốn kém bao nhiêu tiền bạc vì cô, cô có biết không?

Ngọc Trai nói: Ôn sâu đức dày của Tổng Giám đốc tôi suốt đời không quên!

Đại Hồ nói: Cô thừa biết tôi thích cô, sao cô lại lấy hấn?

Ngọc Trai nói: Tôi và anh ta có giao kết từ trước.

Đại Hồ nói: Cô đã có giao kết từ trước với anh ta, sao cô lại để cho tôi thấy mặt? Vì sao cô có thân hình này, khuôn mặt này, cái mũi này, cặp mắt này? Vì sao cô dùng ánh mắt long lanh để hấp hồn tôi? Vì sao cô dùng mùi thơm như bạc hà để mê mẩn trái tim tôi. Cô làm cho tôi mắc bệnh tương tư rồi đi đăng ký kết hôn với hấn! Cô là con hồ li, con yêu tinh! Tôi hận cô!

Cặp mắt Ngọc Trai mọng nước, cô khóc thút thít: Thưa Tổng Giám đốc...cho tôi xin lỗi! Từ nay ông nên quên tôi đi...Cứ coi như tôi đã chết!...

Đại Hồ chồm tới quì trước mặt Ngọc Trai, hai tay ôm chân, trán tì vào đầu gối cô, khóc như mưa

như gió. Ngọc Trai lòng rối bời, gơ tay xoa đầu Đại Hổ. Đại Hổ nhân đó đứng dậy, vòng tay ra sau lưng Ngọc Trai ôm chặt, dẫu mồm định hôn. Ngọc trai lắc phải lắc trái lia lịa, tránh cái hôn của Đại Hổ.

Cuối cùng, Ngọc Trai đẩy Đại Hổ ra, nói: Tổng Giám đốc hãy buông tha cho tôi, tôi là gái đã có chồng!

Đại Hổ hỏi: Cô đã... ngủ với nó chưa?

Ngọc Trai đỏ bừng mặt.

Đại Hổ: Nói đi chứ! Ngủ chưa?

Ngọc Trai gật đầu một cách khó khăn.

Đại Hổ ôm chặt Ngọc Trai nói to: Cô nói dối! Nói đi, nói rằng cô lừa tôi!

Ngọc Trai gật đầu càng khó khăn hơn.

Đại Hổ thô bạo: Tôi không cho thằng ấy hưởng trước!

Đại Hổ dùng sức định dẫn Ngọc Trai xuống nền nhà. Cô chống cự, và hình như cố ý, hình như vô tình, cô gục đầu một cái, đập trán rất mạnh vào sống mũi Đại Hổ. Đại Hổ rú lên một tiếng, rời tay ra, một dòng máu đen sì chảy ra từ lỗ mũi.

Ngọc Trai bỏ chạy.

CHƯƠNG MUỖI HAI

Mỗi khi nhắc đến Rừng Vẹt, em lại đổi sắc mặt, hoặc từ đỏ sang trắng, hoặc từ trắng sang đỏ. Rừng Vẹt ít để lại cho em những kỷ niệm đẹp, nhưng không phải hoàn toàn không có. Cách đây mấy chục năm, em cùng cậu ta lần đầu tiên đi xe đạp về thăm Mã Cương, ký ức không dờ chút nào. Đó là một buổi chiều vui vẻ đầy lãng mạn, có thể nói như thế. Mấy chục năm sau, vào một đêm trăng tròn cách đây ba tháng, em hẹn cậu ta về Rừng Vẹt, ngây ngất một nửa đêm bên nhau. Mỗi khi nhớ lại cảnh tượng khi đó, người ngoài cuộc như tôi, còn thấy tình cảm dâng lên trong lòng ấm áp như gió xuân, dào dạt như thủy triều.

Nhìn thấy hai cặp môi dán chặt vào nhau, nước mắt tôi thánh thót rơi. Tôi thầm chúc cho những cặp tình nhân trong thiên hạ thành vợ thành chồng! Cặp tình nhân này lặn đến mấy chục năm, cuối cùng đã thành đôi lứa. Chuyện đẹp như thế, tôi không cảm động sao được? Nhưng ông Xanh vốn dĩ đa đoan, lại một lần nữa chia duyên rẽ thuy. Hai người nhìn nhau mà lạnh như băng, duyên ương biến thành gà chọi! Hãy quẳng hết những ưu phiền, sáu nào dù chỉ một thoáng, để nhớ lại những giây phút ngọt ngào bên nhau dù chỉ mỏng manh như bọt xà phòng.

Lúc Đại Đồng nửa đêm nửa khùng lấy dùi đâm thủng lốp xe của em, em đang đi cùng Mã Thúc trong ngõ hẹp nhưng dài dằng dặc, tưởng như không có tận cùng như năm tháng đã qua, như nửa đời đã đi. Dù Mã Thúc bám sát sau lưng, nhưng em vẫn thấy cô đơn như người lữ hành đơn độc. Em nghe thấy tiếng dội to lên không giới hạn của bước chân em, mỗi bước đi chấn động vòm trời. Đêm đã khuya, nhà hai bên đường quá nửa đã tắt đèn. Tiếng sóng đập vào những mỏm tiêu thạch vọng lại mơ hồ phía xa, tăng thêm vẻ tĩnh mịch của đêm khuya. Tiếng động rộ lên rồi lại lắng đi phát ra từ một chiếc ti vi đang tường thuật trận bóng đá, gần như nhìn thấy nét mặt phấn chấn

của những người ngồi trước màn hình. Gần như trông thấy mà hoá ra không trông thấy, gần như trông thấy mà thực chất là không trông thấy gì. Có lẽ người mé bóng là ông già hay một cô gái lớn tuổi. Đêm khuya, hai người độc thân còn trẻ đi với nhau trong ngõ tối, nên có chuyện gì chứ nhỉ? Thâm tâm em mong chuyện xảy ra, nhưng không xảy ra chuyện gì. Em nghe thấy cậu ta thở nặng nề vì mất bình tĩnh, trong lòng cũng thấy thoả mãn, chỉ ít cậu ta không trở như đá trước mặt em. Tình cảm đóng băng đã quá lâu, hai người như hai con cá tuy đã thoát tình trạng đông lạnh, nhưng thân xác cũng dờ, mặc dù con tim khát khao vùng vẫy. Em biết chuyện này không nên vội vã, vội quá sẽ làm cậu ta sợ và em cũng sợ. Ấm trên bếp đã nghe tiếng nước reo lúc mau lúc thưa, bọt nước ngoằn ngoèo chạy lên từ đáy ấm, là lúc nước không còn bao lâu nữa sẽ sôi. Cứ như thế mà đi, đi nữa, chợt phía trước sáng bừng lên, con đường cái quan rộng thênh thang đã ở trước mặt, những cây phi lao cao to, đứng trầm ngâm đã ở ngay trước mặt, những thuyền đánh cá neo đậu qua đêm đã ở ngay trước mặt, chiếc xe du lịch bóng loáng của em đã ở ngay trước mặt, đèn nông trên ngôi nhà chọc trời tưởng như hoà với ánh sao, đã ở ngay trước mặt. Liền

sau đó là một bóng đen với tiếng thét ngậy ngô phá tan sự yên tĩnh của đêm khuya. Sự việc xảy ra đột ngột khiến em bị choáng, bất động như tượng gỗ. Mã Thúc vọt lên đứng chắn cho em. Em trông thấy người kia giơ xiên đâm một nhát trúng cánh tay cậu ta. Em định xông lên sát cánh cùng cậu ta, nhưng chân em như mọc rễ, không nhúc nhích. Em trông thấy cậu ta chộp tay người kia mà vặn, khiến người đó cúi gập lưng xuống cùng với đầu. Cậu ta đè sấp người kia xuống đất, máu từ trong tay áo chảy xuống mu bàn tay cậu ta. Lúc này chân em đã nhúc nhích được. Em nhẩy ra giữa đường chặn đứng một chiếc xe đang phóng tới. Một người sặc sụa hơi rượu từ trên xe bước xuống, trong đó có một Cục trưởng, một Cục phó của thành phố. Cũng không hỏi dài dòng đi đâu. Họ nhận ra em, qua ánh mắt biết họ ngạc nhiên quá đỗi. Em bất chấp tất cả, nói: Mau giúp Mã Thúc, có kẻ đâm lên!

Cái xiên của Lê Đại Đồng đã xiên vào khoảng cách giữa hai người. Cũng lạ, em không buồn vì cậu ta bị thương, em hoàn toàn không có cảm giác đau xót vì tình ruột thịt đối với cậu ta. Tình cảm đó em mới chỉ trải qua ba lần trong đời. Lần một, mẹ em bị một cái tát của phái tạo phản trong Viện, quay tit như con lật đật; lần hai, em trông thấy

tên lái xe tạo phản, cầm quả pháo tép vào lỗ tai Mã Cương rồi châm lửa đốt để hạ uy thế của ông; lần nữa là Đại Hổ bị đâm vào tay cái dùi mà chính em chọn cho nó. Mã Thúc vì bảo vệ em mà bị thương vào cánh tay, lẽ ra em phải thấy đau thấu tâm can, lẽ ra phải là đâm trên cánh tay, đau trong gan ruột, nhưng em không có cảm giác đó. Chẳng lẽ em đã chai lì trong cảm xúc? Em cố gắng kích hoạt tình cảm của mình: Đây là người tình trong mộng của mình, anh ta vì mình mà bị thương, mình nên cảm thấy đau xót! Mọi việc tiếp theo, trầm tư một mình, đến thăm ở bệnh viện, tay cầm mùi xoa, không sợ mọi người nhìn thấy, trái lại, muốn được mọi người nhìn thấy. Nhưng tất cả những cái đó em cho là diễn kịch. Em tự hỏi: Có đúng là mình yêu không? Câu trả lời dứt khoát rằng có, mình yêu anh ta, nhưng tại sao mình không đau xót khi thấy anh ta bị thương? Cuối cùng, em đành dùng tuổi tác để giải thích. Khi ở tuổi trung niên, người ta chai sạn trước đau khổ.

Đại Đồng bị bắt giữ để khởi tố. Định hành thích Thị trưởng, trên thực tế đâm bị thương cán bộ kiểm sát, tội nặng thêm. Nhưng Ngọc Trai đã cứu anh ta. Bố Đại Đồng quì xuống lạy, cô mặc dầu rất ghét Đại Đồng, nhưng không dám quên ân tình

của bố anh ta đối với gia đình cô. Nhớ lại năm xưa bố bị cá mập hung dữ dớp mất một chân, chính ông đưa bố vào viện chữa chạy, cãng đáng toàn bộ Viện phí. Mẹ ốm, cũng chính ông bán đi một con lợn đưa mẹ vào viện. Mẹ chết, ông xuất vản của nhà đóng quan tài cho mẹ. Ôn một trả mười, hưởng hồ cái ơn của ông lớn như thế! Ngọc Trai bước vào cái thành phố đã khiến cô rối như tơ vò, bần khoản rất lâu trước cổng Công ty Ngọc Trai, cuối cùng cô bấm bụng bước vào Văn phòng của Đại Hổ. Trông thấy Đại Hổ, cô đã khóc, tiếp đó, cô nói thẳng tưng: Đến để xin cho Đại Đồng. Khi li dị cách đây ít lâu, Đại Đồng có liệt kê các khoản nợ cũ, từ tiền chữa bệnh đến tiền chôn cất. Do vậy cô lên thành phố tìm Hứa Yến, “kẻ thù” Hứa Yến đã giúp cô chân tiếp viên nhà hàng, khi khách hàng ép cô bán mình, cô nhảy từ tầng ba xuống, may mà trời phù hộ nên không chết.

Đại Hổ nói: Cô còn xin cho cái thằng ấy làm gì? Nếu không có Mã Thúc đứng chặn, chắc mẹ tôi chết trong tay hấn! Chuyện này tôi không dám xin mẹ. Vả lại, sau khi các người li dị, hấn đem giấy chứng nhận li hôn đến gặp tôi, đòi tôi mười vạn đồng, khiến tôi tức quá bảo Hai Hổ và Ba Hổ nện cho hấn một trận, gãy cả chân. Cô lại còn xin cho

cái đồ vô ơn bạc nghĩa ấy à? Để Công an bắn bỏ hần đi, khỏi lượn lò trước mắt, diên ruột! Ngọc Trai nói: Thưa Tổng Giám đốc, tôi nhận lời bố anh ta. Đại Hổ nói: Tôi không quan tâm. Tôi đôi với cô tốt như thế cô không thêm để ý, hần đối với cô tệ bạc như thế mà cô lại bảo vệ hần, Ngọc Trai, cô thiên vị quá đấy! Cuối cùng, Ngọc Trai nói: Ông Tổng Giám đốc, tôi biết tôi nợ ông, nếu ông không ngại bắn, hôm nay ông đòi nợ tôi đi...

Ngọc Trai bước vào phòng trong, nằm xuống chiếc giường bẽ bộn của Đại Hổ. Cô tự nguyện hiến thân để cứu “người chống trước” bạc tình bạc nghĩa. Thằng Đại Hổ nhà em lần này tỏ ra đáng nể, không lợi dụng lúc người ta khốn cùng để thoả mãn nhục dục. Cậu ta đêm ngày tơ tưởng Ngọc Trai, tuy đã từng chiếm hữu thân xác cô, nhưng cậu ta coi đó là một cơn ác mộng, không muốn thừa nhận đó là sự thực. Cậu ta quì bên giường hôn Ngọc Trai như điên. Ngọc Trai vớ chiếc khăn bông day mặt. Đại Hổ lật khăn, thấy Ngọc Trai nước mắt đầm đìa, cậu dừng lại. Cậu lạnh người, hiểu rằng, cái mà cậu cần ở cô không phải là nhục dục, mà là tình yêu. Cậu vừa khóc vừa bỏ chạy. Cậu một mực xin em tha cho Lã Đại Đồng. Em hỏi: Vì cô gái phải không? Cậu nói phải. Em hỏi: Con yêu cô ta không?

Cậu nói: Yêu, thưa mẹ. Em hỏi: Con làm sao biết đã yêu cô ta? Cậu ta nói: Mẹ, cô ấy buồn, con đau khổ; cô ấy khóc, tim con đau nhói như bị dùi đâm. Em thở một hơi rất dài, nói: Mẹ bằng lòng giúp con, nhưng con phải có trách nhiệm đến cùng với cô ta. Cậu nói: Mẹ yên tâm, con yêu cô ấy thật sự, xưa nay con chưa hề yêu ai.

Vài ngày sau, Đại Đồng được tha.

Sự thay đổi của Hồ Lớn khiến em ngỡ ngàng. Em nằm mơ cũng không nghĩ rằng, mũi tên của thần ái tình lại bắn trúng tim của thằng quỉ sứ này, mà lại phản ứng ghê gớm nữa chứ! Em cảm thấy ấm lòng, vui mừng vì chợt thấy con đã thành người lớn. Em biết, số phận của con trai em đã gắn với Trần Ngọc Trai, dù sau này kết cục ra sao thì cô ta vẫn chiếm một chỗ trong trái tim em, in dấu ấn lên đó, và không bao giờ mờ nhạt. Em thở ra một hơi khoan khoái, cho chúng nó lú lú với nhau, vì sau đó em còn lo việc của em. Tình yêu giữa em với Mã Thúc như nồi cơm sống, đang nấu lại; như thanh thép nguội, phải nung lại trong lò. Gian nan quá, trắc trở quá, đụng vào chuyện gì cũng nguội, lúc nào cũng như diễn kịch. Nhất đảm của Đại Đồng có tác dụng thúc đẩy mối quan hệ, em định thừa gió bẻ măng, không cho nguội lạnh đi, em cột chặt niềm vui nửa cuộc đời còn lại vào cậu ta.

Em dừng xe bên Rừng Vẹt. Cậu ta ngồi ghế sau, không nói một câu. Ngoài xe, ánh trăng như nước, đất trời mênh mang, Trong xe, khung cảnh kỳ quặc, mờ mờ ảo ảo. Người đứng tuổi khi yêu thường ồ ạt, phức tạp, lú lẫn, toàn những thăm dò với ám chỉ, thiếu hẳn cái ồn ào và trong sáng của thanh niên. Em bất giác thở dài, nghiêng mặt, thấy ánh mắt cậu ta như lửa ma trời. Em nói: Không phải mình chở một tảng đá đến đây chứ?

Cậu ta cười: Minh quả thật là con người tẻ ngắt!

Em nói: Dù có là tảng đá thì cũng nên nóng lên một tí.

Cậu ta nói: Kỳ thực mình đang nóng đây.

Em nói: Minh không lôi cậu đến đây để bàn chuyện yêu đương.

Cậu ta nói: Cậu lôi mình đến đây để ngắm trăng.

Hai người chui ra khỏi xe, ánh trăng khiến cả hai lóa mắt.

Đêm ấy trăng đẹp tuyệt, nói ánh trăng như nước không ngoa, nói ánh trăng như bạc cũng không ngoa. ánh trăng như thủy ngân tràn mặt đất. Ngôi nhà Ngọc Trai tọa lạc trên đồi cao bên Rừng Vẹt, nóc nhà như phủ sương, bóng nhà màu lam sẫm, y như cảnh vật trong thần thoại. Cách đó không xa,

những cây gỗ đã bị lột vỏ dùng để dựng sân khấu, phơi ra màu trắng bột. Rừng Vẹt dân tình chất phác, dân công ban ngày lao động, ban đêm về nhà, chẳng cần ai canh gác công trường, không thể tưởng tượng nếu nơi khác cũng như thế. Xóm chài phía sau quả đồi cũng như trong thần thoại, một tiếng chó sủa mơ hồ đâu đó. Hai người bước trên những bậc thang tạo nên bởi vết chân người, xuống chân đồi. Trước khi đi xuống, cả hai ngóng ra vùng vịnh, ngoài đó cũng như trong thần thoại. Ánh trăng là thứ ánh sáng kỳ diệu, cái gì không đẹp lắm sẽ đẹp lên dưới ánh trăng, cái gì vốn đã đẹp sẽ trở thành thần thoại hoặc huyền thoại khi ánh trăng soi vào. Hai người bước lên cầu khỉ, một đêm cách đây ba mươi năm, hai người đã đi trên cây cầu này. Lũ nhân ngư nô giỡn trong làn nước trong xanh, da chúng trơn đến nỗi như bơi lên một lớp dầu, có lẽ còn bóng hơn dầu. Chúng nhào lộn trong nước, không bắn lên một giọt, không gây một tiếng vang. Chúng còn nằm vắt ngang thân cầu như đứa trẻ tinh nghịch, mắt chúng như thủy tinh đen bóng, phản xạ ánh trăng, râu chúng to đậm như rễ cây thủy sinh. Em trở lại tuổi thơ, giơ tay sờ đầu chúng, nhưng chúng không chịu, bàn tay sắp đưa lại gần là chúng vội lùi lại nhanh như chớp, không cho sờ.

Cách đây ba mươi năm, chúng ẩn mãi ngoài khơi xa tít để tránh tai hoạ do con người gây ra. Có người bảo, xưa kia chúng chưa hề gần gũi với con người như bây giờ, chúng gần người là do bé Hải, bạn thân của chúng. Những thanh niên nam nữ thành phố ăn mặc rất mới mẻ ném mẩu thuốc, vỏ trái cây vào miệng chúng, khiến một dạo chúng sợ người, về sau em sai người tóm mấy tên phá phách, con sâu làm rầu nồi canh, xử lý thật nặng, lũ cá mới được an toàn. Thái độ thân thiện của lũ cá đối với hai du khách làm tan băng cái vỏ bề ngoài của em và cậu ta, cả hai hoạt bát lên, vui vẻ lên, trái tim trẻ trung thức tỉnh. Cậu ta bắt chước em ngồi xổm trên cầu dừa giống với lũ cá, luôn miệng khen: Đáng yêu quá, đáng yêu quá, như một lũ trẻ!

Lũ cá chơi với hai người một lúc rồi quay đầu bơi về phía rừng vẹt, cố ý quấy âm âm đằng ấy, tiếng nước chen lẫn tiếng cây rì rào. Hai người đi đến đầu cầu, bước lên ngồi trên chòi. Trăng vẫn sáng vàng vạc, nhưng tâm tình thì đã khác hẳn. Đêm ấy em vốn định trao thân cho cậu ta, nhưng kết cục lại vô cùng thê thảm.

Đêm ấy em mặc quần áo thường của bộ đội đã

ngả màu trắng do giặt nhiều, gối và khuỷu tay đều vá bằng vải sẫm màu, tóc tết thành hai bím, hàm răng trắng muốt. Người em toả mùi thuốc đánh răng Bạch Ngọc và mùi xà phòng thơm. Em đánh răng những hai lần vì em quyết định hôn cậu ta - đây là tác phong kinh điển trong những năm tháng ấy, tác phong của người đẹp vô sản được công nông binh tiếp nhận, không nhiễm mùi giai cấp tư sản. Em trang điểm cũng theo lối trang điểm kinh điển trong những năm tháng ấy. Thời ấy nơi duy nhất cho phép nữ giới tô điểm là cổ áo. Áo ngoài không được may bằng vải hoa thì đã có áo sơ mi hoa bên trong bẻ cổ ra ngoài. Để chiều cổ những người yêu cái đẹp mà không mua được sơ mi hoa, cổ áo giả ra đời. Em có mười cái cổ giả, cách một ngày thay một cái. Do vậy cổ em là tiêu điểm cho thanh niên nam nữ nhìn vào. Họ còn đặt cho em cái biệt hiệu: Cổ Hoa.

Hình như toàn thể lớp em bị đưa về lao động ở trại nuôi trai. Kim Đại Xuyên đã về, Tiền Lương Câu đã về, Lý Cao Trào cũng đã về. Kim Đại Xuyên là con em bộ đội, vốn có thể đi bộ đội bằng lối cửa sau để trốn lao động. Nhưng bố hấn khi về chi viện phái tá ở Đoàn văn công huyện, đã làm phẫn bụng diễn viên Lý Thiết Mai và Tiểu Thường Báu.

Chuyện này đã làm tổn thương nghiêm trọng đến cánh đàn ông ở Nam Giang, nếu không là dân mặc quân phục, đám đàn ông có thể sẽ thiến ông ta. Ông ta bị gọi về quân đội, giáng chức từ Tham mưu trưởng xuống nhân viên quản lý nhà ăn. Lão lưu manh trong thời kỳ làm quản lý nhà ăn ra sức hít dớp, chỉ trong thời gian ngắn, đã nặng hơn một tạ. Kim Đại Xuyên thời kỳ đầu Cách mạng văn hoá dựa vào địa vị của bố mà diều võ giương oai, giờ đây bị xẹp, từ phần tử tích cực biến thành phần tử phá hoại. Tên Đơn Lập Nhân cướp được chức Chủ nhiệm Uỷ ban cách mạng, trên đường đi xe đạp về nhà bị súng cao su bắn vỡ đầu, chúng tôi đoán ra ngay đó là Kim Đại Xuyên hại ngầm. Đơn Lập Nhân cử người về trường điều tra, có sự tiếp tay của “Thú Mặt Xanh”, tiến hành phân loại, xác định đối tượng chủ yếu là Kim Đại Xuyên và Mã Thúc, quán quân và á quân cuộc thi bắn giàn thun năm xưa. Bố Mã Thúc là Mã Cương thời kỳ đầu Cách mạng văn hoá bị lôi ra đấu, bị cấm pháo tép vào lỗ tai rồi đốt, người làm chuyện ấy là Đơn Lập Nhân. Đây có thể coi là cái thù giết cha, Mã Thúc thuộc diện tình nghi số một. Nhưng Mã Thúc chết cũng không nhận. Các bạn học ra sức bảo vệ cậu ta: Chúng tôi bảo đảm, cậu ta không chơi giàn thun

từ lâu, giàn thun đã tặng Lâm Lam làm kỷ niệm. Lâm Lam là ai? Là con gái Lâm Vạn Sâm. Thế là em trở thành đối tượng số một. Chúng tôi vốn định làm một việc tốt, ai ngờ khiến em bị liên lụy. Tin rằng em chưa quên đại hội lần đó.

Cả lớp tập trung trong phòng học. Đơn Lập Nhân đầu quần băng ngồi trên bục giảng, ánh mắt sắc lẹm quét trên khuôn mặt từng người. “Thú Mặt Xanh” đứng trước mặt Đơn Lập Nhân. Ông ta thời kỳ đầu Cách mạng văn hoá bị chúng tôi dả đảo, nhưng sau đó trở thành Chủ nhiệm “Ủy ban cách mạng” của trường. Ông ta quát lạc cả giọng: Nói, đừng tưởng chúng tôi không biết, người ta đã tố cáo rồi, sở dĩ chúng tôi không trực tiếp lôi ra, là theo nguyên tắc “Răn trước giữa sau, trị bệnh cứu người”, tạo cơ hội cho thành thật khai báo để được khoan hồng. Nếu để chúng tôi trực tiếp lôi ra thì đó không còn là mâu thuẫn nội bộ nhân dân, mà là mâu thuẫn địch ta. Nói đi, cho các người ba phút!

Không ai nói gì, mọi người cúi đầu rất thấp, trong bụng hoang mang, làm như chính mình là kẻ bắn lãnh đạo cách mạng bị thương. Cách đây hai năm, chúng tôi từng bị “Thú Mặt Xanh” cột vắn trong vụ bắn người bằng súng cao su trên sân vận động nhưng về tính chất hoàn toàn khác bây

giờ. Khi đó là vấn đề đạo đức thuần túy, lần này là vụ mưu hại vị lãnh đạo cao nhất của huyện Nam Giang, không chỉ là đấu tranh giai cấp, mà còn nghiêm trọng hơn đấu tranh giai cấp, rất có thể kẻ thù giai cấp bị đánh đổ mưu toan sắp đặt, giao cho một phần tử xấu trong chúng tôi chấp hành. Hơn nữa, tên này thủ đoạn cao cường, không những bắn chính xác và mạnh, đạn thì không phải đất sét, mà là viên bi trong trục xe ngựa. Đây không phải trẻ con chơi đại, rõ ràng là do kẻ thù mưu sát! May mà Chủ nhiệm từng luyện thiết đầu công, nếu không, chắc chắn là võ đầu!

Kim Đại Xuyên, Mã Thúc, đứng dậy! – “Thú Mặt Xanh” nghiêm giọng quát, giọng ông ta không cao nhưng từng tiếng nặng ngàn cân như nện trùy trên mặt trống, đau màng nhĩ.

Chúng tôi nhìn trộm hai người, thở phào lặng lẽ.

Cả hai mặt trắng bợt, xem ra đều là hung thủ.

Đứng lên trên này! Đơn Lập Nhân ra lệnh.

Hai người bước lên bục, mặt quay lên bảng đen. Đơn Lập Nhân bắt quay một vòng một trăm tám mươi độ, quay về phía chúng tôi, để chúng tôi nhìn rõ mặt.

Đơn Lập Nhân rời khỏi chỗ ngồi, hai tay chắp sau đít, đi đi lại lại giữa Kim Đại Xuyên và Mã Thúc, như một lãnh tụ cách mạng đang cân nhắc một vấn đề trọng đại. Có lúc anh ta dừng lại dùng tay nâng cằm Đại Xuyên ngắm khuôn mặt dài ngoẵng lún phún ria mép, thoát trông y như mặt thẳng lưu manh. Kim Đại Xuyên nhếch miệng hình như định cười với Chủ nhiệm, nhưng cười mà như thế còn xấu hơn khóc, chẳng khác cái cười của lũ Hán gian trước những tên giặc. Chủ nhiệm hất cằm hẳn sang bên rồi khệnh khạng rút chiếc khăn trắng bong ra lau tay, ám chỉ cái cằm của đại Xuyên làm bẩn tay Chủ nhiệm. Nhưng Chủ nhiệm không rút cái khăn. Có một câu chuyện kinh điển liên quan đến cái khăn. Chuyện kể rằng, Thủ tướng Chu Ân Lai ra sân bay đón Khrutsốp, ông ta vẫn đi đôi găng tay trắng muốt bắt tay Thủ tướng, đó là một cử chỉ bất lịch sự, thậm chí một sự sỉ nhục quốc thể. Sau khi bắt tay, Thủ tướng Chu Ân Lai rút trong túi một chiếc khăn trắng tinh ra lau tay, rồi giơ cái khăn lên – tất nhiên Khrutsốp cùng đoàn tùy tùng và đám nhà báo Trung Quốc và nước ngoài đều trông thấy – thả cái khăn bay theo chiều gió. Ý nghĩa của hành động ấy là: Khrutsốp, tuy rằng ông đeo găng, nhưng tay ông vẫn làm bẩn

tay tôi!...Tiếp theo, Chủ nhiệm đi tới trước mặt Mã Thúc, giương cặp mắt lơn ti hí nhìn cậu ta. Mã Thúc ngang nhiên mắt đối mắt như kiểu kẻ thù gặp nhau mắt đỏ ngầu! Chủ nhiệm giơ bàn tay được trau chuốt kỹ định nâng cầm Mã Thúc. Cậu ta lùi lại đồng thời dùng tay gạt tay Chủ nhiệm ra. Chủ nhiệm bước dần theo, lần nữa định nâng cầm, Mã Thúc lại gạt ra. Cứ như vậy Mã Thúc lùi về sát chân tường. Xem ra, Chủ nhiệm quyết thực hiện bằng được động tác nâng cầm, còn Mã Thúc thì kiên quyết không chịu. Cậu ta vung cả hai tay không cho Chủ nhiệm sờ vào cầm. Rồi, Chủ nhiệm phóng chân đá một phát vào bụng dưới Mã Thúc. Đang bận tập trung vào chống đỡ phía trên, Mã Thúc kêu “ồ” một tiếng gặp người lại ôm lấy chỗ bị đá. Chủ nhiệm túm tóc Mã Thúc giật mạnh ra sau, Mã Thúc ngửa mặt lên, ngửa nữa, sắc mặt vàng bủng, mồ hôi rỏ từng giọt to tướng. Chủ nhiệm nói: Đồ chó, ta biết ngay là mày làm chuyện đó! Rồi hấn gọi với ra ngoài: Người đâu, giải thằng này đi!

Hai người đàn ông đeo băng đỏ xông vào, lưng beo eo gấu, nét mặt thô bạo pha chút dần dợn, đứng là tướng vũ phu. Chủ nhiệm ra lệnh: Giải tên phản cách mạng này đi!

Hai tên xông tới, mỗi tên một bên khoá chặt cánh tay Mã Thúc y như điều hầu bắt gà con, khiến Mã Thúc gầy nhom chân không bèn đất. Chúng tôi cúi thấp hơn nữa, mắt nhoè đi, hiểu rằng, rất có thể Mã Thúc vĩnh biệt chúng tôi, không bao giờ trở về nữa. Giữa lúc ấy, em đứng lên, đây là chỗ vĩ đại của em, khi mà tất cả mọi người, nam cũng như nữ, gia đình xuất thân năm đỏ hay năm đen, khoẻ như vâm hay gầy như khỉ, tất cả đều cúi gầm, mặc cho bọn chúng bắt đi bạn học của mình, thì chỉ mình em dám đứng lên. Em là một nữ sinh, là con gái phái dương quyền đi theo con đường tư bản, không nên đứng lên là em, vậy mà em lại đứng lên! Vậy mới có câu lửa thử vàng, gian nan thử sức!

Em đứng lên, quát lớn: Dừng lại! Mọi ánh mắt đổ dồn về em. Hồi này em đã bị tổ chức Hồng Vệ binh khai trừ, nhưng em vẫn mặc bộ quân áo nhái quân phục mẫu rêu, may trong thời kỳ đầu Cách mạng văn hoá, đầu đội mũ nhái mũ bộ đội. Nét mặt cương nghị mà u uất hằn trên mặt không hợp với tuổi em, có từ khi bố bị lôi ra đấu và mẹ thất cổ chết. Cầm hơi nhọn, cổ lác lư sau ve áo, ánh mắt xanh, em như con mèo bị dồn đến chân tường.

Em tiến lên mấy bước, nói chậm rãi: Các ông thả anh ấy ra! Chính tôi làm chuyện đó.

Chủ nhiệm ngăn ra một lúc rồi cười sảng sặc. Hấn nói: Nếu không phải ta hoa mắt, cô chính là con gái Lâm Vạn Sâm.

Đúng, em nói, tôi tự hào vì bố tôi.

Chủ nhiệm cười khẩy: Vậy mà ta nghe nói cô từng tuyên bố cắt đứt quan hệ với bố cô.

Đúng, tôi từng nói vậy.

Chủ nhiệm nói: Ta còn biết bố cô và bố hấn từng là chiến hữu, tất nhiên cùng một duộc, trở thành những tên phản bội.

Em nói: Đúng, họ đã phản bội giai cấp của mình.

Câu này cũng lại mượn từ câu chuyện giữa Chu Ân Lai với Khorutsôp: Sau cái bắt tay đầy kịch tính, Khorutsôp rắp tâm báo thù, trong một buổi chiêu đãi, trước mặt mọi người, Khorutsôp hỏi Chu Ân Lai về thành phần xuất thân? Chu trả lời: Địa chủ. Khorutsôp nói: Tôi xuất thân gia đình công nhân. Chu nói: Chúng ta đều phản bội giai cấp của mình!

Em chỉ biết ông em là một địa chủ nhỏ, bố em từng học trường tư thục, mà em không biết ông của Mã Thúc là tá điền nghèo, tức cố nông, nghèo hơn cả bản nông, em nói ông phản bội giai cấp ông tức phản bội bản cố nông, kẻ phản bội bản cố nông là con hiền cháu ngoan của phú nông địa chủ. Sao

lại có thể như thế? May mà bọn Chủ nhiệm không tìm hiểu kỹ hoàn cảnh xuất thân của Mã Cường. Mã Thúc nhận ra chỗ vô lý trong câu nói của em, nhưng trong hoàn cảnh ấy không tiện biện bạch cho bố cậu ta.

Chủ nhiệm cười khẩy: Cô biết bắn giàn thun?

Em lôi trong bọc chiếc giàn thun tuyệt đẹp, chúng tôi đều biết nó. Đầu nạng gắn bì thủy tinh, cán nạng dính ngù kim tuyến.

Em nhảu đầu chủ nhiệm, kéo căng dây thun, động tác thành thạo, trông cũng biết là một cao thủ. Chủ nhiệm giơ tay che đầu theo bản năng, quát to: Bỏ xuống!

“Thú Mặt Xanh” cũng quát: Dừng lại!

Hai tên to con bỏ Mã Thúc, định xông tới cướp giàn thun. Em buông nhanh ổ kẹp đạn bằng da, giàn thun rít lên tiếng gió.

Chủ nhiệm hỏi: Vì sao cô bắn ta?

Em nói: Tôi căm các ông.

Chủ nhiệm nói: Cô có nghĩ đến hậu quả không?

Em nói: Quét sạch đám sâu mọt hại người, ta vô địch!

Chủ nhiệm nói: Nói năng gì lạ thế, đầu Ngô mình Sở!

Đột nhiên Mã Thúc cũng bước lên mấy bước, bình thần bảo Chủ nhiệm: Các ông thả cô ấy ra. Tôi làm chuyện ấy, tôi chịu.

Chủ nhiệm nói: Quả là hảo hán, để ta xem nhà người chịu như thế nào! Ta hỏi người: Vì sao người bán ta?

Mã Thúc mắt toé lửa, cậu ta nói: Bố tôi với ông không oán không thù, vậy mà ông...ông...nhét pháo vào tai bố tôi!

Nước mắt chảy giàn giụa, Mã Thúc giơ tay quệt, nức nở: Các người dã man quá!...Độc ác hơn địa chủ!...

Cậu ta khóc như một cô gái mau nước mắt. Nhưng sự tình đột nhiên thay đổi. Cậu ta gạt nước mắt, đánh mặt lại, chẳng khác thỏi thép vừa lấy ra khỏi nước sôi, toả hơi ngùn ngụt. Như một con chim ưng, cậu ta chồm lên người Chủ nhiệm, quát: Tao quyết chết đây! Tao phải trả thù!

Rất thành thạo, hai tay Mã Thúc thọc hai ngón tay cái vào mép Chủ nhiệm, còn tám ngón kia bấu chặt cầm, dùng sức kéo mép ra. Chúng tôi không nhìn được cười, nhớ lại cậu ta từng cho Kim Đại Xuyên một trận bằng cách này tại sân vận động trước giờ thi đấu. Chẳng phải miệng Kim Đại Xuyên đã rộng hơn một cỡ đó sao? Vậy mới có cái

biệt hiệu “Kim Loe” đó. Chúng tôi khi ấy tưởng là chuyện tình cờ, giờ đây thấy không phải. Anh chàng luyện môn này từ nhỏ, đó là chiêu độc, xuất kỳ bất ý chế ngự luôn kẻ thù. Anh có khoẻ đến mấy, võ nghệ cao cường đến mấy mà miệng bị khoá chặt là anh mất sức chiến đấu, chỉ còn nước rên lên hừ hừ. Huống hồ Mã Thúc đang nung nấu mối thâm thù giết cha! Chắc chắn là cậu ta dồn hết sức lực, chắc chắn là cậu ta vận hết gân cốt, như Lý Quảng, tướng Nhà Trời trong đêm bắn võ Thạch Đầu.

Cố lên, Mã Thúc! Cố lên Mã Thúc! Chúng tôi không dám nói ra miệng, nhưng trong bụng tiếp sức ngầm cho cậu ta.

Kim Đại Xuyên miệng trễ xuống, trông kỳ quặc. Đương nhiên phản ứng này có thể châm chọc, giống như ta ứa nước bọt khi nhìn thấy quả mơ, lạnh sống lưng khi nghe kể chuyện ma.

Một con người dù ghê gớm đến mấy, nhưng một khi đã bị bóp miệng thì chẳng khác một cái xác biết đi, công lực mất hết, không còn khả năng đánh trả, mặc cho người sai khiến. Bị bóp miệng, Chủ nhiệm tự nhiên phải ngửa đầu ra sau, người cũng ngửa theo, cuối cùng ngã ngửa trên mặt đất. Mã Thúc theo đà ngỗi lên bụng Chủ nhiệm. Tư thế này khiến cậu càng có sức, miệng Chủ nhiệm ngoác tận mang tai.

“Thú Mặt Xanh” và hai tên vệ sĩ sợ cứng người. Lát sau chúng sực tỉnh, chộp hai tay Mã Thúc lôi dậy. Mã Thúc bị lôi dậy, kéo theo cả Chủ nhiệm, nghĩa là tay cậu ta vẫn đang khoá chặt miệng hắn. Cuối cùng một vệ sĩ tỏ ra đôi chút thông minh, nện một quả vào thái dương Mã Thúc. Cậu ta bị ngất, tay rời khỏi miệng Chủ nhiệm.

Cái miệng Chủ nhiệm trông thật thảm hại. Hắn quì dưới đất, tay bưng miệng, y như “phái đi theo con đường tư bản” đang quì lạy quần chúng. Máu rỉ qua kẽ tay. Hai tên vệ sĩ không còn thì giờ xử lý Mã Thúc, khênh Chủ nhiệm chạy như bay đến bệnh viện. Nghe nói miệng Chủ nhiệm phải khâu mười sáu mũi, mỗi bên má tám mũi. Bác sĩ giỏi của bệnh viện đã bị đánh đổ. Chủ nhiệm là học sinh dốt, căm ghét những người giỏi chuyên môn trong bệnh viện, trừng trị họ không thương tiếc, nhét pháo vào tai Mã Cương chẳng qua là trò vặt. Thời kỳ đầu cách mạng, hắn cùng mấy tên tạo phản bơm hơi vào đít Chủ nhiệm khoa ngoại bằng một cái bơm rất mới, rất tốt hơi. Để khỏi lọt khí, chúng dùng keo dán cao trị phong thấp dán miệng ông ta, rồi bơm phật phật phật, bụng ông ta căng tròn như cái trống...

Chủ nhiệm đã bị trừng phạt! Mấy “bác sĩ ”

nghiệp vụ vết đĩa nhưng tư tưởng thì hồng, lóng ngóng như bà già đột đố giầy, tíu tít khâu miêng cho Chủ nhiệm. Khâu xong, hai bên mép Chủ nhiệm là hai con rết màu đỏ nằm đầy vĩnh viễn. Khi khỏi vết thương, xuất viện đi tìm Mã Thúc để hỏi tội thì một đầu lĩnh khác đã lên làm Chủ nhiệm, và lại còn trừng trị hấn về tội dùng tranh chân dung lãnh tụ gói tai lợn ăn thừa.

Hồi mới về trại lợn ở Rừng Vẹt, hai người rất thân thiết với nhau. Khi đó, Mã Cương bị đuổi về trại nuôi trai ngọc. Vành tai rách nát như chiếc lá mục, tai điếc, mắt mở trừng trừng không chớp. Ai nói gì ông cũng không trả lời. Dáng đi cũng thay đổi. Khi đi, đầu ông nghiêng nghiêng như lắng nghe tin tức từ xa. Đến mùa mưa bão, người ta ở nhà, còn ông thì lại ra khỏi nhà, chạy khắp đó đây. Mưa quất trên người ông bồm bộp, bàn chân to bè bước nhem nhép trong bùn. Nhìn ông mà xót xa, thần kinh ông không bình thường. Em đoán ông giả điên, giống như đảng viên Cộng sản Hoa Tử Lương giả điên trong tiểu thuyết “Đá đỏ”. Sau này sự thực chứng tỏ em đoán đúng. Cách mạng văn hoá kết thúc, ông như trẻ lại, dốc toàn lực cho sự nghiệp nuôi trai ngọc ở Rừng Vẹt. Em biết ông giả điên vì em thấy mỗi khi em và Mã Thúc ở bên nhau, ánh

mắt ông chứa chan tình cảm, ánh mắt ấy không thể có ở người điên. Phải nói rằng, Cách mạng văn hoá đã thủ tiêu khoảng cách giữa hai bố con. Tinh thần bất khuất của ông khiến rất nhiều người, trong đó có con trai ông, kính nể ông. Còn bố em thì lại áp dụng một chiến thuật hoàn toàn khác với Mã Cương. Ông dựng lên những chuyện mà ngay cả Hồng Vệ binh cũng không tưởng tượng nổi, chụp lên đầu mình, hảo hán không sợ những thua thiệt trước mắt. Tất nhiên ông có cái lý của ông, nhưng em không thích thứ chiến thuật cơ hội đó.

Đến năm thứ ba kể từ khi em về Rừng Vẹt, bố em lại được đưa vào Ủy ban cách mạng theo chủ trương ba kết hợp, sau đó không lâu, em được điều về huyện lỵ. Lúc này, cậu ta lánh xa em đã lâu mà em không hiểu vì sao. Trước ngày lên đường, em hẹn cậu ta đến đây, đêm ấy trăng cũng sáng như đêm nay.

Em định nhìn mặt cậu ta, nhưng cậu quay lưng về phía ánh trăng, mặt khuất trong bóng tối. Việc cậu ta đột ngột lạnh nhạt khiến em tủi thân. nhìn khuôn mặt nặng chịch, em nổi cáu. Em đá vào đùi cậu ta, hỏi vì sao cậu tránh mặt em? Vì đâu cậu phớt lờ em? Em đã có gì sai? Em đã làm gì không phải với cậu?

Cậu ta rúm người lại, trong họng phát ra những tiếng lục cục.

Nói đi chứ! Câm hay sao?

Cậu ta ngẩng đầu lên, em trông thấy khuôn mặt u ám tội nghiệp.

Em đá cậu ta mạnh hơn. Cậu ta lùi nữa, nhưng cái cột đã án ngữ phía sau, không lùi được. Thế là cậu ta dùng móng hích cái cột, làm rung rinh cả mái lợp bằng rong biển.

Cậu nói đi chứ!

Tiếng lục cục trong họng cậu ta càng to, mãi mới rặn được một tiếng: Cậu...cậu...

Em nhìn thấy mắt cậu ta chợt loé sáng.

Khóc hả? Cậu mà còn biết khóc?

Cậu ta khóc thật, không những chảy nước mắt, mà còn chảy nước mũi. Cậu ta hỉ mũi, bôi lên cột.

Em chợt thấy thương cậu ta, cơn giận tan biến.

Em rút khăn tay lau nước mắt cho cậu ta. Cậu giơ tay gạt tay em, miệng lẩm bẩm câu gì đó.

Em đập vào mu bàn tay cậu ta: Người đâu mà to nết!

Em lau nước mắt cho cậu ta, nói: Báo cho cậu biết, có lệnh điều mình về huyện.

Cậu ta bảo: Cậu về đi!

Nếu cậu không bằng lòng, thì mình ở lại cùng cậu.

Không, cậu ta nói, đừng lo cho tôi, tôi và cậu không còn quan hệ gì nữa.

Cậu nói như một mũi dùi, đâm suốt trái tim em.

Cậu nói gì thế? Mình và cậu không còn quan hệ gì nữa?

Cậu ta gật đầu dứt khoát.

Rốt cuộc là vì sao?

Lâm Lam, mình nghĩ kỹ rồi, chúng ta ai đi đường nấy!

Cậu ta vút bỏ bộ mặt đưa đám, nói dứt khoát: Chúng mình không phải bạn đồng hành!

Em đám, em đá, em nhỏ bọt, cậu ta chịu đựng tất, không đánh chửi lại. Khi em thối mệ, cậu ta mới nói: Lâm ạ, cậu không biết, mình cũng rất buồn, nhưng chúng mình không thể, mình chịu không nổi...

Chịu không nổi cái gì?

Cậu ta hất tay em, nói: Xin lỗi, mình thực thà xin lỗi!

Cuối cùng, em cảm thấy vết rạn trong tình cảm giữa em và cậu ta nghiêm trọng hơn em tưởng, đến độ vô phương cứu vãn. Vậy mà em cứ cho đó là sự hiểu lầm của con.

Cậu ta bỏ em ở lại trong căn lều, ra về một mình. Em tủi thân đến nỗi khóc như mưa như gió, gào toáng lên: Ở lại đi, cậu là thằng khốn nạn!

Nhưng cậu ta không quay lại, trèo lên dốc, đi thẳng.

Em cảm thấy vô cùng nhục nhã.

Ngày hôm sau, em trèo lên chiếc xe commăngca của huyện về đón, rồi Rừng Vẹt. Thời đó, không chỉ dân chài, mà ngay cả đám học sinh thành phố về đây lao động, xe commăngca là oai lắm rồi. Trẻ con người lớn trong thôn đứng xem vòng trong vòng ngoài. Mấy cô thanh niên trí thức đem hành lý của em lên xe, em lạnh nhạt từ biệt họ. Trước ánh mắt hâm mộ của mọi người, em không hề tỏ ra tự hào hoặc vinh hạnh. Bạn học em đến gần như đông đủ, Kim Đại Xuyên này, Tiền Lương Câu này, Lý Cao Trào này, đều đến cả. Họ len lỏi trong đám đông cười với em, có người nói: Lam ơi, cậu ra khỏi miệng hổ đừng quên bọ mình, nói với bố cậu, cho bọn mình về thành phố. Em nhếch mép cười đau khổ, coi như trả lời họ nhưng trong đầu thì lại toàn là

hình ảnh Mã Thúc! Sao cậu ta không chơi với mình nữa? Sao cậu ta đoạn tuyệt với mình? Sao cậu ta trở nên tàn nhẫn như thế? Mình sai ở chỗ nào?... Mọi người đều ra tiền mình, chỉ cậu ta là không!

Cậu ta nấp trong rừng phi lao, dăm liên tục vào thân cây đến nổi tróc cả vỏ, tay cậu cũng bật máu. Buổi trưa cái hôm em lên xe về huyện, cậu ta đánh nhau với Kim Đại Xuyên. Không ai biết vì sao hai người đánh nhau, chỉ thấy họ gặp nhau trong nhà ăn, vắn mắt nhìn nhau như hai con chó vốn ghét nhau thậm tệ. Mã Thúc xông tới định diễn lại miếng võ cũ, nhưng Kim Đại Xuyên đã đề phòng, bê bát canh rong biển hắt vào mặt Mã Thúc, tiếp theo là thi triển quyền cước, chẳng mấy chốc Mã Thúc ngã lăn ra đất. Kim Đại Xuyên rướn lên đá, Mã Thúc lăn lông lốc, mấy lần định bò dậy nhưng đều bị hấn ta khổng chế. Cuối cùng mọi người sợ xảy ra án mạng nên lôi Đại Xuyên ra. Chúng tôi nghe thấy Kim Đại Xuyên nói với Mã Thúc bằng một giọng vừa phẫn nộ vừa tự hào: Báo cho mày biết, đêm qua ông vừa quần một trận với cô ta!

Chúng tôi không hiểu đầu cua tai nheo ra sao, chỉ lờ mờ cảm thấy sự việc có liên quan đến em, vì rằng em gắn bó với Mã Thúc là chuyện bí mật mà công khai.

Hai người cỡi dây buộc con thuyền nhà Ngọc Trai, bơi vào trong Rừng Vẹt. Em ngắt một chiếc lá nhét vào miệng Mã Thúc, tiện tay xé một miếng đưa lên miệng em. Cậu ta ngẩng mặt nhìn trăng. Trăng đã chệch về tây. Em nhấm mẩu lá, giận dữ: Hôm nay thằng Cậu ở chỗ ông nội, nếu cậu định về thì phải tìm lí do khác.

Cậu ta cười ngượng, nói: Mình chưa nói là về.

Thực ra trái tim cậu đã rời khỏi dây từ lâu rồi!

Oan quá, cậu ta nói, trăng đẹp thế này, du ngoạn dưới ánh trăng đầy lãng mạn thế này mình chỉ sợ trời sáng!

Thúc này, cậu đừng khua môi múa mép với tôi nữa!

Đâu dám? Cho uống mật gấu tôi cũng không dám khua môi múa mép trước mặt Thị trưởng!

Em lấy đầu gối thúc vào đầu gối cậu ta, nói: Còn gọi một tiếng Thị trưởng, mình sẽ cho cậu xuống biển!

Cậu ta nói: Thôi thôi, mình không gọi nữa.

Em thổi kèn lá một giai điệu du dương.

Nước mắt chạy quanh, em không thể thổi tiếp.

Cậu ta nói: Lam này, tôi ...tôi nói gì bây giờ?

Em nói: Thúc ơi, trước mặt Thúc, mình mất cả lòng tự trọng...

Em để mặc nước mắt chảy giàn giụa, lấp lánh trên mặt.

Cậu ta nói: Đừng thế, Lam!

Em nói: Cậu làm hỏng cả cuộc đời tôi!

Cậu ta nói: Lam...

Em dần tới: Hai mươi bảy năm về trước cậu có thể giữ tôi lại, nhưng cậu ẩy tôi đi không thương tiếc...Vì sao?

Cậu ta nói: có lẽ đó là sai lầm lớn nhất trong đời mà tôi phạm phải.

Tôi muốn biết vì sao?

Chuyện cũ nhắc lại làm gì! Tôi biết, chắc chắn là một sự hiểu lầm.

Hiểu lầm như thế nào?

Chẳng nói nữa!

Một đám mây trắng che khuất mặt trăng, Rừng Vẹt trở nên mờ ảo.

Không nói thì thôi. Em cảm thấy hơi lạnh, hai tay ôm vai. Cậu ta cởi áo ngoài khoác lên mình em. Em không từ chối, cảm nhận được hơi ấm và mùi mồ hôi của người đàn ông độc thân này. Tim em đập như trống làng. Em nhìn cậu ta đắm đuối.

Em đợi chờ. Cuối cùng, cậu ta ôm vai em, nói: Lam, cậu là Thị trưởng!...

Em nhào vào lòng cậu ta, nấn nỉ: Mình là phụ nữ, trước mặt cậu, mình lúc nào cũng là đàn bà...

Em cảm thấy cậu ta run lên trong vòng tay em, răng va nhau lập cập, em ép chặt hơn nữa vào ngực cậu, nói: Thúc hôn mình đi...Mình là con người đáng thương!...

Cậu ta vụng về ghé môi lại gần, miệng em tích cực hưởng ứng. Vị đắng đắng của thuốc lá trong miệng cậu ta đã khơi dậy mạnh mẽ trong em dục tình đã bao lâu kìm nén, em vừa thở vừa nói: Thúc thân yêu...ấy mình đi...Thúc ấy mình đi...Thúc không biết mình khốn khổ vì chờ đợi như thế nào!...

Cậu ta vùng dậy, nói: Lam, cho mình mười ngày để suy nghĩ..

CHƯƠNG MƯỜI BA

Tôi mở tủ bảo hiểm phía dưới giường, lấy ra chiếc lọ sứ màu xanh trang nhã đặt lên tủ ngủ đầu giường. Tôi vào buồng vệ sinh rửa tay bằng xà phòng ba lần, xối nước sạch ba lần rồi sấy khô hai bàn tay trước máy sấy. Sau khi làm như thế, tôi mới có đủ tư cách mở nắp lọ, thận trọng và với thái độ thành kính, lấy ra viên ngọc trai màu huyền để giữa đám vàng cốm. Mỗi khi lấy giúp em viên ngọc, tôi đều phải theo một trình tự phiến hà như thế, không dám sơ suất mảy may. Đó là vì em, cũng là vì tôi. Mỗi khi mở nắp lọ, tôi lại sợ nó không cánh mà bay, vì em từng nói rằng, cách đây mấy

trăm năm, viên ngọc quý trên mũ vua Càn Long thường xuyên bay đi bay lại, khiến viên thái giám trông nom trang phục của nhà vua sợ mất mật. Về sau, nhờ một vị cao nhân chỉ bảo, viên thái giám dùng dùi khoan một lỗ xuyên qua viên ngọc, lấy chỉ kim tuyến đính viên ngọc vào mũ, từ đó nó không bay được nữa, ngọc sống trở thành ngọc chết, ngọc thiêng trở thành vật trang sức đơn thuần.

Tôi cầm viên ngọc màu đen to bằng trứng chim sẻ đưa tới trước mặt em, để những tia lung linh huyền bí của nó nhảy múa. Cặp mắt tối sầm của em thoáng nét tươi cười, như người mắc bệnh tương tư gặp lại người tình bấy lâu tơ tưởng, như người sắp chết khát trên sa mạc trông thấy nguồn nước. Miệng em hé mở như trẻ nhỏ trong thấy bầu vú. Tôi nhẹ nhàng đặt viên ngọc vào trong miệng em như để nó trở về với trai ngọc. Kỳ thực tôi biết rằng, viên ngọc trai dù đẹp và bóng bẩy đến mấy, cũng chỉ là vết thương chí mạng của con trai. Nhưng chúng tôi không thích lối giải thích thiếu tính lãng mạn đó, mặc dù nó khoa học. Chúng tôi càng thích xoay quanh những truyền thuyết đẹp về ngọc trai, mặc dù đó toàn là những chuyện hoang đường. Từ góc độ thương mại hay trên phương diện tình cảm, chúng tôi thích tin rằng,

ngọc trai là hồn phách của mặt trăng, là ánh trăng đông đặc lại. Chúng tôi càng muốn tin rằng, viên ngọc trai nghìn năm có thể biến thành người đẹp nghiêng nước nghiêng thành. Nàng khoác tấm voan mỏng như ánh trăng, cứ lâu lâu lại lên trần gian chơi bởi một chuyến, để lại những chuyện tình xúc động lòng người rồi lại trở về biển cả. Em ngậm viên huyền ngọc to như trứng chim, màu sắc cao quý trang nhã, đẹp mê hồn, trong lịch sử ngọc trai ở Nam Giang chưa có viên ngọc nào như thế, thế giới cũng chưa có viên ngọc nào hoàn mĩ như thế, nó hiếm và đẹp đúng như những lời đồn đại. Viên ngọc trai này mà không biến thành gái đẹp thì viên ngọc nào trên thế giới biến thành gái đẹp? Trước khi rơi vào tay em, chuyện về nó đã loan truyền, đã có một số người vì nó mà xuống suối vàng, tiếp theo đây còn chuyện gì nữa thì chưa thể đoán trước, nhưng tôi tin rằng chuyện chưa kết thúc, nó như một vở kịch vừa mới mở màn, chưa đến cao trào. Cảm giác của em như thế nào khi ngậm viên huyền ngọc nửa thần tiên nửa yêu quái?

Mình cảm thấy say mà không say, càng cảm thấy lâng lâng ngây ngất. Nó mềm, mềm mà cứng. Nó trơn, trơn mà dính, nó mát mà ấm, còn như mùi vị của nó thì trên đời chưa có mùi vị nào như

thế, không thứ gì có thể so sánh được với nó. Chiếm đoạt viên ngọc quý hiếm như thế làm của riêng là một hành động bỉ ổi và cũng rất mạo hiểm. Mình biết nó thuộc về biển cả, ai mà chiếm nó làm của riêng sẽ chuốc lấy tai hoạ tày đình, ngay vua chúa phong kiến cũng không ngoại lệ. Mình biết, hàng loạt tai nạn trong nửa năm nay đều liên quan đến nó, mình biết, tốt nhất là trả nó về với biển, nhưng mình không làm được. Mình bắt đầu sưu tập ngọc trai từ năm hai mươi bốn tuổi. Mình có thể chống chọi các loại cám dỗ, nhưng không chống nổi sức mê hoặc của ngọc trai. Bạn nhiều lần khuyên mình, trả nó cho thằng con quỷ sứ của mình, nhưng mình không trả. Mình đặt cọc bằng sinh mạng của mình, mình giấu nó trong tay, ngậm nó trong miệng, cất nó trong tim! Mình còn có thể trơ trẽn mà nói với bạn rằng, đêm khuya thanh vắng, lúc bạn đang mơ màng, mình cất nó vào chỗ tinh khiết nhất của đàn bà, cảm giác không thể diễn đạt bằng lời, nó chu du khắp thân thể mình, không giây phút nào được yên...

Em yêu ngọc trai đến mức bệnh hoạn, do vậy em trở thành chuyên gia về ngọc trai. Em tinh thông kỹ thuật nuôi trai ngọc, thừa sức làm giáo viên thỉnh giảng ở Viện Thủy sản. Em thành thạo

quá trình gia công ngọc, đủ trình độ kỹ sư cao cấp của xưởng sản xuất ngọc; Em nói về lịch sử ngọc trai, thuộc lòng như đếm ngọc trong nhà, thao thao bất tuyệt, y như một chuyên gia dā sử về ngọc. Một vị lãnh đạo trên tỉnh mê em, vỗ vai em mà nói rằng: Cô Lam này, chả trách người ta gọi cô là “Lam Ngọc Trai”! Vị lãnh đạo ấy không những thích cái tài của em, mà còn hâm mộ cơ thể em, bằng trực giác của nữ giới, em nhận ra điều này. Những người đàn bà có nhan sắc thường trong tay có mấy danh thiếp loại đó, vào giờ phút quyết định mới tung ra.

Em kể cho tôi biết bao chuyện về ngọc trai, trên gối, trong nhà vệ sinh, lúc tỉnh, lúc mơ, bằng lời và bằng không lời. Trên gối em phủ một tấm khăn kết bằng chín trăm chín mươi chín viên ngọc trai to bằng hạt anh đào. Đó là quà của vợ Chủ nhiệm Ủy ban giáo dục tặng. Người đàn bà nhỏ con ấy chỉ thời gian ngắn đã trở thành Cục phó Cục Tài chính, rất biết tặng quà! Rất nhiều người tặng thứ giả mà cứ bảo là thứ thiệt, còn chị ta thì tặng thứ thiệt mà lại bảo là thứ giả. Chị ta nói thật mà như nói đùa: Chị Thị trưởng, em hối lộ chị. Rồi chị ta cầm chiếc khăn ngọc trai nói, có người tặng em chiếc khăn ngọc trai rôm này, hàng mỹ nghệ, giá năm mươi tệ. Em liếc từ xa chiếc khăn kết bằng chín

trăm chín mươi chín viên ngọc trai, lấp lánh những tia dịu dịu, những tia mà chỉ ngọc trai thiên nhiên loại một ở biển mới có, dù rằng chỉ mới gia công sơ bộ, rửa nước muối nhạt, lau bằng da mềm, bắt chúng phát ra những tia ma quái mà các bà quý phái ưa thích, nhưng những tia thuần khiết ẩn trong viên ngọc vẫn xuyên thấu những tia ma quái má toả sáng liên tục, ánh sáng nội hàm ấy không nhìn thấy bằng mắt, mà thấy bằng linh cảm. Cầm chiếc khăn lên, em cảm nhận được sức nặng của nó, bụng nghĩ, đây là món quà vô giá. Cầm lòng không đậu, em áp chiếc khăn lên mặt, đưa lại khoe miệng mà hôn, sức sống của ngọc trai thấm vào tâm khảm em như mưa xuân tưới nhuần cảnh vật. Em nhìn thấy nụ cười đầy ý nghĩa trên khuôn mặt người đàn bà bé nhỏ, hiểu được ý đồ của chị ta. Em nghĩ, thời buổi bây giờ chẳng ai ngốc đến nỗi của thật coi là của giả đem cho người có nghề, mà chỉ có đem của giả nói là của thật mà đem cho người không biết gì. Chị ta mới tinh vi làm sao, con vẹt ăn quả cũng không khéo hơn. Em xưa nay rất kỵ những người quá khôn ngoan, biết cách lánh xa họ, nhưng em không trụ nổi sức cám dỗ của ngọc trai, chúng như đàn trẻ nhỏ vây quanh em mà gọi mẹ. Em chợt nghĩ ra một mẹo, đáp lại bằng

một nụ cười bí hiểm, lấy ra một trăm tệ dúi vào tay chị ta, nói: Nhớ nhé, chị nợ tôi năm mươi tệ!

Thế mới là vỏ quít dày có móng tay nhọn, chị ta tinh vi, em tinh vi hơn, nhận chiếc khăn một cách vô tư, lại mở sẵn một lối rút. Tất nhiên vào thời điểm quyết định, em nói giúp một câu là chị ta được lên chức Cục phó Cục Tài chính, đúng như chị ta mong muốn. Cái chức Phó vô tội vạ ấy, anh Chó cũng làm được, chị Mèo cũng làm được, hơn nữa, anh Chó hay chị Mèo làm chẳng khác gì nhau. Các vị cán bộ mũ măng đảng hoàng đều mua bằng tiền, đó là bí mật ai cũng biết mà không nói ra. Nhưng cái khăn ngọc trai đã là của em, em không hối hận chút nào. Tối hôm đó, em phủ nó lên gối, từ đó, chỉ khi gối đầu lên nó, em mới ngủ ngon. Tôi thường nằm trộm lên gối để thể nghiệm niềm vui mà em bao lần thể nghiệm. Tôi rúc đầu trên tấm khăn để đắm tinh linh hôn da đầu tôi bằng những cái miệng nhỏ xíu trơn tru, chúng ấm khi trời lạnh, chúng mát khi trời nóng. Đầu chạm vào chiếc khăn, mắt nhắm lại, là trong đầu hiện lên biển cả, lúc lấp loáng ánh vàng, khi lung linh ánh bạc. Kỳ lạ hơn là ánh sáng của ngọc trai, chúng toả sáng dưới biển sâu, soi sáng đáy nước, dẫn dụ người ta xuống tham quan, thể nghiệm, khám phá thế giới đáy

biển. Khi khám phá thế giới dưới đáy biển, bên tai cũng vang lên tiếng hát của ngọc trai, chậm rãi, nhẹ nhàng như ngâm thơ, phảng phất quá trình hình thành làm ngọc: Ngày lại ngày vật chất hoá ánh trắng, vật chất hoá đau đớn, lắng xuống, nén lại, viên tròn, dần dà sáng lên, rồi đột nhiên phóng ra những tia sáng bùng dưới đáy biển đen kịt, và thế là nét nhạc rõ dần lên, nhanh dần lên, những tiết tấu bị dồn nén bung ra, tiếp theo là một khung cảnh tung bùng rộn rã, một thế giới thần tiên, tâm tình hoan hỉ. Thực ra đây là sự thể nghiệm của em, thể nghiệm của em thì cũng là thể nghiệm của tôi. Tôi và em luôn luôn tương thông, như quan hệ giữa trai và ngọc, tôi là niềm kiêu hãnh của em, em là căn bệnh của tôi. Em gối đầu trên gối, miệng lẩm bẩm có thể là nói với tôi, cũng có thể là em nói với em, lúc thành lời, lúc không lời.

Em cho tôi thấy một khung cảnh như sau: Một con trai ngọc khổng lồ nằm dưới đáy biển sâu hàng ngàn thước. Trong những đêm trăng, nó há miệng hớp lấy ánh trăng xuyên qua nước biển, thích nhất là trăng đêm trung thu, trời cao lồng lộng, sạch như li như lau, ánh trăng chiếu thẳng xuống đáy biển tối mò. Nhất là nửa đêm về sáng, không gian tĩnh mịch, vạn vật ngủ yên, nước biển tĩnh lặng,

ánh trắng như tơ, con trai mở miệng, hướng về mặt trăng mà xoay chuyển, tầng tầng lớp lớp ánh trắng biến thành ngọc, tích tụ như vậy hàng trăm hàng ngàn năm, tầng nọ phủ lên tầng kia, cuối cùng, hình thành viên ngọc trai bóng lộn... Trai to cũng như trai nhỏ đều có tập tính uống ánh trăng, cũng như con người, có người thô bạo, người tinh tế, đều có tập tính thích cái đẹp. Trong hàng vạn người chọn được một người đẹp mười phần vẹn mười là rất khó. Cũng lý ấy, trong hàng vạn viên ngọc trai chọn được một viên không một khuyết tật cũng không dễ. Ngọc trai cũng như người đẹp, vài trăm năm mới có một người như Tây Thi, như Chiêu Quân, như Điều Thuyền, như Ngọc Hoàn...

Em bảo, triều đại nào cũng vậy, các vua chúa đều thích ngọc trai, không thích ngọc trai thì không phải vua chúa. Từ Tần Thủy Hoàng đến Phổ Nghi đều dùng ngọc trai tô điểm long bào và vương miện, ngay quyền trượng của Giáo hoàng La Mã cũng khảm ngọc trai. Vua chúa nào cũng thích ngọc trai, phụ nữ nào cũng thích ngọc trai. Hoàng hậu Ai Cập khảm ngọc trai lên giường ngủ, Võ Tắc Thiên gắn ngọc trai lên dương vật người tình, Từ Hi Thái hậu thích ngọc trai đến mức bệnh hoạn, bà ta đầu đội mũ ngọc trai, mặc áo ngọc trai, chân đi giày

ngọc trai – do Viên Thế Khải khi làm Tuần phủ Sơn Đông cung tiến – kết bằng tám trăm tám mươi tám viên, trưởng ngũ đỉnh ngọc trai, yên ngựa ngọc trai, ngay cả bỏ đi tiểu cũng gắn viên ngọc trai to tướng. Bà ta còn thích bột ngọc trai, chính bà ta phát hiện giá trị của bột ngọc trai trong việc giữ gìn sắc đẹp. Mười tám thái giám mặt mũi khô ngô chuyên mài ngọc cho bà ta. Bà ta không những uống bột ngọc trai, mà còn trộn với sữa bò thành một thứ kem bôi mặt, bôi khắp người, kể cả móng dít, trên bảy mươi mà da bà ta trắng nõn, mịn màng như da thiếu nữ. Đại thái giám Lý Liên Anh thường mắng cung nữ: Quân bản tiện, móng dít Thái hậu còn trắng hơn mặt các người! Lý Liên Anh phụ trách mặc xống áo cho Thái hậu, có thể tin lời ông ta. Khi hạ huyết Từ Hi Thái hậu, người ta đổ ngọc trai dày nửa thước, toàn những viên đã được chọn lọc, áo tống chung dính đầy ngọc trai, thi thể phủ hai lớp chần mắt võng cũng dính đầy ngọc trai, miệng ngậm một viên ngọc trai cực lớn, nghe nói đó là viên dạ minh châu. Khi quân phiệt Tôn Điện Anh dẫn binh lính đào mộ, bật nắp áo quan, liền thấy từ miệng bà ta vọt lên một luồng ánh sáng, khắp người mọc lông trắng, da thịt không hề phân huỷ. Có người bảo bà ta thường xuất hiện

trên nóc điện Kim Loan. Về sau, vua Đạo Quang dùng súng săn bắn chết một con hồ li tinh hoá kiếp thành người. Hồn phách con hồ li tinh trắng này nhập vào một cung nữ, nói với nhà vua: Ông giết tôi, tôi làm cho ông mất nhà Thanh! Thực ra, chắc chẳng có hồ li tinh hoá kiếp, cơ thể Từ Hi Thái hậu mấy chục năm mà vẫn tươi nguyên, đó là công của ngọc trai.

Cách đây mấy ngàn năm, những người sống bên Rừng Vẹt đã bắt đầu khai thác ngọc trai cho triều đình. Khi đó người ta gọi tổ tiên chúng tôi là “Kẻ Viên”. Đời Minh có một quyển sách nhan đề “Thiên công khai vật”, vẽ cảnh tổ tiên chúng tôi đang khai thác ngọc. Viên quan cai trị địa phương chúng tôi được gọi luôn là “Quan ngọc”. Quan ngọc nhiều khi béo bở, nhưng cũng lắm lúc khốn khổ. Ngọc trai có linh tính, nếu Quan ngọc tham quá quắt, ngọc trai liền rủ nhau từng đàn từng lũ bỏ sang nước khác, có khi sang Giao Chỉ, có khi sang Xiêm La. Ngọc trai bỏ đi, Quan ngọc không hoàn thành nhiệm vụ của triều đình, chịu nhiều thiệt thòi, thậm chí bị chém đầu. Nếu như ông ta thương dân, không vơ vét kiểu tát cạn bắt lấy, ngọc trai sẽ lại trở về, ông ta có thể hoàn thành nhiệm vụ, ngoài chuyện phát tài, còn được nhà vua ban thưởng. Như vậy, ngọc

trai có thể bỏ đi, có thể quay về, nhưng tổ tiên chúng tôi thì không thể chạy đi đâu, mà như những người làm nghề bắt rắn, thế hệ nọ thế hệ kia bị rắn cắn chết, nhưng vẫn kiếm sống, thậm chí cảm thấy vinh dự về nghề đó. Quanh năm suốt tháng, có ngọc hay không có ngọc, họ lên dênh ngoài biển, có khi lợi dụng đêm trăng để mò ngọc. “Ghềnh sa lông lông trăng soi, đêm thâu thấp thoáng bóng người mò trai”, thường là một cặp vợ chồng một con thuyền, vợ cầm lái, chồng lặn. Nơi nào có ngọc là có cá mập, nhiều ngọc càng nhiều cá mập, ngọc lớn thì cá mập lớn từng đàn. Rừng có sâm nghìn tuổi tất có hổ, biển có trai ngọc tất có cá mập. Cá mập là vệ sĩ canh chừng ngọc. Xuống biển mò ngọc chẳng khác giăng lấy miếng thịt từ miệng cá mập! Mấy nghìn năm nay có bao nhiêu người bỏ mạng, làm mồi cho cá mập? Không đếm xuể. Dân mò ngọc bị quan bức bách chịu không thấu, liền vùng lên phản kháng. Đời Minh, viên thái giám họ Chu được triều đình phái về đốc thúc việc mò ngọc, tên này còn dữ hơn cá mập. Hắn phát minh một hình phạt tàn khốc, có tên là “Rồng lửa quán thân”, nung đỏ xích sắt lên rồi quán quanh tội nhân. Bao nhiêu dân mò ngọc đã chết vì hình phạt ấy. Năm đó ngọc trai bỏ đi hết, đến tận nước Trảo Oa, xa hơn Xiêm

La, đến cái nơi mà thuyền nhỏ không thể đi tới. Đi cũng chết mà ở lại cũng chết, “rồng lửa quán thân” chẳng bằng tạo phản. Thế là dân mò ngọc nổi dậy theo lời hô hào của một nữ kiệt tên là Châu Nương, đốt đuốc vác gậy xông vào phủ đường, lôi cổ thái giám nấp dưới gầm giường, đánh chết tươi. Dân căm thù hấn đến tận xương tuỷ, khoét một lỗ trên bụng rồi cắm một ngọn bấc, châm lửa đốt. Ngọn lửa cao ba thước, nửa khắc sau, thái giám Chu biến thành tro bụi. Châu Nương phát động dân chúng tạo phản bằng phương thức mê tín, tức giả danh thần phật, nói rằng Ngọc Trai nương nương nhập vào bà, phải giết “lợn”, giết “dê” thì Ngọc Trai nương nương mới trở về. “Lợn” (đồng âm với Chu) tất nhiên là chỉ thái giám họ Chu gian ác; “Dê” (đồng âm với Dương) là chỉ tên ác ôn Dương Quân võ nghệ cao cường sử dụng phi tiêu cả hai tay, tên này là tay chân của Chu thái giám. “Lợn” chết trong tay dân mò ngọc, còn “dê” chết trên giường Bé Cải. Bé Cải là một gái điếm gan dạ, trượng nghĩa, dám chống lại cường quyền. Nàng treo biển hành nghề tại lầu Thuý Hoa, Dương Quân là khách thường xuyên lui tới. Bé Cải mỗi khi tiếp Dương Quân đều ngửi thấy mùi thịt người cháy trên người hấn, biết hấn ngày nào cũng giết người,

muốn khuyên không dám khuyên, không cho hắn trèo lên không được, lần nào nàng cũng ngoẹo đầu sang một bên mà kêu như bị chọc tiết. Thấy vậy hắn càng nổi hứng, càng mần dũ. Tiễn hắn ra về, nàng nôn thốc nôn tháo, mặt trắng bệch như người chết. Không thể chịu đựng hơn, nàng pha thuốc mê vào rượu chuốc cho hắn say mềm rồi dùng dây lưng xiết cổ, hắn chết thè lưỡi. Sau khi giết chết Dương Quân, nàng cũng treo cổ tự vẫn. Sự việc xảy ra, quan phủ đem quân về trấn áp, đàn ông ở Rừng Vẹt hầu như bị giết sạch, phụ nữ cũng không còn sót lại bao nhiêu, vậy nên khoảng giữa triều nhà Minh có khoảng năm mươi năm triều đình không bắt nộp ngọc trai, nguyên nhân là dân mò ngọc tạo phản, ngọc trai bỏ đi nơi khác, quan trọng hơn, những người có thể xuống biển mò ngọc đã bị giết hầu hết, triều đình buộc lòng phải dùng cống nạp. Người đội thần vị Ngọc Trai nương nương – Châu Nương bị quan phủ lôi đến bãi rộng lột hết quần áo, chuẩn bị hành hình “rống lửa quán thân”. Quân lính vừa quán xích quanh người bà Châu thì cơn mưa rào ập tới, sấm chớp đùng đùng, đình tai nhức óc, mọi người đều sợ. Mưa chỉ trên một diện tích hơn nửa mẫu, xung quanh vẫn trời quang mây tạnh, rõ ràng là ông trời nổi giận. Binh lính bỏ

mặc bà Châu, bỏ chạy tán loạn, quan phủ không thể ngăn, thực ra, quan phủ cũng sợ, thấy quân lính chạy cũng bỏ chạy, khi quay lại thì bà Châu đã mất tăm.

Nuôi trai lấy ngọc là một sáng kiến vĩ đại, cách đây hơn một nghìn năm, tổ tiên chúng tôi đã thực nghiệm nuôi trai ngọc. Mã Cương và Hùng Nhân không chỉ là đại công thần của Nam Giang chúng tôi, mà cũng nên ghi tên họ vào lịch sử ngọc trai thế giới. Tiếc rằng giáo sư Hùng Nhân đã về tiên giới, nhưng ông già Mã Cương thì còn khỏe, hội chợ ngọc trai lần thứ nhất, chúng tôi phải mời ông làm khách danh dự. Nhờ có các ông mà Nam Giang chúng tôi sản lượng ngọc trai hàng năm phải dùng xe mà chở, lấy dấu mà đóng. Tuy rằng sản lượng ngọc trai thế giới hàng chục tấn mỗi năm, nhưng ngọc huyền to như trứng chim thì hiếm như sừng lân lông phượng! Ngọc ấy phải là ngọc quý, phải là linh vật, mười viên ngọc trai nổi tiếng thế giới, không viên nào độ nổi với viên của chúng tôi. Viên ngọc của chúng tôi là viên trấn biển Nam Hải, được đặt tên là Ngôi sao Biển Nam.

Em thông minh đến độ lừa được cả Thượng đế. Sau khi lấy được viên ngọc Ngôi sao Biển Nam từ tay chị em Ngọc Trai, em cho thợ giỏi phỏng theo

ngọc thật làm ba viên giả, trông thật hơn thật, không thể phân biệt. Em yêu viên ngọc như yêu đôi mắt của em. Trong lòng em đôi khi cũng mâu thuẫn, chiếm làm của riêng như thế phải chăng là bỉ ổi? Không phải, tục ngữ có câu, hàng bán cho người sành điệu, viên ngọc này vào tay em là đích đáng, chỉ em mới thấy hết cái đẹp của nó, chỉ em mới thấy hết giá trị của nó. Nó là ân thưởng của Thượng đế đặc biệt dành cho em, vì rằng em yêu ngọc, biết ngọc.

Chúng tôi phủ tấm vải nhung màu xanh da trời lên bàn, “thỉnh” viên ngọc huyền ra khỏi lọ. đặt chính giữa tấm vải, tắt đèn chùm, chỉ để đèn tường, căn phòng lập tức trở nên trang nghiêm, thần bí. Chúng tôi ngồi im, nhìn nó với một tình cảm đặc biệt. Nó bắt đầu phát sáng, nó phát sáng rồi, phát sáng cùng với tiếng nhạc không thể nghe bằng tai, mà phải cảm thụ bằng tâm linh, nó là tiên nhạc đến từ biển cả, khiến chúng tôi lúc bùng bùng như ngọn lửa, lúc lắng đọng như nước hồ thu. Nó là thứ ánh sáng dịu dàng e lệ, không thể cảm thụ bằng mắt, mà bằng tấm lòng yêu thương cuộc đời, tôn sùng Thượng đế.

Em ngẩng lên nhìn tôi bằng ánh mắt cầu khẩn. Tôi hiểu, em lại muốn tôi kể xuất xứ của viên ngọc

trai này. Tôi đã kể cho em nghe không dưới ba mươi lần, thực tình không hiểu vì sao em vẫn muốn nghe. Chẳng lẽ giọng kể của tôi khiến linh hồn em được an ủi? Có thể là như thế, vì rằng em cứ khẳng khẳng mà nói rằng, chẳng để làm gì cả, chỉ là thích nghe, như thích nghe một điệu nhạc ưa thích, như người nghiện thích hút liên tục, thế thôi!

Tôi đành kể lại câu chuyện một lần nữa. Mỗi lần kể, mới đầu tôi buồn như trấu cấn, nhưng ngay sau đó lại hào hứng vô cùng với câu chuyện xưa như trái đất này, hơn nữa, mỗi lần kể, tôi lại thêm giấm thêm ớt, làm như không phải chị em cô gái đáng thương đó, mà là tôi với em được ngọc, nếu tôi là bé Hải thì tất nhiên em là Ngọc Trai, nếu em là Ngọc Trai, tất nhiên tôi là bé Hải.

Trần Ngọc Trai sau khi bị che mặt làm nhục, nằm dưới đất như một xác chết. Cảm giác đó em đã từng thể nghiệm. Năm ấy em lấy thằng ngố con trai Bí thư Tần, sau nửa năm vẫn là gái tân. Một đêm mưa gió, Bí thư Tần – người bằng tuổi bố em - đã chiếm đoạt em trong tiếng ngáy như sấm của thằng con trai ngơ ngẩn. Trong ánh chớp xanh lè, em trông thấy ông ta há miệng thở hồng hộc, phả hơi hôi rình, khuyết hai răng cửa. Đó là hai cái

răng bị Mã Cương đâm gãy cách đây đã nhiều năm, về sau ông ta lắp hai chiếc răng giả bằng thép không gỉ. Trong cuộc vật lộn với em, răng bị rơi đâu mất, ông ta cứ cái miệng khuyết một lỗ như thế mà chiếm hữu em. Em nằm ngửa nghe tiếng gió mưa bên ngoài, cảm thấy thân mình đã chết, như một cái xác.

Mặt trời nhô lên mặt biển, những tia nắng màu hồng rơi vào căn phòng nhỏ, lúc đầu lướt trên mặt đất, sau bò lên giường. Ngọc Trai nghe tiếng quấy nước như điên cuồng của những con nhân ngư bên cầu khỉ, nước bắn lên tận ngọn vệt, rồi nặng nề rơi lôm bôm xuống mặt biển như những giọt nước mắt. Cô nghe thấy tiếng vỗ cánh ràn rạt của từng đàn cò trắng lượn vòng phía trên ngôi nhà của cô, trong bầu không khí tinh khiết của ban mai. Ánh nắng sưởi ấm mặt cô, nước mắt ướt đẫm khuôn mặt nóng bừng, như để hạ nhiệt cho khuôn mặt. Một cảm giác trống vắng và đồ dẫn bám riết, khiến cô bật khóc. Tiếng khóc lúc đầu nhỏ, sau ngày càng to, như nước lũ tràn qua chỗ đê vỡ. Khóc một hồi, cô càng cảm thấy trống trải, y như lục phủ ngũ tạng đã bị chim diều tha mất. Cô nghe thấy tiếng lục cục trong chiếc hòm gỗ lớn hình hộp thì chợt tỉnh,

cảm thấy thân thể đã có sức nặng. Trong hòm đựng toàn bộ của cải của gia đình cô, đậy nắp lại liền trở thành giường ngủ của bé Hải. Cô nhớ lại chuyện bọn xấu nhét bé Hải vào trong hòm mà vẫn rún cả người, cô gọi to: Hải ơi!

Cô nhồm dầy rất khó khăn, cơ thể như mọc rễ trong đất. Cô rên rĩ lết tới bên chiếc hòm định đẩy nắp mở ra nhưng không mở được, nhìn lại, lá đề chốt nắp hòm chưa mở. Cô chửi rất to: Đồ súc sinh, các người là đồ súc sinh!...Đồng thời lật chốt mở nắp hòm bé Hải lên. Bé Hải nhũn như một cục bột. Cô đuối sức ngã sòng soài, tay vẫn ôm bé Hải, chị em ngã chồng lên nhau trông thật đáng thương.. Cô lay em, vừa gọi vừa khóc: Hải ơi Hải! Hải ơi Hải!...

Bé Hải tỉnh lại, trườn ra khỏi cánh tay chị. Em đi loang quanh trong căn buồng chật hẹp như người mộng du, như con Cún bị nện một gậy giữa sọ. Em quay quay mấy vòng rồi mờ mắt như người mới ngủ dậy nhìn Ngọc Trai, rồi hai tay bưng mặt, em khóc không thành tiếng, chỉ hai vai là rung lên, y như Tiểu Thuyền trong truyện “Thuốc”. Ngọc Trai cúi nhìn cơ thể vừa bị giày vò của cô, lại gào lên rất to, nghe mà tan nát ruột gan, ngay cả lũ chim đậu trên nóc nhà cũng hốt hoảng bay vút lên trời, chạy trốn cảnh thê lương phía dưới.

Hôm ấy là ngày đen tối nhất của hai chị em. Ngọc Trai lúc khóc lúc ngồi thừ ra, nửa điên nửa lành. Cô vung dao quắm chém chiếc hòm, rồi xông ra khỏi nhà chém đất, chém cỏ, chém không khí. Đau xót khiến cô co rúm lại, phần nộ khiến cô sùng sĩa, chỉ có chém lung tung một thôi một hồi như vậy, cô mới không bị nổ tung như quả pháo đùng. Những dân công dựng sân khấu tò mò vây quanh, lập tức bị chị em cô coi là kẻ thù. Ngọc Trai vung dao, bé Hải vung gậy xông tới. Đám dân công bỏ chạy. Một người chậm chân, bị bé Hải vụt một gậy vào vai, nếu anh ta không nhanh trí lăn ngay xuống rãnh, chắc chắn bị Ngọc Trai chém bay đầu. Hành động điên khùng của chị em Ngọc Trai khiến đám dân công sợ mất mật, không anh nào dám bén mảng lại gần, dù vậy vẫn cứ thấp thỏm, chỉ sợ chị em con điên cho một nhát vào gáy.

Ngọc Trai nhảy xuống biển chém cây vẹt. Bọn người-cá tránh xa cô. Nước dưới cầu khỉ trong thấu đáy, tưởng nông nhưng thực ra, sâu hơn ba mét. Ngọc Trai bơi lội trong nước rất tự nhiên, con cháu những thợ mò ngọc, bơi lội gần như bản năng, như đẻ ra đã biết, tự nhiên như ăn ngủ. Khi giờ dao, người cô chìm xuống, khi chém vào cây vẹt cũng như thép nguội, người cô vọt lên, nước biển

oà lên một tiếng bắn tung toé, nghe mà rợn người! Tiếng nước lồm bồm, tiếng dao chan chát chém vào cây, nhựa cây đỏ như máu loang trong nước, biến nước thành màu đỏ.

Khi Ngọc Trai nổi cơn điên trong Rừng Vẹt, bé Hải bám sát chị. Người em như một khúc gỗ xóp, không nhìn thấy chân tay cử động, mà chỉ thấy người nổi trên mặt nước. Đã mấy bận tưởng như Ngọc trai chém phải đầu em, đám dân công bạt hồn bạt vía, nhưng em chỉ chúi xuống một cái là bình yên vô sự, tai nạn khủng khiếp không xảy ra. Người trên bờ lắc đầu thán phục. Mọi người không ai nói câu gì nhưng trong bụng thì có biết bao nhiêu điều muốn nói. Họ đều cảm thấy hai chị em nhà này không bình thường, chúng giữ một khoảng cách đối với xã hội, chúng có cách nghĩ, cách suy luận riêng, người thường với những lí lẽ thông thường rất khó phán đoán ý đồ và ý nghĩa trong hành động của chúng. Mọi người chỉ nên đứng xa mà ngó, không có quyền bình phẩm. Mỗi khi Ngọc Trai chém trúng cây vẹt, bé Hải lại gừ gừ trong họng, nửa như khóc, nửa như dọa dẫm. Nhựa vẹt tủa từ nhất chém, thoát tiên là màu tía sau chuyển sang đỏ sẫm, như máu chảy ra từ tĩnh mạch. Cây vẹt bị thương rung lên xào xạc y như con ngựa bị

trọng thương Cây vẹt bị thương phát tín hiệu, nổi khiếp sợ lan đi rất nhanh, từ cây nọ sang cây kia, từ vạt rừng này sang vạt rừng khác, chấn động toàn bộ Rừng Vẹt, như gió nổi lên từ biển cả, như quân Nhật ập tới cách đây năm mươi năm bắt dân chúng chặt bỏ những cây vẹt. Tuy chúng tôi không được mục kích, nhưng nghe kể đã hình dung được cảnh tượng máu lửa quyện vào nhau lúc bấy giờ:

Bầu trời nặng nề, mặt trời bị hơi nước che khuất, đỏ như máu. Thủy triều vừa rút, thân vẹt còn ướt đầm, mù sà xuống rất thấp, di chuyển chậm chạp trong Rừng Vẹt. Đàn cò trắng kêu chói tai, như đoán trước được tai họa. Con gà trống còn sót lại trong thôn gáy ồm ồm vài tiếng, bọn Nhật thúc lưỡi lê vào dít dân chài, dồn họ ra Rừng Vẹt. Cảnh tượng này chúng tôi đã nhiều lần thấy trên phim chống Nhật, có điều, phải thay Rừng Vẹt bằng ruộng cao lương hoặc bãi mía. Bố em và các chiến hữu của ông ăn mặc rách rưới, trái tim cháy bỏng căm thù, trà trộn trong dân. Các chiến sĩ trong tay chỉ mỗi con dao dứa, ngoài ra không có vũ khí gì khác. Lúc này Lư Nam Phong chưa gia nhập đội du kích của bố em. Nam Phong tự tổ chức một đội ngũ chống Nhật, gồm gia đình và công nhân xưởng pháo Chấn Hoàn. Trước đó, bố em và Mã Cương do

đồng chí Trương Tranh dẫn đầu định biên chế lại đội du kích của Lư Nam Phong, bị ông ta chửi cho một trận: Các anh không có nổi một khẩu súng, mỗi vị cầm mười cân củ cải đại đến để biên chế lại đội ngũ của ta! Không nghĩ tình hàng xóm láng giềng, ta đã sai người thiến bég các vị! Mã Cương nói: Thằng cha họ Lư kia, chúng tao rồi sẽ có súng, sẽ có cả pháo! Người cứ đấy mà xem! Đồng chí Trương Tranh nói: Cậu ấm Lư, cậu là cái đồ vô tích sự, nhiều súng như thế mà không dám chơi nhau với bọn Nhật, chúng tớ tay không cũng chơi! Lư Nam Phong nói: Chỉ cần các vị chơi một trận, giết được một thằng Nhật, dù chỉ thu được một lưỡi lê, là đội của tôi thuộc quyền lãnh đạo của các vị! Bố em và các chiến hữu trở về vạch kế hoạch tác chiến cho trận đánh nổi tiếng này. Một tiểu đội mười hai người trà trộn trong đám dân đi chặt vẹt. Trước đó một ngày, họ đã mài dao thật sắc, có thể cạo râu, gọt tóc. Họ thịt một con dê, coi như tế dao, sau đó ăn một bữa canh hông, mỗi người uống một bát rượu, coi như “rượu đồng tâm”. Mã Cương đề nghị chích máu ngón giữa vào chén rượu, như thời xưa các anh hùng kết nghĩa vẫn làm, nhưng bố em phản đối. Bố em nói, không phải tôi sợ đau, mà các đồng chí thử nghĩ coi, mười hai người đều bị thương

ngón giữa, dù bọn giặc không hiểu văn hoá Trung Quốc, nhưng bọn Hán gian thì chắc chắn là hiểu, làm việc cho Nhật có lão Hai Tiên trình độ văn hóa rất cao, thuộc lòng *Tam quốc diễn nghĩa*, lão chỉ liếc qua là biết chúng ta cắt máu ăn thề, thời buổi này cắt máu ăn thề không phải giết Nhật thì giết ai? Lão sẽ báo cáo với quan thầy, thế là chúng ta “chưa ra quân đã bại vong” Lại nữa, cho dù lão Hai Tiên không báo cho quan Nhật, thì với ngón giữa bị thương, chúng ta đánh đấm thế nào? Người xưa có câu. mười ngón tay đều liền với tim, đặc biệt là ngón giữa, không những liền với tim, mà còn liền với phổi, lúc đau còn dưng đứng cả tóc nữa là! Mã Cương vươn cổ ra: Nếu anh sợ đau thì cứ nói thẳng ra, vòng vo Tam quốc mãi! Bố em bảo: Ai sợ đau? Sợ thì tôi đã chẳng tham gia chống Nhật! Ý tôi là giảm thiểu đổ máu không cần thiết. Nếu tôi nói không đúng, đề nghị mọi người biểu quyết. Mọi người đồng ý chích, tôi đâu có sợ, nếu sợ tôi chỉ là con chó. Đồng chí Trương Tranh nói: Lão Lâm nói có lý. Lão Mã nên rũ bỏ ý thức phong kiến còn rơi rớt trong đầu! Chúng ta là đội quân cách mạng, không phải phường lục lâm! Vậy là mọi người nâng bát rượu cao quá đầu, cụng bát, rượu văng ra không ít, gần giọng thề: Giết hết giặc Nhật,

bảo vệ Rừng Vẹt! Rồi mọi người ngửa cổ uống cạn. Rượu mạnh xuống bụng, hào khí bốc lên trong đầu, cháy đỏ mắt, hận một nỗi không thể ngay lập tức sống mái với giặc. Thủ lĩnh Trương Tranh là đảng viên Cộng sản trên phái về, hồi đầu còn mặc áo dài, rẽ ngôi giữa như thầy giáo, luôn miệng ho, nhổ đờm, trong đờm có lẫn máu, lúc ho hai vai rung lên, mặt dài như mặt hình nhân, người gầy như que củi. Mọi người bảo, làm sao cấp trên lại cử về một con bệnh? Xem ra ông này chưa giữ nổi thân, còn lãnh đạo ai đánh giặc? Nhưng Trương Tranh không phải con người bình thường, nếu không có chỗ hơn người, làm sao trở thành đảng viên Cộng sản? Về đây rồi, ông cạo trọc đầu, bỏ áo dài, hoà với chúng tôi làm một. Có người mách ông phương thuốc của Biển Thuộc trị bệnh lao: ăn sống rau Ba, mỗi bữa ba cân, ngày ba bữa. Muốn nhanh chóng hồi phục sức khoẻ để chiến đấu với giặc Nhật, đồng chí Trương Tranh ăn sống rau Ba như ngựa, mỗi ngày ăn chín cân, ăn liền ba tháng, quả nhiên khỏi bệnh lao. Đồng chí Trương Tranh không ho nữa, không ho tất nhiên không thổ huyết! Sắc mặt hồng hào, cái lưng đã rướn thẳng, hai vai đầy đặn, đồng chí trở lại tuổi thanh xuân. Sức khoẻ được hồi phục đi đôi với được tin nhiệm, bố em và các

chiến hữu của ông rất phục những người có nghị lực. Ăn liền ba tháng rau Ba, không có nghị lực là không ăn nổi! Đặc biệt là tiếng nhai rau rầu tỏ rõ khí phách của một hảo hán. Trong tim không ôm chí lớn, trong bụng không có mục tiêu, thì không thể ăn sống rau Ba! Về sau, bố em và bố Mã Thúc thường nêu gương đồng chí Trương Tranh để giáo dục con, khiến em và Mã Thúc tuy chưa gặp đồng chí Trương Tranh bao giờ, nhưng trong tai thường vang lên tiếng nhai rau rầu kinh người khi người anh hùng ăn rau sống. Người mà các ông phục nhất là đồng chí Trương Tranh, lạc cả giọng khi nói đến tên đồng chí Trương Tranh. Bố em và các chiến hữu cùng đồng chí Trương Tranh trà trộn trong đám dân phu. Đám phu lăn công, chặt uế oải, ai lại tích cực chặt những cây vẹt của mình? Người nào tích cực là Hán gian! Cũng có mấy phần tử tích cực, nhưng đó không phải là những người rắp tâm theo giặc, mà chẳng qua là nhát gan, chỉ sợ lưỡi lê của chúng đâm thủng đít! Đáng sợ nhất là mấy con chó ngao của giặc. Chúng to như con bê, đong đôi tai nhọn, thè lưỡi đỏ chót, hai mắt đỏ ngầu, nghe nói chúng ăn thịt người, dữ tợn và khoẻ như hổ. Các dân phu từng chứng kiến ba con chó ngao ăn bay một phạm nhân trong khoảnh khắc. Bố em

và các bạn của bố quả thực rất sợ ba con chó ngao này, nếu chúng còn ở đây, chắc chắn các ông không dám manh động. Trước khi hành động, các ông đã thông qua nội tuyến – nhà bếp của bọn giặc - đầu độc chết cả ba con chó ngao. Sau khi trộn thuốc độc vào thức ăn, nội tuyến bỏ trốn. Vì ba con chó mà phải để nội tuyến mất bao công phu mới cài được, đủ hiểu đội du kích sợ ba con chó đến mức nào! Diệt ba con chó quan trọng hơn diệt ba tên giặc. Dân chúng nghe tin, mừng như mở cờ trong bụng. Nghe tin, Lư Nam Phong cũng hết sức khâm phục đội du kích, nói: Không ngờ du kích chỉ một mẩu thuốc mà cả ba con chó toi mạng, xem ra không phải bọn ăn tục nói phét. Không kể chuyện ba con chó nữa, ta hãy kể cuộc chiến đấu nổi tiếng bảo vệ Rừng Vẹt.

Các dân phu đều mặc áo ngoài rất dày, không có áo ngoài thì khoác bao bố. Mặc áo dày hoặc khoác bao bố không phải sợ lạnh, cũng không phải sợ muỗi đốt, đối với dân chài đó chỉ là chuyện vặt. Cái chính là họ sợ giám thị đánh bằng roi da. Ba viên giám thị: Cả Tiên, Hai Tiên, Ba Tiên, đều là cháu lão Tiên – người thuộc lâu chuyện Tam quốc, Tiên họ xấu xa hơn Tiên kia, loại người này triều đại nào cũng có. Những Hồng Vệ binh nào đánh người đã

man trong Cách mạng văn hoá, thì hầu hết những người này trong thời kỳ chống Nhật là Hán gian. Năm 57, những kẻ chụp cho trí thức cái mũ phái hữu đều là đại Hán gian trong thời kỳ chống Nhật, thậm chí còn giương ngọn cờ chống Nhật để bán nước, cũng như lấy danh nghĩa cách mạng để qui kết người khác là phái hữu. Giờ đây những tên cáo mượn oai hùm, tham nhũng, miệng leo lẻo những từ cách mạng, cũng có thể khẳng định chúng là Hán gian trong thời kỳ chống Nhật. Sau nhiều năm nghiên cứu, tôi phát hiện ra rằng, quá nửa Hán gian không phải vì vấn đề nhận thức, mà là vấn đề phẩm chất, mà về ý nghĩa nào đấy, phẩm chất có thể nói là di truyền. Hán gian Lư Nam Phong vì tật ưa sạch mà bị kẻ thù tóm được điểm yếu, phải đầu hàng tạm thời, khác về bản chất với Hán gian từ trong bụng mẹ như ba anh em họ Tiên. Những ngày trước đó, ba tên giặc Nhật dắt ba con chó, chúng giăng rất căng sợi dây da, sữa điên cuồng với tất cả dân phu. Tên Nhật chỉ cần buông dây ra, là chúng lao vào đám dân phu mà cắn xé. Sau lưng có ba con vật dữ tợn như vậy rình rập, nói không sợ, không lạnh xương sống là không thật, huống hồ còn có ba anh em họ Tiên cầm roi da lượn đi lượn lại. Các dân phu đều chân trần lút

trong bùn đỏ. Ba anh em họ Tiên đi ủng cao cổ như công nhân mỏ, quần màu vàng đất nhét trong ủng, ống quần rộng thùng thình, mình mặc sơ mi bằng lụa đen, thắt lưng da, cổ đeo pác học, tóc rẽ ngôi xúc đằm dầu, bốc lên một mùi thịt lợn sống. Tên nào cũng cầm roi da, tết cẩn thận bằng những sợi da trâu tẩm dầu, vút một nhát, đứt bay một cành cây to bằng ngón tay, đứt gọn như chặt bằng dao. Ba anh em họ Tiên đánh người toàn bằng cảm tính, người nào rủi là bị đánh, anh làm việc tốt chưa hẳn đã thoát, anh dềnh dàng có khi không bị. Những người sợ roi, hồi lộ chúng bằng thuốc lá, khi ấy anh có quậy đến mấy, cái roi cũng không hỏi thăm anh. Nói như ba anh em họ Tiên: “Cần cù không đánh, lười biếng không đánh, chỉ đánh thằng không có mắt!” Không còn chó, uy thế anh em nhà họ Tiên giảm quá nửa, người ta thường nói “chó dựa oai người”, thực ra đa phần là người dựa oai chó. Hôm ấy, ngay từ đầu đã bưng bưng sát khí, cũng đúng thôi, vì rằng mười hai con người đang lăm lăm giết giặc, sao lại không có sát khí? Hôm ấy có bảy thằng Nhật cộng với ba anh em họ Tiên, tổng cộng mười thằng, chín khẩu súng, trên đầu ghềnh có hai thằng dùng chung khẩu tiểu liên báng gập. Theo bố em kể thì cuộc chiến diễn ra

như sau: Vào đến Rừng Vẹt, mười hai người giả vờ đánh nhau. Năm thằng giặc và ba thằng Hán gian lúc đầu quất tháo. Ba tên Hán gian múa roi vù vù, bố em bị một roi vào lưng toé máu. Bọn giặc cũng sẵn tới tông báng súng lia lịa để giải tán đám đánh nhau. Lúc này, bố em và các chiến hữu mới vùng dao nhằm đầu bọn chúng mà chém. Bố em kể, ông chém một nhát bay nửa đầu một tên Nhật, ngược lại bị hấn đâm một nhát lê sượt cánh tay. Bố Mã Thúc nói rằng, ông từ phía sau chém tên Nhật một nhát, nếu không, bố em thoát được nhát thứ nhất, cầm chắc không thoát nhát thứ hai, mà đã vậy thì không thể có em. Trong mấy phút đúng là loang loáng ánh dao bóng kiếm, máu tươi và óc người bắn lên cây vẹt, óc người là óc giặc Nhật và bọn Hán gian, máu tươi là máu giặc Nhật, máu Hán gian và cả máu du kích và dân phu. Kết thúc cuộc chiến là: Năm tên Nhật và hai tên Hán gian toi mạng, chết như chó trong vũng bùn, Cả Tiên bị chém đứt một cánh tay, người hấn lệch sang một bên, như cái máy bơm máu, hấn gào lên thảm thiết, nhằm phía ghềnh mà chạy. Đội du kích chết ba người, đều bị đâm chết bằng lê. Bố em và các bạn cũng không kịp thu nhặt xác anh em mình, cướp lấy súng từ tay bọn Nhật và bọn Hán gian, có người

tháo bao đạn ở thắt lưng, có người không kịp tháo, luồn sâu vào bên trong Rừng Vẹt. Một đội viên tên Tiểu Bạch bị đâm lòi ruột, khúc ruột lết trong bùn, vậy mà cậu ta còn tước được khẩu tiểu liên bằng tròn, vậy mà cậu ta còn tháo được bao đạn ở thắt lưng tên giặc, vậy mà cậu ta còn tháo được hai quả lựu đạn ở thắt lưng tên giặc, vậy mà cậu ta còn tháo được thắt lưng da của tên giặc, vậy mà cậu ta còn định tháo lấy đôi ủng của tên giặc thì bị đồng chí Trương Tranh lôi đi. Đồng chí Trương Tranh giúp cậu nhét ruột vào trong bụng, lấy cái mũ của tên giặc úp lên chỗ bị thương, rồi kéo cậu ta lủi sâu vào rừng. Lúc này, hai tên giặc trên đầu ghềnh bắt đầu nổ súng. Trận đánh xảy ra quá đột ngột, hai tên bị bất ngờ. Không bất ngờ thì cũng chẳng còn cách nào khác, vì ngay từ đầu hai bên đã xoắn lấy nhau, chúng không dám bắn mà cũng không dám rời vị trí. Chỉ chớp mắt dân phu chạy hết vào sâu trong Rừng Vẹt cùng với đội du kích. Xạ giới của khẩu súng máy chỉ là mười mấy xác chết và tên Cả Tiên bị thương nặng đang loạng choạng chạy trở lại. Bằng đạn thứ nhất, tên xạ thủ Nhật quật ngã Cả Tiên. Hắn chết không kịp kêu, cắm đầu xuống bùn, đáng tiếc là hắn đem thoát được một khẩu súng, tạm thời không rơi vào tay du kích.

Tại sao nói “tạm thời”? Vì rằng sau đó mấy hôm, bố em và các đội viên du kích lên vào Rừng Vẹt, gỡ lấy khẩu súng mắc trên cổ Cả Tiên lúc này đã bị cá và chim biển rỉa gần hết thịt. Khẩu này sau giao cho Mã Cương sử dụng, nó do một hãng nổi tiếng của Đức sản xuất, chỉ tiếc là quá cũ, không cướp cò thì kẹt đạn, Mã Cương suýt mấy bận mất mạng với nó. Về sau, Mã Cương đổi lấy một khẩu bằng tròn, mỗi lần nạp hai mươi viên, có thể bắn nhanh chậm, đầu nòng múp, nổ ào ào, nghe rất dã. Họ cứ lăm lăm bùn đất như thế mà lẩn sâu vào bên trong Rừng Vẹt. Tiểu Bạch chạy được mấy chục bước, cái mủ chụp trên vết thương bị vướng cành cây, ruột lại bung ra ngoài, dùng cả hai tay cũng không chẹn được, dính đầy bùn, khiếp quá! Tiểu Bạch chạy không nổi, bèn nói: Đồng chí Trương buông tôi ra! Đồng chí Trương Tranh rất tỉnh, biết quân tăng viện của địch sẽ đến rất nhanh, không chạy ngay sẽ không thoát. Trong điều kiện y tế lúc bấy giờ, vết thương của Tiểu Bạch không chữa được. Tiểu Bạch nói: Đồng chí Trương cầm súng đạn đi, còn hai quả lựu đạn thì để lại cho tôi... Đồng chí Trương Tranh nói: Tiểu Bạch, chúng tôi không bao giờ quên đồng chí! Lúc này, đạn súng máy của địch bắn như vãi trấu, nhiều dân phu đã

dính đạn, kêu cha khóc mẹ, tình hình vô cùng nguy ngập. Đồng chí Trương Tranh gạt nước mắt gỡ lấy súng đạn trên người Tiểu Bạch, nhanh chóng rút lui. Trương Tranh và đội du kích vừa lên thuyền đến ứng cứu thì từ Rừng Vẹt vọng đến một tiếng nổ lớn, Tiểu Bạch đã tự kết thúc sinh mạng của mình. Đánh giá chuyện này như thế nào? Những năm chiến tranh ác liệt nó như thế, không đẹp đẽ phơi phới như ta thấy trên phim ảnh. Đồng chí Trương Tranh và đội du kích bơi thuyền ra biển rồi lên bán đảo phía đối diện. Những dân phu thì không được may mắn như thế. Người nào bơi giỏi thì lên được bán đảo, người nào sợ đến mụ người đi thì loanh quanh trong rừng vẹt, triều lên thì trèo lên cây, làm bia sống cho bọn giặc ngồi ca nô. Đây là trận mở màn cho cuộc chiến đấu chống Nhật của du kích Rừng Vẹt, cũng là một cuộc khởi đầu anh dũng và bi tráng. Lư Nam Phong xúc động sâu sắc trước khí phách anh hùng của bố em và đội du kích, ông ta giữ lời, nhập đội quân của ông ta vào du kích, Mã Cương giữ chức vị Đại đội trưởng, Trương Tranh Chính uỷ, bố em Đại đội phó, Lư Nam Phong Đại đội phó.

Rừng Vẹt phát ra những âm thanh chúng tôi không hiểu, nhưng chị em Ngọc Trai thì không nghi

ngờ gì nữa, giải mã được loại ngôn ngữ ấy. Họ nghe thấy cây vẹt vừa khóc thút thít vừa nói: Cô gái, cô bị làm nhục nhưng không nên nhè chúng tôi mà chém. Chúng ta sống chết có nhau, chúng tôi từng thấy chị em cô lớn lên, chịu muôn vàn cay đắng như chúng tôi. Không chỉ nhìn thấy chị em cô, mà còn nhìn thấy bố mẹ cô lớn lên. Phải năm trăm năm chúng tôi mới lớn bằng miệng bát, từng chứng kiến những vui buồn tan hợp bên Rừng Vẹt. Cô gái, chúng tôi gian nan lắm mới còn sống đến bây giờ, mấy thằng Nhật định huỷ hoại chúng tôi, nhưng các bậc tiền bối của cô đã đổ máu để bảo vệ chúng tôi. Trong thời kỳ luyện thép, trong thôn đã dựng nên bao lời đồn đại, bảo rằng ai chặt một cây vẹt là ốm chết liền, không chết thì cũng liệt giường. Các cán bộ thừa biết đó là lời đồn thổi, nhưng giả vờ mê muội tin theo. Cô gái ơi, sống bên Rừng Vẹt mà không yêu chúng tôi, cầm bằng phản bội quê hương! Cô không thấy khi cô rút lưỡi dao, máu của chúng tôi nhuộm hồng nước biển? Cô gái, thu hồi dao lại đi! Đi tìm kẻ thù của cô mà trả thù! Chúng tôi, họ nhà vẹt, sẽ mãi mãi là hậu thuẫn kiên cường của cô. Khi bên ngoài chị em cô gặp điều ngang trái, khi bên ngoài chị em cô không sống nổi thì về đây, chúng tôi sẽ mở lòng đón chị em cô. Ở đây, chị

em cô có thể tìm được cái ăn, ở đây chị em cô sẽ được an ủi, chị em cô sẽ là những đứa con gần gũi nhất của chúng tôi. Ôi đứa con đáng thương, đứa con cô út, không cha không mẹ! Con đã bị thương, không nên để các bạn của con bị thương lần nữa!...

Ngọc Trai và bé Hải nghe hiểu những lời của cây vẹt, trèo lên cầu khỉ. Hai chị em ướt mềm. Quần áo dính bết trên người nhưng không làm mất vẻ yêu kiều của cô. Cô cảm thấy mình đã vấy bẩn, nếu chỉ là cái bẩn bên ngoài, ngay dù có ngã xuống hố phân, xuống biển tắm một cái là sạch. Nhưng giờ đây cô thấy mình không thể tắm sạch, vì bị vấy bẩn từ trong ra ngoài.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Tình hình khi đó như thế này: Ngọc Trai cầm đèn mở cửa lò dầu ra, liền bị Hai Hổ chụp chiếc bao tải màu đen lên đầu. Cô chống trả quyết liệt, kêu ú ớ. Ba Hổ nổi cáu đấm một quả vào thái dương, cô ngã sòng soài, người mềm nhũn. Bé Hải đang mơ màng thức giấc, lồm cồm bò dậy trong bóng tối, vớ lấy mũi tên đâm trúng hông Hồ Lớn. Chúng nhốt bé Hải trong hòm gỗ. Ba thằng thanh niên khoẻ mạnh, sung sức, luân phiên làm nhục cô, mỗi thằng hai lượt. Sau khi tỉnh lại, Ngọc Trai cũng không hiểu có mấy thằng làm nhục cô. Nếu biết có ba thằng, con dao của cô đã tìm đúng mục tiêu, dù

Đại Hồ có mồm mép đến mấy, cũng không bịp được cô. Nếu vậy thì đã không có chuyện về sau.

Sau khi Ngọc Trai bị hại, một trận bão từ nam Thái Bình Dương ập tới, sóng biển điên cuồng, bùn dưới đáy cuộn lên, nước biển xanh trong trở nên ngầu đục. Ngọc Trai chạy trong bão, kêu khóc, hai mắt mờ dần, tóc rối bù, mình bê bết bùn đất, y như bệnh nhân tâm thần bỏ trốn khỏi bệnh viện. Bé Hải đuổi sát nút phía sau, đến cuối dốc, em chạy vượt lên rồi quay lại, mặt đối mặt, chặn đường chị. Lúc này, một chuyện kỳ lạ đã xảy ra: Gió từ phía chân dốc hình thành một khí áp mà mắt thường không trông thấy, nâng bé Hải lên cao. Em khua khua hai tay như con chim lớn đang vỗ cánh. Người em lên đến độ cao mười mấy thước thì không lên nữa, và giữ nguyên độ cao ấy, em quay cuồng nhào lộn như một khúc gỗ nhấp nhô trên sóng. Ngọc Trai đứng như trời trồng trước cảnh tượng lạ lùng, cô quên băng nỗi khổ của bản thân, coi an nguy của em trai quan trọng số một. Ngọn gió cũng thốc vào cô, xoáy giữa bụng, khiến cô gằn như bị nhắc bổng lên. Cô cũng khua tay như muốn bay lên sát cánh cùng em trai rời khỏi trần gian, đến nơi nào không còn đau khổ nghèo túng, không còn gian trá bạo hành. Nhưng gió không nhắc cô lên, có lẽ

do quá nặng. Cô ngược lên nhìn em trai, gọi to: Hải ơi! Trong khoảnh khắc cô quên bằng nỗi ô nhục mà cô đang gánh chịu, cảm thấy tâm trí đang được thần linh gọi mở. Cô loạng choạng chạy theo em trai trên không. Cuối cùng, bé Hải rớt xuống một vũng bùn. Ngọc Trai chồm lên người em, sờ ấn khắp mình mẩy, sợ em bị thương, nhưng bé Hải đã vùng dậy, kéo tay chị chạy về nhà.

Những dân công nấp trong lán ngạc nhiên đến sững sờ khi nhìn thấy cảnh tượng đó. Khi đã trời quang mây tạnh, chuyện một em bé bị gió đưa lên trời, loan truyền khắp nông thôn thành thị. Phóng viên “Nam Giang nhật báo” về tận nơi lấy tin, nhưng chị em Ngọc Trai không tiếp. Song điều đó cũng không gây trở ngại cho phóng viên viết bài đăng trên trang 4 “Nam Giang nhật báo”, thêm mắm thêm muối, thiên hô bát sát như sau: Trận bão cách đây ít hôm đổ bộ vào thành phố ta, đã bốc một em trai lên độ cao khoảng giữa năm trăm và một nghìn mét, đưa đi năm cây số. Điều kỳ lạ là, khi rơi xuống đất, em đó không hề bị thương!

Sau trận bão, cành lá cây vệt trôi đầy vịnh, phủ lên bùn một lớp dày cùng với rong biển. Bao giờ cũng vậy, mỗi khi có bão, những cây vệt tơi tả nhưng không cây nào đổ, chúng đứng sững, hiên

ngang như một đạo quân mình đồng da sắt trên biển xanh.

Ngôi nhà Ngọc Trai lợp bằng rong biển đã bị lốc mái, cây vú sữa sau nhà bị quật ngã, phần ngọn đầy quả không hiểu bay đi đâu mất. Bên ngoài Rừng Vẹt, trại nuôi trai ngọc cảnh tượng tiêu điều, chòi canh san sát như rừng đã biến mất, thi thoảng chỉ còn lại vài chiếc cọc trơ trọi, lồng trai cùng với dây ni lông và cọc neo không hiểu trôi giạt phương nào? Đám dân chài đứng như trời trồng trên bờ biển như những cột nhà cháy.

Ngọc Trai lăn ra ốm, lúc đầu là sốt rét, toàn thân run lẩy bẩy, mặt tái nhợt, môi tím tái, răng va vào nhau lập cập, chỉ nói được đứt quãng: Rét...rét...! Bé Hải lấy hết chăn và quần áo đắp lên người chị, cô vẫn còn run. Hết rét đến nóng. Người cô như một lò lửa, nóng kinh người. Bé Hai giội từng gáo nước lạnh lên mặt cô, nước bốc hơi rất nhanh. Những lúc tỉnh táo, cô cảm thấy đầu to như chiếc đấu, nặng tựa đá đeo, nặng vậy mà vẫn xoay như chong chóng. Trời xoay, đất xoay, nhà cửa xoay tít. Không biết từ đâu chui ra một lũ trẻ quần áo sặc sỡ, đứa chạy đứa nhảy đứa la đứa nghịch, có đứa từ dưới đất nhảy lên xà nhà, có đứa từ đầu giường nhảy ra cửa sổ, có đứa đi ngang mặt

tường, có đứa bám xà nhà mà đánh đu. Đứa nào cũng hao hao giống bé Hải, đến gần thì lại không giống. Nhìn kỹ những tiểu yêu này, thấy trên người chúng mọc một lớp lông màu vàng, đít có một cái đuôi xù to tướng. Mắt chúng đen láy, mồm nhọn đỏ chót. Lát sau chúng biến mất. Cô có cảm giác mình là một viên đá tròn lăn lông lốc xuống vực sâu ngàn trượng. Bé Hải chạy tới giơ một tay nắm lấy tay chị nhưng không kịp. Cô nghe tiếng gào của nó: Chị ơi chị! Chị ơi chị! Em yêu, người thân duy nhất của chị! Thế là em lại nói được rồi! Hơn mười năm mong đợi, cuối cùng em lại nói được rồi!. Nước mắt quánh như hồ rỉ ra khỏi hốc mắt nóng bỏng. Cô lẩm bẩm: Tôi không thể như thế này mà chết! Vì em trai, tôi không thể chết! Chưa nuôi dạy em nên người như lời dặn dò của cha mẹ, tôi không có quyền chết! Trời cha đất mẹ ơi, Bà Chúa Biển ơi, Bà Chúa Ngọc Trai ơi, hãy phù hộ cho con, đừng để con chết, hãy cho con sống!... Cô van nài trời đất quỷ thần, thành khẩn đến cực điểm, bộ mặt các vị thần linh lóe trong đầu nóng bỏng của cô như đèn kéo quân, những bộ mặt nghiêm nghị có, gớm ghiếc có, hiện ra đậm nét rồi nổ tung như bong bóng xà phòng, bên tai cô cũng liên tục vang lên tiếng lộp bộp, cô hiểu rằng, các vị thần linh vờ

vụn đó không bảo vệ được cô. Thế là cô thấy tủi thân, không bằng lòng về các vị thần. Hỡi các vị thần trên trời dưới đất, sao các vị không phù hộ cho người lương thiện? Không giúp cho người nghèo? Chẳng lẽ các vị cũng khinh bần trọng phú, mềm nắn rắn buông? Phải chăng các vị cũng ù ù cạc cạc, không hỏi nguyên nhân, không cần hậu quả? Chẳng lẽ các vị ngại tội nhơ nhuốc mà không thông cảm? Lời chưa dứt, trước mắt xuất hiện một làn khói mờ, bộ mặt góm ghềnh của tử thần nhích lại gần, áp sát, mồm nhọn như mỏ chim sắp sửa mổ vào mặt cô, cô tuyệt vọng khóc nức lên: Hải ơi, chị sắp chết rồi, từ nay em sẽ sống như thế nào? Ai nấu cơm cho em ăn, may vá quần áo cho em mặc? Ai che chở cho em? Ai chăm nom em? Lúc này làn khói đã biến thành sóng bạc đầu cuộn cuộn, chính giữa con sóng – y như chính giữa đài sen – một nàng tiên từ từ nhô lên, mình mặc áo đỏ như ráng chiều, mặt tròn như trăng rằm, mắt sáng như sao, bàn tay thon thả nâng viên ngọc trai màu đen – một viên huyền ngọc, lớn bằng quả trứng chim bồ câu. Ngọc Trai nhìn qua dung mạo biết ngay là Bà chúa Ngọc Trai. Cô cảm thấy cơ thể trôi dậy, lết gối đến trước mặt Bà chúa, lạy như bồ cùi mà khẩn rằng: Cứu khổ cứu nạn Bà chúa Ngọc Trai, xin

Người hoá phép cứu vớt sinh mạng của con, sau khi qua khỏi, con xin đến miếu thờ Người thấp hương khấn vái, khi con có tiền con sẽ trùng tu miếu vũ của Người, tô son thếp vàng tượng của Người. Người hãy cho con khoẻ mạnh lên, không phải con sợ chết, mà con không yên tâm về đứa em trai đáng thương của con, xin Bà chúa hãy cứu con!... Bà chúa rút trong tay áo cành ôliu phe phẩy trước mặt Ngọc Trai, lập tức có những giọt nước mát rơi trên mặt cô, sáng khoái vô cùng, chẳng khác đại hạn gặp mưa rào. Cô lập tức thấy trong lòng bừng sáng, mọi vật trước mắt đều sáng tỏ, cô càng nhìn rõ hơn vị thần bảo hộ cho dân nuôi trai ngọc vùng Vệt. Bà chúa Ngọc Trai ra hiệu cho cô há miệng, rồi bỏ viên ngọc trai quý hiếm vào miệng cô...

Ba hôm sau cơn sốt lui, sức sống ngoan cường đã chiến thắng bệnh tật. Môi cô phồng rộp, mắt khô vàng, hơi thở có mùi hôi. Nhưng cô biết mình đã cường được vì đã ngửi thấy mùi.

Cô ngửi thấy mùi thơm của khói lửa trần gian, tiếp đó, cô trông thấy ngọn lửa trong bếp. Trước ánh lửa, thân thể bé Hải ánh lên màu đồng thau. Nó quì trước bếp, tay cầm chiếc quạt ba tiêu, ra sức quạt lửa. Mắt nó đầy vẻ lo lắng, khiến Ngọc

Trai thương đứt ruột. Củi không khô, bốc khói xanh khi cháy. Ngọc Trai định nhổ dây nhưng không được. Vừa nhấc được nửa người trên khỏi giường, cô lại ngã vật xuống đánh huych một cái như tường đổ. Bé Hải nghe tiếng động chạy đến, em xúc động đến nỗi môi rung bần bật, lời lẽ cứ muốn tuôn ra, song không nói được. Ngọc Trai gọi khẽ: Hải ơi Hải!... Cô giơ tay, bé Hải ghé sát mặt để cho chị sờ. Cô đau xót gần như không chịu đựng nổi. Bé Hải tránh bàn tay chị, quạt lửa mạnh hơn, lửa trong lò đỏ rực, mùi cháo toả khắp buồng, thơm phức.

Ngọc Trai không dám quên hình ảnh đẹp mê hồn của Bà chúa Ngọc Trai mà cô trông thấy trong lúc ốm nặng, càng không dám quên viên ngọc đen Bà chúa bỏ trong miệng cô. Cô tin rằng, lời khẩn cầu của cô đã cảm động Bà chúa, Bà dùng viên ngọc thiêng chữa khỏi bệnh cho cô. Vì vậy, khi có thể đi lại được, việc đầu tiên là cô dắt bé Hải đến miếu Bà chúa lễ tạ. Nhưng ngôi miếu trong thời kỳ Cách mạng văn hoá bị phá chỉ còn đồng gạch vụn, không còn dấu vết, trên nền cũ chỉ thấy mấy chục công nhân xây dựng đang bận rộn bên chiếc máy trộn bê tông chạy âm âm, nhả bê tông đã trộn khỏi cái miệng to tướng. Một người đội chiếc mũ đan bằng cành liễu bước tới, hỏi Ngọc Trai: Ngọc Trai, nghe nói cô bị bão cuốn đi rồi cơ mà?

Lời chưa dứt, ánh mắt của các công nhân trên giàn giáo cùng chĩa vào cô.

Cô dẫn bé Hải về nhà già Vạn ở trong thôn.

Nói đến già Vạn, người trong thôn không ai biết đích xác già bao nhiêu tuổi. Khi Ngọc Trai còn thò lò mũi xanh, già bảo già đã chín mươi chín tuổi, đến khi Ngọc Trai trở thành thanh nữ, già vẫn bảo già chín mươi chín tuổi. Già không chịu vượt cái ngưỡng một trăm, dừng lại ở chín mươi chín, rồi không tăng thêm tuổi nào nữa, với già, thời gian đã mất hết ý nghĩa.

Ngôi nhà của già Vạn bên kia dốc, hướng tây, ngoảnh ra vịnh Rừng Vẹt. Chỗ hậu gian chất đầy đồ đạc lỉnh kỉnh, treo một bức tranh Bà chúa Ngọc Trai không biết do ai vẽ. Dưới bàn tay hoạ sĩ đó, Bà chúa Ngọc Trai biến thành một bà béo cầm hai ngấn, còn vẽ mỗi bên một hài đồng bé bằng một phần ba Bà chúa, một cầm lọng, một cầm yêu đao, xem dáng vẻ một là người hầu, một là bảo vệ. Ngọc Trai dắt bé Hải, lần theo vết chân nhẵn bóng trên bậc đá, trèo lên nhà già Vạn. Già Vạn ngồi xếp bằng tròn dưới giàn bầu be, trên một cái đệm cỏ bồ, ánh nắng xuyên qua kẽ lá lốm đốm trên mái tóc trắng như tuyết. Trên giàn treo lủng lẳng mười mấy quả bầu to nhỏ, to như quả bóng đá, nhỏ như

nấm dấm. Quả to trơn bóng như gạo dứa, quả nhỏ
đầy lông tơ mịn. Quả to như một thiếu phụ đậm
người, quả nhỏ như trẻ nhỏ đang tập nói. Trên sân
sạch như li như lau, hai bé gái với chiếc đuôi sam
nhỏ xiu, xoãi cặp chân dính đầy đất, tay cũng dính
đất như thế, đang chơi ô ăn quan. Chúng mê mãi
đến nỗi chị em Ngọc Trai đến trước mặt mà vẫn
không hay. Bé Hải nhìn chúng chăm chú.

Già ơi!

Tiếng gọi chưa dứt, Ngọc Trai nước mắt ướt đầm.

Già Vạn ngừng đầu lên, nheo mắt nhìn cô, nói:
Cháu là Ngọc Trai nhà Trần Thọt phải không?

Đấy là ông nội cháu.

Vậy thì bố cháu là Trần Đại Quan.

Bố cháu là Trần Ba Lạng.

Bà là bà mụ của bố cháu.

Già đỡ cho cháu, bé Hải cũng do già đỡ, tất cả
trẻ con Rừng Vẹt đều do già giúp đỡ chào đời.

Cháu đến để thoả tâm nguyện chăng?

Chỉ một câu, già Vạn nói trúng nỗi niềm tâm sự
của Ngọc Trai. Cô giật mình, nhưng khi nhìn nét
mặt phong trần của già, cô yên tâm.

Ngọc Trai và bé Hải đi vào hậu phòng bữa bọn
củ đuốc, quì trước bức tranh Bà chúa Ngọc Trai.

Trong tranh, thiếu phụ béo tốt cầm hai ngón, neoh cặp mắt lá răm, miệng phụng phịu, thần sắc ba phần nhân từ, ba phần mỉa mai, ba phần nũng nịu, một phần không hiểu nên gọi bằng gì.. Nhưng đó là cảm tưởng của chúng ta, còn với Ngọc Trai thì bức hoạ này thiêng liêng vô cùng, cô không được bình phẩm về tướng mạo Bà chúa, cũng như con nhà chài không được bình phẩm về biển cả. Cô châm một bó hương cắm vào chiếc bát hương mé một góc. Khói mù mịt, mùi hương rả tiền bay khắp buồng, không khí thiêng liêng càng đậm. Ngọc Trai tỉ trán trên mặt đất ẩm mốc, thầm cảm ơn Bà chúa đã cứu mạng. Bé Hải quì theo chị nhưng mắt em nhìn khắp xó xỉnh. Em trông thấy hai con nhặng xanh đang bò trên mặt Bà chúa, bò rồi dừng, dừng rồi bò, rồi con phía sau bay lên đậu trên lưng con phía trước, điểm một cái rồi bay vù đi. Con phía trước bị chân con sau giẫm lên, rung rung đôi cánh, rồi cũng bay đi. Em trông thấy chiếc mạng nhện to bằng bàn tay cách tượng Bà chúa không xa, đang rung rung, con nhện đen to bằng hạt đậu đang nấp ở khe tường. Em trông thấy con mèo cái vằn đen trắng đang cho ba con bú sau đồng cỏ. Con mèo mẹ gừ gừ trong hòng, một mắt mở, đồng tử co lại chỉ còn như sợi chỉ kim tuyến. Em bị mấy con mèo

mềm mại như cục bông cuốn hút, nhích dần gối về phía trước. Đến gần con mèo mẹ, em giơ tay định vuốt ve mèo con, liền bị mèo mẹ cào một cái thật mạnh vào mu bàn tay, cùng với một tiếng “meo” lạnh lói. Mu bàn tay xuất hiện mấy rãnh đỏ, máu lập tức ứa ra.

Ngọc Trai giật mình vì tiếng động phía sau, quên bằng Bà chúa Ngọc Trai, vội quay lại nhìn tay bé Hải. Cô cầm tay em mút máu ở chỗ bị thương, trong miệng lập tức có mùi tanh. Cô trợn mắt nhìn con mèo, con mèo cũng nhìn lại cô với thái độ đánh trả. Nó đã mở cả hai mắt, như một bà mẹ sẵn sàng hành động theo lẽ phải. Ngọc Trai biết không thể trách con mèo, đành thở dài dắt em ra vườn. Vết cào bình thường, nhưng để lại hậu họa. Một tháng sau, khi Kim Đại Xuyên cố ý câu lưu Ngọc Trai tại Cục Công an, bé Hải một mình ở nhà, phần bụng đói, phần sốt ruột, sức đề kháng kém, vì rút đại tiềm phục trong người thừa cơ phát tác. Bệnh đại là bệnh thập tử nhất sinh, bé Hải sở dĩ còn sống, là nhờ ở Lam em giúp đỡ. Đây là một lí do quan trọng khiến Ngọc Trai lấy Đại Hồ.

Ngọc Trai bộc bạch nỗi lòng với già Vạn: Già ơi, cháu ô uế từ trong ra ngoài...Cháu không mặt mũi nào tiếp tục sống...Già hãy cứu cháu!...

Già Vạn mỉm cười, hỏi: Cháu làm lễ trước Bà chúa Ngọc Trai chưa?

Cháu lễ rồi, lễ rất nhiều.

Bà chúa Ngọc Trai là Thần Bảo hộ cho tất cả dân bà con gái vùng Vệt. Cháu có điều gì oan trái, đau khổ, Bà chúa biết hết, Bà sẽ phù hộ cho cháu vượt mọi khó khăn...

Già Vạn vỗ vỗ vào bím tóc Ngọc Trai, rồi hai tay chống đất, đứng lên. Cháu theo ta!...Rồi già lắc lư thân hình đồ sộ, lạch bạch như vịt bước xuống bậc đá, đến bên giếng nước. Ngọc Trai theo sát phía sau, khi xuống bậc đá, cô giơ tay định dìu già Vạn, nhưng già gạt đi.

Đây là chiếc giếng xưa nhất ở Vùng Vệt. Xưa kia, thôn dân đều lấy nước ở giếng này về ăn. Về sau, đồn rằng trong giếng có con rắn cạp nong rất to, cứ cách vài năm lại có một người ngã xuống giếng mà chết, mà lại chết toàn người lạ. Không ai dám đến lấy nước về uống, chiếc giếng bỏ hoang. Thường thì giếng đã bỏ hoang thì chỉ mười năm sau, thành giếng sụt lở, giếng bị lấp. Nhưng cái giếng này sau mười năm vẫn sâu thăm thẳm không nhìn thấy đáy, chỉ có cây phượng vĩ mọc đầy trên bệ, thành giếng bằng đá ong, rêu phủ một lớp dày. Thực ra cái giếng cũng không coi là bỏ hoang, vì

già Vạn đến bây giờ vẫn dùng nước ở đó. Nó trở thành giếng chuyên dụng của già mấy chục năm nay. Già Vạn sợ dĩ sống lâu, phải chăng ăn nước giếng này?

Trên bệ giếng để một chiếc thùng khoét rỗng từ một khúc gỗ. Nó đã trải qua những cuộc bể dâu, toàn thân đỏ lựng như một tế khí. Thực ra nó là một cổ vật hiếm có. Đồn rằng Thiên vương Hồng Tú Toàn của Thái bình thiên quốc từng uống nước ở đây bằng thùng này. Ông quì bên thùng, vục đầu vào trong thùng mà uống ừng ực như một con ngựa đang khát dữ. Đó là thời kỳ ông đóng vai một thầy đồ để nguy trang, đi khắp lưỡng Quảng tuyên truyền cho Thiên địa hội, chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Chiếc tay nải bằng vải thâm đeo chéo trên người, trong có mấy tập bản thảo rất quý, đó là các tập giáo lý cách mạng, “Nguyên đạo cứu thế ca”, “Nguyên đạo tỉnh thế huấn”, “Nguyên đạo giác thế huấn”. Ông tự tay chép thành hai bản, một bản để ở nhà bạn chiến đấu Mã Văn Sơn, một bản tặng người bạn mới quen – chàng trai thanh tú Dương Tú Thanh. Ba tập trong tay nải là bản gốc qua rất nhiều lần sửa chữa, trên đó đầy những dấu khuyên với chấm đủ màu, rất nhiều trang có vết máu đen sẫm, không phải ông nôn ra, mà là máu cam rớt từ

mũi xuống. Mũi ông có cái tật là khi nào hưng phấn viết lia lịa, mũi nóng lên liền chảy máu cam, từng giọt rớt xuống bản thảo. Khi đó ông còn trai tráng đầy sinh khí, bím tóc đen mượt bỏ thông sau lưng – ông rất ghét cái bím tóc, nhưng vì an toàn, tạm thời không cắt bỏ. Lên chốn thị thành, bím tóc ông đã làm xiêu lòng không biết bao nhiêu các bà các cô. Các nàng không biết rằng, để bím là nỗi nhục của dân tộc. Vì thế, ông không lấy đó làm tự hào, than thầm: Sao các người ngu muội đến vậy? Ông đi giày cỏ, bàn chân đầy vết chai, nhìn chân mà biết ông quen đi bộ dài ngày. Ông đi khắp lưỡng Quảng tuyên truyền cách mạng, phát động quần chúng, càng là nơi khỉ ho cò gáy, vùng sâu vùng xa, ông càng đến một cách nhiệt thành. Do vậy đặc trưng rõ nét của người cách mạng chân chính là giỏi đi bộ, sự hao tổn lớn nhất của người cách mạng là đôi giày dưới chân. Ông mặc áo dài thâm, để khỏi vướng, ông giắt vạt áo vào thắt lưng. Người ông phủ một lớp bụi dày. Thế mới phong trần! Cứ nhìn Hồng Tú Toàn đứng thẳng người lên sau khi uống nước thì rõ. Ông ợ một hơi khoan khoái, cặp mắt sáng rực nhìn người thiếu phụ đứng trước mặt. Nên cho rằng, người thiếu phụ không phải già Vạn, mà phải là bà của già Vạn, nhưng những người

nghe chuyện, trong đó có Ngọc Trai, cứ cho rằng người thiếu phụ múc nước cho Hồng Tú Toàn là già Vạn bây giờ, tuy rằng về mặt lí trí thì không phải, nhưng về tình cảm thì phải. Ừ thì đúng là già! Hôm ấy già Vạn của chúng ta mặc chiếc áo cánh màu xanh nhạt như một cây cải bẹ mỡ màng, gấu viền đàng ten màu, đẹp dễ trong giản dị, tình tứ trong trang nghiêm, cánh tay trắng ngần thấp thoáng trong tay áo rộng, cổ tay đeo vòng ngọc bích. Cặp chân trời sinh giấu trong ống quần rộng không cho người khác trông thấy, nhưng Hồng Tú Toàn thì thoáng cái đã nhìn thấy hết. Bàn chân to là nỗi nhục của già Vạn, cũng là nguyên nhân khiến khuôn mặt như hoa tựa ngọc không lấy được chồng. Sao già không bó chân? Không ai dám hỏi. Sau đó cách mạng thành công, Hồng Tú Toàn định đô ở Nam Kinh, ban bố rất nhiều pháp lệnh, trong đó có pháp lệnh cấm phụ nữ bó chân. Rất có thể già Vạn liên quan đến pháp lệnh này. Cảm ơn chị Hai! Hồng Tú Toàn vòng tay chào già Vạn, vái một vái rất dài. Vì sao ông ta gọi già Vạn bằng chị Hai? Vì rằng già Vạn cũng có một đuôi sam rất to sau gáy. Để đuôi sam là gái chưa chồng, còn búi tóc hoặc búi ngược là đã thành gia thất. Già Vạn bất giác đỏ mặt, liếc trộm người thanh niên mắt to lông mày

rậm, cằm vuông miệng rộng, thuần hậu mà thông minh, giọng trầm mà ấm, say như mật ngọt. Già lập tức bị ma lực bắt làm tù binh, dù bị ràng buộc chặt chẽ về đạo đức, nhưng khi người đàn bà đã hứng tình thì bất kể ràng buộc nào cũng vô nghĩa. Nếu như khi đó Hồng Tú Toàn yêu cầu già đi theo, già đi ngay, dù gian nan trăm núi ngàn sông, dù ăn đói mặc rách. Nước uống đã no, câu cảm ơn đã nói, Hồng Tú Toàn ra đi. Già Vạn thần thờ nhìn theo bóng dáng kỳ vĩ của người lãnh tụ cách mạng, trong lòng lưu luyến. Nếu như chuyện đến đây là hết thì không còn là chuyện, người kể chuyện không nên kết thúc câu chuyện một cách nhạt nhẽo. Hồng Tú Toàn đi được vài bước, đột nhiên quay đầu nhìn lại, nhìn thấy cô gái có bím tóc to đang ngẩn ngơ nhìn theo mình, tuy cách đến mười mấy bước chân, nhưng ông vẫn trông thấy mắt cô mọng nước. Hồng Tú Toàn là con người thông minh và dịu dàng biết mấy! Lãnh tụ cách mạng thời kỳ đầu bao giờ cũng đa tình, cổ kim cũng vậy, Trung Quốc và nước ngoài đều như vậy, không có ngoại lệ. Sau khi cách mạng thành công, bên mình có quá nhiều phụ nữ, khiến tình cảm phai nhạt. Hồng Tú Toàn không nỡ để một cô gái vì mình mà rơi lệ, liền trở lại bên già Vạn. Mười mấy bước chân đi

trở lại, với già Vạn, mỗi bước là một cột mốc lộ trình. Nghiên cứu kỹ, mười mấy bước chân này không phải không liên quan với lịch sử cách mạng Thái bình thiên quốc.. Già Vạn run lên trong tiếng chân bước của Hồng Tú Toàn, những bước chân mạnh mẽ không phải giẫm trên mặt đất mà là giẫm trên trái tim già. Cùng với tiếng chân ngày càng gần, đầu già càng cúi thấp, khi Hồng Tú Toàn dừng lại trước mặt thì cằm già đã chạm ngực. Hồng Tú Toàn không nhìn thấy mặt nhưng nhìn thấy đôi tai đỏ ửng. Ông biết người con gái này đã yêu ông, và chỉ trong nháy mắt đôi tai đã đỏ ửng, ông biết người con gái này yêu ông lắm. Vì rằng thẹn đỏ tai là rất thẹn, nếu là ngượng thì chỉ đỏ mặt. Ngượng là phản ứng bình thường của cô gái, nó chỉ liên quan đến “có thiện cảm”, còn thẹn đỏ tai là biểu hiện của động hứng, nó gắn liền với tính dục. Nếu một cô gái vì anh mà đỏ tai thì có thể khẳng định rằng cô ấy đã yêu anh, chuẩn bị hiến thân cho anh. Tuy phía trước hãy còn rất nhiều công tác cách mạng phải làm, tuy mật thám của nhà Thanh đã chú ý hoạt động của Thiên địa hội, tuy bước đường sau này vô vàn gian nguy, nhưng người cách mạng bao giờ cũng lạc quan, người cách mạng đối mặt trước lưỡi gươm của kẻ thù vẫn không lạnh nhạt

với người mình yêu, nếu không, còn đâu là người cách mạng? Phụ nữ mà anh cũng không yêu, vậy anh cách mạng vì cái gì? Mục đích chủ yếu của cách mạng là làm cho đại đa số phụ nữ sống hạnh phúc, phụ nữ hạnh phúc thì nam giới mới hạnh phúc. Hồng Tú Toàn hiểu sâu sắc điều này, ông giơ bàn tay hộ pháp xoay chuyển càn khôn nâng cô Vạn để cô từ từ ngẩng mặt lên. Đây là giờ phút huy hoàng đáng nhớ trong lịch sử cách mạng Thái bình thiên quốc: Lãnh tụ vĩ đại dầy dạn phong trần đắm chìm trong cái đẹp. Còn cô gái, vì quá xúc động, máu dồn trở lại về tim khiến mặt cô trắng nhợt, hơi thở như muốn ngừng. Hồng Tú Toàn ngắm kỹ người con gái, thăm so sánh và đánh giá một hồi, nhận ra rằng cô đẹp tuyệt trần, một tuyệt sắc giai nhân! Cái đẹp của cô là một cái đẹp khỏe mạnh, sung mãn mà ông rất thích, không phải cái đẹp yếu ớt bệnh hoạn mà đám văn nhân ưa chuộng thời ấy. Đây là chỗ Hồng Tú Toàn đi trước thời đại của ông. Lãnh tụ cách mạng sơ dĩ trở thành lãnh tụ là ở chỗ tư tưởng và kiến thức đi trước một bước, quan điểm thẩm mỹ cũng đi trước một bước. Quan điểm thẩm mỹ của lãnh tụ là vấn đề mà xưa kia các nhà nghiên cứu lịch sử bỏ qua, kỳ thực nó là một vấn đề quan trọng, liên quan đến nhân cách

của lãnh tụ, liên quan đến bộ mặt xã hội mới, sau khi cách mạng thành công. Hồng Tú Toàn thích cặp môi mọng thậm chí hơi dày của cô gái, thích cái miệng mà theo quan niệm thời đó cho là rộng quá khổ, thích cặp mắt đen đến nỗi hơi có màu xanh (Mắt cô xanh như mắt mèo trong bóng tối), thích vầng trán nhẵn bóng, tất nhiên thích cả chiếc bím tóc bự và dài. Ông không thích bím tóc của đàn ông, nhưng ông thích bím tóc của phụ nữ, chính vì ông thích bím tóc của phụ nữ, nên ông không thích bím tóc của đàn ông. Ông khắc trong đầu dung mạo của cô mới bỏ tay ra. Cô gái hỏi:

Ông...còn khát không?

Hồng Tú Toàn không rời mắt khỏi khuôn mặt đẹp tựa hoa đào, nói: Khát, khát lắm!

Sau đó, cô gái dẫn Hồng Tú Toàn về nhà mình. Bố mẹ cô đã ra biển mò ngọc, để lại thời gian và cả không gian cho cô làm chuyện ấy. Vừa bước vào trong nhà, hai người đã ôm chầm lấy nhau. Cái miệng rộng của Thiên vương tương lai ngậm chặt môi cô mà gặm mà cắn một cách thêm thuồng. Cơ thể cô vật vã trong lòng ông, miệng cô phát ra những tiếng ú ớ không rõ, nó đã bị ông nuốt chửng cùng với nước bọt ngọt như mật. Nụ hôn rực lửa và lãng mạn nhường ấy thì chuyện lên giường tự nhiên

như nước chảy về xuôi! Xong xuôi, cô gái thổi cho ông một nồi cơm, hấp nửa con cá khô, xào hai trứng vịt, còn hâm một hồ rượu, phục dịch Thiên vương tương lai ăn uống. Cơm no rượu say xong, Thiên vương nói: Ta đi đây! Nước mắt cô gái lã chã. Thế là vị Thiên vương đa tình lại ôm cô mà hôn, rồi hai người lại trút bỏ xống áo, phượng loan điên đảo cực kỳ mùi mẫn. Lúc này cô gái nói: Chàng đi đi, bố mẹ thiếp sắp về rồi!... Thiên vương lưu luyến không nỡ bỏ đi, cô gái giục: Bố mẹ thiếp mà bắt được, thiếp không còn đường sống... Thiên vương lấy trong tay nải ba tập bản thảo, nói: Cô Hai, Tú Toàn này là kẻ hàn sĩ, không có gì tặng cô. Đây là trứ tác của ta, nếu đại sự mà thành, bản thảo này trở nên vô giá, nếu đại sự của ta không thành, nó là đồng giấy lộn. Nhưng ta nhất định thành công, sau khi cách mạng thắng lợi, ta sẽ về tìm cô. Cô gái nói: Chàng trở nên phú quý rồi, còn nhớ đến đứa con gái chân to này không? Tú Toàn nói trịnh trọng: Ta thích bàn chân tự nhiên. Cô gái nói: Nói dối! Tú Toàn nói: Ta mà nói dối cô thì thiên lôi đánh chết! Cô gái vội bịt miệng Tú Toàn, nói: Ai bắt chàng thể độc? Thiếp chẳng dám mong chàng về đón, chỉ mong mỗi khi nhớ lại chuyện cũ, ngẫu nhĩ chàng chợt nhớ có người con gái chân to, nhà

gần giếng nước bên Rừng Vẹt, một lòng một dạ yêu chàng là được rồi!

Vài tháng sau, Hồng Tú Toàn khởi nghĩa ở thôn Kim Điền, dòng thác cách mạng tràn lên phía bắc. Tin về đến Rừng Vẹt, cô gái lấy ra tập bản thảo định đi tìm người tình, nhưng bố cô vốn dốt, sợ rách việc, dùng xích sắt xích cô (đang mang thai) vào cột nhà. Thế cũng được, nhưng ngàn vạn lần không nên ném tập bản thảo viết tay của Hồng Tú Toàn mà con gái ông rất quý, vào bếp lửa. Bản thảo đã đốt, nhưng ông vẫn không thoát triều đình nhà Thanh bắt bỏ ngục, rồi bị xử tội tùng xẻo. Con gái ông biết tin trước, vác bụng chạy vào Rừng Vẹt, cuối cùng không biết vân mòng ra sao. Có người nói cô đã chết trong rừng vẹt, người thì bảo cô đã đi Nam Kinh gặp Hồng Tú Toàn, trở thành Quý phi của Thiên vương, người lại bảo, sau khi sinh đứa con gái, cô đem cho người ta rồi xuất giá đi tu.. Những người bên Rừng Vẹt càng muốn tin lời đồn sau cùng này. Còn có người nói, Hồng Tú Toàn sau khi trở thành Thiên vương, đã nhiều lần sai người về tìm cô gái chân to, lại có người bảo, tìm cô gái là động tác giả, tìm bản thảo mới là thật, phụ nữ bên cạnh Thiên vương có hàng đồng, nhưng bản thảo viết tay chỉ có một! Dân Rừng Vẹt không

thích coi Hồng Tú Toàn như một hôn quân bạc tình bạc nghĩa, lí do của họ là: Thái bình thiên quốc sau khi mở nước đã ban bố pháp lệnh cấm ngặt phụ nữ bó chân, Thiên vương dùng pháp lệnh này để tưởng nhớ người tình có bàn chân to ở Rừng Vẹt. Ai có thể bác bỏ lập luận này?

Chúng tôi càng muốn tin rằng, già Vạn sống khoẻ mạnh bên Rừng Vẹt là con của Hồng Tú Toàn với cô Vạn bên Rừng Vẹt. Bấm đốt ngón tay, già Vạn đã gần một trăm năm mươi tuổi trên thế giới, ở tuổi này hiếm như lông phượng sừng lân. Bản thân người già ở tuổi này đã mang màu sắc thần bí, cán bộ dù to đến mấy cũng không dám vênh váo trước mặt già, nếu như già đồng ý nói ra câu này: Bố đẻ tôi là Hồng Tú Toàn! Chỉ một câu này, các vị quan lớn ấy chỉ là nhãi nhép!

Già Vạn chân to bước đến bên cái giếng trứ danh. Lam em từng có kế hoạch bảo vệ nó, dựng một tấm bia khắc dòng chữ: “Hồng Tú Toàn uống nước giếng này”, nhưng xảy ra chuyện Đại Hổ, em chẳng còn bụng dạ nào thực hiện. Già Vạn thả thùng xuống giếng, Ngọc Trai giành lấy thùng, múc đầy nước, nặng nhọc kéo lên. Già Vạn đổ lại thùng nước xuống giếng, nước chảy như con thác nhỏ, tiếng vọng ùm ùm. Ngọc Trai ngượng chín mặt

đành đứng xem già Vạn chậm rãi kéo thùng nước lên. Già thở như kéo bễ, như con trâu đang cày ruộng.

Quì xuống, cháu! – Già Vạn nói.

Ngọc Trai kính cẩn quì xuống.

Già Vạn dùng chiếc gáo mẻ múc nước giội lên đầu Ngọc Trai, vừa giội vừa bảo: Ngọc Trai, Bà chúa hồi nãy vừa nói với ta, chỉ cần trái tim cháu trong sạch là không gì có thể vấy bẩn lên người cháu...cũng như nước mưa không bao giờ bám được vào lá sen tươi, như nước biển không thể làm ướt lông cò trắng. Bà chúa nói rằng, có người nói thân thể họ vấy bẩn, thật ra là trái tim họ vấy bẩn. Chỉ cần trái tim trong sạch thì dù có trút cả thùng nước bẩn lên người, mình vẫn trong sạch... Bà chúa bảo ta tắm cho cháu, từ nay cháu như một viên ngọc, sạch từ trong ra ngoài... Từ nay, không một dơ bẩn nào có thể vấy lên người cháu...

Nước mắt Ngọc Trai rơi xuống đất cùng với nước giếng trong vắt. Cô xúc động ngây ngất, bất giác khóc thút thít. Giội hết nước trong thùng, già Vạn ngẩng mặt lên trời khấn cầu gì đó, rồi bảo: Đứng dậy đi cháu, tất cả đã qua rồi! Già sống đã chín mươi chín năm, chuyện gì cũng đã thấy, loại người nào cũng đã gặp, già nghiệm ra điều này: Trên đời

chẳng có con sông nào không thể lội qua! Hãy nhớ lời già!

Ngọc Trai gật đầu, đứng lên.

Ngọc Trai trở về kết hôn với Đại Đồng, nhưng đêm tân hôn Đại Đồng nói xằng khi biết cô đã mất trinh. Ngọc Trai nhất quyết li dị.

Để trả món nợ nhà Đại Đồng, Ngọc Trai lên thành phố làm tiếp viên tại vũ trường. Không chịu để khách hàng ép buộc, cô nhảy từ tầng ba xuống, chấn động cả giới ăn chơi. Trở về Rừng Vẹt, cô cùng bé Hải đi đào sa trùng đắp đổi qua ngày. Khi cô biết Đại Hồ mua chuộc cán bộ xã để nhà bếp mua sa trùng của cô với giá cao, cô cùng bé Hải lên chiếc thuyền cha mẹ cô để lại ra ngoài biển, mò ngọc trai thiên nhiên. Ông bố Đại Đồng vốn người hiền lành, ra sức can ngăn, bảo Ngọc Trai đừng đi mò ngọc. Cô cũng biết xuống biển mò ngọc là vất vả, cảnh bố bị cá mập đớp cụt chân, lúc nào cũng bày ra trước mắt, nhưng một giọng trầm ấm luôn thì thào bên tai cô: Ngọc Trai Ngọc Trai, xuống biển mò ngọc đi! Ngọc Trai Ngọc Trai, xuống biển mò ngọc đi!...

Cô cho rằng đó là lệnh của Bà chúa Ngọc Trai, là gợi ý của thánh thần, đồng thời cũng là tiếng gọi của biển cả. Cô không thể cưỡng lại. Cô khao

khát được ra biển cả, khát khao xuyên qua Rừng Vẹt rồi ra vùng vịnh nước biển trong vắt. Sau trận bão, phương tiện mò trai của dân chài hư hại hết cả, vùng vịnh vắng ngắt như thuở xa xưa. Đó là thời cơ tốt nhất, những con trai ngọc đi biệt từ khi bắt đầu nuôi trai ngọc nhân tạo, có lẽ đã trở về!

Ngọc Trai và bé Hải ngồi thuyền nhỏ từ Rừng Vẹt chui ra. Hai chị em nhỏ bỏ lá cây ngậm trong miệng phòng rắn độc, vươn mình khoan khoái. Đây là lần đầu họ ra biển mò ngọc, lòng rộn lên niềm vui được nối nghiệp ông cha nhưng cũng xót xa khi băng khuâng nhớ tới người thân, miệng không nói ra, hai chị em đều nhớ bố mẹ, Ngọc Trai nhớ rõ, bé Hải thì mang máng. Khi bố mẹ mất, nó chẳng lớn hơn quả dưa hấu là bao!

Ngọc Trai đẩy mái chèo, tiếng nước róc rách, con thuyền chậm rãi trườn lên, tiến dần vào vịnh sâu. Gió nhẹ, mặt biển gợn sóng, hiền hoà và trải rộng, thuyền cô như một cái nôi bồng bềnh trên mặt biển ấm áp. Hải âu và cò trắng bay lượn trên đầu, đôi lúc sà xuống đỗ trên mặt nước bên cạnh con thuyền, an nhàn tự tại, rõ ràng chúng đang hạnh phúc. Nắng đẹp, ánh nắng rực rỡ chan hoà, mặt biển sáng như gương. Rừng Vẹt đã bị bỏ lại rất xa phía sau, ngoảnh nhìn như một làn khói.

Dừng ở đây nhé, Ngọc Trai gác mái chèo, hỏi ý kiến em trai. Bé Hải ầu một tiếng, không ra đồng ý cũng chẳng phải phản đối. Chỗ này đây, đúng là chỗ này ngày xưa bố mẹ chúng mình mò ngọc.

Con thuyền dập dềnh trên sóng vì đã ngừng bơi, chị em đắm đắm nhìn mặt nước. Nước biển trong vắt, nhìn thấy đáy. Đáy biển đầy san hô, đỏ có trắng có. Thực vật dưới đáy lá dài rộng như những tấm lụa màu nhẹ nhàng uyển chuyển. Những con sứa bơi ở tầng trên của nước như những chiếc ô trong suốt, như tấm voan rộng khoác trên mình thiếu nữ. Ngọc Trai cởi áo ngoài, chỉ mặc mỗi quần đùi bằng vải điều và chiếc nịt vú cũng màu đỏ. Cô chân tay thon thả, thắt đáy lưng ong, da trắng như ngó cần. Con nhà chài ăn đối mặc rách, vất vả trăm bề mà da thịt như cô đúng là kỳ tích! Da thịt ấy dễ gọi muối đến, là miếng mồi hấp dẫn cho cá mập. Trần Ngọc Trai xuống biển nguy hiểm gấp mười lần tôi hoặc em xuống biển, may mà cô ta mặc đồ lót màu đỏ. Nghe đồn cá mập sợ màu đỏ, thấy màu đỏ là vội bỏ chạy.

Những thuyền mò trai lớn thường lắp đặt một chiếc tời, cũng gọi là ròng rọc. Thường quần quanh tời kéo người hoặc trai ngọc từ dưới biển lên. Thuyền lớn như vậy chỉ nhà quan mới có. Thuyền

của Ngọc Trai rất nhỏ, lòng thuyền chỉ rộng chừng hai mét vuông, giữa có hai vòng sắt gắn chặt vào đáy thuyền, một vòng buộc sợi dây thừng, đầu kia buộc một hòn đá có lỗ để luồn thừng, nặng chừng ba chục cân. Sợi thừng ở vòng kia, đầu mút buộc chiếc làn tre và một con dao nhọn cực sắc. Trên thừng buộc làn có một số lục lạc, người dưới biển khi gặp sự cố hoặc muốn lên lấy hơi thì giật thừng cho lục lạc phát ra tiếng kêu, người trên thuyền kéo mạnh hỗ trợ cho người dưới nước.

Ngọc Trai tay trái xách hòn đá, tay phải xách làn tre, bảo em: Hải, chị xuống đây! Rồi cô hít một hơi thật dài, trườn xuống nước theo phương thẳng đứng rất đẹp mắt. Cô cảm thấy nước biển âm ấm rẽ ra bốn phía như bùn nhão rồi khép lại ngay lập tức. Cô cùng hòn đá chìm xuống rất nhanh, nước đẩy ngược tóc cô phát phới. Cô biết một hơi lặn vô cùng quý giá, nên tranh thủ hoạt động luôn, nếu không sẽ trở lên với hai bàn tay trắng. Tuy thời gian chìm xuống chỉ có mười mấy giây, nhưng cô đã cảm nhận được mấy lần biến đổi nhiệt độ của nước biển. Tầng nước thứ nhất ấm nóng như dầu chỉ sâu độ một mét, tiếp theo là lạnh dần, xuống đến đáy biển sâu mười mấy mét, cơ thể đã rúm lại do lạnh. Xuống đến đáy, cô vội ngước mắt lên, nhìn

thấy cái đáy tròn của chiếc thuyền thúng nhà cô, còn thấy bầu trời xanh biếc như áp chặt xuống mặt nước, những đám mây đơn lẻ trên trời y hệt những con sứa biển. Dưới nước là thế giới của im lặng, áp lực khiến tai cô như có tiếng ve kêu. Cô mím miệng nín hơi, mắt mở to. Đã lâu không xuống biển, thiếu rèn luyện, mắt nhức nhối. Cô chợt nghĩ, có lẽ nên lên phố mua kính lặn, bảo vệ mắt. Ánh nắng bị khúc xạ khiến đáy biển rất dịu. Để khỏi nổi lên, cô lồng bàn chân vào khuyết thùng, khi di chuyển lôi cả hòn đá đi theo, vì vậy động tác lặn của cô không đẹp mắt chút nào. Lưng đeo bình dưỡng khí, chân đi bàn chân nhái ung dung bơi lặn, tư thế ấy mới đẹp. Còn những động tác dưới nước của cô Ngọc Trai chẳng khác một con cóc què chân. Trước mặt cô là một đám san hô hình rẽ quạt thân cành lá lướt mềm như bún. Đàn cá màu sặc sỡ bơi trong đám san hô như những cơn lốc, hướng bơi thay đổi bất chợt, không biết đâu mà lần, động tác đều rầm rập không chệ vào đâu được. Một con nhệch nửa người dưới ẩn trong hang đá, thò cái đầu góm ghiếc, hai mắt ti hí không tương xứng với cái đầu, loé lên những tia đèn đục nham hiểm. Ngọc Trai chết khiếp trước cặp mắt của con nhệch vội lánh ra xa, nhưng một con cá nóc to như

cái gối đầu, béo trùng trục, nhìn cô không chớp, dẫu môi như định hôn cô. Rất có kinh nghiệm trong nghề sông nước, nên Ngọc Trai không mở miệng kêu, vì kêu là mất lượng dưỡng khí dự trữ trong cơ thể, và nước biển sẽ tràn vào họng. Con cá nóc từ từ áp sát cô, nó tròn xoe mắt, cái nhìn của nó rất tức cười, làm như cố nhận ra người quen đã lâu không gặp. Khuôn mặt quái đản của nó giá như trên cạn, chắc cô sẽ cười rũ vì tính cô rất hay cười. Những con bạch tuộc có tám chân ẩn trong khe đá, chân nào cũng chằng chịt những giác, nếu bị những ống giác đó hút, chỉ có cách cắt bỏ da thịt mới hòng thoát thân. Lại còn những con mực thập thò trong đám cỏ nước, chúng lúc nào cũng sẵn sàng bơm mực để đục nước béo cò hoặc chạy thoát thân. Tất cả, không phải là những thứ Ngọc Trai muốn. Cô chỉ muốn những con trai ngọc có rềm rất đẹp viền quanh mép. Có thể là trai Bạch Diệp, có thể là trai Mã Thị, có thể là trai Xí Nga, có thể là trai Mĩ Lệ, trai Hắc Diệp thì còn phải nói, quá tốt. Nhưng chẳng có con trai nào trong diện vừa kể, chỉ có loài trai Hải Lich không làm ngọc. Dưỡng khí trong ngực Ngọc Trai đã dùng hết, cô thấy tức ngực, miệng chỉ muốn há ra. Rất buồn nhưng cô không biết làm thế nào, hơi đầu tiên không được gì. Tuy

không vui, lần đầu ra quân bất lợi, nhưng sự thử không nể nang ai, muốn sống thì phải nổi lên mặt nước. Ngọc Trai cởi nút buộc chân, rồi không ngó ngang tới cái làn trúc, hai tay quạt nước, cô bơi vọt lên bằng tốc độ thi đua với tử thần. Cô bám mép thuyền mà thở, trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, cô mở mắt mà không nhìn thấy gì, tai động lên mà không nghe thấy gì, mũi nở to hết cỡ mà không ngửi thấy gì, tất cả cho thở, tất cả phục vụ thở. Mấy giây sau cô mới hồi phục khả năng cảm thụ sự vật. Lớp tiền bối của cô vì chân vướng dây thừng mà vùi thân đáy biển, trong lúc vội ngoi lên bị sặc nước biển mà toi mạng, gặp cá mập thì thập tử nhất sinh, khó mà sống sót. Người như bố Ngọc Trai, bị cá mập đớp mất một chân mà còn lên được mặt nước, vào bờ rồi mới chết, thì hàng trăm năm mới có một người. Những người mò ngọc ngày ngày đối mặt với cái chết. Được bé Hải giúp sức, Ngọc Trai trèo lên, ngồi giữa lòng thuyền, cô vẫn thở như kéo bễ. Những giọt nước biển lăn xuôi trên người, áo mỏng dán vào da thịt. Ngoài biển xa, dù khoả thân cũng chẳng có gì ghê gớm. Năm xưa, những nữ công nhân người Nhật thường cởi truồng để tiết kiệm quần áo trong khi mò ngọc. Cho đến tận bây giờ, họ vẫn giữ phương thức sản xuất cổ lỗ

đó: Trong ngày lễ trọng, họ biểu diễn khoả thân mò ngọc cho khách xem. Đương nhiên có bán vé, và vé rất đắt. Phụ nữ Nhật nổi tiếng về nước da trắng và cơ thể phốp pháp, những người được tuyển lại càng béo trắng như mâm bột, giữa ban ngày ban mặt, những toà thiên nhiên vùng vẫy trong nước biển, biến loại lao động cực kỳ gian khổ trở thành lãng mạn vô cùng. Xem họ biểu diễn, mọi người thường hiểu sai, tưởng rằng công việc mò ngọc lưu truyền thiên cổ, chỉ là phô vẻ đẹp khi bơi lội, và biểu diễn tình yêu lứa đôi. Lam em đã từng có kế hoạch tổ chức biểu diễn mò ngọc trai trong ngày lễ hội Ngọc Trai, văn hoá chúng ta không cho các cô khoả thân mò ngọc, nhưng mặc hàng mỏng thì được. Vụ ba thằng Hồ khiến em rối như mớ bông bong, kế hoạch biểu diễn mò ngọc phải gác lại, nếu không, Rừng Vẹt sẽ trở thành nơi đặc biệt trong ngày lễ hội.

Ngọc Trai và bé Hải kéo chiếc làn không và hòn đá nặng trịch lên thuyền. Bé Hải thần thờ nhìn mặt nước rập rờn, mặt ử mày chau ra chiều suy nghĩ. Ngọc Trai lẩm bẩm: Trai Mẹ đi đâu nhỉ? Bà chúa Ngọc Trai, Bà vẫn khuyên con xuống biển mò ngọc, nhưng ngọc trai đi đâu hết rồi?

Cô bơi thuyền ra sâu hơn, tận chỗ sóng biển dào

dạt. Đáy biển ở đây toàn là cát, phẳng lì, tầng dưới của nước biển ánh lên màu xanh biếc. Biển càng sâu, thời gian làm việc của người mò ngọc càng ngắn, khả năng mất mạng càng lớn. Ngọc Trai và bé Hải luân phiên xuống nước nhưng cũng chỉ được hơn chục con trai gầy, tách vỏ, ngọc mới bằng hạt kê.

Chị em Ngọc Trai bảy ngày liền ra biển một cách vô vọng, ảo ảnh tan như bọt xà phòng. Ngọc trai thiên nhiên không còn nữa, không hiểu chúng đi đâu? Xem ra, kiếm sống bằng nghề mò ngọc không thể tiếp tục, phải tìm nghề khác.

Một đêm trăng sao vàng vạc, Ngọc Trai trên giường trần trở, mái nhà bị lốc phải sửa, gạo trong vại phải bổ sung, nợ nhà Đại Đồng phải trả, tất cả đều cần tiền, nhưng làm sao ra tiền bây giờ? Ngọc Trai nghĩ tới nghĩ lui, cuối cùng cô quyết định trở lại Công ty của Đại Hổ, tuy người ta có câu, ngựa nòi không gặm lại cỏ, nhưng xét cho cùng, cái khó bó cái khôn, cô bất chấp tất, miễn là nuôi dạy bé Hải thành người, thực hiện di nguyện của bố mẹ. Nhưng ngay trong đêm hôm đó, sự tình đã đổi khác.

Quá nửa đêm trăng càng sáng, trong cảnh mông lung, Ngọc Trai trông thấy bé Hải lồm cồm bò dậy trên nắp hòm, rón rén ra mở then cửa. Cánh cửa

mở ra, nó tưởng không có tiếng động nhưng cốt cửa đã kết lên một tiếng. Ngọc Trai khoác áo lên người rồi xuống giường, lặng lẽ đi theo em trai đến tận cầu khỉ bên Rừng Vẹt. Lũ nhân ngư vui vẻ nhào lộn như chào đón bạn thân. Bé Hải ra đầu cầu rồi bước xuống con thuyền cột ở dưới chòi. Ngọc Trai giật mình chạy thoăn thoắt trên cầu, ván kêu lịch lịch, lũ người-cá hoảng sợ bỏ chạy về phía Rừng Vẹt.

Hải, em làm gì thế?

Bé Hải đã vung mái chèo, tấm thân trần dưới ánh trăng sáng lên màu lạnh như ánh gang, ánh thép, ánh băng tuyết. Ngọc Trai tung mình nhảy xuống, con thuyền tròn trĩnh dũ dội, hồi lâu mới lấy lại được thăng bằng.

Ngọc Trai ngồi giữa lòng thuyền, giọng có vẻ trách: Em làm chuyện gì vậy?

Ánh trăng tràn xuống như một dòng thác bạc chảy trên người bé Hải. Lá vẹt đều biến thành những đồng tiền kim loại, nước biển biến thành thủy ngân. Mấy con nhân ngư vui mừng bơi trước thuyền, chốc chốc lại vọt lên khỏi mặt nước, thân hình bóng loáng. Cò trắng đậu trên ngọn cây vẹt y hệt hàng mỹ nghệ điêu khắc bằng ngà voi.

Con thuyền ra khỏi Rừng Vẹt, tiến dần ra biển

cả. Ngọc Trai ngồi yên như phỗng, có cảm giác như trong mộng mà không phải mộng. Biển cả tỏ ra thần bí dưới ánh trăng, những gợn sóng nhỏ rì rầm, hình như định tiết lộ với con người một bí mật vĩ đại.

Bé Hải ôm hòn đá có khuyết lỗ để buộc dây, trườn xuống nước, màu da em rất giống da người-cá. Ngọc Trai nhìn em chìm rất nhanh, vùng vẫy thoả mái trong nước như người-cá. Chỉ một thoáng, bé Hải đã nổi lên, ôm một con trai Hắc Điệp đen bóng.

Ngọc Trai vội vã lôi em lên thuyền. Con Hắc Điệp này dài chừng hai xích, rộng chừng một xích, mặt vỏ đầy những vết sần. Ngọc Trai tim đập thình thịch, linh tính cho cô biết rằng, đã xảy ra một sự việc ảnh hưởng đến số phận chị em cô.

Bé Hải nhìn chị không chớp. Ngọc Trai run lên, tiếng nói cũng đứt quãng: Hải,...em muốn chị mổ nó ra không? Ồi không, con trai bằng ngần này không thể có ngọc!... Tốt nhất là em trả nó về biển, chúng ta khỏi phí công...

Ngọc Trai ra sức dè bủ con trai, nhưng niềm vui quá lớn khiến mắt cô ướt đẫm, nói nữa là cô sẽ oà khóc. Hai tay bưng mặt, cô không dám nhìn con trai khổng lồ, thậm chí có vẻ thâm hiểm. Cô còn

mong rằng đây chỉ là ảo giác, nhưng khi cô bỏ tay ra, con trai vẫn nằm yên giữa lòng thuyền.

Bé Hải đưa cho chị con dao nhọn.

Em định bảo chị mổ ra phải không? Chị hơi đau mà làm chuyện này! Đây là một con trai đã thành tinh, một con yêu tinh, chưa chắc đã có ngọc cho chúng ta... Miệng nói vậy nhưng tay đã đón con dao, tay kia đề lên cái vỏ xù xì của con trai. Cô nhẹ nhàng thọc lưỡi dao nhọn vào khe giữa hai mảnh, miệng vẫn lẩm bẩm, trai này mà đòi có ngọc, trai này chỉ có sỏi, đá quạ... đột nhiên cô bẩy mạnh lưỡi dao ra phía ngoài, hai mảnh vỏ con trai mở ra kêu két một tiếng như cánh cửa sắt.

Một luồng sáng đen đến nỗi trông như màu tím phát ra từ trong lòng con trai, hai bàn tay Ngọc Trai lạnh toát. Máu trong người ngừng chảy khi cô trông thấy viên ngọc trai màu đen to bằng quả trứng chim sẻ phóng ra những tia chớp đen, ngùn ngụt lạnh giữa đám thịt trai đang run rẩy.

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Chiếc xe cô dâu mui trần bóng lộn như ông già Nôen vui tính chạy xuyên qua thành phố, càng tăng thêm cảnh nhộn nhịp của ngày chủ nhật. Kiểu xe cổ lỗ, nước sơn tươi mới, đèn xe mạ vàng nổi bật trên hai bên đầu xe như hai mắt cua. Khoảng giữa hai đèn xe trên nắp ca bin gắn mô hình một cặp nam nữ bằng nhựa, nam mặc com-lê, nữ mặc váy dài màu phấn hồng, bông hoa màu đỏ gắn trên ngực. Mặt họ thì đừng nhìn kỹ, nhìn kỹ thì không thích nữa; thân sắc cũng đừng ngắm kỹ, ngắm kỹ là đâm hoảng. Họ bị trối trước xe, tượng trưng cho cô dâu chú rể trong ngày hôn lễ nhưng lại giống

một cặp hình nhân sắp đưa đi hoả táng. Xe cô dâu dừng lại bên đường trước sân Đoàn Ca Múa, một đám lau nhau vây quanh xe, cãi nhau chí choé như một đàn chim sẻ. Mười mấy ông già đứng phía ngoài đám trẻ, người lắc đầu, người ca cẩm. Một bé gái tóc búi ngược, giơ bàn tay bẩn thỉu sờ vào đèn pha, lập tức bị tài xế chửi bằng cái giọng lơ lớ. Con nhỏ rút tay lại như phải bỏng, nó cắn móng tay, ánh mắt có vẻ sợ. Tài xế mũi cao, mắt xanh, da đen nhẻm, mặc lễ phục màu đỏ, cúc đồng sáng loáng, đầu đội khăn xếp màu vàng rất nhiều nếp, trông như một bó hoa. Người này là tài xế thuê của Công ty dịch vụ cưới Đêm Pari của Ấn Độ, hàng ria cắt tỉa gọn gàng như một quý nhân, trên thực tế rất có thể là một tay lang thang ở Niu Đêli. Không hiểu tên thật của anh ta là gì, nhưng dân phố ở đây vẫn quen gọi anh ta là La Tư. La Tư là một trong những chiêu bài của Công ty Đêm Pari, khi có đám cưới, anh ta làm lái xe, khi không có đám cưới, anh ta đứng gác cổng Công ty. Một trong những chiêu bài khác của Công ty Đêm Pari là bốn vũ nữ Nga La Tư to béo, Công ty quảng cáo rằng, bốn cô vốn là diễn viên gạo cội đại kịch viện Liên Xô cũ, trên thực tế rất có thể là công nhân vắt sữa của một nông trang tập thể nào đó. Một

thanh niên cười xe đạp đi qua, hai chân chống hai bên dừng xe lại, tò mò hỏi: Đám cưới của ai thế? Không ai trả lời. Cậu ta lại hỏi: Đám cưới của ai mà óách thế? Đám xài loại xe cổ này kia à? Lại còn thuê tài xế Tây nữa? Vẫn không ai trả lời cậu ta. Tài xế nhìn cậu bằng ánh mắt dè bủ. Cậu thanh niên chửi: Đ. mẹ thằng La Tư! Đợi khi ông cưới vợ sẽ thuê mày! Hình như La Tư nghe hiểu, mỉm cười gật đầu ra vẻ chấp thuận, và cũng có thể là cười diễu. Cậu thanh niên còn định lải nhải nữa, tiếng còi của cảnh sát đã vang lên lạnh lói phía sau. Mọi người ngoảnh lại, thấy một xe cảnh sát màu trắng vạch xanh đi trước rú còi mở đường, mấy chục xe con bóng loáng nối đuôi nhau theo sau, xe chạy nhanh nhưng rất êm, xe nào cũng gắn hoa trên nắp ca bin, chính giữa là một bông tú cầu màu đỏ. Chiếc xe cảnh sát đi trước mở đường cũng gắn chữ Song Hỷ to tướng trên kính chắn gió. Cậu thanh niên lẩm lòi vội im bật, mọi người đưa mắt nhìn theo đoàn xe oai vệ. Từ hướng tây chạy tới, đoàn xe tấp trong ánh nắng lúc tám chín giờ, màu đỏ cũng rạng rỡ, màu đen cũng rạng rỡ, cửa kính rạng rỡ, thân xe cũng rạng rỡ. Cả đoàn xe như vừa tấp xong, như vừa đánh xi làm loá mắt người xem, kể cả ông già, kể cả trẻ con. Ông già đem theo màu

sắc lộng lẫy đó xuống mô, trẻ nhỏ đem theo ấn tượng khó quên đó bước vào cuộc sống, những người không già cũng không trẻ thì ghen tức hoặc căm thù, hoặc hăm dọa. Người càng nhiều hơn, từ bốn phương tám hướng đổ về. Chủ nhật là ngày dễ tụ tập những kẻ rối rãi. Một đoàn người rất có tổ chức từ trụ sở Đoàn Ca Múa đi ra, nữ nhiều hơn nam, hơn nữa toàn những cô đẹp. Các cô ăn mặc diêm dúa, nhất loạt tô môi son, không một ai tô màu đen hoặc màu nhũ bạc. Những cặp môi của Đoàn Ca Múa thường đủ màu, hôm nay chỉ thuần một màu đỏ, rõ ràng là có sự chỉ đạo. Ríu rít như một đàn chim, các cô đều là diễn viên múa của Đoàn Ca Múa, cô nào cũng trẻ trung, đua nhau khoe hương sắc! Đoàn Ca Múa gần như tập trung tất cả những người đẹp trong thành phố, năm mươi phần trăm là của bản địa, năm mươi phần trăm là tuyển từ nơi khác về. Họ đã từng lên thủ đô Bắc Kinh trình diễn điệu múa “Bà chúa Ngọc Trai” hoành tráng, để lại ấn tượng khó quên cho khán giả thủ đô. Giờ đây, họ vừa hoan hô vừa ồa ra đường, khiến những ai người ngợm xấu xí cảm thấy ngượng, khiến đàn ông trong lòng băng khuáng. Thuê La Tư của Công ty Đêm Pari lái xe cô dâu không khó, có tiền là xong. Nhưng gọi được các cô xinh đẹp kia

ra làm fan, chỉ nhiều tiền không đủ. Các cô trông bề ngoài có vẻ nhu mì, thực tế cô nào cũng thành tinh, anh không thể biết nhân vật bự nào sau lưng các cô. Huống hồ còn bao nhiêu xe xin hộ tống, thậm chí có xe cảnh sát mở đường! Đám nhà ai mà oai thế?

Em ngồi xe đầu tiên, ngay sau xe cảnh sát, thần nhiên như không, chẳng có vẻ hồ hởi của người mẹ trong ngày thành hôn của con trai. Từ lúc mười mấy xe tập trung rồi men theo đường ven biển đến đây, mặt em sa sầm, không tươi lên được. Lúc lên xe, cậu lái trẻ chúc mừng, em đáp lại với vẻ hồ hững. Lái xe rất giỏi đoán nét mặt, thấy vậy không dám nhiều lời, dọc đường cầm như hến. Em biết, rất có thể cậu ta đang chửi thầm, nhưng không vì thế mà xe chạy không êm, giữ khoảng cách với xe cảnh sát mười mét không sai mấy may, như được căn bằng sợi dây vô hình. Em chấp thuận lời đề nghị của Kim Đại Xuyên, thực ra hai người không hẹn mà nên, đều muốn Đại Hồ lấy Ngọc Trai. Chỉ cần Đại Hồ cưới Ngọc Trai, là vụ trọng án có thể dẹp. Trần Ngọc Trai có phát hiện Đại Hồ là thủ phạm vụ hiếp dâm tập thể thì đã sao? Con gái nhà chài trở thành con dâu Thị trưởng, thoả mãn quá đi chứ, cô ta đã gặp may. Lại nữa, nếu không

có sự giúp rập của ta thì em trai cô đã làm quỷ dưới điện Diêm vương! Nghĩ vậy, em đã mừng tượng ra Ngọc Trai buông xuôi hai tay đứng trước mặt em nghe quả trách. Ta đã cứu mạng em cô, Ngọc Trai, cô phải cảm ơn ta! Nhớ lại cách đây mấy hôm em phải đích thân xuất điện, nói vã bọt mép, là em lại thấy diên tiết vì nổi nhục mà không thể tẩy rửa. Nhưng nghĩ lại, cơn giận tan biến, số phận của Đại Hổ, tương lai của em, về ý nghĩa nào đó nằm trong tay cô gái con nhà chài xinh đẹp này. Cô nhận lời lấy Đại Hổ, coi như trước cửa nhà họ Lâm dựng lên một bức tường kiên cố, ma lớn ma bé không vào được trong nhà. Đương nhiên đó là một nước cờ nguy hiểm, em thừa biết, huy động xe công trống giông cờ mở cho lễ cưới của con trai, tổn thương không nhỏ đến danh dự của em, thậm chí còn bị báo chí phê phán, thậm chí có thể còn bị kỷ luật, nhưng không làm thế không gây được ảnh hưởng, không đánh lạc hướng được thiên hạ. Em làm thế là để những kẻ bám riết em nhìn thấy: Chúng tôi đã hạ mình lấy nó, các ông còn muốn gì nữa? Những kẻ đối đầu với em là ai? Hình tượng bọn họ cuối cùng đọng lại thành một khuôn mặt đen gầy guộc, trên mặt có cặp mắt đen, những thớ thịt hằn trên má, lông mày co giật kiểu tâm thần,

còn nữa, tất cả những điều nói trên cấu thành cái tính cố chấp, có thể nói là cực kỳ ngoan cố. Cái người....của em. Những lời độc địa đã ở đầu lưỡi nhưng em gạt đi, em chỉ lựa những câu chữ hàm nghĩa phức tạp, vừa yêu lại vừa ghét: Oan gia, đồ chết tiệt!...Tuy em thừa biết người ấy hoàn toàn không hợp với em, nhưng tình yêu là thứ không thể hiểu được. Em than thầm: Mã Thúc, cậu là ngôi sao giáng hoạ cho tôi, chính cậu đã đẩy tôi đến bước đường này!

Cách đây gần ba mươi năm, em định hiến thân cho cậu ta bên Rừng Vẹt, nhưng cậu ta từ chối. Em then quá hoá giận, lên chiếc commăngca của huyện về đón, rời Rừng Vẹt. Qua tấm kính hậu gắn trên mui bạt phía đuôi xe, em nhìn thấy lò mờ hình bóng các “chiến hữu”, lòng em như tấm gương phủ một lớp bụi mờ. Chuyện lớn như thế, chuyện mà các “chiến hữu” của em đổ mắt vì ghen tị, chẳng làm em vui, trái lại, khiến em buồn bã. Em hiểu rõ, một đoạn đời tuy nghèo khó, đơn côi nhưng không thiếu vẻ lãng mạn, đã kết thúc, trước mắt em là cuộc sống hạnh phúc – các “chiến hữu” của em đều cho là như thế, nhưng em thì sợ cái cuộc sống ấy. Xe chạy càng xa Rừng Vẹt, em càng nhớ

nó như nhớ mùi vị của rượu hạ thổ lâu ngày, như nhớ tình xưa nghĩa cũ với người đã khuất. Đó là mùa xuân đầu tiên, bố em sau khi khôi phục công tác, được bầu làm Bí thư của Huyện uỷ mới được tổ chức lại của huyện Nam Giang, hai bên đường, những người nông dân chân đất đang cấy lúa, có người dùng roi thúc trâu cày ruộng, luống cày ngả ra liên miên bất tận như sóng biển. Bên đường, chỗ nào cũng có những tấm biển cực lớn, ghi lời Mao Chủ tịch: “Công xã nhân dân nhất định phải trồng tốt lúa nước”. Có bao nhiêu Mao Chủ tịch như thế lo lắng nhìn con dân của mình lao động cực khổ? Em ngồi trong xe, không còn lòng dạ nào nhìn cảnh vật bên đường, rời trại nuôi trai ngọc mà em đã “chiến đấu” ở đấy hai năm, em cảm thấy trong lòng vô cùng trống vắng. Dù rằng trước đó, em nằm mơ cũng mơ thấy bỏ Rừng Vẹt mà đi, nhưng khi đi thật thì em lại dùng dằng không muốn xa nó. Dọc đường, em cứ nghĩ mãi về thái độ lạnh nhạt của cậu ta, chẳng lẽ thấy em được trở về thành phố? Chẳng lẽ cậu ta có niềm vui mới? Là Khúc Viên Viên như cái bồ sứ cạp hay Đinh Văn Tâm gầy như que củi? Không có lẽ, không thể như thế! Đầu em như vỡ tung. Ngọn cây đa cổ thụ ngoài Cửa Đông đã trong tầm nhìn mà em nghĩ vẫn

chẳng đâu vào đâu, sau đó em chôn chặt chuyện này tận đáy lòng. Gần ba mươi năm sau, hôm nay chuyện đó đôi lúc lại thoáng hiện trong đầu. Em đã mấy lần hỏi cậu ta: Vì sao nói không chơi với tôi là không liên? Cậu ta ấp úng, không trả lời thẳng vào câu hỏi. Ít lâu sau, trước khi đặt dấu chấm hết cho sự kiện động trời này, cậu ta mới nói thật. Đó là hành vi dâm tiện của một người đàn ông khác, khiến em bị ngờ oan trong gần ba mươi năm. Khi biết sự thực tàn nhẫn ấy, em rụng rời tay chân, cơn sốc qua đi, em khóc như mưa như gió, nước mắt chảy vào miệng vừa đắng vừa chát như thuốc độc loại cực độc. Em nghiêng răng nghiêng lợi, nói: Tôi phải giết hết những quân khốn nạn đó!

Đoàn xe đón dâu dừng lại trước cổng Đoàn Ca Múa. Em ngồi bất động để đến hơn nửa phút. Em trông thấy Đại Hồ từ xe sau chui ra, mặc com-lê đắt tiền, trước ngực đeo bông hoa đỏ, tóc lượn sóng, chải sấp bóng nhẫy, khuôn mặt như trẻ thơ, vẻ tinh nghịch của nó thoáng nét ưu tư, thậm chí có vẻ lo âu. Đây là hiện tượng chưa bao giờ thấy ở nó, em biết đây là công của chiếc còng và nhà giam, sự tàn nhẫn vô tình của pháp luật khiến nó thành người lớn. Mong nó học được điều gì đó, mong nó từ nay thành người. Người ta thường nói, việc xấu

trở thành tốt, mong đây là một thí dụ. Mọi người chui ra khỏi xe, lãnh đạo Đoàn Ca Múa chạy gần từ trong nhà ra. Em thở một hơi dài, cố làm ra vẻ bình tĩnh. Đoàn trưởng Vương tranh lấy công việc mở cửa xe của tài xế, hơn nữa, còn học được tác phong của đám tùy tùng, dùng bàn tay che phía trên khung cửa xe để em khỏi cộc đầu. Xưa nay em không quen kiểu này, không quen cũng phải chịu vì đây là thói quen của quan trường, thói quen của cá nhân phải phục tùng thói quen của quan trường. Quần chúng đứng xem xung quanh nhìn thấy em. Em thường xuất hiện trên ti vi nên mọi người trong thành phố đều biết mặt em, may mà em có khuôn mặt thanh thoát ưa nhìn, nếu không, quần chúng như chịu tội sống. Nét mặt em hoà nhã dễ gần, đây là thói quen nghề nghiệp, quan trường như sân khấu, làm quan là diễn kịch, diễn suốt, đến nổi không nghĩ là mình đóng kịch. Em đọc được trên mặt quần chúng nhiều điều, thấy được quần chúng đã rõ quan hệ của em với lễ cưới này. Tốt thôi, em nghĩ, có thể mọi người sẽ cho rằng, con trai Thị trưởng Lâm mà lại kết hôn với một cô gái làng chài nghèo khó, đã thế lại còn huy động cả một đoàn xe sang trọng đón dâu, chứng tỏ Thị trưởng Lâm là con người tốt, không bị những quan

điểm phong kiến ràng buộc. Em giơ tay vẫy chào quần chúng rồi cùng Đoàn trưởng Đoàn Ca Múa vào trong nhà. Một hệ căn buồng gồm hai gian bày biện giản dị nhưng trang nhã, kỹ thuật viên hoá trang của Đoàn Ca Múa cùng giáo viên dạy múa đang trang điểm cho cô dâu Ngọc Trai, biến cô thành Phù Dung tiên nữ. Lãnh đạo Đoàn Ca Múa là bộ hạ trung thành của em, chị em Ngọc Trai ở đây sau khi ra thành phố, lại còn được đưa vào biên chế, có lương. Lãnh đạo Đoàn Ca Múa sắm vai đại diện họ nhà gái, các diễn viên Đoàn Ca Múa mạo nhận là chị em của Ngọc Trai. Các cô như những hồ li tinh, đứng thành hai hàng mà vỗ tay. Em không thể biết và cũng không cần biết các cô nghĩ gì, em chỉ trông thấy khuôn mặt các cô như những bông hoa, muôn tía nghìn hồng. Mọi người thấp tùng em lên lầu ba, dừng lại trước căn buồng chị em Ngọc Trai ở. Đoàn trưởng Vương đẩy cánh cửa khép hờ, bé Hải luồn ra như một con chạch, cô giáo viên cầm bộ lễ phục màu đen đuổi theo. Em trông thấy Trần Ngọc Trai mặc áo cưới màu phấn hồng ngồi trên ghế tựa. Cô Trần dạy múa nhỏ nhẹ: Ngọc Trai, đừng khóc! Ngày đại hỉ không được khóc!... Hai dòng nước mắt đen chảy dài trên má...

Cách đây gần ba mươi năm, trước ngày cưới, em cũng hai hàng nước mắt chảy dài trên má như thế này, nhưng nước mắt em khi đó không có màu đen vì chưa có thuốc nhuộm lông mi, nếu khi đó đã có, chắc hẳn nước mắt em cũng màu đen. Em cho rằng nước mắt em nhiều hơn nước mắt cô ta, em khóc có lý hơn cô ta, vì em tủi thân hơn cô ta, tương lai của em mờ mịt hơn cô ta. Vì vậy em khó chịu khi thấy cô ta khóc.

Ngày cưới của em được định vào mùng 5 tháng 5 âm lịch, ngày tết Đoan ngọ, ngày mà Khuất Nguyên nhảy xuống sông trẫm mình cách đây hai ngàn năm, trời đã nóng. Khi ấy chưa có điều hoà không khí, quạt điện cũng không. Đồng nghiệp của bố em, sau này là mẹ kế của em – Phó phòng tổ chức cán bộ Vu Thu Hương đứng phía sau ân cần quạt cho em, gió quạt nóng, quện mùi hôi nách của bà ta. Những người phụ nữ hôi nách thường có khuôn mặt đẹp, nhưng khuôn mặt bà ta thì không đẹp chút nào, có thể vì em ghét bà ta nên không thấy bà ta đẹp, còn như từ cửa miệng những người khác, bà ta là một trong bốn người đẹp của thành phố. Khi ấy cũng chưa có nhiều mỹ phẩm như bây giờ, sang nhất là kem dưỡng da nhãn hiệu “Người bạn của mặt”, nước hoa “Đèn lồng”, các bạn trai

mua cho em bốn hộp phấn nhũ hiệu Hồng Vũ, bốn thỏi son môi nhũ hiệu Hồng Vệ. Em ném tất cả lên tường, phấn hồng phấn trắng vung vãi trên nền nhà, mùi hương ngứa mũi, em hắt hơi lia lịa, khiến chuyện khóc của em trở nên buồn cười hoặc vớ vẩn. Vu Thu Hương – người mà sau này là mẹ kế của em, cùng mấy bà mấy cô trong cơ quan huyện uỷ cũng nhũ mũi hắt hơi liên tục, nước mắt giàn giụa. Mọi người nhìn nhau không nhin được cười. Em cũng bật cười, mọi người nhin đó xúm lại khuyên nhủ em.

Người mà bố bắt em lấy là con một của Bí thư Địa uỷ Tân. Công tử nhà họ Tân là con em cán bộ cao cấp, thời ấy là món hàng đắt giá, là mĩ chính cánh. Bí thư Tân chính là người bị Mã Cương đâm gãy hai răng cửa, là người từng cho em kẹo dành cho cán bộ cao cấp, hồi em còn nhỏ, từng nhiều lần bế em mỗi khi đến nhà em chơi. Mưu toan cưới em làm dâu hình như đã có từ lâu, ông ta không chỉ một lần nửa đùa nửa thật bảo bố em: Anh Lâm này, ta làm sui gia với nhau đi! Bố em bảo: Hay quá, được chòì mâm son thì còn gì bằng!

Em từ trại nuôi trai ngọc trở về chưa đầy một tháng, đã được điều làm phát thanh viên Cục phát thanh Địa khu. Từ đó, hàng vạn gia đình của tám huyện một thị trực thuộc Địa khu mỗi ngày ba lần nghe tiếng nói của em trên loa đài. Dương

nhiên, loa cao tần của trại nuôi trai ngọc cũng ngày ba lần nghe tiếng nói của em. Em từng nhiều lần nghĩ tới Mã Thúc mỗi khi ngồi trước mi cờ rô đọc bản tin: Đồ khốn, có nghe thấy tiếng nói của ta không? Cậu ta nghĩ thế nào khi nghe tiếng nói của mình? Hối hận hay ghen tị? Vì thiếu tập trung nên mấy bản đọc sai, suýt bị qui là có vấn đề chính trị, không có ô dù khoẻ, chắc chắn em đã bị đuổi khỏi Cục phát thanh. Phát thanh viên cấp thành phố là niềm mơ ước của biết bao cô gái lúc bấy giờ, ngay cả con gái bí thư huyện uỷ cảnh vàng lá ngọc cũng chưa dễ, vậy mà em được đảm nhiệm. Em bị thất tình, nhưng niềm vinh dự là người phát ngôn cho tiếng nói của Đảng, cao nhã mà đầy ý nghĩa, khiến em vội đi nổi đầu, hướng hồ em cho rằng chia tay với Mã Thúc chẳng qua là một sự hiểu lầm. Em cố ý lờ đi, để cậu ta nhận ra sai lầm mà quay lại. Thậm chí em còn hình dung cảnh cầu hôn của cậu ta: Quần áo cũ rách, tay cầm mũ lá, cậu ta đứng trước cổng Cục phát thanh đợi em. Em đọc xong bản tin bằng chất giọng trong trẻo – cậu ta đứng nghe bên cổng với thái độ kính nể – em chuyển tiếp bản tin của Đài Trung ương, phát xong Quốc tế ca, chào và chúc ngủ ngon bản nông và trung nông lớp dưới của tám huyện một thị, cùng các đồng

nghiệp ríu rít bước ra cổng, chợt trông thấy cậu ta đứng co ro thảm hại bên cổng. Em chuẩn bị tỏ ra phớt tỉnh, coi như không nhận ra, mặc cho cậu ta đứng trơ ra đấy, nếu cậu ta chạy theo hỏi, thì em xia cho một câu: Anh là ai? Tôi không biết anh. Nếu cậu ta quay đi, em quát cậu ta đứng lại, rồi em tuôn ra những gì lâu nay cố nén, như ném đá lên đầu cậu ta. Đương nhiên, cuối cùng em sẽ đối tốt với cậu ta, đưa cậu về phòng của em nấu cho cậu bát mì sợi, đập lên tối thiểu hai quả trứng gà, tất nhiên là phải cho gia vị, tương ớt, cuối cùng là một ít mì chính. Em tin rằng, anh chàng cả đời chưa bao giờ được ăn một bát mì ngon đến thế. Ăn xong, chắc chắn cậu ta vừa cảm động vừa ngượng, chắc chắn cậu sẽ lắp bắp xin lỗi, còn em thì giả vờ giận dỗi, môi cong cớn, vì sự vô lý của cậu ta bên Rừng Vẹt. nhưng phải nhanh chóng tha thứ, để cậu ta mát lòng mát dạ. Đêm khuya thanh vắng, cánh rèm xanh nhạt rung rinh bên cửa sổ, là thời cơ cho tình yêu nảy nở, nếu cậu ta muốn hôn, em giả vờ chống cự đôi chút rồi cho cậu ta thoả nguyện... Sau đó em nên giúp cậu ta trở về thành phố, nhưng nếu để Bí thư Tần biết cậu ta là con trai Mã Cương, chắc chắn chuyện này hỏng... Trên thực tế, Mã Thúc không thể về gặp em. Trên thực

tế, em sa vào mạng lưới mà Bí thư Tần dày công giăng mắc, em quẫy đến mấy cũng không thoát.

Bí thư Tần thường xuyên đến thị sát Cục phát thanh. Hồi đó, thành phố chưa có báo chí, chưa có vô tuyến truyền hình, phát thanh là trận địa quan trọng về mặt dư luận, các phe phái Hồng Vệ binh đánh nhau, trước tiên chiếm Cục phát thanh, ai chiếm được Cục phát thanh, người đó được quyền thao thao bất tuyệt với quần chúng nhân dân tám huyện một thị. Trước sau đã có bảy cuộc chiến đấu tương đối quyết liệt chiếm và giữ Cục phát thanh, hai phái Hồng Vệ binh đã sử dụng súng trường bán tự động, lựu đạn chày, sử dụng cả thuốc nổ tự tạo, thành án là mười bảy người chết, còn bị thương thì không đếm xuể. Hồi đó, không gì quan trọng hơn trận địa dư luận, các nhóm tạo phản đều biết như vậy, Bí thư Tần lại càng biết. Nắm dư luận là điều không cần bàn cãi, không nắm dư luận thì nắm cái gì? Do vậy, không ai lấy làm điều khi thấy Bí thư Tần liên tục xuống Cục phát thanh. Mà dù có người cho là không bình thường thì đã sao? Ông ta là Bí thư Địa uỷ, xếp thứ mười ba trong khung cán bộ, cán bộ cao cấp. Ông ta đi đến đâu, nơi đó được tưới nhuần mưa móc, cây cỏ tốt tươi! Khi em chưa về, Cục phát thanh thậm chí còn không có

bồi dưỡng ca đêm, sau khi em về đây, tiền bồi dưỡng ca đêm mỗi người một đồng. Hồi ấy, một đồng mua được một cân thịt lợn, một cân bột mì trắng, no phễn bụng. Đồng nghiệp có người biết là nhờ ở em, có người không biết, biết hay không biết đều vui nổ trời, cái thời đồng Nhân dân tẻ đặc biệt có giá, mỗi người mỗi ngày một đồng tiền bồi dưỡng quả là hạnh phúc! Ở Cục phát thanh, ai mà không ghi nhớ công ơn trời biển của Bí thư Tần, thì mọi người coi người đó như kẻ thù!

Thị cách huyện Nam Giang tám mươi dặm, khoảng một tháng em về một lần, những chủ nhật không về, Bí thư Tần lại bảo em về nhà ông ăn cơm. Hình như vợ ông là một sinh viên, li dị ông từ thời “Cách mạng văn hoá”, sau đó không rõ bà ta đi đâu em cũng không dám hỏi. Chuyện của các bậc phụ huynh, hậu sinh không tiện hỏi. Đương nhiên, Bí thư Tần không vợ thì cũng đừng lo không có người làm cơm. Nhà ông ta không thiếu thịt cá, không thiếu phiếu mua trứng, càng không thấy gay go về lương thực. Ở đây không thiếu vitamin, càng không thiếu prôtít, ở đây đã thực hiện chủ nghĩa cộng sản về cơ bản. Mao Chủ tịch hồi ba năm khó khăn không ăn thịt, khi đó, những người như Bí thư Tần cũng bắt chước không ăn thịt. Sau

khi trở lại nắm quyền, Bí thư Tần chợt hiểu, bắt chước Mao Chủ tịch không ăn thịt là ngu xuẩn, ăn thịt và không ăn thịt đều bị đánh đổ như nhau! Rõ ràng là ăn thịt vớ bở! Sau khi trở lại chức vị Bí thư Địa uỷ, công việc đầu tiên của ông ta là kiếm một đầu bếp giỏi vào loại cao thủ, mẹ kiếp, ăn uống thoả thuê, phưỡn bụng ra mà ăn, ông cách mạng đã mấy chục năm, ăn uống tí chút có gì không phải? Đồ đạc bày đầy nhà có thể bị người ta vác đi, quần áo mặc trên người có thể bị lột sạch, nhưng cái gì đã ăn vào bụng thì vĩnh viễn là của mình, dùng không hết thì chuyển thành mỡ dự trữ như lạc đà trên sa mạc. Hồi đó, gần như không có quần chúng bụng phệ, to bụng chỉ có cán bộ nhà nước, nhiều nhất là cán bộ cao cấp, cán bộ càng to bụng càng phệ. Hồi ấy quần chúng không biết bụng phệ là dở, là sẽ dẫn đến huyết áp cao, bệnh về tim... Hồi ấy, bụng phệ là tượng trưng cho đại phú đại quý. Nhận thức này có tính truyền thống, hồi đảng Cộng sản lãnh đạo người nghèo làm cách mạng, câu cửa miệng là đánh đổ bọn bụng phệ! Một năm sau ngày trở lại chấp chính ở thành phố này, cái bụng của Bí thư Tần đã có tiến bộ vượt bậc, bụng càng to càng ăn khoẻ, càng ăn khoẻ bụng càng to. Lần đầu

tiên đến ăn cơm khách ở nhà Bí thư Tần, em giặt mình vì sức ăn của ông ta.

Đó là vào một buổi trưa ngày chủ nhật, em mặc chiếc sơ mi sọc đỏ, quần bó óng màu xám tro, đôi tất ni lông màu trắng, đôi giày vải đế nhựa, bước vào dinh thự Bí thư Tần. Bím tóc dài vừa phải, tóc em dày nên bím đặc biệt to, đuôi tóc buộc dây ni lông màu đỏ. Cổ tay trái, em đeo chiếc đồng hồ Thượng Hải gắn mười chín viên hạt xoàn, toàn bộ là thép không nhiễm từ. Quần áo em mặc là một nhất thời đó, nhưng vì mặc trên người em, nó đẹp lạ lùng bởi cơ thể em mảnh dẻ, da trắng mịn, mắt long lanh, răng bóng như gốm sứ, tất nhiên cả giọng nói êm tai của em. Bí thư Tần đứng lên khỏi ghế tựa bằng mây, tươi cười bước ra đón em. Ông ta cầm quạt ba tiêu chỉ một chiếc ghế mây nhỏ, mời em ngồi. Thoạt đầu, em còn đôi chút gò bó, nhưng em trở nên tự nhiên rất nhanh vì Bí thư Tần bảo em: Lam đến đây coi như về nhà mình, nếu cháu cảm thấy đến làm khách thì bác mời cháu về luôn đấy! Nói rồi ông ta mời em ăn kẹo, tất nhiên là kẹo dành cho cán bộ cao cấp. Rồi ông ta mời em uống trà, tất nhiên là loại trà ngon, hương sức nức. Rồi ông ta hỏi: Cháu chưa gặp Cường bao giờ phải không? Rồi ông ta gọi: Cường ơi, ra chào chị Lam!

Em nghe thấy có tiếng trả lời nặng nề, rồi nghe thấy tiếng bàn ghế chạm nhau, rồi em trông thấy một thanh niên vạm vỡ, lắc lư từ trong nhà đi ra. Cậu ta mặc chiếc sơ mi cổ tròn, quần đùi rộng ống, bàn chân trần to như chân gấu, tay cầm bút sáp, cậu ta đứng trước mặt em.

Đây là chị Lam, con làm quen đi!

Cường nhìn em cười hê hê. Em nhận thấy cậu ta tuy thân hình cao lớn, nhưng mặt là mặt trẻ con.

Lại gần đi, nắm lấy tay chị!

Hê hê, hê hê...

Em đứng dậy bước lên vài bước nắm tay Cường, nói: Chào Cường, tôi là Lâm Lam, công tác ở đài phát thanh.

Hê hê, hê hê, chị biết vẽ ngựa không? Biết không?

Em nói: Tôi biết, nhưng vẽ không đẹp.

Hê hê, em muốn chị vẽ ngựa cho em.

Bí thư Tần nói: Cường, đừng quấy rầy chị Lam, con đi chơi đi!

Cường nghe lời, quay về phòng riêng.

Hôm ấy Bí thư Tần không nói nhiều về Cường, vì rằng nhà bếp đã dọn xong cơm trưa. Đầu bếp ra

đầu bếp, khoẻ mạnh, béo tốt, mặt hồng hào như thoa lên một lớp mỡ lợn, mình mặc áo bờ lu trắng, đầu đội mũ cao, lịch sự gật đầu chào em ra về một thân sĩ chứ không phải đầu bếp. Bí thư Tần hỏi anh ta: Chú Tiêu biết ai đây không?

Đầu bếp lắc đầu có vẻ ngượng.

Chú có nghe phát thanh không?

Có ạ. - Đầu bếp nói. - Nghe hàng ngày, không bỏ buổi nào.

Vậy chú có nhận ra tiếng cô ấy không? Lam nói mấy câu cho chú ấy nghe.

Em ngượng, nói: Bác ơi, cháu nói gì bây giờ?...

Nhận ra chưa nào? - Bí thư Tần ra vẻ đắc ý, nói với đầu bếp: Chưa nhận ra hả? Một ngày ba lần nghe phát thanh, cô ấy là phát thanh viên thành phố ta.

Anh bếp ngẩn người, chợt nhận ra: Nghe ra rồi ạ! Khi nghe phát thanh con cứ đoán phỏng, giọng này thì người hẳn là đẹp! Thế mà đúng, giọng hay, người đẹp.

Cô ấy tên Lâm Lam - Bí thư Tần nói - Từ nay cô thường xuyên đến ăn cơm nhà mình. Chú đừng giấu nghề, trở hết tài nghệ ra, đừng để con hoạ mi của chúng ta chê trách.

Bác cứ nói...

Bác Bí thư yên tâm, cô Lâm chịu ăn cơm do con làm là phúc cho con lắm lắm! Con xin đem hết tài nghệ ra, không dám bảo lưu mảy may.

Bí thư Tần nói: Dọn cơm đi!

Anh bếp tuy béo ục ịch nhưng động tác vô cùng linh hoạt. Anh ta nhanh nhẹn bày bát đĩa lên bàn, tiếp đó, bê ra món thịt kho tàu, món gà tần, rồi món cá hấp, rồi món tôm rim, rồi món vịt om, rồi liền cơm gạo tẻ trắng bóc.

Anh bếp lau tay vào tạp dề, nói: Mời bác Bí thư và cô Lâm dùng cơm! Xin bác và cô Lâm góp ý cho nhà bếp.

Em sững sờ trước bàn ăn ngồn ngộn thịt cá gà vịt, lại còn tôm nữa, dù em cũng được coi như con nhà quan, nhưng đây là lần đầu em trông thấy bữa cơm thịnh soạn như yến tiệc thế này. Em hỏi: Cỡn ai nữa không, thưa bác?

Bí thư Tần gọi: Cường ơi, ra ăn cơm!

Cường lạch bạch đi ra, cười hề hề với em coi như chào, rồi ngồi phịch xuống ghế, xé lấy một đùi gà, cầm đầu ăn luôn.

Bí thư Tần lôi trong tủ chai rượu Mao Đài cùng hai chiếc li, hỏi: Cháu biết uống rượu không?

Cháu không biết uống.

Chưa hẳn, bố cháu uống rất khá, chắc chắn cha nào con ấy. Nào, uống với bác một li!

Em nâng li, nói: Chúc sức khỏe bác!...

Bác rất khỏe, ông ta ngửa cổ uống cạn li rượu, nói: Hôm nay rất vui, bác vui lắm, chưa bao giờ vui như hôm nay. Ông ta xé đùi gà còn lại để vào đĩa của em, nói: Ăn đi cháu, ăn nhiều vào. Cháu nên béo lên một chút, bác thích người hơi béo. Ông ta nâng li, hỏi: Cháu không uống à? Không uống thì phải ăn nhiều, phải béo lên một chút, bác không thích người gầy. Ông ta lại xé cho em một cái đùi vịt, bên đùi còn lại xé cho Cường. Em phát hiện đùi vịt ngắn hơn đùi gà, nhưng bắp thịt trên đùi vịt lớn hơn trên đùi gà. Hai chiếc đùi nằm song song trên đĩa, đùi gà đã bị em cắn một miếng, đùi vịt thì chưa bị thương. Cháu ăn đi, mặc kệ bác, ngày nào cũng ăn thế này, bác hơi ngán. Bác hôm nay rất vui, gặp cháu bác rất vui. Bác giữ cái ấn tượng cháu là một cô bé tóc chấy nắng, vậy mà dùng một cái như sau một giấc ngủ, cháu lớn vổng thành một thanh nữ. Ba li Mao Đài vào bụng, mặt ông ta đỏ như mặt trời mới mọc, mắt long lanh như con nghé tơ vừa lột lòng. Hơn chục năm về trước, mỗi khi về Nam Giang kiểm tra công tác, bác đều đến nhà cháu ăn một bữa cơm, uống với bố

cháu vài li rượu. Cá quế sốt cà chua là món sở trường của mẹ cháu, tiếc là không bao giờ được ăn nữa... Ông ta nhìn em không chớp bằng cặp mắt mọng nước khiến em hơi ngượng. Bác ơi, bác đừng nhìn cháu như thế. Bác nhìn cháu hả? Ha ha, ăn đi, ăn nhiều vào. Cường thò tay nhón một miếng thịt kho tàu, cứ rớt tong tong như thế mà nhét vào miệng. Hình như cậu ta không thích dùng đũa? Nó hả? Hồi nhỏ sau một trận sốt cao, đầu có bị ảnh hưởng đôi chút, thực ra nó rất thông minh, chẳng qua trưởng thành hơi chậm so với người bình thường. Nó biết vẽ bắm sinh, lát nữa cháu xem tranh nó vẽ. Kỳ thực qua cánh cửa mở rộng, em đã nhìn thấy trên tường vẽ nhem nhuốc bằng phấn màu. Ông ta tự rót cho mình một li rượu rồi dần mạnh bình rượu lên bàn. Qua đại cách mạng văn hoá, bác ngộ ra một điều, con người sống trên đời, ăn quan trọng hàng đầu, ăn tốt, thân thể mới khoẻ mạnh, mà thân thể là vốn của cách mạng. Cháu về nói với bố cháu phải ăn uống cho tốt. Thế nào, cháu ăn ít thế sao được? Bác đã bảo, đến đây đừng làm khách! Không ổn, chỉ ăn bấy nhiêu là không ổn. Cháu phải học tập Cường, nó ăn khoẻ. Nào, ăn mấy con tôm này, tôm đậm cao, bổ óc. Ông ta giơ ngón tay đỏ au như tôm đã bóc vỏ, cầm mấy con

tôm bỏ vào đĩa của em. Em nhận thấy bàn tay ông ta rất nhỏ, những người khác phần lớn ngón tay trở có ba đốt, ông ta thì gần như chỉ có hai đốt. Đang nhìn tay bác phải không? Bác được hưởng phúc là nhờ bàn tay này. Cháu có nghe câu: “Tay to cầm chàng, tay nhỏ cầm vàng”, bàn tay bác không cầm chàng cũng không cầm vàng, mà là cầm con dấu, chỉ cần giữ con dấu là muốn cái gì có cái ấy. Bác hơi say rồi, nói thật với cháu rồi, nói thật cũng không sao, cháu là người đáng mình. Trong con mắt thiên hạ, bác là Bí thư Địa uỷ, đảng hoàng nghiêm chỉnh, hầu như không ăn mặn như người đời, kỳ thực bác cũng là con người, cũng tình cảm máu mê như ai, thích ăn sơn hào hải vị, không thích rau dưa tương cà, thích ngắm gái đẹp, không thích bà già xấu xí. Xem ra cháu chưa ăn tôm he rồi. Đừng bóc như thế, phải bóc như thế này, phải mút đầu tôm một cái, trắng là óc tôm, đỏ là mỡ tôm. Óc tôm bổ nhất, mỡ tôm thơm nhất. Bác làm mẫu cho cháu xem. Bàn tay nhỏ nhắn của ông ta rất nhanh nhẹn, thoáng cái, thịt tôm đã được rút ra, vỏ tôm vẫn còn nguyên. Ông ta không những bóc giỏi, mà con bóc nhanh, nhưng vỏ tôm rồng xếp thành hàng, một con, hai con, ba con, bốn con... rất nhanh đủ một tiểu đội. Cháu nhìn Cường kia

kia, nó rất biết ăn. Vỏ tôm Cường bóc ra cũng xếp thành một tiểu đội. Vừa nãy bác có nói với cháu, nó rất thông minh, ăn tôm kiểu này, phải thông minh mới làm được! Ăn cá, đây là con cá quế, còn gọi là cá giếc hoa, loại cá này rất hiếm, không sống bầy đàn, thịt thơm không thể tả, chỉ có nếm thử mới biết nó ngon đến mức nào. Đây là con cá đực, tất nhiên có thể gọi là cá ông, những người sành ăn đều thích ăn cá đực, cá cái bụng có trứng, cá đực bụng có cao, tức tinh dịch cá, có gì mà ngượng. Tinh dịch cá ngon hơn trứng cá, ăn đi cháu, con gái ăn tinh dịch cá tốt hơn. Chủ nhật sau bác bảo chú Tiêu làm thịt con rùa núi để cháu ăn, loại ấy đại bổ khí huyết, hàm lượng chất kết dính cao, ăn miếng cuối cùng hai môi dính lại với nhau. Rùa núi ngon mấy cũng không bằng vây cá thu. Vây cá thu chất dính mới nhiều, thủng ruột ăn một miếng liền luôn.

Em nhận ra hai bố con ông ta đều là chuyên gia về ăn. Họ không những sành ăn, mà còn cầu kỳ; không những ăn ngon mà còn ăn nhiều kinh khủng. Cường chẳng nói chẳng rằng, cầm đầu mà ăn. Ăn xong món thịt kho tàu, cậu ta trút hết nước thịt vào bát rồi húp sạch, vừa ăn vừa gù gù trong họng. Bí thư Tần cầm đuôi con cá quế rửa một cái, những

thở thịt tươi ra, rơi hết xuống đĩa như mưa đá. Ăn đi ăn đi, cá là thức ăn rất ngon, cháu là hậu duệ dân chài, hẳn biết ăn cá sống lâu. Cháu về Rừng Vẹt lao động mấy năm? Nơi ấy bác không những biết, mà con thuộc như lòng bàn tay, già Vạn còn sống không? Cái năm kháng chiến thành công, bác bị sốt rét, nằm nhà già Vạn ba tháng. Nếu không bị trận sốt rét ấy thì, nói để cháu biết, bác không chỉ là Bí thư Địa ủy! Ông ta dùng đũa xắn dứt đầu con cá quế, đặt trước mặt em, hỏi: Cháu thấy nó giống cái gì? Em quả không thấy nó giống cái gì. Ông ta bảo: Nhìn cho kỹ, nó có giống cái đầu cừu không? Xem này, đây là mũi, đây là mắt, đây là hai sừng quặp xuống... Qua lời chỉ dẫn của ông ta, em thấy đầu con cá quế quả hơi giống cái đầu cừu. Bây giờ thì cháu hiểu vì sao cá quế ngon đến như thế rồi chứ? Ngon tức là “cá” cộng với “cừu”. Đây là phát minh độc đáo của bác, ông ta tỏ vẻ đắc ý. Cháu ăn no rồi phải không? - Ông ta hỏi. Xoàng quá, cháu có thể sang bên kia mà uống trà. Ông ta rót nốt rượu trong bình vào cốc rồi một hơi uống cạn, dần mạnh li lên mặt bàn, nói: Ăn cơm! Em ngồi bên, trông thấy ông ta trộn cơm với cá thịt, rồi dùng chiếc môi đồng lùa hết vào miệng như người ta nhồi vệt. Ông ta gần như không nhai nên

ăn cực nhanh, trong chớp mắt đã ngốn sạch. Mặt bàn đầy những vỏ tôm xương cá, xương gà xương vịt, chẳng khác bãi chiến trường. Hai bố con ông ta đánh căng bụng, ợ hơi rồi đứng lên. Cường ngồi xuống ghế mây tay xoa bụng, mắt lim dim, mũi thở phì phò, nhưng cậu ta không ngủ. Bí thư Tần xĩa rằng, nói: Nó no rồi! Em cũng cảm thấy choáng váng, bèn nói: Cháu cũng ăn no uống say rồi. Bây giờ cháu phải về. Ông ta nhìn em, nói: Cháu buồn cười thật đấy! Hôm nay không giữ cháu ở lại. Thực ra nhà bác còn rất nhiều phòng, cháu có thể nghỉ ở đây. Cháu nên coi đây là nhà của cháu, đây là nhà cháu.

Em đi trên phố, cảm thấy đầu nặng chân nhẹ, lâng lâng như thoát tục. Máy cậu choai choai huýt sáo trên chọc em. Một số cụ già đánh cờ dưới gốc cây bên đường cũng ngược lên nhìn em. Cảnh ăn như rồng cuốn của bố con Bí thư Tần không khiến em khó chịu, thậm chí còn để lại một ấn tượng đẹp trong em. Họ ăn nhồm nhoàm không cần giữ ý khiến em cảm thấy họ là những con người thực sự cầu thị, không ra vẻ ta đây kẻ rờ. Em nghĩ thầm, thực ra mình cũng là kẻ ăn tham, chẳng qua là buổi ban đầu không dám chén đầy đầy thôi. Mình rất muốn gấp miếng lườn gà vào bát, nhưng không gấp vì bệnh sĩ.

Từ đó em trở thành khách thường xuyên của nhà họ Tần. Em nói thất lưng mà ăn, bỏ qua nét thanh nhã của tao nhân mặc khách. Sự chuyển biến của em khiến Bí thư Tần vui như cờ mở. Ông ta nói: Cháu thế mới phải, đúng là người kế tục sự nghiệp cách mạng. Người mà chúng ta cần không phải là các tiểu thư tư sản tình cảm giả tạo, mà là những chiến sĩ cách mạng dám ăn dám uống dám đánh dám đấm. Em hai tay cầm ngang chiếc đùi gà hoặc móng giò lợn gặm thoải mái, mà là gặm thật, không cường điệu chút nào, mép nhờn những mỡ là mỡ. Bí thư Tần nhìn em ăn, thích thú ra mặt, gật đầu lia lịa. Đáng tiếc là em chóng ngán cao lương mỹ vị, còn bố con ông Tần thì ăn uống thùng bát chi thành như cũ. Tại bàn ăn, Bí thư Tần đã kể cho em nghe một câu chuyện như sau: Xưa kia có một anh người ở cho địa chủ, thấy ông chủ ngày ba bữa, bữa nào cũng ăn hai bát cơm với thịt kho tàu, anh chàng rất bất mãn, cho rằng ông trời không công bằng, cũng là con người, người ta thì ngày nào cũng cá cũng thịt, còn mình thì chỉ có cá mắm với rau? Chuyện đến tai ông chủ, ông ta bảo anh người ở: Từ mai, đến bữa anh ăn cùng tôi, không đi làm đồng nữa, tôi ăn gì anh ăn nấy, tôi ăn bao nhiêu anh ăn bấy nhiêu, được chứ? Anh

người ở trong bụng mừng rơn, vâng dạ luôn miệng: Dạ được ạ! Từ hôm đó trở đi, anh người ở sống cuộc sống sa đọa của giai cấp phong kiến cùng ông chủ. Mỗi sáng thức dậy, con hầu mời anh ta ra phòng khách ngồi đối diện với ông chủ, trước mặt là hai bát cơm gạo trắng và một bát thịt kho tàu. Anh người ở ăn như thui, loáng cái hết sạch, trong bụng hãy còn thòm thèm. Ông chủ mỉm cười nhìn anh, không nói gì. Bữa trưa, bữa tối cũng ăn bấy nhiêu. Sau ba ngày, anh người ở trông thấy thịt kho tàu là ngán đến tận cổ, miếng thịt trong miệng đẩy đi đẩy lại nuốt không xuống, mà tự nó chạy vào bụng, còn ông chủ vẫn ăn uống ung dung như cũ. Sau hai ngày chịu không thấu, anh người ở quì trước mặt ông chủ, nói: Thưa ông, xin ông cho con lại về ăn cơm tấm với rau. Ông chủ cười: Giờ thì anh hiểu rồi chứ? Diêm vương nặn cho anh cái bụng để ăn cơm ăn rau, còn bụng của ta, là để ăn cơm ăn thịt. Kể xong, ông Tần vỗ vỗ bụng mình, vỗ vỗ bụng Cường rồi nhìn bụng em, cười lớn: Ha ha ha ha ha!...

“Ồ đời làm gì có bữa tối miễn phí?” Câu này du nhập từ phương Tây, có lẽ không ai hiểu sâu sắc nó hơn em. Sau mười mấy ngày chủ nhật ăn thùng bất chi thành ở nhà Bí thư Tần, em về Nam Giang.

thăm bố. Khi em bước vào trong nhà, bố hai tay bám tay vịn của ghế mây, đầu cúi thấp đang chìm trong suy nghĩ. Bố, con đã về! Ông ngừng lên, nhìn em cười gượng, nói: Bác Tần con đã gọi điện cho bố. Rồi ông đứng lên, vụng về rót nước cho em. Em chợt thấy bố già quá rồi, lưng khom xuống. Tóc ông đã bạc từ lâu nhưng xưa kia nó sáng màu bạc, không có vẻ già lão mà con tỏ ra rất phong độ. Giờ thì nó đã xỉn màu, khô và ròn như sợi đay ngâm quá kỹ. Xưa kia khuôn mặt bố đỏ au như củ cải đỏ, giờ vàng bủng, lại nhiều nếp nhăn. Khi đưa chén nước đầy cho em, ánh mắt buồn buồn của ông nhìn em một thoáng rồi chuyển sang chỗ khác. Mắt bố đã mờ, phía dưới có hai bọng mắt to. Khi nhận ra bố đã quá già, trong lòng em trào lên niềm thương cảm. Em tự trách mình tham ăn tham uống ở nhà Bí thư Tần biến biệt mấy tháng trời không về nhà. Em xin lỗi bố, ông gạt đi, vẻ lạnh nhạt: Không sao, bố vẫn khỏe, ăn ở nhà bác Tần thì cũng thế...

Em cảm thấy tâm trạng bố rất nặng nề, bèn hỏi: Bố, có chuyện gì phải không? Cho con biết đã xảy ra chuyện gì?

Ông ngừng lên. Em thấy ông nước mắt lưng tròng. Cuối cùng ông cũng nói được ra: Lam, đã bảy lần bác Tần bảo bố, muốn xin con về làm dâu...

Em sững người, sau đó cười rũ. Trước mắt em hiện lên hình ảnh ngây ngô của Cường. Em nói: Bố cứ nói đùa!

Không đùa.

Không thể thế được? Cường lớn xác nhưng chỉ là đứa trẻ.

Nó chỉ kém con một tuổi.

Nó không biết gì hết, chỉ biết ăn, ngủ, vẽ lung tung...

Bác Tần con nói nghiêm chỉnh đấy!

Thế bố thì sao? Bố đồng ý gả con cho một thằng ngốc?

Bố không đồng ý, nhưng bố nợ ông ta một món nợ ân tình... Bố được trở lại làm việc, là nhờ bác ấy chạy vạy...

Ông ấy còn hứa với bố những gì nữa? - Em rửa rói - Hay là ông ấy còn lên, hứa kéo bố lên theo?

Bố em ngồi phịch xuống ghế mây, mái đầu già nua tựa trên lưng ghế, hai hàng nước mắt đục ngầu chảy dài...

Nhưng rồi em vẫn ngồi xuống ghế dựa để bà Phó phòng tổ chức đứng sau quạt cho em, đợi xe nhà họ Tần đến đón dâu. Phó phòng tổ chức ngon ngọt dỗ dành: Lam này, cháu thương bố một tí, đã

ba ngày ba đêm không miếng gì vào bụng, đóng cửa ngồi một mình trong phòng làm việc, hút hết điếu này đến điếu khác, cả cơ quan nghe thấy tiếng ho sù sụ của ông ấy, bố cháu chẳng còn cách nào khác... Quan trên thì đừng có cưỡng! Với lại, cậu Cường không phải ngốc, cô đã thấy nó, nó chẳng qua là quá thực thà... Cô hiểu đàn ông, cái quý nhất ở người đàn ông là thực thà, thực thà mới tin cậy được, mới gửi thân cả đời. Còn như tài hoa ư, tướng mạo ư, không nhờ cậy được!...

Em lạnh nhạt ngắt lời bà ta: Cô mời Bí thư Lâm của cô lại đây, cháu muốn nói với ông một câu!

Bố xuất hiện trước mặt em. Nét mặt tươi cười là do ông nặn ra, cử chỉ khoan thai cũng là giả tạo. Ông lớn tiếng hỏi: Lam vẫn chưa chuẩn bị xong à? Xe bác Tần đã khởi hành được hơn một tiếng rồi, đón dâu bằng xe Vonga đấy. Vu này, sao đến bây giờ vẫn chưa thay xong áo cho con là làm sao?...

Em đứng lên, nói: Bố yên tâm, con sẽ là dâu thảo của nhà họ Tần. Nhưng con phải nói với bố câu này: Bố và lão Tần đều là những tên đồn mạt!

Khuôn mặt bố em vụt đỏ rồi vàng bệch. Con ho bất chợt khiến ông gập người xuống, khạc ra một búng máu tươi.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Người phụ trách hoá trang của Đoàn Ca Múa kẹp nách bé Hải lôi từ hành lang vào. Bé Hải trần xuống, gót chân kéo lê trên nền nhà, miệng phì phì như rấn độc. Nhớ lại nỗi đau trong cuộc sống đã qua, em mệt bã người, tâm trạng thì rất nặng nề, nhưng bề ngoài vẫn làm ra vẻ tươi cười. Em khen thằng nhỏ: Thằng nhỏ mới khoẻ chứ!...

Cô hoá trang thở hắt hắt: Thằng này khoẻ không chê được!

Em nhìn Ngọc Trai đang chảy nước mắt, bảo: Ngọc Trai khuyên bé Hải một tí, nó nghe lời con.

Ngọc Trai nói nhỏ: Hải, đừng quấy, em!

Bé Hải nhìn mặt chị, không quấy nữa, nhưng em nhận ra thái độ thù địch của nó với tất cả mọi người ở đây.

Thầy Trần lấy giấy hoá trang lau mặt cho Ngọc Trai rồi trang điểm lại cho cô.

Thợ hoá trang cởi quần áo cũ, mặc cho bé Hải bộ lễ phục đen, cổ cài nơ con bướm. Lúc chải đầu, bé Hải đầu cứ ngoẹo sang một bên, nhăn mặt nhe răng trắng nhớn. Tóc em vón cục không chải được. Mọi người cười, bảo em là bụt ốc. Cô thợ hoá trang xịt nước vào tóc, sau đó cũng chải được. Trang điểm vào, bé Hải đẹp trai hẳn lên, mọi người khen: Em cô dâu đẹp quá!

Đại Hồ ngượng ngùng đứng bên cửa ra vào, chốc chốc lại xem đồng hồ, mỉm cười ngơ ngẩn với ai nhìn mình.

Em nhìn trộm con trai, trong lòng cay đắng trăm bề. Những chuyện đã qua như bầy chim sẽ quấy dữ dội trong lòng, em cố nén không nhớ tới nữa.

Giờ tốt đã đến: Chín giờ đúng. Dưới sự chỉ dẫn của người thạo việc, Đại Hồ khoác tay Ngọc Trai, bé Hải nâng váy cưới, bước xuống cầu thang khúc khuỷu của khu nhà tập thể Đoàn Ca Múa. Em và

Đoàn trưởng Vương cùng những người khác theo sát cô dâu chú rể. Lúc xuống cầu thang, Đoàn trưởng Vương nắm lấy cánh tay em như sợ em vấp ngã, thực ra tuổi ông ta lớn hơn em một giáp. Về ân cần của ông ta khiến em cảm động, nhưng khó chịu vẫn là chính. Em biết ông ta đang nhắm cái ghế trưởng phòng văn hoá thị, mời ai ăn nhậu thì đã mời, biếu xén ai thì đã biếu. Em chuẩn bị giúp ông ta đạt mục đích, vì rằng trong chuyện cưới xin của Ngọc Trai, ông ta chạy đôn chạy đáo, công sức không nhỏ. Ông trả nghĩa đền, đó là chuẩn tắc làm người của em.

Chú rể khoác tay cô dâu ra cửa, đợi mọi người la rầm lên, trong đó có cả tiếng huýt sáo lạnh lạnh của những tên vô lại. Lạ Tư nhấn còi đồng gắn trên chần bunn bánh xe, chùm còi đồng như những bông hoa loa kèn phát ra những tiếng toe toe, giống hệt còi xe cách đây ba mươi năm về trước. Khu phố thường ngày tĩnh lặng, bỗng chốc trở nên ồn ào, tập trung có đến mấy nghìn người, vây vòng trong vòng ngoài quanh xe cô dâu, La Tư và hơn chục xe con thời thượng. Mấy cảnh sát đứng bên ngoài ra sức quát tháo hòng giãn rộng vòng người, thái độ rất mực thân thiện, xem ra họ cũng vui lây vì không khí tưng bừng của buổi hôn lễ, sự thô bạo

nhường chỗ cho tế nhị, sự khắc nghiệt trở nên ôn hoà, những nét cáu bẳn trên mặt cũng được giãn ra.

Các diễn viên của Đoàn Ca Múa từ lâu đã xếp thành hai hàng, cô nào cô ấy ăn mặc như tiên nữ, tiền người đồng nghiệp mới về Đoàn không lâu, nay đến nhà Thị trưởng hưởng thụ cuộc sống hạnh phúc. Cô nào cô ấy mắt ngầu đỏ, hăm mộ cũng có mà ghen tị cũng có. Các cô tung hoa giấy đủ màu xanh đỏ tím vàng, bám đầy trên tóc Đại Hồ và Ngọc Trai, cũng bám đầy trên khuôn mặt ỉu xiu của bé Hải. Em mặc chiếc váy dài màu xanh da trời rất mốt nhưng nền nã và trang trọng, cổ đeo chuỗi hạt ngọc trai biển, ngực cài ghim khảm ngọc trai tạo dáng sinh động, giống con cá heo đội quả bóng.

Ban nhạc của Công ty Đêm Pari mặc áo đỏ quần trắng, đội mũ cao hình ống có tua đỏ, ra sức biểu diễn trong sân. Người phụ trách sân khấu của Đoàn Ca Múa không bỏ lỡ dịp đốt pháo. Bánh pháo thả từ nóc nhà chấm đất. Pháo nổ, những ánh chớp màu xanh đuổi nhau, mùi thuốc súng ngẹt thở, tiếng nổ đinh tai nhức óc. Em lại chợt nhớ chuyện cũ, nhưng em nuốt nó trở lại trong bụng như người ta uống thuốc viên.

Cô dâu chú rể lên xe theo sự hướng dẫn của người chấp lễ. Bé Hải ngồi giữa Đại Hồ và Ngọc Trai như đánh một dấu hỏi kinh ngạc về mối quan hệ giữa hai người. Em chui vào xe trong những lời bàn tán thăm thì của quần chúng và trước những con mắt tò mò, láo liên của một số người mà không hiểu họ nghĩ gì. Để mở lối cho xe chạy, Đoàn Ca Múa đã bố trí sẵn mấy thanh niên trai tráng xách ra từng thùng kẹo cao cấp, rồi như cho cá ăn trong ao, họ vãi kẹo sang hai bên. Quần chúng ủa theo, giãn ra một khoảng để đoàn xe tiến lên. Người lớn trẻ em chất đông lên nhau để cướp kẹo, em tái mặt, chỉ sợ trẻ em bị giẫm chết.

Đoàn xe chạy ra phố chính, giữ tốc độ vừa phải. Theo lộ trình do em thiết kế, đoàn xe trước hết qua Cục Công an, sau đó, qua Viện Kiểm sát, lượn một vòng trên quảng trường Ngọc Trai, rẽ sang đại lộ Nhân Dân, cuối cùng, về khu nhà thị uỷ. Cục Công an và Viện Kiểm sát rất yên tĩnh, không một ai ngó ra xem. Em đoán ra tâm trạng của Cục trưởng sảnh sát và Viện trưởng Viện Kiểm sát, tuy tương lai chưa thể đoán trước, nhưng em có cảm giác là mình sẽ chiến thắng. Đoàn xe đi vào quảng trường Ngọc Trai, bức vẽ Ngọc Trai cao mười mét

đập vào mắt. Bức vẽ hơi cường điệu bộ ngực khiến em hơi phàn nàn, nhưng quả thật người trong tranh mặt hoa da phấn, đúng là một mỹ nhân. Nụ cười đọng trên khuôn mặt, nhìn mát mắt như ánh trăng. Biết ai đây không? Con dâu Thị trưởng Lâm đấy! Em tin có nhiều người hỏi câu ấy, em tin càng có nhiều người hơn trả lời như thế. Em không chỉ dựng chân dung Ngọc Trai ở rìa quảng trường, mà em còn định cho thợ điêu khắc dựng tượng Ngọc Trai ở giữa quảng trường, coi đó là Bà chúa Ngọc Trai. Giàn giáo dựng giữa quảng trường, những tấm bạt quây kín, công việc nặn tượng đang khẩn trương. Hồ Lớn chỉ bức chân dung cho Ngọc Trai xem, em không trông thấy nét mặt Ngọc Trai, cũng không thể đoán lúc này cô nghĩ gì. Gió trên quảng trường thổi bay tà áo cưới, lộ rõ tấm thân yêu kiều, xe truyền hình vội vượt lên đầu đoàn xe, nhà quay phim mặc gi lê màu vàng vác máy quay luôn xe đi đầu do LaTư lái. Vài nhà nhiếp ảnh nghiệp dư cũng tranh nhau chụp xe đi đầu. Em nghĩ, Ngọc Trai hẳn rất thoải mái. Con gái dân mỏ ngọc, âm dương lẫn lộn thế nào, lại được vào làm dâu nhà mình! Ngay cả mình là con gái Bí thư Huyện uỷ, con... dâu Bí thư Địa uỷ mà đâu có được linh đình như

thế! Đoàn xe lượn trên quảng trường một vòng, rẽ sang đại lộ Nhân Dân. Mặt tiền các ngôi nhà hai bên đường đều lắp kính, hình ảnh biến dạng của những chiếc xe trên tường kính, vun vút lao qua như một đàn cá mập. Một ngôi nhà lầu cũ kỹ kẹp giữa hai ngôi nhà cao tầng, tường xám còn sót khẩu hiệu từ thời “Cách mạng văn hoá”, mấy công nhân chống búa đứng trên đó nhìn đoàn xe đưa dâu. Ngôi nhà này vốn là một hàng cơm trước “Cách mạng văn hoá” được coi là cao nhất vùng, hào hoa nhất vùng. Hồi đó, tiệc cưới của em đặt ở đây, ngồn ngộn sơn hào hải vị, nhưng vì em chống đối nên không có người dự, cuối cùng chỉ nhân viên nhà hàng là vợ bỏ. Em ngồi trên xe nheo cặp mắt cay xè, tự nhủ đừng nhớ, đừng nhớ lại chuyện cũ, đau đầu lắm! Nhưng chuyện cũ dào dạt như thủy triều, phá vỡ con đập trong trái tim em.

Câu nói của em như một nhát búa tạ đập trúng trái tim ông già. Mặt ông vàng như nghệ, mắt chỉ còn lòng trắng, rồi hực lên một tiếng, ông thổ huyết. Bà Phó phòng tổ chức kêu: Bí thư Lâm!... Mắt bà như dao cau, liếc xéo em một cái, rồi chạy tới xốc ông Bí thư của bà ta dậy. Trong khoảng khắc đó,

nổi đau trong lòng khiến em có phần hối hận, nhưng em quyết không tỏ ra nhu nhược. Em lách qua bà Phó phòng tổ chức và ông Bí thư, một mạch đi ra cổng, không một lần ngoảnh lại, dưới cái nắng rực rỡ của ngày tết Đoan ngo. Em trông thấy chiếc Vonga của Bí thư Tần từ đầu đường phía đông từ từ chạy tới, như con thú kiêu căng nhưng cũng rất thận trọng. Vào thời ấy, xe Vonga hiếm thấy như kỳ lân trong truyền thuyết. Hai mắt sáng rực, bộ giáp màu đen phản xạ ánh nắng mặt trời. Người đi đường dừng chân để ngắm, trẻ con từng lũ kéo theo sau.

Nó dừng trước cửa nhà em, hơi thở đều đều, dít phụt khói trắng. Cánh cửa xe mở ra, Bí thư Tần chuôi xuống, tiếp theo Cường chui ra. Hai con vật khổng lồ một già một trẻ tiến lên. Các cán bộ huyện do Chủ nhiệm Ủy ban cách mạng dẫn đầu ra đón, ai cũng tươi cười bất kể già trẻ, luôn miệng lặp lại câu: Đại hỉ, thừa đồng chí Bí thư! Bí thư Tần mặt tươi hơn hớn, bắt tay mọi người, miệng cũng lặp lại câu: Vui vẻ cả, vui vẻ cả! Cường không nhìn đám cán bộ, chạy luôn đến bên em, nét mặt ngây ngô nhưng vô cùng thánh thiện. Cậu ta mặc bộ lễ phục màu xám mới toanh, đầu đội mũ bộ đội màu vàng. Chạy đến bên em, Cường móc trong túi nào

lạc, nào kẹo dúi cho em, nói: Cho chị đấy, ăn đi! Cường còn ối ra đây. Cậu ta vỗ túi khoe.

Em không cầm kẹo, mặt như hóa đá. Cường dẫu môi đến sát mũi rồi chảy nước mắt khóc. Em trừng mắt nhìn Em Bé Hai Mươi Tuổi tình cảm rất sâu với mình, rồi ngoảnh nhìn nơi khác. Cường ngoác miệng khóc ồ bên cạnh em. Các cán bộ huyện lúng túng, hình như chuyện Cường khóc có quan hệ tới họ. Mấy cán bộ trẻ đi tới nắm áo kéo Cường ngồi xuống như để trao đổi chuyện gì bí mật lắm. Cường lật đật như một em bé nhà trẻ, nhưng cơ thể lại cao to lưng lững vóc dáng của người lớn, vì vậy trông thật tức cười. Em thấy Bí thư Tần nhìn em buồn bã, ánh mắt như cầu khẩn, đành cầm lấy kẹo và lạc ở tay Cường. Thực ra em không có ác cảm với Cường cũng như không có ác cảm với bất cứ đứa trẻ hiền lành nào. Nhưng bắt em lấy một người hai mươi tuổi mà trí lực chỉ bằng đứa trẻ lên ba thì lại là chuyện khác. Ngừng một thoáng, em ném lạc và kẹo về phía những người đến xem. Họ ngó ra và cuối cùng chợt hiểu, cúi xuống nhặt. Cường bật cười, bắt chước em, ném hết lạc và kẹo trong túi cho mọi người. Em thấy nét mặt Bí thư Tần giãn ra. Em nghe thấy ông ta hỏi các cán bộ huyện:

Bí thư Lâm đâu rồi? Rồi quay lại hỏi em: Lâm này, bố con đâu rồi? Ông bạn già, lúc này còn nấp ở đâu không ra mặt! Em làm như không nghe thấy những lời của Bí thư Tần, bước thẳng về phía chiếc Vonga như một anh hùng hi sinh vì nghĩa lớn. Em mở cửa xe, ngồi vào ghế phụ của tài xế. Tài xế miệng há hốc, định nói với em câu gì đó nhưng lại thôi. Em nhìn phía trước, ống khói to cao của nhà hoá táng toả khói nhạt, trông như một điều gì gà khổng lồ. Bà Phó phòng tổ chức Vu Thu Hương đang nói gì đó với Bí thư Tần bên cửa ra vào. Em không nghe được bà ta nói gì, nhưng trông rõ nét mặt gian manh của bà ta. Bí thư Tần vẫy chào các cán bộ huyện, kéo Cường lên xe. Ông ta nói, định mời bố em ăn bữa cơm thân mật nhân ngày vui, tiếc là bố em trong người khó ở, đành phải về trước. Cho xe chạy! Ông ta lệnh cho lái xe.

Em nhiều lần ăn cơm ở nhà ông ta, nhưng ngồi xe Vonga thì lần này là lần đầu. Niềm vinh dự làm vui đi nỗi đau của cuộc hôn nhân ngang trái. Em ngồi ghế trước, nghe tiếng thở nặng nhọc của ông ta phía sau. Tiếng thở ấy không phải do xúc động, tim loạn nhịp, mà do bụng chứa nhiều mỡ. Em ngửi thấy mùi hôi do ông ta gần như kề gáy em mà thở.

Lái xe mắt nhìn thẳng, vẻ mặt nghiêm túc, song em biết đó là giả vờ, càng tỏ ra nghiêm túc, trong bụng càng bố láo. Bí thư Tần gần như chạm gáy em, nói: Tâm trạng của bố con, bác biết. Bố mẹ nào chẳng thương con! Thực ra, ông ấy hoàn toàn có thể yên tâm. Lam này, từ lâu bác đã coi con như con đẻ. Mùi hôi nồng nặc từ miệng ông ta phả lên mặt em. Em cố ngả người về phía trước, gần như chạm trán vào kính chắn gió, vậy mà miệng ông ta vẫn cứ nhích tới, may mà Cường đã giải thoát cho em.

Cường ôm bụng gào to: Em mót đái! Em mót đái!

Lái xe bặm miệng nhưng nụ cười vẫn hiện ra trên mặt. Dạt xe sang bên đường, lái xe mở cửa, Cường như một khối thịt lăn xuống. Khoá thắt lưng bị hóc, cậu không mở được đúng quần, khi lái xe giúp cậu mở được ra thì đúng quần đã ướt đẫm. Em nhìn thấy nước tiểu chảy từ đùi xuống quần xịt rồi rớt tong tồng trên mũi giày. Em vội quay lại nhìn ra phía trước, mặt biển xa xa, mấy con thuyền cánh buồm rách nát, dập dềnh như những hồn ma. Em nghe Bí thư Tần nói sau lưng: Rồi nó sẽ lớn. Nó như cây lúa nước trưởng thành hơi muộn so với giống lúa khác!...

Xe chạy bon bon trên đường cát mịn, bánh xe cuốn cát đập như mưa rào trên chấn bùn. Cường ngồi phía sau khóc tí tí, nó khó chịu vì quần ướt nước đá. Trong xe mùi khai nồng nặc. Em hạ thấp cửa kính. Bí thư Tần khen: Lam này, trời sinh ra cháu là để ngồi xe, đi xe lần đầu cháu đã biết hạ cửa kính. Máy cán bộ đi xe bác đã mấy lần mà vẫn không biết quay cho cửa xe hạ xuống! Em không trả lời ông ta nhưng cũng thấy mát lòng mát dạ. Thế mới biết, bất cứ tình huống nào, được khen vẫn cảm thấy thích thú.

Gió biển mát rượi ùa vào trong xe, những cây keo tai tượng hai bên đường chạy lùi về phía sau vun vút. Em biết Rừng Vẹt phía trước chẳng còn bao xa, em nhớ lần đầu tiên cùng Mã Thúc đi xe đạp về đây cách đây mấy năm, khi ấy em còn là một thiếu nữ ngây thơ, mơ mộng; em nhớ lại tình hình em cùng Mã Thúc về trại nuôi trai ngọc ngày hôm qua, lúc này em đã là người đàn bà có biết bao chuyện phải suy nghĩ. Một con chim én bay quá thấp trên mặt đường đập phải kính xe đánh "bộp" một cái, rớt xuống đất, mặt kính còn lưu lại một vết máu. Em bảo: Dừng xe!

Em cầm con chim vỡ đầu chảy máu, cảm nhận

được hơi ấm của nó đang lui dần, bất giác ứa nước mắt. Bí thư Tần nổi giận quát lái xe: Cậu làm ăn kiểu gì thế?

Khi em xuất hiện ở trại nuôi trai, đúng vào giờ ăn trưa ở nhà ăn. Cũng như cách đây một năm khi em rời trại, các thanh niên trí thức dùng thìa, dĩa gõ bát lanh canh, chiếc loa đối diện với nhà ăn đang hoạt động. Nhân viên phát thanh là cô Tề, một cô gái mặt đầy tàn nhang, cằm nhọn hoắt, nói giọng mũi rất nặng như đang bị cảm. Cô là em vợ Tư lệnh trưởng vũ trang địa khu. Em vừa lộ mặt vào nhà ăn, một cô kêu toáng lên: Lâm Lam kia kìa! Tiếng kêu đánh động tất cả mọi người, ngừng gõ bát, giọng cô Tề càng lanh lảnh: Tiếp theo là tiết mục văn nghệ, xin mời nghe trích đoạn “Chiếc đèn đỏ”: Một trái tim hồng...

Trong tiếng ca đầy vẻ trữ tình, em xăm xăm bước về phía Mã Thúc. Cậu ta đứng sát ô cửa chia cơm, bên cạnh một cô gái thon thon mình vại. Từng khuôn mặt quen thuộc lướt qua, Tiền Lương Câu, Kim Đại Xuyên, Đỗ Đan Nương, Tôn Tiểu Liên...mọi người nhìn theo em đến trước mặt Mã Thúc. Cậu ta cúi đầu trước mặt em như một học

sinh phạm lỗi. Lúc nào đứng trước mặt em, cậu ta cũng thế. em chợt thấy căm thù cậu ta. Em cho rằng cậu ta sợ hãi chỉ là giả vờ, thực ra trái tim cậu ta là trái tim sắt đá. Em hùng hổ bảo cậu ta: Đi với tôi một tí, có chuyện cần nói với cậu!

Cậu ta di di đầu ngón chân, lúng búng trong miệng: Chuyện gì...

Cậu đi với tôi một tí...

Cậu ta nhìn Khúc Viên Viên rồi lại nhìn đám thanh niên trí thức, nói: Chuyện gì thì...cứ nói ở đây cũng được mà!...

Em quay người đi ra, em biết, cậu ta nhất định phải ra theo...

Cậu ta cầm bát, cúi đầu đi theo em. Mọi người đều nhìn, khiến cậu không dám ngừng đầu lên. Tất nhiên, Khúc Viên Viên cũng đi theo cậu, nụ cười châm chọc thoáng hiện trên mặt một số người.

Em đợi cậu ta dưới gốc cây gạo đối diện với cửa nhà ăn. Còn cách em hai mét, cậu ta dừng chân, nhìn em một thoáng rồi cúi đầu xuống. Khúc Viên Viên cũng dừng lại cách cậu ta hai mét. Cô ta vênh mặt lên nhìn em, ánh mắt như thách thức. Em cũng nhìn vào mắt cô ta như nhìn kẻ thù không đội trời chung! Cuối cùng, tuy cô chưa chịu cúi đầu,

nhưng ánh mắt thì đã dịu đi. Em nói: Mời cô đi chỗ khác, tôi có chuyện cần nói với cậu ta!

Cô ta ra vẻ bất cần: Chuyện của cô thì liên quan gì đến tôi!

Tôi bảo là cô rút đi! - Em găm lên, không ngờ mình lại thô bạo đến thế.

Cô ta bước giật lùi, miệng lẩm bẩm: Gì mà ghê thế? Gì mà dữ dằn thế?...

Trước cái nhìn uy hiếp của em, cô ta lùi đến tận cửa rồi biến.

Em cố ý thở dài một tiếng, nói: Cậu biết không? Tôi sắp lấy chồng!

Cậu ta nói mà không ngừng đầu lên: Chúc... Chúc Lam hạnh phúc!

Em cảm thấy nước mắt sắp ứa ra nhưng kìm lại được. Em nói: Cậu không muốn biết mình lấy ai à? Nói để cậu biết, mình lấy con trai Bí thư Tần, con trai cái người mà bố cậu đâm gãy hai răng cửa ấy!

Chúc Lam hạnh phúc!...

Con trai ông ta là một thằng ngốc, hai mươi tuổi mà trí lực không bằng đứa trẻ lên ba. Hắn ta đêm nào cũng đái dầm. Hắn ta không biết gì, ngoài ăn. Hắn nặng chín mươi kilô mà vẫn ăn miết. Đấy, tôi lấy một người như thế, cậu thấy vui không?

Tôi không biết... Chúc mừng Lam!...

Cậu với Khúc Viên Viên là quan hệ gì?

Không là gì cả... - Cậu ta ấp úng. - Là quan hệ ấy!...

Nước mắt trào ra, em gục đầu lên thân cây gạo.

Lâm Lam hãy tha lỗi cho tôi, tôi không xứng với Lam...Bố Khúc Viên Viên bán than quả bàng, rất phù hợp với tôi. Ý bố tôi cũng thế.

Cậu chỉ bịa! Đưa mình đi gặp bố cậu! Ông ở đâu?

Ông đang lao động tại nông trường lao cải Thiết Sơn.

Tôi biết cậu có cái gì đó giấu tôi... Cậu nhẫn tâm để tôi lấy một thằng cóc?

Cậu ta cúi càng thấp, cuối cùng, cậu ngừng khuôn mặt gầy guộc lên, nói: Lam này, quả thật mình không xứng với cậu... Mỗi người một đường, chẳng bao giờ gặp nhau.

Mắt ướt nhoè, em nhìn theo cậu ta bước vào nhà ăn, tiếng nước nở tự đáy lòng dâng lên, em đập đầu vào thân cây, lá cây rung xào xạc. Quân bịp bợm, đồ lưu manh, thằng gian trá... Em vừa khóc vừa chửi. Chửi Mã Thúc phải không? Chưa hẳn.

Kim Đại Xuyên bê bát cơm đi đến bên em, bảo: Lam này, mình có thể giúp gì được cậu?

Nhìn khuôn mặt rắn căng của Kim Đại Xuyên, theo bản năng, em muốn lộn mửa. Em rút khăn tay lau mặt, nói: Cảm ơn!

Hắn nhích lên một bước, nói nhỏ: Khúc Viên Viên vừa phá thai.

Em lạnh lùng nhìn hắn: Chuyện ấy thì liên quan gì đến tôi?

Chiếc Vonga tiến vào nội thị. Hồi ấy xe có động cơ rất ít, đường rộng thênh thang mà chỉ có vài chiếc xe ngựa. Vó ngựa lộc cộc, âm thanh ròn rã. Chiếc xe ngựa đi qua, để lại trên đường một vệt những cục phân ngựa bốc hơi.

Chiếc Vonga dừng lại trước cửa nhà Bí thư Tần. Các cán bộ thị ra đón. Một tràng pháo nổ lẹt đẹt. Bí thư Tần không bằng lòng, hỏi một cán bộ: Ai bảo các cậu làm cái trò này? Tay cán bộ gãi gáy, cười hì hì...

Em ngồi trên xe như người mất hồn. Cường xuống xe, khóc méo với một cán bộ: Tê ướt hết quần rồi!... Quần ướt hết rồi!...

Chiếc xe hoa dừng lại trước cửa nhà em, pháo nổ ù ù ù ù như chiến trận. Thấm thoát đã hơn hai mươi năm, đám cưới ấy như đang diễn ra trước mắt. Em gắng gượng đối phó với cảnh ồn ào. Kim Đại Xuyên, Tiền Lương Câu, Lý Cao Trào đều có mặt. Kim Đại Xuyên vất vả nhất, như một gia trưởng.

Mấy phụ nữ dìu Ngọc Trai vào gác riêng, bé Hải vào cùng chị gái, em được bố trí một căn buồng nhỏ. Tất nhiên Đại Hồ cùng vào. Mọi người xuống xe, lần lượt bắt tay chúc mừng em. Họ đều là tay chân thân tín của em. Chúc mừng chị! Cảm ơn. Chúc mừng thủ trưởng! Cảm ơn. Chúc mừng bạn! Cảm ơn.

Cảnh ồn ào ban ngày trôi qua. Khách khứa đã về hết. Đại Hồ và Ngọc Trai bước vào động phòng. Bé Hải cũng về căn phòng nhỏ dành cho bé. Em tắt đèn phòng khách, trở về buồng ngủ của em. Có chuông điện thoại. Là Đại Xuyên. Chuyện gì vậy? Em lạnh nhạt hỏi. Chẳng chuyện gì cả, chắc chẳng xảy ra chuyện gì, hấn nói để kể công. Mong rằng như thế, em nói. Hấn bảo, này em yêu, bọn trẻ vào động phòng, em còn ở đấy làm gì? Chẳng lẽ mẹ

chồng như em lại phải đi rình chúng? Em không trả lời. Hấn hạ giọng: Em yêu, hay là anh đến, ta hú hí với nhau một lúc? Người em nóng ran, nhưng nguội lạnh ngay lập tức. Em bảo: Không, tôi mệt lắm. Rồi gác máy. Chuông lại reo. Em không thèm nhắc lên nghe, dập luôn.

Em tắt đèn buồng, thay quần áo, mặc chiếc áo ngủ rộng thùng thình. Em tựa đầu giường châm thuốc hút, đêm tối sáng lên một mẩu bằng bàn tay ở đầu điều thuốc.

Em mò mẫm đến phòng của Đại Hồ như một tên trộm. Tim đập rất dữ, em phải giơ tay chặn lồng ngực. Trong phòng có tiếng khóc thút thít của Ngọc Trai.

Bên trong cửa buồng bé Hải, em nghe có tiếng cọt cọt như mèo cào.

Em không thể biết chuyện gì xảy ra trong phòng Đại Hồ. Em cảm thấy có phần ti tiện trong hành vi của mình.

Trong phòng cô dâu, nỗi đau áp đảo niềm hoan lạc. Khi Đại Hồ ôm chầm lấy Ngọc Trai, cô đẩy hấn ra. Đại Hồ cúi: Em là vợ anh kia mà!

Ngọc Trai nói: Anh Hồ, em là vợ anh, nhưng em báo cho anh biết, em không còn trinh, em bị mấy tên khốn nạn hãm hiếp...

Cô nhìn Đại Hổ không chớp, ánh mắt như mũi khoan.

Đại Hổ rúm người lại, hồi lâu mới nói: Anh không đếm xỉa chuyện đó...

Ngọc Trai nói: Anh không đếm xỉa nhưng em đếm xỉa, anh đừng ép em, lúc này em không muốn.

Suốt đêm em không chợp mắt, thuốc hút hết điều này đến điều khác, nhớ lại những chuyện em đã chôn chặt tận đáy lòng, chẳng khác dư vị của một chén thuốc độc. Thật ra không phải em nhớ lại, mà là hồi ức tự nó nhớ lại, lí trí muốn ngăn cũng chẳng được.

Chuyện đầu tiên em nhớ lại là đêm tân hôn. Cường đi ngủ từ lâu, em ngồi trên chiếc ghế bên giường, dăm dăm nhìn bức tường trắng tinh trước mặt. Mặt khô khốc nhưng em không hề buồn ngủ. “Chồng” em để nguyên quần áo mà ngủ. Chiếc quần dính nước đái đã được thay, giờ là chiếc quần rộng ống mở đũng. Khi thay quần cho con trai, ông ta có ý nhìn em mấy bận. Em đoán ra, ông ta có ý thị phạm để từ nay trở đi em làm nhiệm vụ thay quần cho Cường, vì em đã là vợ của Cường. Cường ngủ rất say, ngáy vang nhà, nói mơ, nghiến răng ken két, không chỉ nghiến răng, mà còn nhai chóp chép

như được ăn cái gì rất ngon trong giấc ngủ. Cậu ta nằm giăng chân giăng tay thành hình chữ “Đại”, chiếm quá nửa chiếc giường đôi. Em không thể tưởng tượng mình lại ngủ cùng giường với con người này, vậy mà cậu ta đã là chồng em. Dững quần hé mở, cái đồ chơi của người đàn ông thò ra ngoài. Em vô tình liếc nó một cái, vội vã nhìn ra chỗ khác, nhưng em không thể không nhìn lại, vì buồn tình quá! Em biết cái ấy của đàn ông nó như thế nào, còn người đàn ông trên giường kia thì chẳng giống ai. Nó cương cứng, nhưng chỉ bằng quả ớt diếc. Nó trên người một thằng bé con thì thích hợp, thậm chí rất xinh, nhưng ở trên một cơ thể cao gần mét tám, nặng trên chín mươi kilô, thì vô cùng quái dị, thậm chí tức cười! Đột nhiên những giọt nước màu vàng rỉ ra, ngừng lại như thám báo đi tiền trạm, sau đó đại đội mới hùng dũng vọt lên một độ cao nhất định rồi tung toé trên giường, trên đùi cậu ta. Trong phòng sặc mùi nước đái. Khi nó đái vọt ra, em ngẩn người không biết nên làm như thế nào, cũng không hiểu sẽ xảy ra chuyện gì. Những ngày đến ăn cơm ở nhà ông Tần, thấy mùi khai trên chăn gối, em biết Cường hay đái dầm, nhưng chứng kiến quá trình đái dầm như thế nào thì hôm nay là lần đầu tiên. Kinh nghiệm mới mẻ và đầy kịch

tính đó nếu là với người khác, không liên quan gì đến em, chắc em vô cùng thích thú, nhưng cứ nghĩ đó là người chồng mà em gửi gắm cả cuộc đời, em như rơi xuống vực thẳm không đáy. Cậu ta trở mình, quay cặp mông đồ sộ về phía em. Tiếp theo, xảy ra một chuyện khó nói nhưng không thể không nói: Hắn vận hơi đánh một tiếng rầm như trái phá khiến em giật bắn người. Em cảm thấy không thể ở lại, dù rằng theo tục cũ, cô dâu không được ra khỏi phòng trong đêm tân hôn. Thế này mà cũng gọi là lấy chồng? Cực kỳ vớ vẩn, như trò đùa!

Em ra phòng khách. Ánh trăng lọt qua cửa sổ, in trên nền nhà những ô màu nhũ bạc. Em ngồi thấy mùi thuốc lá rất nặng trong phòng khách, liền đó, em trông thấy một đốm lửa phía tràng kỷ. Đó là chỗ ngồi quen thuộc của Bí thư Tân, cơ thể đầy đà của ông ta choán hết mặt ghế. Em nghe thấy ông ta thở dài một tiếng rồi bắt đầu nói, ồm ồm, giọng mũi rất nặng.

Lam, bác biết con rất tủi thân!

Quả thực em rất tủi thân.

Có lẽ đây là một sai lầm. - Ông ta nói. - Vẫn là câu nói cũ, nuôi con mới biết lòng cha mẹ, bác lo cho mình nhiều quá, phải không con? Lốp người

như bác với bố con, tuy già nửa đời người làm cách mạng, nhưng vẫn nặng đầu óc phong kiến. Dòng họ Tần nhà bác đến đời bác thì đoạn tuyệt hương hoả, đồng thời bác cũng không quên môn đăng hộ đối. Bác biết, ở cương vị của bác, kiếm cho Cường một người vợ không khó, nhưng quả thực bác thích con lắm. Bác đã nói, chính bác trông thấy con lớn lên, như người tự tay chăm sóc vun trồng, không muốn bán hoa trái cho người khác. Nhưng bây giờ thì bác đã rõ, bác đã phạm sai lầm, song sự tình chưa đến nỗi không thể cứu vãn. Lam con, thế này nhé, con cố nán lại một thời gian để cho bác đỡ mất mặt, sau đó con li dị với Cường...

Ông ta ra sức hỉ mũi trong bóng tối, giọng nghèn nghẹn. Em cảm thấy vừa xúc động vừa buồn, nước mắt đầm đìa, khóc không thành tiếng. Em nói: Thưa bác, con xin lỗi đã để bác giận...

Sau lần trò chuyện cởi mở ấy, trong lòng em nhẹ nhõm hơn. Em ở lại nhà ông Tần, khôi phục lại quan hệ như cũ với Cường, như chị gái đối với một đứa em chậm phát triển, đương nhiên cũng không hoàn toàn giống như thế. Vì rằng trước luật pháp và trên danh nghĩa, Cường không phải em trai mà là chồng.

Em sai bà vú kê một chiếc giường đơn bên cạnh giường đôi. Trong nhà còn rất nhiều phòng bỏ không, em vốn định ngủ ở phòng khác, nhưng sợ chạm vào nỗi đau của ông Tần nên lại thôi. Khi kê giường, bà vú giả vờ không biết gì, nhưng em biết bà ta nghĩ những gì. Em rất ghét người đàn bà nà dòng có khuôn mặt bóng nhẫy này – người nào đến đây chỉ sau ba tháng là có bộ mặt như thế – Hồi mới vào làm, mặt bà ta gầy như lưỡi hái. Em cảm thấy không nên tranh khôn với loại người đó, và chẳng em không ở lâu dài trong ngôi nhà này!

Em giao cho bà vú công việc thay quần cho Cường khi đi tắm, phơi phóng chăn đệm. Trong con mắt bà ta, em danh chính ngôn thuận là mợ chủ, là người lãnh đạo chủ chốt của bà ta, bát cơm của bà ta do em định đoạt, em đập vỡ bát cơm của bà ta dễ như trở bàn tay. Do vậy mụ ra sức xu phụ em, thực hiện đến nơi đến chốn những điều em yêu cầu. Nếu mệnh lệnh của em mâu thuẫn với mệnh lệnh của Bí thư Tần, bà ta thậm chí dùng mệnh lệnh của em bác bỏ mệnh lệnh của Bí thư Tần. Những lúc vắng người, bà ta thường thậm thụt với anh bếp. Chính mắt em trông thấy mụ giấu mì ống trong bọc lén ra khỏi nhà, dúm cho một người đàn ông gù lưng trong một ngõ nhỏ. Khi bà

ta thay khăn trải giường trong buồng, em hỏi: Chị vú này, hồi hôm người đàn ông trong ngõ là thế nào với vú?

Bà ta run bắn bật, tay run đến nỗi gần như không cầm nổi chiếc khăn trải giường. Chiếc khăn rơi xuống đất. Mặt bà ta xám ngoét, môi trắng bợt.

Chồng vú phải không?

Xin đồng chí Lâm giờ cao đánh sẽ mà tha cho ...

Bà vú quì trước mặt em, nước mắt chạy quanh, nói: Nhà còn mẹ chồng hơn tám mươi tuổi, ba đứa con chưa biết mặc quần...

Em bảo: Đứng dậy đi, vú làm gì vậy? Tôi không trông thấy gì hết. Thấy vú nói chuyện với người ấy, thuận miệng hỏi thế thôi.

Từ ấy bà ta phục tùng em như một con chó, ngay cả quần lót của em, bà ta cũng giành lấy để giặt. Em có dịp thử nghiệm cuộc sống của kẻ có quyền.

Em tích cực công tác. Em đề xuất chuyện đi thăm các phóng viên, một mình một xe đạp đi khắp hang cùng ngõ hẻm. Khi cơn bão đổ bộ vào địa khu, em đứng trên tuyến đầu chống bão, trong gió táp mưa sa phát đi những bản tin được viết ngay tại hiện trường. Tên tuổi phóng viên bản đài Lâm Lam vang lên khắp địa khu.

Khi em về thăm trại nuôi trai Rừng Vẹt, cùng các chiến hữu của trại kể vai chiến đấu, vật lộn với sóng gió cứu trai ngọc. Có được số trai này đâu dễ. Mã Cương và các bạn ông đánh thuyền xuống tận vịnh Bắc bộ bắt về. Các em tay nắm tay, đem sức vóc mảnh mai chống chọi với sóng to gió lớn. Thực ra số trai ngọc đã bị sóng đánh tới tấp, các em chống trả cũng vô nghĩa. Nhiều năm về sau mỗi khi nhớ lại trận bão, em cảm thấy, trong những năm tháng người người khát vọng hi sinh, nơi nơi tìm cơ hội hiến thân, thì sóng mà hèn nhát chẳng bằng chết oanh liệt. Vì vậy ai cũng hăng hái đến quên mình trong bão táp, hô Mao Chủ tịch muôn năm, nhưng vừa mở miệng, nước mặn đã ập vào, suýt chết nghẹn, đành phải nuốt âm thanh mạnh mẽ nhất của thời đại ấy vào bụng. Một con sóng lừng lững như trái núi, với một sức mạnh khủng khiếp ập tới, đánh tới tấp bức tường người, thân mình bay lên như đánh đu rồi rơi xuống. Em trông thấy Khúc Viên Viên vừa nãy cầm tay em, giờ chỉ còn trông thấy bím tóc, sau đó biến mất. Một con sóng nữa dập em xuống, trước mặt hơi nước mù mịt, tai ù đặc rồi không biết gì nữa. Khi tỉnh lại, em thấy mình trong bệnh viện, trên mu bàn tay cầm kim truyền dịch, phía trên đầu treo chai đẳng trương,

trong phòng có nhiều người đi lại, em hình như trông thấy mái đầu bạc của bố...

Em xin giấy bút của hộ lý, tựa trên gối bắt đầu viết bản tin. Để viết cho tiện, em bảo y tá chuyển kim truyền dịch từ tay phải sang tay trái. Nước mắt giàn giụa, em viết bản hùng ca về những sự tích anh hùng ở Rừng Vẹt. Em viết: Đất bằng nổi trận phong ba, anh hùng thời đại câu ca vang lừng, lấy thân mà dựng trường thành, gió mưa toi tã quên mình vì dân! Em so sánh các chiến hữu của em coi thường gió to sóng cả với những cây vẹt cứng cỏi, thi gan với trời xanh. Em miêu tả các chiến hữu của em nhào xuống biển, quên mình cứu tài sản quốc gia. Em viết về các chiến hữu của em hô vang Mao Chủ tịch muôn năm trước đông bão. Em viết, khi hô vang những lời mạnh mẽ nhất của thời đại ấy, các bạn em cảm thấy sức mạnh tràn trề. Khi viết sóng biển cuốn đi bốn thanh niên trí thức, nước mắt em đầm đìa. Em điền tên họ vào bản thảo: Triệu Hồng Bình, Lý Hồng Đào, Thẩm Học Thanh, Khúc Viên Viên.

Em bảo y tá mời lãnh đạo bệnh viện đến, bảo họ chuyển điện thoại về phòng em. Mệnh lệnh của em lập tức được thực hiện, không chỉ vì em là con

gái Bí thư huyện uỷ huyện nhà, không chỉ vì em là con dâu Bí thư Địa uỷ. Em ngồi trên giường bệnh, giọng bì trảng, giao bản thảo cho Cục phát thanh Địa khu. Ở đó, Cục trưởng rất giỏi tốc ký sẽ đích thân đọc và ghi âm. Ghi xong, Cục trưởng bằng một giọng xúc động, nói: Đồng chí Lâm Lam thân mến, tôi xin chuyển lời thăm hỏi của Bí thư Địa uỷ tới đồng chí, xin thay mặt toàn thể cán bộ nhân viên Cục phát thanh gửi tới đồng chí lời chào cách mạng cao cả! Bí thư Tần đề nghị đồng chí phải nghỉ ngơi cho khoẻ, sẽ cử người đến ngay bệnh viện đón đồng chí về nhà.

Hơn mười phút sau, loa truyền thanh của bệnh viện, loa truyền thanh của huyện, chín nghìn tám trăm chín mươi tám loa truyền thanh của tám huyện một thị trong địa khu phát đi bài viết của em, người đọc là cô Tê, giọng cô khô đi vì xúc động, run rẩy như giấy dán cửa nhà nông trước gió bắc.

Về sau em được biết, khi em bị sóng cuốn đi, Mã Thúc đang đứng giữa em và Khúc Viên Viên. Với cậu ta, đây là một thử thách, một định lý nan giải. Trong lúc nguy cấp, thực ra cậu ta không kịp cân nhắc, chồm tới em mà vô hình trung bỏ qua Khúc Viên Viên. Cậu ta rất có kinh nghiệm, cầm tóc lôi em vào bờ.

Sau đó, cậu ta lấy người chị thọt chân của Khúc Viên Viên, sau khi sinh Mã Câu, chị ta chết vì bệnh tật.

Sau trận bão, em được đề bạt Cục phó Cục phát thanh huyện, khi ấy em chưa tròn hai mươi ba tuổi, là người trẻ nhất trong đội ngũ cán bộ huyện.

Em - Cục phó Lam, về Rừng Vẹt. Chủ nhiệm trại nuôi trai ngọc hướng dẫn em đi thăm, đặt vòng hoa trước mộ liệt sĩ. Tâm trạng rối bời khi em đứng trước mộ Khúc Viên Viên. Em hồi hận khi nhớ lại những chuyện không vui ở nhà ăn. Em ngỡ ý gặp Mã Thúc. Chủ nhiệm nói cậu ta theo thuyền ra vùng biển quốc tế tìm trai.

Công việc của cách mạng bế bộn khiến em đặt tình cảm riêng tư xuống hàng thứ yếu, gác chuyện li hôn với Cường sang một bên. Rất nhanh, em được đề bạt Phó Ban thường trực Ban tuyên truyền Địa uỷ kiêm Cục phó Cục phát thanh, tham dự các cuộc họp của thường vụ Địa uỷ, em không phải uỷ viên thường vụ, em là ngôi sao đang toả sáng về chính trị. Giờ đây trong gia đình họ Tần, em không chỉ là con dâu, đúng hơn là một cán bộ đặc lực dưới quyền của Bí thư Tần, trao đổi trên bàn ăn chủ yếu là công tác. Tự nhiên, em đi đúng chững chạc,

nói năng khúc chiết, người ta khúm núm trước mặt em ngày càng nhiều. Trong hội nghị công tác tuyên truyền của các cán bộ chủ chốt cấp huyện, em được phân công báo cáo chuyên đề, Bí thư Tấn và các uỷ viên thường vụ ngồi cầm trịch. Em bất chợt nhìn xuống thấy bố ngồi ở hàng đầu. Ông đeo kính lão, nắn nót ghi chép trên sổ tay. Ông gạt quyển sổ ra xa, rướn thẳng lưng cho đỡ mỏi, những sợi tóc bạc phơ phất, mặt đầy đồi mồi. Ông già quá rồi! Em xót xa, nước mắt chỉ chực ứa ra.

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Nơi quan trường em thăng tiến càng nhanh, thái độ hần học với gia đình càng giảm. Quan thăng một bậc, hần giảm một phân. Vinh dự do chức tước đem lại càng nhiều, tình cảm riêng tư càng không đáng kể. Khi em ngồi trên bục chủ tịch đoàn nhìn xuống đám cán bộ cấp huyện phía dưới, em ngượng ngùng thầm cảm ơn bố. Nếu bố không ép làm dâu nhà họ Tần, làm sao em có ngày hôm nay? Dương nhiên em không muốn thừa nhận điều đó, em càng muốn tin rằng, tất cả những gì trước mắt đều do tài năng và sự phấn đấu của em mà có. Em tiếc

không thể gào lên với những người dưới kia: Dù không phải con dâu nhà họ Tần thì tôi vẫn ngồi vị trí này! Em tự an ủi bằng niềm tin đó. Nhiều năm sau mỗi khi nhớ lại đoạn đời đó, em cứ chép miệng mà than thở, ôi quyền lực là quỷ dữ, nó làm giảm giá trị tình yêu, làm vợi đi nỗi đau, làm biến chất tình cảm, nó có thể khiến người phụ nữ ưa sạch ăn phân, nó độc hơn thuốc độc. Nghiện a phiến có thể dùng thủ đoạn cưỡng chế để cai, còn nghiện làm quan thì sao? Bao đời nay số người làm quan bị mất đầu nhiều hơn số người vì nghiện ma túy mà chết, nhưng những người máu làm quan vẫn nhiều như cá giếc vượt đê, từng đàn từng lũ! Đặc biệt là những người từng thụ hưởng phú quý của quan trường, giờ bị bãi chức thì chẳng khác cướp đi nửa sinh mạng của họ.

Sau cuộc họp về công tác tuyên truyền, em và bố gặp nhau tại phòng lớn của chiêu đãi sở Địa uỷ. Em đến tiễn các cán bộ huyện tham dự hội nghị, thực ra em biết họ đều đã về hết, chỉ còn Bí thư Nam Giang là chưa. Vì vậy cuộc hội ngộ không phải tình cờ mà có ý sắp đặt, có điều không tuyên bố công khai đấy thôi.

Hôm ấy em mặc chiếc váy mini màu trắng để lộ

cặp chân trần khoẻ mạnh, đôi giày nhựa gót cao vừa phải cũng màu trắng, kiểu giày phia mũi hở ngón, phía sau hở gót chân. Đuôi sam gắn bó với em trên mười năm đã cắt ngắn, tóc kẹp kiểu “Kha Tương”. Sau khi kịch mẫu cách mạng “Núi Đổ quyên” quay thành phim chiếu trong cả nước, hầu như các cán bộ nữ, bất kể già trẻ, đều để kiểu đầu này. Em dùng kem dưỡng tóc nhãn hiệu Kim cương, mặt thoa kem dưỡng da bột ngọc trai trộn vaselin, do Chủ nhiệm khoa Sản bệnh viện thị điều chế riêng cho em, tốt hơn các loại kem dưỡng da bán trên thị trường. Em bước vào đã trông thấy bố đầu bạc phơ, tuy em đoán biết bố đợi em ở đây, nhưng em vẫn hồi hộp. Đã từ lâu em không chuyện trò với bố, mấy lần gặp chẳng khác người qua đường. Quan chức càng thăng tiến, tấm lòng khoan dung của em càng rộng mở. Cảnh tượng ông thổ huyết hôm cuối khiến em lo lắng. Cách đây không lâu, em nghe Bí thư Tần nói bố đã kết hôn với bà phó phòng tổ chức Vu Thu Hương. Tin này làm em không vui nhưng em cũng không nói gì quá đáng, chỉ bảo Bí thư Tần: Ông già rồi, phải có người chăm sóc. Khi ấy bí thư Tần rất cảm động, hỏi: Nên hay không nên chuyển lời của con cho ông ấy? Em đáp: Tuỳ bác!

Trước khi em bước vào phòng lớn, ông đã ngồi trên tràng kỷ gỗ, mấy mẫu thuốc gần như cháy hết, lăn lóc dưới đất, xem ra ông ngồi ở đây đã lâu. Trước khi đi vào, em trông thấy chiếc commăngca của huyện Nam Giang đỗ trong sân chiều dài sở, lái xe đang loanh quanh bên ngoài. Vậy là em hiểu ông ngồi đây đợi em. Em đẩy cửa đi vào, ông vội vàng đứng dậy. Ông gặp em mà như một lão nông gặp Bí thư huyện uỷ, chẳng có vẻ ông bố gặp cô con gái duy nhất tí nào. Đột nhiên em thấy ông đáng thương quá, mắt em cay xè khi nghe ông gọi: Lam ơi!...

Ông có vẻ chậm chạp của người già đã mất khả năng lao động, em càng xót xa nhưng cố nén, không cho những giọt nước mắt chảy ra. Tiếng gọi “Bố” đã thập thò ở cửa miệng mà em không có khả năng đẩy nó ra, rồi nó trở thành một tiếng có ý nghĩa chỉ ngôi thứ trong gia đình:

... Bố chưa về à? Xe đến chưa?

Xe vừa đến - Ông nói - Đi ngay bây giờ.

Về huyện phải quán triệt tinh thần của hội nghị. Nam Giang xưa nay vốn giàu sáng kiến, hi vọng lần này có thêm kinh nghiệm thúc đẩy công tác – Em nói như một cái máy.

Bọn tôi sẽ triệu tập ngay cuộc họp thường vụ. Đã gọi điện về nhà trước rồi, xin...lãnh đạo yên tâm...

Sau đó chẳng còn gì để nói nữa. Hai người rơi vào tình trạng rất lúng túng, đầu cúi gằm, bất chợt ngẩng lên ánh mắt gặp nhau, lại vội vã nhìn ra chỗ khác. Thế mà cũng gọi là cuộc gặp gỡ giữa hai bố con! Nó giống giống cuộc hẹn của hai thanh niên nông thôn lần đầu gặp nhau nhờ mối lái. Tất nhiên em biết những lời em nói không phải lời của con người nói với con người, nó không phải là những lời em muốn nói. Nhưng mà không nói những lời ấy thì nói cái gì? Không biết, trong bụng có ngàn vạn lời, nhưng thành câu nói thì không! Em lấy một thằng thiếu năng làm chồng hiển nhiên là một bi kịch, nhưng bi kịch ấy đã đổi vị, nó đã biến thành kịch vui, mà hình như nó cũng không phải là kịch vui, kịch hài, mà là chính kịch của thời kỳ “cách mạng”, có thể giải thích bằng luận điểm biến chuyện xấu thành chuyện tốt, còn giải thích gì nữa! Em mất một số thứ, nhưng em được nhiều hơn nhiều. Đây không phải là cách nhìn của riêng em, những người khác đều nhìn nhận như thế. Trong tám huyện một thị có rất nhiều người đẹp, đẹp như

Thuyền Quyên hoặc xấu như Vô Diệm đều mơ trở thành em. Đàn ông đâu cũng thấy, còn nhiều hơn cỏ bên đường, nhưng Phó Ban thường trực Ban tuyên truyền Địa uỷ, không, đã đề bạt Trưởng Ban, còn kiêm nhiệm Cục phó Cục phát thanh, không, đã lên chức Cục trưởng rồi, Thường vụ Địa uỷ kiêm Trưởng Ban tuyên truyền, Cục trưởng Cục phát thanh, nắm công tác tuyên truyền đầy thế lực, loại cán bộ cỡ ấy, toàn thị chỉ có một, đó là em. Cái cảm giác mình là quan hay thật, nhất là còn trẻ đã làm quan, không phải quan nhỏ, mà là quan tương đối to, quan nhỏ chẳng ăn thua, đấy là cách nghĩ của em, khi đã là quan to em mới cảm thấy quan nhỏ không nghĩa lý gì, nhưng còn những người muốn làm quan mà chưa được làm quan, phấn đấu cật lực mới được một cái chức tổ trưởng, có khi còn không được. Muốn làm quan, trước tiên phải tư tưởng tốt, phải có tài, rồi thì phải có số. Chỉ tư tưởng tốt, có tài mà không gặp vận cũng không được, thiếu một trong ba là không xong. Khi lao động khổ cực ở trại nuôi trai Rừng Vẹt, em từng oán giận “Cách mạng văn hoá”, giờ đây em không hận nữa, chứng tỏ tư tưởng em đã giác ngộ, “Cách mạng văn hoá” đã phá “sống lâu lên lão làng”, “Cách

mạng văn hoá” tháo khoán cho một bộ phận thanh niên. Em là người gặp may do “Cách mạng văn hoá” đem lại. Em định bỏ đi vì em trông thấy ông Phó Ban chỉ đạo sản xuất của Ủy ban cách mạng thị cùng với một số thư ký cười nói râm ran đi về phía chiều đi về, em đoán chừng nửa tiếng họ mới tới nơi. Không muốn họ nhìn thấy nét mặt bối rối của mình, em muốn nói hết những gì cần nói trước khi những người kia tới nơi. Em hỏi:

Còn chuyện gì nữa không?

Bố nói: Lam à, bố tự hào về con... Mọi người khen con lắm, nói con tuổi trẻ tài cao, tiền đồ rạng rỡ...

Em đỏ mặt, trong lòng rất vui. Là người chìm nổi chốn quan trường, đương nhiên ông coi trọng chức tước. Được khen ai chả vui, được bố khen lại càng quý. Dù em biết lời khen của bố rất phải chăng, không tăng bốc em lên tận mây xanh như những người khác, nhưng em vẫn tỏ ra khiêm tốn: Ăn nhằm gì, tài của con người khác không biết, chẳng lẽ bố không biết? Tổ chức tín nhiệm con, bồi dưỡng con, con chỉ còn mỗi cách là phải cố gắng công tác, do vậy, những chuyện khác không quán xuyến hết được.

Đúng đúng đúng, nên như thế - Ông nói - con nghĩ vậy là rất khôn, bố yên tâm. Lam à, phải nhớ lời dạy của Mao Chủ tịch: “Khiêm tốn khiến người ta tiến bộ, kiêu ngạo khiến người ta lạc hậu”.

Em không vui. Ai đời Bí thư huyện uỷ lại lên lớp cho thường vụ kiêm Trưởng ban tuyên truyền Địa uỷ, như vậy là dạy ngược, dù ông là bố đẻ, nhưng lãnh đạo là lãnh đạo, cấp dưới là cấp dưới. Sau đó, ông càng làm cho em mất vui. Ông nói: Lam này, bố biết con sẽ đến nên đợi con ở đây, dù sao con cũng là con nên bố mới dám mách con chuyện này. Đương nhiên bố rất mong con tiến bộ hơn nữa, trên đời này không ai mong con tiến bộ hơn bố! Bố chỉ sợ con bị ảnh hưởng không hay vì một chuyện nhỏ. Nếu con không phải con gái bố thì bố chẳng nói làm gì: Các đồng chí phản ứng không hay về cái váy con mặc... Họ cho rằng, ở cương vị của con nên giản dị hơn, không nên ăn mặc kệch cỡm...

Em chau mày, trong bụng cực kỳ khó chịu. Em lạnh lùng ngắt lời ông: Bố đợi con để nói chuyện này phải không? Cám ơn bố đã nhắc nhở, nhưng con xin nói để bố biết, và mong bố nói lại với những người bàn tán về con, kiểu váy này là do đồng chí

Giang Thanh, phu nhân của Mao Chủ tịch lăng xê cho phụ nữ cả nước. Chị Tỉnh uỷ viên Trịnh Ngọc Lan lên họp trên Bắc Kinh được đồng chí Giang Thanh tặng một chiếc, về chị ấy tặng lại con, chính là chiếc váy này đây. Em thấy bố run bắn, nổi khiếp sợ từng đợt từng đợt trào lên khuôn mặt như cò hồng trước gió.

Đồng chí Giang Thanh là gì trong cái thời ấy, thì chỉ có những người đã qua cái thời ấy mới biết. Thời ấy, gần như tất cả mọi người, kể cả cán bộ cao cấp, chưa rõ chân tướng của Giang Thanh. Về sau, Mao Chủ tịch mất, “Cách mạng văn hoá” kết thúc, đập tan “bè lũ bốn tên”, tiến hành thẩm tra “ba loại người” trong cả nước. Khi đó, những kẻ hề nhắc đến Giang Thanh là phục sát đất như em, lại tro tráo chất vấn em, bắt em khai báo tường tận quan hệ giữa em với Giang Thanh và bè lũ. Em nói: Hồi đó Giang Thanh có phải là Uỷ viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương đảng Cộng sản Trung Quốc? Những người bầu mụ vào Bộ Chính trị có biết mụ là tên phản cách mạng không? Nếu như họ không biết, thì một cán bộ tép riu như tôi ở nơi khỉ ho cò gáy này làm sao biết được? Nếu

họ đã biết, sao lại bầu? Những người giơ tay bầu
mụ hiện có bị thẩm tra không? Hồi ấy mụ có phải
là vợ Mao Chủ tịch không? Tôi là một cán bộ cơ sở,
làm sao biết Mao Chủ tịch li thân với mụ từ lâu?
Làm sao biết vợ Mao Chủ tịch lại ngấm ngấm chống
lại Mao Chủ tịch? Các vị có biết chuyện này không?
Nếu biết, vì sao các vị không bảo tôi? Cán bộ thẩm
tra bị em hỏi lại cứng họng. Cuối cùng, họ truy
vấn chiếc váy lưng, hỏi vì sao Giang Thanh tặng
váy? Em nói, tôi chưa bao giờ nói Giang Thanh
tặng váy cho tôi, mà chính là bà Tỉnh uỷ viên Trịnh
Ngọc Lan nói Giang Thanh tặng váy cho bà, sau
đó bà ấy tặng lại cho tôi. Hồi ấy quả thực tôi rất
xúc động nhưng sau thì không, vì tất cả cán bộ nữ
từ cấp huyện trở lên trong toàn tỉnh đều được tặng
váy như tôi. Tôi nghĩ, đồng chí Giang Thanh không
mở hiệu may, ở đâu ra nhiều váy đến thế?

Cán bộ thẩm tra bật cười, nói, hồi đó thấy chị
mặc cái váy ngắn là bọn tôi trong lòng rạo rực,
mặc dù là nam, bọn tôi cũng rất muốn đồng chí
Giang Thanh tặng cho mỗi người một chiếc váy.

Kết thúc thẩm tra, mặc dù không đủ chứng cứ,
nhưng em vẫn bị giáng xuống làm Cục phó Cục
phát thanh huyện Nam Giang. Khi ấy, bố, Bí thư

Tân và “chồng” em đều đã chết, em đưa con trai về Nam Giang làm lại từ đầu, từ Phó lên Cục trưởng. từ Cục trưởng lên Trợ lý Huyện trưởng, sau khi Nam Giang đổi Huyện thành Thành phố, em được bầu luôn là Phó Thị trưởng với số phiếu rất cao, bỏ qua cả dự khuyết, ba tháng sau khi nhậm chức, em được đề bạt làm Phó Thị trưởng thường trực, Ủy viên thường vụ Thị ủy.

Lam này - Ông nói - Bố không biết, các đồng chí cũng không biết, để bố đi bảo họ, đi ngay bây giờ...

Em bảo: Khỏi cần!...

Đây là vinh dự mà, con. Về vang quá! Có phải đồng chí Giang Thanh nhờ chị Trịnh đem về cho con? Vậy là đồng chí Giang Thanh cũng biết con? Đồng chí Giang Thanh... Ông lẩm bẩm, nước mắt chạy quanh. Lam ơi, bố lẫn rồi, là đồ vô dụng rồi, nhưng mà bố chết nhắm mắt được rồi, đúng là như lời Mao Chủ tịch đã dạy “Gửi gắm hi vọng vào các cháu”. Ráng lên con, bố về đây!

Ông đi phăm phăm về phía chiếc commăngca lấm lem bụi đất. Đến cửa, ông dừng lại nhìn em bằng ánh mắt cầu khẩn, nói: Khi nào rồi con về qua nhà một tí, dì Thu Hương cũng rất nhớ con. Dì

cũng tiến bộ rồi, đã lên Trưởng ban tổ chức, dì là người tốt. Bố có nhiều chuyện không phải với con, nhưng bố già rồi, con hãy bỏ qua cho người già, về ăn với bố bữa cơm cho bố đẹp mặt...

Nói nữa đi – Em bảo – rồi em đi ra, gặp ông Phó Ban nọ và mấy cán bộ ở cổng. Họ vội vàng né sang một bên, tíu tít hỏi thăm sức khoẻ, em gật đầu với họ. Em cảm nhận được ánh mắt của bố, mắt rung rung, kính nể nhìn theo bóng em. Tiếp đó, em nghe giọng nói the thé của ông: Các đồng chí có biết không? Chiếc váy mà Trưởng Ban Lâm mặc là của đồng chí Giang Thanh kính mến tặng. Đồng chí Giang Thanh tặng đấy nhá!

Sau khi gặp bố ở phòng lớn Chiêu đãi sở, quả thật em nảy ra ý định về nhà ăn một bữa cơm. Thái độ của bố khiến em càng thấm thía thế lực của quan trường. Quan trường không có chỗ cho tình cảm, mà chỉ có sự dối chác. Anh giỏi tày trời mà không có chức, chẳng ai kính nể anh. Dù anh là thằng ngốc, thằng lưu manh, đồ giả rách, chỉ cần anh có chức có quyền, thiên hạ sẽ đưa anh lên tận mây xanh, bố đối với con gái cũng không ngoại lệ. Em về ăn với mẹ kể một bữa cơm, cái chính là hoá giải chuyện thái độ. Thường vụ Thị uỷ, Trưởng

Ban tuyên truyền nên có một gia đình hoà mục, đoàn kết, không nên mặt nặng mày nhẹ với bố đẻ, phải dùng mọi thủ đoạn tăng điểm cho mình dù phải đóng kịch, dù phải rặn ra mà cười. Bố rất có kinh nghiệm về chính trị, ông vốn thông minh, “Cách mạng văn hoá” khiến ông càng thông minh hơn. Mã Cương mà em phục sát đất, trong con mắt em đã xuống giá, thực ra ông ta mất giá từ lâu. Em không học mà biết bí quyết làm quan, đó là: Vì cách mạng, việc gì cũng dám làm. Vì cách mạng nói láo mà không coi là nói láo, vì cách mạng đơm đặt mà không coi là đơm đặt, vì cách mạng khinh rẻ quần chúng mà không coi là khinh rẻ quần chúng, nó như thầy thuốc trong những tình huống đặc biệt nói dối người bệnh mà không coi là y đức kém, trái lại, thế mới là đạo cao đức trọng. Mã Cương lấy nghĩa khí mà hành xử, thoát nhìn có vẻ kiên trì chân lý, thật ra chỉ là biểu hiện cái nhân nghĩa vụn vặt, cái tư tưởng bảo thủ, cái nhìn thiên cận mà thôi. Em đã định về Nam Giang sắm một vai diễn, nhưng dùng cái, một chuyện xảy ra phá vỡ kế hoạch của em.

Chuyện này xảy ra trong phòng khách của nhà

họ Tần, tất nhiên cũng là nhà của em, ảnh hưởng của nó vô cùng sâu sắc, kéo dài đến tận bây giờ, và có thể khẳng định, nó theo em cho đến cuối đời.

Chị bảo mẫu béo đến nỗi không còn ra hình thù con người, đã bị em cho thôi việc. Chị ta quá thông minh, em không thích người đàn bà có hai khuôn mặt, khuôn mặt thứ hai lẩn sau khuôn mặt trước, có thể vì em cùng loại người với chị ta. Bảo mẫu hiện nay là một bà già tai nghễnh ngãng, cử động chậm chạp, nhiệm vụ chính của bà là trông nom Cường. Đầu bếp tay nghề giỏi quá không nổi thái, em cũng đã trở nên tham ăn tham uống, ngày nào không thịt cá là khó chịu. Em còn trẻ nên chưa phát phì, thời ấy người ta chưa có ý giảm cân bằng được như bây giờ, thời ấy cũng chưa có nhiều người béo như bây giờ. Vậy đấy, mọi chuyện trên đời càng sợ càng đâm đầu vào.

Sáng ra, em về huyện An Bình kiểm tra công tác, về đến nhà thì đã chín rưỡi tối. Bữa chiều ăn tại huyện, thức ăn không lắm món nhưng lượng nhiều, một con gà, một con vịt, một con lợn sữa quay, một đĩa to bào ngư. Ngồi tiếp em là Bí thư huyện uỷ An Bình, một con người nói như rót vào tai, uống rượu như uống nước lã, tóm lại là chơi

được, em rất thích nghe ông ta kể những chuyện vui mà không thô tục trên bàn rượu. Rượu là rượu “Xuân Nam Giang” nấu bằng nếp và cao lương, rất đậm nhưng say lúc nào không biết. Em uống ba li rượu, ăn một đùi gà, một đùi vịt, mấy miếng da lợn sữa quay, rồi tập trung ăn bào ngư. Bào ngư to mà đều con, bằng bàn tay trẻ em, thịt thơm ngậy. Em ăn một mạch bảy con, bụng đã no nhưng vẫn thòm thèm. Bí thư An Bình có ý lựa một con gấp vào đĩa em. Em nói: Không ăn được nữa. Ông ta nói: Ăn con này thì tôi xin kể một chuyện để mọi người nghe. Em bảo: Vậy thì tôi ăn. Em dứt gọn con bào ngư vào miệng nhai nhỏ nhẹ, chợt thấy có vật rất trơn chạy trong miệng, vội vàng nhả ra, trời ạ, thì ra một viên ngọc trai màu phấn hồng to bằng hạt đậu hoản. Mọi người ngó ra rồi đồng loạt vỗ tay hoan hô, sau đó chuyền tay nhau mà ngắm nghía. Người thì bảo không ngờ bào ngư mà lại cho ngọc, người thì bảo không ngờ bào ngư mà có ngọc to đến thế, người thì bảo không ngờ bào ngư lại sản sinh được ngọc màu phấn hồng. Em đặt viên ngọc trai trong lòng bàn tay, dưới ánh đèn, nó ánh lên màu sắc vô cùng quyến rũ. Mọi người tranh nhau chích sổ bào ngư còn lại nhưng đều không

tìm thấy ngọc. Bí thư An hỏi: Các vị tìm gì thế? Có phải ai cũng gặp may như đồng chí Lâm? Em nói: Anh An, tôi ngờ rằng có sự sắp đặt từ trước. Bí thư An nói: Tôi rất muốn kiếm viên ngọc như thế này mà không kiếm được, ngọc thiên nhiên mà to bằng ngón này thì trong một vạn viên chưa chắc đã chọn được một viên!

Em là người của quê hương ngọc trai, từng hai năm là thanh niên trí thức về lao động ở trại nuôi trai ngọc, đương nhiên em rất biết giá trị của ngọc trai thiên nhiên. Em thích viên ngọc đến nỗi không muốn rời tay, nhưng nghĩ lại thấy bỏ luôn vào túi thì ê mặt quá, em đưa nó cho Bí thư An, nói: Đây là tài sản của huyện đồng chí, đồng chí cầm lấy!

Bí thư An giấu hai tay ra sau lưng, nói: Đồng chí Lâm đừng đùa! Viên ngọc này sao lại thành tài sản của huyện? Đây là quà của Thượng đế tặng cho đồng chí, nếu như có Thượng đế. Ngựa quý tặng anh hùng, ngọc trai tặng người đẹp, chị cầm lấy mới phải!

Em nói: Tôi mà là người đẹp? Bà già thì có.

An nói: Nếu chị không là người đẹp thì thành phố ta không có ai là người đẹp hết.

Em bảo: Anh chỉ giỏi nịnh.

An nói: Tôi nói đúng như sự thực, các đồng chí, chị Lâm có đúng là người đẹp không?

Mọi người nhao nhao: Đương nhiên rồi, người đẹp số một của thành phố ta.

Không chỉ là số một của thành phố, mà tỉnh ta chưa chắc đã có ai bằng.

Có thể xếp vào ba người đẹp nhất của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa.

Em nói: Các đồng chí, có ý kiến gì thì nói ra đi, đừng chửi tôi bằng cách này!

Mọi người cười ồ.

Em nói: Đã đến lúc Bí thư An kể chuyện rồi.

An nói: Được thôi, xin kể một chuyện tôi đọc từ tiểu thuyết Liên Xô, các đồng chí chú ý phê phán, kéo trúng nọc độc của chủ nghĩa xét lại: Có một ông bố chồng mê con dâu nhưng con trai giám sát vợ rất chặt, chưa có dịp tòm tem. Một hôm ông ta nghĩ ra một mẹo. Ban đêm, ông lén thả bò ra rồi trở về buồn gọi to: Aliôsa, hình như bò sống chuồng, mau ra đuổi về. Người con nói: Vâng, con đi ngay đây! Người con làm ra vẻ đi nhưng thực ra là không đi. Lão già lén vào buồn gọi con dâu, định trèo lên giường, liền bị người con dâu vụt một gậy vào đầu. Lão không chịu bỏ cuộc lại trèo lên, liền

ăn một gậy nữa. Lão loạng choạng trở về phòng mình, hỏi: Này con, vừa nãy con đánh ai thế? Người con dâu nói: Bố ạ, con bê chui vào buồng của con. Lão già mắng: Bố bảo con này, con có là nhà nông không hở? Ai lại đánh súc vật như thế?

Mọi người cười ngặt nghẽo.

Một người nói: Chả trách Liên Xô biến thành xét lại, tiểu thuyết mà viết cái chuyện lưu manh như thế, xét lại là phải.

Đúng thế, đúng thế.

Đả đảo xét lại Liên Xô! Đúng, đả đảo xét lại Liên Xô!

Em nhìn đồng hồ, nói: Tôi về đây.

An tiễn em ra xe, cười kín đáo: Chị Lâm, rất mong chị lại về đây.

Tôi sẽ trở lại.

Chiếc Vonga phóng nhanh như chớp, về đến thành phố trước cơn mưa ập đến. Em vừa chui ra khỏi xe để chạy vào nhà chỉ cách mấy bước chân, những giọt mưa to tướng đã làm ướt áo. Bí thư Tần chạy ra, ân cần hỏi em: Con ăn cơm chưa? Bác bảo chú Tiêu phần cơm cho con. Em nói ăn rồi, không ăn nữa.

Tình hình An Bình thế nào?

Tốt ạ, lão An là người tháo vát.

Tay ấy khá, có năng lực, cơ sở quần chúng tốt, chỉ mỗi cái lém!

Nhân vô thập toàn mà, bác! Con thích phong cách của anh ta.

Tổ chức Tỉnh uỷ cần một Phó ban cho Ban Giao thông, anh ta là người thích hợp nhất.

Con cũng thấy vậy.

Để cho tổ chức đi thăm tra. Thấy đã muộn, ông ta nhìn quần áo em dính nước mưa, nói: Con đi tắm đi, nước bác để sẵn rồi, tắm xong đi ngủ sớm, sáng mai có cuộc họp thường vụ.

Bác cũng tranh thủ ngủ sớm đi.

Em vào buồng tắm rộng thênh thang, thấy nước nóng bốc hơi ngùn ngụt trong bồn, em có phần cảm động. Em cởi quần áo, tay cầm viên ngọc trai màu, bước vào bồn. Em ngâm mình trong nước nóng, hai tay mân mê viên ngọc. Em tung nó lên rồi nhìn nó chìm xuống đáy, những tia sáng phóng trên mặt nước rồi tắt ngấm. Em mò nó lên rồi lại ném xuống nước. Cái khoảng khắc nó chìm trong nước đẹp vô cùng. Sau đó em ngâm nó trong miệng, cảm nhận được sự kỳ diệu về độ bóng của nó, về mùi thơm,

về độ ngọt như rau câu mà nó thấm ra. Em vuốt ve cơ thể mình, chợt nhớ câu chuyện của An Bình, cảm giác xốn xang dâng lên từ trong tim. Em đứng trước gương ngắm cơ thể em đỏ lên màu phấn hồng do nước nóng, cùng màu với viên ngọc...

Em khoác kimônô bước vào trong phòng. Bên ngoài mưa như trút, sấm chớp ầm ầm, những tia chớp xanh lét sáng lên từng chớp. Cường nằm ngửa trên giường như con trâu biển, ngáy như sấm, sấm chớp bên ngoài không hề ảnh hưởng đến giấc ngủ của cậu ta. Cậu ta ngày càng béo. Trước kia cậu còn về nguyệt xích ngoạc lên tường, bây giờ cũng thôi luôn. Cậu ta ăn rồi ngủ, ngủ rồi ăn, không làm việc gì khác. Em thở dài nằm lên giường của mình. Thường ngày em đã quen với tiếng ngáy và những tiếng động khác, thí dụ như nghiêng răng, như đánh rắm, nhưng hôm nay em mãi không ngủ được, trong bụng như có một vầng lửa. Có lẽ do rượu, có lẽ do bào ngư. Thường ngày em ngậm viên ngọc trai là ngủ, nhưng hôm nay ngọc trai mất thiêng. Tất nhiên em biết mình khao khát cái gì. Để dẹp ngọn lửa dục, em đã tự kích thích để đạt cực khoái trong lúc tắm, nhưng lúc này nó cháy càng mạnh, em trong tình trạng vớ gì ăn nấy như người quá đói.

Em xem lại chốt cửa, lắng nghe bên ngoài, rồi rón rén như một tên trộm, lần đầu tiên trèo lên giường của Cường. Cậu ta vẫn giạng chân giạng tay thành chữ “đại” trên giường, bụng hỏ, pháp phồng theo nhịp thở. Em thò tay mân mê cái của bé tí xiu ấy. Nó tuy bé, nhưng cũng cứng cứng trong tay em. Em cười lên người cậu ta, nhưng một dòng nước âm âm chảy lên đùi em, cậu ta đã lại dái dầm. Em buồn bã lăn xuống giường, để cơ thể nóng bừng lăn lông lốc trên sàn nhà. Em cào cào trên ngực, cái đau của da thịt khiến em run lẩy bẩy, nhưng vẫn không tắt được ngọn lửa trong lòng. Em cảm thấy không thể nán lại trong cái buồng này, dù chỉ một phút. Em khoác áo kimono chạy ra phòng khách. Em nghĩ, phải báo ngay cho Bí thư Tần, em li hôn.

Em không gõ cửa phòng Bí thư Tần, em rút bàn tay đã gờ lên định gõ. Một ý nghĩ đã hình thành trong đầu. Em nghĩ cái chức Phó Ban giao thông không nên giao cho An Bình, mà phải thuộc về em. Lên tỉnh thì thoát khỏi sự khống chế của Bí thư Tần, lại có điều kiện leo lên chức vụ cao hơn.

Em đứng trước cửa sổ để cho hơi nước và gió lạnh mơn trớn lồng ngực. Em cảm thấy bầu vú căng

cứng do xung huyết, đã dịu lại, lửa đục nguội dần. Bàn chân trần đã cảm thấy cái lạnh của nền nhà. Em tự hào vì sự thông minh của em, thật vậy, một mũi tên trúng nhiều đích, Gì thì gì, em cũng giành lấy vị trí này, phải diện ngay cho chị Hai Trinh, đừng, phải viết thư, thư để nói hơn. Nói năng thế nào với lão già cũng không nên coi nhẹ, đừng để lão lần ra ý đồ thực sự của mình. Lão già tưởng có vẻ lắm cảm, kỳ thực lão tinh ranh như một con cáo.. Em đang đứng trước cửa sổ tính tới tính lui, Bí thư Tần đã ôm choàng lấy em từ phía sau.

Hai tay lão chộp hai bầu vú em rất chính xác. Miệng lão gặm gáy em, tiếng gừ gừ phát ra từ cổ họng y hệt tiếng gừ của con lợn đực khi giao phối với con lợn nái mà em đã trông thấy ở trại nuôi trai Rừng Vẹt. Trong nửa phút đầu em hoàn toàn tê liệt, nhất thời không hiểu chuyện gì đã xảy ra, nhưng em lập tức hiểu hết. Quan niệm về luân lý đạo đức thấm trong xương máu, loé lên trong đầu em như tia chớp, sự sợ hãi và nổi nhục quá lớn khiến em rúm người lại. Em điên cuồng chống trả, không ngờ lão rất khoẻ, hai tay như hai gọng kìm. Trong lúc cấp bách, em cúi xuống cắn rách cổ tay lão, mùi máu lão tanh tanh mằn mặn. Lão thu tay

về, em vô hình trung vọt lên phía trước như con ve sấu lột xác, lại càng giống quả chuối bị bóc vỏ, trần như nhộng, chiếc áo choàng còn lại trong tay lão. Em cứ loã lồ như thế chạy ra cửa, thiếu chút giật cửa chạy ra. Bên ngoài chớp giạt liên hồi, mưa như trút nước, mái gianh chảy như thác, cây bách cổ thụ trong sân ngã nghiêng, cành lá rũ rượi như người đàn bà điên. Em sợ, không dám loã lồ như thế chạy ra ngoài, liền quay lại tựa lưng vào cánh cửa, tiếng mưa quất vào cửa như đạn ghém, kính kêu loảng xoảng, những giọt nước mưa lạnh buốt lọt qua khe cửa vào trong, ướt đầm mông em. Lão nâng chiếc áo kimônô bằng cả hai tay như người ta nâng vật báu, tiến lại gần em. Em dùng tay che vú theo bản năng, cố thu người về phía sau. Trong ánh chớp liên tục như mắt sàng rọi vào trong phòng, em phát hiện lão già cũng cúi trướng, chiếc áo em trên tay không che khuất phía dưới. Trên mặt lão đượm nét đau khổ cùng cực như đang làm một công việc khổ sai, chiếc áo kimônô trên tay như chiếc áo liệm của con trai lão. Em khiếp sợ nét mặt lão, run như giẻ, miệng lắp bắp:

Đừng...đừng...lại!

Em định lách qua mặt lão mà bỏ chạy, nhưng

hai chân nhũn ra như bánh qui ngâm nước. Em rướn lên định bỏ chạy, nhưng lại giống con thiêu thân lao vào lửa. Lão quăng cái áo sang một bên, ôm em vào lòng. Hồi nãy lão ôm em từ phía sau, hơn nữa lại cách một lần áo, giờ thì ôm phía trước, hai cơ thể dán chặt vào nhau. Em cố quẫy nhưng không còn chút hơi sức, chỉ lải nhải những từ vô nghĩa: *Đừng...đừng...đừng...*

Rồi thì em nằm dài ra đất, người mềm nhũn. Miệng em bị cái miệng hôi rình của lão bịt chặt, thân hình lão như trái núi đè lên khiến em ngạt thở...

Vài phút sau, lão lăn từ trên mình em xuống. Em nằm ngửa trên sàn nhà, đầu trống rỗng, bên ngoài mưa rào đã tạnh, chỉ còn mưa nhỏ, chớp càng sáng, tia chớp càng dài, nhưng sấm thì đã hết. Nước chảy ào ào, tiếng búa máy của xưởng sửa chữa tàu biển lúc xa lúc gần, lúc to lúc nhỏ. Trong ánh chớp nhoáng nhoàng, mặt lão xanh như đất nhái, lão gục cái đầu nặng nề bên em, mảng tóc che chỗ đầu hói rử xuống tận cằm, trông vừa xấu vừa tức cười. Em không dám và cũng không muốn nghĩ ngợi gì hết, chỉ mong cứ chờ đến thế này mà chết đi, nhưng hiện thực không thể né tránh, nó bắt em phải suy

ngẫm, như cái anh chàng ăn mày trước cổng Ủy ban cách mạng cứ phô cặp chân có giò cho mọi người nhìn thấy. Nước mắt em ứa ra, chảy xuống tai. Trong lòng em vừa phẫn nộ vừa hổ thẹn lại vừa kinh ngạc. Chẳng lẽ lão già đang quì bên em lại là một Bí thư Địa uỷ oai vệ? Em chợt nhớ câu chuyện Nga của Bí thư huyện uỷ An Bình, chẳng lẽ câu chuyện tởm lợm bố chồng tởm tem con dâu đã xảy ra như thế?

Lão thở dài, giơ tay nắm tay em. Em nghe lão nói: Lam, tha lỗi cho bác...

Em giật mạnh tay, lặn ra tận cửa rồi ngồi dậy, sự kinh tởm về nhục thể khiến em hồi sức. Em tựa cửa, giọng lạc đi:

Cút! Cút đi!

Lão lết đến trước mặt em, núng nính tấm thân dày mỡ, rất giống một con cóc khổng lồ.

Cút, đồ cầm thú!

Bác đúng là đồ...cầm thú, lão cúi xuống cố dần giọng – làm như họng lão bám đầy chất dính – lọt ra những tiếng the thé mảnh như tơ: Lam à, bác vẫn biết là không nên làm như vậy, nhưng thực tình bác rất thích cháu... Thoạt đầu bác nghĩ rằng

cứ cưới cháu về, thằng Cường rồi sẽ lớn, nhưng bác đã lâm, nó càng ngày càng ngổ, tội nghiệp cho cháu! Bác biết cháu cay đắng hơn ngậm hoàng liên, bác biết sớm muộn cháu sẽ bỏ đi, nhưng bác không muốn xa cháu... Lam à, tuy cao tuổi nhưng bác cũng là đàn ông, cháu biết không, rất nhiều đồng chí muốn giúp bác thành gia thất, nhưng có cháu bên cạnh, bác không thuận mắt ai nữa... Lão áp hai bàn tay lên đầu gối em, em hất ra, nhưng lão đặt lại như cũ, lại nói: Lam à, bác cũng là con người, cũng có tình cảm, ham muốn, bác mong cháu hiểu cho bác. Bác biết, cháu rất khổ, Cường không thỏa mãn được cháu, con nợ thì bố phải gánh trách nhiệm trả thay. Nếu như cháu là một phụ nữ bình thường, bác không đụng vào cháu, nhưng cháu là cán bộ lãnh đạo, người thông hiểu mọi nhẽ...

Nói một hồi, giọng lại trôi chảy, tiếng the thé do kích động không còn nữa, lão thao thao bất tuyệt như thường ngày báo cáo trước hội nghị, chỉ khác ở chỗ, đọc báo cáo thì mũ măng chỉnh tề, còn bây giờ thì trần như nhộng; đọc báo cáo thì ngồi ngay ngắn, còn bây giờ thì quì dưới nền nhà.

Lão vừa nói vừa nhích gối lên, hơi thở hôi rình phả vào mặt em. Hai tay lão dịch lên thắt lưng

em, gác cái đầu to tướng lên đùi em. Em thấy lão liếm em một cách thèm khát. Em đâm vào đầu lão: Ông là đồ súc sinh!...

Một đêm khủng khiếp nhất, quan trọng nhất cũng trôi qua. Sáng hôm sau, em không dự cuộc họp thường vụ. Em nằm trên chiếc giường nhỏ của em, nghe lão sai phái nhà bếp và bảo mẫu bằng một giọng oai vệ. Em chợt ngộ ra rằng, có những cái mà người ta coi là thiêng liêng thực ra chỉ là cái vỏ mỹ miều, bóc trần ra chỉ là bãi cứt chó, thậm chí bẩn hơn, thối hơn cứt chó. Em nằm trên giường chỉ đắp chiếc chăn đơn do lão đắp cho em. Lúc rạng sáng, lão bế em lên giường. Em tay đâm chân đạp, móng tay nhọn của em chắc chắn để lại nhiều vết cào trên người lão. Sau này bình tĩnh nhớ lại, một ông già trên sáu mươi tuổi bé như không một phụ nữ phát triển sung mãn lên giường thì quả là đáng sợ. Tên súc sinh khốn khiếp! Điều khiến em không thể quên là lão bế em lên giường, phủ chăn lên người em, sau đó xoa đầu Cường. Em nhìn nghiêng thấy trên mặt lão biểu lộ tình phụ tử mẫu mực. Màn kịch của lão khiến em buồn nôn và cũng sợ chết khiếp, trời đất này có loại người như vậy

chăng? Sau cơn mưa, ánh sáng ban mai quét màu hồng lên cửa sổ, cây bách cổ thụ lá bóng nhẫy, một đàn vẹt trắng đậu trên cây. Vùng này vốn không có vẹt, một đội sản xuất ven đô phát triển nghề phụ bằng cách nuôi vẹt trắng, hậu quả là không bán được, họ phóng sinh mấy chục lồng vẹt, đàn vẹt sinh sôi nảy nở, trở thành tai họa cho nông dân, hoa màu cây trái ăn sạch. Chương trình nghị sự sáng nay, thường vụ cũng có mục cấp tốc phát động phong trào diệt vẹt như những năm 50 diệt chim sẻ. Cường đã dậy, cậu ta đứng ở đầu giường nhìn em với vẻ tò mò, vì mọi khi lúc cậu ta ngủ dậy thì em đã đi làm. Cậu ta chui vào gầm giường em, lúc bắt chước tiếng mèo, lúc bắt chước tiếng chó. Em trong lòng rối như tơ vò, chuyện đêm qua như một cuốn phim từng cảnh từng cảnh diễn ra trong đầu.

Em bắt đầu sốt cao, mê man.

Hai hôm sau, trong buồng bệnh nhân thuộc diện cán bộ cao cấp, trên tủ đầu giường, một lọ hoa lớn cắm đầy hoa tươi, trong tủ đựng trái cây và đồ hộp không còn chỗ, phải chất đống ở xó nhà. Các cán bộ thành phố lũ lượt đến thăm, vẻ quan tâm trên mặt không thể đoán là giả vờ. Em biết, họ vờ vênh

tuốt. Tay chân của em cũng đến thăm, một cán sự thanh niên khóc thút thít. Em biết đó là giả vờ đến một nửa, nhưng vẫn rất cảm động. Họ đứng bên giường xin chỉ thị và báo cáo công tác, cái thứ độc dược siêu cấp này khiến em mê đi rất nhanh. Sự vinh hãnh của nghề làm quan là viên thuốc thần điều trị vết thương tinh thần cho em. Đúng vậy, chuyện riêng tư nhỏ nhoi là cái đình, so với niềm vinh dự to lớn mà một quan to thụ hưởng.

Khi em ra Viện, Bí thư Tần lên họp trên tỉnh chưa về. Lão hình như cố ý lánh mặt em. Kỳ quặc là em lại muốn gặp lão, lúc này em vẫn căm lão, gặp là để chửi cho lão một trận, dùng lời lẽ lột da lão, biến lão thành con chó trong cảnh ô nhục. Ba ngày liền lão không về nhà, cũng không gọi điện thoại. Em chợt thấy trong lòng thẳng thốt. Em lo có chuyện gì xảy ra với lão? Cũng không rõ? Buổi chiều, em gọi điện đến khách sạn lão ở, em nghe thấy giọng tự tin ở đầu dây bên kia. Em im lặng. Lão nói: Trưởng Ban Lâm phải không? Cuộc họp rất quan trọng, lãnh đạo tỉnh đích thân truyền đạt chỉ thị mới nhất của Mao Chủ tịch, khi về bác sẽ truyền đạt nội dung chi tiết, con đến ngay thư viện của thị gom toàn bộ “Truyện Thủy Hử”, đảo qua

cả chỗ Tân Hoa thư điểm, có bao nhiêu bộ lấy tất, bước tới sẽ bình luận về sách này. Ông ta hạ giọng nói nhỏ: Bác về ngay bây giờ, gặp mặt nói cụ thể.

Mười giờ đêm, lão về tới nhà. Với vẻ xúc động, lão nói với em về ý nghĩa quan trọng của việc phê phán Tống Giang trong “Thuỷ Hử”, rồi lão nói: Đồng chí Trịnh Ngọc Lan có nhắc đến con. Đồng chí ấy nói rằng, con là hạt giống tốt, mong con chớ tự kiêu, chịu khó rèn luyện ở thành phố vài năm lập chút thành tích để điều lên tỉnh. Bác có nói chuyện điều con sang Ban Giao thông, đồng chí ấy bảo chỗ Ban Giao thông không ăn nhằm gì, không khéo bị chụp cho cái mũ “Chỉ biết có sản xuất”! Đồng chí ấy bảo, chỉ bộ môn tuyên truyền mới phát huy tài năng của con.

Một bụng những lời cay độc đã chuẩn bị sẵn nhưng em không nói ra. Em cười thản nhiên như không: Chị Hai Trịnh đánh giá con cao quá đấy!

Lão thân mật nắm tay em, nói: Lam à, cố mà làm cho tốt, bác rất hi vọng ở con. Lúc mới nổ ra “cách mạng văn hoá”, bác bị khổ nên đầu óc lắm cảm, cho “Cách mạng văn hoá” là tầm bậy, giờ nghĩ lại, thấy Mao Chủ tịch phát động “Cách mạng văn hoá” là hoàn toàn đúng đắn, “Cách mạng văn hoá”

đã tạo cơ hội cho lớp thanh niên như con có dịp thi thố tài năng. Lam à, gắng lên con!

Lúc lão nắm tay, em cảm thấy mất tự nhiên, nhưng em không gỡ tay ra. Tiền đồ tươi đẹp đang ở trước mặt, xá gì chuyện sinh hoạt cón con này! Sau đó, lão dắt em vào trong phòng, em không cưỡng lại. Lão khoá cửa rồi quay lại ôm chầm lấy em, hôn em điên cuồng. Lão run rẩy đề nghị: Lam à, chúng mình yêu nhau đi, bác xin con đấy! Lão hồi hả cởi cúc áo em, em gạt tay lão, nói: Đã cho bác cả đời con gái rồi, còn gì mà bác phải xin xỏ?

Em tự trút bỏ quần áo, nằm ngửa trên giường. Điều kỳ quặc là em không hề cảm thấy xấu hổ, như một người thành thạo chốn phòng the. Khuôn mặt lão ép xuống khiến em khó chịu, em thuận tay tắt đèn. Đêm ấy, em tích cực phối hợp để lão đưa em lên cực khoái.

Hai người nằm song song trên giường. Lão viện dẫn kinh điển ra để gỡ rối cho em về tư tưởng. Lam à, con nhất thiết không được có cảm giác tội lỗi. Bác đã suy nghĩ rất nhiều, làm thế này có vi phạm đạo đức không? Kết luận rút ra là, nếu dân chúng mà làm chuyện này, thì đó là mất đạo đức, là loạn luân, là xấu. Nhưng chuyện xảy ra ở những

người như chúng ta thì là lãng mạn, quan càng to thì chỉ là chuyện vặt! Bác kể cho Lam hai chuyện: Lam biết Đường Thái Tôn Lý Thế Dân chứ gì? Là một pháp gia, một anh quân lừng danh thiên cổ. Biết Võ Tắc Thiên chứ? Cũng là một pháp gia, người phụ nữ đầu tiên làm vua ở Trung Quốc, một nhà chính trị kiệt xuất! Võ Tắc Thiên vốn là con dâu Lý Thế Dân, sau lọt vào mắt xanh Lý Thế Dân, lọt rồi thì đưa vào hậu cung, lúc đầu phong Quý phi, sau lập Hoàng Hậu. Biết chuyện Đường Minh Hoàng với Dương Quý phi chứ? Dương Quý phi cũng là con dâu Đường Minh Hoàng, cuối cùng cũng đưa vào cung. Chuyện của họ đời đời ca tụng, ai dám bảo họ mất đạo đức? Ai dám bảo họ loạn luân? Huống hồ Cường hoàn toàn không phải một thằng đàn ông, các con chỉ là vợ chồng trên danh nghĩa, không phải vợ chồng trên thực tế. Võ Tắc Thiên và Dương Ngọc Hoàn đã từng ăn nằm với Vương tử – chồng, họ không bị coi là loạn luân thì ta lại càng không phải...

Lời của lão khiến em gần như rũ bỏ cảm giác tội lỗi. Những ngày sau đó, hai người làm tình như điên, y như một cặp vợ chồng. Khi đã bén mùi, em nghiện nó như nghiện ma túy. Tuy vậy, lão dù sao

cũng đã ngoài sáu mươi, thường phải nhờ em giúp sức. Lão cũng cảm thấy không phải với em, nên tìm cách khắc phục. Đầu giường có thêm chai rượu ngâm hổ pín, cứ cách vài ngày lại sai nhà bếp mua về tỉnh hoàn dê và bò.

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Một buổi sáng trời mù sương, em ngủ dậy thấy trong người khang khác, luôn có cảm giác buồn nôn, không phải từ dạ dày, mà ở ngay cổ họng. Ba người ngồi vây quanh bàn ăn, “bố chồng” em khui quả trứng gà nhúng nước sôi, đưa lên miệng mút một hơi hết quá nửa, lòng đỏ trứng chảy ra mép, xuống cằm, rớt xuống mu bàn tay. Ông ta vội nhét nửa quả còn lại vào miệng, lật mu bàn tay, thè cái lưỡi đỏ chót liếm chỗ lòng đỏ chỉ chực rớt xuống đất. Em buông đũa, tay chẹn họng, chạy ra chỗ cây bách cổ thụ ngoài sân, vịn thân cây mà oẹ khan.

Khi nôn, em chợt nhớ đã quá kỳ mà chưa thấy kinh thì đâm hoảng, trời ơi, chẳng lẽ đã mang bầu? Chẳng lẽ một lão già còn có con? Làn sương mù sà xuống đè lên người em, lên trái tim em.

Lão xuất hiện phía sau, vỗ vai em dịu dàng hỏi: Sao thế? Có cần đi mời bác sĩ không?

Em hất mạnh tay lão, liếc xéo lão bằng ánh mắt căm thù, rồi đi vào trong nhà. Sương đọng thành giọt trên lá cây bách cổ thụ, rơi xuống đất tí tách.

Em trở lại chỗ ngồi bên bàn ăn. Cường ngừng lên, nhìn em cười ngơ ngẩn rồi lại cúi xuống ăn nhồm nhoàm. Bữa điểm tâm của gia đình này có thể coi là thịnh soạn nhất địa khu, có miến, có cháo, có sữa bò, có bánh bao, có quẩy, có bốn món ăn nguội, bốn món ăn nóng, và hơn chục quả trứng luộc. Em không thèm ăn, chỉ gấp mấy cọng dưa nhấm nháp. Vị mặn của dưa át được cảm giác buồn nôn. Em thấy “bố chồng” đang ngón một chiếc quẩy, tay và mép nhờn dầu mỡ. Lão có thói quen khi ăn nhúng quẩy vào sữa bò rồi nhấc lên như nhấc một chiếc bút lông đâm mực. Để sữa không rớt ra ngoài, lão há miệng thật to, mặt ngửa lên, thả cái quẩy vào miệng. Vậy là, em nhìn thấy hai chiếc răng giả sáng bóng trong miệng lão. Quá nửa chiếc quẩy

trương to lên vì ngâm sữa được nuốt tém, không cần nhai. Một chiếc quấy dài hai mươi phân chỉ cần hai miếng là đã được giải quyết. Trong khi ăn quấy, ánh mắt lão quét đi quét lại trên mặt em.

Không dự cuộc họp thường vụ chiều nay nữa. – Em nói, vẻ lạnh nhạt.

Lão nhìn em: Dự vẫn hơn, thảo luận về hạn ngạch dành cho sinh viên công nông binh, rất quan trọng.

Em đứng dậy đi về buồng mình. Từ sau cái đêm hôm đó, em không ngủ ở buồng Cường. Em nằm trên giường, nghe tiếng nhai chóp chép của cả hai bố con lão mà trong lòng rối như tơ vò.

Lão đẩy cửa bước vào, hỏi: Có chuyện gì thế?

Em vùng dậy, cầm chiếc gối lông ngỗng ném lão, gần giọng chửi: Quân súc sinh, làm người ta chửa rồi!

Lão sống người, rồi bật cười ha hả.

Lại còn cười?

Sao lại không? – Lão nhích lên, hai tay đặt trên hai bờ vai em, giọng trang nghiêm: Họ Tần ta năm đời độc đinh, đến đời Cường có thể coi là tuyệt tự, ai ngờ vẫn con tía hi vọng! Thế mới là cây già nở hoa, cành khô nảy lộc!

Lão hôn trán em bằng cặp môi đầy dầu mỡ để cảm ơn em đã mang thai cho nhà họ Tấn. Em cảm thấy hai chiếc răng kim loại trên miệng lão lạnh toát. Cái miệng nhờn mỡ và hơi thở hôi rình khiến em kinh tởm, em đẩy lão ra, đẩy mạnh cái bụng tròn như thùng tô nô đựng nước đãi quý. Lão giật lùi mấy bước, thân hình đồ sộ như quả núi khiến lão không ngã.

Em thản nhiên: Tôi đi phá thai!

Gì kia? Lão kinh ngạc, hỏi: Cô điên à? Đầu bà đau hay sao đấy? Mong đồ mắt cây súng này mới trúng một phát, sao cô lại phá thai?

Rõ đồ mắt trơ trán bóng! – Em nghiêng rằng - Đứa này đẻ ra sẽ gọi ông bằng gì? Ông hay bố?

Dương nhiên là ông.

Nhưng nó là thằng con tội lỗi của ông.

Đúng là có chuyện thật, lão gãi cái gáy nung núc những thịt, thực tế nó là em thằng Cường, lý ra nó phải gọi ta là bố.

Nhưng tôi là con dâu ông!

Ông ta bật cười: Cô đừng gây khó dễ cho ta! Nhưng chuyện này không khó. Đứa con trong bụng cô là hậu duệ nhà họ Tấn, là người thừa kế hương

hoả nhà họ Tần, đây mới là cái gốc của vấn đề. Còn cô chẳng qua chỉ là con dâu ta trên danh nghĩa, thực tế cô là vợ ta. Võ Tắc Thiên và Lý Thế Dân dễ với nhau một đồng con, ai dám làm gì họ? Đáng phong Vương thì phong Vương, đáng xưng Đế thì xưng Đế! Đạo đức phong kiến thời ấy nghiêm hơn bây giờ nhiều! Tất nhiên chúng ta không được cao quý bằng Lý Thế Dân và Võ Tắc Thiên, nhưng chúng ta là những người duy vật, thế giới quan của chúng ta tiên tiến hơn họ, vậy vì sao những chuyện họ dám làm, chúng ta lại không dám? Tất nhiên trong giai đoạn trước mắt, chúng ta nên cân nhắc tình trạng lạc hậu của một số cán bộ và quần chúng mà phải làm một số việc trái với lòng mình, nói những lời mà mình không muốn, trước mặt mọi người, đứa nhỏ này vẫn gọi ta bằng ông, nhưng trong thâm tâm, cô biết đấy, ta biết nó là con của ta, thế là đủ!

Ông nói có hay đến mấy thì tôi vẫn phá.

Ta không đồng ý - Ông ta xúc động nói: Ta có một nửa đứa bé, ta dứt khoát không cho cô phá thai.

Em nói: Dừng hòng, tôi quyết không cho ông người nối dõi nhà họ Tần!

Không chỉ cho nhà họ Tần, cho cả cô nữa chứ! - Ông ta nói. - Ta không thể sống đời với cô, thằng Cường sẽ chết yếu. Rốt cuộc sống với cô mãi đời là con của chúng ta - Ông ta chỉ vào bụng em.

Em đứng dậy đi ra cửa, thân hình đồ sộ như trái núi của ông ta chắn trước mặt em. Em đẩy ông ta, đẩy mãi, cuối cùng hoá ra nhào vào lòng ông ta, em hất đầu đội trúng cằm, ông ta rú lên một tiếng, hai tay buông em ra.

Em mở cửa, chạm trán một núi thịt nữa - Cường, "chồng" em - Nét mặt thẳng góc lạnh như băng và độc ác khiến em sợ toát mồ hôi, hình như chỉ trong khoảng khắc, hần lớn thêm hai mươi tuổi. Em kinh hoảng đi giạt lùi, lưng chạm cánh cửa, nếu không, chắc chắn em đã ngã lăn ra. May mà nụ cười ngơ ngẩn xua đi nét hung hãn trên khuôn mặt Cường, khiến em nghĩ rằng vừa nãy chỉ là ảo giác. Trong lòng em thoáng gọn những cảm giác lạ lùng, nó như là sự ăn năn nhưng không hẳn thế. Cậu ta nhều nước miếng, những hạt cơm và thức ăn dính trên cằm, trên mép, cứ nhìn em mà cười hi hi. Em đẩy hần giạt ra, chạy thục mạng.

Em chạy ra cổng, thấy xe chuyên dùng đã đợi sẵn. Mù chưa tan hẳn, nước đọng từng giọt trên

mui, y như xe toát mồ hôi. Lái xe chui ra, vòng tới trước mặt em mở cửa xe, tay chặn mép trên để em không cộc đầu. Đợi em vào hẳn trong xe, anh ta mới rút tay về, đóng cửa lại.

Xe rẽ vào một cái ngõ cây cối xanh rờn, mai ba góc đỏ như lửa, quặt ra đại lộ Nhân Dân, con đường lớn nhất thị, phóng như bay về ngôi nhà cao tầng của thị uỷ. Khi ấy cả thị mới có một bụi chỉ huy giao thông, cảnh sát mặc đồng phục màu xanh, bao tay màu trắng lông tới nách, tay cầm gậy chỉ đường khúc trắng khúc đỏ, chặn đứng mấy chiếc máy kéo đẩy tay lấm lem bùn đất như từ dưới biển chui lên, để xe em vọt lên. Đúng lúc xe sắp sửa rẽ vào sân thị uỷ, em bảo lái xe: Đến bệnh viện!

Em đi thẳng vào phòng Chủ nhiệm khoa phụ sản. Bà ta là bạn thân của em, chính bà ta điều chế cho em kem dưỡng da từ bột ngọc trai trộn vaselin, khiến da em vẫn mịn màng trắng trẻo suốt thời kỳ cách mạng mà không bị qui là sống như tư sản.

Chủ nhiệm khoa trạc năm mươi tuổi, có khuôn mặt được chăm sóc kỹ, mịn màng trắng trẻo như trẻ em, cái mũi ngậy ngậy đến bất thềm toả ra từ

da mặt cũng giống cái mũi trên mặt em, vì rằng hai người dùng cùng một loại kem. Trông thấy em, bà ta reo lên như một thiếu nữ, chạy ra đón. Bàn tay bà ta cũng trẻ như khuôn mặt. Đó là đôi bàn tay mũm mĩm, trắng trẻo và nóng ấm, trên mu có lúm đồng tiền như má em bé bụ sữa. Bàn tay này sinh ra là để đỡ đỡ, đặt lên bụng sản phụ thì sản phụ và thai nhi trong bụng hát lên vui sướng, quá trình sinh con trở thành quá trình hạnh phúc. Bà ta tốt nghiệp Học viện Y khoa Hiệp Hoà, thời là sinh viên Y khoa, từng được nghe chuyên gia đỡ đẻ nổi tiếng Lâm Xảo Trĩ giảng bài, khi đi thực tập từng được trực phòng cùng Lâm Xảo Trĩ. Người như vậy lẽ ra phải được ở lại thành phố sò nắn bụng cho các phu nhân cao cấp, đỡ đẻ cho các quý tộc đỏ. Sở dĩ bà bị đày về đây, sò nắn bụng những con người hèn kém, đỡ đẻ cho những thằng cu cái hīm, là vì bà trót có những câu nói thiệt – nói thiệt diệt thân – cuối những năm năm mươi, bị qui là phái hữu. Bà ta về đây là phúc cho phụ nữ vùng này. Mấy chục năm nay, số trẻ em qua tay bà đỡ lên tới hàng sư đoàn, nhưng bà thì vẫn lính phòng không. Khoa sản có truyền thống độc thân. Thời kỳ “Cách mạng văn hoá” từng mấy lần đồn đại kinh

khủng về người phụ nữ này. Một trong những lời đồn là bà ta ăn thịt trẻ con, xào thịt trẻ với hành, gừng. Lời đồn khác, bà ta trộn tinh dịch của đám thanh niên với mật ong rồi uống. Những thứ đó là đại bổ trên đời, vì vậy khí sắc, da dẻ bà ta mới đẹp như thế, hơn năm mươi tuổi mà như cô gái dậy thì. Những năm tháng ấy, chỉ hai chuyện này cũng đủ mất mạng, huống hồ còn là phái hữu, là dân cộm cán học thuật phản động! Nhưng bà ta không bị gục, nguyên nhân là vì tay nghề của bà đã cứu sống bà, trong thời kỳ cách mạng người ta vẫn cứ sinh con đẻ cái, vì rằng trong thời kỳ cách mạng người ta rất thích ngủ với nhau, không chỉ những người cách mạng, mà người bị làm cách mạng cũng vậy. Đương nhiên cũng có những người thờ ơ với chuyện đó, nhả mặt chê bai, thậm chí lên án, nhưng số người đó là rất ít. Đại đa số những người cách mạng không những làm chuyện ấy mà còn sáng tạo đủ kiểu như “Thú Mật Xanh”, Chủ nhiệm giáo đạo trường Trung học số 1 huyện Nam Giang.

Thời kỳ đầu “Cách mạng văn hoá”, khi đem “Thú Mật Xanh” ra đấu, hần chỉ cười vụng: Hì hì , hì hì...

Đồ khốn, cười gì vậy?

Hắn vội vàng nặn ra nét mặt đau khổ, nói: Thưa các tiểu tướng Hồng vệ binh, con không cười đâu ạ....

Rồi hắn không kìm được, lại cười: Hì hì, hì hì...

Chuyện gì khiến hắn đang trong cảnh khốn khổ vì dẫu tố mà bật cười? Rất muốn biết nguyên do, các học sinh quát tháo âm ỉ: Khai ra, khai đúng sự thật, mày cười cái gì? Cái gì đã khiến mày buồn cười?

Kim Đại Xuyên vịn cánh tay lão ra phía sau, còn xoắn như đánh thùng rồi xách ngược lên. Bức cung kiêu ấy khiến hắn không cười được nữa. Hắn khóc: Xin lỗi các tiểu tướng cách mạng! Con xin nói...con xin nói....Con là thằng lưu manh, một thằng đại lưu manh! Đêm qua con đùa vợ con, nhét quả bóng bàn vào chỗ ấy... Nói đến đây, hắn lại không nhịn được cười: Hí hí, hí hí...

Kim Đại Xuyên hỏi: Nhét vào đâu?

Hắn nói: Vào chỗ ấy...

Rồi hắn lại cười, cười mãi, còn lấy tay bưng mặt như trẻ con.

Kim Đại Xuyên đập một phát vào khoeo chân, hắn khuyu xuống, quì trên mặt đất.

Khai ra, Kim Đại Xuyên găm lên, nhét vào chỗ nào?

Hắn ngẩng nhìn đám nữ sinh, nói: Có các nữ sinh ở đây, không nói vẫn hơn...

Kim Đại Xuyên quyết không tha, vịn tay hắn đau hơn nữa, khiến đầu hắn như cắm xuống đất, kêu cha khóc mẹ âm ỉ: Con xin khai ... Con nhét quả bóng bàn vào âm đạo vợ con...

Đám học sinh ngỡ ra quay mặt đi, không dám nhìn lão Chủ nhiệm giáo đạo mấy năm nay vẫn dạy dỗ các em tư tưởng cách mạng. Các em đồng loạt cất tiếng chửi: Đồ lưu manh! Đánh chết nó đi! Rồi nhặt gạch ngói ném như mưa vào người lão, một viên trúng đầu, lão ngất đi...

Kim Đại Xuyên nắm tóc dựng lão dậy, nói: Thằng khốn, khai tiếp.

Sau đó...sau đó... - Hắn ngẩng nhìn các nữ sinh, nói: Sau đó quả bóng ngày càng vào sâu bên trong, móc không ra... Con sợ quá định đưa vợ con đi bệnh viện, nó bảo, chuyện vặt cần gì đến bệnh viện! Rồi nó giạng chân, vịn hơi rặn mạnh, “bác” một tiếng, quả bóng bắn ra ngoài.

Đám con trai cười như phá, còn bọn con gái cũng phì cười.

Hình như để khóa lấp cái cười không lành mạnh, đám học sinh ào lên, hoàn toàn không mang thái độ thù địch, dăm đá lão vô hồi kỳ trận. Lúc đầu lão còn cười nhưng rồi không còn cười được nữa, lão khóc, lát sau lão cũng không khóc được nữa, người lão mềm nhũn!

Em cũng được bà Chủ nhiệm khoa sản đức cao vọng trọng này đỡ cho khi chào đời. Mẹ em đẻ khó, vì trong ngành nên bà ta biết em. Khi em lên công tác trên địa khu có lần đến khám phụ khoa, hai người rất nhanh trở thành bạn. Bà ta giúp em điều chế kem dưỡng da. Em trả ơn bà ta bằng cách nhận con gái bà vào Học viện Y khoa, trở thành sinh viên công nông binh.

Bà ta nắm chặt tay em mà lắc, người bà theo đó mà ngã nghiêng, ôi đồng chí Trưởng Ban, đã lâu không gặp, vừa nãy nhắc đến đồng chí, thế là đồng chí đến liền. Đạo này hơi xanh, bạn lắm phải không? Đồng chí cứ công tác bất kể sống chết như vậy là tôi không bằng lòng tí nào. Đồng chí phải hết sức chú ý gìn giữ sức khỏe, khác với những người khác, đồng chí chắc chắn sẽ là người đầy tớ quan trọng của nhân dân, trách nhiệm nặng nề,

không có sức khoẻ sao được? Bà ta dìu em đến ghế dựa ngồi xuống, tíu tíu rót nước mời em. Bà nói: Đồng chí yên tâm, chén này dùng riêng cho đồng chí, tôi đã lau ba lần cồn, lại sai y tá vô trùng trong nồi hấp, bảo đảm vệ sinh. Nói rồi bà ta chốt cửa phòng, thái độ tỏ ra bí ẩn, lấy chìa khoá ở thắt lưng mở ngăn kéo bàn làm việc, lấy chìa khoá trong ngăn kéo mở khoá tủ, lấy ra bình pha lê màu tương ốt. Bà ta ôm cái bình như ôm đứa trẻ. Em trông thấy trong bình đựng một thứ dạng hạt. Bà ta nói: Trung y có một số thuốc rất quý, không tin không được. Tủ hà xa, đồng chí nghe cái tên đẹp không, vừa thần bí vừa trang trọng, khiến người ta liên tưởng đến món đồ cổ Tủ ngọc điêu! Làm sao mà Lý Thời Trân lại nghĩ ra cái tên đẹp đến thế? Bà ta hạ giọng, nói: Thứ này đại bổ khí huyết, tôi đích thân sao chế, sản phụ đều trẻ, khoẻ mạnh, đẻ con so, bình này có mười cái nhau tất cả. Trước kia tôi không tin, sau dùng mấy cái thấy rất được, lãnh đạo thị trường tuyên cho người đến lấy, các vị ấy cũng ăn, nhưng không ai làm công phu như chúng ta. Các vị làm như dân đông bắc, cho nắm hương vào, tần như gà tần. Nếu không phải làm cho mình uống thì nhọc sức mà làm gì? Vì đồng chí, tôi không

sợ phiền hà, không ngại bẩn. Đồng chí đem về dùng thử, nếu thấy tốt, tôi sẽ làm tiếp, bảo vệ sức khỏe cho đồng chí cũng là đóng góp cho cách mạng.

Em ngắt lời bà ta: Có lẽ tôi có thai, bác xem giúp tôi một tí.

Bà ta rất phấn khởi: Hay quá, thế là đồng chí có tin mừng, tôi sẽ kiểm tra cho đồng chí.

Bà ta bảo em nằm lên giường, giơ bàn tay mũm mĩm sờ nắn khắp người em. Từ đó trở đi, em nhận thấy dáng vẻ bên ngoài của bà ta thay đổi hoàn toàn, bay biến những câu nịnh bợ, thay vào đó là ánh mắt chỉ có ở những người nắm vững kỹ thuật. Bà ta sai y tá lấy mẫu nước tiểu của em đi thử. Bà ta nói: Tuy chưa có kết quả xét nghiệm nước tiểu, nhưng tôi đoán chắc đồng chí đã có tin mừng. Về xu nịnh trở lại trên khuôn mặt bà ta. Đúng là đại hỉ! Bí thư Tần mà biết chuyện này thì không hiểu ông ấy vui mừng đến mức nào! Tôi đánh cuộc đồng chí sẽ sinh một cậu ấm khỏe đẹp, hơn nữa cậu sẽ làm to!

Em bảo: Nếu đúng là tôi có chửa thì xin bác tống nó ra hộ tôi!

Bà ta giật mình, nhìn em không chớp, hỏi: Sao thế? Sao lại tống nó ra?

Em nói: Chả sao cả, chỉ là tôi không muốn có con.

Đồng chí không đúng rồi, bà ta xúc động, nói: Công tác cách mạng là quan trọng, nhưng đào tạo lớp người kế tục cách mạng cũng vô cùng quan trọng, các bậc tiền bối trong những năm tháng chiến tranh vẫn sinh con cơ mà! Đồng chí Lâm, của ai này đồng chí không trốn được đâu!

Lúc này, một y tá gọi bà ta đi nghe điện thoại. Bà ta đi. Bà ta trở lại. Bà ta cười títt bảo em cứ về, sẽ thông báo ngay khi có kết quả.

Ngày hôm sau bà ta gọi điện cho em, nói rằng em đã có thai, nhưng dứt khoát không đồng ý em phá thai. Bà ta nói: Đồng chí Lâm này, tôi tha thiết đề nghị giữ đứa bé lại. Tôi xin lấy danh dự một bác sĩ sản khoa bảo đảm rằng, bệnh của chồng đồng chí không di truyền, chắc chắn đồng chí sẽ sinh ra một cậu con trai vừa đẹp vừa thông minh. Em càu, phóng xe đến bệnh viện. Bà ta nói: Xin đồng chí tha lỗi cho tôi. Không phải tôi không muốn phẫu thuật, mà Bí thư Tần không cho. Hôm đồng chí đến kiểm tra, Bí thư Tần gọi điện đến. Đồng chí ấy

nói, họ Tần nhà các đồng chí bốn đời độc đinh, đồng chí ấy mong đồ mắt có đứa cháu nội....

Em quăng bình rượu ngâm hồ pín vỡ tan, chiếc pín hồ cong queo trên nền nhà như một con rắn chết góm ghiếc. Mùi rượu vừa tanh vừa cay sặc sụa. Em giận dữ chửi ông ta: Đồ súc sinh, sao ông ngăn cản tôi? Ông quyền gì mà ngăn tôi? Ông mặt trơ trán bóng không biết xấu hổ, không bằng loài cầm thú!

Lão ngồi xếp bằng tròn trên ghế mây hút thuốc, nét mặt tỏ ra độ lượng, em chửi đến mấy, lão cũng không giận. Đợi khi em mệt rũ, lão mới nói: Lam ơi, Lam thân yêu của bác, thằng nhỏ này là kết tinh mối tình giữa hai chúng ta, là hi vọng của nhà họ Tần, nếu Lam giận thật sự có thể giết bác, nhưng chừng nào bác còn sống thì không được đụng đến thằng nhỏ!

Thái độ lão càng khiến em nổi cơn điên. Em lạnh lùng bảo: Họ Tần nhà ông định biến tôi thành cỗ máy để có người nối dõi tông đường. Đừng hòng! Tôi thì tôi đập cho tanh bành cái ý đồ của các người!

Em đâm vào bụng, quả thứ nhất chưa cảm thấy gì nhưng lão đã bật dậy khỏi ghế mây, làm như không phải em đâm bụng em, mà đâm vào bụng

lão. Được, em nghĩ, tôi phải cho ông biết thế nào là đau khổ! Một đám tiếp, em thấy bụng đau quặn, nhưng lão càng đau hơn. Như con trâu mộng, lão vừa thở vừa xông tới giữ chặt tay em. Em phưỡn bụng lao vào góc bàn, bụng co giật dữ dội, em bất giác rú lên một tiếng, nhưng người kêu thảm thiết hơn lại là lão. Trước khi ngất xỉu, em còn nghe thấy một tiếng thét sắc nhọn và hai đầu gối quì ngay trước mặt.

Khi tỉnh lại, em trông thấy đầu tiên là khuôn mặt trắng trẻo của bà Chủ nhiệm khoa sản. Bà ta cầm tay em, phê bình em một trận quyết liệt. Lúc này, chuông điện thoại trên bàn đổ hồi. Bà ta cầm ống nghe đưa cho em, em lạnh lùng a lô một tiếng, nhưng tiếng nói ở đầu dây đằng kia khiến em thay đổi nét mặt. Đó là tiếng của chị Hai Trinh. Chị Hai phê bình em: Cô lắm cảm mất rồi! Người cách mạng chúng ta không những làm cách mạng, mà còn phải sinh con, nếu không, lấy ai kế tục sự nghiệp cách mạng? Cuối cùng, chị Hai nói: Chị giao nhiệm vụ cho em: Nuôi dạy cho tốt thằng nhỏ. Nếu đến tháng đến ngày mà cô không sinh cho tôi một thằng nhỏ thông minh lanh lợi thì cô liệu hồn!

Em đành giữ cái thai lại. Chị Hai Trịnh là ô dù duy nhất của em trên tỉnh, em không thể không nghe lời chị. Mang bầu một đứa con chỉ là cái mất muối so với sự nghiệp đồ sộ mà em theo đuổi. Em nghĩ, được rồi, mình hãy làm cái máy để cho nhà họ Tân, là con bò cái sẽ đẻ cho nhà ông ta một con bê. Nhưng sắp đến tháng thứ sáu thì nảy sinh những cuộc giao lưu tình cảm giữa em và đứa con trong bụng. Em cảm thấy cái chân tí xíu, cái tay tí xíu của nó đạp em, cựa em. Em chỉ cần nhắm mắt là hình dung được cái thân hình bé nhỏ của nó: Mắt đen láy, đầu tròn như gáo dừa, nhú mày nhú mũi như khỉ. Em cảm thấy mình đã thích đứa trẻ, không lúc nào muốn rời nó. Lúc được sáu tháng, em bước hụt chỗ tam cấp, suýt xảy thai. Khi sự nguy hiểm đã qua, Chủ nhiệm khoa sản cười hỏi em: Đồng chí Lâm, quên ý định tổng nó ra chưa? Em ngượng, nói: Hồi ấy lẫn thần như ăn phải cháo lú!

Hai mươi năm sau, mỗi khi nhớ lại những ngày đó, em lại tức điên lên. Em thực tình không hiểu, vì sao mà bao nhiêu chuyện phiền toái lại rơi xuống đầu mình? Nếu như trong cuộc đời con người có

lúc gặp vận đen, thì chính là mình gặp vận đen. Trước ngày sinh nở một tuần, bố em bệnh trọng, chuyển từ bệnh viện huyện Nam Giang lên bệnh viện địa khu. Được tin, em định đi thăm bố nhưng lão Tần khuyên em đừng đi. Lão nói bố em bệnh tim, tối kỵ xúc động mạnh; em sắp sinh cũng phải tránh kích động. Lão nói: Từ góc độ nào cũng không nên đi thăm vào lúc này, sau khi sinh nở hãy đi. Nhưng ngày hôm sau, sau khi ông Tần không cho em đi thăm bố và em cũng đồng ý, thì Vu Thu Hương, mẹ kế, trưởng phòng tổ chức huyện uỷ huyện Nam Giang, không mời mà đến, xuất hiện ở phòng khách nhà ông Tần. Em tiếp bà ta với tư cách là thường vụ thị uỷ kiêm Trưởng ban tuyên truyền, nhưng nhìn nét mặt vô cảm của bà ta thì em hiểu rằng đây không phải cuộc tiếp xúc giữa cấp trên và cấp dưới, mà là cuộc gặp giữa con gái và mẹ kế. Thế là em bỏ thói quan dạng, uốn bụng đi ra. Bà ta nói: Trước tiên, dì xin thanh minh với chị là không phải dì xin gặp chị, mà là ông ấy – bố chị – yêu cầu dì đến thay mặt ông ấy xin chị, vào giây phút cuối cùng của cuộc đời, ông ấy mong được gặp chị một tí...

Giọng nói, nét mặt, thái độ cử chỉ không sang

không hèn, cùng với thân thể đã bắt đầu đẩy ra của bà ta khiến em phát ớn. Hình như đứa con trong bụng em cũng tròn xoe mắt, lặng lẽ nhìn bà ngoại lang sói. Hai tay che bụng như để che mắt đứa bé: Ông bệnh gì? Em thừa biết ông bị bệnh tim, nhưng vẫn hỏi.

Nhồi máu cơ tim, bà ta thản nhiên, chết bất cứ lúc nào.

Em xoa bụng, hỏi: Bụng như thế này đến thăm được không?

Bà ta nhúu mày, nói: Chuyện ấy thì tôi không rõ, đấy là chuyện của các người, tôi chỉ làm nhiệm vụ nhắn tin.

Vậy thì, em nói, để xong tôi sẽ về thăm ông.

Bà ta đứng lên bước ra cửa. Ra đến cửa, bà ta dừng chân nhưng không ngoảnh lại, mắt nhìn bóng mình trong kính cửa, bà ta nói: Ông ấy chết bất cứ lúc nào, sợ dĩ chưa chết, có lẽ đợi gặp chị. Hình như ông có chuyện gì rất quan trọng cần nói với chị.

Bà ta kéo cánh cửa, đi ra. Em không nhìn theo bà ta, nhưng em nghe rõ tiếng chân đi qua sân rồi mất hút trong ngõ.

Em quyết định đến thăm bố.

Em vác cái bụng to tướng đứng bên giường bệnh, thấy bố đầu trụi tóc thò ra khỏi tấm chăn đơn trắng tinh như một tiêu bản lạng ngắt. Mũi lồng ống thở ôxi, cánh tay truyền dịch. Trông thấy em, cặp mắt lơ lơ của ông sáng lên. Y tá bê một chiếc ghế đến mời em ngồi. Em ngồi thấy mùi chết chóc trên cơ thể bố. Do dự một thoáng, em cầm lấy bàn tay không truyền dịch, bàn tay ấy chuyển hướng ngược lại, nắm lấy tay em, môi ông run bần bật, nước mắt chạy quanh. Em cảm thấy tim đau nhói, mũi cay xè. Đứa bé trong bụng cũng xúc động lây, tay dấm chân đập như đang tập bơi. Cuối cùng, em thốt ra hai tiếng: Bố ơi!

Nước mắt ông ứa ra, tràn xuống thái dương.

Miệng ông mấp máy như định nói gì nhưng em nghe không rõ. Em cúi xuống, nói:

Bố ơi, có gì bố cứ nói...

Ông vẫn thều thào câu gì đó nhưng không thành tiếng. Em phát hiện mắt ông cứ liếc sang bên, em nhìn theo thấy ngay khuôn mặt sưng sả của bà Trưởng phòng tổ chức. Bà ta cười nhạt bước ra khỏi phòng. Cuối cùng, lẫn trong tiếng khò khè, tiếng ông mảnh như tiếng muỗi vo ve: Trâu...vàng... ở... dưới...giếng.

Nói xong câu này, hồi quang trong mắt ông trở lại hai ba lần rồi tắt hẳn.

Tim em như bị bóp nghẹt, em gọi to: Bố ơi, bố!

Mi mắt ông từ từ khép lại. Các bác sĩ y tá chạy đến cấp cứu.

Bà trưởng phòng tổ chức cũng chạy vào đứng một chỗ mà kể lể như một bà nhà quê: Ông Lâm ơi là ông Lâm! Ông đi rồi tôi biết sống thế nào?...

Dứa con trong bụng giờ tay bóp tim em một cái. Mắt tối sầm, em bị sốc, mơ màng thấy mình lên xe chạy bon bon qua rừng cây keo tai tượng, rừng cây và ánh nắng rung rinh, bên tai có tiếng xào xạc như lá cây trước gió. Em trông thấy bố đang đi trong rừng cây keo, chốc chốc ngoảnh lại nhìn em, xem ra ông rất muốn đứng lại, nhưng một sức mạnh vô hình nào đó cứ thúc ông đi...

Về sau, bà Chủ nhiệm khoa sản bảo em, em ngất ngay bên giường bố, mọi người đưa em về thẳng bệnh viện. Khi đó, nước ối đã vỡ, nếu như bà ta không có bề dày kinh nghiệm cấp cứu, rất có thể em theo bố xuống suối vàng.

Nằm trong phòng bệnh của cán bộ cao cấp mà

người ta đặc cách dành cho, em suy ngẫm về cuộc đời của bố. Em muốn đi tới mấy nhận xét ngắn gọn: Bố là con người cao thượng hay bỉ ổi? Bố hạnh phúc hay bất hạnh? Chịu, không đoán nổi. Sau này em mới vỡ lẽ, lớp người như bố, hễ ngồi vào vị trí có chức có quyền là rất khó xét đoán. Dễ xét đoán phải là những người không làm quan như Mã Cương, như Lư Nam Phong. Em suy ngẫm rất nhiều lời trăng trối của bố lúc lâm chung: Trâu vàng ở dưới giếng. Hồi em về lao động ở trại nuôi trai, chuyện về bảy mươi hai con trâu vàng của nhà Lư Nam Phong ai mà chẳng biết. Hồi cải cách ruộng đất, bố em và Mã Cương đã dẫn bản nông đoàn khai quật một lần trong sân vườn nhà Lư Nam Phong, đào sâu tới ba thước đất, lật hết gạch lát nhà, không tìm thấy gì, ngoài một số đồng sắt vụn. Bản nông đoàn chấp hành chính sách không nghiêm, bắt vợ – người vợ hán bỏ lại – Lư Nam Phong lên Nông hội, dùng đủ cách nhân đạo và không nhân đạo, bắt bà ta cung khai nơi cất giấu bảy mươi hai con trâu vàng. Người đàn bà nói rằng, bảy mươi hai con trâu vàng là có thực, nhưng ông lớn giấu ở đâu thì không biết. Khi đó còn bắt cả con trai Lư Nam Phong mới lên bảy tuổi tên là Lư

Tiểu Nan lên Bần nông đoàn, chủ yếu là dọa, đánh thì cũng có nhưng không đau lắm, bần nông đoàn thềm trâu vàng đến mất trí, nhưng chưa đến nỗi điên khùng. Thằng nhỏ sống chui lủi với người mẹ không goá mà ở goá, dặt như cây, đứng trước đám bần nông đoàn dữ như hổ, chỉ biết nhếch miệng khóc. Đánh nó cũng khóc mà không đánh nó cũng khóc, mọi người rất ngán, đành thả. Những con hầu người ở trong nhà Lư Nam Phong đều đã gọi lên, họ đều nói rằng quả có bảy mươi hai con trâu bằng vàng, mỗi con nặng hai cân, có người nói nặng ba cân, nhưng chúng ở đâu thì không ai biết. Năm 58 có phong trào luyện thép, Mã Cương lại đưa người về đào lần nữa, đương nhiên kết quả vẫn bằng không.

Sau khi về Trại nuôi trai ngọc, để có tiền dàn dựng kịch cách mạng, các em tự phát động phong trào tìm vàng. Đây là lần thứ ba, không chỉ đào các xó xỉnh trong nhà, mà còn đào mồ mả tổ tiên nhà Lư Nam Phong – thời “Cách mạng văn hoá” các vị lại đào qua quýt một lần nữa – Các em đào lên vô khối ván đóng áo quan và gạch men, ván thì bán cho xưởng mộc, gạch thì bán cho Công ty xây dựng, tuy không được trâu vàng, nhưng cũng không

đến nỗi mất công toi, được chín trăm tệ, đủ trang bị phục trang và đạo cụ cho hai vở kịch “Chiếc đèn đỏ” và “Dùng mưu chiếm núi Uy Hồ”. Mọi người cho rằng, trâu vàng quả đã bị ông con phá gia chi tử Lư Nam Phong của nhà họ Lư đem bán trộm, thời chống Nhật, gia đình nhà Lư đã rỗng tuếch như nhà họ Giả trong “Hồng lâu mộng” tuy bên ngoài có vẻ bề thế. Em không tin trâu vàng vẫn còn, nhưng lời bố lúc lâm chung vẫn dấy lên cơn bão tố trong lòng, một đàn trâu vàng từ xưởng pháo của nhà họ Lư xếp hàng nghiêm chỉnh đi về phía em như trong truyền thuyết. Nhưng lập tức em tỉnh như sáo. Em cho rằng không thể có, mọi người đã xói tung ngôi nhà ấy lên rồi, chưa hẳn đã không nghĩ tới cái giếng! Rất có thể bố mê sảng lúc lâm chung. Em tạm gác chuyện này sang một bên, nhưng người khác thì không.

Sau khi bố em mất không lâu, mẹ kế xin thôi chức Trưởng phòng tổ chức huyện, về nhận chức Hiệu trưởng trường tiểu học xã Rừng Vẹt. Tin này chấn động huyện Nam Giang, loan truyền khắp địa khu, được tuyên dương như một điển hình, đăng tải trên trang nhất báo tỉnh. Rất nhiều người tắc lưỡi cảm phục, cũng có nhiều người cho rằng người

đàn bà này bị bệnh tâm thần. Chỉ mình em là biết bà ta nghĩ gì, vì rằng khi ấy trường tiểu học Rừng Vẹt nằm trong trang viên nhà họ Lư. Nhưng em cũng không khẳng định dứt khoát, vì rằng bố kể sát tai em mà nói, ngay em nghe còn vất vả, nấp ở phòng ngoài làm sao nghe rõ được? Nhưng nếu như không nghe được lời trăng trối của bố, làm sao bà ta có thể hành động khác đời, không màng chức vụ béo bở Trưởng phong tổ chức, về làm một Hiệu trưởng quen của một trường tiểu học ở nơi khỉ ho cò gáy? Cho dù bà ta lấy lí do về quê hương của đồng chí Bí thư để kế tục ý chí của ông, bồi dưỡng lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng, rất nhiều người cảm động vì những lời có cánh ấy, chỉ mỗi em biết đó là giả dối, bà trưởng phòng tổ chức có mục đích thâm kín không ai biết. Em vận dụng quyền hạn, bố trí một nữ về trường tiểu học Rừng Vẹt đảm nhận chức Hiệu phó. Người này là tay chân của em, nhiệm vụ của chị ta là giám sát chặt chẽ hành tung của bà Hiệu trưởng, đêm ngủ chỉ được nhắm một mắt, hễ có chuyện gì là phải báo cáo ngay lập tức. Nửa năm trôi qua, tay chân báo cáo toàn những thành tích của nguyên Trưởng phòng tổ chức, đương kim Hiệu trưởng trường tiểu

học, cần cù chăm chỉ, hết lòng vì sự nghiệp nhà trường, thậm chí còn tự mình khai khẩn nửa mẫu đất hoang trên sườn núi để trồng rau, cung cấp miễn phí cho học sinh trong bữa ăn trưa. Cái cảnh bà nguyên trưởng phòng tổ chức gánh phân tưới rau khiến dân Rừng Vẹt vô cùng xúc động, họ dựng bia miện cho bà bằng những lời khen. Chính lúc em đang phân vân phải chăng em lấy bụng tiểu nhân để đo lòng quân tử, thì bà mẹ kế của em chết dưới giếng nhà họ Lư.

Em phóng xe về Nam Giang, lãnh đạo địa phương dẫn em về trang viên nhà họ Lư, em trông thấy cả vòng trong vòng ngoài hơn chục cảnh sát và mấy chục dân quân địa phương. Các dân quân súng thật đạn thật như sắp đánh giặc. Vòng ngoài cùng là một số người dân và các em học sinh. Những người già nước mắt giàn giụa, lũ trẻ nhỏ khóc lóc âm ỉ. Bà trưởng phòng tổ chức không có con, chỉ mỗi em là người thân, do vậy trước khi em tới, họ để xác bà bên bờ giếng để em nhìn mặt. Lúc này đang giữa mùa hè nóng nực, xác bà ta đặt trên tấm ni lông bẩn thỉu màu đỏ, vì ngâm nước quá lâu, cái xác trương lên như con trâu.. Đám nặng xanh bay vù vù xung quanh, mùi thối xông lên

khiến người lộn mửa. Nhìn nét mặt, biết mọi người chẳng sung sướng gì. Chị gián điệp do em cài về trường có vẻ sợ, kể lể: Đêm hôm kia em đi ra nhà xí về thì không thấy mẹ ta đâu cả, em tìm, tìm mãi, tìm suốt đêm, sáng ra vẫn tiếp tục tìm, các em học sinh đến, các em cũng tìm giúp, sau đó bà con nông dân cũng tìm giúp, mẹ ta rất có uy tín, bà con nông dân gọi vía cho mẹ như gọi cho con cái họ: Hiệu trưởng Vu ở đâu thì về! Sau có một em học sinh thò đầu vào giếng, ngất ngay tại chỗ, mới biết bà ta chết dưới giếng...

Người phụ trách công an huyện Nam Giang ghé tai em nói nhỏ: Qua khám nghiệm hiện trường, không thấy có dấu vết bị giết, nhưng chúng tôi cũng không thấy có gì chứng tỏ bà hiệu trưởng tự sát, có lẽ bà ta hụt chân khi đi dạo chẳng?

Trường phòng tuyên truyền huyện Nam Giang đứng sau anh cán bộ công an tỏ ra tâm đắc: Chắc chắn là như thế rồi, chúng tôi sẽ cử tổ phóng viên về thu thập tài liệu về tấm gương Hiệu trưởng Vu.

Em nói: Phải thực sự cầu thị đấy nhé!

Nửa tháng sau, mẹ kế của em, một lần nữa lại lên trang nhất báo tỉnh. Sau đó, em nghe nói huyện

Nam Giang đưa mẹ kế em vào nghĩa trang liệt sĩ Rừng Vẹt, còn bia thì dựng bên giếng. Trường học sợ lại có người ngã xuống chết đuối, kiếm về một chiếc bánh xe bằng gỗ to tướng đẩy lên mặt giếng. Thực ra em biết rất rõ, chẳng đẩy thì cũng chẳng ai dám thò đầu xuống giếng? Dù tốt đến mấy, một khi đã có người chết đuối thì cái giếng coi như bỏ đi. Bí mật của bố được giấu trong lòng giếng cùng với cái chết của mẹ kế, có thể nhiều năm sau vật đổi sao dời, hậu duệ của chúng ta khi vớt được bảy mươi hai con trâu vàng dưới giếng lên sẽ đặt câu hỏi như sau: Không hiểu tổ tiên ở triều đại nào để lại cho chúng ta món di sản này? Ấy là nói có bảy mươi hai con trâu vàng dưới giếng.

Đến thời cải cách mở cửa, Hoa kiều yêu nước Lư Nam Phong trở về Rừng Vẹt, tài trợ xây dựng trường, làm đường, mỗi khi đến ngày Thiếu nhi quốc tế, lại thuê máy bay nông nghiệp bay lượn trên bầu trời Rừng Vẹt, thả kẹo xuống trường tiểu học, thả thịt bò khô, chỉ khi nào một bà già chết vì bị thịt bò khô rơi trúng đầu, cái trò lãng mạn này mới chấm dứt. Sau khi quỵen tiền xây dựng một ngôi trường vô cùng đẹp, Lư Nam Phong xin thu hồi căn nhà cũ để con cháu ông ta ở. Lư Bội là con

một của Lư Tiểu Nan, cháu đích tôn của Lư Nam Phong. Lư Tiểu Nan vì thành phần xuất thân có vấn đề nên mãi năm ba mươi tuổi mới lấy con gái một ông đồ nho người Tứ Xuyên chạy loạn làm vợ, thuần túy chỉ để có người nối dõi tông đường. Người đàn bà cao chưa đầy một mét ấy đã không phụ lòng mong mỏi của Lư Tiểu Nan, sinh một con trai rồi chết, y hết con ngài chết sau khi đẻ trứng. Em nghi ngờ mục tiêu thật sự của Lư Nam Phong, vì em có phần tin dưới giếng có bảy mươi hai con trâu vàng. Trước khi trao trả ngôi nhà, em bí mật đến quan sát cái giếng. Cỏ mọc um tùm, chiếc bánh xe gỗ mọc đầy nấm, nhìn qua nan hoa thấy vẫn nhiều nước, làn khí độc bốc thẳng lên khiến người nổi da gà. Em dừng lại một thoáng trước tấm bia mẹ kế, đọc những câu văn mang đậm dấu ấn thời đại mà trong lòng cảm thấy hết sức vớ vẩn. Hơn mười năm đã trôi qua, bà mẹ kế vẻ vang đã bị người đời lãng quên, mặt bia vương đầy cứt chim. Em đưa ra một lí do xác đáng để người ta dời cái bia về nghĩa trang liệt sĩ. Trước khi trao trả ngôi nhà xiêu vẹo thảm hại cho họ Lư, em định cho người vét giếng để tìm trâu vàng, nhưng rồi em không thực hiện, vì sao thì em cũng không rõ. Em từng nằm mơ thấy mình

nhảy xuống giếng, nước lạnh thấu xương, em mò, mò mãi thấy một vật cứng, khi ngoi lên mặt nước, phát hiện đang cầm chiếc sọ người...

Em nằm trên giường, nhìn Chủ nhiệm khoa sản bé thằng nhỏ tới. Bà ta nói: Bốn cân tám, tôi đã đỡ hàng ngàn đứa, nhưng chưa có đứa nào nặng cân như đứa này!

Lâm Đại Hồ – hai mươi năm sau đã gây ra biết bao phiền phức cho em – gào rất to. Mặt đỏ hồng, tóc đen nhánh, không trọc đầu như em tưởng tượng. Em định nuôi nó bằng sữa bò nhưng bố chồng em dứt khoát không chịu. Ông ta bảo Chủ nhiệm khoa sản khuyên em, bảo chị Hai Trinh ép em, một chuyện bằng cái móng tay mà như can hệ đến sự nghiệp cách mạng không bằng. Em đành thỏa hiệp. Em cứ tưởng em không nhiều sữa, nhưng trên thực tế sữa em nhiều như sữa bò Hà Lan, con em không những bú no, mà vẫn còn thừa để rửa mặt.

Vào lúc con em sắp đầy tháng, lúc em vừa trải qua nỗi đau mất cha không lâu, một chuyện bất hạnh nữa đã xảy ra. Tần Cường “chồng” em, treo cổ bằng một đoạn dây màu đỏ lên cửa sổ mà chết, y như một trò đùa.

Bí thư Tần gọi nhà bếp và bảo mẫu lại, yêu cầu họ giữ bí mật tuyệt đối nguyên nhân dẫn đến cái chết của Cường, mà chỉ nói rằng Cường chết vì béo phì, ai nói khác đi thì liệu hồn!

Khi Cường mới chết, em có cảm giác được giải thoát, nhưng cùng với cảm giác đó là cái sợ rùng rợn. Em thường mơ thấy cậu ta với nét mặt hung hãn mà có lần em thoáng thấy, em cho rằng đó mới là bộ mặt thật của cậu ta. Em sợ run khi nghĩ rằng mình như một con dâm phụ cùng gian phu hãm hại chồng. Một đêm, cậu ta gào toáng lên đòi bú: Tôi cũng là con của cô! Tôi cũng là con của cô, tại sao cô cho em trai tôi bú mà không cho tôi bú? Em hốt hoảng tỉnh dậy mồ hôi ướt đầm.

Em quan sát thấy ông Tần không đau xót mấy nỗi về cái chết của Cường. Trong cái đêm hoả táng Cường, ông ta đã ép em ngủ với ông ta. Như một anh chồng sốt ruột chờ đợi vợ đẻ đầy tháng, một đêm ông ta phóng tinh tới ba lần, hơn sáu mươi tuổi mà sức lực ghê gớm nhường ấy đúng là một kỳ tích! Em cũng không buồn chửi lão, không buồn đánh lão. Sau khi con đầy tháng, lão sục như lợn khiến em nổi hứng mãnh liệt, coi như một phương thức giải thoát những cơn ác mộng. Tiếng gào thét

vì khoái lạc xuyên thủng cửa sổ và tường gạch bay lên bầu trời đêm của thành phố.

Sau ngày Cường chết, hai người không còn e dè trong chuyện làm tình, trên sàn phòng khách, trên nắp bồn vệ sinh, đều lưu lại dịch thể của hai người. Em mở đầu bằng chửi rửa, kết thúc bằng một bữa. Rồi thì Thượng đế trừng phạt các người. Khi em hát lão khỏi người, em nghĩ: Báo ứng bắt đầu!

Lần này ở trong bồn tắm, hai người như hai con giải qua sông, nước nóng bắn tung toé khắp buồng. Đột nhiên, em thấy lão đang hùng hục bỗng dừng lại, qua màn hơi nước mờ ảo, em thấy lão mặt mũi rúm ró như trẻ con làm ngoáo ộp, họng phát ra tiếng ằng ặc đáng sợ. Em đẩy lão xuống rồi nhảy ra khỏi bồn, người đắm nước. Lão chìm xuống đáy, phía đầu nổi lên một chuỗi bọt nước. Khi em hiểu ra, vội lật ngửa lão, kéo đầu lên khỏi mặt nước, lão đã tắt thở.

Em trần truồng chạy ra phòng khách định kêu cứu, nhưng đức điểm tĩnh và cơ trí rèn luyện được, đã đẩy tiếng kêu trở lại trong họng, em trở lại buồng tắm, xoa sạch dấu vết của nam nữ tắm chung rồi trở về buồng mình. Em lau người, sấy khô tóc, tính toán chi li sự việc xảy ra trước mắt,

đến khi cảm thấy đã hợp tình hợp lý không còn kè hở, em mới để đầu óc nghỉ ngơi đôi chút. Sau đó em ra khỏi buồng, đến buồng bảo mẫu cho con bú, rồi bảo nhà bếp dọn bữa tối. Ngồi trước bàn ăn, em bảo bà bảo mẫu: Ông hình như đang tắm, vù mời ông ra cùng ăn. Đương nhiên bảo mẫu gọi không có tiếng thưa. Em bảo anh bếp đi xem sao. Em đợi tiếng rú của anh bếp. Tất cả như em đã dự liệu: Anh bếp rú lên, em gọi điện, lãnh đạo thị và bác sĩ đến, mọi người làm ra vẻ thương cảm, Bí thư Địa uỷ bị nhồi máu cơ tim trong khi tắm.

Em đeo băng đen, tay bông con nhỏ dự lễ truy điệu ông ta, tiếp nhận những lời chia buồn của lãnh đạo, tâm trạng em quả thật nặng nề, thậm chí em khóc, trong khi đó thằng nhỏ trong tay em cứ toét miệng ra cười.

Một tuần sau lễ truy điệu Bí thư Tấn, tức mong chín tháng chín năm một ngàn chín trăm bảy sáu, một thời đại đã mở ra.

VĨ THANH

Đêm trước hôm mở phiên toà, em gõ cửa nhà Mã Thúc. Cậu ta giật mình khi thấy em. Chỉ trong nửa tháng ngắn ngủi, tóc em đã bạc quá nửa. Cậu ta mời em vào trong nhà, vẫn cái giọng lễ phép ấy: Lam hãy tha lỗi cho tôi, luật pháp là luật pháp...

Em cười buồn, nói: Mình không đến bàn với cậu về pháp luật, mình muốn làm rõ một điều: Cách đây gần ba mươi năm vì sao cậu bỏ mình?

Cậu ta ngược nhìn lên tường, nói: Kim Đại Xuyên lấy ra chiếc nịt vú bảo tôi, Lam đã cùng hắn ta...

Em đứng phắt dậy, người run lên như lá cây trước gió. Sau đó em thần thờ ngồi xuống, nói: Trong ba năm ở trại nuôi trai Rừng Vẹt, mình mất hơn chục chiếc nịt vú.

Cậu ta nói: Về sau, tôi biết là đã trách lầm Lam.

Em nói: Mình cho cậu biết một bí mật: Bố Đại

Hồ chính là Bí thư Tần, người mà bố cậu đâm gãy răng cửa.

Cậu ta hai tay ôm đầu, không dám nhìn em.

Em cười nhạt, nói: Bây giờ trước mắt cậu, tôi – một người đàn bà lòng thông với bố chồng, một người đàn bà chủ động gạ gẫm đi được, một người đàn bà thông dâm với kẻ đã hại mình - càng không đáng một xu!

Cậu ta nói: Lâm Lam, không thể chỉ trách cậu...

Em nhìn chăm chăm cậu ta, vén váy lên để lộ cặp đùi đầy đặn, trơ trẽn: Muốn xài chiếc giày rách này không?

Giờ thì đến lượt cậu ta run cầm cập.

Cậu ta run rẩy: Lam ơi, đừng phá đời như thế!

Em cười điên loạn, nói: Tôi còn gì nữa mà sợ phá? Tôi đã bị bọn đàn ông các người biến thành giẻ rách, giẻ rách có đời đâu mà sợ phá?

Cậu ta nói: Quên những chuyện cũ đi, làm lại từ đầu.

Em thả vạt váy xuống, nhổ vào mặt cậu ta một bãi nước bọt.

Cái đêm cuối cùng ấy trong biệt thự ven biển, em nuốt đến nửa thăng ngọc trai, cảm thấy bụng nặng chịch như có chứa lẫn nữa.

Mã Thúc dẫn người xông vào. Lúc đồng nghiệp của cậu ta định còng tay em, em hét to: Không, để Mã Thúc còng tay tôi!

Cậu ta đón chiếc còng từ tay đồng nghiệp, còng tay em lại. Cậu ta bảo: Lâm Lam, ngày mai tôi từ chức, tôi đợi Lam mãn hạn.

Một búng ngọc trai từ dạ dày em trào lên, em há miệng, những viên ngọc tuôn ra ngoài.

Những viên ngọc trai tuôn ra từ miệng em, những viên ngọc trai to có nhỏ có tuôn ra từ miệng em, những viên ngọc trai màu sắc dị thường tuôn ra từ miệng em...

Trong tiếng lanh canh của ngọc trai lăn, cậu ta nói: Thực ra tôi chỉ yêu mỗi mình Lam!

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 – NGUYỄN TRƯỜNG TỘ – BA ĐÌNH – HÀ NỘI

Điện thoại: 8.249.684 – 8.249.685

Fax: 04 8 294 781

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo

NGUYỄN CỪ

Biên tập: DUYỄN, DIỆU, TÂM

Vẽ bìa: TRẦN ĐẠI THẮNG

Sửa bản in: THANH THANH

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 19 cm, tại Công ty In Khoa học Kỹ thuật
101A Nguyễn Khuyến - Hà Nội. Số in: 619. Giấy TNKHXB số: 300/2
CXB cấp ngày 24/3/2003. In xong và nộp lưu chiểu năm 2003.

M A C N G Ò N

RỪNG XANH LÀ ĐỎ

Rừng xanh là đỏ



1 003061

000179

65.000 VND

GIA: 65.000Đ